

Huyền  
Mộc  
Kỳ

*Tác giả: Thoại Bản tiên sinh*  
*Nguồn: ChanhKien.org*  
*Dịch từ: big5.zhengjian.org*

## MỤC LỤC

<i>Huyện mộc ký (1-01)</i> .....	1
<i>Huyện mộc ký (1-02)</i> .....	8
<i>Huyện mộc ký (1-03)</i> .....	14
<i>Huyện mộc ký (1-04)</i> .....	22
<i>Huyện mộc ký (1-05)</i> .....	31
<i>Huyện mộc ký (1-06)</i> .....	44
<i>Huyện mộc ký (2-01)</i> .....	53
<i>Huyện mộc ký (2-02)</i> .....	66
<i>Huyện mộc ký (2-03)</i> .....	76
<i>Huyện mộc ký (2-04)</i> .....	90
<i>Huyện mộc ký (2-05)</i> .....	99
<i>Huyện mộc ký (3-01)</i> .....	110
<i>Huyện mộc ký (3-02)</i> .....	123
<i>Huyện mộc ký (3-03)</i> .....	136
<i>Huyện mộc ký (3-04)</i> .....	145
<i>Huyện mộc ký (3-05)</i> .....	154
<i>Huyện mộc ký (3-06)</i> .....	168
<i>Huyện mộc ký (3-07)</i> .....	187
<i>Huyện mộc ký (3-08)</i> .....	201
<i>Huyện mộc ký (3-09)</i> .....	222
<i>Huyện Mộc Ký (3-10)</i> .....	239
<i>Huyện mộc ký (3-11)</i> .....	257
<i>Huyện mộc ký (3-12)</i> .....	275
<i>Huyện mộc ký (3-13)</i> .....	293
<i>Huyện mộc ký (3-14)</i> .....	309
<i>Huyện mộc ký (3-15)</i> .....	329
<i>Huyện mộc ký (3-16)</i> .....	348
<i>Huyện mộc ký (3-17)</i> .....	364

<i>Huyện mộ kú (3-18)</i> .....	381
<i>Huyện mộ kú (3-19)</i> .....	398
<i>Huyện mộ kú (3-20)</i> .....	416
<i>Huyện mộ kú (3-21)</i> .....	432
<i>Huyện mộ kú (3-22)</i> .....	447
<i>Huyện mộ kú (3-23)</i> .....	463
<i>Huyện mộ kú (3-24)</i> .....	479

## Huyền mộ ký (1-01)

Sâm giới, tọa lạc nơi sâu thẳm trong thương vũ. Đó là một thế giới mỹ hảo và rộng lớn, sinh mệnh nơi đó đều là Thần.

Nơi đây, hoa, diêu, trùng, ngư, cầm thú nhiều vô số; sông suối biển hồ phân thành bảy màu sắc: đỏ – cam – vàng – lục – lam – chàm – tím, mỗi màu sắc đều trong suốt, lấp lánh và mỹ diệu vô cùng; thổ nhưỡng nơi này không phải là đất và đá, mà do ba loại vật chất là vàng, bạc và kim cương cấu thành...

Đây là một thế giới kỳ diệu và hạnh phúc, người dân nơi đây cư trú trong những khu rừng sâu, nhà của họ đa phần đều được làm từ vàng trên núi. Thức ăn của họ làm từ lá cây, lá cây trong Sâm giới không phải là loại lá thông thường, nó có thể biến hóa thành các món ăn khác nhau. “Điểm diệp thành hào” là tiên pháp mà mỗi sinh mệnh trong Sâm giới đều biết, chính là chỉ cần chọn ra một lá, nhẹ nhàng bứt xuống tức thì lá cây sẽ biến thành một đĩa cao lương mỹ vị. Các sinh mệnh trong Sâm giới cả ngày làm bạn với non xanh, hạc tiên, không gì câu thúc được họ, tiêu dao tự tại không biết đã bao nhiêu năm rồi...

Khi ấy, người ta chỉ thấy một thiếu nữ mặc váy màu xanh lục từ nơi xa cưỡi mây bay đến, theo sau nàng là Thần Long ngũ sắc, người thiếu nữ này tên là Bích Dao.

Bích Dao là một tiểu cô nương sống trong rừng, gương mặt trẻ trung như một bé gái, xinh đẹp khả ái, rất thích nô đùa và vô cùng hoạt bát.

Hôm nay, Bích Dao cùng chúng bạn chơi đá cầu, Thần Tiên chơi đá cầu so với phàm nhân thì khác xa rất nhiều, chỉ nhìn thấy họ mỗi lần đá cầu đều làm ra trong không trung một động tác ưu mỹ đẹp đẽ, động tác của ai ưu mỹ hơn thì quả cầu sẽ hô lên một tiếng “Hảo”. Cảnh

tượng bảy tám vị nữ Thần Tiên thi đá cầu trong không trung như vậy so với những bức bích họa Tiên nữ phi thiên trong động đá Đôn Hoàng thì còn đẹp hơn gấp mấy tầng trời.

Quả cầu nhìn thấy động tác của Bích Dao ưu mỹ, dứt khoát, không tìm được bèn hô lên mấy lượt: “Oa! Đẹp quá! Đẹp quá!...”

Quả cầu này thực là “thật thà” quá đi mất, chỉ khen một mình Bích Dao, điều này khiến cho các nữ Thần Tiên khác không khỏi sản sinh chút ganh tỵ.

“Quả cầu thối, chúng ta không đẹp chút nào sao! Mi chỉ khen một mình Bích Dao...”

Quả cầu gương ngệu mỉm cười, đáp nhỏ: “Thì đúng là chỉ có tư thế của Bích Dao là đẹp nhất, các chị có gì không phục cơ chứ...”

Nghe thấy vậy vị Thần Tiên đem lòng đố kỵ, tức giận kéo chúng bạn bay đi!

Mọi người đều cảm thấy rất khó xử, duy chỉ có Bích Dao không như vậy, cô cũng không tức giận, chỉ có đôi mắt là trầm tư nhìn về phía các Tiên nữ đang bay đi. Mọi người không hiểu được vì sao một tiểu nha đầu hoạt bát thích vui cười như Bích Dao lại để lộ ra một đôi mắt buồn thăm thẳm đến như thế.

Bỗng có tiếng gọi: “Bích Dao...Bích Dao...”

Bích Dao từ từ định thần lại, giấu đi ánh mắt buồn khi nãy, nở nụ cười khe khẽ: “Mọi người đều đã mệt cả rồi, chúng ta đi Tử Y Hồ tắm một chút đi, nước ở đó ngọt phải biết đấy...”

Quả thực trận cầu khi nãy đã khiến mọi người thấm mệt, ai nấy đều thấm đẫm mồ hôi, thế nên tất cả đã cùng đi tới Tử Y Hồ, vừa tắm mát vừa vui đùa thật náo nhiệt. Thần Long ngũ sắc ngồi bên hồ dùng chân vuốt ve chiếc đuôi của mình, thanh nhàn đến mức sắp ngủ thiếp đi được...

Bên này mặc dù rất thanh nhàn, nhưng phía xa bên kia lại có một vị Thần đang đứng trước đường hầm thời không, dáng vẻ vô cùng lo lắng, đó chính là “Liên Ba tướng quân”. Liên Ba tướng quân là vương trong tầng thứ 13 của Sâm giới, lúc này, tướng quân cần lên tầng trời chủ để gặp Pháp Vương nhưng nãy giờ lão Tiên cai quản đường hầm thời không lại làm khó không cho tướng quân qua.

Liên Ba tướng quân nói: “Lão Tiên à, cầu xin ông cho tôi vào, thực sự là tôi đang có việc gấp tìm tôn chủ!”

“Tướng quân có việc thì nên bẩm báo lên trên, ngài thuộc về tầng trời thứ 13, trừ khi tôn chủ triệu tập, bằng không thì không thể tự ý lên tầng trời chủ đâu...”

Vì sao lão Tiên lại gọi ngài Liên Ba là “tướng quân”? Bởi vì năm đó Liên Ba cùng Pháp Vương bình định Sâm giới, trăm yêu trừ ma, là đại tướng quân trừ tà của Pháp Vương, chiến công hiển hách, tuy nhiên đây là sự tình rất lâu rất lâu về trước rồi. Vị Thần Tiên này cũng là một vị lão Thần Tiên, vậy nên vẫn gọi ngài ấy là “tướng quân”. Sau khi bình định Sâm giới, Pháp Vương phong ngài làm Liên Ba Vương, trưởng quản tầng trời thứ 13.

“Lão Tiên ơi! Đây là đại sự liên quan đến an nguy của chúng sinh Sâm giới!!”

“Thôi được, tướng quân vào đi, tầng trời chủ không có cửa, sau khi rời khỏi đường hầm, tập trung thần trí nháy vọt một cái là có thể đến nơi”.

Lời của lão Tiên vừa dứt, Liên Ba tướng quân chỉ nói một câu: “Đa tạ!” rồi vung vạt áo bào một cái hướng lên phía trước tiến thẳng vào đường hầm thời không.

Liên Ba tướng quân tay nắm chặt lấy một cành cây đã bị cháy thành than trắng, sau khi bay ra từ đường hầm thời không, ngài nhún chân một cái bay thẳng lên tầng trời chủ của Sâm giới, sau đó vội vàng bay về nơi đang phát ra ánh sáng ngũ sắc đằng xa...

Lại nói một chút về sự tình bên này. Vào đúng lúc Thần Long ngũ sắc đang ngủ gà ngủ gật thì đột nhiên cảm thấy từ đằng xa một luồng khí hướng về phía mình mà thổi tới với tốc độ rất nhanh, Thần Long vội vàng mở to mắt nhìn, đây chẳng phải là Liên Ba tướng quân hay sao! Hai người họ vốn biết nhau rất rõ.

Thần Long ngũ sắc thiên tính vốn tinh nghịch, thích trêu đùa, nhìn thấy Liên Ba tướng quân vội vã như vậy liền muốn đập đi ngọn lửa đang cháy trên cành cây mà tướng quân mang theo.

Thần Long ngậm một ngụm nước hồ trong miệng, đợi Liên Ba tướng quân bay gần tới liền lấy hơi phun mạnh ra, bị bất ngờ Liên Ba tướng quân trở tay không kịp, chỉ nghe thấy tướng quân hét lớn:

“Đừng đùa nữa!! Lúc này là lúc nào rồi!”

Lời này của tướng quân khiến Tiểu Long bị dọa phát khiếp, nó biết rằng có chuyện không hay nên vội thò đầu xuống Tử Y Hồ tìm Bích Dao.

Ánh nắng trên hồ Tử Y lúc này thật đẹp, tia sáng chiếu xuyên xuống mặt nước màu tím thắm làm gợn lên những tia sáng long lanh, trông giống như tinh hà đang lấp lánh vậy.

Lúc này Bích Dao đang tắm trong hồ, Thần Long ngũ sắc bèn bay lên trên mặt hồ rồi đột nhiên nói với chủ nhân (chỉ Bích Dao) của mình mấy lời mà người khác nghe không hiểu gì.

Chỉ thấy rằng Bích Dao dùng đôi tay ngọc ngà của mình vẫy nhẹ một cái, một làn gió nhẹ bay tới hóa thành một chiếc váy tiên từ từ rơi xuống vừa vạt khớp với thân người của cô, mỹ nhân xuất ra khỏi hồ.

Y phục của Thần Tiên trong Sâm giới đều được làm từ “thanh phong” (cơ gió nhẹ). Mọi người biết rằng y phục làm bằng tơ tằm rất mịn màng trơn nhẵn, mặc lên vô cùng thoải mái, đó là bởi vì sợi tơ tằm rất thanh mảnh.



Còn “thanh phong” thì mịn màng đến thế nào nữa? Độ mịn của y phục được làm từ gió có thể nghĩ đến sẽ biết được: khi y phục tiếp xúc với da thì cảm tưởng như có như không, nặng nhẹ tùy ý, hình dạng và màu sắc của nó thì chỉ cần trong tâm động một niệm là có thể hóa thành, vô cùng tự nhiên phóng khoáng, y phục của Thần Tiên này, dùng ngôn ngữ của phàm nhân để hình dung thì có chút khó khăn.

Trở lại chuyện chính. Bích Dao thông thả bước ra từ trong Tử Y Hồ thì bắt gặp Liên Ba tướng quân mờ mờ nhễ nhại.

Liên Ba tướng quân đưa mắt nhìn xung quanh, thấy có mấy Tiên nữ cũng vừa xuất ra khỏi Tử Y Hồ, còn có cả chim, khỉ, sóc, bọn họ đều đang chăm chú nhìn vào tướng quân và Bích Dao, không biết có chuyện gì xảy ra.

Tướng quân đưa mắt nhìn Bích Dao, muốn nói gì đó mà không cất lời, sau đó tướng quân thần sắc trang trọng, không nói gì, chỉ thấy tướng quân đưa thân cây đã cháy thành than trắng cho Bích Dao xem.

Nhìn thấy nó, Bích Dao đột nhiên thất kinh biến sắc, vội vàng hỏi:

“Ngài phát hiện ra nó ở đâu vậy?”

“Trong rừng Dục Cảnh tầng trời thứ 13”.

“Có bao nhiêu?”

“...13 cây”.

Phong thái khí định thần nhàn của Bích Dao khi này bỗng biến mất hoàn toàn, nghe xong câu này của tướng quân, thần sắc vốn đang kinh hãi của nàng lại càng thêm phần kinh khiếp.

Thần Tiên và các loài động vật đứng bên cạnh nhao nhao hỏi Bích Dao: “Người này là ai vậy? Nàng làm sao thế?... Cây gậy bị cháy chẳng phải sẽ hóa thành tro đen sao, tại sao lại cháy thành tro trắng thế này?”...

Bích Dao không trả lời, cô lặng lẽ giơ tay lật tay áo của mình sang một bên, chỉ nhìn thấy tất cả sinh linh bên Tử Y Hồ khi này nghe được câu chuyện của họ đều bị hút vào bên trong. Bích Dao đem theo họ cười mây mà bay đi...

Tất cả Thần Tiên trong chiếc váy vô cùng kinh ngạc, tiểu cô nương Bích Dao này tại sao lại có pháp lực lớn đến vậy, có thể đem theo được chúng ta? Cô ấy muốn đem chúng ta đi đâu? Người trong hình dạng một vị tướng quân khi này là ai? Ông ấy đến tìm Bích Dao làm gì?

Trong con mắt của Thần Tiên nơi đây, Bích Dao chỉ là một tiểu cô nương chưa đến tuổi trưởng thành, trước giờ vẫn sống ở trong rừng, rất đỗi bình thường. Nói rằng người trong rừng đều là Thần Tiên thì quả không sai, Thần Tiên có thần thông, bất kể Thần Tiên nào trong số họ đều có thể nắm lấy địa cầu trong lòng bàn tay, thế nhưng sinh mệnh trong cùng tầng thứ với họ thì họ không động vào được. Một Thần Tiên chưa trưởng thành sẽ không thể đem theo được những Thần Tiên đã trưởng thành và cũng không thể nào nắm giữ họ trong một chiếc tay áo như thế này. Vậy, làm thế nào Bích Dao làm được việc này?

Còn nữa, tướng quân không phải đang cần tìm Pháp Vương có việc gấp đó sao? Tại sao lại tìm đến tiểu cô nương bình thường này? Trừ phi...

Bích Dao đem theo rất nhiều người xuyên mây phá sương mà bay đi, chỉ nhìn thấy đằng sau đám mây mỏng phía trước có ánh sáng lấp lánh, đột nhiên Bích Dao đưa tay phất nhẹ tay áo, tất cả sinh linh đều nhất loạt rơi xuống một đám mây mềm như sợi bông ở bên dưới.

Cảnh tượng hiện ra trước mắt khiến họ kinh ngạc đến sửng cả người. Trong phút chốc họ đã đến được vương cung của Sâm giới.

Lúc này, tiểu hầu tử (khí) mở to đôi mắt: “Mẹ tôi nói rằng, phòng trong vương cung đều được xây bằng ngọc, mặt đất được lót bằng tường vân (đám mây cát tường), trong không khí phảng phất mùi của hoa sơn trà, quả nhiên là điều chân thật!”

Thật vậy, tường trong vương cung đều làm từ ngọc, óng ánh trong suốt; nền vương cung đều được trải bằng tường vân, mềm mại mà không bị tản mất; ánh sáng đều có màu của ngọc lưu ly, rất trong sáng và tường hòa; không khí nơi đây ngào ngạt mùi hương của hoa sơn trà... Cả vương cung nguy nga lộng lẫy, cao quý mà thanh nhã.

Tiểu sóc nhìn thấy bức hoành phi treo trên cửa liễn thuận miệng đọc ra bốn chữ: “Hồng Diểu Chính Sâm!”

Lúc này, các chú chim mới “chi chi cha cha” lên tiếng: “Tôi biết rồi! Tôi biết rồi! Đây là đại điện mà Pháp Vương thượng triều! Hồng Diểu Chính Sâm Điện! Không ngờ chúng ta lại đến được nơi đây!”

Lúc này, 18 vị Thần hộ Pháp đứng thành hai hàng chỉnh tề cùng cúi đầu lên tiếng: “Cung nghênh Pháp Vương hồi cung!”

Mọi người mơ màng như ở trong mộng, đứng sững cả ra ở đó, trong đầu họ là cả một khoảng trắng: “Pháp Vương ở đâu vậy?”

Khi ấy, Bích Dao từ từ bước lên bảo tọa lấp lánh ánh sáng của thạch anh, trong phút chốc biến thành hình dạng của Nữ Vương.

## Huyền mộc ký (1-02)

Đầu đội mũ phượng hoàng với muôn vàn lông vũ, tựa như một thác nước trắng đang đổ thẳng xuống bên dưới, vàng trán xanh biếc, con ngươi đen tuyền, khóe miệng đoan trang, oai phong uy vũ, ánh mắt chứa đựng sự từ bi vô hạn; trên thân mặc bộ váy sắc sỡ ánh sáng, bên ngoài khoác chiếc áo choàng bằng lông vũ tỏa ánh sáng xa tới vạn trượng, thân thể ngọc ngà thanh khiết, đầy đặn trang nghiêm, thần thái đoan trang, ung dung cao quý; Bích Dao hóa thành chân thân, nàng chính là Pháp Vương của Sâm giới.

Khi này, Thần Long ngũ sắc hóa thành một cây trâm cài đầu bằng ngọc lưu ly (Lưu Ly Trâm), cắm vào mái tóc của Vương chủ, kỳ thực Thần Long chính là một chiếc trâm cài đầu.

Tướng quân Liên Ba bước tới hướng về phía Vương chủ mà hành đại lễ:

“Thiên chủ Liên Ba tề tể trời thứ 13 Sâm giới khấu kiến Pháp Vương!”

Những chúng sinh khác cũng lần lượt hành lễ khấu bái Vương chủ.

Ánh mắt của Pháp Vương đem theo sự từ bi vô hạn, dịu dàng như một hồ nước trong. Pháp Vương nhìn mọi người giống như một người mẹ đang nhìn đàn con của mình, chỉ nghe thấy Pháp Vương nói:

“Mọi người bình thân”.

Từng sinh mệnh trong đại điện đều cảm thấy như âm thanh này đang đi xuyên qua từng tế bào của họ, từ đầu đến chân như có một thứ gì đó từ từ quán vào bên trong từng chút một, toàn bộ thân thể như được “tẩy lễ” qua một lần. Đúng vậy, trong khoảnh khắc đó Pháp Vương đã quán đỉnh cho từng người trong số họ.

Pháp Vương đứng dậy, từ từ bước đến trước Liên Ba tướng quân: “Liên Ba, người quả nhiên còn nhớ lời của ta năm xưa”.

Đương nhiên là Liên Ba còn nhớ, đó là vào chín triệu kiếp về trước, khi Sâm giới vừa bước ra khỏi thời kỳ hỗn độn, ác ma gây họa hại chúng sinh, Liên Ba cùng Pháp Vương bình định mười phương.

Pháp Vương pháp lực vô biên, tay trái cầm Phục Long Trượng, tay phải cầm Lưu Ly Trâm, trăm sát vô số yêu ma quỷ quái. Phục Long Trượng là địa chi cực (cực của đất), Lưu Ly Trâm là thiên chi cực (cực của trời), Pháp Vương dùng tâm lực đem hai Pháp khí hợp thành nhất thể khiến trời đất được giao hợp bình hòa, tất cả tà ác bị diệt tận, hóa thành khí nguyên thủy. Chúng sinh Sâm giới nhảy múa reo vui, mở tiệc ăn mừng, cảm tạ uy đức của tôn chủ, chúc cho Sâm giới thái bình.

Ngày hôm đó, trong buổi tiệc chúc mừng trong rừng Dục Cảnh, Pháp khí của Pháp Vương – Lưu Ly Trâm nói đùa với Liên Ba rằng: “Ngày hôm nay Sâm giới đã thái bình, tà ác đều hóa thành chim cá rồi, chúc “tướng quân” này của ngài chắc không còn nữa, vì không còn trận chiến nào để đánh nữa rồi”.

Nghe vậy Pháp Vương mỉm cười, nhưng sau đó liền phong cho Liên Ba thành “Liên Ba Vương” rồi nói: “Trách nhiệm bây giờ của người còn lớn hơn cả tướng quân, nên đừng lo không có việc gì để làm nhé...”

Lời này của Pháp Vương khiến mọi người bật cười vui vẻ, trong âm thanh mừng vui của đại tiệc, từng sinh mệnh đều chúc mừng cho sự thái bình của Sâm giới...

Sau đại tiệc, Liên Ba Vương hỏi: “Sâm giới từ nay thực sự không có tà ác phải trừ, không có trận chiến nào để đánh nữa sao?”

Pháp Vương đáp: “Không còn trận chiến nào để đánh nữa”.

Liên Ba Vương: “Vậy chúng sinh trong Sâm giới sẽ vĩnh viễn được hưởng hạnh phúc rồi sao?”

Pháp Vương: “Vĩnh viễn là bao lâu?”

Liên Ba Vương: “Vĩnh viễn là rất lâu rất lâu, sẽ mãi mãi thái bình”.

Pháp Vương: “Sâm giới, sẽ có được sự thái bình trong thời gian rất lâu dài, nhưng không phải là vĩnh viễn”.

Liên Ba Vương: “Bất kể khi nào Sâm giới có nạn, Liên Ba này đều sẽ làm tướng quân của Ngài, trợ giúp Ngài trăm yêu trừ ma!”

Pháp Vương nhìn Liên Ba một hồi, sau đó quay đầu nhìn về phía chân trời rồi mỉm cười nói: “Liên Ba à, mây cuộn mây tan, hoa nở hoa tàn, đó là quy luật của vũ trụ, sự việc khi đó gọi là “Thiên kiếp”, sẽ không phải là chỉ đánh vài trận là xong giống như người nghĩ đâu!”

Liên Ba Vương chưa hiểu ý nghĩa của câu nói này, cứ tiếp tục hỏi Sâm giới khi nào có “Thiên kiếp”, Lưu Ly Trâm nói: “Người đứng là thật cố chấp, lo lắng đến sự việc xa xôi như vậy để làm gì, cho dù có nói cho người thì khi ngày đó đến người cũng không nhất định sẽ nhớ được”.

Thế nhưng Liên Ba Vương vẫn cứ vây quanh Pháp Vương để hỏi, Pháp Vương không còn cách nào khác bèn chỉ vào đám cây phía trước mà nói: “Đó là khi đám cây này cháy thành than trắng”.

Đến hôm nay, chín triệu kiếp đã qua đi, Liên Ba vẫn nhớ rất rõ. Lúc này, Liên Ba đem tất cả mọi chuyện kể ra với chúng Thần Tiên đang có mặt trong đại điện.

Mọi người có cảm giác như đang nghe chuyện thần thoại, có chỗ hiểu chỗ không. Bởi vì bọn họ đều là tiểu Thần Tiên, là những sinh mệnh sản sinh vào tám triệu kiếp về trước của Sâm giới, đối với những sự việc từ thời viễn cổ như vậy thì họ đều không biết.

Pháp Vương ân cần nhìn Liên Ba: “Người không hổ là đại tướng quân của bốn vương!”

Tiểu Hầu Tử (khỉ nhỏ) mở to đôi mắt, không hiểu gì nên bèn hỏi:

“Khi than cây biến thành màu trắng thực sự là sẽ có thiên kiếp hay sao? Tôi vẫn chưa hiểu được, tại sao than cây trong tay tướng quân lại biến thành màu trắng?”

Thần thái của Pháp Vương lúc này bèn chuyển sang đầy vẻ trang trọng, Ngài nói với Liên Ba:

“Liên Ba, từ lúc Sâm giới sơ khai trong trạng thái hỗn độn, ngươi đã cùng ta trăm yêu trừ ma, vậy ngươi đã từng nhìn thấy máu của tà ma hay chưa?”

“Dạ thưa! Đã từng nhìn thấy”.

“Là màu gì?”

“Màu trắng”.

“Không sai, máu của ma là màu trắng, còn máu của Thần như chúng ta là màu đỏ. Trong Sâm giới, cây chính là gốc của chúng ta, trạng thái sinh trưởng của cây nơi đây là đại biểu cho trạng thái sinh mệnh của chúng sinh trong thế giới của chúng ta. Máu của chúng Thần trong Sâm giới là màu đỏ, sau khi cây cháy đi rồi sẽ hóa thành than đen, đó mới chính là trạng thái chính thường. Thế nhưng hôm nay, cây cháy hóa ra than màu trắng, vậy nên mới nói, nó đã ma biến rồi”.

Đại diện bỗng trở nên xôn xao, ma biến? Gốc của sinh mệnh chúng ta lại trở nên ma biến hay sao?

Pháp Vương: “Sâm giới, thêm vào tầng trời chủ, tổng cộng có 13 tầng thiên thể. Rừng Dục Cảnh tọa lạc tại tầng trời thứ 13, trong Sâm giới có tất cả 13 cây đại thụ cao chọc trời, mỗi một cây đều đối ứng với trạng thái sinh mệnh của chúng sinh trong mỗi một tầng của Sâm giới”.

Pháp Vương chau mày thở dài một tiếng: “Toàn bộ 13 cây đại thụ chọc trời đều tự cháy thành than trắng. Rừng Dục Cảnh là tín hiệu báo trước! Sâm giới của chúng ta, trong mỗi tầng trời đều không còn được thuần tịnh nữa rồi!”

Lúc này, chúng sinh trong đại điện có người tỏ ra sợ hãi, có người không dám tin, có người còn như đang nằm mộng chưa thanh tỉnh trở lại... Sinh mệnh không thuần tịnh nữa rồi? Ma biến rồi? Sâm giới đến thiên kiếp rồi? Hồng Diểu Chính Sâm điện vốn là nơi trang nghiêm tịch mịch đến vậy mà giờ đây cũng trở nên nhốn nháo khó tả.

Đột nhiên trong đại điện vang lên một thanh âm của một nữ Thần Tiên, đây là người đã cùng đá cầu với Bích Dao lúc trước, tên là Cửu Nhật, Cửu Nhật hỏi Pháp Vương:

“Pháp Vương bệ hạ, vì sao Ngài lại hóa thành một cô nương vui đùa với chúng Thần, còn lấy tên là Bích Dao nữa?”

Vẻ mặt Cửu Nhật đầy vẻ khó hiểu, trong lòng nghĩ: “Làm Pháp Vương thật oai phong biết bao, tại sao lại vào trong rừng làm một cô nương rất đỗi bình thường như vậy?”

Pháp Vương đáp: “Nếu như ta không hóa thành một tiểu cô nương, thì làm sao các người biết được ngọn lửa đố kỵ trong mình có thể đốt cháy cả một khu rừng rộng lớn đây?”

Thanh âm của Pháp Vương trở nên nghiêm túc, thậm chí là nghiêm khắc, không khí trong đại điện lúc này cũng bắt đầu trở nên căng thẳng.

Cửu Nhật nhìn thấy dáng vẻ nghiêm túc của Pháp Vương liền rụt rè hỏi: “Pháp Vương bệ hạ, đố kỵ là gì vậy ạ?”

Lưu Ly Trâm nhìn thấy Cửu Nhật ngây ngô như vậy, không chịu được liền nói: “Ây da, tiểu cô nương à! Đố kỵ à, đó chính là... lúc đá cầu, quả cầu cứ liên tục khen Bích Dao, trong số các người đã có người tức giận, đây chính là đố kỵ đó!”

Tiểu Hầu Tử (khỉ nhỏ) dường như minh bạch ra điều gì, đột nhiên nói: “Đố kỵ, có phải là không muốn thấy người khác tốt hơn mình? Khi thấy người khác có điều gì



tốt, thì không những không vui mừng cho họ mà ngược lại còn trở nên tức giận?”

Tiểu Điếu (chim nhỏ) nói: “Ồ, đây chính là đồ kỵ đó sao? Lần trước A Phong (có thể hiểu là cơn gió) nhìn thấy tôi thay một chiếc áo bằng lông vũ tuyệt đẹp cũng không lấy làm vui vẻ gì, lúc nói chuyện cảm thấy cô ấy có điều gì đó không đúng, lời nói có phần chua chát...”

Lúc này, đám chim nhỏ thay nhau thảo luận xôn xao về cái gọi là “đồ kỵ” này: “Đúng vậy, chúng tâm này à, thật là rất bất hảo...”

Ánh mắt của Pháp Vương từ từ trở nên dịu dàng hơn, Ngài cảm thấy chúng sinh đang dần dần thanh tịnh, họ vẫn có hy vọng được sống.

Pháp Vương: “Các ngươi là thiên chúng trong một phương, thân sinh tồn tại nơi cao của thiên vũ, ăn tiên cốc, uống tiên lộ (sương cõi Tiên), tâm cảnh vốn dĩ cũng nên ở nơi cao. Không chỉ tự thân cần thanh tịnh, mà trong tâm thường nên tồn giữ hỷ lạc, đối đãi với người khác cũng cần từ ái khoan dung, thiện ngữ thiện hành, đây chính là trạng thái cơ bản của một chính Thần. Thế nhưng hôm nay, trong tâm của các ngươi lại có thứ bản thủ của sự “đồ kỵ”! Các ngươi có biết tầng thứ tâm tính của bản thân mình đã trượt xuống rồi không? Các ngươi có biết “tâm đồ kỵ” đáng sợ như thế nào không? Nó là căn nguyên của hết thảy mọi điều ác trong vũ trụ. Các ngươi là Thần, là chính Thần, cần phải gánh vác trách nhiệm vì Sâm giới cho đến tất cả các sinh mệnh chân chính bên dưới Sâm giới, thế nhưng hãy xem tâm của các ngươi, nếu như các ngươi không chính nữa, thì làm sao có thể đảm nhận trách nhiệm của chính Thần đây?”

Tất cả các sinh mệnh có mặt trong điện đều cúi đầu, cảm thấy xấu hổ cho việc tâm tính của bản thân mình đã trở nên bất thuần.

## Huyền mộ ký (1-03)

Trên đại điện, Liên Ba tướng quân hướng về phía Tôn chủ mà hành lễ, cảm thán nói: “Những năm gần đây, khi thần cùng uống trà với Lưu Ly Trâm và Phục Long Trượng, nghe nói Tôn chủ trong một triệu kiếp trở lại đây thường thích biến hóa thành bách tính bình dân. Nghe Phục Long Trượng nói, sinh mệnh trong thiên thể đã sinh ra từ rất lâu rồi, cảnh giới tầng thứ sẽ dần dần phát sinh biến hóa, tuy nhiên trong tình huống thông thường sẽ không phát hiện ra, vậy nên Ngài muốn cùng làm bạn với chúng sinh để âm thầm dò xét những điều nhỏ bé trong tâm tính của họ, từ đó biết được tầng thứ sở tại thực sự trong nội tâm sâu thẳm của mỗi chúng sinh, nhằm giúp cho việc cai quản Sâm giới được tốt hơn. Bởi vậy cho nên lúc thần từ tầng trời thứ 13 đến đây, nhìn thấy hào quang của Ngài không ở trong vương cung mà ở tại Tử Y Hồ nên đoán rằng Ngài lại ẩn chân thân rồi. Khi gặp Ngài thần cũng không dám hành lễ, sợ làm ảnh hưởng đến công việc của Ngài. Quả nhiên đúng như lời Phục Long Trượng nói, vì để cai quản Sâm giới được tốt hơn, Ngài thực sự đã hao tổn rất nhiều tâm lực!”

Khi nghe Liên Ba nói như vậy, những chúng thần vừa rồi đang cúi đầu liền ngẩng dậy, trong ánh mắt thể hiện ra ánh sáng của sự hy vọng, bọn họ lại bắt đầu thảo luận sôi nổi trở lại.

Kỳ thực, trước đây Lưu Ly Trâm đã nói với Liên Ba: “Tôn chủ đã sống trong thời gian quá lâu dài, trong vương cung hưởng đại phúc phận đã chán ngán rồi. Hơn nữa, Ngài là “Tôn chủ” – là vương chí cao vô thượng của Sâm giới, có câu nói rằng “Cao xứ bất thăng hàn”, Tôn chủ cô đơn, Ngài ấy cũng cảm thấy cô độc. Vậy nên, Ngài mới muốn hóa thành bách tính bình dân, trong chốn lát liền

có nhiều bạn bè, cũng coi như là thay đổi cách sống vậy, điều này so với việc sống trong vương cung thì có phần mới mẻ hơn một chút. Tôn chủ thực sự chỉ là muốn “âm thầm dò xét những điều nhỏ bé trong tâm tính của chúng sinh Sâm giới” hay chăng?”

Bởi vì Lưu Ly Trâm có chút tinh nghịch, nên khi nghe những điều này, Liên Ba cảm thấy điều nói ra như vậy là có chút bất kính với Tôn chủ. Trong lòng của Liên Ba, Tôn chủ trước nay đều suy nghĩ cho thiên hạ, vô dục vô cầu, nếu giả như có ở trong vương cung thì cũng là tâm đang lo cho lê dân bách tính, làm sao có chuyện hưởng phúc đến nỗi chán ngán đến như vậy?

Kỳ thực, Lưu Ly Trâm không nói dối. Bích Dao là một Pháp Vương tốt, thực sự hao tổn rất nhiều tâm tư vì chúng sinh. Thế nhưng, trong một triệu kiếp gần đây, xác thực là Bích Dao có cảm thấy cô đơn cô độc, thế nhưng Bích Dao cũng không biết loại cảm thụ này đến từ đâu. Thậm chí, Ngài ấy cũng không biết được rằng khi hóa thành bách tính bình dân thì vẫn tồn tại sự “cô đơn cô độc” này, lúc đó Bích Dao còn “tự khoe” rằng bản thân đang “cải trang vi hành, thể nghiệm dân tình”.

Cần nói rằng thế giới của Thần Tiên là vô cùng phong phú, là một Pháp Vương như Bích Dao thì muốn gì liền có đó, muốn làm gì liền có thể làm được. Hơn nữa, tâm cảnh của Thần Tiên là đại từ bi, là thường hỷ lạc, tại sao lại có cảm thụ “cô đơn cô độc” này?

Kỳ thực, Bích Dao không nghĩ đến điểm này: Ngài ấy đã từng nói với Liên Ba “mây cuộn mây tan, hoa nở hoa tàn, là quy luật của vũ trụ”. Đúng vậy, vạn sự vạn vật có thành, có trụ, tất yếu sẽ có hoại, có diệt. Ngài ấy nói rằng Sâm giới bất thuần rồi, tâm tính chúng sinh trong Sâm giới đã trượt dốc rồi, vậy còn tâm tính của Ngài ấy thì sao đây? Bản thân Ngài còn thuần tịnh không? Có thể, Bích Dao đã bỏ qua vấn đề của mình.....

Lúc này, Pháp Vương tĩnh tĩnh nhìn “con dân của mình”, kỳ thực, Pháp Vương vô cùng trân quý họ, thậm chí còn hơn cả việc họ trân quý chính bản thân mình.

Trong lòng Pháp Vương nghĩ: “Nhất định ta phải độ chúng sinh của mình qua thiên kiếp!!”

Mọi người nhìn thấy ánh mắt của Tôn chủ, biết được rằng nhất định là có phương pháp để phá trừ “sự đố kỵ”! Sâm giới nhất định sẽ được cứu!

Pháp Vương bước lên bảo tọa thạch anh, nhìn một vòng quanh đại điện, ngoại trừ Liên Ba và hộ pháp ra, trong điện có bảy thần thú biết bay, một chú sóc, một chú chuột và tám vị nữ Thần Tiên khác. Pháp Vương nhắm hai mắt lại, hai tay hợp thập để trước ngực, đột nhiên hóa ra 18 phân thân giống y hệt mình, chủ thể của Ngài ở giữa, mỗi bên trái phải lần lượt có chín phân thân.

Pháp Vương: “Hầu nhi, qua đây”.

Chính vào lúc Pháp Vương gọi “Hầu nhi” một tiếng, thân thể của Tiểu Hầu Tử (khỉ) đột nhiên biến hóa phi thường, từ hình dạng của một chú khỉ hoang bỗng hóa thành một hộ pháp thân mặc áo giáp vàng, đầu đội kim quan tím, trong tay còn cầm một cây thương dài màu hồng ngọc.

“18 hộ pháp kim cương nghe lệnh! Từ lúc này trở đi, một hộ pháp sẽ hộ trì một phân thân của ta, tùy thuận theo sự sai phái của phân thân, không được phép xảy ra sai sót!”

18 hộ pháp kim cương trong đại điện đồng thanh trang nghiêm nói: “Tuân lệnh!”

Pháp Vương: “Hầu nhi, bây giờ ngươi đã là một hộ pháp kim cương rồi, ngươi có đồng ý giúp ta một tay, làm hộ pháp cho chủ thể hay chằng?”

Lúc này chỉ nhìn thấy hầu nhi quỳ xuống đất, kiên nghị nói:

“Thần, quyết không thoái thác!”

Pháp Vương: “Được! Khi ta đem mấy người nhìn thấy than trắng từ Tử Y Hồ về vương cung kỳ thực là để: thứ nhất, sự việc này không thể để các chúng sinh khác biết, tránh việc gây ra bất an trong dân chúng, khiến Sâm giới động loạn; hai là, vào lúc ta muốn giải cứu Sâm giới khỏi nguy nan này, các người có thể nguyện giúp ta một tay hay chẳng?”

Khi đó chỉ thấy các chúng sinh trong đại điện nhất tề quỳ xuống đất, đồng thanh đáp: “Nguyện nghe theo Tôn chủ sai phái!”

Lúc này, Pháp Vương dùng đôi tay ngọc ngà của mình vượt lên bộ áo choàng bằng lông vũ đang phát ra ánh quang vạn trượng, rồi lấy ra bảy sợi lông tiên, bảy sợi lông này bay lên không trung biến thành bảy chiếc quạt tiên, rồi từ từ hạ xuống đại điện đặt lên tay của bảy chú chim. Trong phút chốc, những chú chim này biến thành bảy chú phượng hoàng trong tay cầm quạt tiên.

Pháp Vương lại từ “bộ váy sắc sỡ ánh sáng” của mình vượt một cái, hóa ra tám chiếc bình ngọc, chỉ nghe thấy Pháp Vương nói: “Phục Long Trượng! Hãy phun một chút Hồng Diệu lên bình!”

Khi này chỉ nhìn thấy từ đầu Phục Long Trượng phun ra tám hạt nước rơi vào trong tám chiếc bình ngọc. Tám chiếc bình ngọc lần lượt bay đến đặt trên tay của tám vị nữ Thần Tiên, lúc này sau lưng mỗi vị nữ Thần Tiên liền mọc ra một đôi cánh màu trắng tinh khiết. Những đôi cánh này do Pháp Vương cấp cho, có thể tùy ý xuyên qua các tầng thiên thể trong Sâm giới mà không cần thông qua đường hầm thời không.

“Hồng Diệu” là gì vậy? Đây là một loại nước trong Sâm giới, mà chỉ có trên đầu của Phục Long Trượng. Sâm giới là thế giới thuộc hành mộc, nên đương nhiên là không thể thiếu được sự nuôi dưỡng của nước. Loại “Hồng Diệu” này không phải là nước thông thường, một

giọt có thể nhiều như nước biển, hơn nữa nước này chỉ chảy vào nơi có lửa, chỗ không có lửa thì cho dù chỉ một hạt cũng không xuất hiện.

Pháp Vương: “Hỡi phượng hoàng! Ta ban cho mỗi người các người một chiếc “Tĩnh vũ phiến” (quạt tĩnh vũ). Nếu như gần đây có người có tâm đố kỵ, chiếc quạt này sẽ phát ra ánh sáng màu đỏ, hơn nữa, người có tâm đố kỵ khi nhìn thấy quạt này thì trên lông mày sẽ xuất hiện một chấm trắng. Quạt này có thể thổi bay đi tâm đố kỵ của họ. Điều mà bảy vị cần làm đó là cầm chiếc quạt này đi tìm những người có tâm đố kỵ, dùng nó để dập tắt lửa đố kỵ trong tâm họ.

Phượng hoàng đồng thanh đáp lời: “Tuân lệnh! Phượng hoàng đã hiểu!”

Pháp Vương: “Này tám phi thiên! Nước trong bình ngọc trắng này có thể giúp các người dập lửa trong rừng, đôi cánh tinh khiết mọc sau lưng sẽ giúp các người nhanh chóng xuyên qua các tầng trời của Sâm giới mà không gặp trở ngại!”

Tám vị phi thiên đồng thanh đáp: “Tám phi thiên xin nghe theo sự sai phái của Tôn chủ!”

Pháp Vương: “Này sóc! Ta ban cho người một cặp “cực vi nhãn”, lại ban cho người một bông hoa loa kèn, tất cả động thái của chúng sinh trong Sâm giới đều do người dùng cực vi nhãn quan sát, lại dùng hoa kèn đồng báo cáo lại cho ta”.

Đôi mắt của Tiểu Tùng Thủ (sóc) trong phút chốc trở nên còn đẹp hơn cả bảo thạch (đá quý). Trong đôi mắt lớn có vô số những con mắt nhỏ đang chuyển động qua lại, hai bên tai còn mọc ra hai bông hoa loa kèn màu hồng. Tiểu Tùng Thủ đáp lời: “Tiểu Tùng Thủ nhất định sẽ dốc toàn lực! Sẽ không làm Tôn chủ thất vọng!”

Pháp Vương nhìn bọn họ một cách mãn nguyện.

“Nhớ kỹ rằng, khởi động pháp khí của các người là cùng một khẩu quyết: “Đổ kỹ chi hỏa diệt – Từ bi thần tính khởi”. Nhớ kỹ chưa?”

Mọi người đồng thanh trả lời: “Đã nhớ kỹ!”

Khi đó chỉ nhìn thấy Pháp Vương tay cầm Phục Long Trượng tung ra ngoài đại điện hô lớn: “Hãy nhanh chóng truyền lệnh cho vương các tầng trời đến Hồng Diệu Chính Sâm điện nghị sự!”

Phục Long Trượng hóa thành một kim long, hướng lên không trung mà truyền chỉ lệnh cho vương các tầng trời mau chóng quy triều.

Pháp Vương lại một lần nữa nói với mọi người: “Mọi người hãy nhanh chóng lên đường, thời gian thực sự không còn nhiều nữa! Sinh mệnh của chúng sinh trong Sâm giới là nhờ vào mọi người đó!”

Ánh mắt mọi người đều toát lên vẻ kiên định khác thường, từng người một lần lượt rời đi, trong tâm mỗi người đều giữ vững một tâm niệm rằng: Ta không thể cô phụ chủ của mình, không thể phụ lòng vô lượng chúng sinh Sâm giới, nhất định phải dốc toàn lực bảo vệ sự toàn vẹn của Sâm giới!

Vậy lúc này Sâm giới như thế nào rồi? Chúng ta hãy cùng nói về tầng trời thứ 13 của Sâm giới.

Khi đó chỉ nhìn thấy bầu trời trong tầng trời thứ 13 đang vào lúc chính Ngọ nhưng lại không có mặt trời, mây đen giăng kín, âm khí nặng nề, mọi người đều núp ở trong phòng nơm nớp lo sợ, nội tâm bất an, cảm thấy rằng sẽ có sự tình không tốt sắp xảy ra.

Phải chăng trời sắp đổ mưa lớn? Không phải vậy, Sâm giới trước giờ không sợ mưa. Chỉ nghe thấy một tiếng sét lớn đánh trúng vào một ngọn núi phía xa. Một quả cầu lửa khổng lồ từ trên đỉnh núi lăn xuống, nó lăn đến nơi nào thì nơi đó đều cháy thành tro tàn.

Sau đó xuất hiện ba tia sét lớn liên tiếp đánh trúng vào ba ngọn núi, lại có ba quả cầu lửa khổng lồ cùng xuất hiện lao thẳng xuống khu rừng bên dưới.

Trong Sâm giới, rừng chính là nhà của chúng Thần Tiên. Những tiếng sét này chính là sự công kích mang tính hủy diệt đối với gia viên nơi họ đang sinh sống.

Cứ vài giây lại xuất hiện một tia sét lớn, kéo theo đó là một quả cầu lửa khổng lồ xuất hiện, thế nhưng trên bầu trời lại không xuất hiện dù chỉ một giọt mưa.

Tầng trời thứ 13 bây giờ là một chảo lửa khổng lồ đang bốc cháy nghi ngút. Người ở đây đều là Thần Tiên, có thể bay lên không trung để tránh lửa, nhưng gia viên bên dưới của họ lại bị tổn hại nghiêm trọng.

Đột nhiên, từ phía chân trời xuất hiện hai đạo kim quang, đó là Cửu Nhật và một vị phi thiên khác tên là Lưu Ca!

Chỉ nhìn thấy Lưu Ca tay cầm bình ngọc, miệng hô lớn: “Đố kỵ chi hỏa diệt – Từ bi thần tính khởi!”

Nước trong bình ngọc phun ra dập đi rất nhiều lửa. Cửu Nhật Và Lưu Ca rung rinh đôi cánh, vừa phải tránh những đường sét đánh xuống, vừa phải trút nước Hồng Diểu xuống dưới, rất vất vả và nguy hiểm.

Cuối cùng, bầu trời sáng trở lại, lửa đã được dập tắt. Hai người họ cuối cùng cũng được thở phào nhẹ nhõm.....

Chính vào lúc này, đột nhiên Lưu Ca hét lớn: “Cửu Nhật! Cẩn thận!”

Chỉ nhìn thấy từ trong áng mây bỗng xuất hiện một con quái vật to lớn có thân màu hồng, toàn thân nó đang bốc lửa cháy dữ dội, trên đầu còn có một đồng tóc nhóm lại dựng thẳng đứng, hai bên tai còn đeo hai khuyên lớn, nó vung tay chop lấy Cửu Nhật, giận dữ nói:

“Tiểu cô nương, ta ném đến một quả cầu lửa, ngươi liền dập tắt, ném đến ngươi liền dập tắt, ngươi định chơi ta hả!”



Nói rồi quái vật mở to miệng toan dùng lửa thiêu chết Cửu Nhật, bỗng có một viên năng lượng lớn từ đâu bay đến đánh trúng khiến nó bị ngắt lịm liền buông tay ra, Cửu Nhật vùng vẫy thoát ra ngoài. Khi nhìn lại thì đó chính là Bích Dao! Không phải, là phân thân của Ngài.

Nhân lúc quái vật còn hôn mê chưa tỉnh, hộ pháp kim cương bên cạnh Bích Dao vung trường đao chặt đầu nó xuống, đầu và thân quái vật tách ra làm hai.

Đột nhiên, đầu của quái vật nói: “Lão đây không chơi với các người nữa!”, nói rồi toan bỏ chạy.

Bích Dao lớn tiếng: “Chạy đi đâu!”, sau đó Bích Dao liền vươn tay ra phía trước, đôi tay bỗng biến thành rất dài, nắm lấy chỏm tóc trên đầu quái vật.

“Biến!”, Bích Dao hô lên một tiếng, chiếc đầu quái vật liền bị hóa thành tro bụi màu trắng.

Cửu Nhật: “Ây da, không hay rồi! Nửa thân dưới của quái vật không thấy đâu nữa!”

Lưu Ca: “Nhất định là nó đã chạy đến tầng trời thứ 12 gây họa loạn rồi! Chúng ta nhanh đi thôi!”

Khi họ đi tới tầng trời thứ 12 thì không thấy nửa thân dưới của quái vật, tuy nhiên, chuyện đáng sợ hơn đã phát sinh rồi.....

## Huyền mộ ký (1-04)

Bởi vì thiên thể Sâm giới cực kỳ to lớn nên cần tới sáu đến chín Mặt Trời cùng lúc chiếu sáng. Nơi Sâm giới không có Mặt Trăng, buổi tối chỉ có các vì sao chiếu sáng. Vào ban ngày, Sâm giới sẽ có những lúc có sáu Mặt Trời, có những lúc có trên sáu Mặt Trời, nhưng sẽ không vượt qua chín Mặt Trời, cũng rất hiếm khi cùng có chín Mặt Trời xuất hiện. Cứu Nhật sinh ra vào đúng ngày có chín Mặt Trời, vậy nên mẹ của cô ấy đặt cho cô cái tên là Cứu Nhật.

Thế nhưng vào lúc này, tại tầng trời thứ 12 đột nhiên xuất hiện 1, 2, 3, 4, 5.... có đến 36 Mặt Trời!

36 Mặt Trời thiêu đốt mặt đất, khiến cho sông hồ ao suối nơi đây dần dần trở nên khô cạn, những mầm cây bắt đầu héo úa, vàng vọt, ai ai mồ hôi cũng nhễ nhại, oi bức đến mức không thể chịu được.

Cần biết rằng, những ngôi nhà của chúng Thần Tiên trong Sâm giới đều được làm từ vàng. Nếu dùng lửa để đốt nóng thì vàng sẽ hấp thụ một lượng nhiệt rất lớn, mọi người thử nghĩ xem người sống trong những ngôi nhà bằng vàng đó phải chịu tội khổ đến mức nào.

Mọi người đều từ trong nhà chạy ra bên ngoài, người núp dưới bóng cây, người lặn ngụp xuống hồ nước không dám chui ra. Nhưng không lâu sau, cây bị thiêu đốt đến mức trụi cành khô lá không thể chắn nắng được nữa, nước trong hồ cũng bắt đầu bốc hơi khiến hồ nước dần dần trở nên khô cạn.

Những chúng sinh nơi đây đều là Thần, biết cưỡi mây đạp gió, khi xảy ra thảm họa lửa cháy dưới mặt đất họ có thể bay lên trời để ẩn nấp. Thế nhưng, “thiên kiếp” chính là “kiếp nạn của trời”, tầng trời thứ 13 xuất hiện sét đánh làm kích phát cầu lửa, tầng trời thứ 12 có sự xuất hiện

thêm mấy chục Mặt Trời, nói tóm lại, càng bay lên cao thì càng nguy hiểm!

Thế nhưng Thần Tiên dù sao vẫn rất thông minh, họ đã nghĩ ra cách trốn xuống đáy biển để thoát khỏi sự thiêu đốt của 36 Mặt Trời, chỉ trong chốc lát, đáy biển đã chặt cứng người.

Lúc này, phi thiên tay cầm bình ngọc đã có mặt, họ nghiêng bình trút xuống rất nhiều Hồng Diệu để giải cứu cho mặt đất đang nóng rực bên dưới, giải cứu cho sông hồ khô cạn, giải cứu cho những sinh linh đã bị chết khô trong lửa đốt, giải cứu cho những khu rừng đang bốc lửa ngàn ngạt. Thế nhưng, có trút xuống bao nhiêu Hồng Diệu đi chăng nữa cũng chẳng thấm vào đâu, 36 Mặt Trời vẫn liên tục thiêu đốt mặt đất, lượng nhiệt chiếu xuống như dòng thác đổ không ngừng nghỉ.

Lúc này Bích Dao đi tới, đây là một phân thân khác của Vương chủ. Chỉ nhìn thấy trên mắt của Bích Dao có thắt một dải lụa đen, trên tay cầm một cây thần tiễn, nhắm trúng vào một Mặt Trời trong số đó mà bắn.

Đột nhiên, Mặt Trời bị bắn trúng liền mất đi hào quang, đó kỳ thực không phải là Mặt Trời mà là một con dơi màu đỏ.

“Viu! Viu! Viu!....” Bích Dao đã dùng thần tiễn bắn xuống tổng cộng 27 con dơi đỏ! Những con dơi bị trúng tên liền từ trên trời rơi xuống. Tầng trời thứ 12 khôi phục lại nhiệt độ bình thường như ban đầu.

Lại nói đến tầng trời thứ 11, tại đây căn bản là chưa phát sinh tai họa gì nghiêm trọng, chỉ là bão cát và bụi bay mù mịt khắp nơi, phủ kín khắp cả bầu trời, điều này khiến cho tầm nhìn bị giảm xuống rất thấp, quá 100 mét liền không nhìn thấy gì. Người bên ngoài chỉ cần khễ mở miệng thì liền bị chứa đầy một miệng cát. Thật may họ đều là Thần Tiên, việc giao tiếp không nhất định cần mở miệng để nói, thông qua cảm ứng tâm linh hoặc đả thủ ấn

liền có thể giao tiếp. Tuy nhiên, đại bộ phận Thần Tiên đều lựa chọn việc ẩn nấp trong những ngôi nhà làm bằng vàng của mình.

Trong mịt mù gió cát và cuồng sa, thấp thoáng trông thấy mấy Phượng Hoàng Thần, họ cầm trong tay quạt tiên mà Pháp Vương ban, xông vào giữa trời đầy bão cát, bất chấp nguy hiểm khi cuồng phong có thể thổi gãy cánh, họ vẫn không quản ngại gian khổ để tìm kiếm những chúng Thần tâm tính đã bị trượt dốc trong Sâm giới để thức tỉnh họ.

Cho dù là những phi thiên bất chấp nguy hiểm đến tính mệnh đang ôm chặt lấy bình ngọc hay những Thiên sứ Phượng Hoàng trong gió cát đầy trời không quản ngại sẽ mất đi đôi cánh của mình thì những chúng Thần đang cứu vãn chúng sinh trong thương khung này đều xứng đáng là những dũng sĩ chân chính, trong thời khắc then chốt, họ đã buông tự ngã xuống, đặt an nguy của chúng sinh lên trước. Trong thời khắc sinh tử, họ đã không quên đi trách nhiệm của một chính Thần trong vũ trụ của mình.

Bởi vì các tầng thứ thiên thể trong Sâm giới có sự sai biệt thời gian, tầng thứ càng cao thời gian trôi qua càng nhanh, một tuần hương tại tầng trời chủ thì nơi tầng trời thứ 13 đã trôi qua rất nhiều ngày rồi. Vậy nên, những phi thiên, Phượng Hoàng và các phân thân cùng hộ pháp của Bích Dao đã ở tầng trời thứ 13, 12, 11 chinh chiến trải qua nhiều ngày thì hội nghị nơi Hồng Diệu Chính Sâm Điện mới vừa kết thúc.

“Các người nhất định phải toàn lực trợ giúp ta, cứu độ Sâm giới thoát khỏi thiên kiếp. Nay vương của các tầng trời, các người đã nhớ rõ rồi chứ?”

13 vị thiên vương nhất tề hô lớn: “Chúng thần tuân mệnh! Quyết không chối từ!”

Hãy cùng đến xem tầng trời thứ 10 đang xảy ra chuyện gì! Ai cha! Nguy rồi, tầng trời thứ 10 đã bị thủng

mất rồi! Chỉ nhìn thấy bầu trời bị sụp xuống một cái hố to khủng khiếp, thiên chúng trong tầng trời thứ chín đang rơi xuống tầng trời thứ 10. Mặt đất nơi tầng trời thứ chín vừa hay chính là bầu trời của tầng trời thứ 10, điều đó nói lên rằng mặt đất nơi tầng trời thứ chín cũng bị thủng rồi. Có thể tại đây sẽ có người hỏi: Không phải là mặt đất của tầng trời thứ 11 mới là bầu trời của tầng trời thứ 10 hay sao? Quả thực không phải như vậy, quan niệm về số học của thế giới bên trên là ngược lại với chúng ta, “9” trong một số phương diện nào đó còn lớn hơn cả “10”. Hơn nữa, thiên thể không phải là được xếp chồng lên nhau mà là lồng vào trong nhau.

Vậy thì rốt cuộc là trời thủng hay đất thủng đây? Trời đất đều thủng cả! Thật khủng khiếp, chẳng phải là đã loạn hết cả rồi sao?

Chúng Thần và Thiên vương đều rất lo lắng, nếu những chúng sinh trong tầng trời thứ chín không ngừng rơi xuống sẽ khiến tầng trời thứ 10 bị sụp đổ, tiếp tục rơi xuống dưới nữa, rơi...rơi...rơi... vậy nói không chừng thì chúng sinh từng tầng trời thứ chín trong Sâm giới trở xuống sẽ rơi thẳng xuống một nơi gọi là “Địa Cầu”, vậy thì sẽ thực sự là kết thúc. Bởi vì tất cả các Thần Tiên trong Sâm giới đều biết rằng, địa cầu, chính là nơi dơ bẩn nhất trong vũ trụ.

Lúc này, (tại tầng trời chủ) hội nghị của Bích Dao và các chúng Thiên vương vừa kết thúc, họ lập tức đến tầng trời thứ 10.

Thiên vương của tầng trời thứ chín lúc này đã không thể đứng nhìn thiên chúng của mình cứ mãi rơi xuống dưới nữa, ngài ấy cũng không có cách nào vá được trời. Chỉ nhìn thấy Thiên vương cởi áo choàng của mình xuống, dùng nó để chặn lại nơi trời bị thủng, lại dùng pháp lực mà gia trì cho áo choàng, có thể chống chọi được bằng nào hay bằng đấy.

Từng giọt mồ hôi từ đầu Thiên vương lặn xuống hai bên má, thế nhưng thân thể của các thiên chúng trong tầng trời thứ chín vẫn cứ bất lực mà rơi xuống dưới.....

Bích Dao thần sắc điềm tĩnh quan sát tất cả mọi chuyện đang diễn ra, nhưng không có ý muốn giúp thiên chủ của tầng trời thứ chín. Tuy nhiên, hành động sau đó của Bích Dao đã khiến tất cả mọi người có mặt đều cảm thấy bất ngờ.

Chỉ nhìn thấy thân thể của Bích Dao không ngừng lớn lên vô hạn, cao, cao,... cao như bầu trời của tầng trời thứ 10. Bích Dao chân đạp lên mặt đất của tầng trời thứ 10, đầu đội trời của tầng trời thứ chín, rồi quay sang nói với thiên vương của tầng trời thứ chín, người mà lúc này cũng gần như không chống đỡ được nữa một câu rằng: “Không cần nữa”.

Tiếp đó, Bích Dao dùng bàn tay khổng lồ của mình phẩy sang ngang một cái, tức thì “bầu trời” của tầng trời thứ 10, cũng chính là “mặt đất” của tầng trời thứ chín bị xóa mất. Trời và đất chính là được xóa đi như vậy!

Như vậy, hai tầng trời đã được đánh thông! Chỉ nhìn thấy Bích Dao dùng bàn tay trái khổng lồ của mình nắm lấy vô lượng chúng sinh của tầng trời thứ chín, sau đó lại dùng tay phải đem “trời đất” của hai tầng trời vừa bị xóa diễn hóa thành một dạng vật chất cao năng lượng, dùng nó đánh xuống mặt đất của tầng trời thứ 10, tầng trời thứ mười được gia cố thêm một tầng nữa. Sau đó Bích Dao từ từ mở bàn tay trái của mình ra, đưa những thiên chúng của tầng trời thứ chín khi này đặt xuống mặt đất của tầng trời thứ 10.

Mọi người cảm thán không ngớt, chỉ nghe thấy Pháp Vương Bích Dao nói:

“Thiên chúng trong tầng trời thứ chín, tầng thứ tâm tính của họ đã không đủ để ở trong tầng trời này, nên thân thể mới bị rơi xuống tầng trời thứ 10. Nếu như ta

bất chấp điều này mà vẫn bảo lưu họ ở tầng trời thứ chín, thì sớm muộn gì họ cũng sẽ vẫn rơi xuống dưới, không cần như vậy, cảnh giới của họ không còn ở đó nữa. Thiên vương tầng trời thứ chín, lúc bình thường người đã không chăm sóc thiên chúng được chu đáo, tâm tính của họ bị rớt xuống nghiêm trọng, từ nay trở đi, người ở tại tầng trời thứ 10 vậy!”

Thiên vương của tầng trời thứ chín quỳ bái nhận tội, dòng lệ bi thương và hối hận rơi xuống hai bên má: “Động Lâm Thiên vương tầng trời thứ chín... biết tội, tùy thuận Pháp Vương xử phạt”.

Tầng trời thứ tám và tầng trời thứ 13 đều gặp phải cảnh tượng sét đánh làm xuất hiện cầu lửa, bao trùm khắp trời đất.

Bích Dao tiến nhập vào tầng trời thứ tám, đồng thời ẩn đi áo phượng và khăn quàng vai, thay vào đó, Vương chủ khoác lên mình một bộ áo giáp, đây là tư thế chuẩn bị nghênh chiến. Chỉ nhìn thấy từ hai mắt của Bích Dao phóng ra hai đạo kim quang, xuyên qua làn mây đen, làm hiện ra những con quái vật ở bên trong đó! Sau đó, Bích Dao tay cầm Phục Long Trượng, bất chấp sấm sét, xông thẳng lên trời cao! Chỉ nghe thấy một tiếng rỗng gầm thét, sau đó là một tiếng kêu thảm thiết, khí thế to lớn của Phục Long Trượng hướng thẳng vào giữa hai chân mày của con quái vật mà đánh tới, quái vật kêu lên một tiếng dầy tê thảm rồi hóa thành bột trắng theo gió bay đi.....

Tầng trời thứ bảy và tầng trời thứ sáu bắt gặp cảnh tượng giống như tầng trời thứ 12: Xuất hiện mấy chục Mặt Trời. Tầng trời thứ năm và tầng trời thứ tư lại bắt gặp cảnh tượng giống như tầng trời thứ 11: Gió cát ngọc trời.

Bích Dao dùng Pháp “Xạ Nhật” bắn hạ những con rơi lửa đang hóa thành Mặt Trời trong tầng trời thứ sáu và thứ bảy.

Vậy thì, những thiên thể bị bão cát vây kín trời phải làm sao để giải cứu đây?

Chỉ nhìn thấy Bích Dao đả tọa kết ấn, ngồi sừng sững bất động giữa biển trời gió cát đang thét gào dữ dội, trong miệng dường như đang niệm khẩu quyết. Sau đó Bích Dao từ từ nhấc một cánh tay của mình lên không trung, đột nhiên cánh tay dài ra, dài ra lại càng dài ra hơn nữa, độ dài của nó dường như có thể tạo thành một vòng tròn bao quanh thiên thể. Bích Dao chuẩn bị làm gì vậy?

Chúng ta biết rằng, y phục trong Sâm giới đều được làm từ “gió”. Chúng sinh Sâm giới chỉ cần phẩy nhẹ tay một cái trong gió liền biến ra một bộ y phục tuyệt mỹ. Vậy trong cơn cuồng phong này thì sao? Nó cũng có thể hóa ra y phục, chỉ là chất lượng không tốt và rất khó nhìn.

Bích Dao chính là có ý đó, giờ đây Bích Dao muốn dùng Pháp “dĩ vô hình hóa hữu hình, lại dùng hữu hình hóa vô hình”. Chỉ nhìn thấy Bích Dao vẩy tay một cái, gió cát từ từ biến mất, từ trên trời rơi xuống một đồng vải vụn và áo rách. Sau đó, Bích Dao lại dùng một tay còn lại hợp nhất với cánh tay bên này, tạo thành một vòng tròn bao lấy tất cả đồng vải vụn áo rách vừa được hóa thành từ trong gió cát.

Sau đó, Bích Dao cảm thấy hai cánh tay này không đủ dùng, liền biến ra thêm hai cánh tay nữa. Hai cánh tay mới nắm quyền rất chặt, dùng một sức mạnh cường đại đánh thẳng vào đồng vải vụn và áo rách kia, đánh chúng hướng về phía Mặt Trời. Chưa đầy một thời thần sau, đồng vải vụn bị sức nóng của Mặt Trời thiêu rụi thành tro tàn.

Kỳ thực, gió, vốn dĩ là có hình dạng, chỉ là không trực quan mà thôi. Bích Dao dùng chiêu “vô hóa hữu, hữu hóa vô” này thật hiệu nghiệm.

Thần thông của Thần Tiên có lúc sẽ đối ứng với một tầng lý trong vũ trụ.



Ví dụ con người chúng ta, thường vì những phiền não tinh thần như tức giận, oán hận, buồn đau, bi thương, hay suy nghĩ khác khiến cho khổ tâm không nói lên lời, những thứ nhìn như vô hình này thực chất lại có thể đem lại ảnh hưởng tại các mức độ khác nhau cho mỗi người trên thế gian. Kỳ thực, những lúc chúng ta có những phiền não tinh thần không giải khai được, tại sao chúng ta không khiến chúng hóa thành những vật chất trực quan hơn, hữu hình hơn để xử lý dứt điểm chúng đây?

Ví dụ khi một người nào đó vì một sự việc hay một người khác mà sản sinh phiền não, nhưng người đó lại không có khả năng cải biến người hoặc sự việc đó, cũng không có cách nào bài trừ chủng cảm xúc oán hận này. Vậy thì khi cảm xúc đó đến, đại bộ phận chúng ta sẽ thuận theo oán hận mà hành xử, sau đó càng oán hận càng trở nên tức tối, tạo ra một tuần hoàn ác tính, cả đời ôm hận đến già.

Do đó, khi những điều được coi là phiền não tinh thần này xuất hiện, nếu chúng ta có thể chuyển chúng thành một sinh mệnh hữu hình trực quan, thì sẽ có sự khác biệt rất lớn: “A! “Tên xấu ác oán hận” này lại đến quấy rối ta đây! Không được! Không được khiến nó đạt được ý đồ! Cả đời ta không thể vì “oán hận” mà sống, ta cần làm một sinh mệnh có tình yêu, một sinh mệnh như vậy mới quang minh, mỹ hảo!”

Bạn xem đây, trước đây bạn không bài trừ nó, nó liền trở thành bạn của bạn, nó khiến bạn oán thì bạn oán, khiến bạn hận thì bạn hận, bạn bị vướng mắc vào nó mà không phân biệt được rõ ràng. Nếu như, chúng ta đem tất cả những thứ trên tinh thần chuyển hóa thành những vật hữu hình trực quan, vậy thì bạn sẽ trở nên đối lập với những “phiền não vô hình” này, điều đó khiến bạn càng trở nên tỉnh thức, bạn sẽ không sống trong sự dẫn động của chúng nữa. Sau vài lần đánh bại được “tên xấu ác oán

hận” này, bạn sẽ càng trở nên thanh tĩnh hơn, nó khiến bạn oán bạn cũng sẽ không oán nữa, bởi vì bạn nhất định sẽ cảm nhận được cảm giác thoải mái và niềm vui từ chủng năng lượng tích cực của “tình yêu sinh ra từ trong sự oán hận vô hình”. Chủng phiền não tinh thần này tự nhiên sẽ dần dần biến mất....

Ví dụ bên trên để chỉ ra sự linh nghiệm của chiêu “dĩ vô hình hóa hữu hình, lại dùng hữu hình hóa vô hình” này.

Trở lại chính truyện...

Khi Bích Dao cùng chúng Thần Tiên từ tầng thiên thể thứ tám đến tầng trời thứ ba thì họ đã gặp phải những sự việc gì? Mời bạn đọc cùng theo dõi tiếp trong phần sau.

## Huyền mộ ký (1-05)

Bích Dao cùng 18 phân thân, hộ pháp xông pha trận mạc, chiến thắng liên tiếp, không dùng đến nhiều thời gian đã đi từ tầng trời thứ tám đến tầng trời thứ ba.

Từ tầng trời thứ ba hướng lên cho đến tầng trời chủ, đều không có dị tượng gì khác thường, chỉ là trong không khí có một lớp sương khói phảng phất.

Hộ pháp Hầu Nhi nói: “Tôn chủ! Thứ sương này có chút kỳ lạ”.

“Sao ngươi thấy vậy, Hầu Nhi?”

“Thứ sương này dù là buổi sáng sớm hay chiều tối, đều không tản mất, hơn nữa trong nó còn phảng phất một thứ mùi kỳ lạ, loài khỉ chúng con rất biết nhận biết mùi hương của cỏ cây hoa trái, nhưng mùi hương này lại không phải như vậy”.

Cửu Nhật vừa nhắm mắt vừa ngâm nga: “Con lại rất thích ngửi mùi hương này! Càng ngửi càng thích!”

Một lát sau, mùi hương càng lúc càng trở nên nồng nặc hơn, mọi người bắt đầu bị hôn mê. Bích Dao lại không hề hấn gì, Vương chủ vẫn đang tiếp tục truy tìm nguồn gốc của mùi hương.

Khi Bích Dao cùng mọi người lên đến tầng trời thứ hai thì lúc này mùi hương đã càng trở nên nồng nặc hơn! Không tốt rồi! Có người đã bắt đầu bị trúng độc!

Chỉ nhìn thấy trong làn sương khói mù mịt, có một số người bắt đầu trở nên nóng nảy, hơn nữa còn xuất thủ đánh người bên cạnh; một số người lại trở nên tham lam vô độ giành giật tài vật bảo bối của người khác; có người tinh thần rối loạn, mở lời mắng nhiếc Pháp Vương Sâm giới, nói rằng Pháp Vương (chỉ Bích Dao) không có tư cách làm vương, bản thân mình mới là Pháp Vương của Sâm giới...

Tâm tính của Thần trong Sâm giới dù có trượt dốc thế nào đi chăng nữa cũng sẽ không trở nên vô lễ như vậy, họ đã bị trúng độc rồi. Loại độc dược này có tên “Phù Độc Tán”. Khi trúng loại độc này, những thứ bất toàn trong tâm tính không phù hợp với cảnh giới này như: tâm đồ kỹ, tranh đấu, oán hận, tự tư,... sẽ bị độc dược làm cho gia tăng gấp bội lần, bởi vậy chúng ta nhìn thấy những chúng sinh bị trúng độc này mới có biểu hiện như vậy. Ngược lại, nếu như tư tưởng và tâm tính vô cùng thuần tịnh, đều phù hợp với cảnh giới này thì Phù Độc Tán sẽ không khởi bất kỳ tác dụng gì.

Bích Dao nhìn thấy chúng sinh chẳng phải đang tự tàn sát người của mình hay sao? Pháp Vương liền vội thi triển Pháp lực biến hóa ra những chiếc lồng chụp để bảo hộ cho những hộ pháp của mình cùng Liên Ba, phi thiên,... để khiến họ không bị sương độc xâm hại. Nhưng như vậy cũng không được, chúng sinh trong Sâm giới quá nhiều, không thể bảo hộ hết được, lúc này điều quan trọng là cần tìm ra nguồn gốc của loại khói độc này.

Đang trong lúc nguy cấp, bên tai Bích Dao liền nghe thấy tiếng của Sóc! Nhất định là cậu ấy biết được điều gì đó!

“Tôn chủ! Tôn chủ! Hình như có mấy con quái thú màu xanh trong động Giác Niệm thuộc tầng trời chủ đang nấu một nồi canh có bốc ra khói trắng!”

Vừa nghe thấy điều này, Bích Dao liền đem theo một số người lập tức đến rừng Giác Niệm, tìm kiếm nơi phát ra Phù Độc Tán.

“Hầu Nhi, mũi của con rất thính, nhưng loại mùi này con không được ngửi nhiều, ta sẽ mượn chiếc mũi của con để dùng. Ta cần lần theo mùi hương này để tìm ra xuất phát điểm của nó. Mọi người theo ta lặng lẽ tìm kiếm, không được đánh rần động cỏ, tránh khiến chúng rời đi nơi khác”.

Mọi người gật đầu đồng ý.

Chỉ nhìn thấy Bích Dao dùng tay hướng đến mũi của Hầu Nhi mà chộp một cái, rồi thu tay dãn về phía mặt của mình, như vậy liền mượn xong mũi của Hầu Nhi.

Loại sương độc này càng ngày càng trở nên nồng nặc, thậm chí còn gây kích ứng cho mũi. Nhưng Bích Dao lại không cảm thấy có chút gì khó chịu. Xem ra vị Pháp Vương này vẫn còn rất thuần tịnh, thực sự là như vậy sao? Chúng ta cùng theo dõi tiếp.

Mọi người lần theo để tìm kiếm, cuối cùng, đã tìm thấy nơi ẩn nấp của mấy con quái thú.

Trong động Giác Niệm lúc này có bốn con quái thú màu xanh đang nấu một nồi canh có bốc ra khói trắng, mùi hương nồng nặc dị thường. Bích Dao cùng mọi người nấp trong sơn động lặng lẽ quan sát, chỉ nghe thấy chúng nói:

“Ha ha! Một nồi Phù Độc Tán này có thể lấy đi sinh mệnh của cả Sâm giới! Hơn nữa chẳng tốn chút sức lực gì! “Ma Vương” của chúng ta thật là thông minh tuyệt đỉnh! (Tạm thời gọi là “Ma Vương”, kỳ thực chúng cũng gọi Ma Vương của mình là “Tôn chủ”. Bởi vì trong tầng thứ ấy, kỳ thực không có khái niệm “Ma”, sinh mệnh chỉ có hai mặt chính phản, chính phản đồng thời tồn tại).

Tính cách của Liên Ba là căm ghét kẻ ác như thù địch, nhìn thấy những con quái vật gây họa hại chúng sinh này, đôi mắt tướng quân liền phát sáng để chuẩn bị trăm yêu trừ ma. Khi này Bích Dao dùng cảm ứng tâm linh nói với Liên Ba không được manh động. Sau đó, Bích Dao đánh ra một bộ thủ ấn, ý tứ là: Trước tiên hãy dùng kế điệu hổ ly sơn, để mấy con quái vật này di chuyển ra xa khỏi nồi Phù Độc Tán, sau đó sẽ tiêu diệt tận gốc bọn chúng.

Bích Dao ra hiệu cho mọi người chưa nên hành động, sau đó Vương chủ liền hóa thành hình dạng một con quái vật màu xanh, trong tay còn cầm thủ cấp màu đỏ của quái vật, thất tha thất thểu vừa đi vừa khóc than:

“Hỏa quỷ vương ơi...! Ngài chết thảm quá...”

Mấy con quái vật thấy có đồng bọn đến liền vội vàng tiến đến hỏi:

“Người anh em! Cậu làm sao thế? Xảy ra chuyện gì vậy!”

“Hu hu... Pháp Vương Sâm giới quả là lợi hại! Hỏa quỷ vương khi nãy còn ở trong tầng trời ấy mà đánh ra sấm sét vang dội... chẳng ngờ, giữa chừng xuất hiện một cây gậy trên đầu có hình rồng, nó đánh ra một cái, Hỏa quỷ vương liền bị đánh chết! Hu...hu... phải làm sao bây giờ?”

“Người anh em! Chớ có đau lòng! Anh đây sẽ đi trả thù cho Hỏa quỷ vương! Đi! Người vừa nói ở tầng trời nào?...” Một trong số những con quái vật nói.

“Đồp!” chỉ nhìn thấy một con quái vật đánh vào đầu con quái vật khi nãy một cái: “Kẻ gốc nhà người! Cây gậy đó là Pháp khí của Pháp vương Sâm giới, uy lực vô cùng! Chỉ dựa vào mấy người chúng ta liền đánh thắng được chúng hay sao?!”

Mấy con quái vật khác nghe vậy liền chen vào nói xôn xao: “Vậy phải làm sao bây giờ?... Có khi nào cây gậy đó sẽ đánh đến chỗ chúng ta không?...”

Bích Dao thấy vậy, biết rằng ma tâm đã loạn, thật đúng lúc. Sau đó, Bích Dao dùng thần thông quăng Phục Long Trượng lên không trung, Phục Long Trượng liền phát ra một tiếng rống gầm, dọa cho đám quái vật hồn siêu phách lạc! Phục Long Trượng biến thành một con rồng vàng, hướng đến chúng mà gầm lên một tiếng dữ dội, nhưng không thực sự đánh đến chúng.

“Không hay rồi! Pháp Vương Sâm giới tới rồi, nhanh chạy thôi anh em ơi!”

Tục ngữ có câu “Có tật giật mình”, quả thật không sai. Càng là đám ma tà quỷ quái thì càng nhát gan, không dám chống cự. Chỉ có vài tiếng rống gầm như vậy đã dọa cho chúng phát khiếp, ba chân bốn vó bỏ chạy. Liền sau đó,

Bích Dao ra hiệu cho mọi người thừa thắng xông lên, tiêu diệt bọn chúng.

Mọi người triển hiện các thần thông khác nhau, không cần tốn nhiều sức lực, chỉ trong chốc lát đã diệt tận đám quái vật.

Hầu Nhi mừng rỡ: “Thật tốt quá! Tôn chủ, tà ma từ tầng trời thứ 13 đến tầng trời chủ đều bị chúng ta tiêu diệt cả rồi! Sâm giới lại được thái bình rồi!”

Gương mặt mọi người đều lộ vẻ mừng rỡ: “Đúng vậy... Thật tốt quá!... Chủ của chúng ta Pháp lực vô biên!...”

Lúc này, Liên Ba đột nhiên hỏi: “Tôn chủ, vừa nãy tại sao không đánh chúng luôn? Còn cần diễn màn kịch đó làm gì?”

“Người xem một nồi Phù Độc Tán như vậy, nếu chẳng may trong lúc giao chiến khiến nó bị nghiêng đổ, chẳng phải sẽ càng khó giải quyết hơn hay sao?”

“Thì ra là vậy! Tôn chủ, nồi Phù Độc Tán này giờ phải làm sao?”

“Lưu Ly Trâm, người hãy mau đi triệu thỉnh Mạc Ly – người coi giữ đường hầm thời không đến đây, tuổi tác của người ấy lớn hơn ta, Mạc Ly có thể biết về loại độc dược này!”

Chỉ nhìn thấy Lưu Ly Trâm hóa thân thành Thần Long ngũ sắc, truyền đi một khẩu lệnh có hình dạng trong không trung, đây chính là cách triệu thỉnh Mạc Ly.

Rất nhanh, Mạc Ly đã có mặt, đây cũng chính là người coi giữ đường hầm thời không cản trở Liên Ba tiến vào tầng trời chủ ở phần đầu có nhắc tới.

“Tiểu thần Mạc Ly, tham kiến Tôn chủ từ bi uy nghiêm...”

“Được rồi, được rồi, người mau giúp ta xem đây là loại độc dược gì?”

“Theo lão thần, đây là Phù Độc Dược – bảo vật của Ma giới có ghi chép trong sách từ thời thượng cổ. Uy lực của loại độc dược này...”

“Có cách nào hóa giải nó không?” Bích Dao vội vã hỏi.

“Không có cách hóa giải nó từ bên ngoài, cần hướng nội tìm nguyên nhân”.

“Hướng nội tìm nguyên nhân là như thế nào?”

“Độc dược này vì tâm xấu mà khởi lên, tâm xấu tận diệt thì độc dược cũng tự tiêu đi”.

“Như vậy thì cần nhiều thời gian, có cách nào nhanh chóng giúp những người trúng độc hồi tỉnh trở lại hay không?”

“Vậy thì chỉ có thể dùng nước Hồng Diệu trong Phục Long Trượng của Ngài để khiến họ thanh tỉnh trở lại! Sẽ giải trừ được trong thời gian ngắn, nhưng nếu như những sinh mệnh mà tâm tính đã bại hoại không trở nên tốt hơn thì độc dược này sẽ còn phát huy tác dụng!”

“Vậy thì nời Phù Độc Tán này, ta cần tiêu hủy nó thế nào đây? Bất luận là ném nó tới bất kỳ đâu trong vũ trụ cũng sẽ tạo ra một sự ô nhiễm nghiêm trọng!”

“Tôn chủ, độc dược này đối với người tâm tính thuần tịnh thì chỉ như một loại nước bình thường mà thôi, không chút phương hại gì”.

Bích Dao nghe vậy đột nhiên sản sinh một ý nghĩ: “Khi ta nghĩ thấy Phù Độc Tán lại không hề cảm thấy khó chịu, ta là Vương của Sâm giới, ta sẽ không thể không thuần tịnh. Nời độc dược này đối với người tâm tính thuần tịnh mà nói thì chỉ như một nời nước thường, đối với ta mà nói thì lại càng không khởi bất kỳ tác dụng gì. Chẳng bằng... ta sẽ thay chúng sinh mà chịu nhận nó, ta sẽ uống nó!”

Niệm đầu này vừa sinh khởi, Bích Dao liền nói với mọi người: “Chẳng bằng ta thay chúng sinh thụ nhận nó! Ta sẽ uống nó!”



Mọi người nghe thấy đều thất kinh! Nhôn nhao nói:  
“Không được vậy! Tôn chủ! Đây là loại chất kịch độc!  
Thần thể của Ngài cần phải được bảo vệ!... Không được  
uống!”

“Mọi người không cần lo lắng cho ta, Mạc Ly đã nói  
chỉ cần là người có tâm tính thuần tịnh, thì đây chỉ như  
một nồi nước thường đó sao? Các người lại không tin vào  
Chủ của mình nữa chăng?”

Nghe thấy Tôn chủ hỏi như vậy, mọi người cũng  
không biết nói gì. Nếu như còn ngăn cản nữa thì chẳng  
như nói Tôn chủ không phải là người thuần tịnh.

Mọi người đều vô cùng tin vào Vương của mình,  
trong lòng họ, vị trí của Vương chủ là thần thánh vô tỷ!

Bích Dao nhìn thấy mọi người không phản đối nữa,  
liền khẽ mỉm cười rồi bưng nồi Phù Độc Tán lên uống,  
trong lòng nghĩ: “Chẳng phải chỉ là một nồi nước thường  
hay sao!”

Sau đó, một hơi uống cạn!

Như vậy lúc này, có phải Bích Dao đã quá tự tin hay  
chăng?

Chỉ nhìn thấy Bích Dao uống cạn nồi Phù Độc Tán,  
một giọt cũng không còn. Bích Dao từ từ đặt chiếc nồi  
xuống, mỉm cười quay lại nhìn mọi người, thần sắc vẫn  
hồng hào như cũ!

Mọi người cuối cùng cũng an tâm: “Chủ của chúng ta  
thực sự là không có chuyện gì! Sâm giới vậy là được giải  
trừ khỏi nguy hiểm rồi!”

Mọi người lại bắt đầu reo vui hát mừng, chúc mừng  
cho sự hòa bình của Sâm giới, ca tụng uy đức của Tôn chủ!

Bích Dao cũng vui mừng nhìn mọi người, lòng tràn  
đầy vẻ an tâm.

Nhưng đột nhiên, Bích Dao cảm thấy trước mắt có vẻ  
lờ mờ, nguyên thần trở nên có chút lơ đãng... lúc ẩn lúc

hiện... Bích Dao quay sang Lưu Ly Trâm nói: “Trâm nhi... Họ ở đằng kia đang vui mừng chuyện gì vậy?”

Lưu Ly Trâm vẫn còn đang trong lúc hoan ca vui mừng, không suy nghĩ nhiều liền trả lời: “Họ đang ca tụng Ngài đấy! Pháp lực của Ngài vô biên, Sâm giới được thái bình đều là nhờ có Ngài!”

Bích Dao cảm thấy đầu càng ngày càng đau, đôi mắt có chút mờ đi, nhìn thấy cảnh tượng mọi người đang hân hoan vui cười Bích Dao lại cảm thấy có phần chán ghét. Cảm xúc của Bích Dao bắt đầu có chút thất thường.

“A ha! Sâm giới của ta đây thái bình thì có quan hệ gì với họ! Họ có tư cách gì mà vui mừng!”

Lưu Ly Trâm đột nhiên phát giác thấy có chuyện không hay: “Tôn... Tôn chủ, Ngài... không phải đã bị trúng độc rồi đấy chứ?”

“Trúng... trúng độc cái gì? Những người kia khiến ta cảm thấy rất phiền, mau nói chúng rời đi!”

Lưu Ly Trâm lúc này cảm thấy tim mình đập loạn như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực! Từ lúc Lưu Ly Trâm nhận Bích Dao làm chủ nhân đến nay, đã trải qua vên vẹn chín triệu kiếp, chủ nhân chưa bao giờ nói năng như vậy. Chủ nhân, lẽ nào đã thực sự bị trúng độc rồi...

Ngài ấy là Vương của Sâm giới, là hy vọng của chúng Thần, sinh mệnh của Ngài gánh vác vô lượng thiên thể, vô lượng chúng sinh... Lưu Ly Trâm không dám nghĩ tiếp nữa.

Chỉ nhìn thấy Lưu Ly Trâm khẽ nói với chúng Thần có mặt ở đó: “Không phải... không phải như vậy... chủ nhân nhất định là đang đùa mình... Ngài ấy không thể nào bị trúng độc được...”

Đột nhiên, một tiếng quát lớn đập tắt đi khung cảnh vui tươi trước mắt: “Lưu Ly Trâm! Người nghĩ gì vậy? Mau nói họ đi mau!”

Lúc này gương mặt của Bích Dao đã không còn sự tường hòa, từ ái nữa, đôi mắt lạnh lùng, lời nói trở nên sắc lạnh.

Tất cả mọi người đều bị tiếng quát của Pháp Vương dọa cho phát khiếp, ai ai cũng kinh hãi nhìn nhau, mọi người dường như đã phát hiện ra điều gì... đến cả trong không khí cũng phảng phất cảm giác khủng bố về một điều gì đó chưa thể biết trước được.

“Ha...Ha...Ha...Ha! Ha ha ha!”

Đột nhiên, trong không trung của tầng trời chủ xuất hiện một đại ma đầu. Chỉ nhìn thấy toàn thân nó đỏ sẫm, sau lưng còn có một đôi cánh giống cánh dơi, ma đầu có gương mặt của con người nhưng vô cùng xấu xí, ánh mắt tràn đầy sự hung hiểm và quỷ quyệt, tiếng cười khi này là của hắn.

Lúc này trong tâm Bích Dao vô cùng khó chịu, cảm thấy nguyên thần của mình lúc có lúc không, Bích Dao cố mở to đôi mắt, ngẩng đầu hỏi: “Người...người là thứ gì vậy?”

“Ha ha! Là ta, ta là hàng xóm của ngươi! Ta sống ở bên cạnh Sâm giới, đi thôi, người đẹp, đến nhà ta chơi một lát, nhà của ta đẹp hơn Sâm giới của ngươi gấp nhiều lần! Trong một ngày làm gì có nhiều chuyện phiền toái đến vậy, nhà của ta à, sinh sống rất thoải mái...”

Liên Ba lúc này đã nắm chặt nắm đấm trong tay, phần nộ nhìn ma đầu quát lớn: “Đại ma đầu! Đừng có hoang ngôn mê hoặc chủ của ta! Mau mau rời khỏi Sâm giới, nếu không Liên Ba này sẽ khiến ngươi chết không chốn dung thân!”

“Hơ...Hơ...Hơ! Ta nói này Pháp Vương Sâm giới ơi, ngươi đang nói chuyện ở đây, tên nô tài thấp bé này lại dám chen ngang, hắn thật vô lễ với ngươi quá rồi phải không!”

Chỉ nhìn thấy Bích Dao cau mày, trợn mắt mơ mơ màng màng nói: “Liên Ba, ngươi lui xuống!”

Nếu như đây là Bích Dao trước đây, thì chẳng có tà ma nào dám đứng trước mặt Ngài ấy mà nói những lời khiêu khích như vậy. Phục Long Trượng cũng làm ra một chấn động trên mặt đất, tất cả mọi người đều run rẩy bầy. Lúc này mọi người đều biết rõ rằng Tôn chủ đã thực sự bị trúng độc của Phù Độc Tán! Vậy thì cũng nói rằng, Vương chí cao vô thượng của Sâm giới bây giờ cũng không còn thuần tịnh nữa!

Sở dĩ cái gọi là “Đại ma đầu” cho đến các tà ma khác trong Sâm giới đều xuất hiện trong khoảng gần một triệu kiếp gần đây của thiên kiếp lần này, chúng xuất hiện trong không trung của Sâm giới, vậy nên đại ma đầu nói chúng là hàng xóm của Bích Dao thì cũng không sai. Chỉ là trước đây những sinh mệnh phụ diện trong không gian của Sâm giới chưa đến mức tà ác như vậy, những sinh mệnh chính vẫn đang cân bằng điều này. Bởi vì chính phụ là đồng tồn, vũ trụ trước nay vẫn như vậy. Nhưng nếu yếu tố phụ muốn áp chế yếu tố chính, thì đây là điều không thể. Trước khi Sâm giới xuất hiện thiên kiếp chúng đều không dám làm loạn, vậy nên Bích Dao cũng không để mắt đến chúng, không ngờ rằng chúng là đợi đến thời điểm này.

“Ha ha ha! Để hấn lui xuống là đúng rồi đấy! Pháp Vương cần có phong thái của một Pháp Vương! Pháp Vương Bích Dao à, Ngài xem Ngài ngày ngày vì chúng sinh trong Sâm giới này mà hao tổn biết bao tâm tư! Xem bọn họ kia, ngoài việc ăn uống thì chỉ biết vui chơi, chẳng hề coi trọng Pháp Vương của mình!”

Tên ma đầu này thật dẻo miệng, hấn biết rõ rằng Bích Dao đã uống Phù Độc Tán, tâm trí bị mê mất nên liền bắt đầu khiêu khích ly gián. Nhưng chỗ lươn lẹo nhất của hấn không phải là ở kế ly gián này, mà điều đáng sợ nhất là

hắn biết được sự bất thuận của Bích Dao nằm ở đâu, biết được sơ hở trong tâm tính của Bích Dao! Từng lời của hắn đều đang nhắm vào chỗ sơ hở đó!

Nghe ma đầu nói như vậy, Bích Dao nhất thời sinh khởi tâm bất bình phẫn nộ, nghĩ rằng: “Ta đường đường là Pháp Vương của Sâm giới, bọn họ thật quá quắt, ngày ngày chỉ biết hưởng lạc, ta lại vì chúng mà hao tận tâm tư, vì sao cần phải như vậy chứ?!”

Tên ma đầu nhìn thấy gương mặt Bích Dao lộ rõ thần sắc xúc động liền nói tiếp: “Tôi nói Pháp Vương này! Ngài hãy nhìn lại một ngày của Ngài trôi qua như thế nào, phần lớn thời gian đều lãng phí trong nơi Hồng Diệu Chính Điện đó! Đó chẳng phải gọi là cô đơn nhạt nhẽo hay sao, Ngài lại chẳng bằng những chúng sinh của Ngài đang hưởng lạc kia, Ngài nói xem một ngày của Ngài là vì điều gì? Ngài xem như vậy có đáng hay không?”

Bích Dao nghĩ, điều này thật không sai, trong cả một ngày của ta đều lo toan cho chúng sinh Sâm giới, đến một người bạn cũng không có, muốn thể nghiệm cuộc sống bình dân một chút còn phải biến qua biến lại, thật sự là khổ quá!

Con ma đầu đó nhìn thấy tâm của Bích Dao từng chút từng chút đang đi theo sự dẫn dắt của hắn thì trong lòng vui sướng, đột nhiên nó lại làm ra một bộ dạng khóc lóc: “Ai da! Pháp Vương của tôi ơi! Ngài thật là khổ quá... Ngài là Vương vĩ đại như thế nào! Đánh đâu thắng đó! Vậy mà trong Sâm giới của Ngài lại có người khiêu khích Ngài đó! Còn nói điều gì là “Ngài không xứng đáng làm Pháp vương”...”

Bích Dao vừa nghe thấy lời này, thì liền cảm thấy tức giận. Kỳ thực, có những chúng sinh sau khi trúng độc liền mắng nhiếc Bích Dao, lúc ấy Vương chủ chỉ cảm thấy trong lòng có một chút khó chịu, nhưng không hề để tâm đến điều đó. Bây giờ, Phù Độc Tán trong cơ thể Bích Dao

đã khiến cho một chút “khó chịu” ấy gia tăng gấp vạn lần, nó đã biến thành sự phẫn nộ.

Tiểu Hầu Tử nghe đến đây không chịu nổi nữa, liền cắt ngang lời đại ma đầu: “Nhà ngươi câm miệng lại! Tôn chủ không nên nghe theo những lời hoang ngôn loạn ngữ của ma đầu! Ngài biết rằng đó là vì chúng sinh sau khi hít phải Phù Độc Tán mới...”

“Đủ rồi!!”

Bích Dao đúng là trúng độc không nhẹ, Ngài ấy đã lớn tiếng trách mắng Hầu Nhi, đồng thời khiến cho nộ khí của Phục Long Trượng phát ra gây chấn động trên mặt đất, nộ khí đó khiến cho tất cả những người có mặt khi đó đều bị đẩy ra xa hơn năm bước.

“Pháp Vương tôn kính ời, Ngài đến đây, đến đây với ta. Chỗ của ta không có những người khiến Ngài phải tức giận như vậy, đến đây nào...”

Tên ma đầu bắt đầu dùng tay mời gọi và nói ra những ngôn ngữ dụ hoặc trong lúc Bích Dao thần trí không thanh tỉnh.

Vừa lúc Bích Dao định bước tới, chỉ nhìn thấy Liên Ba đột nhiên xông lên phía trước, quỳ xuống mà ôm lấy chân Vương chủ, không ngừng lay tỉnh Ngài và nói: “Vương chủ à! Ngài hãy mau tỉnh lại đi! Ngài không thể đến đó! Ngài không thể để ma quỷ lừa phỉnh như vậy! Ngài là Vương chí cao vô thượng của Sâm giới, sao lại có thể đi với kẻ như hắn, thật đúng là sẽ làm mất đi thân phận của Ngài đó Tôn chủ! Ngài hãy mau tỉnh lại đi!”

Mọi người có mặt tại đó đều đồng loạt quỳ xuống cầu xin Pháp Vương tỉnh ngộ! Nhưng hành động sau đó của Bích Dao đã khiến tất cả mọi người thất kinh!

Chỉ nhìn thấy Bích Dao trong cơn tức giận, đã tung chân đá một cước khiến Liên Ba bị văng ra ngoài, cú đá trúng ngực này khiến Liên Ba thổ ra máu tươi!

“Cút đi! Các ngươi đều muốn làm chủ của ta rồi sao?!”

Thiên kiếp của Sâm giới thực sự đã đến rồi.

Ma đầu thấy Bích Dao đã chấp mê bất ngộ, liền lệnh cho tà ma trong ma giới bắt đầu công phá Sâm giới, hòng tận diệt tất cả các chúng sinh nơi đây! Sau đó sẽ để cho những ma con ma cháu của hắn đến chiếm lĩnh nơi này!

Lúc này, từ tầng trời thứ 13 đến tầng trời chủ của Sâm giới khói đen nghi ngút, lửa cháy ngút trời!

Đây chính là:

Pháp Vương tâm trí loạn,

Nhất nộ khởi cuồng lan.

Chúng Thần khốc vô chủ,

Nan đào thử kiếp nạn!

*Tạm dịch:*

Pháp Vương tâm trí loạn

Nộ khí như sóng dữ.

Chúng Thần khốc vô chủ,

Khó thoát khỏi kiếp nạn!

Chỉ nhìn thấy Liên Ba từ từ bò dậy, kéo theo cả thân thể bị thương vệt vàng tiến đến gần rồi nắm lấy đôi chân Vương chủ mà lắc mạnh, gương mặt đăm lệt: “Vương chủ ơi! Ngài hãy mau tỉnh lại đi, Liên Ba cầu xin Ngài đó! Sâm giới lần này thực sự kết thúc rồi! Ngài còn nhớ hay chẳng, khi xưa Ngài đã khai sáng Sâm giới như thế nào! Ngài có bao nhiêu dân chúng... Ngài không thể rũ bỏ chúng sinh của Ngài như vậy! Ngài nhìn xem chúng sinh của Ngài đang chìm trong nơi biển lửa nơi nước sâu kia kia...”

Bích Dao lúc này đã không còn nghe rõ Liên Ba đang nói gì nữa, Vương chủ nắm lấy Phục Long Trọng run rẩy đứng dậy, cảm thấy nguyên thần của mình lúc ở đó lúc lại không ở đó.

Đột nhiên, Phục Long Trọng tự giằng ra khỏi tay Bích Dao rồi cắm thẳng xuống mặt đất.

Phục Long Trọng định làm gì vậy?...

## Huyền mộ ký (1-06)

Lúc này, Bích Dao nắm lấy Phục Long Trọng vực người dậy, vừa đứng vừa run lấy bầy, vẫn cảm thấy rằng nguyên thần của mình lúc có lúc không.

Đột nhiên, Phục Long Trọng tự giằng mình ra khỏi tay Bích Dao, cầm thẳng xuống đất. Biểu cảm của đầu rồng trên Phục Long Trọng lúc này rất phức tạp, nếu như dùng ngôn ngữ của con người để hình dung thì có thể nói rằng Phục Long Trọng đang dùng ánh mắt có chứa “mối thâm tình khác lạ” để nhìn Bích Dao, nhưng trong đôi mắt ấy, không chỉ có sự thâm tình sâu sắc mà còn ẩn chứa một sự kiên quyết cứng rắn. Chỉ nhìn thấy nơi mũi rồng có chút nghẹn ngào, từ trong đôi mắt thâm tình và kiên định nhỏ xuống hai hàng lệ dài.

Bích Dao mở mắt nhìn Phục Long Trọng hỏi: “Trọng... Trọng nhi, ngươi định làm gì vậy?”

Chỉ nhìn thấy hai mắt rồng của Phục Long Trọng nhắm lại, sau đó Phục Long Trọng cất mình bay lên không trung! Khi đó, hoa cỏ trong rừng Giác Niệm bị luồng lực này của Phục Long Trọng làm cho rung động không thôi, nước hai bên hồ của Sâm giới nổi lên từng cơn sóng lớn, chúng Thần cũng bị sức mạnh này xung kích đến mức chỉ có thể đứng yên một chỗ bất động.

Chỉ nhìn thấy Phục Long Trọng hướng phần thân dưới của mình nhắm thẳng vào sau lưng của Bích Dao mà lao tới.

Hạ ý thức của Bích Dao dùng Pháp lực hộ thân chống đỡ! Hai luồng lực xung kích vào nhau khiến Phục Long Trọng bị gãy làm đôi rơi xuống đất, còn Bích Dao bất giác mở miệng thật lớn khiến cho Phù Độc Tán bị đẩy ra ngoài!



Chỉ nhìn thấy đầu rồng trên Phục Long Trượng bay lên khỏi mặt đất, há miệng phun ra nước Hồng Diệu. Hồng Diệu hướng về phía Bích Dao không ngừng phun tới, Phục Long Trượng đang giúp Vương chủ giải trừ độc tố.

Thuận theo việc Hồng Diệu không ngừng thanh tẩy, Bích Dao dần cảm thấy thị giác của mình được khôi phục trở lại, đầu não cũng trở nên thanh tỉnh hơn, nguyên thần không lúc có lúc không như trước nữa...

Bích Dao từ từ thanh tỉnh trở lại, nhưng Hồng Diệu trong đầu rồng càng ngày càng trở nên ít hơn, xem ra Phục Long Trượng không chịu được lâu nữa....

Cuối cùng, Phục Long Trượng như một chiếc đèn cạn dầu, một tiếng “tang” lớn vang lên, Hồng Diệu trút hết, Phục Long Trượng cũng hóa thành cát bụi.

Lúc này, Bích Dao đã hoàn toàn thanh tỉnh! Vương chủ quan sát một vòng cảnh tượng xung quanh: Phục Long Trượng thoi thóp từng hơi thở cuối cùng; tướng quân Liên Ba trọng thương, nơi khoe miệng còn vương lại một vệt máu tươi; chúng Thần than khóc nước mắt giàn giụa, đôi mắt đờ đẫn; khắp nơi trong Sâm giới lửa cháy ngút trời, khói đen ngùn ngụt...

Tất cả những điều này lại là do bản thân Bích Dao tạo thành, Vương chủ như vừa tỉnh mộng, đau đớn bội phần!

Phục Long Trượng vì cứu Vương chủ đã chỉ còn lại hơi thở thoi thóp, Hồng Diệu cũng đã phun tới mức cạn khô, vậy còn chúng sinh đang chìm trong biển lửa kia phải làm sao đây?

Chỉ nhìn thấy Bích Dao cởi xuống chiếc áo choàng lông vũ đang tỏa ra ánh sáng xa tới vạn trượng của mình, chiếc áo liền hóa thành một con thuyền cự đại, xuyên qua biển lửa cứu lấy một số chúng sinh, chiếc thuyền này lại không bị bắt lửa.

Sâm giới không còn nước nữa, Bích Dao cởi bỏ chiếc váy “sặc sỡ ánh sáng” của mình, chiếc váy liền hóa thành dòng nước cam lồ...

Bích Dao bỏ xuống mũ phượng hoàng, vòng tay, đôi ủng bằng bảo ngọc, chỉ cần trên thân có vật phẩm gì dùng được thì đều đem đi để dập lửa. Bất kỳ vật phẩm nào trên thân Pháp Vương đều là Pháp khí có uy lực vô biên, nhưng không đến thời khắc vạn bất đắc dĩ thì sẽ không ai lại dùng đến cả y phục của mình như vậy, tuy nhiên cho dù Pháp Vương có tận lực hết sức đi chẳng nữa thì chúng sinh trong Sâm giới vẫn chìm trong sông sâu biển lửa.

Bích Dao, đường đường là Pháp Vương nơi Sâm giới, giờ đây chỉ còn sót lại một bộ y phục màu trắng, chân trần trên đất, đứng nhìn ngơ ngác, chỉ còn Lưu Ly Trâm cài trên đầu là chưa dùng tới. Lúc này, Bích Dao vạn phần thống khổ: “Tại sao ta lại không tự lượng sức mình? Tại sao lại võ đoán uống Phù Độc Tán như vậy? Thiên kiếp của Sâm giới khởi nguồn từ sự bất thuần của chúng sinh, nhưng ngay cả ta cũng bất thuần rồi, vậy chẳng phải Sâm giới sẽ không còn hy vọng nữa sao?...”

Bích Dao nhìn cảnh chúng sinh khổ nỗi làm than, bất giác quỳ rạp xuống mặt đất, nước mắt tràn ra khắp khuôn mặt, òa khóc nức nở! Tiếng khóc đó quả là một âm thanh bi thương tuyệt vọng đến cực điểm!

Tất cả mọi người đều ngẩng đầu lên nhìn, bởi vì họ chưa từng thấy Pháp Vương khóc trước đó, đây là lần đầu tiên, lại là một tiếng khóc lớn! Lúc này, ai ai cũng hiểu rằng: Sâm giới đã không còn hy vọng nữa rồi... Trong phúc chốc, cả Sâm giới tràn ngập trong tiếng khóc than!

Bích Dao hối hận vô cùng, nàng đã tự cắn rách môi của mình, những giọt máu tươi rơi xuống – “tí tách... tí tách...” rơi qua các tầng mây của tầng trời chủ rồi nhỏ xuống các tầng trời bên dưới.

Ấy! Một số đám lửa lớn bên dưới đã bị dập tắt, lẽ nào máu của Pháp Vương có thể dập lửa được sao?

Sự việc thần kỳ ấy Bích Dao cũng đã nhìn thấy được... lại một tia sáng hy vọng nữa hiện lên trong đôi mắt của nàng...

Bích Dao nhìn thấy những nơi máu nhỏ xuống thì lửa liền tạm thời bị dập tắt! Lẽ nào, máu của ta có thể dập tắt được ngọn lửa hung hãn này sao? Trong lúc này, không có điều gì khiến Bích Dao xúc động hơn chuyện này!

“Hầu nhi! Hầu nhi! Con hãy mau lại đây xem! Những nơi máu của ta nhỏ xuống lửa đều bị dập tắt rồi! Mọi người hãy mau lại đây xem! Sâm giới của ta có hy vọng được cứu rồi!”

Bích Dao ngẩng đầu lên trong khi gương mặt vẫn chưa khô dòng lệ khi nãy, Vương chủ mừng vui như một đứa trẻ vậy.

Mọi người cùng nhìn xuống các tầng trời bên dưới, thực sự là như vậy, những nơi máu của Bích Dao nhỏ xuống thì ngọn lửa thực sự đã bị dập tắt!

Cần nói rằng trên thân Vương chủ lúc này chỉ còn sót lại một bộ y phục màu trắng, vì để cứu chúng sinh mà mũ quan của nàng đã chôn vào nơi biển lửa, Phục Long Trượng cũng hóa thành cát bụi, trên đầu Pháp vương chỉ còn một chiếc trâm cài ngang, chiếc ủng bằng bảo ngọc cũng không còn, để lộ ra đôi chân trần trên đất...

Chỉ nhìn thấy Bích Dao sau khi thanh tỉnh trở lại, thì khí sắc của Vương vẫn không giảm đi chút nào, nhưng trên gương mặt lại phảng phất sự tang thương, đôi mắt ngấn lệ long lanh nhưng nơi khóe miệng nàng vẫn ánh lên một nụ cười duyên dáng.

Bích Dao từ từ bước về phía chúng Thần, chỉ nhìn thấy Pháp Vương quỳ xuống bên cạnh Liên Ba, dùng đôi tay ngọc ngà của mình mà lau đi vết máu còn vương trên

khỏe miệng của tướng quân, một thanh âm vô cùng dịu dàng được cất lên: “Liên Ba... Tôn chủ xin lỗi người...”

Lời vừa xuất ra, Liên Ba bất giác rơi lệ, nhưng lại không nói lên lời.

Bích Dao lại từ từ bước tới trước mặt mấy phi thiên, vừa mỉm cười vừa khẽ nâng nhẹ đôi cánh của họ; tiếp đến Vương chủ lại bước về phía những hộ pháp Phượng Hoàng, dùng ánh mắt từ ái vô tỷ nhìn họ rất lâu; cuối cùng Vương chủ đến bên các hộ pháp kim cương, dùng đôi tay khẽ vỗ nhẹ lên bộ áo giáp của họ...

Lúc này, mọi người dường như đã hiểu ra rằng, Pháp vương đang dùng phương thức này để... từ biệt họ.

Đột nhiên, Bích Dao nhún chân một cái bay lên không trung, tư thế đó vẫn vô cùng mỹ diệu. Chỉ nhìn thấy thân thể của Vương chủ trở nên rất to lớn. Vương chủ hướng mắt nhìn xuống mọi người và chúng Thần, quan sát từng góc nhỏ nơi Sâm giới, ánh mắt đó vẫn rất từ ái và uy nghiêm. Sau đó, Bích Dao đưa tay rút Lưu Ly Trâm xuống, chỉ nhìn thấy Vương chủ chìa đầu nhọn của trâm hướng thẳng về phía cổ họng của mình.

Đúng vậy, Vương chủ muốn dùng máu tươi của mình để dập lửa cho Sâm giới. Vào lúc máu tươi chảy hết, Pháp vương sẽ hóa thành một bức tượng đá, đó sẽ là một bức tượng đá chết.

Chứng kiến cảnh tượng ấy ai nấy đều nhao lên khóc lớn: “Không được Tôn chủ! Không được! Tôn chủ!...”

Bích Dao đứng sừng sững trên bầu trời của tầng trời chủ, có lẽ đây là lần cuối cùng Vương chủ nhìn thấy thế giới và chúng sinh của mình. Chỉ cần vì Sâm giới và chúng sinh mà dùng cạn dòng máu của mình thì có đáng gì? Dẫu cho Pháp Vương có bất thuận đi chăng nữa, thì chỉ cần trong lúc Ngài ấy còn thanh tỉnh, sẽ tận hết sức mình vì chúng sinh mà không nuối tiếc! Đây chính là niệm đầu

được lưu giữ nơi sâu thẳm trong bản tính của một vị Vương chủ.

Bích Dao nắm chặt lấy chiếc trâm, bình tĩnh nhắm hai mắt lại, vào lúc chiếc trâm chuẩn bị xuyên vào cổ họng của Vương chủ thì chỉ thấy Lưu Ly Trâm trong tay Bích Dao “pang” lên một tiếng, Trâm nhi đã hóa thành những hạt bụi!

Trong tiếng gió truyền lại âm thanh của những hạt bụi: “Chủ nhân! Con lại không nghe lời Ngài nữa rồi! Lưu Ly Trâm con có phải hóa thành bụi cũng sẽ không thể làm tổn hại đến một sợi tóc của Tôn chủ! Vĩnh biệt nhé, chủ nhân!”

“Đợi đã! Trâm nhi, ta sẽ đi cùng con!”

Tiếp đến, Bích Dao lại nhắc lên cây thương dài, tự hướng thẳng vào ngực mình mà đâm tới...

Sự việc sau đó phát sinh nơi Sâm giới, thì không có Thần nào dự liệu được.

Một luồng ánh sáng rực rỡ từ trên bầu trời của Sâm giới chiếu thẳng xuống dưới, luồng sáng đó dường như đến từ một thiên thể còn xa xôi hơn nữa, ánh sáng xuyên qua các tầng mây tỏa ra ngàn vạn tia sáng, chói đến mức khiến Bích Dao không mở mắt ra được.

Lúc này, toàn bộ Sâm giới có nước cam lồ giáng xuống! Cam lồ rơi từ tầng trời chủ đến tận tầng trời thứ mười ba!

Chỉ nhìn thấy Thần Long ngũ sắc uốn lượn mừng vui từ phía chân trời bay đến: “Chủ nhân!... Chủ nhân! Ngài không không cần chết nữa! Có đại Thần Tiên đến cứu chúng ta rồi!...”

Là sao, đó chẳng phải là Lưu Ly Trâm hay sao! Lưu Ly Trâm làm sao sống lại được, ai đã cứu Trâm nhi?

Bích Dao hướng mắt nhìn xuống các tầng trời bên dưới! Trời ạ, toàn bộ lửa đã được dập tắt!

Đột nhiên, trên bầu trời của Sâm giới bỗng xuất hiện rất nhiều thiên long, thiên mã, phi thiên, kim cương cùng chúng Thần Tiên và rất nhiều đìem lành, còn có âm nhạc nghe rất vui tai, chỉ nhìn thấy họ xếp thành nhiều hàng, thần sắc từ bi mà uy nghiêm.

Bích Dao và toàn thể chúng sinh trong Sâm giới đều mở to đôi mắt, ngẩng đầu ngược nhìn ánh hào quang vạn trượng đang chiếu sáng rực rỡ trên không trung.

Chỉ nghe thấy từ phía xa chân trời truyền đến một tiếng hí vang lừng của thiên mã! Sau lưng hai thiên mã trắng kéo theo một dải hoa sen cự đại, trên dải sen có vô số tầng cánh hoa, màu sắc rực rỡ, tỏa ra những ánh hào quang kỳ lạ. Xung quanh dải sen xuất hiện rất nhiều chiếc đĩa hình tròn đang xoay chuyển, trên đĩa tròn có phù hiệu chữ Vạn, Thái cực, trung tâm đĩa tròn là một chữ Vạn lớn.

Trên dải sen là một vị cự Phật có tóc màu xanh biếc, khoác áo cà sa trắng, vẻ từ bi và trang nghiêm của vị Phật này đã vượt qua phạm vi mà ngôn từ có thể diễn tả được. Đứng trước vị Đại Phật này, chúng Thần trở nên rất nhỏ, rất nhỏ...

Chỉ nhìn thấy Mạc Ly đột nhiên quỳ rạp xuống đất: “Tóc xanh biếc! Cà sa trắng! Đĩa tròn xoay chuyển! Là Thánh Chủ! Là Thánh Chủ! Là Vương cao nhất, Vương của vạn Vương trong vũ trụ”.

Bích Dao vội vã quỳ xuống, hướng về phía Thánh Chủ mà hành đại lễ: “Bích Dao có tội! Không biết Thánh Chủ giá lâm!”

Chỉ nghe thấy một tiếng đồng đứng bên cạnh dải sen của Thánh Chủ lên tiếng: “Vũ trụ có quy luật thành trụ hoại diệt, vũ trụ giờ đây đã đến thời kỳ diệt. Các đại thiên thể trong vũ trụ đều đã bất thuận, vì vậy, vương của các đại thiên thể nếu muốn cứu thiên thể của mình và chúng sinh thì cần theo Chủ hạ xuống Địa Cầu, trong luân hồi mà ma luyện, phải chịu vô số vô số tội khổ, tu luyện thân

tâm, tịnh hóa bản thể đến mức thuần tịnh như ban đầu, đồng hóa đặc tính vũ trụ. Đợi người viên mãn thì mới có thể cùng thể giới của người tiến vào tân vũ trụ, tân vũ trụ là viên dung bất diệt, đến lúc đó sẽ tồn tại mãi mãi!”

Chúng Thần vừa nghe thấy hai chữ “Địa Cầu” thì như có sấm nổ trên đầu. “Địa Cầu” trong mắt họ chính là hố rác của vũ trụ, nơi đó dơ bẩn vô cùng, tà ma làm loạn, hiểm ác dị thường, từ trước đến nay chưa từng nghe thấy Thần Tiên nào sau khi đến Địa Cầu lại có thể quay về thiên quốc.

Đôi mắt từ bi và uy nghiêm vô hạn của Thánh Chủ còn ấm áp hơn cả Mặt Trời, bộ áo cà sa trắng của Ngài còn thánh khiết hơn cả tường vân, mái tóc xanh biếc của Thánh Chủ còn đẹp hơn chân trời trường không vạn lý... Khi đứng trước Thánh Chủ, vị Vương cao nhất, Vương của vạn Vương, thì không ngôn từ nào của nhân loại có thể miêu tả cho được.

Chỉ nghe thấy Thánh Chủ nói: “Con có nguyện cùng ta hạ thế, Chính Pháp?”

Chỉ có vài chữ đơn giản như vậy nhưng khi Bích Dao nghe được thì như sét đánh bên tai! Bích Dao ngẩng đầu, khi ánh mắt của nàng chạm vào ánh mắt của vị Vạn Vương chi Vương, vô thượng Vương thì một luồng nhiệt ấm quán qua toàn thân nàng.

Chỉ thấy Bích Dao nâng tay phải lên, đưa ra ba ngón tay, đây là tư thế phát thệ, ánh mắt vô cùng kiên định nói: “Con nguyện ý!”

Lúc này, Sâm giới vừa bị cháy rụi khi nãy bỗng vang lên tiếng chim hót mừng, hương hoa ngào ngạt khắp nơi, cảnh tượng mỹ hảo xuất hiện giống như chưa hề có chuyện gì xảy ra! Những sinh mệnh bị thương và cả những sinh mệnh đã chết bỗng chốc được hồi sinh trở lại!

Sự từ bi đó thật quá hồng đại!

Bích Dao nhìn thấy Sâm giới trong nháy mắt khôi phục lại như ban đầu thì nước mắt trào dâng như dòng suối, nàng quỳ rạp xuống đất, cả hai tay hai chân và môi miệng đều ghé sát xuống mặt đất bên dưới, hướng về Vạn Vương chi Vương vô thượng Vương mà cử hành đại lễ thành kính nhất của Sâm giới.

Sau khi hành lễ, Bích Dao khởi thân đứng dậy, đem Phục Long Trượng dắt vào bên hông, đem Lưu Ly Trâm cài lại lên đầu. Nàng quay người hướng về phía chúng sinh cáo biệt: “Hỡi chúng sinh! Ta đi đây! Đợi ta trên Địa Cầu tu luyện, viên mãn công thành, thì sẽ đưa được Sâm giới bước vào tân vũ trụ viên dung bất diệt! Hãy đợi ta trở về!”

Bích Dao bay lên chín tầng mây, bay đến bên cạnh Vạn Vương chi Vương vô thượng Vương, và biến mất cùng Ngài nơi phía chân trời...

Chúng sinh Sâm giới nhất loạt đứng dậy hướng về phía chân trời xa mà cất tiếng gọi, âm thanh đó rền vang như tiếng sấm: “Vương...vĩ...đại! Đợi...Người...quay...về! Đợi...Người...quay...về! Đợi...Người...quay...về!...”

*(Hết kỳ 01)*



## Huyền mộ ký (2-01)

Trong thương khung bao la kia, có một thế giới đơn nguyên vô cùng mỹ diệu, tọa lạc bên ngoài Thái Dương hệ, gọi là “Dật Chân Thiên”.

Hôm nay, bầu trời Dật Chân Thiên có mây ngũ sắc uốn lượn, chim hạc tím, đại bàng vàng cùng nhau tụ hội, khẳng định là có hỷ sự phát sinh. (Trong thế giới đơn nguyên không có khái niệm thời gian, vì để tường thuật đơn giản dễ hiểu nên tạm thời gọi là “hôm nay”)

Hóa ra là “Tôn giả Vô Thượng Vương” giáng lâm Dật Chân Thiên, ánh quang huy vạn trượng như thác đổ từ thiên không trút xuống chói lòa, vô cùng long lẫy và tráng lệ. Từng đợt từng đợt hương thơm kỳ lạ theo những làn gió nhẹ xào xạc thổi tới, âm nhạc trang nghiêm thần thánh vang vọng khắp vòm trời, vạn vật sinh linh đều an nhiên vui vẻ dưới sự che phủ trong phúc ân hồng đại của Tôn giả Vô Thượng Vương.

Không lâu sau, Chủ của Dật Chân Thiên là Tịnh Hoa Quân dẫn theo chúng sinh Dật Chân Thiên tiến đến hành đại lễ dập đầu kính bái, cung kính tiến chân đức Vô Thượng Vương. Vô Thượng Vương rời đi, mây lành hạc tiên cũng từ từ ẩn mất...

Đúng vào lúc này, một tiểu Phi Thiên chạy đến phía trước bẩm báo: “Bệ hạ! Bụi sen Huyền Độ đã nở rồi, chúc mừng Bệ hạ đã có được Thiên kim!”

Tất cả Thần quan trong đại điện lần lượt bước ra vái lạy, khánh chúc Dật Chân Thiên đón chào thêm một vị điện hạ mới.

Tịnh Hoa Quân vui mừng ngạc nhiên khôn xiết, lập tức di chuyển đến chỗ có bụi sen Huyền Độ để nhìn cô con gái mới chào đời. Đứa trẻ này vô cùng khả ái, trên người còn có một đóa “hoa ẩn” nhỏ, cánh hoa màu hồng

phấn, nhị hoa màu vàng, giống như hoa mai, tỏa ra ánh sáng vàng lấp lánh.

“Mẫu thân! Mẫu thân! Con muốn uống sữa!”

Tịnh Hoa Quân từ ái ôm cô bé vào lòng, vừa cho con bú vừa nói: “Thánh Vương vừa đi, phúc trạch còn chưa tản mất, con lại theo đến, vậy gọi con là “Tuệ Hy” nhé! Là hy vọng của Dật Chân Thiên chúng ta!”

Không biết qua bao lâu, Tiểu Tuệ Hy đã lớn thành một em bé gái bảy, tám tuổi.

Tiểu Hy rất nghịch ngợm, cô bé thường bay đi bay lại, chui tới chui lui, đến nỗi ngay cả mẹ cô bé cũng có lúc không tìm thấy cô bé.

Hắc Diệu là một con chó lớn rất anh tuấn, con người như kim cương, ánh mắt như điện chớp, bộ lông đen ánh mượt mà, sờ giống như tơ lụa vậy. Bản lĩnh của Hắc Diệu không phải tầm thường, nó có thể dò xét tâm tính của hết thủy sinh linh trong Dật Chân Thiên. Lai lịch của Hắc Diệu thâm sâu tới mức không thể đo lường được, là ngày Vô Thượng Vương giáng lâm đã lưu lại Thần quan này (vị quan cai quản) cho Tịnh Hoa Quân.

Khi mới đến, Hắc Diệu Thần quan uy phong凛冽, vô cùng lạnh lùng, vậy mà vừa nhìn thấy Tiểu Tuệ Hy xuất sinh, liền bắt đầu gật gù đắc ý, ngoan ngoãn giống như một chú chó con vậy.

Hắc Diệu thường ở bên Tuệ Hy, nhanh chóng trở thành vật cưng của cô bé. Họ thường chui vào các đám mây vạn dặm, xé những áng mây ngũ sắc làm thất lưng, trêu chọc những chú chim nhỏ đang tấu nhạc, trộm đồ trong bữa tiệc mừng của Thần Di để ăn, thậm chí cô bé còn nghịch ngợm véo mũi các vị thánh chúng tiên giả đang nghe giảng Pháp trong Pháp hội của Cửu Trì Thần Quân. Ai ai cũng nói Hy điện hạ nghịch ngợm nhưng Tịnh Hoa Quân vẫn luôn rất cưng chiều cô bé.

Một ngày nọ, Tuệ Hy bí mật mặc chiếc váy bằng vải sa-tanh màu xanh sapphire của mẹ cô, soi gương một chút, rồi cười Hắc Diệu xinh đẹp đi về phía Tây.

Họ nhìn thấy một cây đại thụ, trông cao như một con rồng khổng lồ đứng thẳng, lá cây rất ít nhưng thân cây thì xuyên qua tầng mây cao vút hương thẳng lên trời.

“Hắc Diệu, anh nhìn xem cái cây đại thụ này cao lớn đến mức đã xuyên qua các tầng mây rồi! Chúng ta hãy hạ xuống xem nó cao bao nhiêu đi!” (Vì Dật Chân Thiên không có khái niệm khác biệt giữa động vật, thực vật và người, cho nên trong phần kể chuyện sau đây tôi không dùng chữ “nó”, mà chỉ dùng “anh ấy” và “cô ấy”)

Tuệ Hy đi vòng quanh cây đại thụ mấy vòng, phát hiện phía dưới cây có một cái động nhỏ, cô mơ hồ cảm giác được trong động này có ánh sáng xuyên thấu ra, thấy hiểu kỳ, cô lập tức biến thành rất nhỏ bay vào bên trong.

Vách động không có gì đặc biệt, cửa động có một cánh, Tuệ Hy đẩy vào nhưng không mở được, dùng thần thông cũng mở không được, cô bèn bay ra hô lớn: “Hắc Diệu! Anh đến đây, xem xem cửa này có thể mở được không?”

Hắc Diệu đi tới cửa động, nghĩ một chút, dùng đầu lưỡi khê liếm lên khe cửa, “cạch” một tiếng cửa liền mở ra.

“Oa! Cảnh tượng thật kỳ lạ! Hắc Diệu, đây là hoa gì vậy? Trông hơi giống hoa mẫu đơn, nhưng nhỏ hơn mẫu đơn một chút. Thế nào mà thân hoa còn mọc gai nữa? Mùi thơm ngọt nữa à, thực sự là muốn ăn quá đi! A! Hắc Diệu, mái che ở đây sao lại có hình tròn này, tóc của người ở đây thế nào lại có màu vàng nhỉ?” ...

Kỳ thực thì những bông hoa này chỉ là hoa hồng mà thôi, những ngôi nhà chính là có kiến trúc châu Âu mà chúng ta hay nói tới, và con người chính là chúng ta hay nói về người phương Tây.

Nơi đây và Dật Chân Thiên là thể hệ vũ trụ hoàn toàn khác nhau. Tuệ Hy dẫn Hắc Diệu đi dạo trong thế giới kỳ

diệu này, cảm giác như đang đi xuyên qua khung cảnh huyền ảo.

Tuệ Hy cảm thấy không cẩn thận đã đụng phải ai đó, ngẩng đầu lên nhìn, thì ra đó là một tiểu cô nương trạc tuổi cô.

Tiểu cô nương kinh ngạc nhìn Tuệ Hy: “Ô, trời ơi, trông bạn... có chút kỳ lạ... Tên tôi là Isabella Enlil, rất vui được gặp bạn”.

Bella tiến lên ôm lấy Tuệ Hy, và hôn lên đôi má cô bé.

Đây là nghi lễ của thế giới này, Tuệ Hy cũng ôm và hôn má Bella.

“Tôi tên là Tịnh Tuệ Hy, tôi vừa mới đến đây. Có chút thất lễ, mong được lượng thứ”.

Sau một hồi trò chuyện thân thiết, họ đều biết rằng bản thân đến từ những thế giới khác nhau.

“A Hy, hôm nay đúng lúc Vương cung có vũ hội, chúng ta cùng tới tham gia nhé!”

“Được được, tôi vừa học xong điệu múa Thư hoàng, cuối cùng cũng có thể thể hiện phong thái của mình rồi!”

Hắc Diệu kêu lên hai tiếng, ý bảo anh ấy cần phải quay về, gần đây có nhiều chúng sinh ở Dật Chân Thiên có tiêu chuẩn tâm tính không phù hợp, nên anh ấy cần trở về để giải quyết một số sự việc.

Tuệ Hy nói: “Được rồi, anh về trước đi, tôi ở lại chơi một lúc”.

Hắc Diệu liếm liếm cánh tay của Tuệ Hy, để lại nước bọt của anh ấy trên đó, chính là để giúp Tuệ Hy có thể tự mình mở cánh cửa nhỏ kia. Hắc Diệu biến mất trong nháy mắt.

Chỉ thấy hai bên sườn của Bella mọc ra một đôi cánh trắng, đôi cánh rung rinh, trông giống như Thiên sứ vậy.

Tuệ Hy ngồi trên đôi cánh của Thiên sứ, băng qua hẻm núi và rừng rậm, xuyên qua mây trời, biển cả, núi

cao, khiến cô bé không thôi vỗ tay tán thưởng cảnh quan tân kỳ trước mắt!

Những tòa kiến trúc to lớn được sơn màu trắng sữa dày đặc, lãng mạn mà trang nghiêm. Chiếc Hồng Chung (chuông lớn) cổ, thần nhạc thành kính, chim bồ câu trắng bay xuyên qua bầu trời, là Đấng Sáng Tạo nào mà lãng mạn và vĩ đại như vậy, đã tạo ra Thiên quốc thần bí tuyệt luân mỹ diệu đến thế?

Những chiếc đèn đường hình cầu kia, thì giống như từng viên, từng viên ngọc trai được phóng đại mấy vạn lần, cùng những vì sao trên trời phản chiếu ánh sáng xa xôi. Cung điện nguy nga trải dài đến mức tưởng như không thể với tới, mọi thứ nhìn thấy trong tầm mắt đều vô cùng rực rỡ ảo huyền...

“Đến rồi! A Hy, đây là Vương cung này!”

Chỉ thấy tiền sảnh cao ráo, cổng lớn hoành tráng, cửa sổ hình vòm cùng với thềm đá góc cạnh bo mềm mại, rất hài hòa sang trọng. Sự kết hợp giữa những bức tường đất sét trắng và mái ngói màu vàng của lông ngỗng non, những chiếc cổng vòm và hành lang uốn lượn nối tiếp nhau khiến trái tim Tuệ Hy không khỏi xao xuyến...

Đại sảnh của hoàng cung đang rất đông đúc những nữ thần xiêm y lộng lẫy và các quý ông cổ áo thắt nơ lịch thiệp. Mọi người đang thưởng thức những của ngon vật lạ, mỹ tửu cao lương và thỏa thích hát ca nhảy múa.

Một vị nữ thần lộng lẫy đài các phát hiện ra họ, nhanh chóng bước đến và kéo lấy cánh tay Bella: “Bella! Con đi đâu đấy? Con có biết khoảng thời gian này anh trai con muốn dành thời gian ở bên chúng ta nhiều hơn không, làm sao con còn chạy lung tung thế...”

Quý phu nhân tình cờ liếc mắt một cái, nhìn thấy Tuệ Hy : “Ô, trời ơi! Trông con có vẻ... kỳ lạ... Rất vui được gặp con!”

“Mẹ à! Đây là bạn mới của con, A Hy!”

Quý phu nhân yên lặng nhìn Tuệ Hy một lúc lâu: “Y phục màu lam của con thật đẹp, ta chưa từng thấy qua phong cách này”.

“Vâng mẹ à, mọi thứ về Tuệ Hy đều rất đặc biệt. Bạn ấy còn biết nhảy Thư hoàng vũ, con rất muốn xem. Vậy có nên mời bạn ấy biểu diễn thử được không ạ?”

Mẹ mỉm cười gật gật đầu, giơ tay biến ra một cây đuũa thần, chỉ vào không trung, tỏa ra ánh hào quang màu xanh lam mang theo vị ngọt ngào thoang thoảng. Mọi người lập tức an tĩnh lại, lui về hai bên cung điện, mở ra ở đó một khoảng trống rộng lớn.

Tuệ Hy nhìn những người này và nghĩ: “Họ tuy tướng mạo kỳ lạ nhưng trông lại rất thiện lương ôn hòa, mình sẵn sàng nhảy điệu nhảy Thư hoàng vũ cho họ xem”.

Chỉ thấy Tuệ Hy duỗi tay một cái biến thành chiếc đàn Hạc và đàn Thất huyền cầm (đàn lia), sau đó tháo chiếc kẹp tóc, ném lên không trung, chiếc kẹp tóc thay thế các ngón tay diễn tấu ra những giai điệu vô cùng mỹ diệu.

Chỉ thấy Tuệ Hy xoay tròn nhảy múa. Dáng múa thanh tú khéo léo, thân nhẹ như chim én, uyển chuyển như làn mây, cánh tay mềm mại như không có xương. Giống như đang cúi xuống, lại như đang ngẩng lên; như là đang bay liệng, lại như đang nhún nhảy bước đi; dường như cao vút lên, lại như nghiêng nghiêng xuống; như sắp sửa đến gần, lại như đang lùi xa. Váy lụa mảnh mai bay bay trong gió, tay áo dài rủ xuống đan nhau sang trái rồi sang phải. Từng bước từng bước sen mọc dưới chân, mơ màng phiêu diêu, phong nhã như hoa ngọc lan xanh biếc, uyển chuyển như rồng đang bơi lội vẫy.

Những người có mặt ở đây nhìn ngắm Tuệ Hy: xiêm y tú mỹ, tóc lam ánh như mực nhuộm, dịu dàng uyển chuyển, như tiên như linh (tinh linh, hàm chỉ người lanh lợi hoặc tinh khôn), mọi người đều cảm thán: “Giống như một tinh linh phảng phất từ trong huyền cảnh bước ra”.

Kết thúc điệu nhảy, Tuệ Hy thực hiện nghi lễ chúc phúc. Khắp đại điện tiếng vỗ tay vang lên như sấm động.

“A Hy! Bạn quả thật là tinh linh của tôi! Bạn thật xinh đẹp!!”

Bella kéo tay Tuệ Hy chạy vào trong đám đông, nói cười hát múa rất nhiệt tình. Mọi người đều rất thích Tuệ Hy, cùng cô bé chuyện trò, nhảy múa, chơi đùa thân thiết, không ai hỏi cô ấy từ đâu đến, đây là quy tắc vũ hội ở Thiên quốc, và cũng là phép lịch sự cơ bản của họ.

Tuệ Hy ở đây vui quên trở về, cô ấy thật sự không biết rằng lúc này ở Dật Chân Thiên xác thực là có chút rắc rối đang chờ đợi cô ấy.

Mẫu thân của Tuệ Hy Tịnh Hoa Quân có hai con gái và một con trai. Đệ nhất điện hạ là Tuệ Giao, nhị điện hạ là Tuệ Hy, tam điện hạ là Tuệ Mạnh (chữ “Mạnh” trong tiếng Trung có nghĩa là “sự nảy mầm”).

Chị gái của Tuệ Hy là Tuệ Giao, tính tình có chút nóng nảy, lúc này đang vung tay ném tách trà.

“Chết tiệt! Thật là không biết trời cao đất dày là gì!”

Tuệ Giao là đệ tử của Cửu Trì Thần Quân, tính tình cũng giống giống Cửu Trì Thần Quân, nhìn qua có vẻ khá kiêu căng ngạo mạn, không dễ trêu đùa.

Đúng lúc này, Cửu Trì Thần Quân đi vào.

“Giao nhi! Sao con lại tức giận như vậy? Sư phụ không phải là thường bảo con phải tu tập nhiều hơn vào việc bình hòa tính khí hay sao?”

Thấy sư phụ đến, Tuệ Giao nhanh chóng nén giận, bước tới hành lễ: “Sư phụ, con gái con Hải Châu chỉ là đi thăm thú một chút liền bị nhốt ở Vịnh Thanh Linh rồi, Thần quan Hắc Diệu đã không biết phải trái mà làm tổn thương Hải Châu một cách bừa bãi, bây giờ vẫn đang nằm trong phòng đây, con đau buồn quá...”

Sự tình là thế này: Vịnh Thanh Linh là nơi tịnh hóa nguyên thần, phạm là những sinh mệnh tâm tính không

thuần tịnh đều sẽ bị nhốt ở Vịnh Thanh Linh, khi nào nguyên thần được tẩy tịnh xong thì lúc đó mới được ra ngoài. Hải Châu là con gái của Tuệ Giao, em gái cô ấy gọi là Hy Vân, hai đứa trẻ này trông lớn hơn Tuệ Hy một chút, nếu như lấy tuổi tác của con người làm ví dụ thì đại khái họ giống như đang ở tuổi dậy thì vậy.

Hải Châu luôn thích chơi với Hoàng Thái Cát, vì một số lý do nào đó mà dẫn đến việc Hoàng Thái Cát tâm tính không thuần tịnh nên bị nhốt ở Vịnh Thanh Linh, anh ấy là con trai của một vị Thần quan nào đó.

Hải Châu muốn cứu anh ta ra, nhưng bị Hắc Diệu, đúng lúc vừa trở về phát hiện ra, Hắc Diệu có thần thông rất lớn, ngẩng lên không trung sủa một tiếng đã khiến Hoàng Thái Cát và Hải Châu trong lúc đang chạy trốn thì từ trên không chấn động rớt xuống. Hoàng Thái Cát không sao, Hải Châu thân thể yếu đuối nên bị thương.

Nghe Tuệ Giao thuật lại xong xuôi, Cửu Trì Thần Quân nở nụ cười mỉa mai coi thường, nhẹ giọng hỏi: “Hy điện hạ đâu?” rồi liếc mắt nhìn Tuệ Giao và bỏ đi.

Tuệ Giao dường như hiểu ra, đại khái là cũng biết được ý tứ vừa rồi (của sư phụ) nghĩa là gì.

Lúc này, Tuệ Hy trở về thẳng hướng đại điện mà đi, muốn kể cho mẫu thân nghe về cuộc phiêu lưu kỳ lạ của mình.

“Mẫu thân à! Con về rồi này! Mẹ đoán xem con vừa đi đâu? Ở đó quả thực là quá...”

Tuệ Hy lập tức ngừng nói, nén lại nụ cười của mình.

Trong đại điện, Tịnh Hoa Quân đang trang nghiêm tĩnh tọa, bên cạnh là Cửu Trì Thần Quân, Tuệ Giao, Tuệ Mạnh mà các vị Thần quan. Tịnh Hoa Quân rất nghiêm túc.

“Con lại vừa đi đâu?”

Tuệ Hy cúi đầu, không dám phát ra âm thanh.

Chị cả Tuệ Giao nói: “Mẫu thân! Nhị muội tính tình tình ngây thơ trong sáng, không bướng bỉnh, tục ngữ có câu,



gần son thì đỏ, gần mực thì đen. Nhị muội chỉ thiếu một bạn chơi ngoan, nếu không phải là Hắc Diệu Thần quan, cậu ấy hay đưa nhị muội ra ngoài...”

Tuệ Giao không nói nữa, đưa mắt nhìn Cửu Trì Thần Quân một cái.

Cửu Trì Thần Quân ngồi ở đó, vừa thổi tách trà vừa nói: “Bệ hạ, gần đây bên Tư pháp công việc bận rộn lắm, thật sự không thích hợp để Thần quan Hắc Diệu ra ngoài”.

Tịnh Hoa Quân gật gật đầu, nói với Tuệ Hy: “Phải tách con và Hắc Diệu ra. Hắc Diệu Thần quan gần đây công việc làm cũng không được tốt, vậy nên anh ta sẽ bị phạt cấm túc (không được đi đâu) ở thư phòng Chánh ty cho đến khi “cây quế vàng tỏa hương thơm”. Được rồi, cho mọi người lui ra!” Tịnh Hoa Quân đứng dậy định bước đi.

Tuệ Hy giật mình, chạy theo mẩu thân: “Hắc Diệu đã phạm sai gì vậy ạ?!”

“Con không biết thôi, anh ta đã làm bị thương Hải Châu... Bất luận là thế nào thì Thần quan cũng không thể đả thương người...”

Kỳ thực thì Hắc Diệu cũng không dự liệu được Hải Châu lại bị thương, thấy cô ấy bị thương, anh cảm thấy vô cùng áy náy, lập tức cõng Hải Châu đi tìm Củ Chẩn Thần quan (vị quan chữa bệnh). Củ Chẩn Thần quan là một nghề tương tự như bác sĩ trong nhân gian, nhưng có một số khác biệt. Không ngờ, Hải Châu bị thương không nhẹ, phải mất mấy ngày mới hồi phục được.

Đêm đó, Tuệ Hy đến thăm Hải Châu, đúng lúc Hy Vân, em gái của Hải Châu đang ở bên giường chăm sóc cô.

Hải Châu đang nằm nhìn thấy Tuệ Hy đi đến, liền ra vẻ nhõng nhẽo, nói bản thân chỗ này thấy đau, chỗ kia cũng đau.

Tuệ Hy đau lòng nói: “Làm sao lại ngã thành thế này! Hắc Diệu này cũng quá lắm mà!”

“Dì bé, đừng quở trách Hắc Diệu nữa, là anh ấy mang con về đây đó!” Hải Châu vội vàng nói.

Hy Vân tiếp lời cười cười nói: “Đúng thế mà, chị gần đây lại tăng cân nữa, trừ Hắc Diệu ra ai có thể vác được chị chứ?”

“Ha ha ha! Thì ra là vậy!”

“Hy Vân, người gần đây gầy quá sao! Còn dám nói như thế với tí tí của người!”

Ba chị em lại bắt đầu vui vẻ cười ha ha, à không đúng rồi, họ là mối quan hệ giữa dì hai và cháu gái.

“Dì bé à, Hắc Diệu bị cấm túc rồi, dì không có bạn chơi cùng, dì có chịu được không?”

“Việc này...”

Không phải là như này sao, gần đây ở thư phòng Chính ty luôn có một bóng người nhỏ bé, rón rén khe khẽ loanh quanh ở đó, đây khẳng định chính là Hy điện hạ.

Cuối cùng thì Tuệ Hy cũng đã nắm bắt được cơ hội rồi đây.

“Hắc Diệu! Anh xem tôi là ai?” Tuệ Hy đội mũ tàng hình, chỉ lộ ra nửa khuôn mặt, nằm trên bậc cửa sổ ở thư phòng Chính ty, bộ dạng trông rất buồn cười.

Hắc Diệu nhìn thấy cô bé, vui mừng vẫy vẫy đuôi.

“Anh xem, tôi mang cho anh những thứ anh thích ăn này, mì om nhỏ lửa, cơm niêu khoái lô, quả chu đào (1)...”

Hắc Diệu vừa ăn vừa nghe Tuệ Hy kể lể: “Mẫu thân và Cửu Trì, họ đang cùng các vị Thần quan khác hội họp! Vậy nên tôi mới lên được ra ngoài! Tôi chỉ thắc mắc chút thôi, Hắc Diệu, anh nói chị lớn của tôi tính khí khá thô bạo, sao anh không nhốt cô ấy ở Vịnh Thanh Linh? Cô ấy có đạt tiêu chuẩn tâm tính của thế giới Dật Chân Thiên này không? Cửu Trì này cũng là người có tính khí độc đoán ngang ngược lắm, xem ra cũng là người khá nham hiểm. Mẫu thân tôi nhiều lúc còn phải nghe lời ông ta. Ngay cả những quyết định của mẫu thân tôi ông ta còn dám bác

bỏ, tôi thấy ông ta có tiêu chuẩn tâm tính rất không phù hợp! Hắc Diệu, anh làm sao không đem ông ta đi nhốt ở Vịnh Thanh Linh đi?”

Hắc Diệu thuận tay ném cho Tuệ Hy một cuốn sách, bảo cô bé đọc.

Thư phòng Chính ty là thư viện của Cơ quan Tư pháp ở thế giới Dật Chân Thiên, bên trong chứa đầy các cuốn sách tài liệu, hồ sơ vụ án, các hướng dẫn công việc cho các vị thần chức cho đến các quy định điều luật chế độ, các quy tắc pháp định của Dật Chân Thiên đối với Thần, với Đạo cũng đều ở đây.

“Thần tính chỉ thị lục (các ghi chép chỉ thị mang tính, tính cách, tính chất) của Thần”, đây là gì vậy?”

Chỉ thấy trên đó có ghi: Tịnh Hoa – thuộc tính của chính Thần, Cửu Trì – thuộc tính của phụ Thần, Tịnh Tuệ Mạnh – thuộc tính của chính Thần, Tịnh Tuệ Giao – thuộc tính của phụ Thần, Tịnh Tuệ Hy – thuộc tính của chính Thần...

Chính Thần: Năm giữ Thiên cương (kỷ cương Thiên đình), chính Thần luân, giữ gìn Thiên lý, từ bi như nước tràn bờ, đầy tràn thiện lương khắp càn khôn, che chở chúng sinh...

Phụ Thần: Thi hành pháp luật, thiết lập uy nghiêm, thực hành đại đạo, khí thế oai phong凛冽, nghiêm khắc cân bằng đạo lý thông thiên, ước thúc chúng sinh...

“Hóa ra đại tử và Cửu Trì kỳ thực là phụ Thần. Tôi nói bọn họ làm sao lại ra như thế thì tâm tính (của tôi) cũng bị sai kém rồi...” Hắc Diệu nhìn cô, gật gật đầu.

“Ồ đúng rồi, Hắc Diệu, sau khi tôi được tham gia vũ hội ấy, tôi cảm thấy rất vui! Bella còn tặng tôi một chuỗi vòng cổ bằng đá Bồ Đào, chỉ cần chiếc dây chuyền này phát sáng, chính là Bella đang nhớ đến tôi, và tôi có thể đến chơi với cô ấy..... Anh thì còn phải chờ lúc cây quế vàng tỏa hương mới có thể ra ngoài được, rồi dùng lưới

liếm liếm cánh tay của tôi! Tôi mới đi vào được cái cánh cổng nhỏ đó”.

Hắc Diệu vừa liếm xong cánh tay của Tuệ Hy, thì hình như có người trở về, Tuệ Hy liền lui đi như một làn khói.

Tuệ Hy chạy đến đại điện, muốn xem xem mẫu thân đã mở hội xong chưa. Nghe được bên trong có một vị Thần quân nói: “Bệ hạ, mặc dù số lượng môn đồ chính tín đã đủ rồi, nhưng Ngài đi làm phụ tín đồ cũng giống như vậy, đều là phải hết sức nỗ lực để có thể kết một phần duyên phận kia”.

Tịnh Hoa Quân biểu cảm có vẻ khó khăn, chần chừ bất định, không nói nên lời.

Cửu Trì Thần Quân vuốt vuốt mái tóc dài xoa vai, nói: “Bệ hạ, Người không thể lại do dự nữa. Quốc vương tử Phúc Tây sắp xuống đến nơi rồi, nếu cứ trù trừ bất định, e rằng ngay cả vị trí của phụ tín đồ cũng không có nữa, thì phần uy đức này sẽ không thiết lập được, vậy lấy gì để lập chỗ đứng trong khung vũ đây? Thực sự đến ngày đó, lấy gì kết duyên với Vô Thượng Vương đây?”

Một vị Thần quan khác tiếp lời, nói: “Bệ hạ, chỉ cần chúng ta sắp xếp ổn thỏa, Ngài cứ chiếu theo an bài rồi đi, việc trở lại Dật Chân Thiên sẽ nhanh như trong nháy mắt! Hơn nữa, với sự sắp xếp của các vị Thần Dật Chân Thiên, từ xưa đến nay cũng chưa bị đi sai lệch gì quá”. Mọi người bàn tán rôm rả, giống như họ đang thuyết phục Tịnh Hoa Quân thực hiện một sự kiện trọng đại vậy.

Tịnh Hoa Quân nhắm mắt lại, tỏ vẻ rất quyết tâm, nói: “Được!” Mọi người lập tức an tĩnh lại, tất cả Thần quan đều nhanh chóng quỳ xuống bái lạy, đồng thanh nói: “Bệ hạ anh minh!”

Lúc này tiểu Tuệ Hy đang phân vân lắng nghe thì chuối đá Bồ Đào cô bé đeo trên cổ bùng sáng lên.....

Chú thích: (1) Mì om nhỏ lửa, cơm niêu khoái lô và quả chu đào: Những món ăn của thế giới Dật Chân Thiên

nên tên món ăn người dịch có thể dịch không được chuẩn xác.

## Huyền mộ ký (2-02)

Tuệ Hy nhìn thấy chuỗi vòng đá Bồ Đào trên cổ sáng lên, biết rằng Bella muốn mình đến chơi, cảm thấy rất vui mừng, thừa lúc mẩu thân không chú ý, cô bé lại lẻ đi.

Tuệ Hy lại lần nữa đến trước cái cây lớn trông giống như một con cự long kia, vừa chui vào động trong thân cây thì liền tiến vào xứ sở thần bí bên trong.

Bella đang đợi cô ở cánh cổng nhỏ. “Hây! A Hy, bạn khỏe không?”, Bella mỉm cười ôm lấy Tuệ Hy và hôn cô.

Tuệ Hy cười nói: “Ha ha, bạn hôn mình ngứa quá à, người nhà mình không có nghi lễ gặp mặt vậy đâu, chỉ có em trai mình khi còn bé mới thân thiết với mình như thế”.

Bella nói: “Ồ? Bạn có em trai à?”

Tuệ Hy đáp: “Đúng vậy, bạn có em trai không?”

Bella: “Tôi chỉ có một người anh trai”. Nhắc đến anh trai mình, Bella cúi đầu, trên gương mặt mới đây còn đang tươi tỉnh bỗng hiện lên vẻ buồn bã bi thương.

Tuệ Hy: “Bella, hôm nay chúng ta sẽ đi khiêu vũ chứ?”

Bella lắc lắc đầu, nói: “Hôm nay chúng ta đến dự tiệc sinh nhật của anh trai mình. Anh trai mình, anh ấy... sắp rời đi... Đây có lẽ là lần sinh nhật cuối cùng mình cùng anh ấy”.

Tuệ Hy nhìn thấy Bella trong lúc nói chuyện mà giống như muốn khóc, liền hỏi: “Anh trai của bạn sẽ đi đâu vậy?”

Bella lau lau nước mắt, nói: “Đi đến một nơi đầy rẫy những tội ác”.

“Hả? Anh trai của bạn tại sao lại phải đi đến nơi như thế?” Tuệ Hy mở to đôi mắt ngạc nhiên.

Bella ngẩng đầu lên, ánh mắt lộ vẻ kiên định và ngưỡng mộ sâu sắc, nói: “Truyền Pháp, giải cứu những sinh mệnh khổ nạn”.

Tuệ Hy vừa nghe thấy hai từ “truyền Pháp”, trái tim liền chấn động, phảng phất gọi lên những hồi ức nào đó, nhưng thế nào cũng không nhớ được bất cứ điều gì, chỉ cảm thấy hai từ này vô cùng thần thánh, vậy nên trong tâm liền phát sinh ra một cảm giác vô cùng ngưỡng mộ đối với anh trai của Bella.

Bella nhìn thấy Tuệ Hy đang trầm tư suy nghĩ, không nói năng gì, nghĩ rằng tâm tình của mình đã làm Tuệ Hy nghĩ ngợi, cô ấy nhanh chóng mỉm cười, kéo tay Tuệ Hy và nói: “A Hy, chúng ta đi nhanh lên! Mình hôm nay còn phải hát một bài hát trong bữa tiệc sinh nhật đó! Mình hát hay lắm nhé!”

...

Bữa tiệc sinh nhật sẽ sớm bắt đầu, mọi người đã ngồi vào chỗ. Ngay phía trước cung điện là một sân khấu rộng rãi, ở trên sân khấu có 333 vị tiểu Thiên sứ, trong tay cầm sẵn những cây gậy tiên đủ loại sắc màu, phát ra tia sáng bạc lấp lánh.

Dưới sân khấu phía bên trái là một ban nhạc lớn, các nam nhạc công mặc đồng phục vest đuôi tôm tuxedo phối màu đỏ đen, các nữ nhạc công mặc váy bông may bằng vải sa-tanh màu tím nhạt, mỗi người chơi một loại nhạc cụ khác nhau, giống như chúng ta thường thấy các loại như cellos, violin, piano, đàn organ, kèn cor (Pháp), kèn saxophone, v.v., còn có rất nhiều thứ nữa mà chúng ta không những chưa từng thấy qua mà thậm chí còn chưa từng nghĩ qua, ví như có một nữ nhạc công kẹp trên cổ một cây đàn hoa giống như một bông hồng màu lam, nhạc cụ này thông qua sự cọ xát ở phần má của nhạc sư và cánh hoa mà tạo ra những âm thanh mỹ diệu, mỗi cặp cánh hoa chạm vào nhau lại tạo thành một âm điệu khác nhau.

Dưới sân khấu phía bên phải đặt một chiếc bàn ăn lớn chạm khắc tinh xảo hình chữ nhật, trên đó không chỉ có đồ ăn tinh mỹ mà còn có 33 con thiên nga trắng đặt hai

bên và ở giữa bàn ăn, trên đôi cánh thiên nga đặt những ngọn nến, bất động. Phía sau bàn ăn lớn có rất nhiều bàn vuông nhỏ, chỉ là trên đó không có thiên nga, chỉ có những giá nến màu vàng.

Yến tiệc chuẩn bị sẵn sàng, âm nhạc du dương đã vang lên, Tuệ Hy và Bella ngồi ở một chiếc bàn nhỏ kín đáo.

“Mình cảm thấy ở đây thoải mái hơn, phải vậy không?” Bella nói với Tuệ Hy.

Tuệ Hy nhìn quanh tứ phía, chỗ nào cũng đều mới lạ, cũng không nghe rõ Bella nói gì.

Bỗng nhiên, âm nhạc đột ngột dừng lại, nhân vật chính của bữa tiệc xuất hiện.

Chỉ thấy một vị Thần quân (nhà vua) vóc dáng cao lớn, mái tóc nâu rủ xuống vai từ phía sau sân khấu chậm rãi bước ra. Toàn thân anh ấy khoác bộ y phục màu trắng, trên bộ y phục này dệt hàng vạn sợi tơ vàng, mái tóc xoắn màu nâu xõa xuống vai, ẩn trong lọn tóc là những viên đá quý đang tỏa ánh sáng lấp lánh. Các đường nét trên khuôn mặt tuấn tú như được chạm khắc, khóe miệng nhoẻn lên giống như luôn mỉm cười, đặc biệt là đôi mắt thâm trầm kia, phảng phất chứa đựng trong đó một đại dương thiện lương mệnh mang bất tận, mọi hành vi cử chỉ của anh ấy đều khiêm tốn và ôn hòa.

Anh ấy đi chân trần, như mang theo nắng ấm và gió xuân, mỗi bước đi của anh ấy đến chỗ nào thì giống như ở đó sẽ được dòng suối trong lành tẩy tịnh, được cảm giác hạnh phúc vây quanh.

Mỗi khi anh ấy đi ngang qua bàn tiệc, những người trong bàn đều đặt tay phải lên vai trái, cúi đầu hành lễ và đồng thanh nói: “Vương tử điện hạ”.

Anh cũng mỉm cười gật đầu.

Tuệ Hy thấy vị Bạch y Thần quân (vị vua áo trắng) khí chất kiên tịnh như thế, không tìm được ngạc nhiên



nói to một câu: “Ngoại trừ ba tầng tuyết trên thân Quân vương, thiên hạ không có ai xứng với bạch y cả”.

“A Hy, bạn nói gì vậy?”

“À...không có gì...có nói bạn cũng không hiểu đâu, đây là ngôn ngữ ở thế giới chúng tôi...”

“A Hy, anh ấy là anh trai tôi”.

“Anh trai bạn là Vương tử? Vậy bạn cũng là điện hạ phải không?”

Bella gật gật đầu.

“Vậy cũng giống tôi, tôi cũng là điện hạ...” Tuệ Hy còn tự nói với chính mình, và phát hiện Bella có vẻ đang rất sầu muộn.

“Bella, bạn xem kia, trên sân khấu có rất nhiều tiết mục biểu diễn đẹp mắt! Đừng chán nản thế!” Tuệ Hy vỗ vỗ vai Bella nói.

Bella lau lau nước mắt rồi ngẩng đầu lên, phát hiện có một Thiên sứ ở bên tai Vương tử nói gì đó, có vẻ hình như có sự tình gì, Vương tử xoay người định rời khỏi buổi yến tiệc.

Bella vội vàng kêu lên: “Ca ca đợi đã! Em còn có một bài hát muốn hát cho anh nghe”.

Vương tử nghe thấy tiếng gọi thì không đi nữa, quay người nhìn Bella, mỉm cười rồi gật gật đầu, ánh mắt yêu thương dường như có thể trong nháy mắt làm tan chảy băng tuyết, khiến hoa hồng phút chốc nở ra.

Chỉ thấy Bella cầm lấy cây violon, chân bước nặng nề đi về phía sân khấu, ngồi vào chiếc ghế ở trung tâm sân khấu, nhắm hai mắt lại và bắt đầu chơi đàn.

Những ngón tay của Bella lướt qua các nốt nhạc chậm rãi khéo léo, nhẹ nhàng mềm mại, có lúc tuôn trào như suối nguồn từ khe sâu quanh co chảy tới, có lúc như tiếng người con gái nức nở ghen ngào, bi thương cảm động.

Bella từ từ mở mắt, nước mắt tuôn ra nhạt nhòa, giọng hát trong veo mang theo nỗi niềm thương cảm, cô bé bắt đầu cất tiếng hát:

“Coi như lời tạm biệt ~ đành phải nói ra ~

Nước mắt ~ không thể ngừng rơi xuống ~

Dù cho anh sẽ phải phiêu bạt phương xa ~

Xin hãy đừng ~ quên mất em ~

Và ~ thiên quốc yêu dấu của anh ~

Mang theo sự thiện lương ~ anh đi khắp nhân gian ~

Ngẩng đầu lên ~ nhìn những đám mây trắng tinh khôi ~

Đó là gia đình người thân của anh nơi thiên quốc ~  
những cánh chim bồ câu đưa thư ~

Anh nhất định phải ~ ghi nhớ kỹ ~ phó thác của  
Thần ~

Hãy kiên cường ~ hãy dũng cảm ~ xin đừng mê mất  
chân ngã ~

Anh nhất định sẽ ~ đoái hiện (thực hiện) được ~  
thệ ước thần thánh này ~

Chúng ta trước sau luôn chờ đợi ~ được ôm lấy anh  
~ thời khắc đó ~

Hãy đừng ~ quên mất em ~

Và ~ thiên quốc yêu dấu của anh nhé ~”

...

Vương tử và mọi người đều khóc, yếm tiệc tan.

Sau khi Tuệ Hy trở lại, dường như cũng sầu muộn hơn mấy phần, bài hát của Bella cứ văng vẳng mãi trong tâm trí cô bé.

“Hải Châu, ta tới thăm ngươi đây!”

Kỳ thực Hải Châu đã khởi rồi, lúc đó đang cùng với Hy Vân chơi đùa trên giường, nhưng vừa nhìn thấy dì bé đi tới, lại ra vẻ nhõng nhẽo.

“Áy da, dì bé à, dì thế nào lại tới thăm con? Bụng con vẫn còn hơi đau nè!” (Kỳ thực Hải Châu và Hy Vân trông

khoảng mười mấy tuổi, còn Tuệ Hy thì mới chỉ như bảy tám tuổi, tuổi tác so với các cô kia thì nhỏ hơn, nhưng ở Dật Chân Thiên vai vế rõ ràng, trông ấu (lớn nhỏ) là có thứ tự, cháu gái mười mấy tuổi làm nũng dì bảy tám tuổi cũng là chuyện bình thường).

Hy Vân thấy thế liền chọc phá nàng, cười nói: “Chị đau bụng á, chẳng lẽ vừa rồi chị ăn cơm không đủ sao? Ba bầu tuyết liên lớn em còn không được ăn chút nào á”.

Tuệ Hy cười “phì” một tiếng, nói: “Lượng thức ăn bình thường của mẹ người chỉ có mấy quả mà thôi”.

Hải Châu nhìn hai người họ, môi dần mím lại. Hy Vân thấy nàng ấy như vậy, nhanh chóng chuyển từ cười lớn sang cười thầm, nói: “Chị thì không như vậy, chị không phải là đang bị thương sao? Cần phải bồi bổ nhiều một chút!”

Cả ba lại bắt đầu nô đùa thêm một trận nữa.

“Gần đây ta học được một bài hát từ một người bạn, ta hát cho các người nghe nhé?” Tuệ Hy nói với hai người.

“Được, được”

...

Một lúc sau, Phi thiên đến bấm báo:

“Hy điện hạ, bệ hạ triệu ngài đến điện tiền để nghị sự”.

Tuệ Hy nghĩ thầm: “Sao lần này mẫu thân lại trang trọng cho mời ta như vậy? Không lẽ là có việc đại sự nào đó chăng?”

Tuệ Hy đến đại điện, nhìn thấy Tuệ Giao, Tuệ Mạnh cũng đang ở đó.

“Tuệ Hy, lại đây”. Tịnh Hoa Quân kéo tay Tuệ Hy, sau đó gộp cả tay Tuệ Mạnh, Tuệ Giao lại, đặt chồng lên nhau. Nói một cách tràn ngập thâm tình: “Mẫu thân sẽ rời Dật Chân Thiên một khoảng thời gian”.

Cả Tuệ Hy và Tuệ Mạnh đều rất ngạc nhiên nhìn mẫu thân, Tuệ Giao lại rất bình tĩnh, giống như là đã biết việc này rồi.

“Toàn bộ sự việc của Dật Chân Thiên tạm thời sẽ do Tuệ Giao trông nom. Ta đã sắp đặt xong rồi, hai người các ngươi nhất định phải nghe lời chị mình đó”.

“Mẫu thân, người đi đâu vậy?” Tuệ Manh, Tuệ Hy đồng thanh hỏi, trong ánh mắt đầy vẻ nghi hoặc.

Tịnh Hoa Quân nói: “Mẫu thân sẽ xuống Tam giới”.

“Cái gì?! Nghe nói ở đó cực kỳ dơ bẩn, đầy rẫy tội ác!” Trong mắt Tuệ Manh tràn đầy sự kinh ngạc và sợ hãi.

Tuệ Hy ngăn người thất thần, hình như anh trai của Bella cũng là đi tới chỗ này, thế nào mà mẫu thân cũng phải đi?

Tuệ Giao nhìn thấy hai em kinh ngạc như vậy, cũng là trong dự liệu, bèn nói: “Yên tâm đi, mẫu thân sẽ không đi quá lâu, diễn xong một vở diễn sẽ trở về thôi, Cửu Trì Thần Quân cùng các vị Thần quân đã sắp xếp ổn thỏa cho sự việc này rồi”.

Tịnh Hoa Quân cũng nhìn họ gật gật đầu.

“Mẫu thân diễn kịch gì vậy?” Tuệ Manh hỏi.

“Nào, nhìn cái này con sẽ hiểu ra”. Tịnh Hoa Quân dẫn họ đến trước một tấm bia đá bằng bạch ngọc.

Đó là một tấm bia đá bạch ngọc rất lớn, tỏa ra thứ ánh sáng nhàn nhạt màu vàng giống lông ngỗng non, bên trên có khắc chữ.

Tuệ Giao chỉ vào tấm bia đá bạch ngọc rồi nói với họ: “Đây là điều mà Cửu Trì Thần Quân phải hao tổn rất nhiều tâm huyết mới hoàn thành được. Những việc này là mẫu thân phải làm khi đến thế gian con người, từng việc, từng sự kiện, đều đã được an bài rất tỉ mỉ rồi”.

Tuệ Hy nhìn vào tấm bia bạch ngọc này, trên mặt viết ẩn ý về Vương tử Fauci gì đó... Truyền đạo độ nhân... Thánh đồ... La Mã... Phản bội... Trải qua ba năm... Nếm đủ trăm loại khổ nạn. Trở lại Dật Chân Thiên, lập đại uy đức cho Dật Chân Thiên.

Tuệ Hy đại khái hiểu rằng, mẫu thân cần đi đến nhân gian để làm một danh phận là tín đồ, nhưng cuối cùng lại phản bội lại Chúa của bà.

“Mẫu thân! Đây rõ ràng là vai phản diện!” Tuệ Mạnh chau mày nói.

“Mẫu thân! Làm sao có thể diễn loại vai này được? Tạo nghiệp quá nhiều! Còn lập Thiên uy gì chứ? Cửu Trì Thần Quân này bị điên sao?” Tuệ Hy lại càng cau mày nhăn nhó.

Tịnh Hoa Quân thở dài một tiếng, nói: “Ôi, mẫu thân cũng không muốn như vậy đâu, nhưng không còn cách nào, chỉ có thể làm vậy thôi”.

Tịnh Hoa Quân đi đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài song cửa, trầm ngâm trong giây lát, rồi nói: “Tuệ Hy, con biết không? Vào thời khắc con giáng sinh, Dật Chân Thiên đã nguy cơ tứ bề, loạn trong họa ngoài. Hành tinh lấp lánh rực rỡ này, không biết lúc nào nó ở trong gầm trời này mà triệt để rơi xuống, vĩnh viễn tiêu biến đi.

Nhưng vào ngày con được sinh ra, Tôn giả Vô Thượng Vương đã giáng lâm Dật Chân Thiên chúng ta, giải cứu vô lượng chúng sinh trong Dật Chân Thiên chúng ta đó.

Chỉ lúc đó chúng ta mới biết, đây là kiếp số (kiếp nạn) của toàn bộ vũ trụ này. Vì vậy mới có Hắc Diệu, có Vĩnh Thanh Linh và nhiều biện pháp giải cứu sau này.

Lần này, đến thế gian con người không chỉ có một mình mẫu thân, mà còn có rất nhiều vị Thần từ các thiên thể xa xôi khác nữa.

Tam giới là do Vô Thượng Vương sáng tạo ra, thế gian con người là sân khấu biểu diễn của Tam giới, chúng ta là đại biểu cho mỗi thiên thể của mình mà làm diễn viên, đặt định văn hóa, thiết lập uy đức của thiên thể chúng ta, mọi phương diện đều là để kết duyên với Tôn giả Vô Thượng Vương vào thời khắc cuối cùng, mới có thể thực

sự độ được chúng sinh của chúng ta qua thiên kiếp (nạn), đồng hóa tiến nhập vào vũ trụ mới canh tân”.

“Nhưng mẫu thân, vậy tại sao xuống nhân gian mẹ không làm người tốt? Vì sao lại phải làm loại người vong ân bội nghĩa, phản bội ngay cả Chúa của bản thân mình?” Tuệ Mạnh hỏi.

“Đây cũng là hạn ngạch danh sách cuối cùng, không cách nào khác. Vỡ kịch cần người đi diễn, có diễn vai người tốt thì tự nhiên sẽ có vai người xấu, không có những thứ xấu của người xấu làm sao làm nổi bật được cái tốt của người tốt?”, Tịnh Hoa Quân trả lời.

Tuệ Hy lắc lắc đầu nói: “Không được, mẫu thân, chuyển đi này quá hung hiểm! Mẹ không thể đi được!”

Tuệ Giao khuyên can: “Muội muội, mọi chuyện đã được đặt định ổn thỏa rồi, mẫu thân cũng là vì tất cả chúng sinh thôi”.

Tuệ Hy ngẩng đầu lên, nhìn chị gái và nói: “Ai đặt định vậy? Sự phụ của chị phải không? Tuy Cửu Trĩ Thần Quân là quan tư pháp Đại Thiên Thần của Dật Chân Thiên, dưới một vị Thần trên vạn vị Thần, nhưng em nhớ là trong điều lệ luật pháp của Dật Chân Thiên có đoạn: Nếu có sự việc tổn thương đến thần thể của Quân vương, thì nhất thiết phải để chúng sinh bỏ phiếu quyết định, phải vậy không?”

Tuệ Mạnh vội vàng nói: “Đúng rồi! Có điều luật như vậy! Mẫu thân đi tới nơi hung hiểm đó, việc này nếu so với việc thương tổn đến thần thể còn kinh hiểm gấp trăm lần! Nhất định cần phải để chúng sinh bỏ phiếu quyết định mới được!”

Tịnh Hoa Quân và Tuệ Giao không thể đối phó được hai người này, đành phải theo ý họ mà đi tìm các vị Thần Tiên để phân xử.

Vào sáng sớm hôm sau, quả thực có thư từ các chúng Thần: “Sự việc hung hiểm như thế, tốt hơn hết là tất cả chúng sinh nên bỏ phiếu quyết định mới được”.

Tịnh Hoa Quân ưng thuận.

## Huyền mộ ký (2-03)

Cuộc bỏ phiếu bắt đầu.

Đầu tiên, Tịnh Hoa Quân cần hạ một đạo chiếu thư, công bố cho chúng sinh sự kiện liên quan đến việc bỏ phiếu và lựa chọn để bỏ phiếu, sau đó chuẩn bị hai “túi kiến nghị” đặt ở thư phòng Chính ty, rồi bảo chúng sinh đưa ý kiến bản thân bỏ vào túi kiến nghị, để dựa vào số phiếu bao nhiêu để quyết định. Kỳ thực chính là để chúng sinh được lựa chọn có để quốc vương của họ mạo hiểm đến nhân gian hay không.

Sau khi chiếu thư được ban ra, mỗi chúng sinh của Dật Chân Thiên đều phải tắm gội sạch sẽ và thay quần áo mới, chọn nơi thanh tịnh, ngồi xếp bằng đả tọa, sau khi chăm chú định tâm, sẽ lấy tay trái chỉ ra giống như thanh kiếm, chỉ vào giữa hai lông mày của mình, rồi lại lấy ý kiến của bản thân truyền dẫn đến đầu ngón tay, cuối cùng lấy tay chỉ hướng lên trời, tự nhiên lá phiếu này sẽ rơi vào túi kiến nghị tương ứng.

Trong đêm đó, các lá phiếu cơ bản là lần lượt được bỏ vào tương đối nhiều. Túi kiến nghị ở thư phòng Chính ty đáng lẽ nên được đích thân hai vị Thần quan trông coi, nhưng đúng lúc này Hắc Diệu cũng đang bị cấm túc ở đó, cho nên Hắc Diệu đã ở đây trông coi túi kiến nghị, thay thế cho hai vị Thần quan.

Tuệ Hy lại rón rén nhón chân đi đến thư phòng Chính ty, lần này còn mang theo cả trợ thủ là Tuệ Mạnh.

Tuệ Hy năn nỉ Hắc Diệu cả nửa ngày, muốn xem số phiếu bầu, nhưng Hắc Diệu vẫn giữ nét mặt cương trực công chính không a dua theo, ai cũng không thể xem, không thể lấy.

Tuệ Hy và Tuệ Mạnh đành phải rời đi, lúc này đột nhiên có Phi thiên đến báo cáo tình hình xảy ra ở Vịnh



Thanh Linh, cần Hắc Diệu nhanh chóng đi xem xét một chuyến.

Tuệ Hy và Tuệ Manh chính lúc nghe được lời bẩm báo của Phi thiên, cảm thấy đây là thời cơ tốt nên đứng ở cửa lặng lẽ chờ Hắc Diệu rời đi, quả nhiên, chỉ thấy một luồng sáng xanh, Hắc Diệu đã nhanh chóng đi đến Vịnh Thanh Linh rồi.

Tuệ Hy và Tuệ Manh hối hả chạy vào thư phòng Chính ty, nhìn thấy hai túi lớn màu vàng kim treo trong phòng.

Tuệ Manh trước tiên cố gắng thử mở túi kiến nghị nhưng rồi phát hiện ra là túi không thể mở được.

Tuệ Hy nghĩ một lát, lần trước Hắc Diệu cho mình một ít nước miếng vẫn còn đang cất kỹ ở lỗ chân lông trên cánh tay đây, lúc đi tìm Bella mới dùng một ít, vẫn còn dư nhiều, có lẽ nước miếng của Hắc Diệu có thể mở được túi kiến nghị này cũng nên.

Tuệ Hy từ bên trên dùng cánh tay hướng vào miệng túi, miệng túi quả nhiên mở ra! Rồi lại dùng cánh tay kê sát vào miệng cái túi khác, cũng mở ra, thật tuyệt vời!

Tuệ Hy và Tuệ Manh phát hiện rằng vẫn có 2/3 chúng sinh không đồng ý để mẫu thân đi xuống Tam giới, chỉ có 1/3 chúng sinh là đồng ý. Nhìn thấy kết quả này, Tuệ Hy và Tuệ Manh mãn ý hài lòng vui vẻ rời đi.

Vừa rời khỏi thư phòng Chính ty không lâu, Tuệ Hy đang bay đang bay, cảm thấy tóc mình như bị thứ gì đó giống cành cây cào một cái, nhưng cũng không để ý, vội vàng hướng về phòng ngủ, dù sao thì làm cái việc vụng trộm trái với quy củ này trong tâm có chút lẩn tẩn.

Kỳ thực họ đều trúng kế rồi.

Vào ngày hôm sau, trong buổi lễ công bố, cơ bản là toàn bộ các Thần quan đều có mặt, Tịnh Hoa Quân ngồi ở vị trí chủ tôn, Cửu Trì ngồi ở phía dưới bên trái của Tịnh Hoa Quân, Tuệ Giao, Tuệ Hy, Tuệ Manh theo thứ tự lần lượt mà ngồi. Tuệ Hy và Tuệ Manh cảm thấy bản thân đã

biết kết quả bỏ phiếu, nhìn nhau cười mỉm, điềm tĩnh chờ công bố kết quả.

Bởi vì Cửu Trì Thần Quân là Đại thiên thần bên Tư pháp, cho nên kết quả bỏ phiếu là do ông công bố. Sắc mặt Cửu Trì lạnh như băng, tĩnh lặng như đầm sâu nước chết, ông bắt đầu công bố kết quả bỏ phiếu: “Ý kiến của chúng sinh đã được thu thập, kết quả đã có. Bốn phần chúng sinh phản đối quân vương đi xuống nhân gian, sáu phần chúng sinh đồng ý quân vương đi xuống! Hết, vậy sự an bài sắp đặt ban đầu là khả dĩ”.

Tuệ Hy và Tuệ Mạnh chấn kinh, Tuệ Hy ngạc nhiên đứng dậy nói: “Không!... Điều này không thể nào... Rõ ràng...”

Khi Tuệ Hy nói đến hai từ “rõ ràng” thì đột nhiên im bật, không tiếp tục nói nữa, Cửu Trì liếc nhìn cô bé, ánh mắt lạnh lùng băng giá lộ ra nửa phần khinh miệt. Tuệ Hy vội cúi đầu xuống, trong lòng tràn đầy nghi hoặc, rõ ràng hôm qua xem kết quả không phải như này!

“Được rồi, Hy điện hạ, không cần phải âm ỉ kinh động nữa, tui kiến nghị này nếu chưa đến lúc thì trừ Hắc Diệu Thần Quân ra không ai có thể mở nó cả, nên kết quả tất nhiên là công bằng”. Cửu Trì Thần Quân nói xong quay về phía Tịnh Hoa Quân làm động tác vái lạy rồi tiếp tục nói: “Bệ hạ, kết quả đã có rồi, lúc này Ngài hãy hạ xuống đi!”

Tất cả Thần quan đều nao động, ngay cả Tuệ Giao cũng rất kinh động, làm sao mẫu thân lại phải rời đi gấp gáp như thế?

“Tại sao phải vội vàng như vậy! Trước đây cũng chưa hề nói rằng ngay lúc này phải đi đúng không?” Tuệ Hy đứng dậy lớn tiếng nói.

Cửu Trì Thần Quân lạnh lùng cười một tiếng, cơ hồ như đã sớm biết Hy điện hạ sẽ có phản ứng như thế, cố làm ra vẻ từ tốn nói với Tuệ Hy: “Điện hạ, thời cơ đã đến, chậm trễ ngược lại không tốt; hai là chúng sinh ở Dật

Chân Thiên rất nhiều, rất dễ xảy ra sai lầm, ở lâu vô ích, cuối cùng là việc trọng đại này liên quan đến sinh tử tồn vong của Dật Chân Thiên ta”.

“Vậy...” Tuệ Hy đang định phản bác, muốn nói kết quả này có vấn đề, thì thấy Cửu Trì lấy từ trong tay áo ra một chiếc trâm cài tóc. Tuệ Hy vừa nhìn thấy chiếc trâm này, liền hiểu ra sự việc.

Chiếc trâm cài này là của Tuệ Hy. Nó vốn là do Tuệ Mạnh trong khi đi chơi gặp được một viên thiên thạch ngũ sắc hình nón, liền lấy nó làm thành trâm cài tóc rồi tặng Tuệ Hy. Chiếc trâm này rất có linh tính, lúc nào cũng ở bên Tuệ Hy như hình với bóng không rời, nên sẽ không dễ dàng thất lạc.

Tối qua, Tuệ Hy cảm thấy tóc bị thứ gì đó cào một cái, kỳ thực là có người đã tháo trâm cài của cô ấy, giờ lấy ra để uy hiếp cô.

“Hy điện hạ, tối hôm qua hình như có ai đó làm rơi chiếc trâm cài tóc này ở bên ngoài thư phòng Chính ty, tiểu Phi thiên nói là của Hy điện hạ, Hy điện hạ, có phải là của ngài không?” Cửu Trì Thần Quân giả bộ nghi hoặc gặng hỏi.

“Phải”, Tuệ Hy gật gật đầu, “Là của ta, thì sao?” Tuệ Hy đã nhìn thấu thủ đoạn của ông ta, lạnh lùng hỏi lại.

“Ồ, vậy thì có việc với điện hạ đây. Hy điện hạ xưa nay chơi thân với Hắc Diệu Thần Quân, tối qua cũng không phải lúc thích hợp để chơi đùa gần thư phòng Chính ty, ngộ nhờ túi kiến nghị có vấn đề gì, thì sẽ liên lụy đến Hắc Diệu Thần Quân đúng không?” Cửu Trì sắc mặt vẫn lạnh lùng bình tĩnh giống như đầm sâu nước chết, nhưng Tuệ Hy lờ mờ cảm nhận được sự nham hiểm trong tâm qua vẻ mặt đặc ý tự mãn của ông ta.

Không sai, Cửu Trì đã can thiệp làm thay đổi số phiếu bầu trong túi kiến nghị, nhưng ngay cả khi Tuệ Hy chấp nhận mạo hiểm nguy cơ bị ném vào Vịnh Thanh Linh,

thắng thần thừa nhận bản thân đã xem trộm túi phiếu bầu, vạch trần ông ta, thì nó cũng đồng thời liên quan đến Hắc Diệu, sẽ khiến cô bé và Hắc Diệu trở thành con dê thế tội của Cửu Trì. Hơn nữa bó tay nhất chính là, dù chấp nhận tất cả trả giá, đoán chừng cũng rất khó để xoay chuyển cục diện.

Tuệ Hy không còn cách nào đành phải nghiêng răng nuốt cục tức vào bụng.

“Các con, mẫu thân sẽ sớm trở về, không cần lo lắng quá”. Tịnh Hoa Quân nói xong, từ ghế chủ tôn thần nhiên đứng lên, nhìn Cửu Trì gật đầu.

Cửu Trì phát tay áo, trên mặt đất từ từ lộ ra một đường hầm, đường hầm này thông thẳng xuống Tam giới.

Tịnh Hoa Quân bước đến trước đường hầm, bình thần tháo chiếc vòng thần trên đầu xuống, đó là quả vị của cô đó!

Thời khắc này, chúng Thần đều lần lượt quỳ xuống khấu đầu bái lạy.

Nước mắt Tuệ Hy, Tuệ Manh đã rơi xuống, đây là lần đầu tiên họ phải rời xa mẫu thân, không thể nhẫn chịu nổi òa lên khóc lớn.

Trong tâm Tuệ Giao cũng cảm thấy rất khó chịu, nhưng cô là chị cả, nên phải trấn tĩnh để an ủi vỗ về các em.

Tịnh Hoa Quân đưa mắt nhìn Dật Chân Thiên lần cuối, dùng ánh mắt mà cáo biệt chúng sinh rồi nhảy xuống không chút do dự!

“Mẫu thân! Mẫu thân!... Mẫu thân!...” Ba đứa trẻ hét lên...

Nguyên thần của Tịnh Hoa Quân xuống đến Tam giới, xoay vần qua mấy kiếp, tạm thời không hề cập đến, kiếp thứ tư cô đầu thai đến xã hội La Mã ở nhân gian.

Tại Đế quốc La Mã lúc bấy giờ, khoảng cách giàu nghèo rất lớn, cuộc sống của các vương thân, quý tộc vô

cùng xa hoa phung phí, nhưng bách tính phổ thông đa phần vẫn không đủ ăn.

Ở một thôn trang vô cùng nghèo khó kia, có một hộ gia đình có ba người con, nhưng hôm nay họ lại chào đón thêm một sinh linh bé nhỏ nữa, là con gái, đặt tên là Yelia.

Yelia không chỉ thông minh lanh lợi mà hơn nữa dung mạo còn thập phần mỹ lệ, đôi mắt xanh như nước đại dương, làn da trắng nõn mịn màng cùng mái tóc xoăn vàng óng ả.

Nhưng đáng tiếc thay, vì gia đình quá nghèo khó nên Yelia khi mới 12 tuổi đã bị bán vào kỹ viện.

Yelia là hóa thân của Tịnh Hoa Quân.

Kể từ khi Tịnh Hoa Quân bắt đầu chuyển sinh, cặp mắt của Tuệ Hy và các vị Thần quan đều chưa bao giờ rời khỏi thế gian. Tuy hết thấy sự việc đều được an bài từ trước nhưng lúc nhìn thấy Tịnh Hoa Quân bị bức bách bán vào kỹ viện chịu khổ từ lúc 12 tuổi, rất nhiều vị Thần chịu không được mà rơi lệ.

Yelia tuy thân trong kỹ viện nhưng bản tính thuần chân thiện lương của cô chưa bao giờ biến mất. Cô thường ngắm trăng trong trạng thái xuất thần, thả hồn mơ mộng mà ngắm nhìn bầu trời đầy sao, mơ hồ cảm thấy có mối dây tơ vương nào đó với bầu trời thăm thẳm xa xôi. Trong tâm cô thường mang cảm giác tội lỗi, nhưng quả thực vô cùng bất lực, nên thường ao ước sự tự do như những chú chim nhỏ kia, có thể bay đến chân trời, và thường tự hỏi tại sao bản thân lại có số mệnh như này, và thường suy nghĩ về ý nghĩa nhân sinh rốt cuộc là gì.....

Cuộc đời không những không cho cô đáp án mà còn giáng cho cô một cú nặng nề hơn nữa, Yelia đổ bệnh và rất nguy kịch.

Yelia nổi tiếng xinh đẹp, khiến bá tước cũng phải quan tâm đến cô. Ngày hôm đó, bá tước phái một chiếc xe ngựa lộng lẫy đến đón cô.

Yelia đến dinh thự nguy nga tráng lệ của bá tước, nơi đang bày biện một bữa yến tiệc thịnh soạn linh đình, trên bàn đầy ắp rượu ngon mỹ vị. Chỉ riêng các món khai vị trước món chính đã có vẹm biển, gà béo, hào, sứa, sùng hươu, ốc trinh nữ, chim sơn ca, v.v. Món chính có nằm lợn sứa, thủ lợn, cá, vịt, vịt trời, thỏ rừng, gà, món điểm tâm và đồ ngọt, v.v. các loại thực yến nhiều không kể xiết.

Bọn họ hầu như đêm nào cũng đắm chìm trong những bữa tửu yến huyền ảo và dâm dăng, với sự ma mị mê hoặc của các cô vũ nữ, và ngất ngây trong lạc thú hoan ca, bữa dạ yến rất nhanh chóng đã biến thành buổi tiệc cuồng hoan vô độ không tiết chế. Vì để thỏa mãn dục vọng ăn uống, những vương công quý tộc béo chấy mỡ kia đã dùng cách thức nôn mửa để làm tăng lượng thức ăn cho bản thân, nhằm thưởng thức nhiều món ngon hơn.

Yelia thấy họ quá ghê tởm, trong tâm cảm thấy quá buồn nôn nên sau khi trở về liền đổ bệnh.

Trong lúc bệnh nặng, cô lại càng nhìn thấy những ảm lạnh của thế gian, rớt cuộc, ở nơi kỹ viện kia, có bao nhiêu phần là ảm áp và yêu thương chân thành đây? Yelia nằm trên giường bệnh, lại càng cảm thấy ngội lạnh thê lương.

Cho đến một ngày, một người giúp việc trong kỹ viện nói với cô rằng có người có thể cứu được cô.

“Ôi trời, cô gái thân yêu, con quả thực là bệnh rất nặng rồi”. Người giúp việc lo lắng nói với Yelia đang nằm trên giường bệnh, “Có lẽ chỉ có ông ấy mới có thể cứu được con thôi. Con đã nghe nói qua về những sự việc của ông ấy chưa? Ông ấy có thể khiến người bị liệt 38 năm khỏi bệnh, khiến người mù bẩm sinh nhìn thấy ánh sáng. Ta còn nghe nói ông ấy chỉ dùng năm chiếc bánh ngọt và hai con cá mà nuôi đủ năm ngàn người! Hai ngày sau thấy bảo ông ấy lại đến đây truyền đạo, phải chăng đây chính là cơ hội sống của con đó Yelia!”

Yelia khẽ mở mắt ra. “Hãy đừng buông xuôi bản thân, con gái, Giê-su sẽ đến mà”, nữ giúp việc vỗ vỗ vai cô bé với vẻ lo lắng quan tâm.

Yelia mơ hồ cảm thấy hơi hơi có một tia hy vọng sống, nhưng cô bé lại nghĩ: “Mình chỉ là kỹ nữ, liệu vị Thần nhân cứu khổ cứu nạn kia có cứu một kẻ như nhóp dơ bẩn như mình không?”

Nghĩ đến đây, nước mắt cô lại lăn chã tuôn rơi ướt đầm khăn gối...

Chúng ta lại nói về thiên thượng.

Tuệ Hy nhìn thấy như thế, thực sự nhẫn chịu không nổi thương tâm khóc to thành tiếng, bản thân mẫu thân cô vốn là một vị Thần vĩ đại thánh khiết như thế, nhưng giờ đây lại trở thành tầm thường thấp kém trong chốn trần ai, trong lòng cô bé không nén nổi cảm giác đau đớn âm ỉ.

Tuệ Hy dường như đột nhiên nghĩ ra điều gì đó, lẩm bẩm nói: “Giê-su à? Đó chính là Vương tử nước Fauci rồi! Gần đây ánh mắt của mình chỉ để ý đến mẫu thân chứ chưa nhìn rõ vị Vương tử này!”

Tuệ Hy nhắm mắt lại: Ở vùng ngoại ô mệnh mang rộng lớn, cỏ dại mọc um tùm, một người Do Thái mặc bộ y phục trắng đang băng bó cho một con cừu nhỏ bị thương, người này chính là Giê-su.

Tuệ Hy nhìn cảnh này đã cảm giác thấy rất thân thuộc, liền nhìn chăm chú và kinh ngạc nói: “Trời ơi! Đây chẳng phải là anh trai của Bella sao! Vốn dĩ, anh ấy chính là Vương tử nước Fauci!”

Tuệ Hy nhìn kỹ vị Vương tử điện hạ, tuy dung mạo và ánh mắt chưa hề thay đổi, nhưng sắc mặt lại có nhiều nét phong trần, khác xa với thần thái sáng láng lúc còn là một vị Thần.

“Hóa ra, quốc độ thần bí khiến ta lưu luyến quên về chính là nước Fauci”.

Tuệ Hy lần đầu tiên cảm nhận được sự huyền diệu của duyên phận, nhưng Thần là không có mê, duyên đến duyên đi họ đều biết rất rõ ràng. Nhưng duyên phận này thì Tuệ Hy cũng rất mơ hồ, mịt mù mờ ảo, dường như có một lực lượng có trí huệ cao hơn đang trợ giúp dắt cô theo sợi dây duyên phận này, cho nên vừa nhìn thì thấy giống như là ngẫu nhiên, giống như tình cờ trải qua một số sự việc ly kì. Tuy nhiên, khi những “ngẫu nhiên” và “tình cờ” này được xâu chuỗi lại, hết thấy mọi thứ lại thấy thực sự xảo diệu và kỹ lưỡng, giống như thể kịch bản này được an bài để hình thành và đang diễn giải từng chút một.

Vậy lực lượng này nguồn gốc là từ đâu? Là ai an bài ra nó? Và vì sao cần an bài như vậy? Mỗi nghi hoặc vụt thoáng qua, hết thấy mọi thứ vẫn không thể biết, chỉ còn biết cảm khái nói: “Chúng ta an bài vận mệnh con người, vậy ai đã an bài cho chúng ta?”

Yelia trải qua nhiều lần do dự quẩn quanh, bệnh tật đau đớn dày vò quả thực không thể chịu đựng nữa, cuối cùng, cô quyết định đi cầu khẩn Giê-su.

Yelia thất thểu loạng choạng, bước từng bước về phía trước, cô biết Giê-su đang truyền đạo cách đó không xa.

Nỗi đau đớn bệnh tật khiến cô mặt mày tái nhợt, hít thở khó khăn, khi cách nơi truyền đạo chưa đến một cây số, cô phải bò lết từng chút một. Người đi đường nhìn thấy cô kỹ nữ Yelia, không những không hề thương cảm, ngược lại còn ném vào cô ánh mắt khinh miệt coi thường, dù có giúp cô một chút cũng cảm thấy như nhớp bàn tay.

Yelia cuối cùng cũng thấy được bóng người kia, vừa định bò lên phía trước nhưng lại ngập ngừng do dự.

Nhưng mà hình bóng kia vẫn đứng đó bất động, dường như đang đợi cô đến. Cô lại tiếp tục từng chút một đi chuyển lên phía trước.



Cuối cùng, cô cũng bò đến bên chân Giê-su, cô muốn Giê-su cứu mình, nhưng cô không dám nói, thậm chí còn không dám ngẩng đầu lên, chỉ sợ ánh mắt mình làm ô uế thánh nhân.

Nhưng đôi chân ấy vẫn lặng lẽ đứng đó, không có rời đi. Yelia đột nhiên cảm thấy người đàn ông trước mặt cao lớn, uy nghiêm mà ấm áp, cô không cảm thấy bị xem thường hay khinh miệt chút nào, không biết lấy dũng khí từ đâu ra, cô nằm bò dưới chân Giê-su, hành lễ với Giê-su một cách khiêm nhường nhất, rồi hôn chân Ngài.

Đột nhiên, Yelia cảm thấy toàn thân tràn đầy năng lượng và sức sống, cảm giác bệnh tật thống khổ lập tức biến mất, khuôn mặt trở nên hồng hào, cô đã khỏi bệnh rồi, toàn bộ bệnh của cô ấy đã hết rồi!

Sau khi Yelia khỏi bệnh, cô quyết định đi theo Giê-su, làm một người nữ tu, việc tu hành của cô cũng thập phần tinh tấn...

Chúng ta lại một lần nữa nhìn lên bầu trời.

“Chị à, sự việc phía sau em thực sự không thể đang tâm nhìn tiếp...” Tuệ Hy nhăn mày nhìn Tuệ Giao nói.

Tuệ Giao an ủi Tuệ Hy, nói: “Chị biết, em không muốn nhìn thấy mẫu thân vong ân phụ nghĩa, phản bội lại vị cứu tinh của mình, nhưng đây là diễn kịch thôi mà, là nó được an bài ra, không phải là sự thật. Em hãy nghĩ xem, mẫu thân diễn xong đoạn này sẽ trở về, chúng ta nên phải vui mừng mới đúng chứ!”

Tuệ Hy nghĩ cũng phải, sự việc ở nhân gian chẳng qua cũng chỉ thoáng đi trong nháy mắt, đều là gặp dịp mua vui, là đặt định nền văn hóa mà thôi. Huống chi, mẫu thân diễn xong màn kịch này, Cửu Trì Thần Quân sẽ đích thân đón mẫu thân trở về Dật Chân Thiên, nghĩ đến việc cùng mẫu thân đoàn tụ, nên phải vui mừng mới đúng.

Thời gian như thoi đưa, Giê-su ở nhân gian truyền đạo đã gần ba năm rồi. Lượng tín đồ quả thực càng ngày

càng đông, chế độ vương quyền La Mã sớm bị ngọn lửa đố kỵ thiêu đốt trong tâm, kìm chế không được nữa.

Cuối cùng, một trận hỏa hoạn bùng phát ở vương thành La Mã, ngọn lửa lớn hừng hực cháy trong chín ngày đêm thiêu rụi tất cả, La Mã khi xưa có mười mấy quận giờ chỉ còn mấy quận.

Để xoa dịu sự bất mãn của người dân, những kẻ ném đá giấu tay của vương quyền La Mã đã hạ lệnh bắt giữ tất cả những người bị tình nghi phóng hỏa.

Nghi phạm phóng hỏa gì chứ, không gì khác hơn là muốn bắt giữ Giê-su và những tín đồ đi theo Ngài.

Các tín đồ bị bắt phải chịu đủ loại cực hình tàn khốc... Một số bị đâm chết bằng dao nhọn, bị chặt bằng rìu đến chết; một số bị trùm da thú để cho đàn chó xé xác mà chết; một số bị trói vào cây thập tự, đợi hoàng hôn xuống đốt lửa thiêu chết; có những người bị để cho thú dữ nhai sống cho đến chết... cảnh tượng quả thực vô cùng bi thảm.

Vào đêm Giê-su bị bắt cóc, Yelia cũng bị bắt đi.

“Yelia! Bá tước triệu tập ngươi!”

Ngay trong đêm, Yelia bị đưa đến phủ bá tước.

“Ôi, mỹ nhân thân yêu, nàng vẫn ổn chứ? Tên bảo vệ thô lỗ kia có làm đau nàng không?”

Dưới ánh đèn mờ nhạt, người đàn ông đang nói chuyện với Yelia là một người không chỉ phì nộn ghê tởm, tâm địa độc ác mà còn vô cùng phóng đảng, hẳn chính là bá tước đại nhân.

“Xin hãy tôn trọng! Bá tước đại nhân!”, Yelia nghiêm khắc nói.

“Yelia! Đừng như thế, dịu dàng với ta chút nào, ta mang đến cho nàng một việc tốt lớn đây...” Đằng sau âm thanh quý mị ma quái kia, lại càng cảm thấy tâm địa của hắn vô cùng nham hiểm và đáng sợ.

Bá tước nửa uy hiếp nửa dụ dỗ, muốn Yelia ngày mai làm chứng công khai: Giê-su là chủ mưu vụ phóng hỏa,

không những thế còn muốn Yelia vu khống Giê-su là kẻ đạo đức giả không hơn không kém, rằng ông ta truyền đạo là có những bí mật xấu xa mờ ám này kia mà thôi.

Nếu Yelia làm theo lời ông ta nói, ông sẽ để Yelia một đời hưởng thụ vinh hoa phú quý, cả đời ở trong phủ bá tước làm quý phu nhân. Nếu như không làm theo, ông ta sẽ chặt cả hai tay hai chân của Yelia, rạch nát mặt cô, khiến cô phải sống cùng với lợn rừng trong thống khổ.

Bá tước thấy Yelia vẫn không phục tùng, liền vỗ tay một cái, bảo vệ liền khiêng lên một phạm nhân máu me đầm đìa đầy mặt, hơn nữa còn cụt cả tứ chi, mang cho Yelia xem.

Yelia lần này thực sự vô cùng kinh hãi, khụy chân ngồi bệt luôn xuống đất, toàn thân run rẩy, á khẩu không nói được lời nào. Bá tước liền nở nụ cười thỏa mãn và giảo hoạt, nói: “Hãy đưa cô ta về, ngày mai để cô ta ra làm chứng! Nhìn như này, xem ra cô ta nhất định sẽ làm theo yêu cầu thôi, ha ha! Ha ha ha!”

Sau khi trở lại phòng giam, bởi vì cảnh tượng vừa rồi quá đẫm máu, Yelia vừa run rẩy vừa khóc lóc, cảm thấy vô cùng sợ hãi, trong tâm cô bắt đầu nao núng...

Đêm đó, Yelia ôm nỗi sợ hãi và bất an chìm vào giấc ngủ, cô có một giấc mơ kỳ lạ. Trong mơ, cô thấy có hai cánh cửa, Yelia trong vô thức đẩy mở một cánh trong số đó.

Ồ! Bên trong cánh cửa là thiên đường, nơi có chim hát hoa thơm, có rất nhiều thiên sứ đang bay lượn. Cô nhìn thấy những người bạn của mình là Peter và John, họ đang mỉm cười với cô.

Yelia lại mở tiếp cánh cửa thứ hai, bên trong cánh cửa thứ hai là địa ngục với ngọn lửa mãnh liệt và dung nham nóng chảy đang hùng hục thiêu đốt, rất nhiều người đang dầm mình vùng vẫy thống khổ trong dung nham nóng đỏ, cô cũng nhìn thấy một số bá tước đang phải trầm mình

trong dòng dung nham đó, và trong một góc ở đó cũng có một người phụ nữ đang vẫy vùng đầu khổ, cô nhìn kỹ hơn thì hóa ra chính là mình!

Yelia sợ đến mức nhanh chóng đóng cửa lại! Yelia muốn chạy ra khỏi giấc mơ, nhưng cô đột nhiên quay đầu lại, bị một luồng sáng mạnh mẽ làm chói mắt, trong vô thức liền lấy tay che mặt.

Cô từ từ bỏ tay xuống, mơ hồ nhìn thấy một vị Đại Phật! Đó là khuôn mặt của một vị Phật phương Đông, mái tóc Ngài màu xanh lam và Ngài khoác chiếc áo cà sa thuần khiết không tì vết.

Cô nhìn thấy biểu cảm của Đức Phật vô cùng trang nghiêm, nhìn và lắng đầu với cô, cô cảm thấy vị Phật ở trước mặt cô rất quen thuộc, hình như đã từng gặp qua ở đâu đó, nhưng khi muốn nhìn kỹ hơn thì lại không thấy được rõ ràng...

Tuy nhiên, vào lúc này các chư Thần ở Dật Chân Thiên không một vị nào có thể hiểu được Yelia bây giờ, chính là đang trải qua một lựa chọn sinh tử, nó có thể làm thay đổi quỹ đạo sinh mệnh của cô. Còn nhớ trong *Tây Du Ký* có một phân đoạn như này, Đường Thái Tông vì muốn cứu Kinh Hà Long Vương nên đã cố tình kéo dài thời gian hành hình của Ngụy Trưng, nhưng ông không nghĩ được là ở trong mộng Ngụy Trưng đã đem con rồng phạm tội đó ra chém đầu mất rồi (Xem thêm hồi 9 *Tây Du Ký* nói về Kinh Hà Long Vương).

Cửu Trì Thần Quân nhìn Yelia đang say ngủ với vẻ tự tin về những kế hoạch đã có trong bụng, vẫn đang chờ đợi Yelia sau khi tỉnh lại sẽ đưa ra quyết định tội lỗi kia. Nhưng ông ta làm sao biết được có một vị Thần cao minh hơn, ở trong mộng, sớm đã khiến Tịnh Hoa Quân thoát khỏi hết thảy những xiềng xích đã được an bài kia, và dùng bản tính chân chính đó để đưa ra quyết định phù hợp nhất với cảnh giới sinh mệnh của cô ấy.

Chiêm bao, và thức dậy.

Lúc này trời vừa sáng, một tia sáng từ ô cửa sổ nhỏ lọt vào phòng giam, rọi thẳng vào mặt Yelia, Yelia mở mắt ra, cảm giác dường như đã hiểu ra điều gì...

## Huyền mộ ký (2-04)

Vào ngày này, bên ngoài cung điện vô cùng náo nhiệt, vì hầu như tất cả người dân trong vương thành đều đến xem xét xử vụ án phóng hỏa đốt phá trong phiên thẩm phán cuối cùng.

Phiên tòa được tổ chức trên một thiên đài (đài cao) bên ngoài vương cung, bên dưới là quần chúng đông nghịt như một biển người đứng vây xung quanh để xem.

Yelia cùng rất nhiều tín đồ của Giê-su bị bắt giam đứng ở một bên, đều mang còng tay và xiềng chân.

Tấm bia đá trắng ở Dật Chân Thiên tỏa ra ánh sáng vàng nhạt màu lông ngỗng, sự an bài của Thần đang diễn ra một cách có trật tự. Mặc dù là có trật tự, nhưng Thần ở Dật Chân Thiên khi nhìn màn kịch này lại thấy vô cùng cấp bách, bởi vì đây là màn kịch then chốt quan trọng nhất.

Tuệ Hy và Tuệ Manh nắm chặt tay nhau, mắt nhìn chăm chăm vào mẫu thân, mồ hôi túa ra ướt đẫm tay, lo rằng vào thời khắc khẩn yếu nhất lại phát sinh bất trắc nào đó.

“Nhị tị, sao em cảm thấy ‘thuật quán tâm’ của mình có chút không linh nghiệm nữa..... Vì sao em không nhìn được những động niệm trong tư tưởng của mẫu thân nhỉ?”, Tuệ Manh cau mày nói với Tuệ Hy.

“Manh Manh, chị cũng cảm thấy có vấn đề gì đó... Chị cũng không thể dò xét được những suy nghĩ của mẫu thân nữa, nhưng thuật quán tâm vẫn có tác dụng với những người khác, vì sao không thể nhìn được tư tưởng của mẫu thân thế này?” Tuệ Hy và Tuệ Manh nhìn nhau khó hiểu.

Thuật quán tâm là một loại thần thông của Dật Chân Thiên, có thể trực tiếp nhìn thấu tư tưởng của con người thế gian, phi thường rõ ràng.

Cả hai cùng lắc lắc đầu, thấy vẫn không được, không ai bảo ai đồng loạt đưa mắt nhìn Cửu Trì.

Phát hiện ra Cửu Trì cũng đang ngơ ngẩn, nhú mày lắc đầu, dường như cảm thấy có gì đó không đúng.

“Sur phụ! Thuật quán tâm của con không thể thâm nhập được vào suy nghĩ của mẫu thân!” Tuệ Giao lo lắng nói với Cửu Trì.

Cửu Trì vẫn giữ vẻ mặt nghiêm nghị, không nói lời nào.

Lúc này, các vị Thần quan cũng bắt đầu bàn tán xôn xao, thuật quán tâm của họ cũng không còn hiệu quả đối với Tịnh Hoa Quân.

“Chuyện này là thế nào? Sáng sớm nay Quân vương tỉnh lại, dường như tư tưởng của Ngài đã bị phong bế lại rồi, nên thuật quán tâm của chúng ta không thể đá nhập vào được...” Tất cả các vị Thần quan đều nghi hoặc không hiểu được.

Lúc này, họ chỉ có thể lặng lẽ dõi theo hành vi và lời nói của Yelia, chứ quả thực nhìn không được hoạt động tư tưởng của nàng.

“Truyện Yelia!” Thẩm phán quan (quan tòa) hạ lệnh, vị bá tước đang ngồi bên cạnh đưa mắt nhìn đám thị vệ xung quanh.

Tên thị vệ đầu tiên đưa Yelia đến trước mặt bá tước, bá tước nở một nụ cười nham hiểm mà quỷ dị, ghé vào bên tai Yelia nói nhỏ: “Chỉ lát nữa thôi, nàng sẽ đứng trên đài cao kia, đem những điều ta muốn nàng nói đó, đem đầu đuôi ngọn ngành sự việc nói to lên... Cả cuộc đời hưởng thụ bất tận vinh hoa phú quý đang chờ đợi nàng đó, Yelia”.

Hôm nay thần sắc của Yelia đã trấn tĩnh hơn nhiều rồi, Yelia không nhìn ông ta, cũng không nói gì, chỉ thẳng hướng thiên đài đi lên.

Trên thiên đài một tên thị vệ to béo huơ tay ra hiệu và hét to: “Bây giờ! Mọi người hãy im lặng! Ngay lúc này Yelia sẽ chỉ ra cho chúng ta thấy hung thủ thực sự đứng sau vụ phóng hỏa! Xin mời Yelia!”

Yelia từ từ bước lên thiên đài.

Lúc này, các vị Thần ở Dật Chân Thiên vẫn không thể nhìn ra tư tưởng của Yelia, nhưng tất cả đều nín thở, chờ đợi lựa chọn cuối cùng của Yelia.

Mặc dù sự sắp đặt trên tấm bia đá trắng là: Yelia phản bội Giê-su, trên đài cao mà vu khống Giê-su phóng hỏa. Nửa đời sau u uất đau buồn, sau ba năm thì tạ thế, quay trở về Dật Chân Thiên.

Nhưng ở thời điểm hiện tại cũng không biết chuyện gì sẽ xảy ra, các vị Thần hoàn toàn không thể nhìn được động thái tư tưởng của Yelia, cũng không biết liệu cô ấy có hành động theo sự an bài hay không, chiếu theo an bài còn được, thì đã định rằng ba năm sau sẽ trở về thiên cung. Nếu như cô ấy không hành động theo sự an bài, như vậy, sẽ phá vỡ sự sắp đặt của rất nhiều vị Thần, chủ của Dật Chân Thiên có thể thuận lợi để trở về thiên thượng hay không? Ai cũng không dám nói. Như vậy, cô ấy sẽ đưa ra lựa chọn thế nào cũng là một ẩn số với các vị Thần. Vì vậy, trong đại điện của Dật Chân Thiên, không khí lại càng căng thẳng và gần như đông cứng.

Chỉ thấy Yelia từ từ bước lên thiên đài, lặng lẽ đứng ở đó, làn gió mát thổi nhẹ qua má nàng, thổi lên những vệt màu hồng đỏ.

Không thấy sự căng thẳng và bất an của Yelia, ngược lại, trên khóe miệng của nàng còn phảng phất một nụ cười. Nàng cúi đầu nhìn xuống bách tính trong thành, rồi ngẩng đầu lên nhìn mặt trời, đoạn nói: “Thành phố của



chúng ta bị phóng hỏa, rất nhiều ngôi nhà bị thiêu rụi, và rất nhiều người bị thiêu chết. Quốc vương của chúng ta đã ra lệnh bắt giữ những kẻ tình nghi phóng hỏa, nhưng không hiểu vì sao lại toàn bắt giữ Giê-su và những tín đồ của ông ấy! Tôi, Yelia, hôm nay có lẽ phải mang tính mạng của mình ra đánh đổi! Xin trịnh trọng nói cho từng người dân của thành La Mã rằng: Ngài Giê-su không phóng hỏa! Tín đồ của Giê-su cũng không phóng hỏa! Ông ấy là người thiện lương nhất ở thành La Mã này! Ông ấy đã từng cứu tôi khỏi những căn bệnh trầm kha! Đây đều là những điều các người đã thấy, tôi đã từng phải bò lết trên đường phố La Mã như thế nào, chính là ngài Giê-su đã cứu tôi...”

Yelia còn chưa kịp nói xong, bá tước đã tức giận nhảy dựng lên! Ông ta lập tức ra lệnh cho thị vệ: “Mau mau đem con kỹ nữ vô liêm sỉ kia xuống đây cho ta! Ai lại tin được lời nói của con kỹ nữ bẩn thỉu này!”

Yelia liếc mạng giăng co với thị vệ, vừa giăng co nàng vừa la lớn: “Đêm qua! Bá tước và tôi... đã có thỏa thuận rằng hãy để tôi vu khống Giê-su...”

Tên thị vệ chỉ bằng một quyền liền đánh ngất Yelia! Yelia đổ gục xuống đất!

Những người bên dưới thiên đài được một phen náo động, rất nhiều người dưới đài đã minh bạch được rốt cuộc là việc gì đang xảy ra.

Bá tước nhảy tưng tưng như một thẳng hề, nhảy lên thiên đài hét lớn: “Tất cả im lặng cho ta! Con kỹ nữ này bị điên rồi! Chớ được nghe cô ta nói nhảm...”

Cùng lúc đó, một người cũng tức giận nhảy dựng lên chính là Cửu Trì Thần Quân, ông đập bàn, không trấn tĩnh được nữa, nói: “Quân chủ đã thay đổi an bài của ta!! Vậy chẳng phải là càng làm loạn các an bài lên rồi sao! Thế này bảo ta làm sao đón Ngài trở về Dật Chân Thiên được đây!”

Tất cả các chúng Thần đều cảm thấy tồi tệ, Dật Chân Thiên lại càng xao động.

Tuệ Hy ngược lại cảm thấy những gì mẹ cô vừa nói trên thiên đài thật tuyệt vời! Nhưng khi nghe Cửu Trì nói: “Thế này bảo ta làm sao đón Ngài trở về Dật Chân Thiên được đây!”, cô bé liền bắt đầu lo lắng, cô rất sợ mẫu thân sẽ đi không trở về.....

Bá tước vô cùng tức giận, hạ lệnh cho Yelia chết dưới nanh heo rừng.

Yelia nhanh chóng bị trói vào giá treo cổ, chờ đợi hành hình.

Dật Chân Thiên lúc này càng rối loạn, không chỉ bởi vì không có phân đoạn này trong các an bài sắp đặt, mà hơn nữa là hình phạt tử hình quá tàn khốc, và người trên giá treo cổ kia lại là chủ của họ!

Các vị Thần dù có pháp lực vô cùng to lớn, cũng chỉ có thể sắp đặt, còn như sự việc xảy ra bất thành linh này, họ căn bản là không thể can thiệp, một khi họ nhúng tay vào thì chính là nghịch thiên, đều sẽ bị đánh hạ xuống dưới.

Ba tí muội lo lắng đứng tùm vào nhau, Tuệ Manh quỳ xuống giật giật góc áo của Cửu Trì Thần Quân, cầu xin Cửu Trì cứu mẫu thân: “Cửu Trì Thần Quân, đây đều là an bài của ông, ông nhất định phải có biện pháp cứu mẫu thân ta! Ta cầu xin ông đó...”

Cửu Trì hầu như không đếm xỉa đến Tuệ Manh, cau mày lại, lầm bầm nói: “Bệ hạ vì sao lại làm loạn sự an bài của ta? Bệ hạ vì sao lại làm loạn sự an bài của ta?.....”

Tuệ Hy khóc và đỡ em mình dậy, nói: “Ông ấy sẽ không cứu được mẫu thân đâu! Trong tâm ông ta chỉ có ‘an bài’ của bản thân ông ta thôi!!”

“Sự phụ! Chúng ta nên làm gì bây giờ?” Tuệ Giao hỏi Cửu Trì.

Cửu Trì nói: “Hiện tại chúng ta đã thấy sau khi rất nhiều tín đồ chân chính chết đi, nguyên thần của họ được

các thiên thần của thiên quốc Fauci đón đi rồi. Có lẽ, quân vương cũng sẽ có được may mắn này! Tạm thời đừng lo lắng quá!”

Chúng ta lại quay ống kính xuống địa cầu lần nữa.

Yelia bị trói vào giá treo cổ, mặc dù khuôn mặt rất tiều tụy, biểu cảm lộ rõ vẻ kinh khiếp, sợ hãi, cảm giác không cam tâm nhưng không hề tỏ ra một chút gì hối hận.

Vương quyền La Mã nuôi rất nhiều dã thú, tất cả đều rất khát máu và tàn bạo.

Chúng mang đến một con lợn rừng béo múp, chiếc thủ lợn đó chính là tử thần của Yelia.

Tuệ Hy khóc không thành tiếng, bởi ai cũng biết, mẫu thân của cô sắp chết thảm dưới nanh heo rừng.

Chỉ kịp thấy đầu con heo rừng vọt về mặt dữ tợn, gầm gừ, rống lên một tiếng, chạy về phía Yelia!

Thời khắc đó, Tuệ Hy ôm ngực, ngồi sụp xuống đất...

Những chiếc răng nanh xiên vào ngực Yelia, máu tươi nhuộm đỏ mái tóc vàng óng của nàng...

Yelia chết rồi, nhưng những thiên sứ của thiên quốc Fauci không có ai đến.

Dật Chân Thiên lại một phen rơi vào náo động, vào lúc này, một luồng ánh sáng xanh chói mắt phóng thẳng lên trời, ánh sáng chói chang đến mức các vị Thần ở Dật Chân Thiên thậm chí còn không thể mở mắt ra, họ mơ hồ biết rằng luồng ánh sáng xanh này có lẽ là từ nhân gian chiếu thẳng qua đây.

Khi ánh sáng xanh dần tan đi, họ từ từ mở mắt ra, một cảnh tượng còn kỳ lạ hơn đã xảy ra: Nguyên thần của Tịnh Hoa Quân đã biến mất, không ai có thể tra ra là đã đi đâu.

Giờ đây, tất cả mọi người đều lo lắng, ngay cả Tuệ Giao cũng mất bình tĩnh, quỳ xuống cầu cứu sự phụ.

Tuệ Hy nói: “Cửu Trì Thần Quân, rốt cuộc là đã xảy ra sai sót gì? Vì sao thuật quán tâm của chúng ta lại không

linh nghiệm? Luồng ánh sáng màu xanh kia rốt cuộc là việc gì? Mẫu thân ta đi đâu rồi? Còn nữa, những an bài mà ông đã đảm bảo với chúng ta là sẽ không xảy ra sai sót gì, nhưng như hiện nay, ông giải thích nó thế nào?!”

Cửu Trì hừ một tiếng, nói: “Quân vương tự làm mọi việc theo ý mình! Thay đổi sắp đặt của ta! Phản bội lại lời hứa của Ngài! Ta cũng không thể giúp Ngài được nữa!”

Tuệ Hy lo lắng, nhìn Cửu Trì tức giận không nói nên lời.

Đột nhiên, viên đá bồ đào trên cổ Tuệ Hy sáng lên, Tuệ Hy chợt nghĩ: “Nếu như ca ca của Bella đang truyền Đạo, anh ấy nhất định sẽ biết mẫu thân ta đang ở đâu!”

Tuệ Hy không nghĩ ngợi nhiều nữa, vứt bỏ những ồn ào náo loạn trong đại điện, bay thẳng đến cây đại thụ như con rồng lớn kia.

Bella lúc đó cũng đang đợi cô ở bên trong cánh cửa nhỏ trong hốc cây, cánh cửa vừa mở ra, cô đã nhìn thấy trên khuôn mặt Tuệ Hy nước mắt nhạt nhòa.

“A Hy! Bạn làm sao vậy?”

“Bella! Ca ca của cậu về chưa vậy! Nhanh lên! Đưa tôi đi gặp anh ấy!”

“Ôi! A Hy đáng thương của tôi, cậu có chuyện gì vậy? Vì sao cậu lại tìm anh trai tôi? Có chuyện gì chúng ta hãy từ từ nói”.

Tuệ Hy ngồi xuống, từ từ kể rõ cho cô ấy nghe những việc đã xảy ra...

Cùng lúc này, Cửu Trì Thần Quân và các chúng Thần quan cũng đang dốc sức tìm kiếm nguyên thần của Tịnh Hoa Quân, thực sự là biện pháp nào cũng đều dùng tới, thậm chí ngay cả phòng sách cổ kính của thư phòng Chính ty cũng bị xói nát.

“Bella! Anh trai cậu nhất định sẽ biết mẫu thân ta hiện đang ở đâu! Biết Bà sẽ dùng cách nào để trở về thiên quốc! Phải vậy không?” Tuệ Hy lo lắng hỏi Bella.

Bella ngáp ngừng một lát, nói: “A Hy, thực ra, anh trai ta chỉ đưa trở về các vị Thần của thiên quốc Fauci chúng ta đã hạ thế mà thôi, còn những vị Thần của các thiên quốc khác đã xuống... ừm... anh trai ta không cách nào quản được”.

Tuệ Hy lại càng rối bời: “Tín ngưỡng của mẫu thân ta ở nhân gian chính là con đường đạo của anh trai bạn! Mà hơn nữa còn là một lòng thành tín! Vì sao ca ca bạn lại không quản Bà?”

“A Hy! Cậu muốn mình bạch việc này, nhưng mà anh trai ta cũng chỉ là một trong những diễn viên, cũng không phải là người chủ trì cuối cùng! Anh ấy cũng chỉ có thể quản người trong thiên quốc của mình thôi! Nguồn gốc rất nhiều tín đồ của anh ấy nếu so với thiên quốc Fauci chúng ta còn cao hơn không biết bao nhiêu tầng trời nữa! Cậu bảo anh ấy quản làm sao?”

Tuệ Hy dường như đột nhiên tỉnh ngộ, Vương tử không phải là người chủ trì cuối cùng, vậy người chủ trì cuối cùng rốt cuộc là ai? Chẳng lẽ là Cửu Trì? Không phải, nếu ông ta có bản sự to lớn thế thì đã không phạm sai lầm rồi. Đó có lẽ là một vị Phật, Đạo, Thần cao hơn chúng ta? Vậy vị ấy là ai đây?

Còn nhớ mẫu thân đã từng nói với cô, đi nhân gian diễn kịch, đặt định văn hóa, đều là vì để kết duyên cùng Vô Thượng Vương, Vô Thượng Vương là ai? Ông ấy ở đâu? Có lẽ ông ấy sẽ có cách, nhưng vũ trụ mệnh mang, mình cũng chỉ là một hạt bụi trong đó, biết tìm được “vị Vô Thượng Vương thần bí” kia ở đâu đây?

Tuệ Hy nghĩ đến đây, tâm tình hiu hắt. Bella an ủi cô: “Đừng lo lắng quá, A Hy, sẽ có biện pháp mà, mẹ cậu nhất định sẽ trở về...”

Đột nhiên, một hàng chữ xuất hiện trong lòng bàn tay của Tuệ Hy: “Đã tìm thấy nguyên thần của mẫu thân rồi, hãy mau trở về – Tuệ Mạnh”

Khi Tuệ Hy nhìn thấy dòng chữ này, quả thực vui mừng khôn xiết, vội vàng cáo biệt Bella rồi chạy vụt trở về như một cơn gió.

## Huyền mộ ký (2-05)

Tuệ Hy gấp rút quay trở về, đại điện ở Dật Chân Thiên đã tĩnh lặng hơn nhiều rồi, nhưng nét mặt của các vị Thần lại không có chút nào vui vẻ.

“Chị cả! Mẫu thân đang ở đâu?” Tuệ Hy nôn nóng hỏi Tuệ Giao.

Chỉ thấy Cửu Trì Thần Quân trong tay cầm một chiếc gương, trong gương đang phản chiếu khung cảnh một góc của tầng trời nào đó trong Tam giới, nơi đó có một con hươu sao rất xinh đẹp.

Thật vậy, con hươu sao này chính là chuyển sinh của Tịnh Hoa Quân.

Tuệ Hy hỏi Cửu Trì, “Thần Quân? Vì sao ông chưa mang mẫu thân ta trở về?”

Cửu Trì lắc đầu, nói: “Quân chủ không trở về nữa”.

Sáu từ ngắn ngủi này đủ khiến Tuệ Hy cảm thấy như năm tiếng sét đánh thẳng vào đỉnh đầu, trên miệng gương gào thốt ra mấy câu: “Vì... Vì sao?”

Cửu Trì vén lại mấy sợi tóc, sắc mặt kia vẫn thối, lạnh lùng như băng nói:

“Những vị Thần cao hơn Dật Chân Thiên chúng ta, họ cũng tham dự an bài sự việc này. Họ rất giận Quân chủ, bởi vì Ngài đã tùy tiện thay đổi sự sắp đặt, phạm vào Thiên quy. Thật khó quay trở về Thiên quốc”.

Tuệ Hy nghe đến kết cục này, quả thực không muốn nói lời nào nữa, cũng không còn rơi lệ, có lẽ là đã đau lòng đến cực điểm rồi, liền một mình bước ra khỏi đại điện, thật sự muốn được yên tĩnh một mình...

Bên cây nguyệt quế, ngồi xuống một cái là tựa như xuân qua thu tới, trên cánh đồng, vừa nằm đã thấy đông đến hè qua... Có lẽ đây là cách thức mà các vị Thần ở Dật Chân Thiên biểu đạt sự sầu muộn của mình.

Thấm thoát, đã đến thời điểm cây quế vàng lại tỏa hương thơm ngát. Còn nhớ lần trước lúc hoa nguyệt quế vừa rơi xuống, bởi vì bản thân luôn đem theo Hắc Diệu dạo chơi, Hắc Diệu vẫn đang bị mẫu thân cấm túc, hiện nay cây quế vàng lại tỏa hương, Hắc Diệu đã có thể ra ngoài, nhưng mẫu thân thì không trở về nữa. Nghĩ đến đây, trong lòng Tuệ Hy lại dâng lên nhiều phần thương cảm.

Ngồi dưới gốc cây nguyệt quế, cô tình cờ nghe được một số vị Thần quan nói chuyện: “Mặc dù Quốc vương không thể trở về, nhưng nghe nói Cửu Trì Thần Quân đã có an bài khác, thấy bảo lần này khẳng định sẽ không có sai sót...”

Tuệ Hy nghe được hai chữ “an bài”, cảm thấy quá khó nghe, liền nhanh chóng đứng lên bước ra khỏi đó, cô càng bước càng nhanh, càng đi càng nhanh, như thể có một ngọn lửa đang sắp bùng lên trong lòng cô bé.

Đúng lúc đang đi, cô đột nhiên ngẩng lên, hóa ra là đã đi đến trước cái cây đại long thụ kia, lúc này, cô bé thực sự kìm chế không nổi nữa, ôm lấy thân cây đại long mà khóc than thảm thiết.

Có lẽ tiếng khóc của cô bé quá thống thiết mê lương, nên khiến cây đại long thụ kia cũng bắt đầu theo cô nước nỏ, trên thân cây từ từ tuôn ra thứ chất lỏng giống như nước mắt.

Tuệ Hy thấy cái cây này hình như đã vì mình mà rơi lệ, thấy không đành lòng, nghĩ rằng nơi này cách Vịnh Thanh Linh không xa, Tuệ Hy bèn đi lấy nước từ Vịnh Thanh Linh tưới cho long thụ.

Nào hay bởi vì Vịnh Thanh Linh là một vùng đất bảo địa của Thần, nước ở đây cũng khác những nơi khác, nên cây long thụ sau khi được tưới nước đột nhiên bắt đầu rung lắc dữ dội. Kỳ lạ hơn nữa là cùng theo đó, chiếc trâm cài tóc trên đầu Tuệ Hy cũng bắt đầu rung lên rất mạnh, và phát ra thứ thần quang lấp lánh đủ loại sắc màu!



Chỉ thấy sau trận rung lắc lớn, “vụt” một cái cái nó liền thu nhỏ lại, biến thành cây “Long đầu trượng” rơi thẳng vào tay Tuệ Hy. Chiếc trâm trên đầu Tuệ Hy cũng phóng ra nhiều màu sắc lạ, hào quang tuôn ra lấp lánh.

Lúc này, Tiểu Tuệ Hy cảm thấy thần lực của bản thân đột ngột gia tăng, thấy Long đầu trượng này sử dụng cũng vô cùng tiện lợi. Cô bé bỗng nhiên muốn làm cái gì đó, hóa thành một luồng sáng liền bay hướng về phía đại điện.

Khi Tuệ Hy đến đại điện, cô nhìn thấy tấm bia đá bằng bạch ngọc phát ra ánh sáng màu vàng nhạt của lông ngỗng non, trên bề mặt bia đá thêm lên một số chữ mới. Nhìn tấm bia này, Tuệ Hy đột nhiên cảm giác có một ngọn lửa lớn bùng cháy trong tâm, như thể nó sắp nổ tung! Không biết lấy đâu ra dũng khí và thần lực, Tuệ Hy nắm chặt cây Long đầu trượng, nhảy phắt lên!

“Uỳnh”, một âm thanh cực lớn vang lên! Tấm bia đá bạch ngọc bị cây Long đầu trượng đánh lên một cú rất mạnh, vỡ vụn ra thành từng mảnh!

Đó là những “an bài” của Cửu Trì Thần Quân, mà ở Dật Chân Thiên này không ai có thể phá hủy được, lại càng không ai dám phá hủy nó! Vậy thần lực này của Tuệ Hy là từ đâu đến đây?

Cửu Trì Thần Quân đang ngồi tĩnh tọa trong Tẩm điện (phòng ngủ), bỗng giật mình hoảng hốt, kêu lên một tiếng: “Không xong rồi!”

Cửu Trì gấp rút chạy đến đại điện, nhìn thấy cảnh tượng Tuệ Hy đang cầm cây gậy trong tay, phá hủy tấm bia đá của mình, cảm thấy vô cùng phẫn nộ, bèn quát lớn: “Tiểu tử ngốc! Người có biết người đang làm cái gì không?!”

Tuệ Hy cười nhạt, như thể là đang chờ xem ông ta nổi giận: “Biết chứ sao không, ta chính là muốn phá hủy những thứ xấu xa hại người này đi đó!”

Cửu Trì lạnh lùng cười thành tiếng, nói: “Một cây gậy hư trong tay người thì tính gì? Mà cũng xứng phá hỏng những an bài của ta!”

Tuệ Hy vuốt vuốt cái đầu rồng trên gậy rồi nói: “Cây Long đầu trượng này ta dùng rất chi là thuận tay nha, nó quả là một Pháp khí tốt, chuyên đi xử lý những loại bại hoại trên thiên thượng đó”.

Cửu Trì tức giận đến mức vênh ngược râu lên, quát: “Tiểu tử người, đúng là Tịnh Hoa Quân đã nuông chiều quá làm người hư đốn mà! Bây giờ hãy để ta thay Tịnh Hoa Quân dạy dỗ cái đồ cứng đầu ương ngạnh nhà người!”

Tuệ Hy cũng không chịu nhượng bộ chút nào, nói: “Được thôi! Ta cũng là đang thay thế các chính Thần ở Dật Chân Thiên này, dạy dỗ cho kẻ ngụy quân tử nham hiểm xảo quyệt nhà người một trận đây!”

Nói xong, Cửu Trì vươn tay định bắt Tuệ Hy, nhưng Tuệ Hy đã kịp vung gậy chống đỡ khiến Cửu Trì tóm trượt. Cứ như thế ăn miếng trả miếng, bởi vì Tuệ Hy luôn có cây long trượng hộ thân nên Cửu Trì không cách nào bắt được cô bé, trong tâm bực bội phát cáu, lập tức tung ra con át chủ bài.

Thoắt cái đã thấy từ trong tay áo Cửu Trì phóng ra vô số lưỡi dao sắc nhọn, lao thẳng về phía Tuệ Hy đâm tới. Nhanh như cắt, cây long trượng cũng biến thành vô số rễ, đón lấy hàng vạn lưỡi dao lạnh lùng kia đánh cho tan nát.

Tuệ Hy thấy Cửu Trì thực sự muốn giết mình, thấy rất căm hận, nên không khách khí tránh né gì nữa, bất giác tháo chiếc trâm cài trên đầu xuống, tay trái giữ chặt chiếc trâm, tay phải nắm chắc gậy rồng, tay đao tay thương lao vào Cửu Trì chiến đấu.

Lúc này, chỉ còn thấy bên ngoài sảnh điện của Dật Chân Thiên hai đạo ánh quang, vùn vụt lúc lên lúc xuống, kèm theo là tiếng sấm sét nổ ầm ầm, cuộc chiến vô cùng khốc liệt!

Chúng Thần ai nấy trợn mắt kinh ngạc, có người bình tĩnh hơn nói: “Còn đứng ngẩn ra đó làm gì! Mau mau đi tìm Hắc Diệu Thần Quân!”

Bởi vì sự kết hợp giữa trâm cài và long trượng quả thực uy lực vô song, Cửu Trì bấy giờ không còn là đối thủ, dựa hẳn vào tường thờ dốc, Tuệ Hy hỏi ông ta: “Cửu Trì! Việc mẩu thân ta phải đi xuống trước đây có phải là do người đã đánh tráo số phiếu bầu không?”

Cửu Trì trợn mắt nói: “Không có, không có ai có thể thay đổi an bài của ta!”

Tuệ Hy không biết làm sao bắt lặc lặc đầu, nói: “Làm một vị Thần mà trong tâm đầy những âm mưu quỷ kế, nên an bài của ông chẳng tốt được bao nhiêu!”

Cửu Trì ha ha cười lớn, nói: “Tiểu bối ngu ngốc, còn dám soi mói bình phẩm ta!”

Tuệ Hy nhìn gương mặt đó, đột nhiên cảm giác giống như nhìn thấy vương quyền La Mã nơi thế gian đang làm nhục Giê-su và sát hại tàn khốc mẩu thân cô, lửa giận tuôn trào, liền nói: “Được... được... vậy thì ta sẽ để người thưởng thức mùi vị khi bị ghim vào Thập tự giá nó như thế nào cho biết!”

Nói đoạn liền tung chiếc trâm cài trong tay lên, chiếc trâm đó vô cùng mạnh mẽ và linh lợi, còn chưa đợi Cửu Trì kịp phản ứng, nó đã xuyên thẳng qua lòng bàn tay Cửu Trì! Ghim cứng Cửu Trì lên bức tường trong đại điện!

Cũng lúc này, Tuệ Hy đột nhiên cảm thấy cẳng chân đau nhói, “A” một tiếng ngã vật xuống, ngoảnh đầu lại, thì ra là Hắc Diệu! Hắc Diệu đã cắn vào cẳng chân của Tuệ Hy, máu tươi chảy ra, và nước mắt của Hắc Diệu cùng đó rơi xuống...

Tuệ Hy bị đem đến Vịnh Thanh Linh, nhưng trong tâm ngược lại thấy rất thoải mái, có lẽ bởi vì cuối cùng cũng được đánh một trận.

Tuệ Hy không biết bản thân cô ấy lấy pháp lực ở đâu ra, cũng không biết làm thế nào mà cây đại long thụ lại có thể biến thành một cái gậy gỗ, lại còn có uy lực vô biên, chiếc trâm cài trên đầu cũng phóng ra thứ ánh quang rực rỡ dị thường, mà hơn nữa hai món pháp khí này cô dùng rất dễ dàng, giống như quá khứ đã từng dùng chúng để đánh nhau rồi vậy. Tuệ Hy còn đang phân vân suy nghĩ, đột nhiên cảm thấy khát nước, liền vốc nước suối ở Vịnh Thanh Linh lên uống ngon lành!

Uống nước xong, cảm thấy đầu óc choáng váng, thấy trong đầu kêu “păng” một tiếng, hình như một bộ phận ký ức đã được mở ra...

Cô nhìn thấy một thế giới vô cùng rộng lớn được phủ lên một màu xanh biếc, nhìn thấy bản thân là Pháp Vương của thế giới đó, lại thấy thế giới đó bị ngọn lửa lớn thiêu đốt đang rùng rục cháy, nhìn thấy một vị Đại Phật có ánh quang huy vạn trượng giáng lâm, thấy nước cam lồ tưới xuống, ngọn lửa lớn tắt lịm, nhìn thấy bản thân lập chưởng phát thệ, sau đó mang theo trâm cài và trượng rời đi...

“Tiểu điện hạ! Ngươi thật là thích đánh nhau!” Một thứ âm thanh trầm đục và xa lạ vang lên, phá vỡ dòng hồi ức.

Tuệ Hy mở mắt nhìn, thì thấy chính là Hắc Diệu: “Trời ạ! Anh nói được à! Anh thực sự nói chuyện được à Hắc Diệu! Đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy tiếng của anh đó, hi hi, cũng khá hấp dẫn đó chứ”.

Hắc Diệu cười cười: “Chân ngươi không đau nữa chứ?”

Tuệ Hy cố ra vẻ đau khổ nói: “Chân tôi không đau nữa, nhưng trái tim này rất đau, anh thực sự đã cắn tôi mà, Hắc Diệu”.

Hắc Diệu nói: “Là ta phải tẩy đi thứ độc tố thâm hận của ngươi đó, ngươi hỏa khí quá lớn, Bích Dao, ngươi đã quên mất Thiên kiếp của Sâm giới rồi sao?”

Tuệ Hy trong tâm chấn động, liền nói: “Hắc Diệu, vừa rồi ta quả thực nhớ lại được một số sự việc trước đây, nhưng ký ức không được rõ ràng cho lắm, anh làm sao biết vậy? Anh rốt cuộc là ai?”

Hắc Diệu ngẩng đầu lên, đi đến trước cửa sổ, trầm tư lặng lẽ nói: “Ta là được Sư phụ người phái đến để bảo vệ người – là Thần hộ pháp!”

“Cái gì?! Tôi có Sư phụ khi nào? Sư phụ của tôi là ai?” Tuệ Hy bối rối.

“Tiểu điện hạ, người xem người vừa sinh ra trên người đã có bông hoa mai làm ấn ký, đó là ấn ký của Vạn Vương Chi Vương Vô Thượng Vương, người là đệ tử của Vô Thượng Vương”, Hắc Diệu nói xong mỉm cười nhìn Tuệ Hy.

Tuệ Hy lại càng kinh ngạc, nhưng trong lòng dâng lên một niềm vui lâng lâng khó tả. Tuệ Hy hỏi Hắc Diệu: “Hắc Diệu, vậy Sư phụ ta trông như thế nào?”

Hắc Diệu mỉm cười, nói: “Tôi không miêu tả được, cũng không dám miêu tả, đại thể là Ngài có mái tóc màu xanh lam và áo cà sa màu trắng”.

Tuệ Hy biết mình cũng là người được Sư phụ quản, trong lòng cảm thấy vô cùng đặc ý, chỉ nghe cô nàng lẩm bẩm: “Cà sa trắng, tóc xanh lam, tóc xanh lam, màu xanh lam... ánh sáng lấp lánh màu lam! Nguyên thần của mẫu thân không lẽ là được! Là được...” Hắc Diệu nhìn cô bé gật đầu, Tuệ Hy lúc này mới yên tâm!

“Tiểu điện hạ, chuẩn bị làm một chuyến đi Tam giới tu luyện thôi! Cửu Trì Thần Quân lát nữa sẽ tới tìm người đó, lòng bàn tay ông ta vẫn đang chảy máu kìa, người phải tự bảo trọng nha, ha ha!”

“Úi! Hắc Diệu, anh đừng đi, ông ấy không biết chừng thế nào cũng tìm ta báo thù đó! Ôi! Hắc Diệu...”

Hắc Diệu nói xong, cười nhẹ rồi bỏ đi.

Hắc Diệu đi rồi, Tuệ Hy nghĩ đến câu “lòng bàn tay ông ta vẫn đang chảy máu”, đột nhiên cảm thấy có chút hối hận.

Không lâu sau, Cửu Trì quả nhiên đi tới, Tuệ Hy nhìn thấy lòng bàn tay phải của ông ta đang chảy máu, chưa đợi Cửu Trì mở lời, lập tức nói: “Mục đích Thần Quân đến đây ta đại khái hiểu rồi! Thần Quân trước tiên không cần nói nữa, để ta trị thương cho ông trước đã!”

Bởi vì chiếc Trâm cài tóc bằng ngọc lưu ly và cây Phục Long Trượng vốn là Pháp khí của Sâm giới, cùng theo Bích Dao đi xuống Dật Chân Thiên, so với tất cả pháp khí của Dật Chân Thiên thì đều mạnh hơn, lại vừa đúng lúc được nước suối ở Vịnh Thanh Linh tẩy tịnh, tự nhiên thần thông đại hiển, cho nên sinh mệnh ở Dật Chân Thiên nếu bị Lưu Ly Trâm đả thương, chỉ cần dùng Hồng Diệu của Phục Long Trượng là có thể trị được.

Trong ký ức của Tuệ Hy lơ mơ nhớ được Hồng Diệu có thể chữa được vết thương gây ra bởi Lưu Ly Trâm, cô liền lấy ra mấy giọt Hồng Diệu từ miệng của cây Phục Long Trượng, kéo tay phải của Cửu Trì lại rồi bôi Hồng Diệu lên miệng vết thương, lập tức vết thương liền miệng lại.

Cửu Trì vốn đang mặt lạnh như băng đi tới, được Tuệ Hy làm cho như vậy, sắc mặt có chút ấm áp trở lại, trên mặt ông ta đã có nét ôn hòa, thật sự là việc hi hữu hiếm thấy.

“Thần Quân, mẫu thân ta bị mê mờ nơi thế gian, thay đổi an bài của các ông, là phạm vào tội không thể tha thứ, ta cả gan phá hỏng an bài này, theo như các ông, hẳn là cũng không thể tha thứ được. Ta sức yếu lực mỏng, hết thấy những xử lý, đều tùy nơi ông cả”. Cô bé đã sẵn sàng để bị đánh hạ khỏi Thiên cung, có lẽ là vì đã được tẩy đi những độc tố sân hận, lại vừa được dòng suối thanh trong tẩy tịnh, nên tính tình của Tuệ Hy đã nhu hòa hơn rất nhiều.

Cô nói như vậy, khiến Cửu Trì cũng không biết nói thế nào, chần chừ một lúc nói: “Điện hạ không cần phải đi, cứ yên ổn ở Vịnh Thanh Linh này mà chờ đợi là được rồi”.

Tuệ Hy thấy ngạc nhiên, Cửu Trì xưa nay chưa từng có kiểu nói chuyện ôn hòa nhẹ nhàng với mình như thế, nhưng Tuệ Hy trong thâm tâm biết được sứ mệnh của bản thân, nhất định cần phải hạ xuống Tam giới, liền khước từ, nói: “Ngài là vị Đại thiên thần bên Tư pháp, không thể vì ta mà phá hoại thiên quy, ta đã làm những việc hơi quá đáng, chỉ hy vọng sau khi ta đi rồi, ngài hãy thương xót mà bao bọc và thiện đãi chúng sinh Dật Chân Thiên ta, đừng làm những... “an bài” như thế... như thế nữa”.

Nghe Tuệ Hy giải bày một hồi, Cửu Trì không những không tức giận, cũng không tỏ vẻ khinh thường, trầm tư một hồi, thở dài thành tiếng, nói: “Ây dà, Thần trong khung vũ này, vì sao cần phải phân chia chính-phụ? Tại sao ta lại có tính cách như này? Ài...”

Tuệ Hy thực sự quá đỗi kinh ngạc! Làm thế nào mà một Cửu Trì cao ngạo tự phụ lại có cảm xúc này? Vẫn không biết được? Vẫn rất mật mùng? Tuệ Hy đột nhiên cảm thấy Cửu Trì đứng trước mặt mình đã trở nên dễ mến hơn.

“Có lẽ, hết thảy mọi thứ trong tương lai không xa đều sẽ được cải biến”, Tuệ Hy nói.

Vừa mới rồi trên gương mặt Cửu Trì còn đang có chút nhu hòa không biết vì sao đột nhiên biến mất, lại nghe ông ta lạnh lùng nói: “Thay đổi? Ha ha...” Cửu Trì lắc lắc đầu, rồi vẫn mang theo vẻ mặt lạnh lùng như băng đó bỏ đi....

Lần này Tuệ Hy thực sự muốn rời đi. Bởi vì cô phạm tội, nên bị đánh hạ xuống, lúc đi sẽ chỉ một thân bạch y (chỉ có bộ y phục trắng), từ hình đài (bực xử lý/hành hình tội phạm) nhảy khỏi Dật Chân Thiên.

Vào ngày hành hình, Tuệ Hy trong bộ y phục trắng bước lên hình đài, Tuệ Mạnh và Tuệ Giao đều khóc thương cáo biệt cô, rất nhiều chúng sinh Dật Chân Thiên cũng đã đều rơi lệ, dẫu sao Quân vương vừa đi, còn Hy điện hạ cũng mới chỉ bảy tám tuổi đầu.

Tuệ Hy ngược lại cảm thấy rất thoải mái, cô bé biết rằng bản thân vốn không thuộc về nơi này, cô đứng trên hình đài, vừa định gỡ vòng hào quang của Thần xuống thì nghe thấy phía xa xa tiếng đàn Hạc du dương vọng tới.

Đó là Hải Châu và Hy Vân, bọn họ cũng đến tiễn biệt cùng nước mắt tràn mi, Hy Vân chơi đàn Hạc mà dì bé đã từng dạy cho cô ấy, còn Hải Châu hát bài mà dì đã từng hát dạy cô:

“Coi như lời tạm biệt ~ đành phải nói ra ~  
Nước mắt ~ không thể ngừng rơi xuống ~  
Dù cho phải phiêu bạt phương xa ~  
Xin hãy đừng ~ quên mất chúng ta ~  
và ~ thiên quốc yêu dấu của người ~  
Mang theo sự thiện lương ~ người đi khắp nhân gian ~

Ngẩng đầu lên ~ ngắm nhìn những đám mây trắng tinh khôi ~

Ở đó là gia đình người thân nơi thiên quốc ~ những cánh chim bồ câu đưa thư ~

Nhất định phải ~ ghi nhớ kỹ ~ phước chúc của Thần ~  
Hãy kiên cường ~ Dũng mãnh ~ Hãy đừng mê mất chân ngã ~

Người nhất định sẽ ~ đoái hiện (thực hiện) được ~  
thệ ước thần thánh này ~

Chúng ta ở đây thủy chung chờ đợi ~ được ôm lấy người ~ thời khắc đó ~

hãy đừng ~ quên mất chúng ta ~

Và ~ thiên quốc thân yêu của người nhé ~”

...



Hai hàng nước mắt nóng hổi lăn dài trên đôi má Tuệ Hy, Tuệ Hy nhìn mọi người gật gật đầu, ra dấu thể hiện sự cáo biệt lần cuối cùng: “Ta sẽ lại quay lại ôm các vị! Hãy đợi ta!”

Nói xong, Tuệ Hy gỡ chiếc vòng thần xuống, nhún người nhảy lên! Bắt đầu chuyến hành trình nơi Tam giới.

## Huyền mộc ký (3-01)

Càn khôn chính trung nhất trần vi,  
Danh viết Tam giới lai vô quy.  
Mang mang thiên địa thường canh tuyến,  
Thương hải tang điền nguyệt doanh khuỵ.  
Khả tri thử cảnh thị thù tạo?  
Chỉ vi giải cứu hồng vũ nguy.  
Hồi lô trùng tổ tân vũ Thần,  
Lực vãn cuồng lan đại từ bi.

*Tạm dịch:*

Một hạt bụi trần trong càn khôn,  
Gọi tên Tam giới đến không về.  
Mênh mang thiên địa thường đắp đổi  
Thương hải tang điền nguyệt đầy vơi.  
Nào biết cảnh này là ai tạo?  
Chỉ vì giải cứu vũ trụ nguy.  
Quay về trùng tổ Thần, tân Vũ,  
Kéo ngọn sóng cuồng, đại từ bi.

*Dịch nghĩa:*

Có một hạt bụi li ti ở chính giữa vũ trụ  
Gọi tên là Tam giới, một khi đến sẽ không thể quay về  
Thiên địa mênh mang này vẫn không ngừng luân  
chuyển

Tháng năm đằng đẵng, ánh trăng kia hết khuyết  
lại tròn

Nào ai biết được cảnh vật này do ai tạo ra?  
Chỉ vì giải cứu vũ trụ to lớn khỏi nguy nan  
Quay về trùng tổ lại Thần và Vũ trụ mới  
Ghìm lại ngọn sóng dữ, quả là bậc đại từ bi

Nói rằng, Tam giới không biết đã trải qua bao lần đại  
biến, thiên địa hủy rồi lại tái tạo, tái tạo rồi lại hủy, màn  
kịch xếp lớp rồi lên diễn, diễn rồi lại xếp lớp lại... lặp đi

lặp lại, hiện giờ đã trải qua 80 kỷ, câu chuyện trong kỷ thứ 81 đã bắt đầu...

Một ngày nọ, tại một tầng cao trong Tam giới có hai vị Bồ Tát đang nói chuyện.

Một trong hai vị hỏi: “Kỷ này từ khi bắt đầu đã trải qua ngàn vạn năm rồi, vị trí của Ngọc Đế đã được đặt định rồi chẵng?”

Vị còn lại nói: “Đã được đặt định”.

“Ngọc Đế trong kỷ này, có thể bổ khuyết chỗ bất toàn của kỷ trước chẵng?”

“Có thể. Để bổ khuyết cho những bất toàn của kỷ trước, thì cần không được để cho âm dương đảo lộn, dương càng thêm dương, âm càng thêm âm. Ngọc Đế trong kỷ này khiêm tốn hiền hậu, tâm đại lượng vô hạn, Vương Mẫu của kỷ này đoan trang uy nghiêm”.

Vị Bồ Tát còn lại khẽ gật đầu, mỉm cười rồi nói: “Từ khi kỷ này bắt đầu, các Vương và Chủ trên thượng giới liên tiếp hạ thế, vở diễn lần này nhất định sẽ ưu việt xuất sắc. Chỉ có điều, các Vương và Chủ nhiều như vậy lo rằng sẽ chiến loạn bất phân, vậy nên Chủ của Tam giới trong kỷ này cần có tấm lòng độ lượng, năng dung, năng nhẫn”.

Vị Bồ Tát còn lại cũng gật đầu: “Quả không sai, năng dung năng nhẫn mới thật sự là trượng phu. Vương Mẫu trong kỷ này cũng được chúng Thần cân nhắc kỹ lưỡng, quyết định chọn một vị uy nghiêm hơn một chút, một là để “tế âm bổ dương”, hai là để bảo toàn bản tính trinh tiết của nữ nhi...”

Hai vị Bồ Tát cùng nhau thảo luận, không biết từ lúc nào đã cùng hướng mắt về phía Tam giới...

Trên đỉnh của Vô Cực Đại La Thiên nơi Tam giới, cũng có hai vị Chân nhân Đạo gia đang nói chuyện. Một vị trong đó là sư phụ của Thái Thượng Lão Quân, Nguyên Thủy Thiên Tôn và Thông Thiên Giáo Chủ — Hồng Quân lão tổ.

Chỉ nghe Hồng Quân lão tổ nói: “Ngô Nhi còn lại mấy kiếp?”

Vị còn lại đáp: “Chỉ còn hai kiếp nữa thôi, Chu Tâm kiếp và Đạo Tâm kiếp”.

Hồng Quân lão tổ khẽ vuốt chòm râu dài, gật gù nói với tiểu đồng bên cạnh: “Đã rất lâu rồi không gặp Ngô Nhi, mau đi gọi Thanh Hư đến đây!”

Thanh Hư là ai? Thế nhân chỉ biết rằng Hồng Quân lão tổ có ba vị đệ tử: Thái Thượng Lão Quân, Nguyên Thủy Thiên Tôn và Thông Thiên Giáo Chủ, mà không biết rằng, sự phụ của Đạo gia thường hay thiên vị, họ thường sẽ thu nhận thêm một đệ tử nữa gọi là “đệ tử quan môn” (đóng cửa dạy riêng), vị đệ tử quan môn này thì người thường không được biết đến, sẽ được mật thụ một số công pháp cao thâm hơn, cũng có thể nói là công pháp chân truyền.

Người mà Hồng Quân lão tổ gọi là “Ngô Nhi” – Thanh Hư, chính là “đệ tử quan môn” của ngài ấy. Thanh Hư cũng không phải là một nhân vật tầm thường, là Chủ của Đông Thắng Thần Châu, xưng hiệu là “Đông Thắng Huyền Phủ Thanh Hư Vương”.

Không lâu sau, Thanh Hư ngồi trên thuyền của đạo đồng đi tới Vô Cực Đại La Thiên. Tại sao phải ngồi thuyền mà tới? Cần biết rằng, Vô Cực Đại La Thiên nằm trên đỉnh của Tam giới, ngoại trừ mấy vị lão tổ của Đạo gia thì những sinh mệnh khác đều không đến đây được, chiếc thuyền nhỏ này giống như một đường thông đạo vậy.

Khi ấy chỉ nhìn thấy một thanh niên có cặp mày thanh tú, gương mặt trang nghiêm, cốt cách anh tuấn cưỡi thuyền mà tới. Trên đầu người này có đội mũ miện bằng ngọc, trên thân khoác một chiếc áo xanh, màu xanh này tựa như gam màu nằm giữa màu xanh nước biển và màu xanh lục của lá cây, nhẹ nhàng ưu mỹ, thanh ưu thoát trần.

Sau khi xuống thuyền, người thanh niên tiến đến cửa động rồi quỳ gối dập đầu ba cái, bước vào trong động lại hành lễ khấu đầu, khi bước tới bảo tọa nơi Hồng Quân lão tổ ngồi lại khấu đầu ba cái, nói: “Đồ nhi bái kiến sư tôn”.

Hồng Quân lão tổ mỉm cười nói: “Mau đứng dậy!”

Thanh Hư khởi thân đứng dậy.

Hồng Quân lão tổ: “Đã lâu rồi không gặp Ngô Nhi, dường như con có chút hao gầy, xem ra tu luyện không chút giải đãi”.

Thanh Hư gượng cười lắc đầu nói: “Đệ tử ngu dốt, e rằng có tinh tấn hơn nữa cũng không thấu hiểu được ý nghĩa cốt lõi của đạo pháp, vậy nên không dám giải đãi”.

Hồng Quân lão tổ nhìn Thanh Hư, nói một cách từ ái: “Ngô Nhi, nay ta truyền gọi con tới là để tặng cho con một thứ”. Nói rồi lão tổ rút từ trong ngực ra một cuốn sách đưa cho Thanh Hư.

“Đây là mật tịch, con cầm về tham ngộ, trong đó có những tiên pháp thần thông cần nên luyện tập nhiều hơn, sau này nhất định sẽ có lúc cần dùng tới”.

Thanh Hư đưa hai tay đỡ lấy, hành lễ: “Đồ nhi tuân mệnh!”

Hồng Quân lão tổ khẽ xoa đầu Thanh Hư nói: “Sau khi trở về Đông Châu, nhất định phải tu hành tinh tấn”.

Thanh Hư khẽ gật đầu, khấu bái hành lễ xong thì rời đi, Hồng Quân nhìn theo bóng Thanh Hư khuất dần, trong đôi mắt hiện lên vẻ suy tư sâu thẳm...

Nói đến Nguyên Thủy Thiên Tôn, ngày hôm đó, ngài ấy đang cùng Thông Thiên Giáo Chủ đánh cờ.

Lúc ấy, một tiểu đệ tử của Thông Thiên Giáo Chủ tìm đến bẩm báo: “Sư phụ! Thiếu Bảo Nhi bị một con hổ trắng trên núi Côn Luân đánh gãy một chân, Đa Bảo Nhi liền tới đó để đòi lại công bằng cho Thiếu Bảo Nhi, giờ vẫn chưa trở về, sư phụ, nơi núi Côn Luân đầy rẫy sự “hiểm ác”, Đa Bảo Nhi không biết có gặp nguy hiểm gì không?”

Thông Thiên Giáo Chủ đang chuyên chú vào bàn cờ, lưỡng lự chưa đặt quân cờ xuống, cũng chưa trả lời câu hỏi của đồ nhi.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nghe vậy khẽ “hừm” lên một tiếng nói: “Nghe nói, Bạch Hổ núi Côn Luân trước nay chưa từng làm tổn hại người vô tội”.

Thông Thiên Giáo Chủ ngẩng đầu liếc mắt nhìn sư huynh một cái (chỉ Nguyên Thủy Thiên Tôn) nói: “Nước đi này của sư huynh thật là ‘xuất cờ bất ý’ (ý nói ra tay khi đối phương không để ý)!” Nói xong quay đầu nhìn đồ nhi rồi hỏi: “Vì sao lại để người ta đánh thương một chân?”

“Bẩm sư tôn, Thiếu Bảo mấy ngày trước có nuôi chín thần thú Long Địch, mọi người đều nói nước nơi núi Côn Luân rất tốt, vậy nên Thiếu Bảo đã đem mấy thần thú đến đó dạo chơi, kết quả, cả chín thần thú Long Địch đều chết dưới móng vuốt của Bạch Hổ, Thiếu Bảo tức giận liền đánh nhau với Bạch Hổ, kết quả... bị đánh gãy một chân”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nghe xong khẽ mỉm cười một tiếng rồi nói: “Sư đệ, ván cờ này đệ thua rồi”.

Thông Thiên Giáo Chủ chau mày: “Đi! Mau lệnh cho Ngọc Đẩu đem theo Tứ Tượng Tháp, tìm Đa Bảo Nhi trở về, nhân tiện bắt luôn con súc sinh đó!”

“Tuân lệnh!”

Ván cờ kết thúc, Nguyên Thủy Thiên Tôn thắng.

Nguyên Thủy Thiên Tôn dựng thẳng hông, nói: “Sư đệ à, ta còn có việc phải đi, đệ ngồi đây uống trà chút nhé”.

Thông Thiên Giáo Chủ đáp: “Không cần, đệ cũng cần phải đi”.

Thông Thiên Giáo Chủ phẩy nhẹ tay áo rời đi, Nguyên Thủy Thiên Tôn giơ ngón ta ra khẽ bấm, trên mặt lộ ra vẻ vui mừng, rồi đi về hướng núi Côn Luân...

Lại nói về đồ nhi của Thông Thiên Giáo Chủ nói rằng nơi núi Côn Luân đây hiểm ác, có thật vậy không? Núi Côn Luân rất cuộc là hiểm ác ở chỗ nào?

Kỳ thực, không phải là hiểm ác, chỉ là có điều thần bí kỳ dị.

Trên núi Côn Luân có rất nhiều kỳ hoa dị thảo, sông hồ ao suối, cùng các loại thần thú kỳ lạ, thông thường “trong rừng có rừng, trong hồ có hồ”. Điều đó là có ý gì? Núi Côn Luân nằm ở giao giới giữa Tây Ngự Hạ Châu và Nam Thiệm Bộ Châu, cũng là nói Nam Châu và Tây Châu có cách một ngọn núi cao chính là núi Côn Luân. Có thể vì nằm tại vị trí giao giới như vậy nên khi Sáng Thế Chủ tạo ra nó liền khiến nó giống như một mê cung khó tiếp cận.

Những khu rừng trên núi Côn Luân không chỉ cái này tiếp giáp với cái kia, mà có đôi lúc còn chồng lên nhau, những sinh linh không thông thuộc địa hình khi đi đến đây rất dễ bị lạc đường. Trong rừng có rất nhiều hồ nước và những dòng suối chảy, có những lúc nhìn thì là một mặt hồ phẳng lặng, nhưng nếu đi vào bên trong sẽ phát hiện ra nơi đó còn có thể có một đường hầm rất sâu ẩn giấu bên dưới, hoặc sẽ có đường dẫn tới một sơn động ở một nơi sâu thẳm tịch mịch khác hay một sơn động của một vị Tiên nhân nào đó.

Trên đỉnh núi Côn Luân, có một vương quốc tên gọi là “Khương”. Những sinh linh trong vương quốc này phần nhiều là cầm thú, nhưng đều là “tiên cầm”, “tiên thú” (thần thú), bọn họ thích bảo vệ những sinh linh nhỏ bé khác, trảm tà trừ ác. Bạch Hổ đánh gãy chân Thiểu Bảo Nhi chính là một trong những linh thú của Khương Quốc trên đỉnh núi Côn Luân.

Thần thú trong Khương Quốc có hổ vằn, kỳ lân, sô ngu, các loại chim có phượng hoàng, nghê tước, thương loan, trong nước có mỹ giao (cá mập), xích như, huyền quy,... Chỉ có duy nhất Bạch Hổ là không có nhiều, mặc dù có ít nhưng thần thông và pháp thuật của Bạch Hổ lại thuộc hàng đầu trên núi Côn Luân.

Thần thú Bạch Hồ này toàn thân có màu bạch ngọc, vằn màu vàng nhạt, hai bên sườn có mọc cánh, con người giống như mũi khoan nhọn, ánh mắt sáng quắc như ngọn đuốc, lúc chuyển động thì nhanh như tia chớp, khi tĩnh tại lại vững chãi như bàn thạch.

Một bước của Bạch Hồ có thể xa tới 4-5 mét, khi Bạch Hồ nhún chân nhảy phốc một cái thì khoảng cách đã xa tới 7-8 trượng, lúc Bạch Hồ gầm lên một tiếng thì ngàn vạn cây rừng phải rung chuyển, trong tâm chỉ cần động một cái thì chữ “Vương” trên trán Bạch Hồ sẽ lấp lánh phát sáng.

Bởi vì chín Long Diệt mà Thiếu Bảo Nhi đem lên núi Côn Luân không phải là thiện thú, mỗi con đều mọc ra một cái đuôi (chín đầu chín đuôi), trông giống như chó lại giống cáo, lại có chút giống sư tử, nói chung rất khó nhìn, nhưng thanh âm của chúng là giống như một đứa trẻ đang khóc. Chúng đứng tại giao giới giữa Tây Châu và Nam Châu, dùng âm thanh đó đánh thức bách tính trong Nam Châu thức dậy (thu hút bách tính trong Nam Châu đến) rồi ăn thịt họ, thật vô cùng giảo hoạt và tàn nhẫn.

Long Diệt sau khi ăn thịt mười mấy người vẫn còn muốn dùng cách thức này để đánh thức nhiều người hơn nữa thức dậy, may mà Bạch Hồ phát hiện ra. Bạch Hồ vốn là nhân thú (thiện thú) sao có thể gương mặt nhìn lũ bại thú này ở nơi đây mà làm điều ác!

Trừ khử mấy con Long Diệt kia không phải là việc gì khó, nhưng Bạch Hồ vì thế mà cũng bị thương ở hai vai. Bạch Hồ đang trong lúc ngồi bên bờ sông dùng lưới liếm nước hồ để rửa vết thương thì Thiếu Bảo Nhi dùng dùng tìm tới.

“Ta tưởng rằng là mãnh thú gì? Hóa ra chỉ là một con hồ cái nhãi nhép! Dám giết linh sủng (linh thú được sủng ái) của ta, xem ta sẽ lột da ngươi như thế nào!”



Thiếu Bảo Nhi nói xong liền xách đao lao tới, hướng về phía Bạch Hồ mà xuất chiêu, nhanh như cắt Bạch Hồ nghiêng thân tránh đường đao đang chém xuống, đao của Thiếu Bảo Nhi chém xuống nước, khiến nước hồ bắn lên tung tóe, nước hồ bắn vào mắt khiến Thiếu Bảo Nhi bị mất kiểm soát, đang trong lúc còn chưa kịp mở mắt ra thì Bạch Hồ từ phía sau dùng lực mạnh đá một cái, tức thì khiến cho Thiếu Bảo Nhi bị gãy một bên chân. Sau đó, Bạch Hồ nhanh chân chui vào trong rừng, không để lại dấu vết.

Thiếu Bảo Nhi què chân khập khiễng bước đi, chạy về nhà vừa khóc lóc vừa kêu lớn, tìm đại ca giúp mình đi báo thù, vậy nên Đa Bảo Nhi mới tìm lên núi Côn Luân.

Thiếu Bảo và Đa Bảo là huynh đệ, đều là đệ tử của Thông Thiên Giáo Chủ, nhưng pháp lực thần thông của hai người lại khác nhau rất xa. Đa Bảo là đại đệ tử của Thông Thiên Giáo Chủ, pháp lực cao cường, Thiếu Bảo không chịu học hành lại biếng nhác, điều gì cũng chỉ làm qua loa đại khái.

Thế nhưng địa thế nơi núi Côn Luân kỳ dị thần bí, Đa Bảo lần đầu tới đây, chưa nhìn thấy bóng dáng của Bạch Hồ đâu thì đã lạc đường mất phương hướng.

Đang lúc Đa Bảo lúng túng chưa biết làm sao thì từ xa thấp thoáng xuất hiện ánh kim quang, Đa Bảo định thần quan sát, thì ra là ánh sáng của Tứ Tượng Tháp, vậy nên bèn dùng lực nơi đan điền phát ra một âm thanh lớn: “Ta ở đây!”

Ngọc Đẩu nghe thấy tiếng gọi biết rằng đó là sư huynh của mình, bèn lần theo âm thanh tìm được Đa Bảo.

Ngọc Đẩu nói với Đa Bảo: “Sư huynh, sư phụ lệnh cho đệ trước tiên tìm được huynh sau đó sẽ dùng Tứ Tượng Tháp thu phục con quái thú đó”.

Đa Bảo nói: “Được, chúng ta có thể lần theo vết máu của Thiếu Bảo tìm đến con Bạch Hồ đó”.

Hai người họ lần theo vết máu, tìm đến nơi Bạch Hồ đánh trọng thương Thiếu Bảo, nhưng Bạch Hồ lại không có ở đây.

Đa Bảo nói với Ngọc Đẩu: “Su muội, hãy xem ta khiêu khích nó như thế nào!”

Đa Bảo vận khí đan điền, dùng khí nơi đan điền mà nói: “Tên súc sinh kia! Mau mau hiện hình! Ta xem ngươi còn chịu được đến khi nào? Ngươi có dám đấu với ta một trận hay không?”

Trong rừng vẫn không có động tĩnh gì.

Đa Bảo lại tiếp tục nói: “Nghe nói loài hổ vốn dĩ là vương trong rừng, ngươi đánh trọng thương người, còn dám ẩn nấp? Há chẳng phải đã làm mất đi phẩm cách của một vị Vương hay sao? Đợi khi ta tìm được ngươi, sẽ lột da ngươi làm thảm chùi chân!”

Lời vừa dứt, chỉ nghe thấy trong rừng có tiếng ào ào, Ngọc Đẩu và Đa Bảo đều nín thở tập trung, đợi Bạch Hồ hiện thân.

Sau đó trong rừng phát ra một tiếng gầm lớn, cây cối hết thảy đều lay động, huynh muội bọn họ vận công chuẩn bị xuất kích, kết quả là chỉ thấy từ trong rừng có một con hổ cái vẫn chưa trưởng thành bước ra, trên vai còn có vết thương, nhìn dáng vẻ lại có phần khá đáng yêu.

Vừa nhìn thấy vậy, Đa Bảo và Ngọc Đẩu bèn phá lên cười, trong lòng nghĩ Thiếu Bảo tại sao lại kém cỏi như vậy, đến một con “Tiểu Hồ” này lại đánh không lại?

Đang lúc hai người họ còn đang suy nghĩ, thì Bạch Hồ liền lao đến, Đa Bảo vẫn chưa kịp phòng vệ liền bị Bạch Hồ dùng đuôi quất trúng, đuôi của Bạch Hồ giống như đuôi báo vậy, vừa dài vừa nặng, chẳng khác gì một chiếc roi da đang quất tới.

“Su muội cẩn thận! Con hổ này rất tinh lạnh đấy!”

Một lúc sau, Đa Bảo và Ngọc Đẩu đã nắm được đường nước của Bạch Hồ, liền bắt đầu nỗ lực tấn công, Bạch Hồ

có phần đánh không lại, định dang cánh nhảy thoát nhưng đã bị Ngọc Đẩu dùng kiếm đánh bị thương đôi cánh.

“ Sư muội! Mau dùng Tứ Tượng Tháp!”

Đang lúc Ngọc Đẩu rút ra Tứ Tượng Tháp, Bạch Hồ liền ngửa mặt lên trời gầm lên một tiếng, tức thì trời đất trở nên tối sầm, Đa Bảo và Ngọc Đẩu đều không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Hai người cố gắng quan sát, dường như là một đôi cánh lớn đã che mất Mặt Trời, khi hai người còn chưa định thần trở lại thì liền thấy một con chim loan màu xanh (thanh loan) cồng theo Bạch Hồ mà bay về hướng Tây.

“Đuổi theo!”

Huynh muội hai người cưỡi mây bay lên, đuổi theo phía sau, khi gần đuổi kịp Thanh Loan, Đa Bảo liền lấy ra những viên ngọc trên chiếc vòng tay của mình đang đeo, hướng về phía hai cánh của Thanh Loan mà bắn tới.

Thanh Loan bị trúng thương kêu lên những tiếng thảm thiết, từ từ bay chậm lại, Bạch Hồ thật sự rất nghĩa khí, không nỡ nhìn Thanh Loan bị thương nên đã dùng thân mình mà chắn lấy những viên “đạn ngọc” đang bay tới, nhưng chẳng ngờ Bạch Hồ liền bị trượt chân té ngã xuống đám mây bên dưới.

May mắn thay, Bạch Hồ rơi xuống và bị mắc vào cành cây Dao bên dưới nên không bị thương nặng.

Trùng hợp là, cây Dao này cũng có màu giống như bạch ngọc, cành lá đan lẫn vào nhau, trông chẳng khác gì màu lông của Bạch Hồ.

Bạch Hồ rơi xuống cây Dao bên dưới, chẳng khác gì như đã ẩn thân đi vậy, Ngọc Đẩu và Đa Bảo tìm mãi vẫn không thấy dấu tích của Bạch Hồ ở đâu.

“Sư huynh, Bạch Hồ rơi xuống chỗ này mà, sao lại không thấy dấu vết gì cả?”

Ngọc Đẩu và Đa Bảo nghĩ mãi mà không ra, khi vừa quay lại nhìn bỗng phát hiện ra cây Dao giống như màu bạch ngọc, hai người có chút nghi ngờ nên liền bước tới.

Đột nhiên, chỉ nghe thấy tiếng gọi: “Đa Bảo, Ngọc Đẩu! Muốn đi đâu vậy?”

Hai người ngẩng đầu lên nhìn, lại chính là Nguyên Thủy Thiên Tôn, bèn quỳ xuống hành lễ sư bá, sau đó liền đem chuyện truy tìm Bạch Hổ kể lại cho sư bá nghe.

Nghe xong, Nguyên Thủy Thiên Tôn ngồi trên mây mà nói: “Hai người người hãy về đi, Bạch Hổ đó là linh thú hiếm có của Côn Luân, chỉ e rằng các ngươi sẽ không tìm thấy nó. Hơn nữa, bản tính của nó là lương thiện, trước nay chưa hề vô ý làm thương tổn đến những sinh linh vô tội”. Nói xong, Nguyên Thủy Thiên Tôn liền phất cây phất trần rồi từ từ nhắm mắt lại, đợi hai người họ rời đi.

Ngọc Đẩu và Đa Bảo nghe thấy sư bá nói vậy cũng không dám lưu lại nữa, bèn từ biệt sư bá rồi rời đi.

Bạch Hổ nấp trên cây Dao, những lời này đều nghe thấy rất rõ ràng, đợi hai người họ rời đi, Bạch Hổ liền nhảy từ trên cây xuống, dùng hai chân trước mà chấp lại tỏ lòng cảm ơn ân cứu mạng của Nguyên Thủy Thiên Tôn.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nhìn thấy dáng vẻ đáng yêu đó của Bạch Hổ thì trong đôi mắt liền hiện lên vẻ cảm kích khôn nguôi, Thiên Tôn vượt râu ngẩng mặt lên trời mà cười “ha ha”, cười xong liền quay đầu sang một bên như đang tự nói với chính mình, trong lời nói lại như có ngụ ý gì đó: “Hôm nay ta xem ra sẽ thu được một đệ tử tốt”. Vừa nói vừa đưa tay ra bấm: “Ái chà, hình như đã đến lúc rồi”.

Bạch Hổ vô cùng thông minh, ngộ rằng vị Chân nhân này muốn nhận mình làm đệ tử, trong lòng vui mừng khôn xiết, vội vàng cúi sát hai chân trước xuống đất, hai chân sau gẩy đất hất lên không trung, hành lễ trước Nguyên Thủy Thiên Tôn.

Nghe thấy âm thanh Bạch Hồ dập đầu xuống đất, Nguyên Thủy Thiên Tôn mới quay đầu lại, nở nụ cười, gật đầu rồi từ trong tay áo rút ra một viên linh đan màu vàng kim, ném về phía Bạch Hồ.

Hạ ý thức mách bảo Bạch Hồ mở miệng đỡ lấy viên linh đan, tức thì quanh thân thể của Bạch Hồ phát ra ánh sáng vàng kim, bộ lông màu bạch ngọc từ từ biến thành ngọc thể nõn nà, những vết đốm vàng trên lông từ từ biến thành một bộ y phục màu vàng tơ đẹp đẽ, cũng chính là nhục thân của Bạch Hồ đã biến thành hình dạng của Thần thể.

Bạch Hồ nhìn thấy bản thân mình mọc ra hai tay, hai chân, tóc đen thì vừa vui mừng vừa cảm thấy kỳ lạ.

Cô ấy (chỉ Bạch Hồ) vội vã quỳ trên mặt đất, hướng về phía Thiên Tôn mà hành lễ: “Ngày hôm nay được Chân nhân cứu nguy, Chân nhân lại truyền cho kim đơn linh dược, trong tâm cảm kích vô cùng. Nếu Chân nhân không chê, không biết có thể nhận con làm đệ tử để báo đáp ân đức của Chân nhân?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn chính là đang đợi câu nói này đây, nhưng vẫn tỏ vẻ thận trọng, suy nghĩ một lát rồi mới gật đầu: “Ừm, xem ra con cũng có chút căn cốt của Đạo gia chúng ta, hôm nay sẽ để con viên mãn nguyện vọng này, thu con làm đệ tử!”

Tiểu ni tử (bé gái – chỉ Bạch Hồ) mặc váy vàng ấy vội vã dập đầu khấu bái: “Đệ tử khấu bái sư tôn!”

Lúc này Nguyên Thủy Thiên Tôn mới từ trên mây bước xuống, khẽ xoa lên đầu tiểu ni tử, nhìn thấy nụ cười rạng rỡ của cô bé, Thiên Tôn liền ngâm lên một câu thơ rằng:

Dao ảnh thanh bạch tư không linh,  
Tiểu nhan thuần lãng chân tính tình.

*Diễn nghĩa:*

Màu bạch ngọc thanh bạch, tư thể linh diệu

Nụ cười thuần lương lộ rõ tính tình chân thực.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nhìn cây Dao, rồi lại nhìn tiểu ni tử, khẽ gật đầu nói: “Ồ nhi à, sư phụ đặt cho con một cái tên, gọi là ‘Dao Chân’ nhé?”

Tiểu ni tử ngây ngẩn một lúc, rồi nhẹ nhàng đọc khẽ: “Dao Chân, Dao Chân...”, phát hiện ra rằng cái tên này có phần rất quen thuộc với mình, cảm giác đúng như tên của mình vậy, sau đó cô vui vẻ nói với Thiên Tôn: “Dao Chân cảm tạ sư phụ đặt tên!”

## Huyền mộ ký (3-02)

Lại nói Tây Châu có một ngọn núi, tên là Ngọc Kinh Sơn, ngọn núi này có chỗ bất đồng với núi Côn Luân. Trên núi nhiều tùng, bách, thông liễu, nai, thỏ, lại thường có âm thanh của bạch hạc và cò trắng khắp nơi.

Nếu như nơi núi Côn Luân tĩnh mịch thần bí thì Ngọc Kinh Sơn lại sáng sủa thanh khiết. Trên núi Ngọc Kinh có nhiều động phủ và Tiên nhân tu luyện, bốn mặt Đông Tây Nam Bắc đều lần lượt có một cây Đế Ốc trấn thủ núi tiên. Nơi lưng chừng núi có một vọng đài, tên gọi là “Chính Bản Trường Nguyên Đài”, đây chính là đạo tràng của Nguyên Thủy Thiên Tôn.

Ngày hôm đó trong lúc các đệ tử đang ở bên ngoài động luyện kiếm thuật thì thấy sư phụ đem theo một tiểu ni tử mặc áo vàng cưỡi mây trở về, rồi từ từ hạ xuống mặt đất.

“Tiểu ni tử này từ nay sẽ là tiểu sư muội của các con, tiểu ni tử con hãy qua bên đó đi!” Nói rồi, Thiên Tôn phất cây phất trần một cái rồi lại cưỡi mây rời đi.

Chúng đệ tử nhìn tiểu sư muội này: Trên mình mặc một bộ y phục màu vàng nhạt, tóc búi hai bên, đôi mắt lạnh lợi, gương mặt tròn trịa, hồng hào, khi mỉm cười còn để lộ ra chiếc răng nanh, thật là đáng yêu, vì vậy Dao Chân được sư huynh sư tỉ rất yêu mến.

Ba ngày đầu, Dao Chân đến Ngọc Kinh Sơn còn có chút rụt rè, có thể là do chưa thực sự thân thiết với mọi người, qua ba ngày sau khi đã quen hơn với nơi đây, cô đã bắt đầu thể hiện ra bản tính hoạt bát lạnh lợi của mình.

Vào những lúc nhàn rỗi, sư huynh sư tỉ sẽ đưa Dao Chân đi thăm thú các nơi, vừa đi vừa nói chuyện.

Các sư tỉ hỏi Dao Chân rằng trên núi Côn Luân có cảnh đẹp gì, Dao Chân trả lời: Núi Côn Luân có những

dòng suối long lanh ánh sáng, có dòng sông quanh co uốn lượn, có những khung cảnh ánh hồng thơ mộng, có những đồng bằng xanh ngắt cỏ cây hoa lá, có ngàn vạn ngọn núi nhấp nhô, vô vàn những hang động lớn nhỏ khác nhau, có thể ngồi trên đỉnh núi để đón Mặt Trời lên, lại có thể ngồi bên hồ để tận hưởng ánh hoàng hôn trải dài vạn dặm, bản thân Dao Chân cũng không biết rằng mình đã trải qua bao nhiêu năm tháng tại nơi núi Côn Luân nữa....

Các sư huynh thì sẽ hỏi Dao Chân trên núi Côn Luân có những Thần thú gì, Dao Chân sẽ trả lời rằng: Cô thường chạy đua với kỳ lân, thi bay với thiên nga, có đôi khi cô sẽ xuống hồ để trêu đùa những cụ rùa già, có những lúc sẽ bay lên ngọn cây để thưởng thức vũ điệu rợp trời của chim tước tím, những khi có dị thú xâm phạm lãnh địa Côn Luân thì chim Trùng Minh sẽ cất tiếng kêu báo hiệu, mãnh hổ nghe tiếng hiệu triệu sẽ xông ra tác chiến, Hải Trãi (1) sẽ đưa ra cao kiến, Thanh Loan sẽ đưa chúng tôi bay lên....

Lúc đó, Bồng Uyển sư tử quay sang Dao Chân hỏi: “Dao Chân, muội đã đến Ngọc Kinh Sơn rất lâu rồi, muội có nhớ nhà không?”

Dao Chân: “Muội vốn dĩ không cha không mẹ, cũng không có huynh đệ tử muội, không vương bận điều gì, nếu như nói rằng có nhớ nhà không thì muội sẽ nhớ đến người bạn thân nơi Côn Luân – Thanh Loan”.

Sư huynh Xuyên Du lại hỏi: “Tiểu Dao, muội lập chí tu hành đến cảnh giới nào?”

Dao Chân: “Muội à, đương nhiên muốn tu đến mức thật cao thật cao, đến mức có thể bảo hộ những sinh mệnh thiện lương không bị tà ma làm hại mới được!”

Sư huynh sư đệ nghe thấy đều phá lên cười, cảm thấy rằng tiểu ni tử này cũng rất biết nói khoác.

Ngoại trừ những lúc nói chuyện tán gẫu, họ còn đàm luận về thư họa, chơi đoán chữ, đối thơ, đánh cờ, thời



gian còn lại hoặc là nghe Nguyên Thủy Thiên Tôn giảng pháp, hoặc là luyện tập tiên pháp đạo thuật.

“Sư đệ, đệ lại thua nữa rồi! Lần này xem đệ còn có gì cho ta nữa”.

“Đây là cây sáo của Phong Tiềm, hôm qua khi cậu ấy vừa thổi xong liền bị đệ trộm mất, cho huynh đấy, chúng ta chơi lần nữa nhé!”

“Hậu Đôn Nhi! Đệ trộm sáo của ta còn bị thua nữa! Xem ta véo tai đệ thế nào đây!”

“A...Đừng...Dao Chân! Mau cứu huynh với....”

“Hậu Đôn Nhi sư huynh! Phong Tiềm sư huynh mà truy đuổi huynh thì e rằng không bị đẩy xa đến bốn, năm trăm mét thì chưa được đâu! Ha ha, xem ra hôm nay huynh phải ăn 10 bát cơm mới lại sức!”

.....

Đối với người tu hành mà nói, có thể trở thành đệ tử thân thụ của sư phụ, có thể ở cùng sư huynh sư đệ đồng môn thì thực sự là khoảng thời gian tươi đẹp và đáng quý biết bao. Cảm giác vừa tự tại vừa tràn đầy niềm vui ấy, khi trên vai có trách nhiệm, trong tâm có sứ mệnh, thì chỉ có thể cất giấu tận sâu trong lòng như một điều quý giá vô cùng, để đôi khi vào một lúc nào đó chúng ta sẽ lấy nó ra để hoài niệm.

Ngày qua ngày, năm qua năm, Dao Chân mặc dù không phải là đệ tử chăm chỉ nhất trong chúng đệ tử nhưng ngộ tính xem ra cũng không tồi.

Mặc dù nói rằng việc tu đạo pháp có hai loại là “tâm đạo” và “hình đạo”, thế nhưng Nguyên Thủy Thiên Tôn lại không thường giảng tâm đạo, có những lúc phải rất lâu mới giảng một lần, và không phải tất cả các đệ tử đều có thể lĩnh hội thâm ý trong đó, nhưng những thần thông thuật loại cũng như công phu trong hình đạo thì Thiên Tôn thường xuyên thúc giục đệ tử tinh tấn luyện tập.

Trên con đường đạo pháp, có rất nhiều đệ tử cảm thấy rằng “tâm đạo” là nhằm chán nhất, có người vừa nghe vừa ngủ gật, có người thậm chí còn ngáy như sấm. Thiên Tôn cũng không quản sự việc đó, vẫn nhắm mắt giảng đạo, cho rằng các đệ tử là do không tập trung nghe mà thôi.

Dao Chân lại không như vậy, bình thường cô thường rất hiếu động, nhưng lại thích nhất việc nghe Sư phụ giảng về “tâm đạo”, mỗi lần nghe đều rất dụng tâm tập trung, định thần ngồi tại đó nghe vững vàng như bàn thạch.

Điều này làm cho các huynh đệ không hiểu được bèn hỏi: “Tiểu Dao! Tại sao mỗi lần nghe bài giảng về tâm đạo muội lại nghe chăm chú như vậy? Môn này sư phụ không kiểm tra đâu nhé!”

Dao Chân: “Chỉ là muội thích nghe thôi”.

Sư huynh: “Ha ha, có gì hay đâu? Thật nhằm chán! Sao khoái chí bằng việc múa kiếm vung côn được?”

Dao Chân: “Nhằm chán? Sao lại nhằm chán cho được? Múa kiếm vung côn quả thực rất khoái chí, nhưng không có tâm đạo chỉ dẫn thì có thể “múa” ra được gì chứ?”

Sư huynh: “Vậy muội nói xem, tâm đạo này có sự chỉ đạo như thế nào đến hình đạo?”

Dao Chân: “Sư huynh, giống như sư phụ từng giảng, khi chiến đấu với tà ác, không thể dùng phép thần thông ‘Vật hoá tinh di’ mà phải dùng ‘Du long dẫn phong’, huynh có biết vì sao không?”

Sư huynh: “‘Vật hoá tinh di’ – chiêu này có thể khiến thân thể biến hóa thành nhiều thân thể khác, dùng những thân thể này để chiêu dụ tà ác bám vào, tập trung chúng lại, sau đó dùng một đòn quyết định mà tiêu diệt chúng. Còn ‘Du long dẫn phong’ lại khiến cho thân thể bay lên không trung, treo ngược trên đỉnh đầu của tà ma, rồi nhân lúc chúng không kịp chuẩn bị mà dùng kiếm đâm xuyên đầu chúng, chiêu thức này có thể khiến chúng tuyệt mệnh. Kỳ

thực ta nghĩ rằng chiêu ‘Du long dẫn phong’ này không lợi hại như chiêu ‘Vật hoá tinh di’, ta chỉ biết rằng sư phụ cho dùng ‘Du long dẫn phong’ thì dùng, không được dùng ‘Vật hoá tinh di’ thì không dùng, chứ không biết vì sao sư phụ lại quy định như vậy, vậy mọi người nói xem sao!”

Dao Chân: “Hi hi, không giấu gì sư huynh, vốn dĩ mọi người cũng nghĩ như vậy. Cho đến khi mọi người nghe thấy sư phụ trong lúc giảng về tâm đạo đã nói đến ‘Nhược ngộ cương, tắc dụng nhu, tính nhược cường, dĩ cương tắc liệt’ (Nếu gặp cương, thì dùng nhu, tính nếu cường, càng cương càng dễ vỡ), mọi người liền đột nhiên nghĩ ra rằng thuộc tính của tà ma vốn dĩ là tính cương, nếu càng để chúng bao vây thì chính là đang kích phát tính cương của chúng, vậy nên nếu như dùng chiêu ‘Vật hoá tinh di’ thì xem ra có thể nhất cử mà tiêu diệt toàn bộ bọn chúng, nhưng trên thực tế trong hoàn cảnh bị chúng bao vây, chúng sẽ liều một phen sống chết với ta, như vậy sẽ càng cho mặt mạnh của chúng càng thêm mạnh, sẽ khó đối phó. Nhưng chiêu ‘Du long dẫn phong’ này động tác uyển chuyển lại khó đoán, kẻ tính cương thì tâm thường bất cẩn, không đợi đối phương phát huy được lợi thế đã khiến chúng diệt tận không dấu vết”.

Sư huynh: “Ấy chà, tiểu sư mọi người của ta được đấy, vậy nói tiếp cho sư huynh nghe chiêu thức ‘Bình sa lạc nhận’ và ‘Phùng hư ngự phong’....”

Dao Chân: “Chiêu ‘Bình sa lạc nhận’ này sư phụ nói với chúng ta rằng cần dùng vào ba chiêu đầu tiên trong khi giao chiến với tà ác. Chiêu thức này xuất ra ba lần, hồi về ba lần, ba lần lên, ba lần xuống, vận dụng như ý. Chúng ta chỉ biết rằng chiêu này là phỏng theo động tác chim nhận sẵn mồi, nhưng mọi người ngộ ra rằng trong đó còn cần phải có tâm pháp ‘Tiêu dao vô vi’ của Đạo gia, thì mới có thể vận dụng linh hoạt được, vậy nên ‘Bình sa lạc nhận’

có thể chỉ là chiêu thức hỗ trợ cho các chiêu thức khác mà thôi”.

Sư huynh: “Sư muội, tại sao muội cho rằng chiêu thức này dùng để hỗ trợ cho các chiêu thức khác?”

Dao Chân: “Ngày hôm đó, sư phụ ngồi đánh đàn bên hồ, liền muốn khảo nghiệm xem bài học ‘Tâm đạo trà’ muội nắm được bao nhiêu nên liền gọi muội đến pha trà. Bởi vì trước đó muội bỏ qua bước làm nóng ấm trà nên khi rót trà ra tuy rằng có vị thơm nhưng không có ngọt hậu, hơn nữa càng uống càng đắng chát”.

Sư huynh: “Chỉ là pha ấm trà, việc ấm có nóng hay không lại có nhiều điều như vậy sao?”

Dao Chân: “Đúng vậy, vốn dĩ muội cũng nghĩ rằng có làm nóng ấm hay không cũng không vấn đề gì, nhưng nếu xem nhẹ bước làm nóng ấm này thì có thể khi trà được pha ra sẽ mất đi ý vị của nó. Sau đó sư phụ nói với muội rằng: ‘Địch hà đặng uest, ôn hồ thanh tịnh, vạn sự bất cấp tiên lý tâm’ (tạm dịch: Cần làm cho bình sạch sẽ, ôn ấm thanh tịnh, vạn sự không nên gấp gáp, trước tiên cần điều chỉnh tâm ngay chính), lúc đó muội mới hốt nhiên đại ngộ! Lúc ấy, âm thanh du dương của tiếng đàn, chim nhạn trên hồ lúc đến lúc đi, khung cảnh đó thật tiêu dao tự tại. Vậy nên muội mới đột nhiên nghĩ ra rằng điều tinh túy nhất trong chiêu pháp ‘Bình sa lạc nhạn’ này chính là nằm ở ‘vạn sự bất cấp tiên lý tâm’ (vạn sự không nên gấp gáp, trước tiên cần điều chỉnh tâm mình cho ngay chính)....”

Dao Chân nói rồi liền khởi tâm hoan hỷ, bèn vừa nói vừa khua chân múa tay làm ra mấy cử chỉ xem ra như đang mô phỏng lại chiêu pháp ấy.

“Chớ có khoe khoang”, đột nhiên, một lời quở trách vang đến, vừa nhìn thì chính là Nguyên Thủy Thiên Tôn đã tới, Dao Chân bèn vội vã cúi đầu.

Nguyên Thủy Thiên Tôn đi tới, dùng ngón tay mà búng vào đầu Dao Chân một cái đau điếng.

“Ai da, sư phụ, đau quá đi mất!”

Thấy vậy, các sư huynh sư đệ đều phá lên cười, Nguyên Thủy Thiên Tôn cũng cười thầm một cái rồi bước lên đạo đài, chúng đệ tử hướng về sư phụ mà hành lễ, sau đó trở về vị trí bộ đồ của mình mà xếp bằng bắt đầu nghe sư phụ giảng đạo....

Nguyên Thủy Thiên Tôn: “Các con đã ở Ngọc Kinh Sơn tu hành lâu như vậy rồi, có lập chí hướng gì không?”

Hậu Đôn: “Sư phụ, ngài hỏi như vậy, con thực sự có chút mơ hồ, con chỉ nghĩ rằng bản thân sẽ tiếp tục ở Ngọc Kinh Sơn mà tu hành”.

Phong Tiềm nói: “Đạo Pháp tu hành, hoặc là để bản thân tiêu dao tự tại, hoặc là để giải thoát chúng sinh”.

Bồng Uyển lại hỏi: “Vậy sư huynh là vì bản thân tiêu dao tự tại hay là để giải thoát chúng sinh đây?”

Phong Tiềm: “Ta vẫn là có tâm vì chúng sinh, nhưng không biết cần làm như thế nào”.

Dao Chân: “Trảm ma trừ ác, bảo hộ sinh mệnh thiện lương, chẳng phải là đang vì chúng sinh hay sao?”

Phong Tiềm khẽ gật đầu, ngay sau đó lại chau mày nói: “Nhưng Dao Chân này, nhìn ra bốn châu thì thiện ác đồng tồn, tương sinh tương khắc, tà ác mãi sẽ không diệt tận được”.

Dao Chân cũng chau mày: “Tà ác không bị tận diệt, thì Tam giới làm sao có thể thái bình? Chúng sinh vẫn sẽ không có được hỷ lạc vĩnh hằng”.

Từ Hàng nói: “Tiểu Dao, muội không biết hiện tại vùng Tây Châu và Nam Châu bên ngoài núi Ngọc Kinh Sơn loạn đến mức nào! Muốn cho chúng sinh đắc được sự hỷ lạc vĩnh hằng thì khó như thế nào! Nghe nói vào thời thượng cổ, trong thời gian Tây Vương Mẫu trưởng quản

việc thưởng phạt thiện ác thì Tây Châu đã trải qua một thời kỳ thái bình”.

Dao Chân nghĩ một lát rồi nói: “Trưởng quản việc thưởng phạt thiện ác, đây chẳng phải là trách nhiệm của Thần Tư Pháp...”

Mọi người bàn luận sôi nổi, Dao Chân đứng đó cũng không biết nói gì. Nguyên Thủy Thiên Tôn nhắm mắt lại, nghe các đồ đệ bàn luận.

Đột nhiên, Dao Chân giơ tay lên và nói: “Sư phụ! Con đã có một chí hướng rõ ràng rồi!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn vẫn không mở mắt: “Ha ha! Được rồi, vậy con nói cho ta nghe xem!”

Dao Chân: “Sư phụ, con cũng muốn làm Thần Tư Pháp, trưởng quản việc thưởng phạt thiện ác!”

Nghe vậy chúng đệ tử đều phá lên cười, Xuyên Du nói đùa rằng: “Ha ha, Tiểu Dao, chức vụ Thần Tư Pháp của Tam giới vừa hay đang còn trống, chắc là đang đợi muội đảm nhiệm đấy!”

Sư huynh Thiệp Kiêu, người vừa cùng Dao Chân luận thần thông thuật pháp nói: “Mọi người chớ có cười, ta xem Dao Chân thực sự có thể làm được!”

Lúc này, Nguyên Thủy Thiên Tôn vẫn nhắm mắt nhưng cũng khẽ nhếch miệng nói: “Khẩu khí của tiểu ni tử này cũng không nhỏ, còn muốn làm Thần Tư Pháp...”

Đột nhiên, một đạo kim quang làm Nguyên Thủy Thiên Tôn bị lóa mắt, Nguyên Thủy Thiên Tôn dùng thiên mục để nhìn, hóa ra là một bông hoa mai, màu sắc vô cùng đẹp đẽ!

Nguyên Thủy Thiên Tôn dường như nhớ lại điều gì đó, liền vội vàng mở to hai mắt, nhìn thấy bông hoa mai đó đang ở trong thân thể của Dao Chân mà phát sáng, trong khi các đệ tử khác đều không nhìn thấy, mọi người vẫn đang cười đùa vui vẻ.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nhìn Dao Chân cười sau đó khẽ gật đầu. Dao Chân vẫn không hiểu gì, vừa nãy sư phụ rõ ràng còn chẳng thèm để ý đến mình, sao giờ đây lại gật đầu với mình như muốn khẳng định một điều gì đó.

Nguyên Thủy Thiên Tôn: “Được rồi! Hôm nay đến đây thôi, các con về đi”. Nguyên Thủy Thiên Tôn thấy nhẹ phất trần một cái liền biến mất. Buổi học kết thúc, mọi người cũng tản ra.

Lúc Dao Chân đang định rời đi, thì tiểu đồng Thư Hạc của Nguyên Thủy Thiên Tôn chặn Dao Chân lại và nói: “Dao tử, Thiên Tôn nói sau bữa tối tử hãy đến pha trà cho Thiên Tôn”.

Dao Chân: “Được, ta biết rồi, Thư Hạc”.

Sau bữa tối, Dao Chân đến phòng của sư phụ, thấy sư phụ đang ngồi bên bàn trà đọc sách.

Sau khi hành lễ xong, Dao Chân hỏi: “Sư phụ, người muốn uống trà gì ạ?”

Thiên Tôn đặt sách xuống, khẽ ngáp một cái rồi nói: “Trà trên Ngọc Kinh Sơn này ta đã uống ngán rồi. Nghe nói, trên núi Vọng Thác của Nam Thiệm Bộ Châu có một loại trà tên là Lan Chỉ Ngưng Phân, loại trà này lá non như thạch, vị thơm như hoa phong lan trong động trống, người phàm uống vào thì bách bệnh tiêu trừ, Thần Tiên uống vào thì tinh thần trở nên vô cùng sáng khoái!”

Dao Chân: “Nếu sư phụ muốn uống, thì đệ tử chúng con sẽ đi hái về là được”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn: “Không được, không được, trên núi Vọng Thác nhiều yêu ma quỷ quái, chỉ vì một ngụm trà, người làm sư phụ như ta há lại để các con phải mạo hiểm hay sao?”

Dao Chân vừa nghe thấy hai tiếng “yêu ma” thì không hiểu sao tức khí nổi lên, liền nói: “Nhiều yêu ma quỷ quái? Sư phụ, ngài dạy cho chúng con những thần thông thuật

pháp này há chỉ là để dụ trẻ chơi đùa thôi ư? Chẳng phải là để cho chúng con trảm yêu trừ ma hay sao?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn nhìn thấy dáng vẻ oai phong凛冽 của Dao Chân như vậy liền bật cười, nói nhỏ: “Sắp được làm Thần Tư Pháp rồi đó”.

Dao Chân vừa nghe thấy mấy chữ “Thần Tư Pháp” thì trong lòng cảm thấy vừa xúc động vừa vui mừng, lẽ nào chí hướng này của mình đã được sư phụ chấp nhận rồi sao? Dao Chân không biết nói gì chỉ đưa mắt nhìn sư phụ đầy vẻ chờ đợi mong mỏi.

Nguyên Thủy Thiên Tôn khởi thân đứng dậy, quay người đi, hai tay chấp sau lưng nói một cách đầy ẩn ý: “Con đến Ngọc Kinh Sơn đã nhiều năm rồi, mặc dù gương mặt còn như đứa trẻ nhưng con đã lớn rồi, con ở nơi này học cũng rất xuất sắc, con xác thực là có một trái tim lương thiện chân thành. Nhưng nếu muốn làm Thần Tư Pháp thì phải có chiến công hiển hách mới được”.

Dao Chân nghe sư phụ nói như vậy, thì biết rằng chí hướng này thực sự đã nhận được sự khẳng định của sư phụ, trong lòng vô cùng vui mừng, cô bèn quỳ xuống, kiên định nói: “Sư phụ, đệ tử không sợ khổ, nguyện sẽ chiến đấu vì sự thiện lương trong thiên hạ!”

Lúc này Nguyên Thủy Thiên Tôn từ từ quay người lại, nói: “Được! Thật khen cho câu “nguyện sẽ chiến đấu vì sự thiện lương trong thiên hạ!”, nói rồi nâng Dao Chân lên: “Con à, Nam Châu lúc này yêu ma hoành hành, tà ác lộng quyền, dân chúng lầm than, chúng sinh trong cảnh nước sôi lửa bỏng! Thiên Đế đã già, muốn tìm một người thay Thiên Đế trảm yêu trừ ma, cứu chúng sinh ra khỏi cảnh lầm than. Nhưng ở đó gian nan hiểm ác vô cùng, con có nguyện đi tới đó không?”

Dao Chân: “Con vốn là một Bạch Hổ nơi núi Côn Luân, có đức hạnh gì mà được ngài thân thụ Đạo Pháp chân kinh, thực không biết làm sao báo đáp ân điển của ngài và



Thượng Thiên. Ngày nay muôn dân đang gặp hiểm nguy, con há chỉ biết ở nơi thâm sơn này hưởng lạc một mình hay sao?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn nhìn thấy đôi mắt Dao Chân lấp lánh ánh sáng của sự chân thành, lời này xác thực là phát ra từ tận đáy lòng của đồ nhi, Thiên Tôn không khỏi cảm kích nghẹn ngào thốt lên: “Hảo đồ nhi, hảo đồ nhi....”

Từ sau ngày hôm đó, Nguyên Thủy Thiên Tôn liền ngồi thuyền lên Vô Cực Đại La Thiên, đi gặp Hồng Quân lão tổ.

“Sự tôn, người có ấn hoa mai mà Ngài muốn con tìm đã tìm được”.

Hồng Quân lão tổ nghiêm trang ngồi trên thần sạp, từ từ mở mắt ra và nói: “Ở đâu vậy?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn: “Ấn hoa mai ở trong người tiểu đệ tử Dao Chân của con”.

Hồng Quân lão tổ: “Ừm, Thanh Huyền à, mau trở về đợi Thánh chỉ của Thiên Đế nhé!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn khấu bái: “Đệ tử tuân mệnh”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn Tôn trở về Ngọc Kinh Sơn, khi vừa từ trên mây bước xuống thì Thánh chỉ của Thiên Đế liền tới.

Vị Thần quan cầm Thánh chỉ hướng về phía Nguyên Thủy Thiên Tôn hành một lễ, Nguyên Thủy Thiên Tôn ngồi trên đài không bước xuống, lại hướng về Thần quan khẽ gật đầu.

Chỉ nhìn thấy vị Thần quan ấy mở Thánh chỉ ra, đọc: “Chúng đệ tử Ngọc Kinh Sơn tiếp chỉ!”

Tất cả đệ tử Ngọc Kinh Sơn đều quỳ xuống tiếp chỉ.

“Thiên mệnh chiếu viết: Nam Thiệm Bộ Châu yêu ma hoành hành, dân chúng lầm than, nay lệnh cho các đệ tử của Nguyên Thủy Thiên Tôn: Dao Chân, Soát Xuyên Du, Bồng Uyển, Phong Tiềm, Thiệp Kiêu, Ngọc Đỉnh, Từ Hàng, Xích Tinh, Ma Cô, Hậu Đôn cùng các Thần tướng

cùng đi trăm yêu trừ ma, phái Thiên binh 10 vạn ứng trợ bình định Nam Châu, trả lại sự thanh bình cho thương vũ. Khâm thờ!”

Dao Chân nhất thời không phản ứng được gì, đứng ngây người tại đó, chỉ nhìn thấy vị Thần quan tiến đến phía cô mỉm cười nói: “Dao Chân Thượng Tiên, Thượng Tiên! Tiếp chỉ”.

Dao Chân bán tín bán nghi đưa tay đỡ lấy Thánh chỉ.

Lúc này, tất cả đồng thanh hô lớn: “Chúng đệ tử Ngọc Kinh Sơn tuân mệnh ý chỉ của Thiên Đế”.

Thần quan cười mây rời đi.

Chúng đệ tử đều tỏ vẻ không hiểu, tại sao lại để tiểu sư muội Dao Chân dẫn lĩnh mọi người bình định tà ác nơi Nam Châu? Dao Chân cũng mù mờ không hiểu, nghi ngờ rằng khi nãy có phải mình đã nghe nhầm rồi không.

Nguyên Thủy Thiên Tôn biết được sự nghi hoặc của mọi người nên bèn nói: “Các con nhất định là có chỗ khó hiểu, vì sao Thiên Đế lại chọn Dao Chân đi bình định Nam Thiệm Bộ Châu. Ý chỉ của Thiên Đế nhất định sẽ không sai, đó là bởi vì Dao Chân đã phát nguyện như vậy”.

Chúng đệ tử lơ mơ gật đầu, có người hiểu, có người còn chưa hiểu.

Nguyên Thủy Thiên Tôn: “Các con phải nhất tâm trừ ác, xuất niệm cứu độ chúng sinh, trợ giúp Dao Chân, không được hai lòng”.

Chúng đệ tử: “Tuân mệnh sư tôn!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn: “Dao Chân, lần này ra đi rất nhiều hiểm nguy, không được xem thường, cần bảo vệ các sư huynh đệ của con”.

Dao Chân quỳ xuống mặt đất hành lễ, kiên định nói: “Tuân mệnh sư tôn!”

Chú thích:

(1) Hải Trãi: con vật trong truyền thuyết cổ, biết phân biệt phải trái, thấy người đánh nhau, nó dùng sừng húc kẻ gian.

## Huyền mộ ký (3-03)

Ở bên này các đệ tử của Nguyên Thủy Thiên Tôn đang sắp xếp hành lý chuẩn bị lên đường thì bên kia nơi Tử Vân Sơn, Thông Thiên Giáo Chủ vừa nghe thấy tin tức thì trong lòng phần nộ bất bình, nghĩ: “Dẫu sao thì ta cũng là Hỗn Nguyên Đại La Kim Tiên, cũng là Chân nhân tu hành đắc đạo, cũng là đệ tử của Hồng Quân Vô Cực Đại Đạo, thân phận cũng là Thần Tiên trong Tam giới, đệ tử của ta ai cũng có thể hô phong hoán vũ, trăm yêu trừ ma, tại sao việc bình định Nam Châu này lại chỉ gọi mình đệ tử của sư huynh đi...”

Nghĩ rồi, Thông Thiên Giáo Chủ lớn tiếng gọi: “Liệt Đình!”

Liệt Đình: “Có đệ tử!”

“Lần trước Xích Vụ Ma Quân có tặng ta một hung thú, hiện tại đang ở đâu?”

“Đệ tử nuôi ở sau núi ạ!”

“Mau! Đi dẫn nó đến đây!”

Liệt Đình giật mình sợ hãi, lắp bắp nói:

“Sư phụ, hung thú đó rất dữ tợn, e rằng... e rằng không ai dám dắt nó đến!”

Thấy vậy, Thông Thiên Giáo Chủ liền tỏ ra hứng thú: “Ồ, dữ tợn lắm sao... dẫn ta đi xem nó ra sao!”

Liệt Đình dẫn Thông Thiên Giáo Chủ đến một sơn động phía sau núi, trong động lập lòe ánh lửa.

“Sư phụ, hung thú đó ở trong động, tiểu...tiểu....đệ tử không dám vào”.

Thông Thiên Giáo Chủ đưa mắt nhìn Liệt Đình rồi nói: “Vô dụng!”

Thông Thiên Giáo Chủ tiến vào trong động, động tối lập lòe ánh lửa, hơi nóng bốc lên hầm hập.

Đột nhiên, một chùm lửa từ trong động phun ra, Thông Thiên Giáo Chủ nghiêng người tránh né, tuy không bị đánh trúng nhưng tóc cũng bị cháy xém một ngọn.

Ngay sau đó, ba bốn chùm lửa nhắm hướng Thông Thiên mà phun tới!

Thông Thiên lập tức niệm khẩu quyết tránh lửa, khiến thân thể được bao bọc lại: “Nghiệp chướng! Dám đánh thương chủ nhân của ngươi! Hãy mau thu hồi thần thông lại!”

Lúc này, trong động rung lên, cơ hồ như bị động đất vậy, sau đó có tiếng dây xích kéo lê trên mặt đất.

Chỉ nghe thấy có âm thanh: “Ngươi chính là Thông Thiên Giáo Chủ?”

Thông Thiên Giáo Chủ khẽ “hừm” một tiếng.

Hung thú nghe thấy vậy liền gầm lên một tiếng rồi lao ra.

Đó là một con quái vật toàn thân đỏ rực, quanh mình lửa cháy ngùn ngụt, hai cánh giống cánh dơi, thân hình giống khủng long, trên đầu có ba chiếc sừng, cằm và hai tai nhọn hoắt, ánh mắt hung hãn, trong miệng còn đang ngậm một quả cầu lửa lớn.

Thông Thiên nhìn hung thú, cười nhạt một tiếng: “Hừm, hóa ra là thú này”.

Nói xong liền xuất chiêu “Phích Lịch Trường” (bàn tay sấm sét) đánh cho quái vật lùi xa ba bước, ngay sau đó lại dùng tay không mà đánh vào ngực của nó, khiến nó lùi xa thêm ba bước nữa.

Hung thú vừa chuẩn bị phản công, Thông Thiên liền nâng mình bay lên, dùng ngón tay cái điểm chỉ vào đỉnh đầu của nó, lập tức hung thú đứng không vững, ngã khụy xuống đất, không dậy được nữa.

Chỉ trong ba chiêu hung thú bị Thông Thiên đánh cho phủ phục, bò trên mặt đất, cuối cùng nhận chủ nhân một tiếng: “Chủ nhân”.

Thông Thiên: “Ha ha! Người tên là gì?”

Hung thú: “Hồng Sơ, nguyện tận sức phục vụ chủ nhân”.

Lại nói, Dao Chân và huynh đệ tử muội cùng cưỡi mây bay đến Nam Châu, tới nơi đã thấy chúng thiên binh đang đợi họ ở đó.

Trong chúng thiên tướng bước ra hai vị thần tướng, một vị trong tay cầm dải lụa màu đỏ đậy trên một chiếc hộp hình vuông, vị còn lại tay bưng một bộ giáp trụ. Một trong hai vị đó bước lên phía trước hỏi: “Vị này là Dao Chân Thượng Tiên?” Dao Chân đáp: “Chính là ta”. Nghe vậy, thiên tướng nâng chiếc hộp hình vuông lên trước trán, cúi đầu hành lễ nói: “Dao Chân Thượng Tiên, xin tiếp nhận ấn soái!”

Dao Chân đưa tay đỡ lấy chiếc hộp, mở ra thì thấy bên trong có một ấn soái bạch ngọc hình mãnh hổ. Vị thần tướng còn lại bưng bộ giáp trụ đến trước Dao Chân, Dao Chân dùng hai tay đỡ lấy, tức thì giáp trụ liền tự động được mặc lên người Dao Chân, vô cùng vừa vặn.

Chiếc váy màu vàng nhạt biến thành một bộ giáp màu bạch, tấm áo khoác ngoài phất phơ trong gió, mái tóc búi cao càng tỏ rõ vẻ hiên ngang anh tuấn, thanh kiếm bạc đeo bên hông lấp lánh ánh sáng sắc nhọn, tất cả khiến cho gương mặt vốn dĩ rất trẻ trung của Dao Chân càng toát ra vẻ uy nghiêm mạnh mẽ.

Vị thần tướng quay người lại, giơ tay lên rồi nói: “Các vị tướng sĩ! Vị Dao Chân Thượng Tiên này từ nay sẽ là nguyên soái bình định Nam Châu của chúng ta!”

Tướng sĩ đồng thanh hô lớn: “Trảm yêu trừ ma! Nguyện cùng Dao soái vào sinh ra tử!”

Dao Chân cũng quay người lại khẽ gật đầu cùng các sư huynh muội phía sau, mọi người đồng thanh đáp lớn: “Thiên mệnh đã rõ! Nguyện cùng các tướng sĩ vào sinh ra tử!”

Sau một hồi cố vũ tinh thần, Dao Chân bắt đầu cùng tướng lĩnh bàn bạc kế hoạch tác chiến.

Dao Chân lập ra một quy trình tác chiến, nói với mọi người: “Trảm yêu trừ ma mặc dù là dùng vũ lực để đoạt được, nhưng không được mạo hiểm hành động. Đầu tiên phải dò xét địa hình, xác định chủng loại tà ác và số lượng của chúng, sau đó đưa ra phương án tác chiến, đồng thời còn phải nỗ lực cứu trợ những bách tính đang bị thương. Nơi này tà ác bị tận diệt rồi, lại còn cần dùng Tiên lực khôi phục lại sông núi cây cỏ, khiến chúng hồi phục lại sinh cơ như ban đầu. Sau đó mới chuyển sang một vùng khác, mỗi nơi đều cần làm theo lộ trình như vậy, cho đến khi toàn bộ tà ác trong Nam Thiệm Bộ Châu bị tận diệt”.

Sau khi mọi người nhận thấy rằng quy trình này khả dĩ, Dao Chân mới tiếp tục chiếu theo sở trường của từng người mà phân công nhiệm vụ: “Phong Tiềm sư huynh có tài hội họa, huynh hãy vẽ lại địa hình nơi này; Hậu Đôn sư huynh tính tình bình hòa, huynh hãy đến thăm hỏi dân tình, dò tìm hang ổ của tà ác; Ngọc Đỉnh sư huynh giỏi chế tác pháp khí, mỗi loại ma khác nhau cần các pháp khí khác nhau để chế ngự; Xuyên Du sư huynh kiếm pháp lợi hại, huynh chịu trách nhiệm đánh tên cầm đầu; Bồng Uyển sư tỉ pháp thuật cao cường, vạt áo nâng lên là có thể che được nửa bầu trời, tỉ phụ trách tiêu diệt những tên yêu quái nhỏ; Ma Cô sư tỉ thông thạo y thuật, am hiểu đồ ăn thức uống, tỉ phụ trách vào trong núi tìm hoa trái tiên thảo, cứu giúp bách tính đang lâm nạn; Từ Hàng sư tỉ tâm thiện nhất và tính tình cẩn thận, tỉ hãy đi cùng Ma Cô sư tỉ nhé....”

Sau khi thống nhất quy trình tác chiến và giao phó từng nhiệm vụ, mọi người đang chuẩn bị hạ xuống Nam Châu thì chỉ nghe tiếng Thiệp Kiêu chỉ xuống bên dưới mà nói lớn: “Mọi người nhìn xem! Ngọn núi kia khí vàng bốc lên ngợp trời, nhất định có yêu ma ở đó!”

Mọi người cùng nhìn xuống bên dưới, mặc dù bầu trời nơi Nam Thiệm Bộ Châu nơi đâu cũng âm ám nhìn không rõ, nhưng đúng là ở nơi đó có vấn đục hơn một chút.

Dao Chân lệnh cho chúng thiên binh tạm ẩn vào trong mây đợi lệnh, đến khi cần thì Dao Chân sẽ dùng Thanh Điếu để hiệu triệu, một Thanh Điếu đại diện cho 5000 thiên binh, hai Thanh Điếu là một vạn, cứ như vậy mà tính.

Dao Chân xuất lệnh nói: “Tướng quân nếu nhìn thấy Thanh Điếu thì biết rằng ta đang cần thiên binh viện trợ, tướng quân có thể nhìn vào số lượng Thanh Điếu mà xuất binh!”

“Tuân lệnh!”

Dao Chân nói xong liền cùng các sư huynh đệ cùng bay tới ngọn núi đang phát ra khói vàng bên dưới.

Khi bay gần tới nơi, mọi người mới phát hiện ra rằng màu vàng trông thấy khi nãy không đơn giản là “khói” mà là một đám côn trùng đang bay rợp trời, nhiều đến mức không thể tính đếm được.

Mọi người không ai bảo ai đều hóa ra một chiếc lồng tím bao bọc thân thể của mình lại, phòng đám côn trùng vàng xâm phạm. Dao Chân nói: “Mọi người hãy làm theo nhiệm vụ đã được phân công, sau một tuần hương nữa chúng ta sẽ cùng gặp nhau trên đỉnh núi!”

Mọi người nhìn nhau gật đầu, rồi lần lượt rời đi.

Hậu Đôn trước tiên tìm đến một hộ gia đình dưới chân núi, gõ cửa gọi: “Có ai ở nhà không?”

Chỉ nghe thấy bên trong nhà có giọng của một ông lão nói vọng ra: “Ai vậy?”

Hậu Đôn: “Ta là người tu hành nơi Ngọc Kinh Sơn, phụng theo ý chỉ của Thiên Đế đến đây để tiêu diệt tà ác! Ta muốn tìm người để hỏi han tình hình nơi đây”.

Ông lão vừa nghe thấy vậy, hóa ra là người đến để trừ yêu, liền mau chóng mở cửa.



Sau khi mở cửa, lão nhìn thấy một người tu hành đứng trước mặt, thân hình to lớn nhưng gương mặt hết sức đôn hậu thiện lương, liền mở lời mời Hậu Đôn bước vào bên trong.

Ông lão vừa lau nước mắt vừa nói: “Tiên nhân à, nơi chúng tôi đây gọi là Bình Phùng Sơn, ba năm trước bùng phát nạn côn trùng, loại côn trùng này tên là “Hoàng Chập Trùng”, người nào bị nó đốt phải toàn thân sẽ nổi mụn nước, nghiêm trọng thì trong đêm sẽ lên cơn đau rồi qua đời, bà nhà tôi cũng bị chúng đốt phải, e rằng cũng chỉ còn vài ngày nữa thôi...”

Hậu Đôn nhìn sang chiếc giường đất bên cạnh thì thấy một bà lão đang nằm thở thoi thóp, trên mặt có nổi một vài mụn nước màu đỏ, bên trong chảy ra một thứ dịch màu vàng.

Hậu Đôn nhìn thấy thảm cảnh này trong lòng vô cùng buồn bã: “Lão bác đừng buồn, chúng tôi nhất định sẽ diệt trừ đám côn trùng này, chữa trị cho bác gái...”

Còn ở bên kia, Phong Tiềm và Dao Chân đang xem xét địa hình, Dao Chân miêu tả, Phong Tiềm vẽ lại, từng chút một, phạm vi trong vòng 500 dặm của Bình Phùng Sơn từ sông hồ ao suối cho đến núi non rừng rậm đều được thể hiện sống động trên mặt giấy.

Thời gian một tuần hương trôi qua, mọi người quay về tập hợp trên đỉnh núi. Hậu Đôn nói với Dao Chân tin tức mình có được, Phong Tiềm mở bản đồ vẽ được trên giấy cho mọi người xem.

Dao Chân nói: “Loại côn trùng này nhất định có trùng vương, trước tiên ta hãy tìm được nó, đoạn đứt căn nguyên của chúng”.

Dao Chân một mặt phân cho Ma Cô và Từ Hàng đi tìm thảo dược cứu chữa cho bách tính, mặt khác cùng các sư huynh đệ tìm kiếm hang ổ của trùng vương.

Khi nhìn thấy nơi mà đám trùng vàng tập trung lại nhiều nhất, mọi người đoán định rằng đó chính là nơi trùng vương ẩn nấp.

Dao Chân dùng nhục nhãn thông nhìn, quả nhiên phát hiện một con quái vật kinh tởm với đôi cánh màu vàng đang nằm trong hang động, nó được vô số các con trùng nhỏ khác cung dưỡng.

Dao Chân vung kiếm chém xuống, tách khai hang động của nó. Trùng vương thất kinh, vung cánh bay lên, khi đó mọi người mới nhìn thấy ở phần đuôi của nó có một cái nọc độc dài khoảng một trượng, trên chiếc nọc rõ xuống những dịch độc nhầy nhầy.

Dao Chân nói nhỏ với Xuyên Du và Thiệp Kiêu: “Mọi sẽ đánh vào phần đuôi của nó, hai người phân nhau một người chém đầu, một người tấn công vào vùng ngực của nó”.

Xuyên Du nói: “Đuôi nó có độc! Ta là sư huynh, để ta đánh phần đuôi!”

Chỉ thấy trùng vương đột nhiên đổi hướng bay, nhắm thẳng đến phía họ mà lao tới, Dao Chân hô lớn với mọi người: “Mau tránh sang một bên!”

Mặc dù nói mọi người tránh ra, nhưng Dao Chân lại tự mình tiến về phía trước, dùng kiếm đánh chặn phần đuôi của trùng vương, trùng vương lấy đuôi làm binh khí đánh trả lại Dao Chân rất dữ dội.

Đuôi của trùng vương trong lúc giao chiến còn không ngừng phun ra dịch độc, Dao Chân vừa phải tránh né vừa phải tiến công vô cùng khó khăn. Sau ba bốn hồi giao chiến, Dao Chân đã nắm được chiêu pháp của trùng vương, nên sau đó đã không tiếp tục đối đầu với hắn, mà dùng chiêu thức “Bình sa lạc nhật”, tam tiến tam thoái, ba lên ba xuống, khiến cho trùng vương quay vòng vòng, thân thể của hắn vốn rất to lớn nên việc quay vòng ứng chiến với Dao Chân không được linh hoạt, nhân lúc hắn

chưa kịp xoay người trở lại, Dao Chân xuất kiếm chặt đứt một bên cánh của hắn! Chính trong lúc trùng độc đang cố lấy lại thăng bằng, Dao Chân vận thần thông biến ra ngàn vạn thanh kiếm nhỏ, giống như những chiếc kim băng không ngừng xung kích về phía đối phương khiến cho trùng vương không thể thi triển được nọc độc của mình, đúng lúc hắn định nhún người nhảy về phía trước thì khi vừa ngẩng đầu lên liền trông thấy Dao Chân đang cầm kiếm đứng ngay trên đỉnh đầu của hắn.

Trong tích tắc khi trùng vương còn đang bàng hoàng chưa nghĩ ra đối sách thì Xuyên Du và Thiệp Kiêu liền nhân cơ hội một người vung kiếm chém đầu hắn, một người giương đao chọc thẳng vào ngực hắn, trong nháy mắt trùng vương bị chém tan tành!

Sau khi trùng vương đại bại, tất cả trùng con đều bị dọa cho phát khiếp, chúng cử một đại diện đến đàm phán với nhóm của Dao Chân, hy vọng có thể hòa giải và hứa về sau sẽ không đốt người nữa, chỉ hút mật trên hoa.

Dao Chân bắt chúng phải phát thệ với trời, nếu còn đốt hại người thì lập tức sẽ đứt ruột đứt gan mà chết.

Đám trùng con có những kẻ chân thành phát thệ, có những kẻ chỉ giả bộ cho qua, sau này vẫn sẽ tiếp tục đốt người. Thế nhưng sau khi tất cả trùng con phát thệ xong, những kẻ trong tâm còn muốn đốt người thì nọc độc ở đuôi liền lập tức quay ngược trở lại đâm vào bụng của chúng, khiến ruột gan bị moi cả ra ngoài, đúng thật là đứt ruột đứt gan mà chết!

Đây gọi là “Thiên võng khô khô, sơ nhi bất lậu” (Lưới trời lồng lộng, thưa mà khó thoát), trên đầu ba tắc có Thần linh. Trùng độc phát thệ còn ứng nghiệm như vậy, há là con người?

Chắc hẳn mọi người đã đoán ra, loại trùng này chính là loài ong mà chúng ta vẫn thường thấy.

Mặc dù đã giết được trùng vương, nhưng cổ của Dao Chân cũng bị dịch độc làm bị thương, sưng lên một dải mụn lớn, vừa nóng vừa rát. May mà Ma Cô đã tìm được đài tiền thảo, mã xỉ hiện và bán biên liên, ba loại thảo dược này sau khi trộn lại với nhau đắp lên vết thương sẽ làm giảm cơn đau, trị liệu vài ngày có thể giải trừ được độc tố. Ma Cô và Từ Hàng cũng dùng phương pháp này chữa trị cho bà lão lâm bệnh cùng rất nhiều bách tính bị trúng độc.

## Huyền mộ ký (3-04)

Bách tính nơi Bình Phùng Sơn cuối cùng đã được bình an, Dao Chân và mọi người tiếp tục căn cứ theo bản đồ do Phong Tiềm vẽ ra tìm đến Lộc Ngô Sơn, nơi này cách Bình Phùng Sơn mấy trăm lý. Nơi đây không có cây cối hoa cỏ, núi non lổm chổm những hình thù kỳ quái, hồ nước tuy rất nhiều nhưng nước trong hồ lại có màu xám xịt, trong hồ cũng không hề có chút màu xanh của rong rêu lau sậy như thường thấy, bao trùm ngọn núi là một cảnh tượng tiêu điều hoang vắng.

Nhưng điều đáng sợ nhất lại chính là bách tính nơi đây, nếu như nói người ta có “hỷ nộ ai lạc” thì trên gương mặt của những người này chỉ có “nộ” và “ai”, không hề có chút “hỷ lạc” nào cả.

Dao Chân cùng mọi người đến Lộc Ngô Sơn, vừa từ trên mây bước xuống thì hạ xuống đúng bên cạnh một hồ nước có màu xám xịt. Khi mọi người đang chuẩn bị thực hiện các công việc khác nhau của mình, Phong Tiềm đã rời đi, Hậu Đôn chuẩn bị cưỡi mây bay đi thì đột nhiên trong hồ xuất hiện hơn một trăm con quái vật nhỏ có bốn chân, thân hình giống như linh cẩu nhưng nhỏ hơn, đầu giống đại bàng, chúng nhe nanh giơ vuốt lao thẳng về phía mọi người!

Nhóm quái thú này rất nhanh nhẹn, chúng tìm cách bò lên thân người, khi thân của chúng còn chưa tới thì hàm răng sắc nhọn đã vươn ra phía trước, nếu như tránh không kịp thì thực sự sẽ bị chúng cắn cho bị thương. Nhưng Dao Chân cùng các huynh đệ đầu sao cũng là người tu hành trên Ngọc Kinh Sơn, cũng không dễ bị thương như vậy, trong chốc lát đã trảm hạ mấy chục ác thú.

Ngọc Đỉnh phủ bụi bám trên thân, gương mặt tỏ vẻ khó chịu nói: “Đây là thứ gì vậy?”

Sư tử Từ Hàng hỏi Dao Chân: “Tiểu Dao, trên núi Côn Luân có rất nhiều muông thú kỳ thảo, muội đã từng gặp qua lũ tiểu quái vật như thế này bao giờ chưa?”

Dao Chân lắc đầu: “Núi Côn Luân rất ít những quái thú hung dữ và quỷ quyệt như thế...”

Dao Chân còn chưa dứt lời, bỗng thấy từ đằng xa có một đoàn đen nghìn nghịt những con quái vật cùng loại lao tới.

Hậu Đôn sợ hãi nói: “Trời ơi, nhìn qua cũng phải đến năm nghìn con! Làm sao bây giờ?”

Thấy vậy Dao Chân liền từ trong tay áo tung ra một chú Thanh Điều thả lên trời, ngay sau đó từ trên trời năm nghìn thiên binh liền được phái tới.

Tiếp sau đó đã bắt đầu một trận chiến vừa kỳ dị vừa không dễ đối phó.

Nói về việc không dễ đối phó chắc mọi người đều hiểu được, loại quái vật nhỏ này vừa hung dữ vừa nhanh nhẹn, dùng kiếm bảo vệ chân thì chúng cắn vào đùi; dùng kiếm bảo vệ đùi thì chúng cắn vào bụng; dùng kiếm bảo vệ bụng chúng thì chúng cắn vào cổ.

Nói tóm lại, Dao Chân và các sư huynh đệ dẫn sao vẫn có thể phòng vệ tốt, nhưng đối với năm nghìn thiên binh mà nói thì quả thực không dễ chút nào, không quá một thời thần sau đó, năm nghìn thiên binh đã bị thiệt hại quá bán.

Thấy vậy, Thiệp Kiêu lớn tiếng hô: “Dao Chân! Mau gọi thêm viện binh! Chúng ta sắp trụ không nổi rồi!”

Dao Chân lại vung tay hướng lên trời mà phát đi thêm một Thanh Điều nữa, năm nghìn thiên binh lại được gửi xuống.

Lại qua chưa đầy một thời thần sau đó, mặc dù đám quái thú cũng bị tiêu diệt phần nào nhưng số lượng thiên binh bị đánh thương còn nhiều hơn, lại tổn thất quá nửa.

“Tiếp tục phát binh! Phát binh! Phát binh!...”

Dao Chân tiếp tục gọi thêm năm nghìn quân nữa, quả nhiên không đầy một thời thần sau, lại có hơn nửa số thiên binh hoặc bị thương hoặc tử trận.

Mọi người chắc hẳn cũng đã phát hiện ra sự kỳ lạ của trận chiến lần này rồi chứ? Về lý mà nói thì sẽ không tổn thất nhanh đến vậy, đám quái thú này cũng khoảng trên dưới năm nghìn con, 15 nghìn thiên binh nếu chỉ tính ba người giết được một con thì cũng khả dĩ, cũng sẽ không nên có cục diện như vậy. Tại sao lại liên tiếp thương vong như thế?

Dao Chân cảm thấy việc này rất kỳ lạ, bèn vội cưỡi mây bay lên cao rồi dùng tiếng huýt sáo để hiệu triệu mọi người mau rút lui.

Nghe thấy chỉ lệnh, mọi người lần lượt rút lui, 15 nghìn thiên binh trong ba thời thần đã tử trận mất 12-13 nghìn.

Mọi người tỏ ra vô cùng khó hiểu, đám quái thú này tuy rất hung hãn nhưng dù có bị cắn cũng không đến mức bị tổn thất nhiều đến mức độ như thế. Lẽ nào thiên binh mà Thiên Đế phái xuống lại sợ chúng? Yếu nhược đến mức không dám chống cự? Hay lẽ nào trong miệng quái thú có độc? Khi bị cắn nhất định sẽ tử trận?

Ai nấy đều có chút ngờ vực, tranh luận ầm ĩ. Thấy vậy, Dao Chân liền nói: “Vậy thế này đi! Mọi người tiếp tục thực hiện nhiệm vụ riêng của mình. Hậu Đôn sư huynh, huynh hãy dò xét nguồn gốc của đám quái thú này! Mọi người sẽ đi xuống dưới tìm hiểu một lần nữa”.

Mọi người gật đầu rời đi, Dao Chân cũng hạ mây bay xuống đi tìm hiểu sự tình.

Dao Chân nhìn thấy bên hồ tướng sĩ tử trận xếp chồng lên nhau, trong lòng vô cùng buồn bã, nghĩ rằng: “Ta phải trừ tận đám quái thú này! Nếu không thì thật có lỗi với những tướng sĩ đã tử trận!”

Khi nhìn thấy những tướng sĩ tử trận còn chưa kịp nhắm mắt, Dao Chân bèn cúi xuống dùng tay vuốt mắt cho họ. Chính vào lúc này, Dao Chân đột nhiên phát hiện ra một điều khiến cô rất đỗi kinh ngạc: Những tướng sĩ tử trận trên người không hề có vết cắn nào, họ chết vì một vết thương trên ngực!

Dao Chân kinh ngạc mở to đôi mắt, lại vội vàng xem xét các tử sĩ khác. Trời ơi! Quả thực quá kỳ lạ! Rất nhiều tử sĩ trên người không hề có vết cắn, mà chết vì một vết đâm! Hơn nữa vết đâm này lại vừa khớp với loại binh khí mà họ đang cầm trên tay? Lẽ nào, họ đã tự sát hại chính mình?

Trái qua thời gian một tuần hương sau đó, Dao Chân nhanh chóng trở về tập hợp cùng mọi người, Phong Tiềm đi dò xét địa hình vẫn chưa trở về, Dao Chân lúc này cũng không đợi Phong Tiềm trở lại liền trực tiếp hỏi Hậu Đôn: “Hậu Đôn sư huynh đã dò xét được nguồn gốc của đám quái thú này chưa?”

Hậu Đôn thở dài một tiếng: “Ây dà! Đừng hỏi nữa! Đâu đâu cũng toàn những lời mắng chửi lẫn nhau! Bách tính nơi Lộc Ngô Sơn này tính tình rất nóng nảy! Thật may là trong lúc ta không biết làm sao thì Sơn Thần núi Lộc Ngô này liền xuất hiện, nói với ta về nguồn gốc của đám quái thú đó. Loại quái thú đó tên là Cổ Điêu! Sự đáng sợ của chúng không nằm ở việc cắn người mà ở trên chữ “Cổ” (蟲) đó! Phàm là người bị Cổ Điêu cắn thì tính tình đều sẽ trở nên cuồng loạn, giết hại đồng loại, đôi khi còn ra tay với cả cha mẹ và huynh đệ của mình!”

Dao Chân suy nghĩ một lúc, dường như đã minh bạch ra điều gì, lúc này cô cảm thấy vô cùng thống hận bản thân mình: “Chao ôi! Mọi việc sự quá ngốc nghếch! Tại sao lại tặc trách cầu thả phát binh liên tục như vậy!!!”



Xuyên Du dường như đã hiểu ra điều gì: “Ta hiểu rồi, hơn một vạn thiên binh của ta đã bị trúng độc! Họ đã chết bởi vì tự tàn sát lẫn nhau!”

Dao Chân chau mày không nói gì, Từ Hàng và Ma Cô ở bên khuyên nhủ: “Dao nhi à, chẳng phải bây giờ muội mới biết hay sao, sau này sẽ có kinh nghiệm, bây giờ điều quan trọng nhất là làm sao diệt trừ được lũ quái thú này!”

Dao Chân khẩn thiết hỏi Hậu Đôn: “Su huynh, vị Sơn Thần đó có nói cho huynh biết làm thế nào để diệt trừ được lũ quái thú này không?”

Hậu Đôn lắc đầu. Ngọc Đỉnh nói: “Mọi người đừng vội, loại Cổ này vốn dĩ là một loại độc, mặc dù là độc nhưng không phải là loại độc khiến người ta lập tức mất mạng, nên đều sẽ có thuốc giải của nó. Đầu tiên chúng ta cần biết được phương thức mà Cổ Điều này phát độc tổ lên đối phương”.

Xuyên Du cũng gật đầu đồng ý: “Quả thật không sai, Hậu Đôn khi nãy đã nói rằng bách tính ở đây tính tình nóng nảy lạ thường, cũng nhất định là do đã trúng độc của Cổ Điều. Hay chẳng chúng ta nên đi dò hỏi dân tình một chuyến, xem xem có thể tìm ra manh mối nào chẳng?”

Dao Chân cũng gật đầu nói: “Thôi được, trước tiên chúng ta hãy đi dò hỏi tình hình, xem bách tính có những biểu hiện bệnh như thế nào rồi cùng bàn thảo đối sách!”

Mọi người lại từ trên mây hạ xuống, bắt đầu đi dò hỏi các hộ gia đình bên dưới. Thông qua hỏi thăm biết được rằng mặc dù bách tính ở đây tính tình nóng nảy nhưng trước giờ chưa từng bắt nạt kẻ yếu đuối hơn mình, họ đối xử với những người nghèo khó và tàn tật đều rất hữu hảo.

Dao Chân đi tới một hộ gia đình, nam chủ nhân của ngôi nhà này bị mù một bên mắt, kỳ lạ là nam chủ nhân của nhà bên cạnh cũng bị mù mắt. Dao Chân hỏi nữ chủ nhân của ngôi nhà tại sao phu quân của cô lại bị mù mắt như vậy.

Nữ chủ nhân của ngôi nhà trả lời: “Năm ngoái chồng ta có câu được một con cá chép tiên, để được thả ra cá chép tiên hứa sẽ ban cho chồng ta một điều ước. Sau khi thả cá chép ra chồng ta đã ước một điều ước, ai ngờ cá chép liền nói: ‘Điều ước này của ngài, thì hàng xóm của ngài sẽ đạt được gấp đôi’. Người nói xem có tức không chứ? Hàng xóm bên cạnh vốn dĩ khá giả hơn vợ chồng ta! Dựa vào điều gì mà khiến họ có được gấp đôi?! Chồng ta nghe vậy nổi giận liền thay đổi điều ước, ước rằng bản thân sẽ bị mù một mắt! Ha ha, kết quả là hàng xóm bên cạnh liền bị mù cả hai mắt! Ha ha ha ha...”

Nữ chủ nhân cười đến nỗi ngã cả người về phía sau, nhưng điệu cười đó khiến Dao Chân không rét mà run, nơi Nam Châu này chẳng hay còn có người ác độc và xuẩn ngốc như vậy? Tâm địa này thật khiến người ta vô cùng phần nộ.....

Trải qua thời gian một tuần hương sau đó, mọi người lại quay về nơi tập kết. Thông qua tổng kết, mọi người phát hiện ra rằng, căn bệnh của bách tính nơi này chính là: Đối với người hơn mình thì hận đến tận xương tủy.

Dao Chân nói: “Trước đây trong giờ học tâm pháp muội đã từng nghe Sư phụ giảng về điều này, loại tâm này có tên là ‘tâm tật đố’. Tâm tật đố là ‘thập ác chi thủ’, loại tâm này có thể hủy hoại tất cả mọi sự thiện lương! Người có tâm này thì việc xấu nào cũng có thể làm ra được”.

Thiếp Kiều nói: “Muội chăm chú nghe bài giảng về tâm pháp như vậy, loại ác tâm này có phương thức hóa giải hay không?”

Dao Chân: “Mặc dù muội chưa nghe qua Sư phụ giảng về biện pháp hóa giải nào, nhưng Sư phụ có nói những người có tâm đố kỵ đều có một chướng ngại trong tâm, đó là: tự thấy bất công. Muội ngộ được rằng ‘tự thấy bất công’ chính là khi nội tâm mất đi sự cân bằng, thường cảm thấy những người sống tốt hơn mình đang chiếm

hữu phần của mình, mà không biết rằng thiên đạo công bằng, ai cũng có mệnh của họ, khi tâm đổ kỵ nổi lên lâu dần sẽ cảm hận đến tận xương tủy. Nhưng cũng phải nói lại rằng, mặc dù loại người này vô cùng ác độc, nhưng không phải bách tính Lộc Ngô Sơn tiên thiên đã như vậy, chỉ là bị trúng độc mà thôi. Xem ra, điều đáng sợ nhất của loại độc này là khiến nhân tâm người ta mất đi sự cân bằng, nhục thân mất cân bằng sẽ phát bệnh, thần trí mất cân bằng sẽ sinh ác niệm, mất cân bằng chính là ‘tâm bất bình’, bất bình chẳng phải là ‘tự thấy bất công’ hay sao? Chỉ cần khiến cho trạng thái mất cân bằng này của bách tính được điều chỉnh trở lại thì chẳng phải chính là thuốc giải đó sao?”

Mọi người nghe vậy đều cảm thấy có đạo lý, chỉ là rốt cuộc không biết nên điều chỉnh trạng thái mất cân bằng của bách tính như thế nào...

Lúc này Thiệp Kiêu đột nhiên nhớ đến rằng Phong Tiềm vẫn chưa trở về: “Đã ba ngày trôi qua Phong Tiềm vẫn chưa trở về, chúng ta đã quên mất huynh ấy rồi! Sẽ không xảy ra chuyện gì chứ?”

Lời vừa dứt, chỉ cảm thấy có một cơn gió thoảng qua, một âm thanh từ xa vọng đến: “Ta đã về đây!”

Mọi người vừa nhìn, hóa ra là Phong Tiềm, bèn hỏi cậu ấy đã đi đâu lâu như vậy. Phong Tiềm vuốt nhẹ cọng tóc dài bên tai của mình, nói về bất lực: “Vốn dĩ ta muốn vẽ xong địa đồ trong khoảng 800 dặm mới trở về, khi vừa nhắc bút lên định vẽ thì bất ngờ bị một quái thú trông giống như mèo hoang cắn vào chân, ta vung chân đá văng nó ra, kết quả là khoảng gần 200 con khác lại kéo tới, càng ngày càng đông, chúng bao vây ta lại, ta bị vây hãm ở đó rất lâu! May mà có Sơn Thần xuất hiện cứu giúp, mới có thể thoát khỏi chúng”.

Dao Chân nghe vậy liền hỏi: “Ồ, tình huống chúng ta gặp phải gần như tương đồng, huynh có biết quái thú đó thuộc chủng loại nào không?”

Phong Tiềm đáp: “Bách tính nơi đó nói loại quái thú này tên gọi là “Loại” (类), là loài lưỡng tính, bị nó cắn thương cũng không cần lo lắng, chỉ là vết thương bên ngoài, hơn nữa thịt của loại thú này có thể điều trị chứng thần trí mất cân bằng”.

Mọi người nghe đến đây đều tỏ ra vô cùng vui mừng, hóa ra trong trời đất từ lâu vốn dĩ đã có thuốc giải! Dao Chân vui mừng vỗ lên vai của Phong Tiềm mà nói: “Phong Tiềm sư huynh, ba ngày nay huynh vất vả một phen cũng đáng đấy!”

Phong Tiềm không hiểu điều gì, liền nói: “Ừa? Tiểu ni tử! Ba ngày nay ta bị vây hãm đến phát mệt muội không lo tìm ta, còn nói cũng đáng là sao?”

Thấy vậy, mọi người bắt đầu giải thích cho Phong Tiềm những sự việc phát sinh trong ba ngày qua. Một lát sau, Dao Chân nói với Ngọc Đỉnh: “Sư huynh, phen này cần nhờ huynh làm ra một pháp khí mới, không biết huynh có thể làm ra một pháp khí có thể chuyển dời núi non, dịch chuyển vật thể được hay không?”

Ngọc Đỉnh vội mở to đôi mắt: “Muội muốn dời núi? Ta biết muội có ý gì, ta sẽ làm cho muội một pháp khí có thể di dời vật thể là được chứ gì?”

Dao Chân: “Được! Cảm tạ sư huynh”.

Nghỉ ngơi sau một đêm, ngày thứ hai mọi người cùng nhau lên đỉnh núi, Dao Chân hỏi: “Ngọc Đỉnh sư huynh đâu rồi?”

Chỉ thấy Ngọc Đỉnh vác theo sau lưng một chiếc túi lớn lửng thững đi tới: “Ta đây, ta đây! Đừng giục ta nữa! Ta mất cả đêm để khâu chiếc túi này đấy!”

Dao Chân nhìn về phía Ngọc Đỉnh gật đầu thị ý, Ngọc Đỉnh nâng túi vải lên, hướng xuống đất mà hô lớn: “Thần thú Loại ở đâu? Mau mau chui vào trong túi của ta!”

Lúc này chỉ thấy từng con từng con Loại bị hút vào trong túi của Ngọc Đỉnh, khi gần được một vạ con, Ngọc Đỉnh liền buộc đầu túi lại, nói: “Mau đi đi! Pháp thuật này của ta chỉ có hiệu lực trong nửa khắc thôi (một khắc là 15 phút), sau đó sẽ mất hiệu nghiệm, lúc đó những con Loại này sẽ phá túi mà chui ra, mọi người hãy mau đi đi!”

Rất nhanh sau đó, mọi người đã trở về Lộc Ngô Sơn, Ngọc Đỉnh mở túi thả quái thú Loại ra ngoài.

Đứng từ thuộc tính giống loài mà xét, thì Loại chính là thiên địch của Cổ Điêu, ngay sau đó chỉ nghe thấy âm thanh kêu rú của Cổ Điêu, khoảng một vạ con Loại đã cắn chết một vạ Cổ Điêu.

Sau đó, Dao Chân cùng mọi người lại đem thịt của Loại chia cho bách tính của Lộc Ngô Sơn ăn, dùng nó để chữa chứng đố kỵ của họ, từ đó về sau bách tính nơi đây trở nên hòa ái, không đố kỵ tàn sát nhau nữa, hai người hàng xóm bị mù nhắc đến bên trên đôi mắt cũng sáng trở lại, mọi người sống hạnh phúc bên nhau, trên gương mặt của mọi người không còn nhìn thấy vẻ “nộ ai” nữa, thay vào đó là thần thái “hỷ lạc” vui tươi.

Vì vậy, sau này trong *Sơn Hải Kinh - Nam Sơn Kinh* có viết: “Có loài thú, thân hình giống mèo có lông, tên viết là Loại, người nào ăn nó sẽ không đố kỵ”.

## Huyền mộ ký (3-05)

Sau khi bình định xong Lộc Ngô Sơn, Dao Chân cùng mọi người tiếp tục đi đến Trường Hữu Sơn, Phù Ngọc Sơn, Bộc Câu Sơn, Hàm Sơn, Chư Thử Hà, Trước Hà, Lệnh Khâu Hồ, Mao Phương Bào và các nơi khác, lần lượt trừ khử hàng ngàn vạn loại yêu ma quái thú khác nhau như Độc Xà, Lư Trĩ (một loại chim hoang dã hung ác), Mãnh Chí, Hỏa Tung Điểu, Phục Ngư, Phản Tì Trùng, Hoạn Loa, Sài Thử, Chước Ưng...

Ma Vương Xích Vũ cuối cùng đã không nhẫn nại được nữa, hắn đã dùng rất nhiều năm để nuôi dưỡng những ma con ma cháu của mình, lại dùng thời gian rất lâu dài để an bài chúng đến Nam Thiệm Bộ Châu, giờ đây đã bị người của Dao Chân tiêu diệt gần như toàn bộ, bao nhiêu năm mưu sự giờ đây đổ sông đổ bể? Ma Vương Xích Vũ chẳng nhẽ chịu khoan tay đứng nhìn như vậy sao?

Một ngày nọ, trong lúc Thông Thiên Giáo chủ đang nghỉ ngơi, thì một tiểu đồ nhi chạy đến bẩm báo: “Thưa Giáo chủ! Bên ngoài có một vị tiên nhân mặc đồ đỏ đến cầu kiến.”

Thông Thiên Giáo chủ mở to đôi mắt, cười lên một tiếng rồi nói: “Ta biết chắc rằng hắn sẽ đến.” Sau đó nghĩ một lát rồi nói: “Đưa người đó vào đây!”

Vị tiên nhân mặc đồ đỏ tiến vào trong động, nhìn Giáo chủ cười một cách đầy quỷ quyệt: “Giáo chủ, đã lâu không gặp, gần đây Ngài vẫn ổn chứ?”

Giáo chủ mỉm cười, dặn dò tiểu đồ nhi: “Các người lui ra, đóng cửa động lại cho ta!”

Đồ nhi đáp: “Xin vâng!”

Cửa động đóng lại, bên trong chỉ có Thông Thiên Giáo chủ và vị tiên nhân mặc đồ đỏ.

Thông Thiên nói: “Không còn ai ở đây nữa, dáng vẻ này của ngươi ta nhìn không quen mắt, mau biến lại hình dáng cũ đi!”

Tiên nhân mặc y phục đỏ xoay người một cái, trên đầu liền mọc ra hai chiếc sừng ngọn, bộ y phục màu đỏ cũng biến thành những ngọn lửa, nơi mắt cá chân còn đeo những chiếc vòng có gắn đầu lâu, trên cổ còn đeo sợi dây chuyền làm từ xương sọ của Cùng Kỳ (1), khuôn mặt dữ tợn hung ác, hẳn chính là Ma Vương Xích Vụ.

Thông Thiên Giáo chủ muốn Xích Vụ ngồi xuống uống trà, hẳn liền đáp: “Ta không có tâm trạng uống thứ nước vàng nhạt nhẽo này! Ma con ma cháu của ta nơi Nam Châu sắp bị Dao Chân giết sạch rồi! Ta vốn nghĩ tiểu nha đầu đó nào có bản sự gì? ! Vậy nên đã xem thường không cảnh giác, nào ngờ nha đầu đó đã từ Bình Phụng Sơn đánh đến Mao Phương Bào, vượt quá 2/3 địa giới Nam Châu rồi!”

Thông Thiên nói: “Không phải là nha đầu đó lợi hại, mà là do những hung thú của ngươi nơi Nam Châu không ra gì, bao năm nay cũng chẳng thể tiêu diệt được Nam Châu, bị giết hết rồi cũng đừng tính làm gì nữa. Nếu như ngươi đem Hồng Sơ đặt ở đó, thì Nam Thiêm Bộ Châu sớm đã trở thành địa giới của ma tộc nhà ngươi rồi.”

Xích Vụ nói: “Hồng Sơ thì có mấy con? Cả ma tộc của ta cũng chẳng có mấy con!”

Thông Thiên: “Ta có kế này!”

Xích Vụ: “Ta biết ngay là ông có cách! Mau nói cho ta hay!”

Thông Thiên: “Nghe nói, Dao Chân vốn dĩ là người trên núi Côn Luân, ngươi hãy đem những ma con ma cháu còn lại nơi Nam Châu lên núi Côn Luân, để chúng làm loạn nơi đó, rửa hận cho những ma con ma cháu đã chết của ngươi. Rồi ta sẽ đi xin với Thiên Đế để các đệ tử

của ta đến núi Côn Luân đẹp loạn, đến khi đó ta sẽ đem ma con ma cháu của ngươi về không sót một con.”

Xích Vụ nghe xong liền cười lớn một tiếng nói: “Được!” Sau đó liền đưa mắt nhìn chằm chằm về phía Thông Thiên, ánh mắt hung hãn của hắn càng làm lộ lên vẻ xảo quyệt tinh ranh, hắn nói: “Không ngờ rằng ông sẽ dùng cách này giúp ta, ông cần gì ở ta?”

Thông Thiên cũng cười một cách lạnh lùng đáp: “Ha ha, ta và ngươi quen biết đã lâu, chuyện nhỏ nhặt này chẳng bỏ dặt răng! Ngươi chỉ cần cho ta thêm mấy con Hồng Sơ là được rồi.”

Xích Vụ: “A ha, lão huynh vừa bày mưu tính kế cho ta chu toàn đến vậy, dường như là đã trừ tính rất lâu? Nhưng lẽ nào lại chỉ vì mấy con Hồng Sơ đó thôi sao?”

Thông Thiên cúi đầu cười nhạt, rồi bất ngờ đổi giọng nói lớn: “Không giấu gì ngươi! Ta giận vì Thiên Đế bất công!” Thông Thiên nói rồi liền đứng dậy, lấy tay mà chỉ thẳng lên trời, gương mặt lộ vẻ bất bình nói lớn: “Đệ tử của ta cũng chẳng phải hạng ăn không ngồi rồi! Dựa vào đâu mà Thiên Đế lại cho đám đệ tử của sư huynh đi bình định Nam Châu?!...”

Xích Vụ nghiêng mắt liếc nhìn bộ dạng đang trong cơn tức giận của Thông Thiên, trong lòng nghĩ: chẳng trách ông ta muốn xin Thiên Đế đi bình định Côn Luân, hóa ra là trong tâm bất bình, muốn đệ tử của mình cũng lập được công. Hắn vừa còn nói sẽ đem ma con ma cháu của ta về một con cũng không sót, lời này ta không thể tin được, ta phải có cách trị hắn mới được.

Xích Vụ nghĩ rồi lập tức cũng làm ra một vẻ mặt tức giận nói: “Híc! Thiên Đế thật là quá bất công! Đem hết công lao đưa cho Nguyên Thủy Thiên Tôn, thật không xem Thông Thiên lão huynh ra gì! Đợi khi ta chiếm lĩnh được núi Côn Luân, san phẳng Ngọc Kinh Sơn, nhất định lão huynh sẽ được ngòi ngoai phần nào!”



Thông Thiên giáo chủ nghe vậy liền xua tay cười lớn: “Không cần như vậy, không cần như vậy...”

Xích Vụ đảo mắt một vòng nói: “Lão huynh hôm nay chỉ bày kế sách cho ta, giải tỏa sự ưu tư trong lòng ta, lão đệ này thực sự rất lấy làm vui mừng! Hãy mau cho người bày yến tiệc ra đây, ta muốn cùng lão huynh uống một trận ra trò!”

Nói rồi Xích Vụ liền biến lại hình dáng cũ của một tiên nhân áo đỏ, Thông Thiên vỗ tay một cái cửa động mở ra, mấy tiểu đồng bước vào hỏi: “Giáo chủ có điều gì căn dặn?”

Thông Thiên nói: “Hãy mau bày yến tiệc, lấy loại rượu “Không say không về” dưới hầm đất lên đây cho ta, ta sẽ cùng tiên nhân đây thưởng rượu.”

Đúng vào lúc tiên đồng đáp lời Thông Thiên, nhân cơ hội Thông Thiên không chú ý, Xích Vụ xòe tay phóng ra ngoài động một con muỗi nhỏ, con muỗi này có thể biến thành bất cứ hình dạng nào, thuật biến hóa này có thể che mắt được tiên nhân.

Trong lúc say sưa tiệc rượu, Xích Vụ nói rằng hôm nay hẳn rất vui nên không ngừng uống, loại rượu “Không say không về” này là mỹ tửu của tiên gia, yêu quái thông thường chỉ cần uống vào sẽ hiện nguyên hình, nhưng vì Ma vương đạo hạnh thâm sâu, nên uống một hai vò không vấn đề gì, nhưng uống nhiều rồi cũng sẽ hiện nguyên hình.

Xích Vụ đã uống đến năm sáu vò, Thông Thiên có chút lo lắng nói: “Lão đệ à, đừng tham uống quá chén, nếu người ở đây mà hiện nguyên hình khiến người khác thấy được, biết rằng ta và người có qua lại với nhau, thế thì phải làm sao?”

Xích Vụ cố ý nói: “Không sao, không sao, uống thêm bảy tám vò nữa là được, lão huynh nói như vậy chẳng phải có ý đuổi ta đi sao!”

Thông Thiên đáp: “Hài...! Sao lại nói như vậy? Không phải, không phải...”

Xích Vưu vẫn cương quyết uống tiếp, một lát sau có một đồ nhi chạy đến bẩm báo: “Sư phụ! Sư bá Nguyên Thủy Thiên Tôn phái một tiểu đồng đem táo tiên tới, nói là táo trên cây Bích Ngân ở Ngọc Kinh Sơn đã ra trái, gửi cho Sư phụ thưởng thức.”

Thông Thiên đáp: “Được, hãy đem một ít quả hạnh nhân Linh Hoàng giao cho tiểu đồng gửi về cho Sư bá.”

Đồ nhi đáp: “Dạ!”

Sau khi đồ nhi đi ra, Xích Vưu bèn nói: “Không còn sớm nữa, còn một đồng việc đang chờ! Lão đệ xin cáo từ trước!”

Thông Thiên: “Ngươi hãy về đi, việc này cứ theo kế hoạch mà làm.”

Xích Vưu đáp: “Được! Cáo từ lão huynh!”

Sau khi Xích Vưu rời đi, tâm trạng của Thông Thiên tỏ ra rất vui vẻ, đang lúc chuẩn bị đi nghỉ ngơi một chút thì đột nhiên có đồ nhi chạy tới bẩm báo:

“Sư phụ! Không hay rồi! Tiên nhân áo đỏ khi nãy là Xích Vưu Ma Vương biến thành! Có thể...là do uống nhiều rượu nên khi xuống dưới núi đã hiện nguyên hình!”

Thông Thiên nghe vậy thất kinh, vội vàng hỏi: “Có những ai đã nhìn thấy?”

Đồ nhi đáp: “Có mấy tiểu đồng dưới núi của chúng ta, còn có tiểu đồng đưa táo đến nữa.”

Thông Thiên hỏi: “Là tiểu đồng đem táo đến sao?”

Đồ nhi đáp: “Tiểu đồng đó bị Ma Vương bắt đi rồi! Sư phụ, sự việc này chúng ta có nên cần báo cho Sư bá biết không?”

Thông Thiên Giáo chủ thuận miệng nói một cách nghiêm khắc: “Không cần! Các ngươi cũng không được đem chuyện này nói ra bên ngoài! Nghe rõ cả chưa!”

Ngay sau đó, trên bàn trà xuất hiện một mẫu giấy ghi: “Huynh trưởng không cần lo lắng, tiểu đồng đó đang ở chỗ ta, ta nhất định sẽ chăm sóc tốt cho nó! Nhân đây, cũng mong huynh trưởng bảo hộ cho ma con ma cháu của ta được chu toàn.”

Thông Thiên đọc xong mẫu giấy trong lòng nghĩ: Tiểu đồng này là người của Sư huynh, Xích Vụ không giết nó đi chính là muốn dùng nó để uy hiếp ta, khiến ta phải thực hiện theo như kế hoạch. Sư huynh thật là! Lúc nào đến đưa táo chả được, sao phải chọn đúng lúc này kia chứ!

Thực ra, không có tiểu đồng đưa táo nào hết, mà chính là con muỗi của Xích Vụ hóa thành, nhằm uy hiếp Thông Thiên, bởi vì Tiên gia và Ma tộc vốn dĩ không đội trời chung, Thông Thiên qua lại với Xích Vụ là chuyện đại kỵ của Tiên giới, nếu như kế hoạch của Thông Thiên có thay đổi thì Xích Vụ sẽ dùng việc này để uy hiếp Thông Thiên.

Lại nói, bên này Dao Chân và mọi người vẫn đang nỗ lực tham chiến, tiêu diệt tà ác, mà không biết rằng đã có kẻ tiểu nhân đang tính kế với cô.

Ngày hôm đó, Dao Chân đang mãi truy kích một con Huyền Xà, thân thể Huyền Xà đen thui, không chỉ thích ăn thịt người nó còn thích bắt người vào trong động dựa giỡn một cách ác độc, sau khi dựa giỡn chán thì sẽ ăn thịt họ.

Khi Dao Chân đang nỗ lực truy đuổi nó thì bỗng trong nháy mắt liền không thấy nó đâu, cô nghĩ: nơi này cây cối rậm rạp, nhất định là nó đã chui vào trong một chiếc động nào đó rồi.

Khi Dao Chân cúi người xuống nhìn, đột nhiên phát hiện ra trong đám cỏ phía dưới có ánh sáng lấp lánh, khi định thần nhìn lại thì phát hiện ra có hai sợi lông màu vàng kim, cầm lên nhìn kỹ, Dao Chân đoán định rằng đây

là lông đuôi của Phượng Hoàng, điều kỳ lạ là, gần đây không có ngô đồng cũng không có suối ngọt, tại sao lại có dấu tích của Phượng Hoàng?

Dao Chân suy nghĩ một lát, đột nhiên cảm thấy đám cỏ này có chút khác thường, so với những đám cỏ bên cạnh thì có phần xanh hơn, giống như được huyền hóa mà thành như vậy.

Nghĩ vậy, Dao Chân bèn đưa tay phải về phía trước, dùng “Khư Huyền Thuật” (2) để soi, lúc ấy màu xanh biếc của đám cỏ bỗng chốc biến mất, làm hiện ra lối dẫn vào một chiếc động lớn!

Dao Chân đoán rằng, động này chính là hang ổ của Huyền Xà. Dao Chân tiến vào bên trong, phát hiện trong đó tối đen lạnh lẽo, lại có mùi máu tanh nồng nặc, Dao Chân bèn giơ tay trái lên hóa ra một ngọn đuốc sáng soi đường.

Không tìm thấy Huyền Xà trong động, chiếc động này xem ra cũng giống như những chiếc động thông thường khác, chỉ là trên mặt đất có thêm vào sợi lông màu vàng kim, Dao Chân tiếp tục tiến sâu vào bên trong....

Trong lúc tiến vào bên trong, Dao Chân cảm thấy dường như có một đôi mắt đang ngăm theo dõi mình, vì vậy nên cô hết sức cảnh giác, dần dần cô thấy một vài bộ hài cốt của người và thi hài của động vật, càng tiến vào sâu bên trong, hài cốt càng nhiều.

Dao Chân cảm thấy phía trước dường như có chút động tĩnh nên liền rảo bước nhanh hơn, vừa nhìn, cô phát hiện hiện thấy trên vách động có hai người bị trói, một nam một nữ, người nam mặc y phục màu trắng, người nữ mặc y phục màu vàng, dường như họ vẫn còn đang sống.

Dao Chân lập tức tiến tới gần họ, dùng miệng thổi nhẹ một cái, lập tức dây trói được cởi ra. Nam nhân mặc bộ đồ trắng lập tức đổ gục xuống đất, còn nữ nhân mặc bộ đồ màu vàng dường như cũng bị thương không nhẹ.

Sau khi được cởi trói, nữ nhân đứng không vững toan ngã xuống đất, may mà được nam nhân nhanh tay ôm lấy.

Thấy vậy, Dao Chân cất tiếng hỏi: “Các người là ai, sao lại bị trói trong động này?”

Nam nhân vừa ôm lấy người nữ vừa trả lời: “Chúng tôi là người ở Đan Vũ Sơn, bị một con rắn đen bắt vào trong động, đa tạ ân nhân cứu giúp!”

Nam nhân vừa dứt lời, người nữ bèn “Oa” lên một tiếng, trong miệng nôn ra một búng máu tươi! Xem chừng không trụ được bao lâu nữa. Nam nhân thấy vậy liền vội vã quỳ xuống khẩn cầu Dao Chân giúp đỡ!

Dao Chân nói: “Người hãy để cô ấy nằm xuống, cô ấy bị thương không nhẹ, ta sẽ chữa thương cho cô ấy.”

Dao Chân ngồi xuống đả tọa, lấy ra từ trong bụng một viên linh dược của Ngọc Kinh Sơn rồi đặt lên lòng bàn tay của mình, sau đó hai tay hợp thập lại, cô cần dùng chân lực của mình để kích phát dược tính của linh dược.

Khi Dao Chân đang tập trung tinh lực dồn vào viên ngọc, đột nhiên, chiếc động vốn dĩ chỉ có một vài tia sáng nhỏ bé bỗng nhiên bùng lên một màu xanh biếc khiến người ta cảm thấy chói lòa đôi mắt!

Nam tử vội vàng hét lớn: “Trên đầu có rắn!”

Thì ra là Huyền Xà đã ở trong động quan sát Dao Chân rất lâu rồi, nó chính là đợi thời cơ khi Dao Chân diễn hóa linh dược cho nữ nhân sẽ bị phân thần nên nó liền mở to đôi mắt, phát ra ánh sáng xanh chói lóa, Huyền Xà mở to chiếc miệng chứa đầy máu tanh của mình toan nuốt chửng Dao Chân.

Dao Chân nghe thấy tiếng cảnh báo của nam nhân, trong tư thế đả tọa bất động, tay trái cô đỡ lấy viên linh dược, tay phải biến ra một thanh kiếm sắc nhọn đâm thẳng về phía sau lưng, “pàng” một tiếng, kiếm của Dao Chân đánh gãy mấy chiếc răng của con rắn độc, rắn độc thu đầu lại rồi vươn đuôi về phía Dao Chân mà quật tới.

Dao Chân tương kế tựu kế, để cho Huyền Xà dùng đuôi quần chặt lấy mình, Huyền Xà tưởng rằng đã chiếm được ưu thế, liền ra sức cuộn chặt Dao Chân lại.

Đúng lúc Huyền Xà định dồn sức siết chết Dao Chân, thì Dao Chân dùng lực nơi đan điền phát ra một cái, chỉ nghe thấy một tiếng nổ lớn kinh hoàng! Thân thể của Huyền Xà bị nát ra thành trăm mảnh, bắn tung tóe khắp động, Dao Chân vẫn điềm nhiên đả tọa, sừng sững bất động.

Sau khi Huyền Xà bị tiêu diệt, Dao Chân đem theo hai người họ bay ra khỏi động.

Ở bên ngoài động, Dao Chân tiếp tục dùng chân lực của mình kích phát viên đan dược, cho đến khi đan dược phát ra ánh sáng lấp lánh, Dao Chân bèn đưa cho nữ nhân nuốt vào bụng.

Nữ nhân sau khi uống đan dược, liền hồi tỉnh trở lại, giống như chưa có chuyện gì xảy ra vậy.

Lúc hai người họ đang định bái tạ ơn cứu mạng của Dao Chân, thì Dao Chân liền cảm thấy có một cơn đau nhói nơi vùng ngực, ngay sau đó cô nôn ra một ngụm máu tươi!

Thấy vậy, nam nhân vội vã hỏi: “Tiên nhân! Tiên nhân bị sao vậy? Ngài không sao chứ!”

Dao Chân vẫn tay ra hiệu: “Không sao, không sao, đan dược này chỉ được dùng lúc nguy cấp, mặc dù chỉ cần uống vào bệnh tình sẽ được tiêu trừ nhưng người sử dụng nó phải chịu nhận một phần thống khổ của người uống nó.”

Nữ nhân nghe xong tỏ ra vô cùng áy náy, thấy vậy Dao Chân mỉm cười nói: “Không có gì, không có gì, ta trường kỳ ở Nam Châu dẫn binh đánh trận, một chút máu này có tính là gì đâu!”

Hai người họ vừa nghe thấy câu “trường kỳ ở Nam Châu dẫn binh đánh trận”, lại nhìn thấy vị tiên nữ trước

mặt mình: bộ giáp trụ màu bạc, tóc dài búi cao, cặp mắt anh tuấn, khi mỉm cười hai bên miệng còn lộ ra một chiếc răng hổ, hai người dường như đã hiểu ra điều gì, nên đều lần lượt quỳ xuống, Dao Chân cảm thấy kinh ngạc, bèn tiến tới vội đỡ hai người đứng dậy, đúng lúc này vị nam nhân kia bèn ngâm ra một bài thơ:

“Tiểu nhan đào hoa xán,  
Ái diện đới anh tư.  
Bất nộ tỵ uy nhan,  
Chính khí tà đảm chiếm!

*Tạm dịch:*

Nụ cười ấm áp như đào nở,  
Gương mặt hòa nhã anh tuấn.  
Không giận giữ mà tỵ uy nghiêm,  
Chính khí ấy khiến tà ác phải kinh sợ.

Vị tiên nhân này chẳng phải là người đã vì Nam Thiệm Bộ Châu chúng ta trăm yêu trừ ma – Bình Nam Đại Nguyên Soái —— Thượng Thần Dao Chân đó sao?”

Dao Chân gật đầu nói: “Là ta.” Sau đó cô đỡ hai người đứng dậy, nhưng cả hai đều không chịu, nhất quyết muốn đi theo cùng Dao Chân.

Thấy vậy, Dao Chân khuyên hai người: “Dẫn binh đánh trận không chỉ vất vả mà nguy hiểm trùng trùng, cho dù hai người không sợ nhưng cha mẹ hai người ở nhà cũng sẽ không cho phép.”

Nữ nhân đáp lời Dao Chân: “Thượng Thần không biết, hai người chúng tôi là Phụng Hoàng trên núi Đan Vũ, trời sinh đất dưỡng, từ khi sinh ra đến giờ chúng tôi cũng không biết ai là cha mẹ của chúng tôi nữa.”

Dao Chân đột nhiên minh bạch ra rằng vốn dĩ sợi lông vàng rơi nơi cửa động của Huyền Xà chính là của Phụng Hoàng, lại nghĩ rằng: Phụng Hoàng vốn dĩ là loài Nhân Cầm, không chỉ cứng cõi, không phải ngô đồng không đậu, không phải suối ngọt không uống mà còn rất

cương quyết, hành sự chuyên tâm không dễ thay đổi. Nay hai người họ đã phóng hạ vẻ cao ngạo của mình, quỳ xuống cầu ta, khẳng định là đã hạ quyết tâm.

Vậy nên, Dao Chân bèn mỉm cười gật đầu đồng ý là nói: “Được!”

Hai người họ vô cùng mừng rỡ, đứng cả dậy ôm choàng lấy nhau. Trước giờ Dao Chân chưa từng chứng kiến một cảnh tượng thân mật đến vậy, chỉ xem thấy trong sách có đôi lần nhắc đến, hôm nay bắt gặp không khỏi ngỡ ngàng ngùng đỏ mặt nên bèn quay người nhìn sang chỗ khác.

Dao Chân muốn phá vỡ tình thế khó xử này nên bèn hỏi: “Hai người tên là gì vậy? Nói ra để ta tiện xưng hô.”

Nam nhân đứng dậy đáp: “Tôi là Tuyết Phượng”

Nữ nhân cũng đứng dậy trả lời: “Tôi là Manh Hoàng”

Dao Chân vừa nghe thấy chữ “Manh” trong tên của nữ nhân thì đột nhiên cảm thấy như đã từng gặp cô ở đâu, cô vội quay người lại nhìn vào gương mặt xinh đẹp của Manh Hoàng, cảm giác như đây là gương mặt của một cố nhân.

Lúc này, Manh Hoàng đột nhiên nói: “Thượng Thần, lần đầu tiên nhìn thấy ngài, tôi liền cảm thấy như đã từng gặp qua ở đâu đó, mặc dù loài Phượng Hoàng chúng tôi không có anh em huynh đệ, nhưng ngài tạo cho tôi cảm giác giống như một người chị vậy!”

Dao Chân mỉm cười, trong lòng nghĩ: xem ra đúng là duyên phận.

Dao Chân nói: “Hai người trước tiên cần nên luyện tập Pháp thuật Thần thông mới được, ít ra cần có Pháp khí của riêng mình. Vậy đi, hai người hãy đem theo bức thư này của ta, đến Lãnh Nguyệt Bát Hoa Cảnh ở Khương Quốc trên đỉnh núi Côn Luân, tìm Thanh Loan, đưa bức thư này của ta cho Thanh Loan để cô ấy kiểm cho hai người vài bộ Pháp khí.”



Hai người đồng ý, Dao Chân dùng tay trái vẩy trên không trung một cái liền biến ra một bức thư.

Khi Tuyết Phượng và Manh Hoàng chuẩn bị rời đi, Dao Chân lại căn dặn thêm: “Nếu như không tìm được Thanh Loan, thì hãy đến một ngọn núi khác ở Khương Quốc tìm một nữ Thần chuyên tìm cho kim điếu, tên là Hy Hòa, đưa bức thư này cho người ấy cũng được!”

Tuyết Phượng và Manh Hoàng gật đầu đồng ý, rồi quay người hóa thành hai Phượng Hoàng, một người thân trắng như tuyết, một người thân vàng kim óng ánh, hai người họ hướng về phía tây mà bay đi...

Sau đó Dao Chân cũng quay về tập hợp cùng mọi người, mọi người cũng đã quay trở lại, tà ma nơi này cũng đã được diệt tận.

Dao Chân hỏi Phong Tiềm: “Phong Tiềm sư huynh, phía trước là đỉnh núi gì vậy?”

Phong Tiềm đáp: “Phía trước là đỉnh Đan Vũ.”

Dao Chân: “Được, chúng ta tiếp tục tiến về phía trước.”

Dao Chân cùng mọi người đến đỉnh Đan Vũ, họ thấy nơi này phong cảnh tú lệ, không khí thanh sạch, tiên khí dồi dào.

Xem thấy cảnh tượng mỹ lệ nơi này, Phong Tiềm liền bất giác ngâm một bài thơ:

“Thảo sắc tiếp thiên bích,  
Thủy nhược kính thái thanh.  
Ngô đồng tùy phong dật,  
Phượng vũ nhập họa khuynh.”

*Tạm dịch:*

Cỏ xanh nối tận chân trời,  
Nước trong như tấm gương.  
Ngô đồng đưa trong gió  
Phượng vũ nhập họa cảnh.

Xuyên Du cũng nói: “Chinh chiến ở Nam Châu bao năm qua, đã rất lâu rồi không nhìn thấy cảnh sắc như thế này!”

Dao Chân tiếp lời: “Nơi đây chắc hẳn là chỗ Phượng Hoàng cư trú ở Nam Châu. Phượng Hoàng không chỉ là Nhân Cầm, mà còn là Cát Điều. Bao năm qua, chúng ta nam chinh bắc phạt, ngày hôm nay đến được nơi này, có thể không phải là việc ngẫu nhiên. Chắc có lẽ, cuộc chiến trăm yêu trừ ma nơi Nam Châu này đã đến lúc kết thúc rồi chẳng?”

Có một số người còn đang say đắm trong cảnh sắc mỹ lệ, không nghe rõ Dao Chân nói gì, có người khê gặt đầu, lộ vẻ vui mừng.

Thiếp Kiều nói: “Mọi người không nên mất cảnh giác, mặc dù Đan Vũ Sơn thật sự không có yêu ma nào, nhưng nơi Nam Châu này vẫn còn một bộ phận nhỏ sông núi chúng ta chưa từng đặt chân đến, vậy thì cuộc chiến này làm sao mà kết thúc được?”

Dao Chân nói: “Đúng vậy, Thiệp Kiều sư huynh nói phải, mọi người cứ ai làm việc người ấy đi đã!”

Sau đó, mọi người chia nhau đi làm việc. Dao Chân tiếp tục cùng Phong Tiềm quan trắc địa hình, nhưng hai người họ bay qua vài ngàn lý, vẫn không phát hiện chút dấu tích nào của yêu ma.

Hậu Đôn đi dò hỏi dân tình, rất nhiều bách tính đang bày tiệc chúc mừng, nói rằng vài ngày trước yêu ma quỷ quái đã biến mất một cách kỳ lạ, mọi người cho rằng là do những Thần tướng mà Thiên Đế phái tới bình định Nam Châu mấy năm nay đã dọa cho chúng sợ phát khiếp phải tháo chạy không còn một con.

Những lần trước khi mọi người tập hợp lại với nhau sau khi hành sự thì trên gương mặt mỗi người nếu không tỏ ra sự nghiêm trọng thì cũng là căng thẳng, nghiêm nghị, bởi vì mỗi lần đều là một trận đại chiến chính tà,

đều là một cuộc đọ sức sinh tử. Nhưng lần tập hợp này, trên gương mặt của mỗi người đều tràn ngập nụ cười, ngay cả Dao Chân cũng cảm thấy rằng tà ma khí số đã tận, tháo chạy chẳng còn, Nam Thiệm Bộ Châu cuối cùng đã trở nên thái bình, mọi người cuối cùng cũng có thể trở về Ngọc Kinh Sơn phục mệnh rồi!

Chú thích của dịch giả: (1) Cùg Kỳ: một trong tứ đại hung thú trong thần thoại Trung Hoa, bao gồm: Thao Thiết, Hỗn Độn, Cùg Kỳ và Đào Ngộ. (2) Khư Huyền Thuật: Thuật làm tiêu trừ đi những điều được diễn hóa ra.

## Huyền mộ ký (3-06)

Lại nói rằng mọi người lúc này đều cảm thấy khí số của tà ma đã tận, bộ phận nhỏ bé sót lại cũng tan tác tháo chạy, Dao Chân cùng mọi người chuẩn bị quay về Ngọc Kinh Sơn phục mệnh.

Dao Chân: “Hôm nay cuộc chiến này cuối cùng đã kết thúc, mặc dù huynh đệ chúng ta đã rất vất vả nhưng không thiếu đi một ai. Chỉ tiếc rằng... mười vạn tướng sĩ cùng chúng ta vào sinh ra tử giờ đây chỉ còn lại không được mấy người”.

Dao Chân vừa nói đến đây, Từ Hàng đã bật khóc ra tiếng, từng giọt nước mắt chảy dài trên mặt.

Dao Chân cúi đầu tự than trách bản thân: “Là do ta không có năng lực, đã không bảo hộ được cho họ...”

Ngọc Đỉnh nói với Từ Hàng: “Ôi chà, tí tí à, xem tí trước giờ đã bao lần rơi lệ! Nhìn thấy bách tính bị thương, tí khóc; nhìn thấy chúng đệ bị thương, tí cũng khóc; nhìn thấy thiên binh thiên tướng bị thương, tí lại khóc; khi nhìn thấy các con vật như chó mèo bị thương tí cũng lại khóc... Mỗi sinh mệnh đều có kiếp số của mình, tí khóc làm gì! Tại sao tí không có chút tiêu dao tự tại nào của Đạo gia chúng ta vậy?”

Nghe vậy Dao Chân cười nói: “Su tí Từ Hàng thật quá thiện lương, xem ra giống như một Bồ Tát của Phật gia vậy”.

Từ Hàng: “Ta nào có tấm lòng từ bi của Bồ Tát, chỉ là không nỡ nhìn thấy chúng sinh phải chịu khổ mà thôi”.

Dao Chân nghĩ một lát rồi nói: “Ta sẽ chọn lấy một gò đất tại nơi Đan Vũ Sơn này, dùng chút rượu thơm để tế lễ vong linh của hàng vạn tướng sĩ đã tử trận”.

Mọi người đều nhất loạt đồng ý, sau đó các sư huynh đệ đều đi đến nhà người dân để xin rượu, Dao Chân muốn ở dưới chân núi một mình tĩnh tại một chút.

Dao Chân xếp bằng đá tọa, nhắm hai mắt lại và nhớ về từng trận chiến trong những năm qua, mỗi lần đều là một trận giao tranh kịch liệt giữa chính và tà. Về mặt kiên định và sự tín nhiệm của hàng vạn tướng sĩ đối với Dao Chân trong lần đầu gặp mặt khiến Dao Chân mãi mãi không thể nào quên được họ, câu nói: “Nguyện cùng Dao Soái vào sinh ra tử” vẫn cứ vang vọng bên tai. Vậy mà ngày hôm nay, mặc dù những chúng sinh trong Nam Thiệm Bộ Châu từ cảnh khốn khổ lầm than đã được hưởng cảnh thái bình an lạc, nhưng “tướng còn binh chẳng còn”, điều này đối với người làm tướng mà nói thì lại là một nỗi đau khác.

Bách tính nơi Nam Thiệm Bộ Châu này sẽ nhớ Dao Chân ta là ai, họ biết rằng ta là Bình Nam Nguyên Soái, họ sẽ nhớ thanh âm và diện mạo của ta, lại còn viết nên những vần thơ hay, nào là “Tiểu nhan đào hoa oán”, nào là “Ái diện đối anh tu”, thế nhưng nào ai biết được tên tuổi của hàng vạn tướng sĩ của ta, ai có thể nhớ được thanh âm và nụ cười của họ? Còn Dao Chân ta đây chỉ là đứng trên vai của họ, mới có thể lộ diện trên vũ đài lịch sử này...

Dao Chân đang trong lúc đắm chìm trong ngàn vạn suy nghĩ thì thấy bách tính của Đan Vũ Sơn đang xúm lại đông đen và tiến về phía mình.

Các huynh đệ đi phía trước bách tính, mọi người bước theo phía sau, những cô gái khoác chiếc giỏ trên tay, trong giỏ đựng đầy hoa quả lê đào, những chàng thanh niên thì trong tay xách theo những chiếc vò lớn, trong đó đều là những loại rượu quý. Những bách tính thiện lương này trong lòng cũng rất cảm kích trước sự hy sinh của các tướng sĩ, họ cũng muốn đến để cùng làm lễ tế.

Mọi người bày hoa quả trên mặt đất, rồi tưới rượu xuống xung quanh, sau đó quỳ xuống khấu bái ba lạy, lạy thứ nhất là để tưởng niệm vong linh các tướng sĩ tử trận, lạy thứ hai là để cảm ơn ân đức của Thần minh đã cứu giúp chúng sinh thoát khỏi hoạn nạn, lạy thứ ba là để cảm ân Trời xanh đã nhân từ cứu rỗi.

Dao Chân cùng các tướng sĩ rút từ trong vạt áo ra ba cây hương, dùng chân hỏa ở đầu ngón tay châm lửa đốt hương, rồi cùng nhau hướng lên trời mà chấp tay hành lễ.

Lúc này, bầu trời Đan Vũ Sơn đổ mưa, chắc là do vị chân nhân hay Bồ Tát nào đó nơi thượng giới nhìn thấy cảnh tượng này mà cảm kích rơi lệ. Mưa vừa dứt thì trên bầu trời liền xuất hiện một chiếc cầu vồng tuyệt đẹp, sau đó lại xuất hiện thêm hai Kim Long (rồng vàng) bay lượn quanh cầu vồng một lúc lâu rồi mới từ từ rời đi.

Sau khi làm lễ xong, Dao Chân và các tướng lĩnh cáo biệt bách tính nơi Nam Châu, trở về Ngọc Kinh Sơn phục mệnh. Bách tính nơi Nam Châu bật khóc nức nở, đôi mắt dõi theo bóng các tướng sĩ rời đi một lúc rất lâu, trong ánh mắt ấy hiện lên niềm lưu luyến khôn nguôi và sự cảm kích vô ngần.

Dao Chân cùng mọi người trở về Ngọc Kinh Sơn, Nguyên Thủy Thiên Tôn xem thấy gương mặt ai nấy cũng toát lên vẻ phong trần sương gió, xem ra những năm qua đã chịu không ít cực khổ.

Vậy nên, Nguyên Thủy Thiên Tôn bèn mở cửa Thượng Thanh Tuyền (tạm dịch là ngọn suối trong), để các đệ tử lên đó tắm rửa, cũng là để gột rửa đi những tục khí của nhiều năm chinh chiến. Nguyên Thủy Thiên Tôn liền lên Thiên Cung bẩm báo với Thiên Đế rằng Nam Châu đã được bình định xong.

Thiên Đế nghe được tin vui, liền dự định ba ngày sau sẽ mở yến tiệc ở thiên cung thiết đãi các tướng sĩ.

Không ngờ rằng, tin tốt vừa đến thì tin xấu lại xuất hiện, Nguyên Thủy Thiên Tôn vừa rời đi thì Tây Châu Vương lại vội vàng tiến vào Thiên Cung bẩm báo.

Tây Châu Vương bẩm báo với Thiên Đế: “Bệ hạ! Những ngày gần đây không hiểu vì sao tại núi Côn Luân xuất hiện một lượng lớn yêu ma quỷ quái...”

Ngày hôm nay nơi Thiên cung thật náo nhiệt, Tây Châu Vương còn chưa bẩm báo hết thì Thông Thiên Giáo Chủ lại đến bái kiến Thiên Đế để xin cho đệ tử của mình đi bình định Côn Luân.

Thiên Đế xem thấy tình thế đó thì trầm tư một lúc rồi lệnh cho Tây Châu Vương về trước và nói rằng sẽ sớm có Thần tướng đến dẹp loạn. Sau đó, Thiên Đế quay sang nói với Thông Thiên rằng: “Nhất định là Quỷ giới biết núi Côn Luân của ta có bảo bối, nên mới tới đó làm loạn hòng cướp được bảo bối”.

Thông Thiên nghe nói vậy thì giật mình nghĩ bụng: “Côn Luân Sơn có bảo bối? Tại sao ta không biết điều này? Bảo bối của Thiên Đế có vật nào ta chưa từng nhìn thấy? Cái mà đáng để Thiên Đế gọi là “bảo bối” này nhất định là không tầm thường, nếu ta mà có được nó thì...”

Thiên Đế nhìn thấy thần sắc có chút mê mẩn của Thông Thiên thì khẽ mỉm cười, sau đó làm vẻ nghiêm túc tiếp tục nói: “Bảo bối này là lợi khí trăm yêu trừ ma, nằm trong động Nhất Chỉ Phong Kim Tâm nơi núi Côn Luân. Thông Thiên à, nhiệm vụ trừ yêu lần này sẽ giao cho ngươi. Đừng quên nhắc nhở đồ đệ của ngươi nhất định phải bảo vệ được bảo bối đó”.

Thông Thiên nhận lệnh, sau đó cười mây trở về Tử Vân Sơn, trên đường đi không ngừng nghĩ về bảo bối.

Sau khi trở về Tử Vân Sơn, Thông Thiên liền lệnh cho Ngọc Đẩu, Đa Bảo cùng các chúng đệ tử khác xuất binh bình định Côn Luân. Thông Thiên vốn dĩ muốn thực hiện theo kế hoạch đã bàn bạc với Ma Vương Xích Vụ, mượn

có trăm yêu trừ ma để thuận tay sát hại những sinh linh nơi núi Côn Luân, giải tỏa sự ghen tức trong lòng mình, cũng là để lập chiến công với Thiên Đế. Dẫu sao thì sư huynh Nguyên Thủy Thiên Tôn cũng đã làm được, Thông Thiên há lại để bản thân rút lại phía sau?

Nhưng khi nghe thấy Thiên Đế nói rằng nơi Côn Luân Sơn có bảo bối, Thông Thiên bèn muốn thay đổi kế hoạch, Ma tộc thực sự muốn đoạt được bảo bối này thì Thông Thiên cũng sẽ chẳng nề hà chúng nữa. Trước khi xuất chinh, Thông Thiên cho gọi Ngọc Đẩu, Đa Bảo đến bên dặn dò: “Nhất định phải lấy được bảo bối này, nếu Thiên Đế có hỏi thì cứ nói rằng đã bị Ma tộc cướp mất, đối với đám tà ma kia thì cũng không nhất thiết phải hạ thủ trừ tận, đuổi chúng về là được rồi”.

Sau đó, một đội ngũ do Đa Bảo thống lĩnh, còn có Ngọc Đẩu, Bằng Cốc, Ngải Thanh, Cương Tế, Thiểu Bảo, Hạo Chí; ngoài ra do Thông Thiên Giáo Chủ thu nhận đồ đệ khá rộng rãi, không phân phẩm loại nên lần này còn có cả những động vật tu luyện trên Tử Vân Sơn theo cùng, nào như: gà, chim, gấu, chó, thỏ, tất cả cũng tổ hợp thành một đội ngũ khí thế rầm rộ cùng nhau xuất chinh đến Côn Luân Sơn.

Lại nói, ngày hôm đó khi Dao Chân đang tắm gội trong Thượng Thanh Tuyền thì nhìn thấy từ phía chân trời xa có một phượng hoàng vàng bay tới, Dao Chân nhìn kỹ thì phát hiện ra đây chẳng phải là Manh Hoàng đó sao? Cô ấy vì sao lại vội vã đến tìm mình như vậy? Nhất định là có việc khẩn thiết rồi.

Dao Chân vội khoác y phục vào, đúng lúc Manh Hoàng cũng từ trên mây hạ xuống, Manh Hoàng hiện ra Thần thể rồi vội vã nói với Dao Chân: “Tỉ tỉ! Cuối cùng muội cũng tìm được tỉ rồi! Núi Côn Luân xảy ra chuyện rồi...”

Sau khi nghe Manh Hoàng trình bày, Dao Chân mới biết được rằng mấy ngày trước đã có một đám yêu ma



quỷ quái tìm đến núi Côn Luân, lúc đầu Dao Chân tỏ ra có chút lo lắng nhưng sau đó lại nghĩ: “Nơi núi Côn Luân sừng sững của mình, không chỉ địa hình đặc biệt mà những sinh linh ở đó cũng rất có bản sự, chắc hẳn sẽ không xảy ra chuyện gì”.

Nghĩ vậy, Dao Chân bèn lên tiếng hỏi Manh Hoàng: “Có sinh linh nào nơi Côn Luân Sơn bị thương không?”

Manh Hoàng đáp: “Trước mắt thì có rất ít. Nhưng nếu chống đỡ với đám yêu ma quỷ quái đó thì xem chừng cũng khá vất vả”.

Dao Chân: “Hiện tại Sư phụ không ở đây, không cách nào bẩm báo với ngài, sự việc này có phần cấp bách nên ta sẽ đi cùng muội luôn!”

Khi Dao Chân và Manh Hoàng vừa chuẩn bị rời đi thì vừa lúc Phong Tiềm mang tiên quả đến cho Dao Chân, Dao Chân thuật lại sự việc cho Phong Tiềm nghe một lượt, nghe vậy Phong Tiềm liền theo Dao Chân và Manh Hoàng cùng đến núi Côn Luân.

Lại nói về đám đệ tử của Tử Vân Sơn, khi vừa đến Côn Luân Sơn thì bèn dò hỏi “Nhất Chỉ Phụng Kim Tâm Cốc” ở đâu, cũng chẳng có mấy người thực sự tập trung vào việc trừ ma trừ yêu.

Thế nhưng, chúng đệ tử của Thông Thiên hỏi qua hết thấy một lượt các Tiên nhân ở Côn Luân Sơn cũng không ai biết “Nhất Chỉ Phụng Kim Tâm Cốc” ở đâu.

Bởi vì địa hình nơi núi Côn Luân có phần đặc biệt, sinh linh nơi này cũng rất linh mãnh, nên đám yêu ma quỷ quái khó mà làm tổn thương họ được, nhưng chúng lại phá hoại cảnh sắc nơi này, làm ô nhiễm nguồn nước. Chúng ra sức dẫm đạp hoa cỏ, tàn phá cây cối, trực tiếp thải những chất bài tiết xuống dưới hồ, khiến cho Côn Luân Sơn phải chịu cảnh hoang tàn tang thương.

Lúc này chỉ nhìn thấy bên hồ có hai người đang đi qua đi lại, một người mặc váy tím và một tiên tử mặc áo

trắng, dường như hai người họ đang cùng nóng lòng chờ đợi một điều gì đó.

“Ta đã giao cho tiểu Hoàng Đế đi báo tin cho cô ấy! Sao vẫn chưa thấy trở về?” – nữ nhân mặc váy tím nói. Vị nữ nhân này mặc dù có một đôi mắt phượng hoàng màu đỏ, nhìn vừa lạnh lùng vừa có phần lạnh lợi, nhưng khi mở miệng cười thì liền làm lộ ra hai má lúm đồng tiền, gương mặt khá là xinh đẹp, nữ nhân váy tím này chính là hóa thân của một người bạn lâu năm của Dao Chân – Thanh Loan, vì Thanh Loan tu luyện đã nhiều năm nên đã luyện thành Thần thể.

Nữ nhân mặc áo trắng liền nói: “Lo lắng có ích gì? Cô ấy vừa bình định Nam Thiêm Bộ Châu trở về, còn không để cho họ có thời gian thở một chút hay sao?”

Nữ nhân áo trắng này nhìn nhiều tuổi hơn Thanh Loan một chút, dáng vẻ cũng có phần thanh cao thoát tục, là một giai nhân, tính tình có phần trầm tĩnh hơn Thanh Loan, người này cũng là một người bạn lâu năm của Dao Chân, tên là Hy Hòa.

Thanh Loan nghe vậy liền gật đầu, nói: “Nói cũng phải, giờ đây Dao Chân xem ra cũng có chút bản sự rồi, với tính cách của cô ấy thì khi quê nhà xảy ra chuyện sẽ không khoanh tay đứng nhìn đâu”.

Thanh Loan vừa dứt lời thì liền nghe thấy từ trên đỉnh núi phía xa có tiếng ai đó huýt lên một tiếng sáo rất dài, hai người họ liền kích động nói: “Cô ấy trở về rồi!”

Quả thật không sai, người huýt sáo đó chính là Dao Chân. Lúc này chỉ nhìn thấy Dao Chân hiện nguyên hình Bạch Hổ, so với năm ấy thì uy phong凛冽 hơn. Dao Chân đứng trên đỉnh núi mà gầm lên một tiếng lớn, trong nháy mắt tất cả cỏ cây hoa lá nơi núi Côn Luân đều bị lay động.

Không chỉ có Thanh Loan, Hy Hòa, mà các mãnh cầm mãnh thú nơi Khương Quốc khi nghe thấy âm thanh của

người bạn cũ liền tìm tới, tất cả đều chạy về phía Dao Chân. Người nghe thấy âm thanh này của Dao Chân còn có Nghê Tước Mộng Y, Kỳ Lân Trường Chí, Sô Ngu Lãng Khoát, Lão Huyền Quy,... tất cả đều là những người bạn lâu năm của Dao Chân.

Dao Chân đã nhiều năm không trở về quê nhà, hôm nay bất ngờ trở lại, thấy bạn bè vẫn nhớ ra mình, còn rất nhiệt tình đón tiếp thì trong lòng cảm thấy vô cùng cảm kích.

Dao Chân xoay người một cái liền biến ra thành một cô nương xinh đẹp hoạt bát, thật là: Váy lụa yêu kiều dáng thướt tha, tóc bồng theo bước ngọc nhún qua. Mắt huyền liếc nhẹ sao lấp lánh, phấn diện kiều sa nét điệu đà. Có ai nhìn ra được cô gái trước mắt mình kỳ thực chính là một con hổ cái? Xem ra con hổ cái này sau khi tu luyện, cũng trở nên rất duyên dáng yêu kiều.

Dao Chân mừng rỡ mỉm cười, nắm chặt lấy tay của Thanh Loan và Hy Hòa: “Đã lâu rồi không gặp lại hai chị, thật là cảm động quá! Ha ha ha!”

Thanh Loan mừng rơi nước mắt nói: “Từ ngày mấy kẻ xấu đó đánh cho chúng ta phải tách xa nhau ra, muội chỉ gửi vài bức thư cho ta, bao nhiêu năm rồi chúng ta mới lại gặp mặt, những ngày qua muội sống thế nào?”

Dao Chân: “Muội theo làm đệ tử của Nguyên Thủy Thiên Tôn, học được chút bản sự, sư phụ cũng đặt cho muội một cái tên là “Dao Chân”, nghe có hay không?”

Hy Hòa vừa cười vừa đáp: “Chân nhân tiếng tăm lừng lẫy đặt tên cho, lại còn không hay sao? Muội thật là có phúc!” Nói xong Hy Hòa liền đưa tay nếm lấy mũi của Dao Chân vật nhẹ một cái.

Đồng thời mọi người cũng chú ý đến vị nam tử ở bên cạnh Dao Chân: quanh thân quấn một bộ y phục trắng, khoác ngoài một lớp áo choàng màu xanh nhẹ, mái tóc dài

rủ xuống như thác đổ, một lọn tóc vắt ngang trước ngực, thực sự là một trang nam tử phong lưu phóng khoáng.

“Ái chà! Vị tiên quân phong lưu hào hoa này là ai vậy?”, mọi người nhìn vào Phong Tiềm đang đứng bên cạnh Dao Chân gạn hỏi.

Dao Chân cười đáp: “Ồ, quên mất không giới thiệu, đây là sư huynh của muội, tên là Phong Tiềm”.

Phong Tiềm mỉm cười hướng về phía mọi người đáp lễ.

Chỉ có Tiểu Hầu Tử trêu chọc nói: “Dao Chân! Đây lẽ nào là “người ấy” của muội chẳng?”

Dao Chân bật cười, nói: “Đồ khỉ thối! Còn trêu chọc như vậy nữa!”, mọi người nghe vậy cũng bật cười theo.

Dao Chân quay lại nhìn Phong Tiềm, lúc này Phong Tiềm đang cúi đầu ngượng nghịu, gương mặt ửng đỏ, Dao Chân vội vàng giải thích: “Sư huynh đừng cảm thấy kỳ lạ, những người bạn thân dã nơi núi Côn Luân này của muội là như vậy, thích trêu đùa...”

Đang trong lúc mọi người cười nói vui vẻ thì Lão Huyền Quy liền thở dài một tiếng nói: “Trời ơi, mọi người ơi, hãy mau nghĩ cách đánh đuổi những thứ xấu xa này đi nhanh thôi!”

Dao Chân đột nhiên nhớ đến mục đích đến nơi này, vội vã nói: “Suýt nữa thì quên mất việc chính! Nhanh nào, chúng ta cùng nhau thương thảo một chút...”

Sau một hồi thảo luận, mọi người quyết định hành sự một cách có kế sách, không nên rút dây động rừng. Đầu tiên Phong Tiềm sẽ cưỡi mây bay lên trên cao để vẽ lại địa hình phân bố của yêu ma quỷ quái. Dao Chân sẽ căn cứ vào bản vẽ của Phong Tiềm để bố trí trận địa, với những địa hình khác nhau, yêu quái khác nhau, trận địa được bố trí cũng sẽ khác nhau. Lần trăm yêu trừ ma này, sẽ lấy đỉnh Khương Quốc của núi Côn Luân làm căn cứ địa trung tâm, Thương Điếu Thanh Loan thống lĩnh

những Thần Cầm (chim thần) ở vùng Tây Nam núi Côn Luân, Nghê Tước Mộng Y thống lĩnh những Thần Cầm phía Đông Bắc, Kỳ Lân Trường Chí thống lĩnh những Thần Thú ở vùng Đông Nam núi Côn Luân, Sô Ngu Lãng Khoát thống lĩnh các Thần Thú phía Tây Bắc... Mọi người để Dao Chân là thống soái, Huyền Quy và Giải Trãi là quân sự, bởi vì Huyền Quy không tiện đi lại nên Dao Chân để Tuyết Phượng làm vật cưỡi cho Huyền Quy, Manh Hoàng làm vật cưỡi cho Giải Trãi. Còn Phong Tiềm sẽ làm trợ thủ cho Dao Chân.

Trong lúc vẽ bản đồ, Phong Tiềm phát hiện một nhóm người ngoại lai, hình như đang tìm kiếm gì đó trên núi Côn Luân, bèn nói với Dao Chân: “Nhóm người này nhìn rất quen, người cầm đầu kia hình như là đồ đệ của Thông Thiên Giáo Chủ”.

Dao Chân bèn hỏi Hy Hòa xem nhóm người này đến đây với mục đích gì, Hy Hòa đáp: “Ta nghe nói nhóm người này đến đây để tìm bảo bối, bọn họ từ đầu đến giờ đang tìm kiếm một nơi nào đó tên là “Nhất Chỉ Phụng Kim Tâm Cốc”, nói rằng nơi đó có bảo bối”.

Dao Chân tỏ vẻ hoài nghi khó hiểu, nói: “Nhất Chỉ Phụng? Kim Tâm Cốc? Trước giờ ta chưa từng nghe tới nơi này... Thôi được rồi, không quan tâm đến bọn họ nữa, chúng ta tiếp tục hành sự thôi”.

Sau khi bản đồ địa hình được vẽ xong, Dao Chân căn cứ theo đặc trưng địa hình và số lượng yêu quái để phân bố trận địa thì dễ dàng hơn nhiều. Dẫu sao thì yêu ma có giáo hoạt thể nào đi nữa cũng không thông thuộc địa hình nơi này, những sơn động và vách núi, đến cả những dòng suối và mặt hồ có thể làm bẫy trận hoặc những cạm bẫy chủ chốt. Không quá mấy ngày sau, các loại trận địa và cửa ải trọng yếu đã được bố trí xong xuôi, các loại Thần Cầm Thần Thú đã được an bài đợi lệnh tấn công. Lũ yêu ma quỷ quái ngu ngốc này không biết rằng bọn chúng

sắp sửa được “đi châu ông vải”, vẫn còn ở đó ăn uống linh đình, chẳng lẽ chúng muốn ở nơi núi tiên này mà đón năm mới sao? Đại Côn Luân sừng sừng này há là nơi để cho chúng càn rỡ chẳng?

Đám yêu ma chỉ nghe thấy trong rừng có phát ra tiếng “sột soạt” lại không hề biết rằng bản thân đã bị bao vây, khi còn chưa kịp định thần lại thì ngay sau đó một tiếng hổ gầm vang, các loại Thần Thú đều xuất ra nhắm về hướng chúng mà tấn công tới tấp, yêu quái bị đánh cho một manh giáp không còn, tan đàn xẻ nghé, tứ bề bỏ chạy.

Nhóm người của Đa Bảo, Ngọc Đẩu vừa lúc đến bên Tinh Hồ, bọn họ cũng cảm giác thấy dường như có chuyện gì đó đang xảy ra, Đa Bảo nói: “Có thể là do Đại Vương của Côn Luân Sơn đã trở về, nếu không, Thần Thú dù có dũng mãnh thế nào đi chẳng nữa, cũng sẽ không nghĩ ra được cách bày binh bố trận như vậy!”

Ngọc Đẩu đáp: “Cứ để cho chúng đánh nhau, khỏi làm phiền đến chúng ta!”

Thiếu Bảo không chịu được nữa bèn ngồi phịch xuống đất nói: “Trời ơi, mệt chết đi được, khi nào chúng ta mới tìm được bảo bối đó đây?”

Ngọc Đẩu đưa mắt lờm Thiếu Bảo nói: “Đừng làm ồn như vậy! Thiên Đế để chúng ta đến đây để trảm yêu trừ ma! Cái miệng ngươi như vậy, lẽ nào muốn tất cả mọi người biết được chúng ta đến đây để tìm bảo bối hay sao!”

Thiếu Bảo giả bộ đưa tay bịt miệng lại, sau đó lại hỏi: “Sư huynh! Huynh nói xem có thể nào Thiên Đế đã lừa sư phụ chúng ta không?”

Đa Bảo nghe vậy quát lớn: “Nói nhảm! Thiên Đế lẽ nào lại đùa giỡn như vậy! Đệ tưởng rằng Thiên Đế cũng giống như đệ hay sao!”

Thiếu Bảo nghe xong cười nói: “Vậy các huynh thử nghĩ xem, người của núi Côn Luân đều không biết Nhất

Chỉ Phụng Kim Tâm Cốc ở đâu! Việc này mới thật kỳ lạ làm sao!”

Nghe vậy, mọi người bắt đầu nghị luận sôi nổi.

Kỳ thực, khi này khi truy kích yêu quái, Dao Chân lại vừa hay dừng ở gần Tinh Hồ, nên đã nghe được cuộc đối thoại của bọn họ. Trong lòng Dao Chân nghĩ: “Lũ ngốc này thật chẳng có tích sự gì, chỉ vì bảo bối mà ngay cả đến mệnh lệnh của Thiên Đế cũng không chấp hành, giả bộ đến nơi đây rồi giương mắt nhìn lũ yêu quái ngang nhiên lộng hành, thật đã làm ô danh người tu Đạo!”

Vậy nên, Dao Chân bèn muốn đùa giỡn chúng một trận. Dao Chân giả bộ từ trong hồ bước ra, giả dạng thành một tiên nữ đang gọi đầu bên hồ.

Đám người của Đa Bảo nhìn thấy có nữ nhân đang gọi đầu bên hồ, vốn dĩ định không nói gì, ai ngờ nữ nhân liền cất tiếng hỏi: “Mấy vị tiên quân định đi đến nơi nào vậy?” Đa Bảo nhìn thấy vị tiên nữ gương mặt khả ái, giọng nói nhỏ nhẹ, xem ra là một cô nương thuần tịnh, bèn tiến đến phía trước hành lễ nói: “Bái kiến cô nương! Tại hạ đang tìm kiếm một nơi tên là Nhất Chỉ Phụng Kim Tâm Cốc, không biết cô nương có biết nơi này không?”

Chỉ nhìn thấy cô nương đó dường như đang nhớ lại được điều gì, bèn nói: “Ồ... Hình như ta biết nơi này”.

Đám người của Đa Bảo nghe vậy bèn tỏ ra vô cùng mừng rỡ, bèn vội vã tiến đến dò hỏi cụ thể đường đi đến đó.

Nhưng cô nương lại chau mày nói: “Nhà ngươi hãy đem mấy chữ đó viết ra, ta có chút nhớ không rõ nữa, để xem có thực sự là nơi đó hay không?”

Nghe vậy, Đa Bảo bèn đem mấy chữ “Nhất Chỉ Phụng Kim Tâm Cốc” viết lên trên mặt cát.

Nữ nhân lại làm ra vẻ đột ngột sực nhớ ra gì đó, nói: “Ồ ồ! Ta nhớ ra rồi! Nhớ ra rồi! Chính là đỉnh núi phía Đông, sau đó lại hướng sang phía Tây... hướng sang phía

Nam... sau đó đi qua một cái hồ rộng... rồi rẽ qua ba đoạn quanh nữa... là sẽ đến đó, người có nhớ được không?”

Đa Bảo vui vẻ trả lời: “Mặc dù đường đi có chút quanh co, thể nhưng đại thể cũng biết được là ở nơi nào rồi, cảm ơn cô nương rất nhiều!”

Nói xong, Đa Bảo cùng đám người họ phấn khởi rời đi, Dao Chân che mặt cười thầm.

Kỳ thực, Dao Chân chỉ vị trí Nhất Chỉ Phụng Kim Tâm Cốc cho bọn chúng là giả, đó là một con đường hiểm trở và chứa đầy cạm bẫy.

Bởi vì vốn dĩ Dao Chân cũng không hề biết đó là nơi nào, trong lòng cũng có chút hoài nghi khó hiểu: “Núi Côn Luân không hề có nơi này, vì sao Thiên Đế lại nói là có? Còn nói ở đó có chứa bảo bối nữa”.

Dao Chân cũng không nghĩ nhiều nữa, sau khi lừa được bọn chúng thì quay trở về thuật lại chuyện đó khiến mọi người đều phá lên cười.

Hy Hòa nói: “Nơi Côn Luân sừng sững, lấp lánh tiên cảnh, núi cao hiểm trở, hang động kỳ bí, huyền ảo tịch mịch, nếu không có chút bản lĩnh nào thì đâu dám đến đây làm càn, những loài chó vẹt hoang dã ấy dám đến đây tìm bảo bối sao?” Có thể là dựa vào sự bảo hộ của Tây Vương Mẫu, cho nên nữ nhân nơi núi Côn Luân đều có chút kiêu ngạo.

Lăng Khoát cười mà nói rằng: “Chúng ta nơi đây cũng không phải là nơi tà địa gì, cũng không giống như ma tộc nói rằng nơi đây một đi không trở lại, chúng muốn đến tìm thì cứ tìm, chúng ta không quản chúng, quan trọng là Thiên Đế phái chúng đến để trừ ma, sao chúng lại tỏ ra biếng nhác đến vậy? Không coi thiên mệnh của Thiên Đế ra gì, điều này thật là...”

Thanh Loan nghe vậy cười nói: “Thôi nào thôi nào, yêu ma quỷ quái cũng đã xử lý phần lớn rồi, con đường kia ta đang lo rằng đã bài trí cạm bẫy một cách vô ích,



bây giờ dùng nó để giáo huấn bọn chúng một phen cũng được, thật hay là có Dao Chân!”

Mọi người vừa cười vừa nói, bên phía Đa Bảo thật sự là hiểm nguy trùng trùng.

Vừa thoát thân khỏi trận đồ đao kiếm như nôm lại rơi vào hiểm nguy của ngàn vạn cây mây, vừa từ trong bùn lầy thoát ra lại bị cuốn vào trong xoáy nước với những tảng đá kỳ quái... cứ qua một lúc thì không phải là từ trên trời rơi xuống một lưỡi đao sắc thì lại là từ dưới đất đâm lên một thanh kiếm nhọn, tên bắn tới liên tiếp, khó mà tránh cho được, tất cả khiến cho nhóm người của Đa Bảo trở nên bối rối tán loạn.

Trong lúc mọi người đang cười nói vui vẻ thì Phong Tiềm xem chừng có chút lo lắng, nên liền gọi Dao Chân đến một bên và nói: “Nhóm người đó dù sao cũng là đệ tử của sư thúc Thông Thiên Giáo Chủ, dẫu sao chúng ta cũng nên đến đó xem xem, thấy được rồi thì thả chúng ra”.

Dao Chân nghe vậy bèn thở dài một tiếng, rồi làm như không có chuyện này vậy: “Cũng chỉ là giỡn chúng một lúc thôi mà, sẽ không có nguy hiểm gì đâu”.

Phong Tiềm liếc mắt nhìn Dao Chân một cái rồi đưa tay đánh nhẹ vào đầu cô ấy nói: “Sẽ không có nguy hiểm được sao? Đó đều là những cạm bẫy trăm yêu trừ ma không có chút sai sót của chúng ta đó Bình Nam Đại Nguyên Soái ạ!”

Dao Chân nghe vậy đành nói: “Thôi được rồi! Mọi người đang định đánh một giấc, thôi bỏ đi, sư huynh đã có chỉ lệnh như vậy lẽ nào không thực hiện cho được? Chúng ta đi thôi!”

Sau đó, Dao Chân liền cùng Phong Tiềm rời đi.

Kỳ thực, trong nhóm người đi cùng Đa Bảo thì đã có rất nhiều Thần Thú đạo hạnh không cao đã phải chôn xác trên trận đồ này.

Dao Chân đứng giữa lưng chừng trời, nhìn thấy dáng vẻ bất kham của bọn chúng thì đã không nhìn được mà cười phá lên.

Đa Bảo hướng mắt nhìn lên, hóa ra là cô nương khi nãy vừa chỉ đường, Đa Bảo liền quát lớn: “Chính là người! Chỉ cho chúng ta con đường này là giả!”

Dao Chân bèn thu lại nụ cười, nghiêm khắc nói lớn: “Thiên Đế lệnh cho các người tới đây để trảm yêu trừ ma, các người làm gì ở đây vậy?! Không sai, ta không những biết con đường này là giả mà còn biết rằng nơi đây đầy rẫy hiểm nguy, chính là để cho các người nếm được bài học giáo huấn!”

Ngọc Đẩu, Đa Bảo nghe vậy bèn nổi giận ùng ùng, giậm chân một cái bay lên không trung muốn cùng Dao Chân đấu một trận phân cao thấp, Dao Chân chỉ gầm lên một tiếng, tức thì từ bốn phương tám hướng trong rừng nháy ra tám con Kỳ lân, chín con Sô Ngu, 10 con Mãnh Hồ, tất cả đều nháy lên không trung bày trí trận đồ, chỉ còn đợi Dao Chân hạ lệnh là lập tức xuất kích.

Dao Chân nhìn thấy Đa Bảo Ngọc Đẩu có chút e sợ, mặc dù thần sắc đã dịu xuống nhưng lời lẽ vẫn lạnh lùng đanh thép: “Các người hãy lui về đi, nơi núi Côn Luân này không hề có bảo bối gì, sau này đừng đến đây nữa”.

Ngọc Đẩu, Đa Bảo suy nghĩ một lát rồi đưa mắt ám thị cho những người còn lại, nói: “Chúng ta đi thôi!”

Đám đệ tử của Thông Thiên Giáo Chủ trở về Tử Vân Sơn, việc đầu tiên là bẩm báo với Giáo Chủ.

Đa Bảo nói: “Sự phụng, nơi núi Côn Luân có một nữ tử lòng dạ hiểm ác, lừa chúng đệ tử đến nơi mà chúng gài bẫy, khiến cho chúng con bị đánh thua rất thảm hại!”

Thông Thiên Giáo Chủ nhấp một ngụm trà, hỏi: “Đã tìm được bảo bối chưa?”

Đa Bảo sợ hãi không dám trả lời, Ngọc Đẩu giật mình vội nói đỡ: “Sự phụng, bảo bối đó nhất định là bị nữ tử đó

giấu đi rồi! Ấ cố ý chỉ sai phương hướng cho chúng con, sau đó chúng con định cùng ả đánh một trận, nào ngờ Thần Thú nơi núi Côn Luân đều chờ sẵn để nghe lời của ả, vậy nên...”

Thông Thiên Giáo Chủ nghe đến đây liền đặt ly trà xuống hỏi: “Nữ tử đó có phải không cao lắm, gương mặt thanh tú tròn trịa, lại còn có một cái răng hổ phải không?”

Ngọc Đẩu đáp: “Chính là ả!”

Nét mặt của Thông Thiên Giáo Chủ đột nhiên trở nên đầy vẻ u ám, trong lòng nghĩ: “Lại là Dao Chân nhà ngươi, thật sự không biết trời cao đất dày là gì, việc của ta mà ngươi cũng dám quản? Xem ra lần này nếu ta không “dạy dỗ” ngươi một trận, thì ngươi sẽ không biết bản thân mình là ai!

Tiếp đó Giáo Chủ nói: “Được rồi! Ta đã biết rồi! Các ngươi mau lui ra đi!”

Ngọc Đẩu, Đa Bảo đang chuẩn bị rời đi, Thông Thiên Giáo Chủ lại nói: “Đợi chút, hai người các ngươi quay lại đây!” Ngọc Đẩu và Đa Bảo lo sợ nơm nớp tiến đến phía trước Giáo Chủ, Giáo Chủ ra hiệu cho hai người họ ghé sát tai lại gần rồi nói nhỏ: “Để sư phụ nói cho các người hay... Thiên Đế từng nói rồi bảo bối đó là Pháp khí trừ yêu diệt ma, nếu như vậy thì ả ta nhất định sẽ sử dụng đến bảo bối đấy, đợi khi ả không để ý, các người hãy cùng con thú ấy...” Ngọc Đẩu và Đa Bảo lần lượt gật đầu đồng ý.

Núi Côn Luân vừa yên ả chưa được mấy ngày, ta cũng đoán được rằng phiền phức lại chuẩn bị kéo tới.

Ngày hôm đó, Dao Chân và Phong Tiềm đang chuẩn bị từ biệt mọi người để trở về Ngọc Kinh Sơn thì đột nhiên từ phía xa có tiếng “rầm rầm” kinh động, dựa vào kinh nghiệm chinh chiến nơi Nam Châu của mình, Dao Chân biết rằng có điều chẳng lành sắp xảy ra.

Quả nhiên không lâu sau, trên bầu trời của Côn Luân Sơn bỗng xuất hiện một quái thú toàn thân là màu đỏ,

đôi cánh giống như dơi, thân hình giống khủng long, cái đầu hình tam giác, tai và cằm đều nhọn hoắt, đôi mắt đầy hung hãn, trong miệng ngậm sẵn một quả cầu lửa.

Quái thú đó nhắm thẳng hướng Dao Chân và Phong Tiềm mà lao tới! Tốc độ của nó nhanh đến mức khiến người ta khó mà tránh né cho được!

“Cẩn thận!” Dao Chân đẩy Phong Tiềm sang một bên, còn chưa kịp đọc khẩu quyết tránh lửa thì Dao Chân đã lấy thân mình đỡ thay cho Phong Tiềm quả cầu lửa mà quái vật phóng tới, vai bên trái của Dao Chân bị lửa làm cho phỏng đỏ.

Không sai, quái thú này chính là Hồng Sơ mà Ma Vương tặng cho Thông Thiên, Thông Thiên là muốn dùng Hồng Sơ để ép cho Dao Chân phải đem bảo bối ra dùng, vì vậy hung thú này tỏ vẻ dữ tợn một cách khác thường, điều mà nếu dùng bảo bối thông thường thì sẽ không hàng phục được nó.

Lúc này, Ngọc Đẩu và Đa Bảo cùng ngồi trên mây quan sát màn kịch bên dưới, đợi đến lúc Dao Chân đưa bảo bối ra dùng thì hai người họ sẽ lao xuống cướp lấy. Mặc dù Ngọc Đẩu và Đa Bảo đều không chắc chắn rằng Dao Chân rốt cuộc là có bảo bối hay không, nhưng điều này không quan trọng, chỉ cần Thông Thiên Giáo Chủ nghĩ rằng cô ấy có thì là cô ấy có. Còn đành như Dao Chân không có nó, thì việc xem Dao Chân đang phải khổ sở vật lộn với Hồng Sơ, thì cũng được tính là rửa món hận mà Dao Chân khi nãy đã đưa họ vào những con đường chứa đầy cạm bẫy.

Không lâu sau, Dao Chân và Phong Tiềm chống đỡ cũng có phần mệt mỏi, những Thần Thú nơi Côn Luân Sơn muốn tham chiến để trợ giúp Dao Chân và Phong Tiềm thế nhưng con quái thú đó cứ liên tục phun lửa về phía Côn Luân Sơn, vậy nên những Thần Thú đó gần như cũng chống đỡ không kịp.

Dao Chân quay về phía Phong Tiềm nói lớn: “Su huynh! Huynh hãy mau trở về Ngọc Kinh Sơn để tìm thêm viện binh đến đây!”

Phong Tiềm nghe vậy hét lớn: “Giờ ta sẽ đi ngay! Mọi người ở lại nhất định phải cẩn thận! Nhất định phải cẩn thận!”

Sau khi Phong Tiềm rời đi, Thanh Loan, Hy Hòa cùng những người khác đều muốn cùng giúp đỡ Dao Chân, nhưng Dao Chân đã dùng một chiếc lồng màu tím chụp mọi người lại, có như vậy mọi người mới không bị lửa làm bị thương, chỉ có một mình Dao Chân là đang đối đầu với con quái vật hung hãn một cách lạ thường ở trước mắt.

Lúc này, Thanh Loan mới vội vã hô lớn: “Dao Chân! Sao mọi người tự phụ như vậy! Mau mở chiếc lồng này ra để mọi người giúp mọi người một tay! Một mình mọi người không địch nổi nó đâu!”

Dao Chân không đồng ý, vẫn cứ một mình đấu với Hồng Sơ qua rất nhiều hồi khiến cho từ bả vai, lưng, cho đến đầu gối của cô đều bị thương, mặc dù đã dùng đến khẩu quyết tránh lửa nhưng móng vuốt của Hồng Sơ quả là lợi hại, rất khó chống đỡ.

Mọi người đứng trong chiếc lồng bảo hộ nhìn Dao Chân bị móng vuốt của Hồng Sơ làm cho bị thương đến bốn năm chỗ, vết thương bắt đầu chảy máu, mà cảm thấy sốt ruột không yên!

Lúc này, Hy Hòa lớn tiếng nói: “Dao Chân! Mọi người còn muốn sống nữa không? Mau mở lồng ra!”

Chính vào lúc này, Phong Tiềm đem theo Thiệp Kiều, Hậu Đôn, Xuyên Du, Ngọc Đỉnh, Ma Cô cùng những người khác cùng tới trợ giúp Dao Chân.

Dao Chân cuối cùng cũng nhìn thấy mọi người đã đến, liền vung tà áo một cái, chiếc lồng liền được mở ra, sau đó Dao Chân từ trên mây hạ xuống mặt đất, lúc này cô đã đứng không vững được nữa, chỉ còn cách chống

kiếm xuống đất để giữ thăng bằng, đồng thời còn nôn ra ba ngụm máu tươi.

Phong Tiềm vội vã kêu lên: “Mau đưa muội ấy đi dưỡng thương! Mau lên!” Thanh Loan bèn tiến tới đưa Dao Chân đến động Nhân Uân trong núi, bởi vì nơi ấy có suối Nhân Uân có thể dưỡng thương.

Thanh Loan và Hy Hòa đỡ Dao Chân nằm lên chiếc giường bên trong động, dùng đôi cánh chấm lấy nước trong suối Nhân Uân rồi bôi lên vết thương của Dao Chân, Dao Chân lúc này đã hôn mê, bất tỉnh nhân sự.

Hy Hòa vốn dĩ rất điềm đạm lúc này cũng đã rơi lệ, vừa khóc vừa nói: “Máu của muội ấy... máu của muội ấy chảy quá nhiều rồi...”

Thanh Loan run rẩy đưa tay lau vết thương cho Dao Chân, trên tay Thanh Loan lúc này đã dính đầy máu, nghe thấy Hy Hòa nói vậy Thanh Loan cũng không kìm được xúc động liền bất giác bật khóc, nói: “Muội ấy... muội ấy... muội ấy sẽ không chết chứ?”

Hy Hòa đưa tay lau nước mắt, cố gắng trấn tĩnh bản thân, nắm chặt lấy tay Dao Chân rồi nói: “Sẽ không như vậy đâu! Đôi tay của muội ấy còn đang rất ấm... sẽ không có chuyện đó đâu...”

Nhưng Thanh Loan nhìn thấy gương mặt của Dao Chân lúc này đang dần dần trở nên nhợt nhạt hơn...

## Huyền mộ ký (3-07)

Trong lúc mê man bất tỉnh, Dao Chân mơ hồ nhìn thấy một đỉnh núi màu vàng kim.

Dao Chân từ từ bước về phía đỉnh núi đó, khi đến dưới chân núi, ngược mắt nhìn lên thì thấy trên lưng chừng núi có một hang động, Dao Chân tiến tới định bước vào bên trong, nhưng vừa tới cửa động thì liền nghe thấy tiếng các sư huynh đang giao chiến rất kịch liệt với quái thú Hồng Sơ, Dao Chân dừng bước, không muốn tiến vào bên trong nữa, vì cô muốn cùng các sư huynh của mình tiếp tục tham chiến.

Vừa lúc Dao Chân định quay người rời đi thì bỗng bắt gặp một gương mặt rất đổi từ bi và thân quen.

Người ấy mỉm cười nhìn Dao Chân, Dao Chân cũng đứng sững lại nhìn vào gương mặt vừa từ bi vừa rất đổi thân quen ấy, dường như tất cả đã ngưng đọng trong khoảnh khắc ấy, ngay cả trái tim đang nóng vội muốn rời đi tham chiến với các sư huynh đệ của cô cũng bình tĩnh trở lại. Người ấy có mái tóc màu xanh thẫm, vận chiếc áo cà sa màu trắng, mang dáng vẻ từ bi của một vị Phật.

Chỉ nhìn thấy vị Phật ấy đưa tay chỉ về phía đỉnh núi màu vàng kim, Dao Chân thuận theo hướng chỉ của vị Phật quay đầu nhìn lại, phát hiện ra giữa lưng chừng núi có một chiếc hang sâu thẳm tịch tịch.

Dao Chân cất tiếng hỏi: “Ngài muốn con đi vào trong đó hay chăng?”

Vị Phật không trả lời, gương mặt từ bi khi nãy dần tỏ vẻ nghiêm nghị. Dao Chân dường như bị nét mặt ấy làm cho có chút sợ hãi, không biết làm sao đột nhiên cô cảm thấy chột dạ, liền vội gật đầu rồi tiến thẳng vào bên trong động.

Bên trong động có rất nhiều tấm gương xếp cạnh nhau, trong mỗi tấm gương đang diễn ra rất nhiều câu chuyện khác nhau, nhiều đến nỗi Dao Chân không kịp xem hết.

Dao Chân bước đến trước một chiếc gương, cô nhìn thấy một vị Nữ Thần có hình dạng giống y hệt mình, cô nhìn thấy thế giới của vị Nữ Thần ấy bị tà ma xâm chiếm... nhìn thấy vị Nữ Thần chiến đấu để cứu vãn chúng sinh... nhìn thấy vị Nữ Thần uống một hơi hết sạch nôi độc dược có tên “Phù Độc Tán”... kết quả khiến cho thế giới của Nữ Thần ấy bị thiêu đốt trong ngọn lửa cao ngút trời.

Dao Chân sụ sùi khóc, trong lòng nghĩ: “Vị Nữ Thần ấy tại sao lại tự phụ như vậy?”

Ngay sau đó, trên mặt gương xuất hiện cảnh tượng vừa mới diễn ra đây: Dao Chân cùng Phong Tiềm đại chiến với Hồng Sơ, sau khi Phong Tiềm rời đi, Dao Chân dùng một chiếc lồng màu tím ánh kim chụp lấy núi Côn Luân, một mình chiến đấu với Hồng Sơ, kết quả bị đánh cho rất thâm, miệng phun ra máu...

Xem đến đây, thần sắc của Dao Chân trở nên nặng nề, cặp lông mày chau lại, lúc này Dao Chân là người đứng ngoài quan sát màn kịch vừa diễn ra, nhìn thấy được chính mình, quả là một cảm giác khác lạ.

Dao Chân đột nhiên cảm thấy đáng vẻ tự phụ của vị Nữ Thần vừa uống Phù Độc Tán so với vẻ cao ngạo của bản thân khi nãy dùng chiếc lồng màu tím ánh kim chụp lấy núi Côn Luân thì thật giống y chang. Xem ra cả hai đều là đang chiến đấu vì chúng sinh, thế nhưng trong nội tâm thì quả là vừa tự phụ, vừa phô trương thanh thế tới mức không chấp nhận được...

Dao Chân cúi đầu, gương mặt lộ ra vẻ hổ thẹn, không nén nổi nỗi lòng liền nói: “Ta đã từng khoe khoang rằng ta chiến đấu vì chúng sinh, vẫn cứ cho rằng mình là vị Thần hộ Pháp chính khí lẫm liệt trong thương vũ, ngày



hôm nay khi nhảy xuất ra ngoài mà nhìn, thì hóa ra bản thân ta cũng chỉ là kẻ thất phu tục phụ khoe khoang mà thôi...”

Phía bên này, Hy Hòa và Thanh Loan nước mắt rùng rùng, hai người họ nhìn thấy máu của Dao Chân chảy càng ngày càng nhiều, sắc mặt càng lúc càng trở nên nhợt nhạt vô hồn, liền cho rằng Dao Chân dường như không còn lực hồi thiên nữa.

Đột nhiên, trong đôi mắt đang mờ đi vì những dòng nước mắt ướt đẫm của mình, Thanh Loan bỗng phát hiện thấy tại vị trí nhân trung của Dao Chân có thứ gì đang phát sáng lấp lánh, Thanh Loan định thần nhìn lại, hóa ra đó là một đóa hoa mai đang dần dần hé nở trong ánh sáng rực rỡ kỳ lạ!

“Hy Hòa! Hy Hòa! Mau đến đây xem!”

Hai người họ nhìn thấy đóa hoa mai đang liên tục chớp sáng, mỗi lần chớp sáng thì sắc mặt của Dao Chân lại trở nên tốt hơn một chút.

“Thanh Loan! Mọi người nhìn xem Dao Chân không bị chảy máu nữa!”, Hy Hòa nhìn thấy vết thương của Dao Chân không chỉ không chảy máu nữa mà đang dần dần liền lại thì phấn khích cất tiếng gọi lớn.

Lúc này, Dao Chân trong mộng đang cảm thấy vô cùng hổ thẹn thì đột nhiên có một luồng ánh sáng chói lóa đến tức mắt chiếu vào, thì ra là cửa động phía bên kia đã mở, lộ ra một đường ánh sáng từ bên ngoài chiếu thẳng vào trong động.

Dao Chân thuận theo luồng ánh sáng bước ra khỏi sơn động, cô nhìn thấy vị Phật tóc xanh áo cà sa trắng khi nãy đang ngồi bên hồ Thanh Tuyền rửa kiếm, Dao Chân nhỏ nhẹ hỏi: “Thanh kiếm này, cần phải rửa hay sao ạ?”

Vị Phật ngẩng đầu lên, vẻ nghiêm nghị khi nãy không còn nữa, thay vào đó là nét mặt từ bi hiền hòa đang nhìn Dao Chân khẽ mỉm cười gật đầu.

Đột nhiên, thanh kiếm trong hồ Thanh Tuyền bỗng tỏa ra vạn đạo kim quang, ánh sáng chói lóa tới mức khiến cho Dao Chân bừng tỉnh từ trong giấc mộng.

Hy Hòa và Thanh Loan nhìn thấy sắc mặt của Dao Chân dần trở nên tươi tỉnh hơn và đang hồng hào trở lại, sau đó Dao Chân ho “sụ” lên một tiếng rồi bất chợt mở to đôi mắt, nhưng do thân thể đã quá mệt mỏi nên lại chậm chậm nhắm mắt lại, được một lát lại mở to đôi mắt ra, cứ lặp đi lặp lại vài lần như thế rồi lại ho thêm mấy tiếng nữa, cuối cùng mới thực sự tỉnh lại.

Dao Chân vừa tỉnh lại đã lơ mơ nhìn thấy hai tử muội đang nhìn cô chăm chăm không chớp mắt, khóc đến sưng đỏ cả bọng mắt thì liền nhẹ nhàng hỏi: “Sao vậy?”, sau đó rậm rịch toan đứng dậy.

Hy Hòa vội vã đỡ lấy Dao Chân, Thanh Loan khóc òa lên một tiếng nói: “Ta tưởng rằng muội sẽ không bao giờ tỉnh lại nữa!”

Dao Chân chống khuỷu tay dựng nửa người dậy, nhìn thấy trên giường, xung quanh giường, trên mặt đất toàn là vết máu, bèn hỏi: “Ai chảy nhiều máu đến vậy?”

Hy Hòa và Thanh Loan ngơ ngác nhìn nhau, cả hai người đều cảm thấy rằng Dao Chân có chút thần trí chưa được thanh tỉnh, vậy nên Hy Hòa bèn nói nhỏ: “Nhanh nào, hãy mau đỡ muội ấy nằm xuống!”, sau đó hai người cùng đưa tay đỡ lấy Dao Chân.

Dao Chân khẽ xoa tay ra hiệu rằng cô không cần nằm nữa, thậm chí cô còn ngồi dậy chân xếp bằng đả tọa, hai mắt nhắm lại trầm tư.

Lúc này, mười mấy sư huynh đệ của Dao Chân đấu với Hồng Sơ đã mệt đến mức thở không ra hơi, có vài người đã bị thương, mười mấy người tu đạo hợp sức đối phó với một con Hồng Sơ cũng không xong, xem ra con quái thú này thật sự hung hãn khác thường.

Dao Chân nhắm mắt trầm tư một lúc rồi từ từ mở mắt ra, liền đứng dậy định rời đi.

Thấy vậy, Thanh Loan và Hy Hòa bèn ngăn Dao Chân lại, Hy Hòa nói: “Vừa mới từ quý môn quan trở về, muội còn muốn đi “trở tài” nữa sao! Thân thể muội bị thương đến mức này, sẽ không giúp gì cho mọi người được đâu!”

Dao Chân suy nghĩ một lát, rồi khẽ nâng vạt áo lên nhìn, nhìn thấy vết thương bên trong không còn chảy máu và đã liền thành sẹo, liền vỗ nhẹ lên tay Hy Hòa và nói: “Tỉ yên tâm, muội chỉ đến đó xem thôi”.

Nói xong, Dao Chân bèn hóa thành một đạo quang bay đi, Hy Hòa và Thanh Loan vội vã theo sau.

Dao Chân đến nơi trận địa, nhìn thấy xung quanh hơn trăm dặm đều bị thiêu cháy thành tro tàn, đám sinh linh vạn phần sợ hãi bỏ chạy tán loạn. Lại nhìn thấy các sư huynh vẫn đang vất vả đấu với con quái thú trong không trung, xem chừng sắp không trụ nổi nữa rồi, Dao Chân quay lại nhìn bản thân thương tích đầy mình, không cảm được lòng mà nước mắt rưng rưng.

Lúc này, Ngọc Đẩu và Đa Bảo đang ở trên mây đặc ý theo dõi tất cả, Ngọc Đẩu thấy Dao Chân tới bèn nói với Đa Bảo: “Huynh xem! Cô ta đến rồi! Dường như bị thương rất nặng!”

Đột nhiên, một quả cầu lửa hướng xuống đất mà lao tới, vừa hay đánh trúng vào một chú sóc, chỉ nhìn thấy chú sóc đó đem theo ngọn lửa cháy trên lưng mà kêu lên từng tiếng “chi chi cha cha” thảm thiết, cơn đau dữ dội khiến nó bỏ chạy một cách điên cuồng, sau đó tiếng kêu của nó dần dần nhỏ lại rồi tắt hẳn, cuối cùng nó đổ gục xuống đất rồi hóa thành một đám tro bụi.

Dao Chân sững sờ trân trân nhìn cảnh tượng này, thân thể cô lúc này vẫn còn yếu đến mức ngay cả thuật “giáng thủy” (tưới nước xuống) cũng không thi triển ra

được, cô chỉ còn cách đứng nhìn sinh mệnh ấy rời đi trong sự đau khổ tột cùng.

Dao Chân lần đầu tiên cảm nhận được sự nhỏ bé của chính mình, cảm nhận thấy sự nhỏ nhoi và bất lực của sinh linh vạn vật. Dao Chân định tâm lại, mắt nhắm nghiền, hướng về phía chân trời mà quỳ xuống, hai tay hợp thập chấp trước ngực rồi nói lớn: “Vị Phật trong mơ ời, con có thể cảm nhận được sức mạnh và sự từ bi vô hạn của Ngài! Con biết Ngài đang ở bên cạnh con, con có thể cảm nhận được sự điểm hóa và ánh mắt của Ngài! Con cầu xin Ngài hãy cứu lấy núi Côn Luân, cầu xin Ngài cứu vớt những sinh linh nơi này! Cầu xin Ngài cứu lấy chúng con!” Dao Chân bật khóc, quỳ xuống hướng về phía chân trời mà thành khẩn khấu bái.

Chính vào khoảnh khắc Dao Chân quỳ xuống thành kính khấu bái, thì mặt đất của núi Côn Luân liền rung chuyển, một đạo kim quang từ bên ngoài bầu trời xuất hiện, chiếu thẳng lên lưng của Dao Chân, nơi ánh sáng xuất hiện liền hiện ra một đỉnh núi vàng kim, càng lúc càng trở nên cao lớn, sừng sững dựng đứng trong không trung, hình dáng của đỉnh núi ấy rất giống với hình dạng của một quả tim người.

Mọi người chứng kiến cảnh tượng này đều tỏ ra vô cùng kinh ngạc, không hiểu tại sao trên bầu trời của núi Côn Luân lại có thể xuất hiện một đỉnh núi vàng kim như vậy. Dao Chân vừa nhìn thấy liền nhận ra đây chính là đỉnh núi khi nãy trong mộng vị Phật chỉ dẫn cho cô.

Sau đó, từ trên đỉnh núi dần dần mở ra một cửa động, trên cửa động xuất hiện ánh hào quang ngũ sắc, rồi “xòà” một tiếng từ trong cửa động bay ra một thanh trường kiếm.

Nhìn thấy trường kiếm này:  
Tu trường lãnh tuấn hàn quang lệ,  
Thông thân lưu ly thái dập dập.

Kiểm khởi kiếm lạc phong khả trảm,  
Thanh trùng tịnh khôn chính pháp khí.

*Diễn nghĩa:*

Thanh trường kiếm sắc lạnh,

Lấp lánh ánh sáng lưu ly.

Khi xuất kiếm thì đến gió cũng có thể chém xuống,

Đây chính là Pháp khí thanh trừ sự ô trọc, kiên tịnh lại còn khôn.

Trên chuôi kiếm có khắc mấy chữ lúc ẩn lúc hiện:  
Lưu Ly Tịnh Khôn Kiếm.

Thanh trường kiếm phát ra ngũ sắc lấp lánh ánh quang, bay xuống cắm thẳng đứng ngay trước mặt Dao Chân, Dao Chân theo bản năng đưa tay ra, ngay lập tức chuôi kiếm liền tự động đặt lên tay của cô. Dao Chân dùng lực nắm chặt kiếm trong tay, bất chợt cảm thấy toàn thân trong chốc lát trở nên tràn đầy sinh lực.

Ngọc Đẩu và Đa Bảo trợn tròn mở to hai mắt, dường như đã hiểu ra được điều gì đó bèn đồng thanh hô lớn: “Nhất Chỉ Phong Kim Tâm Cốc! Nhanh đi đoạt lấy bảo bối đó thôi!” Hai người họ bèn lao về phía Dao Chân, toan đoạt lấy bảo kiếm.

Dao Chân tay nắm chặt bảo kiếm, nhún chân bay vọt lên không trung, khiến cả Đa Bảo và Ngọc Đẩu đều vồ hụt.

Dao Chân bay thẳng đến trước Hồng Sơ, luồng khí sắc lạnh của Lưu Ly Tịnh Khôn Kiếm vừa hay tương khắc với ngọn lửa tà ác và cuồng bạo của Hồng Sơ, nhưng Lưu Ly Tịnh Khôn Kiếm lại mạnh hơn một cấp, luồng khí thanh tịnh của bảo kiếm khiến cho Hồng Sơ liên tục bị đẩy lại phía sau không thể tiến bước thêm.

Dao Chân vận khí đan điền, hai tay nắm chặt kiếm vung lên rồi dùng hết sức mà chém xuống một nhát, đầu của quái thú tức thì bị trảm xuống, đầu thân mỗi nơi mỗi mảnh từ từ rơi xuống bên dưới. Dao Chân lại vận khí lần nữa, dùng lực chém xuống, thân của quái thú lại bị chém

rời thành hai mảnh, thân thể và đầu của Hồng Sơ hóa thành một làn khói đen bay đi.

Cuối cùng, Hồng Sơ đã bị chém hạ, đại chiến chính tà đến đây kết thúc.

Dao Chân tay nắm bảo kiếm, từ trên mây hạ xuống trong ánh mắt ngỡ ngàng của tất cả mọi người. Đột nhiên, đỉnh núi vàng kim khi nãy từ từ thu nhỏ lại, nhỏ lại cho đến khi chỉ còn là một đạo kim quang thì bay tới tiến thẳng vào ngực của Dao Chân.

Đúng lúc này, Dao Chân vừa hạ xuống mặt đất, cô đưa tay xoa nhẹ lên ngực mình, đột nhiên tỉnh ngộ, thầm nói: “Thì ra, Nhất Chỉ Phong Kim Tâm Cốc chính là ở đây”.

Lại nói, mọi người đang còn chưa kịp định thần lại cảnh tượng Dao Chân trảm hạ Hồng Sơ, thì thánh chỉ của Thiên Đế tới, chỉ nhìn thấy một vị Thần quan từ phía chân trời tiến tới hô lên một tiếng thật dài: “Thánh chỉ đến!”

Dao Chân cùng mọi người quỳ xuống tiếp chỉ.

“Côn Luân Sơn Khương Quốc Bình Nam Nguyên Soái Dao Chân tiếp chỉ! Thiên mệnh chiếu viết: Chúng đệ tử Ngọc Kinh Sơn và Tử Kim Sơn có công trảm yêu trừ ma, ba ngày sau sẽ tổ chức yến tiệc ở Thiên cung để ban thưởng, tám phương cảm phục uy dũng, tứ châu cung chúc uy đức! Khâm thủ!”

Sau khi tuyên chỉ xong, Thần quan liền biến mất nơi phía chân trời, Hậu Đôn đứng dậy đưa tay phủi lớp bụi trên áo rồi nói: “Ý chỉ của Thiên đế đến thật nhanh!”

Xuyên Du nhìn về phía xa nói: “Thiên địa chi chủ, tất cả mọi điều đều không qua được mắt của Ngài”.

Mọi người cuối cùng cũng đều định thần lại, tất cả cùng nhau vây quanh Dao Chân mà không ngừng hỏi chuyện.

Ngọc Đầu và Đa Bảo thấy bản thân lưu lại nơi này có phần thừa thãi, có chút mất hứng nên liền rời đi...

Lại nói đến quái thú Hồng Sơ sau khi hóa thành một làn khí đen thì phiêu đảng bay về Tử Kim Sơn, nó được Thông Thiên Giáo Chủ thu nhận lại, nuôi trong một chiếc giếng khô, tạm thời không nhắc tới.

Ba ngày sau, Thiên cung bày yến tiệc vô cùng náo nhiệt: Tiên nữ phi thiên bước chân ngọc ngà rảo bước qua lại, thiên binh oai hùng hiên ngang sừng sững như tùng như bách, cao sơn mỹ vị bày kín trên bàn, tiên nhạc tấu lên ngân vang chúc mừng tướng sĩ trăm yêu trừ ma nay đã khai hoàn thắng lợi trở về.

Một lúc sau, khi công việc chuẩn bị đã hoàn tất, các lộ Thần Tiên Tôn Giả cũng lần lượt tề tựu đông đủ, chỉ nghe thấy tiếng tiểu đồng bấm báo:

“Bắc Câu Lô Châu Vương đến!”

“Địa Tổ Trấn Nguyên Đại Tiên đến!”

“Nam Thiệm Bộ Châu Vương đến!”

“Thông Thiên Giáo Chủ đến!”

“Tử Kim Sơn đệ tử đến!”

“Tây Ngưu Giá Châu Vương đến!”

“Nguyên Thủy Thiên Tôn đến!”

“Ngọc Kinh Sơn đệ tử đến!”

.....

Khi mọi người đã đến gần như đông đủ, Thiên Đế ngồi trên cao liền hỏi: “Vị nào là Dao Chân Thượng Tiên?”

Dao Chân bước lên tiền đường, hành lễ đáp: “Dao Chân bái kiến Thiên Đế”.

Thiên Đế gật đầu, cười nói: “Bình thân, bình thân! Khanh đúng là hào kiệt trong nữ giới!”

Dao Chân mỉm cười lắc đầu: “Thần không dám nhận!”

Thiên Đế lại nói: “Nghe nói rằng Khanh khi đấu với quái thú Hồng Sơ đó đã bị thương, hiện giờ đã bình phục rồi chứ?”

Dao Chân trả lời: “Bẩm Thiên Đế, vết thương đã không vấn đề gì nữa. Chỉ là, bảo vật nơi Nhất Chỉ Phong

Kim Tâm Cốc đó giờ không biết nên quy về nơi nào, hôm nay thần mang đến, xin giao lại cho Thiên Đế”.

Nói xong, Dao Chân bèn từ bên hông rút Lưu Ly Tịnh Khôn Kiếm ra, rồi lại dùng hai tay mà đỡ bảo kiếm lên trước ngực, tỏ ý dâng lên cho Thiên Đế.

Thiên Đế nhìn Dao Chân, gật đầu tỏ vẻ hài lòng rồi mỉm cười nói: “Tiểu ni tử này, không mang bảo kiếm trả về trong núi, dâng lên Trẫm để làm gì?”

Dao Chân nghe Thiên Đế nói vậy ngại ngùng đáp lời: “Bệ hạ, Nhất Chỉ Phong Kim Tâm Cốc ấy đã thu lại vào trong lồng ngực của thần, không có cách nào tìm lấy ra được!”

Thiên Đế nghe vậy bật cười nói lớn: “Ha ha ha! Nếu như phần “Chính niệm” ấy đã ở trong tâm khanh, vậy bảo vật này cũng tất thuộc về khanh. Hôm nay, Trẫm sẽ đem Lưu Ly Tịnh Khôn Kiếm này ban thưởng cho khanh, làm Pháp khí trợ khanh trừ yêu trừ ma, Trẫm sẽ xây cho khanh một tòa phủ đệ ở núi Côn Luân, khanh thấy thế nào?”

Dao Chân vừa nghe thấy bảo kiếm sẽ thuộc về mình thì trong tâm vui mừng khôn xiết, nhưng đối với phủ đệ thì không cảm thấy hứng thú lắm, vậy nên Dao Chân bèn nói: “Thần cảm tạ bệ hạ ban thưởng cho bảo kiếm, nhưng thần trước nay đã quen ở trong sơn động, vậy nên phủ đệ ấy có thể miễn được không thưa bệ hạ?”

Thiên Đế nói một hơi thật dài: “Ai chà! Khanh không cần phải khước từ nữa, phủ đệ xây xong ắt có chỗ dùng đến”.

Dao Chân suy nghĩ một lúc thấy rằng lời của Thiên Đế ắt có đạo lý bên trong nên bèn quỳ xuống hành lễ đáp: “Tạ ơn ân điển của bệ hạ!”

Sau khi Thiên Đế ban thưởng cho Dao Chân, những đệ tử Ngọc Kinh Sơn tham gia bình định Nam Châu đều



được phong thưởng, những đệ tử của Tử Vân Sơn tới núi Côn Luân gây chuyện cũng được phong thưởng.

Tới đây, yến tiệc chính thức bắt đầu, tiên nhạc nhất tề tấu lên, Tiên nữ bước ra nhảy múa, người lên biểu diễn đầu tiên là Tiên nữ Ngọc Trác, vị này là “đệ nhất tuyệt sắc” trong tứ châu, cũng là người múa chính, Tiên nữ Ngọc Trác thân hình uyển chuyển, gương mặt thanh tú, dáng vẻ cốt cách cao quý như ngọc, giống hệt như được tạc ra từ bạch ngọc vậy, điệu múa lại càng yêu kiều thanh thoát hơn nữa...

Mọi người vừa thưởng thức vũ nhạc vừa cười nói vui vẻ, chúc mừng tứ hải đã thái bình, không khí thực sự rất náo nhiệt.

Lúc này một vị Tiên nhân mặc áo trắng nói: “Ấy, yến tiệc lần này sao không thấy Đông Châu Vương Thanh Hư đến?”

Một vị Tiên nhân áo đỏ khác đứng bên liền nói: “Nghe nói đang bế quan ở nhà đấy!”

Vị Tiên nhân áo trắng nói: “Yến tiệc lần trước cũng nói bế quan ở nhà! Nghe nói Đông Châu Vương Thanh Hư bế quan ít nhất 800 năm đấy...”

Tiên nhân áo đỏ đột nhiên bật cười, nói: “Nói không chừng lúc xuất quan, thì đã hóa thành một bức tượng đá rồi, ha ha!”

Tiên nhân áo trắng lại nói: “Hoặc có thể chỉ là cái có thoái thác, người ta không thích tham gia những buổi yến tiệc náo nhiệt thế này...”

Tiên nhân áo đỏ tiếp lời: “Xem ra chúng ta hãy cùng nhau đi chúc rượu Dao Chân Thượng Tiên thôi!”

Tiên nhân đến chúc rượu Dao Chân vây thành một vòng, rượu ngon cùng những lời chúc tụng kính trọng và khâm phục khiến cho Dao Chân đỏ hết cả mặt.

Phong Tiềm đứng vào một góc nhỏ của buổi yến tiệc lặng nhìn Dao Chân từ phía sau rồi uống rượu một mình,

cảnh tượng Dao Chân lấy thân mình thay Phong Tiềm đỡ lấy quả cầu lửa của Hồng Sơ ngày hôm ấy vẫn cứ phảng phất tái hiện liên tục trong đầu khiến anh không thể nào quên được...

Lại nói, Đông Châu Vương Thanh Hư mà hai vị Tiên nhân kia nhắc tới có phải đang bế quan hay không? Kỳ thực, Thanh Hư chỉ đang tĩnh tại đọc sách mà thôi.

Trong một sân vườn tĩnh mịch, gió nhẹ thổi, có chiếc bàn nhỏ đặt bên dưới gốc phong, thi thoảng một vài chiếc lá đỏ rơi xuống, có hai tiểu đồng cầm chổi quét sân, những âm thanh “loạt xoạt” khi chổi chạm đất vang lên, thi thoảng hai tiểu đồng cũng chọc nhau cười nói “hi hi ha ha”. Người thiếu niên ngồi bên bàn đọc sách ấy dường như nằm ngoài thế sự, hai mắt chưa hề chớp một lần nào.

Mãi cho đến khi lá phong chuyển vàng, tuyết đậu trên cành phong, tiểu đồng quét lá đem áo mùa thu thay sang áo bông mùa đông, thì người thiếu niên đang đọc sách ấy vẫn chưa chớp mắt lần nào. Cành phong đọng tuyết lại từ đông chuyển sang xuân, muôn hoa khai nở, ve kêu chim hót, người thiếu niên kia vẫn cứ ngồi bất động đọc sách dường như đã quên mất bốn mùa đổi thay...

Người thiếu niên đã xem sách liên tục 30 mùa xuân đi thu về, cuối cùng cảm thấy có chút buồn ngủ, ngáp dài một cái, rồi vươn người đứng dậy, ngẩng đầu lên nhìn cảnh vật xung quanh so với lúc trước khi đọc sách có chút khác lạ, nhưng rồi người thiếu niên cũng không bận tâm lắm, chỉ nghe thấy người ấy cất tiếng gọi: “Đào Đào, Mặc Mặc!”

Hai tiểu đồng nghe thấy tiếng gọi liền từ trong phòng chạy ra hỏi: “Chủ nhân có gì căn dặn ạ?”

Người thiếu niên đáp: “Tới giờ làm cơm tối rồi phải không? Ta có chút đói bụng rồi”.

Đào Đào đáp: “Bữa tối đã chuẩn bị xong, mời chủ nhân sang bên trai đường đợi một lát”.

Thanh Hư gật đầu, đang lúc chuẩn bị rời đi thì đột nhiên nhớ ra một việc bèn hỏi: “Mặc Mặc, ngày hôm đó ta lượm về ba chú thỏ trắng giờ đang nuôi ở chỗ nào rồi?”

Mặc Mặc đáp: “Đang nuôi ở sau núi thưa chủ nhân!”

Thanh Hư mỉm cười: “Người cùng ta ra sau núi, đưa chúng trở về, ta muốn cùng ăn cơm với chúng”.

Mặc Mặc sững người trong chốc lát, rồi vội đáp: “Dạ, thưa chủ nhân”.

Thanh Hư bước đi phía trước, Mặc Mặc theo sau liên tục đưa tay che miệng cười.

Đến phía sau núi, vừa nhìn thấy đám thỏ Thanh Hư bèn ngờ ngác hỏi: “Ngày hôm đó ta chỉ nhặt về ba con thỏ trắng, sao giờ đây lại nhiều thỏ như thế này? Ít cũng phải có đến 3000 con!”

Mặc Mặc lúc này đã không nhịn cười được nữa, vừa cười vừa đáp lại chủ nhân: “Ha ha...ha ha, chủ nhân à, ba con thỏ này là chủ nhân nhặt về trước lúc đọc sách, chủ nhân ngồi xuống đọc sách là ngồi liền 30 năm. Trong 30 năm này, ba chú thỏ ban đầu đương nhiên sẽ sinh sản ra thành 3000 con thỏ khác rồi”.

Thanh Hư suy nghĩ một lát rồi gật đầu nói: “Ừm, lần đọc sách này thời gian có dài một chút, không biết sao sự tôn tặng ta cuốn Pháp thuật mật tịch quá cao thâm đến vậy, khi vừa trầm tư trong đó thì liền quên đi thời gian”.

Mặc Mặc lại hỏi: “Chủ nhân! Vậy bữa cơm tối hôm nay chúng ta sẽ ăn cùng 3000 con thỏ này sao?”

Thanh Hư nhìn cả bầy thỏ phía sau núi, cảm thấy số lượng quá lớn, bèn nói: “Ừm...không cần nữa, chúng ta tự dùng cơm thôi. Thả hết số thỏ này về núi đi vậy!”

Mặc Mặc đáp: “Tuân mệnh”.

Trong lúc dùng bữa tối, Đào Đào và Mặc Mặc không chú tâm vào việc dùng bữa, lại cứ đưa mắt nhìn nhau cười khúc khích, thấy vậy Thanh Hư bèn hỏi: “Hai người ở đó cười gì vậy?”

Đào Đào và Mặc Mặc vội vàng trả lời: “Không có gì... không có gì...”

Thanh Hư cũng không để ý nữa, tiếp tục dùng cơm, Đào Đào thấy chủ nhân không chú ý lại bắt đầu cười trộm, vừa ăn vừa cười khiến thức ăn bị mắc trong cổ, Thanh Hư thấy vậy liền vừa cười vừa vỗ lưng cho Đào Đào mà nói: “Nghịch ngợm quá mà, bị sặc rồi phải không?”

Mặc Mặc ngồi bên thấy vậy liền bật cười, Đào Đào thấy Mặc Mặc cười mình thì vừa ho sù sụ vừa nói với theo: “Ụ ụ! Chẳng phải do người cứ cố tìm phu nhân cho chủ nhân đó sao...còn nói nữa...ha ha...vậy nên ta mới bị sặc thành như thế này chứ!”

Thanh Hư đang lúc vỗ lưng cho Đào Đào, nghe thấy hai chữ “phu nhân” thì dừng lại không vỗ nữa, khẽ đưa mắt liếc nhìn hai tiểu đồng rồi lại tiếp tục dùng cơm, một lúc sau lại hỏi: “Vậy hai người cười gì vậy?”

Đào Đào tranh nói trước: “Mặc Mặc nói tính cách của chủ nhân rất hiền hòa, giống như cừu non vậy! Nếu ghép với nữ hổ thì vừa đẹp! Ha ha...” Đào Đào nói xong không nhịn được liền phá lên cười lớn.

Thanh Hư trừng mắt nhìn Mặc Mặc khiến Mặc Mặc bị dọa cho sợ hãi không dám nói thêm lời nào, Đào Đào cảm thấy không khí có chút không bình thường nên cũng không dám nói nữa, Thanh Hư nghiêm nghị nhìn hai tiểu đồng rồi nói: “Ta như thế này còn giống cừu non nữa không?” Mặc Mặc và Đào Đào cùng đồng loạt lắc đầu...

Thanh Hư nhìn thấy dáng vẻ sợ hãi của hai tiểu đồng thì cười thầm trong bụng, rồi lại cố ý làm ra vẻ nghiêm nghị nói: “Không ăn nữa! Hồi cung!”

## Huyền mộc ký (3-08)

Ngày hôm đó, sau buổi yến tiệc mừng công, Thiên Đế bèn phái rất nhiều thợ thủ công lành nghề bắt đầu xây dựng phủ đệ cho Dao Chân trên núi Côn Luân.

“Tiểu Dao! Muội được đấy! Nghe nói phủ đệ này được xây dựng chiếu theo cung điện của Tây Vương Mẫu năm đó!” Thanh Loan dùng lời khen ngợi vừa cười vừa nói với Dao Chân.

Dao Chân nghe xong lắc đầu cười nói: “Tỉ tưởng rằng Thiên Đế để cho muội ở đây hưởng phúc hay sao? Đại tỉ à, Tây Vương Mẫu là nhân vật tâm cỡ nào tỉ biết không? Vị ấy chấp chưởng việc xét xử thiện ác, trong cung điện của Bà nếu không là thao trường huấn luyện binh mã thì sẽ là mô hình bày bố trận, không tin tỉ hãy đem bản vẽ công trình ra đây mà xem, đa phần đều là dùng vào việc huấn luyện binh mã đó!”

Thanh Loan tỏ vẻ nghi ngờ đáp: “A? Không phải như vậy chứ...?”

Trong lúc Thanh Loan còn đang ngờ ngác vò đầu, Dao Chân đã đem bản vẽ công trình tới đặt ngay trước mặt, Dao Chân vừa chỉ tay vừa nói: “Tỉ xem này, chỗ này dùng vào việc bố trí trận địa, đây là để bố trí các cơ quan cơ mật, chỗ này là kho binh khí, còn chỗ lớn này dùng để huấn luyện đại binh, chỗ này để xếp tiểu binh...”

Thanh Loan không nhịn được nữa liền phá lên cười: “Ha ha, xem ra Thiên Đế sẽ không bỏ qua cho muội rồi, Ngài sẽ lại gọi muội đi đánh trận nữa cho xem!”

Dao Chân che mặt cười... Lúc này, Phong Tiềm đột nhiên bước vào khiến Dao Chân và Thanh Loan có chút bất ngờ, Dao Chân liền hỏi: “Sư huynh sao lại có thời gian đến đây vậy?”

Phong Tiềm mỉm cười rồi liếc nhìn Thanh Loan mà không nói gì. Thanh Loan vội nói: “Ồ, để ta ra ngoài xem họ làm đến đâu rồi”.

Khi Thanh Loan rời đi, Phong Tiềm mới cất lời: “Dao à, ngày hôm đó muội vì ta mà cản quả cầu lửa của Hồng Sơ, cứu ta một mạng, ta vẫn chưa kịp cảm ơn muội tiếng nào”.

Dao Chân nghe vậy bật cười, nói nửa đùa nửa thật: “Su huynh à, muội nhớ rằng muội cứu huynh đâu chỉ một lần? Khi còn ở Nam Châu, muội còn bao lần giúp huynh tránh tên bay đạn lạc, giờ huynh mới đến cảm ơn muội sao?”

Phong Tiềm ngượng ngùng vừa cười vừa nói: “Ừ... đúng vậy, thế nên ngày hôm nay ta đến để cảm ơn muội một thể đây! Nào, hãy đi cùng ta ra ngoài!”

Nói rồi Phong Tiềm bèn kéo tay Dao Chân, đưa cô đến một nơi ở dưới chân núi Côn Luân.

Dao Chân cũng không biết Phong Tiềm sẽ cảm ơn mình thế nào, khi thấy phong cảnh nơi đây, Dao Chân bèn nói: “Nơi này chẳng phải là Cúc Du Thư Cốc hay sao? Huynh muốn cho muội xem cảnh cánh đồng hoa cúc bạt ngàn hay cảnh chim Thư Cưu (1) tương hội đây?”

Phong Tiềm nói: “Đều không phải”. Nói rồi Phong Tiềm khẽ vỗ tay một cái, chỉ nhìn thấy từ trong không trung xuất hiện hai hàng Thư Cưu, Thư xếp thành một hàng, Cưu xếp thành một hàng, trong miệng mỗi con đều ngậm một bông hoa cúc với những màu sắc khác nhau, chỉ thấy chúng bay sát lại gần nhau, dùng bông hoa trên miệng của mình đan vào bông hoa của đối phương, rất nhanh sau đó một vòng hoa cúc ngũ sắc khổng lồ sắc màu sặc sỡ từ trên không trung chầm chậm hạ xuống, hệt như một chiếc cầu vòng mỹ lệ đang treo lơ lửng trên đường chân trời.

Khi chiếc vòng hoa khổng lồ với hương thơm ngào ngạt ấy vừa hạ xuống, chỉ thấy Phong Tiềm thấy vạt áo một cái, từ trong không trung lấy xuống một đám mây, đặt xuống bên dưới của vòng hoa làm thành một chiếc xích đu thần kỳ với dây xích đu bên từ vòng hoa bao bọc bên ngoài và mây trắng làm đệm bên dưới. Lúc này, Dao Chân trợn tròn đôi mắt tỏ vẻ kinh ngạc, trong lòng nghĩ: “Sur huynh Phong Tiềm này thật biết cách chơi! Chiếc xích đu khổng lồ đẹp quá!”

Phong Tiềm đưa tay về phía Dao Chân, mỉm cười nói: “Dao à, đến đây!”, ý rằng muốn Dao Chân ngồi lên trên xích đu, Dao Chân nhẹ nhàng ngồi lên đám mây trắng rồi nói: “Chẳng qua cũng chỉ là đu xích đu thôi mà, sao phải làm ra bộ phức tạp đến vậy!”

Phong Tiềm đáp lời: “Chiếc xích đu này không giống như những chiếc xích đu bình thường, lát nữa mọi người sẽ thấy thôi!”

Phong Tiềm lại đưa tay thấy nhẹ vạt áo một cái rồi dùng sức gió để đẩy, chiếc xích đu bắt đầu chuyển động. Ban đầu, Dao Chân cũng cho rằng đây chỉ là một chiếc xích đu đẹp hơn bình thường một chút thôi, Thần Tiên vốn dĩ đều đi lại trên mây mà, vậy nên điều này xem ra cũng chẳng có gì đặc biệt.

Thế nhưng khi Dao Chân bắt đầu đánh đu trên đó thì cô mới phát hiện ra, khi thân thể chuyển động về trước và sau thì phong cảnh trước mắt cũng theo đó mà biến đổi. Khi xích đu tiến về phía trước, dường như trước mắt liền mơ hồ xuất hiện một thế giới màu hồng nhạt, trong thế giới ấy có biển, có cát, có bầu trời, nhưng tất cả đều là màu hồng, trong không khí bay lên những quả bong bóng nước màu hồng, cảnh tượng thật huyền ảo như trong mộng vậy, vô cùng lãng mạn. Dao Chân vươn tay ra định chụp lấy bong bóng thì xích đu lại bắt đầu chuyển động về phía sau. Khi xích đu chuyển động hướng về phía sau,

thế giới màu hồng trước mắt bỗng biến mất, thay vào đó là một thế giới màu tuyết trắng xuất hiện. Tuyết ở đây trắng ngần tinh khiết, khắp nơi đều là những tượng băng vừa cao vừa lớn, có màu xanh nhạt, dáng vẻ thanh cao thoát tục, sống động như thật. Dao Chân quan sát kỹ phát hiện ra những bức tượng băng đó đều là hình dạng của bản thân mình, cô đưa tay định chạm vào thì đúng lúc xích đu lại chuyển động về phía trước, khiến cho cảnh tượng này liền biến mất, ngay sau đó trước mắt Dao Chân lại xuất hiện cảnh tượng của một vườn hoa mẫu đơn, mùi hương tỏa ra ngào ngạt... tiếp đến còn xuất hiện cảnh tượng của rừng tre rừng trúc xanh thăm thẳm, còn có đại dương xanh bao la trải dài tận về phía chân trời, đây là điều mà Dao Chân thích nhất, ngoài ra còn có...

Dao Chân ở phía trên hoan ca vui đùa, Phong Tiềm ở bên dưới lặng lẽ quan sát Dao Chân. Chỉ trong một thời gian ngắn đu qua đu lại, Dao Chân đã nhìn thấy rất nhiều cảnh tượng, trong lòng cô vừa hiếu kỳ vừa kinh ngạc, bèn từ trên xích đu nhảy xuống phía dưới, dựng thẳng ngón tay cái mà nói với Phong Tiềm: “ Sư huynh à, trong tứ châu này thì vị Thần Tiên tình thơ ý họa nhất chính là huynh đó, không còn ai khác nữa! Đẹp quá đi mất...” Dao Chân tán dương Phong Tiềm không ngớt.

Phong Tiềm cũng rất vui, nói: “ Mọii thích là được rồi”.

“ Sư huynh, chiếc xích đu này thì không khó làm, nhưng cảnh tượng thế giới luân phiên hoán đổi thì huynh dùng pháp thuật gì mà làm được vậy?” Dao Chân hỏi.

Phong Tiềm đáp lời: “ Những thế giới này đều là do ta vẽ ra”.

Dao Chân kinh ngạc tán thán: “ Quả là một cây bút tuyệt nghệ! Thật đúng là một cây bút tuyệt nghệ! Vẽ ra những cảnh tượng như đang sống vậy!”

Phong Tiềm cảm thấy vẽ thơ ngâm của Dao Chân có chút buồn cười nên giải thích thêm: “ Đầu tiên ta sẽ vẽ ra



những bức họa này, sau đó đặt chúng lên kính Hoa Quang, tiếp đến ta sẽ đem kính Hoa Quang treo lên phía trên xích đu, những cảnh tượng trong bức họa sẽ tự động phản chiếu lên không gian xung quanh, dưới kính Hoa Quang có một chiếc trục nhỏ, chim Thư dùng miệng ngậm lấy chiếc trục đó và liên tục lắc qua lắc lại, sẽ khiến cho Hoa Quang liên tục chuyển động, cuối cùng sẽ khiến cho cảnh sắc thay nhau hoán chuyển. Vậy nên, những thế giới biến hóa mà muội trông thấy, trên thực tế chính là hình ảnh phản chiếu ngược từ kính Hoa Quang”.

Lúc này, Dao Chân mới hiểu được nguyên lý trong đó, gật đầu liên tiếp nói: “Ồ, ồ, hóa ra là như vậy, sư huynh cừ lắm! Sau này hãy ở lại núi Côn Luân nhé! Ở đây làm xích đu cho chúng ta!”

Phong Tiềm nghe thấy Dao Chân nói muốn mình ở lại núi Côn Luân thì vội hỏi: “Có thật thế không?”

Dao Chân xem thấy Phong Tiềm tỏ ra nghiêm túc, liền lớn tiếng bật cười nói: “Ha ha, sư huynh thật là! Huynh còn ham chơi hơn cả muội nữa sao! Sư phụ mà biết muội muốn giữ huynh lưu lại núi Côn Luân làm xích đu thì sẽ đánh nát mông muội mất cho xem!”

Phong Tiềm nghe thấy biết rằng Dao Chân đang nói đùa nên trong lòng có chút thất vọng. Lúc này, Dao Chân thấy Tuyết Phượng và Manh Hoàng vừa hay đang ở gần đó, liền nói: “Để muội qua bên đó gọi hai người họ qua đây chơi! Tiện thể trải nghiệm một chút tài ‘tình thơ ý họa’ của huynh nhé!”

Phong Tiềm vừa nghe thấy vậy, liền vung vạt áo một cái, hóa ra một chiếc lồng chụp xích đu lại, nói vẻ không vui: “Chiếc xích đu này nếu ai cũng đến chơi được, thì chẳng phải sẽ khiến nó trở nên bẹp dí hay sao?”

Dao Chân đang định qua gọi Tuyết Phượng và Manh Hoàng lại chơi, thấy Phong Tiềm tỏ vẻ như vậy bèn nói: “Người lớn chừng này rồi còn nhỏ nhen đến vậy!” rồi

đưa mắt lờm Phong Tiềm một cái, sau đó Dao Chân đột nhiên nhớ ra bên phủ đệ còn có chút sự tình cần xử lý nên nói với Phong Tiềm: “Ái chà, muội quên mất mấy việc cần làm, lát nữa huynh đừng quên đến động ăn tối với muội rồi hăng về nhé!”

Sau đó, Dao Chân rời đi, Phong Tiềm cũng rời đi.

Kỳ thực, này giờ Tuyết Phượng và Manh Hoàng vẫn đứng đó quan sát hai người họ, Tuyết Phượng nói: “Thượng Thần Phong Tiềm này hình như có tình ý với Dao Soái”.

Manh Hoàng hỏi: “Vậy huynh xem Dao Chân Nguyên Soái cũng động lòng rồi hay sao?”

Tuyết Phượng bật cười lắc đầu nói: “Ta thấy rằng Dao Đại Nguyên Soái của chúng ta rất ít để tâm đến vấn đề này, trừ khi đem cô ấy nhốt vào trong hồ Nhược Thủy, nếu không sẽ chẳng nảy sinh tình cảm với một ai đâu!”

Manh Hoàng nói: “Dù có là nữ anh hùng hào kiệt đến cỡ nào, âu cũng là thân nữ nhi, sẽ không vô cảm đến vậy chứ!”

Tuyết Phượng lại nói: “Thân nữ nhi? Đừng quên rằng, người ta là ‘Nữ hổ tướng’ đó nhé!”

Nói rồi hai người nhìn nhau cười, sau đó từ từ biến mất...

Sau bao ngày làm việc không ngừng nghỉ của hàng ngàn thợ thủ công lành nghề, công trình to lớn hoành tráng cuối cùng đã hoàn thành, tổng diện tích phủ đệ rộng đến hơn 8000 khoảnh (2), tọa lạc trên đỉnh núi Côn Luân sừng sững, trông vô cùng tráng quan.

Tường bao bên ngoài phủ đệ được xây bằng gạch trắng, mái nhà được lợp ngói đen, bên trong quả thực rất nhiều thao trường huấn luyện binh mã, khu vực luyện binh đã chiếm 1/3 diện tích phủ, 1/3 diện tích dùng vào các việc có liên quan đến trận mạc như khu vực bày binh bố trận, kho vũ khí, chuồng ngựa, ... 1/3 còn lại thì

tương đối tạp, nơi đây có đến bảy con đường, bán đủ loại hàng hóa, còn có tám ao hồ lộ thiên, chủ yếu dùng vào việc nuôi cá, lại thêm chín chuồng nuôi muông thú, chín chuồng nuôi súc vật,...

Vậy nên, phần còn lại dùng làm chỗ ở của Dao Chân thì diện tích không còn nhiều, mặc dù không lớn lắm nhưng nơi ở của Dao Chân lại khác biệt so với những nơi khác, phòng ở đây không được làm từ gạch trắng mà dùng một loại đá ngọc xanh pha lẫn chút vàng tạo thành, phần lớn diện tích xung quanh trồng các loại cây như trúc, sơn trà, vô cùng thanh nhã, nghe nói phong cách loại này cũng là mô phỏng theo tấm điện của Tây Vương Mẫu trước đây mà làm.

Dao Chân dùng tay sờ lên bức tường làm từ ngọc, mùi hương thơm ngát của sơn trà thoang thoảng bay vào từ khu vườn phía sau căn phòng thật dễ chịu, rừng trúc trước cửa sổ đu đưa qua lại trong gió, tình cảnh này khiến Dao Chân cảm thấy rất quen thuộc, mặc dù là căn phòng mới nhưng lại cảm giác như đã từng ở qua vậy.

Khi phủ đệ vừa hoàn thành, quả đúng như dự đoán, Thiên Đế hạ Thánh chỉ chiêu binh mãi mã, kêu gọi những Tiên Nhân Thần Thú nơi núi Côn Luân muốn tòng quân thì có thể đến phủ của Dao Chân Nguyên Soái ghi danh, cùng một phen tận sức vì chúng sinh.

Chúng Tiên Nhân, Tiên Thú xem thấy Thiên Đế xây cho Dao Chân phủ đệ lớn như vậy, có thể thấy được Thiên Đế trân trọng Tướng tài trăm yêu trừ ma như thế nào, vậy nên rất nhiều vị đã đến báo danh.

Lần chiêu mộ này xác thực là đã mời được không ít tướng lĩnh, ngay sau đó Dao Chân liền phụng mệnh Thiên Đế ở núi Côn Luân thao luyện binh mã.

Trong thời gian này Phong Tiềm cũng thường xuyên đến tìm Dao Chân, dần dần Dao Chân cũng phát hiện ra Phong Tiềm đối với mình có chút khác thường.

Một ngày nọ, Dao Chân cho tìm Tuyết Phượng và Manh Hoàng tới hỏi: “Tuyết Phượng, Manh Hoàng, gần đây những bạn bè thân thiết ở núi Côn Luân của ta đều nói về Phong Tiềm... chuyện này... hai người biết chứ?”

Tuyết Phượng và Manh Hoàng nhìn nhau ra hiệu rồi cúi đầu cười, Tuyết Phượng nói: “Dao Soái, Phong Tiềm Thượng Tiên có cảm tình với Người, chuyện này chúng tôi đều biết”.

Dao Chân gật đầu, rồi lại hỏi: “VẬY các người nói xem, huynh ấy như vậy là có ý gì? Chẳng nhẽ giống như hai người, muốn cùng ta kết thành phu thê hay sao?”

Manh Hoàng thấy Dao Chân xem ra đang hỏi rất nghiêm túc, phát hiện rằng trên phương diện này Dao Chân thực sự không am hiểu cho lắm, bèn vừa cười vừa nói: “Xem ra trong lòng Dao Soái, tình cảm đại thể cũng chỉ để kết thành phu thê mà thôi”.

Tuyết Phượng thấy trong lời nói của Manh Hoàng có chút xem thường Dao Chân, bèn nói một cách xoa dịu: “Những năm nay Dao Soái chinh chiến Nam Châu, lại được Thiên Đế tán thưởng, oai phong lẫm liệt, là hào kiệt trong nữ giới, nếu như có nam Tiên nào để mắt tới cũng là điều tự nhiên. Chỉ là, không biết Dao Soái phải chăng cũng thích Phong Tiềm Thượng Tiên?”

Dao Chân không nghĩ ngợi gì nhiều bèn đáp: “Thích chứ, mọi người đều rất thích huynh ấy, Phong Tiềm trước nay đều là người rất tốt, nếu như cùng huynh ấy kết thành phu thê thì cũng không phải là không thể, đúng vậy không? Chỉ là...”

Manh Hoàng nghe khẩu khí của Dao Chân như vậy, liền biết rằng Dao Soái là người không am hiểu mấy về chuyện tình cảm, về căn bản là không có chút cảm tình nào với Phong Tiềm. Vậy nên, Manh Hoàng cười mà nói rằng: “Dao Soái nói ‘chỉ là’, ‘chỉ là’ sao vậy?”

Dao Chân chau mày lại, rồi liên tiếp lắc đầu nói: “Không được, không được, nếu như cùng huynh ấy kết thành phu thê, giống như hai người các ngươi, đi đến đâu cũng dính như hình với bóng, thế thì đến lúc đánh trận cũng phải đem theo sao? Với chút công phu ít ỏi của Phong Tiềm, chẳng khác nào đem theo thêm gánh nặng bên mình... không được, không được”.

Tuyết Phượng và Manh Hoàng lúc này thực sự không nhịn được nữa bèn phá lên cười. Dao Chân cũng cười mà nói rằng: “Hãy hãy, ta thật đáng bị chê cười, ta nghĩ rằng ở phương diện này các ngươi hiểu rõ hơn ta, thế nên mới hỏi hai ngươi”.

Manh Hoàng lại nói: “Âm dương tương hợp, vốn dĩ là duyên ông trời tác thành, nếu như hai người có nhân duyên, đợi khi sao Hồng Loan (3) của hai người chuyển động, ắt có hỷ sự, kết thành nghĩa phu thê, nếu không có nhân duyên ấy thì tự nhiên sẽ không thành. Vậy nên, Nguyên Soái không cần suy nghĩ nhiều, mọi sự tùy duyên”.

Dao Chân khẽ gật đầu: “Ừm, ngươi nói không sai, là đạo lý đó, vạn vật đều do Thiên định. Ta tìm hai người kỳ thực còn có một việc nữa, ngày hôm qua Sư phụ triệu ta về núi Ngọc Kinh, yêu cầu ta gấp rút thao luyện binh mã, e rằng sắp có một trận chiến khốc liệt sắp xảy ra”.

Dao Chân nói đến đây, Tuyết Phượng và Manh Hoàng lộ vẻ kinh ngạc, Dao Chân tiếp lời nói: “Ta còn nghe Sư phụ nói, trong trận chiến lần này Phượng tộc của các ngươi cũng có sứ mệnh của mình, thông qua cuộc chiến này có thể thành tựu danh xưng “Bách điều chi vương”, ta có chút hiếu kỳ không biết là sứ mệnh gì, các ngươi có biết không?”

Tuyết Phượng nghĩ một lát, lại hỏi: “Dao Soái, cuộc chiến lần này phải chăng là để trợ sức cho một vị có tên là Hoàng Đế quân chủ?”

Dao Chân gật đầu nói: “Không sai, sao ngươi lại biết?”

Tuyết Phượng và Manh Hoàng ngơ ngác nhìn nhau rồi khẽ gật đầu, dường như đã hiểu ra điều gì, Manh Hoàng xoay người một cái biến ra Thần thể với đôi cánh màu vàng kim, Tuyết Phượng chỉ vào Manh Hoàng nói: “Dao Soái, trước đây Ngài đã từng để ý trên thân của phượng hoàng chúng tôi có bốn chữ lớn hay chưa?”

Dao Chân nói: “Ta biết chứ, tộc phượng hoàng các người, trên cánh viết chữ “Thuận”, trên lưng viết chữ “Nghĩa”, dưới bụng viết chữ “Tín”, trên ngực viết chữ “Nhân”, là bốn chữ “Thuận Nghĩa Tín Nhân”.

Tuyết Phượng lại nói: “Vào thời thượng cổ, trên thân tộc phượng hoàng chúng tôi không có chữ, từng chữ đều là do tổ tiên chúng tôi sau mỗi lần liêu mạng xả thân vì chúng sinh mà có được, sau mỗi một lần Vương chủ phượng hoàng niết bàn tái sinh sẽ lưu lại cho hậu thế một chữ. Trong tộc phượng hoàng của chúng tôi có di huấn rằng: Khi tập hợp đủ năm chữ sẽ có thể thành tựu danh xưng “Bách diệu chi vương”, trong lúc chinh chiến cần trợ giúp một vị quân chủ của nhân gian có tên là Hoàng Đế, đó là lúc sẽ quy tập đủ năm chữ. Phượng tộc chúng tôi bản tính tịch mịch ưa thanh tĩnh, vốn dĩ rất ít tham dự vào các cuộc chiến, vừa nãy khi Dao Soái nhắc đến việc trong cuộc chiến lần này Phượng tộc của chúng tôi cũng có sứ mệnh, tôi liền đoán ra được ngay”.

Dao Chân nghe thấy Tuyết Phượng nói vậy, bèn cảm thấy rằng vạn sự đều đã được định sẵn rồi, liền nói: “Cách đây không lâu, ma quân Xích Vụ dẫn đám ma cháu ma con của hắc hạ thể chuyển sinh, mục đích chính là thống lĩnh nhân gian, tác oai tác quái. Lúc này ở nhân gian xuất hiện một vị Chủ, tên là Hoàng Đế, là bậc Quân chủ thánh minh thiện lương nhân đức, vậy nên Sư tôn mới để chúng ta trợ giúp Hoàng Đế diệt Xích Vụ. Nghe người nói vậy, xem ra những việc này đều có định số cả rồi”.

Lúc này Manh Hoàng biến về Thần thể, nói với Tuyết Phượng: “Ca ca, giờ chúng ta hãy trở về Nam Châu, đem tin tức này nói với toàn thể Phượng tộc nhé!”

Tuyết Phượng nói: “Được!”

Sau đó Tuyết Phượng và Manh Hoàng bèn từ biệt Dao Chân, quay trở về Nam Châu.

Lại nói, kể từ sau khi Dao Chân trăm hạ súc sinh Hồng Sơ, đã khiến cánh sắc trở nên trong ngần quang đãng, bữa yến vừa là buổi tiệc mừng công cũng vừa là để xây dựng phủ đệ, khiến Thông Thiên và Xích Vụ tức giận nghiêng răng ken két.

Bởi vì Thông Thiên bày kế cho Xích Vụ không những thất bại mà còn gần như mất trắng, Xích Vụ không chịu, ép Thông Thiên phải nghĩ cách sắp xếp ổn thỏa cho gia tộc ma giáo của mình một nơi an thân lập mệnh.

Sau khi thương thảo, vẫn thấy rằng chỉ có nơi Nam Thiệm Bộ Châu là có thể lợi dụng, tà ác rất muốn an thân lập mệnh lâu dài nên vẫn muốn từ nhân gian mà hạ thủ, cho nên Thông Thiên đã an bài cho Xích Vụ chuyển sinh xuống hạ giới, chờ đợi thời cơ, thống nhất nhân gian.

Lần này Thông Thiên giúp Xích Vụ dàn xếp việc chuyển sinh, Xích Vụ vẫn dùng Hồng Sơ để làm vật trao đổi, đây là hai con cuối cùng trong ma giới, giờ đây đều quy về Thông Thiên cai quản.

Chắc mọi người vẫn chưa hiểu rõ vì sao Thông Thiên Giáo Chủ lại quan tâm đến Hồng Sơ như thế? Chúng ta đều biết rằng Đạo gia thích luyện đan, Thông Thiên cũng muốn dùng Hồng Sơ vào việc luyện đan, vì chúng là thứ vật liệu tốt nhất trong những thứ xấu xa, Hồng Sơ lại thuộc loại hỏa khí cuồng nộ, nếu dùng nó vào việc luyện đan thì có thể luyện ra loại thuốc nổ hủy Thiên diệt Địa, loại đan này một khi luyện thành, trong nháy mắt có thể khiến một tầng trời bị tạc nổ, vậy Thông Thiên làm thế để làm gì?

Nói thẳng ra, chính là ông ấy đổ ky với sư huynh Nguyên Thủy Thiên Tôn, chế tạo quả bom này chẳng qua là muốn uy hiếp Nguyên Thủy Thiên Tôn, không muốn để Nguyên Thủy Thiên Tôn lúc nào cũng chiếm thế thượng phong, nhưng Nguyên Thủy Thiên Tôn lại chưa bao giờ nghĩ tới việc cùng Thông Thiên tranh cường, cũng không muốn tranh đấu với hắn, hết thảy đều tuân theo Thiên mệnh sắp đặt, hà có gì cứ phải khăng khăng chiếm lấy thế thượng phong của Thông Thiên để làm gì?

Nếu nói hai người họ đều là đồ đệ của Hồng Quân Lão Tổ, vì sao tâm tính lại có khác biệt lớn như vậy? Đó chẳng phải là do quy luật của vũ trụ này sao? Hay là do lý tương sinh tương khắc giữa chính Thần và phụ Thần, hoặc đó có lẽ là do sự lựa chọn của tự ngã trong mỗi sinh mệnh mà thôi.

Nói đến Hồng Quân Lão Tổ, mọi người chớ quên là ông ấy còn có một đồ đệ nữa!

Một ngày nọ, Thanh Hư đứng bên hồ xem mấy vị lão nông đang làm ruộng, thấy những giọt mồ hôi của lão nông lăn tròn rơi xuống, liền tiến đến hỏi xem có cần trợ giúp gì không, lão nông bèn đưa cuốc cho Thanh Hư, Thanh Hư vừa rầy cỏ vừa cùng lão nông trò chuyện.

Lúc này, Thanh Hư nhìn lên bầu trời thấy một con hạc tiên hướng về phía mình gáy liên ba tiếng dài, biết sư phụ đang tìm mình, bèn đưa cuốc trả lại lão nông rồi hướng về phía Đại La Thiên mà bay đi.

Thanh Hư đến sơn động nơi Hồng Quân Lão Tổ ở, lúc này Hồng Quân đang đợi sẵn ở đó.

“Ồ nhi, ta đưa con cuốn thuật pháp mật tịch kia, con đã đọc xong chưa?” Hồng Quân hỏi Thanh Hư.

Thanh Hư đáp: “Thưa Sư phụ, con đã đọc rồi!”

Hồng Quân: “Ta biết con đọc rồi, nên thấy an tâm. Hôm nay cho gọi con tới là bởi vì ma vương Xích Vụ hạ thế muốn đối địch với Hoàng Đế, vậy nên ta phái con đi



trợ giúp Hoàng Đế một tay. Chỉ là Đông Thắng Thần Châu cùng Bắc Cô Lư Châu trước nay chưa từng quản việc của Nam Châu, cũng không tiện quản. Nếu con muốn trợ giúp Hoàng Đế ở nhân gian, thì con cần phải che giấu thân phận Đông Châu Vương của mình, tới lúc đó con cần đổi tên và an bài cho con một nơi đến là được”.

Hồng Quân vừa nói dứt lời, tiểu đồng liền chạy vào bẩm báo: “Thông Thiên Giáo Chủ cầu kiến”.

Hồng Quân “hừm” một tiếng, nói với Thanh Hư: “Vừa nói tới ‘nơi đến’ thì ‘nơi đến’ liền tìm tới rồi đây”. Rồi nói với tiểu đồng: “Cho Thông Thiên vào”.

Tiểu đồng liền đứng dậy đi mời, Hồng Quân lúc này trịnh trọng dặn dò Thanh Hư: “Con hãy nhớ cho kỹ: trận chiến này, con chỉ được thua, không được thắng, nhất định phải nhớ kỹ!”

Thanh Hư cảm thấy bối rối, trầm tư một lúc, không hỏi lại lời nào, chỉ đáp: “Tuân mệnh Sư phụ”. Đây cũng là thói quen thường ngày của Thanh Hư, bất luận Sư phụ giao cho Thanh Hư việc gì, cho dù cảm thấy việc này rất vô lý, Thanh Hư sẽ chỉ nghĩ cách làm tốt mà không cần hỏi tại sao.

Lúc này Thông Thiên Giáo Chủ cũng đi vào, ông ta vừa vào tới cửa liền quỳ xuống nói: “Sư phụ, lần này ma vương Xích Vụ hạ giới tác oai tác quái, đệ tử muốn nhân cơ hội này để đệ tử của mình cũng là đồ tôn của Người được đi cọ xát trau dồi lấy kinh nghiệm, nhưng nào ai biết, sư huynh không nhường con, lại để đệ tử của huynh ấy đi trước dẹp loạn. Sư phụ, ngài xem sư huynh như thế có mệt hay không? Sao lại cứ thích hơn thua như thế...”

Hồng Quân cười nói: “Người đứng dậy đi! Thích hơn thua như thế là không được, sư huynh người để ta nói cho. Sư phụ đưa cho người một phong thư, người trình lên Thiên Đế, để Ngài ấy cho phép đệ tử của người cũng đi trước dẹp loạn”.

Thông Thiên cau mày nói: “Sư... Sư phụ..., đây chẳng khác nào đi xin mới có được cơ hội hay sao! Con không đi đâu!”

Hồng Quân cười hỏi: “Vậy ngươi muốn thế nào?”

Thông Thiên nghĩ một lát, cũng không nói được gì nữa, người tinh ranh như thế mà đứng trước mặt Sư phụ lại giống một đứa trẻ nít bình thường, cũng tranh giành ghen tị, cũng hờn trách kêu ca, nhưng hẳn ta vẫn không phải là một chủ quá thông minh, sự thông minh khôn vặt thường ngày khi ở dưới trường chính khí của Hồng Quân thì đều trở nên tối tăm khó hiểu, Thông Thiên nhất thời đều không thể nghĩ ra bất kỳ oai môn tà đạo nào.

Hồng Quân lại nói: “Vậy thì Sư phụ tặng ngươi một viên mảnh tượng, A Trạch! Hãy qua đây gặp Thông Thiên Giáo Chủ!”

Thanh Hư đứng ở bên cạnh vừa nghe liền biết Sư phụ đang gọi mình, vì vậy dõng dạc đi đến trước mặt Thông Thiên, hành lễ và nói: “A Trạch diện kiến Thông Thiên Giáo Chủ”.

Thông Thiên không biết lai lịch người này, chỉ thấy người này trang phục giản dị, tướng mạo bình thường, thân hình hơi gầy gò, cho rằng đó là thị giả hầu hạ bên cạnh Hồng Quân Lão Tổ, cho nên chỉ nhìn anh ta khẽ gật đầu.

Hồng Quân nói: “Ngươi để A Trạch cùng mấy đệ tử ưu tú của ngươi đi đến núi Ngọc Kinh tìm sư huynh, chỉ cần nói đến để trợ giúp sư huynh là được”.

Thông Thiên nghĩ: “Sư phụ bảo mình mang tiểu tượng này đi trợ giúp sư huynh, như vậy Ngọc Đẩu và Đa Bảo cũng có thể đi trước cùng, dẫu sao như vậy cũng tính là trợ thủ thì cũng không kém cõi cho lắm, vẫn được tính là tham dự vào chính sự, Sư phụ suy xét quả là chu đáo vẹn toàn”.

Thông Thiên vui vẻ đồng ý, sau đó cùng A Trạch quay trở về. Vì Thanh Hư khi ra ngoài không mang theo cuốn thuật pháp mật tịch mà Sư phụ tặng, nghĩ rằng vẫn có những kỹ thuật vi tế tối hậu chưa xem thấu, liền truyền tin cho Đào Đào, Mặc Mặc đem sách đưa đến núi Tử Vân.

Đào Đào, Mặc Mặc đưa sách đến đúng lúc nghe được tin chủ nhân sẽ đi chiến đấu với Xích Vụ, liền không muốn rời đi, muốn ở cạnh chủ nhân, vì vậy mà đã cùng Thanh Hư ở lại.

Sau khi Thông Thiên trở về liền yêu cầu Ngọc Đẩu, Đa Bảo và những người khác chuẩn bị cùng với A Trạch đến núi Ngọc Kinh chờ lệnh.

Trước khi đi, Thông Thiên bảo Thanh Hư ra ngoài, rồi dặn dò riêng các đệ tử của mình: “Cố chiến đấu cho tốt, ta đã bắt được hai con Hồng Sơ cuối cùng trong ma giới đây, không cần phải dung túng Xích Vụ nữa, giúp ta giành lại chút khẩu khí, đừng mãi để mọi ánh mắt ngưỡng mộ đều đổ dồn vào Dao Chân nữa! Nghe rõ chưa!”

Chúng đệ tử nhất tề hô lớn: “Tuân mệnh!”

Sau đó, Thông Thiên lại gọi Thanh Hư đến nói: “A Trạch, ta không đi cùng chuyến này, phong thư này ta sẽ để Đa Bảo gửi cho Nguyên Thủy Thiên Tôn, ông ấy tự sẽ biết người là người của Lão Tổ phái tới cho ta. Sau đó lại ghé vào bên tai A Trạch cười nói: “Người là người mà Lão Tổ phái đến cho ta, đừng quên phối hợp ăn ý với các huynh đệ của người đó”.

Thanh Hư nghe xong, tuy trong tâm cảm thấy thủ đoạn tiểu xảo của Thông Thiên rất buồn cười, nhưng về mặt lại không bộc lộ bất kỳ biểu hiện nào, nghiêm túc nói: “A Trạch tuân mệnh”.

Sau đó, A Trạch cùng Ngọc Đẩu, Đa Bảo và những người khác bay đến Ngọc Kinh Sơn.

Trên đường đi, Đào Đào, Mặc Mặc luôn theo sát Thanh Hư, cười cười nói nói. Chỉ nghe tiếng Đào Đào

cười hi hi, nói: “Mặc Mặc, lần trước ngươi nói muốn tìm cho chủ nhân một vị phu nhân tốt, ta nghĩ mãi rồi, chỉ có một vị tiên nữ mới xứng với chủ nhân chúng ta thôi!”

Mặc Mặc thờ ơ hỏi lại: “Là ai?”

Đào Đào đắc ý nói: “Nàng ấy đương nhiên là đệ nhất mỹ nhân trong tứ châu này, Ngọc Trác Tiên Tử!”

Mặc Mặc vẫn không để tâm lắm, chỉ đáp: “Đệ nhất mỹ nhân trong tứ châu thì quả thực không sai, nhưng nàng ấy với chủ nhân chúng ta “quảng tám sào chẳng tới”, có thể được sao? Kể cả chủ nhân muốn lấy nhưng người ta thì chưa chắc đã đồng ý gả”.

Đào Đào rất tự tin nói: “Ta có cách khiến bọn họ quảng tám sào phải tới! Hôm nay là rằm tháng tám, cũng là lúc ánh trăng đẹp nhất, vào thời điểm này hàng năm, nghe nói Ngọc Trác Tiên Tử sẽ soi bóng của nàng xuống dòng Nhược Thủy bên núi Côn Luân rồi nhún nhảy khiêu vũ đó!”

Mặc Mặc tinh thần khởi hẳn lên, dường như nghĩ ra điều gì đó, vội vàng nói: “Nhược Thủy à? Nghe nói dòng Nhược Thủy có công năng đặc biệt kỳ lạ, phàm là nam Tiên nào rơi vào dòng Nhược Thủy này, sau khi lên bờ nhìn thấy vị Tiên nữ nào đầu tiên liền có tình cảm sâu nặng với vị Tiên nữ ấy, bất kể vị Tiên nữ đó cao, thấp, béo, gầy, đẹp, xấu thế nào. Nếu như lúc này vị Tiên nữ cũng để mắt đến nam Tiên, thì hai người họ sẽ cùng nhau gieo mầm tình cảm và giao ước kết duyên, đúng vậy không?”

Đào Đào cười hi hi gật gù nói: “Ngươi xem, không còn sớm nữa rồi, trước mặt chính là địa giới núi Côn Luân đó...”

Hai người nhìn nhau cười, vì việc trọng đại cả đời của chủ nhân, họ đồng tâm lập ra kế hoạch.

Những gì Đào Đào nói đều đúng, dòng Nhược Thủy ở núi Côn Luân xác thực là có công hiệu thần kỳ như thế,

mà Ngọc Trác Tiên Tử vào ngày rằm tháng tám hàng năm quả thực sẽ đến nhảy múa bên dòng Nhược Thủy.

Vào lúc trời chiều chạng vạng, bầu trời ở núi Côn Luân cảnh sắc mờ lung huyền ảo, mặt trăng nhẹ nhàng treo lơ lửng trên ngọn cây, mặt sông Nhược Thủy giống như tấm gương phản chiếu vàng trắng sáng tròn vành vạnh, Ngọc Trác Tiên Tử tha thướt nhẹ nhàng đáp xuống nhánh cây ngô đồng cạnh dòng Nhược Thủy, bắt đầu nhảy múa.

Vừa hay Dao Chân lúc đó đang đi dạo một mình sau bữa tối, cô ráo bước đến bên dòng Nhược Thủy, nhìn thấy dáng múa của Ngọc Trác Tiên Tử đang soi bóng trên dòng nước, quả là uyển chuyển thướt tha khiến người ta phải động lòng, cô liền dừng chân chiêm ngưỡng.

Dao Chân nhìn ngắm mãi, bất giác cũng bắt đầu nhún nhảy múa theo...

Lúc này, A Trạch cùng nhóm người đang cưỡi mây bay trên bầu trời phía trên Nhược Thủy, Đào Đào đột nhiên hô lớn: “Ôi! Chủ nhân! Không ổn rồi! Con... Con... dường như đã làm rơi cuốn mật tịch mà Sư tổ tặng ngài xuống bên dưới đám mây kia mất rồi!”

A Trạch vừa nghe thấy thế liền vội vàng hỏi: “Rơi ở chỗ nào?”

Mặc Mặc nói: “Con... Con vừa thấy hình như có một cái bóng rơi xuống nước kia kìa!”

A Trạch nghe thế liền cấp tốc hạ xuống tìm kiếm...

Đào Đào, Mặc Mặc nhìn nhau cười thầm, nghĩ: Lần này chủ nhân cùng Ngọc Trác Tiên Tử sẽ nảy sinh tình cảm rồi...

Lúc này, bên dòng Nhược Thủy lại phát sinh một màn thú vị khác nữa, Ngọc Trác Tiên Tử nhìn bóng phản chiếu của mình đang nhảy múa trên dòng Nhược Thủy thì phát hiện ra có một bóng hình khác nữa, hơn nữa bóng hình này cũng đang học theo điệu múa của nàng?

Ngọc Trác Tiên Tử nhìn vào phía bờ sông, hóa ra là một nữ nhân bình thường không thể bình thường hơn, và lại dáng múa còn cứng nhắc vụng về thô kệch, không đẹp mắt chút nào, liền dừng lại không múa nữa.

Dao Chân đang say sưa múa dưới ánh trăng, vô tình liếc nhìn qua, phát hiện bóng hình phản chiếu trong nước đã không còn múa nữa, quay đầu nhìn lên cây ngô đồng, vừa định hỏi nàng tại sao không múa nữa, không ngờ Ngọc Trác Tiên Tử dùng ánh mắt khinh miệt xem thường liếc cô một cái, không thèm để ý, rồi bay đi, để lại Dao Chân một mình đứng ngơ ngẩn ở đó, không biết làm sao...

Lúc này, A Trạch vừa hạ xuống Nhược Thủy, nghĩ rằng cuốn sách rất có thể đã rơi xuống nước rồi nên lao mình vào dòng nước.

Dao Chân nghe tiếng nước bắn tung tóe, vẫn còn đang nếm trái thứ dư vị kia, hóa ra người ta chê cô là “Đông Thi bắt chước chau mày” (4), Dao Chân nghĩ ngợi: “Mình múa khó coi đến thế sao?”

Nhưng rồi cô lại tiếp tục múa, lúc này mới chăm chú nhìn vào bóng của mình đang phản chiếu trong nước, Dao Chân phát hiện ra cánh tay và bước chân của cô đều không được uyển chuyển cho lắm, bờ vai hơi rộng, thực là không được yếu điệu đẹp mắt như Ngọc Trác, lại thêm khuôn mặt tròn đầy đặn, càng thấy buồn cười hơn, vì thế mà bản thân không nhận được bật cười ha ha thành tiếng.

A Trạch ở dưới nước tìm hồi lâu không thấy, nghe thấy trên bờ có tiếng động gì đó, cho rằng là Đào Đào, Mặc Mặc, liền ra khỏi nước đi lên bờ.

A Trạch lên bờ vừa đưa mắt nhìn thì thấy ngay Dao Chân, Dao Chân đang ở đó thích thú múa điệu múa mà bản thân cảm thấy đáng yêu, rồi nghĩ đến Ngọc Trác Tiên Tử đã vì mình mà bỏ đi không múa nữa, nghĩ mình là chú hề trong mắt người khác, thật quá buồn cười, liền ngồi bên bờ Nhược Thủy cười như nắc nẻ.

Nhưng Dao Chân lúc này trong mắt A Trạch quả là đẹp vô cùng, A Trạch trước nay chưa từng nghe thấy tiếng cười của người con gái nào lại rạng rỡ trong sáng và hồn nhiên đến thế. Nói thế nào nhỉ? Chỉ vì A Trạch nhạy xuống dòng Nhược Thủy nên mới có thiện cảm lớn với Dao Chân như thế, chứ quả thật nữ nhân múa khiến người khác chê xấu và cười lớn vô ý tứ như thế, trong bốn châu thì e rằng cũng chỉ có một vị Tiên nữ Dao Chân này mà thôi.

Và nơi ánh trăng nghiêng nghiêng đổ xuống, hiển hiện ra khuôn mặt thanh tú thuần khiết lung linh, một đóa hoa mai thấp thoáng ẩn hiện nơi nhân trung, chỉ bằng một ánh nhìn đã khiến tình cảm của A Trạch bén rễ thành nghĩa nặng tình sâu...

Nhưng đáng tiếc là Dao Chân không có để ý đến A Trạch, sau một tràng cười vẫn không biết xấu hổ, còn muốn đem chuyện thú vị này nói cho Thanh Loan và Hy Hoà nên liền vội vàng trở về.

A Trạch không tìm thấy sách, liền trở lại trên mây, hai má ửng hồng, có chút thất thần, Đào Đào trong lòng đã có dự liệu trước nên nói: “Xem ra, tình duyên này tới rồi!” Sau đó lại giả vờ ngạc nhiên nói với chủ nhân: “Chủ nhân, chủ nhân, cuốn sách này không rơi xuống dưới đâu, đã tìm thấy rồi, nó đây này!” Nói xong liền lấy cuốn sách từ trong bao đưa ra.

A Trạch liếc nhìn rồi nói, “Tìm thấy là tốt rồi”. Sau đó lại tiếp tục trầm ngâm suy tư...

Không lâu sau, mọi người đã đến núi Ngọc Kinh của Nguyên Thủy Thiên Tôn, sau khi bẩm báo với Thiên Tôn lý do đến đây, Thiên Tôn mời họ vào sơn động nghỉ ngơi.

A Trạch cùng với Đào Đào, Mặc Mặc vào nghỉ trong một động, kể từ khi ở Nhược Thủy bước ra, Đào Đào, Mặc Mặc thấy chủ nhân lúc thì trầm tư, mỉm cười bối rối, lúc lại liên tục lấy tay cấu cấu giữa hai chân mày, như thể

cảm thấy đang vướng vào thứ gì đó khiến tâm tình không thoải mái mà không sao thoát ra được, thấy vậy Đào Đào và Mặc Mặc liền hỏi: “Chủ nhân, ngài làm sao vậy?”

A Trạch nói: “Không sao, các người nghỉ ngơi sớm chút đi”. Nói xong liền lắc mạnh đầu, dường như là muốn cố gắng làm gì đó để bản thân thanh tỉnh lại.

Đào Đào thận trọng dè dặt hỏi: “Chủ... Chủ nhân, lúc ngài xuống tìm sách ấy, có... có nhìn thấy Tiên nữ nào đang nhảy múa không?”

A Trạch bối rối ngẩng lên hỏi lại, “Tại sao lại hỏi vậy?” Đào Đào nói, “À, không có gì... chỉ là con nghe nói rằng vào ngày trăng tròn tháng tám hàng năm sẽ có một vị Tiên Tử xuống... nhảy múa thôi”.

A Trạch gật gật đầu nói: “Ồ, hóa ra là vậy, ta ngược lại không thấy cô Tiên nào đang nhảy múa, nhưng có một tiểu cô nương đang cười”. Dừng lại một lúc, trên khóe miệng Thanh Hư nhoen lên một nụ cười rồi nói: “Cười thật là đẹp”. Nói xong cảm thấy lời nói không phù hợp, lại nhíu mày thở dài một tiếng.

Mặc Mặc khẽ hỏi: “Thôi chết, có phải là gặp nhầm người rồi không?”

Lúc này, một tiểu đồng bụng trà đi vào, đem trà đặt ở trên bàn đá, nói: “Trạch tướng quân, giờ Thìn ngày mai Bình Nam nguyên soái sẽ đến núi Ngọc Kinh hội quân cùng các ngài, sắp xếp trận địa, lúc đó các ngài có thể cùng họ xuất phát được rồi”.

A Trạch gật đầu nói: “Được”.

Chú thích của người dịch:

(1) Thư Cưu 雉鳩: Một loài chim nước thường được gọi là Ngạc 鶺鴒, lại có một tên nữa là Vương Thư 王鴒, lại có tên là Ngư Ưng 魚鷹, thuộc họ Lô Từ 鷓鴣, ta gọi là con chim Cốc 鶺鴒, tính tình hung dữ, hay lội nước bắt cá, hình dạng giống như một loài chim trong sách cổ có tên là Phù



Y, tức con cò nước. Người xưa cho rằng nó sống ngay trong khoảng sông Trường Giang và sông Hoài. Tương truyền loài chim này sinh ra đã sống có cặp, có đôi riêng của mình mà không hề bị lẫn lộn. Hai con thường lội chung mà không lả loi, cho nên sách của Mao công có nói rằng: “Đôi chim thư cưu tình ý chí thiết khấn vó đậm đà, nhưng lúc nào cũng giữ gìn cách biệt”. Sách *Liệt nữ truyện* thì cho là người ta chưa từng thấy chim Thư Cưu sống thừa cặp hay sống lẻ loi, là vì tính của nó như thế.

(2) Khoảnh: là đơn vị đo diện tích trong thời cổ đại, một khoảnh bằng 100 mẫu Trung Quốc, chừng 6,6667 héc-ta.

(3) Sao Hồng Loan: Các thầy xem bói toán, phong thủy ngày xưa nhìn vào vị trí sao Hồng Loan chuyển động để đoán biết được chuyện hỷ sự hôn nhân.

(4) “Đông Thi bắt chước chau mày”: Câu nói này bắt nguồn từ chuyện Đông Thi bắt chước Tây Thi (một trong tứ đại mỹ nhân thời cổ) mà chau mày. Tây Thi mắc chứng bệnh đau ngực, mỗi khi lên cơn đau thường chau mày lại. Đông Thi thấy Tây Thi chau mày càng đẹp hơn nên cũng bắt chước ôm ngực mà chau mày nhưng Đông Thi không biết rằng mình vốn xấu xí, lúc nhăn mặt càng xấu xí hơn. Vì vậy người ta hay dùng câu nói này để ví với người không biết cái đẹp của người khác ở chỗ nào, chỉ bắt chước bừa, hiệu quả sẽ ngược lại.

## Huyền mộ ký (3-09)

Trước giờ Thìn ngày hôm sau, Ngọc Đẩu, Đa Bảo, A Trạch và những người khác cùng nhau đến trước núi đọi, các đệ tử Ngọc Kinh Sơn huyền nao trêu đùa các đệ tử núi Tử Vân: “Đội khi Bình Nam đại nguyên soái tới, các người sẽ phải cung kính mà hành lễ với Ngài ấy, đó là khâm điểm (1) của Thiên Đế dành cho Nguyên Soái, hết thầy đều phải tuân theo!”

Ngọc Đẩu trừng mắt lườm bọn họ, Đa Bảo liếc Ngọc Đẩu một cái, nói nhỏ: “Hành lễ thì là hành lễ thôi, mọi người đang nhìn kia, nhẫn chịu ầm ức một chút, trên chiến trường sẽ chẳng có ai hành lễ với cô ta đâu!”

Giờ Thìn còn kém một khắc nữa mới tới, trên trời xuất hiện một đoàn Tiên binh, theo sau còn có một lô Thần thú.

Chính là Dao Chân dẫn đại quân từ núi Côn Luân đi tới, sau khi đến đỉnh Ngọc Kinh Sơn, cả đội ở lại trên mây, không hạ xuống, chỉ có một mình Dao Chân đi xuống.

Từ xa nhìn thấy hình dáng kia là một vị nữ thần tướng, y phục vẫn là khôi ngân giáp bạc, khoác áo choàng trắng, tóc búi lên cao, bên hông giắt một thanh kiếm, đó là hình ảnh của Dao Chân mỗi khi đánh trận.

Bên cạnh A Trạch có người thì thầm nói nhỏ: “Ngài xem, cô ấy đến rồi, đây chính là Bình Nam nguyên soái do Thiên Đế khâm điểm đó, đạo hiệu là Dao Chân... người ta là một Tiên nữ mà làm nguyên soái đó...”

A Trạch thầm nghĩ: “Tiên nữ làm nguyên soái thì có gì kỳ lạ? Năm đó Tây Vương Mẫu, Đẩu Mẫu Nguyên Quân và các Tiên nữ khác khi còn trẻ, nào ai không từng dẫn binh chiến đấu? Tiên thể của Đạo gia tự có âm dương, lại còn phải phân nam nữ gì đây?”

Lúc này, Dao Chân cũng hạ xuống trước mặt mọi người, mọi người chấp tay hành lễ chào: “Dao Chân nguyên soái!”

Dao Chân cũng chấp tay đáp lễ, A Trạch vô tình ngẩng đầu lên, giật mình kinh ngạc, khuôn mặt ngây thơ thanh tú, nơi huyết nhân trung có bông hoa mai ẩn hiện phát sáng lấp lánh, đây chẳng phải là cô gái tối qua vui cười bên bờ sông đó sao? Nàng ấy lại là Bình Nam nguyên soái?! A Trạch vẫn không tin vào mắt mình.

Lúc này, Nguyên Thủy Thiên Tôn xuất hiện trên Trùng Nguyên đài của Ngọc Kinh Sơn, Dao Chân vừa nhìn thấy Sư phụ liền nhoẻn miệng cười, nhìn thấy dáng vẻ của Dao Chân khi cười càng khiến A Trạch tin chắc rằng nàng chính là cô gái bên dòng sông ngày hôm qua.

Nguyên Thủy Thiên Tôn cất tiếng: “Các ngươi hãy rời lên mây đi, ta có một số chuyện muốn nói với Bình Nam nguyên soái”.

Nghe vậy Ngọc Đẩu, Đa Bảo, A Trạch và những người khác liền bay lên mây và đứng bên cạnh đội quân của Dao Chân.

Nguyên Thủy Thiên Tôn liếc nhìn thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm đeo bên hông Dao Chân nói: “Thanh kiếm này tạm thời không có bao kiếm, đeo như này cũng bất tiện cho con, con hãy đem nó đặt trong lòng bàn tay, biến nó thành cái trâm cài đầu, như vậy có thể tạm thời gài lên tóc”.

Dao Chân liền đặt thanh kiếm vào lòng bàn tay, quả nhiên nó liền biến thành một cây trâm hoa lưu ly, Dao Chân thuận tay gài nó vào búi tóc.

Nguyên Thủy Thiên Tôn gật đầu, nói: “Kiếm này có một cái bao kiếm, cũng là bảo bối trong tam giới, chờ con ca khúc khải hoàn trở về, Thiên Đế tự sẽ ban tặng nó cho con”.

Dao Chân mím môi cười, Nguyên Thủy Thiên Tôn lại nói với Dao Chân: “Đồ nhi à, lần này không có sự hỗ trợ của sư huynh sư tỷ, nên cần phải cẩn thận hơn”.

Dao Chân cười: “Dao Chân vâng mệnh, xin Sư phụ yên tâm!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn lại nói: “Hãy nhớ kỹ, khi con nhìn thấy Hoàng Đế ở nhân gian, thì cần phải thực hành nghi lễ Quân – Thần cho chu đáo”.

Dao Chân không hiểu lắm, bèn hỏi: “Sư phụ, chúng ta là Thần Tiên, ông ta cho dù là Hoàng Đế nhân gian thì cũng vẫn là con người, có gì phải hành lễ Quân – Thần với ông ta như thế?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn mở to mắt nhìn Dao Chân nói: “Không cần nhiều lời như vậy!”

Dao Chân thấy Sư phụ có vẻ không tiện nói cho cô, bèn lắc đầu lè lưỡi nhưng rồi cũng nghiêm nghị nói: “Hài nhi kính cẩn tuân mệnh Sư tôn!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn cười nhẹ gật đầu nói: “Con đi đi!”

Thế là Dao Chân bay lên mây, trực tiếp điểm binh và sắp xếp kế hoạch tác chiến, sau đó toàn đội cùng bay đến Nam Châu.

Vừa tiến vào địa giới Nam Châu, mọi người liền cảm thấy rất ngọt ngào, nơi đây nghiệp lực tích tụ, khiến cho toàn bộ địa giới Nam Châu đều có cảm giác u uất khó thở.

Dao Chân nhìn xuống, bên dưới là một vùng mịt mù mênh mang rộng lớn, dùng thiên nhãn mà nhìn thì chính là do quân Xi Vưu đã phun sương mù trắng, cố ý làm cho đội quân của Hoàng Đế không thể nhìn rõ đường, không thể chiến đấu.

Dao Chân tức giận nói: “Đê tiện!” Sau đó liền sai binh lính Côn Luân xông lên kháng cự, binh lính Tử Vân ở phía sau khắc phục hậu quả, còn bản thân trước tiên đến bái

kiến Hoàng Đế, sau đó đi hỗ trợ binh lính Côn Luân, sắp xếp đầu đầy gọn gàng.

A Trạch thâm nghĩ: “Tiểu cô nương này bình thường nhìn ngây thơ dễ mến là thế, mà khi xung trận lại tỏ ra rất có khí chất anh hào”.

Dao Chân và những người khác hạ từ trên mây xuống, bắt đầu người nào việc đó. Dao Chân nhìn xuyên qua màn sương mù, phía xa xa nhìn thấy một bóng ảnh cao lớn, thân khoác hoàng bào, lặng lẽ đứng sừng sững trong màn sương trắng, như thể là đang đứng đó đợi cô.

Dao Chân di chuyển đến phía sau bóng người này, quỳ xuống khấu đầu hành lễ nói: “Bình Nam nguyên soái Dao Chân xin bái kiến Hoàng Đế”.

Chỉ thấy Hoàng Đế chậm rãi xoay người lại, hơi cúi xuống và nói: “Thiên thần không cần khách sáo, hãy mau đứng dậy” vừa nói vừa đỡ Dao Chân dậy.

Dao Chân ngẩng đầu lên, cảnh tượng trước mắt khiến cô kinh ngạc! Không phải cô nhìn thấy Hoàng Đế, mà là nhìn thấy vị Phật Đà tóc xanh lam trong giấc mộng lần trước! Vị Phật vẫn đang mỉm cười nhìn cô như thế!

Dao Chân cho rằng mình bị hoa mắt, liền cố nhắm mắt lại, lắc mạnh đầu, mở mắt ra thì phát hiện vị Phật Đà với mái tóc màu lam đã không thấy nữa, thay vào đó là gương mặt của một trưởng lão phương Đông, mỉm cười nhìn cô, đó chính là Hoàng Đế.

Dao Chân nghĩ: “Chắc màn sương mù kia khiến ta bị hoa mắt rồi, tóc màu đen thì nhìn thành tóc xanh”.

Dao Chân có chút thất thần, Hoàng Đế cất tiếng nói: “Trẫm hôm nay đã bốc một quẻ, biết có Thần tướng tới trợ giúp, vì thế đã đợi ở đây”.

Dao Chân lấy lại bình tĩnh nói: “Bệ hạ quả thật là thần cơ diệu toán! Thần đã phái Thiên binh đi trước tiếp ứng, bệ hạ có gì cần dặn, Thần xin lĩnh chỉ!”

Hoàng Đế mỉm cười gật gật đầu, nói: “Thiên thần có thể thay ta chống chọi một trận, không lâu nữa trăm sẽ pháí quân xông ra từ màn sương đó”.

Dao Chân nói: “Thần xin lãnh mệnh!”

Vậy là Dao Chân liền đi ứng chiến.

Dao Chân bay đến chỗ binh lính Côn Luân đang nghênh chiến, nhìn xuống quan sát, phát hiện đội quân Xi Vụ quả là mình đồng da sắt, không dễ đối phó. Dao Chân có chút hoang mang, tại sao những người bình thường này lại có sừng trên đầu được? Lại còn mình đồng da sắt nữa? Chẳng lẽ Xi Vụ đã đem ma con ma cháu nhà hắn đầu thai xuống đây? Không thể nào! Tư Mệnh Tinh Quân cũng sẽ không thể nào đồng ý! Kỳ lạ thật.

Dao Chân cũng không nghĩ ngợi miên man quá lâu, dù sao thì việc ứng phó với kẻ địch đang rất cấp bách, Dao Chân bèn từ trên mây nhảy xuống, cùng binh tướng Côn Luân chiến đấu.

Về phần binh lính Tử Vân, vừa khi trận chiến bắt đầu, A Trạch mới chỉ hươ tay mấy cái, còn chưa tổn sức bằng một cái thổi bụi, đã khiến binh lính Xi Vụ thiệt hại nặng nề, lúc này A Trạch chợt nhớ đến lời cảnh báo của sư phụ: “Chỉ có thể thua, không thể thắng, nhớ kỹ, nhớ kỹ!”

Vậy nên, A Trạch chỉ còn cách giả bộ, tựa có tựa không hươ tay khua khoắng mấy chiêu như thể đang chống đỡ, cố tỏ vẻ như đánh không lại chúng.

Dao Chân đang đánh rất hăng thì có tiểu binh từ hậu phương chạy lên bẩm báo: “Nguyên soái! Binh lính Tử Vân ở phía sau có vẻ không địch lại được rồi!”

Dao Chân lùi về hậu phương xem xét tình hình binh lính Tử Vân, thì thấy Ngọc Đẩu, Đa Bảo vẫn đang rất hăng hái cố sức chống đỡ, nhưng A Trạch thì trông không giống như đang chiến đấu chút nào, liền vừa đánh vừa dùng khẩu khí của nguyên soái mà hét lớn: “Ngươi làm sao vậy! Chưa ăn đủ no hay sao!”

A Trạch chết lặng, nghĩ thầm: “Đây là câu đầu tiên nàng ấy nói với mình, thật quá tàn nhẫn... Nghiệt duyên mà!”

A Trạch không dám hé răng, nhanh chóng làm mấy động tác như thể đang cố chống cự lại kẻ địch, nhưng vẫn không sao thắng được, diễn kịch quả thực so với thực chiến còn mệt hơn nhiều...

Dao Chân và các tướng lĩnh đang đánh nhau quyết liệt, nhưng thời tiết ở Nam Châu ngột ngạt nóng bức, lại thêm sương mù trắng xóa, thực sự rất khó thở.

Dao Chân đánh nhau thấm mệt định đi uống nước, nhưng nước ở Nam Châu cũng là nước ấm, bên trên còn có một lớp sương mù, khiến mùi vị rất tệ. Lúc này, đột nhiên có người vỗ vai Dao Chân, Dao Chân quay đầu lại, hóa ra là Phong Tiềm.

Thấy Dao Chân môi miệng khô khốc, Phong Tiềm liền lấy từ trong tay áo ra một chiếc bình ngọc, nói với Dao Chân: “Uống cái này đi, đây là chiếc bình ngọc Băng Tâm, nước Băng Ngọc mát lạnh có thể giải khát, chiếc bình này đủ để mọi người uống trong vài năm đấy”.

Dao Chân đưa tay đón lấy bình ngọc Băng Tâm không nói lời nào uống rất sảng khoái! Phong Tiềm hỏi: “Nếu ta không nghe thấy Tuyết Phượng, Manh Hoàng nói sẽ đến Nam Châu chiến đấu thì ta không hề biết mọi người sẽ đi đánh trận, sao lại cố tình giấu ta?”

Dao Chân không biết làm sao nói: “Ày... Huynh cũng không giúp được gì mà, vậy nói với huynh thì có ích lợi gì?”

Phong Tiềm có chút bực bội, nói: “Vì sao ta lại không có ích lợi gì! Ít nhiều cũng có thể làm trợ thủ cho mọi người chứ!” Nói xong, bèn rút kiếm ra, xông lên ứng chiến. Dao Chân xem thấy chút công phu ít ỏi của Phong Tiềm, từng chiêu thức đều có chút yếu mềm của một văn nhân, chỉ còn biết lấy tay che mặt và bắt lặc lặc đầu.

Hai đội quân chiến đấu hồi lâu, Xi Vưu nhìn ra ngoài lều trại, cả một vùng mịt mù trắng xóa không thể nhìn rõ bất cứ thứ gì. Bởi vì sương mù dày đặc che khuất tầm mắt, nên hẳn không hề biết Dao Chân đã đến trợ chiến, hẳn đắc ý cười lớn: “Ha ha! Vũ Sư, Phong Bá! Hai người các người phun ra vùng sương mù thật là quá lớn! Đám binh lính kia của Hoàng Đế chỉ đối đầu với quân ta trong sương mù dày đặc này thì có âm mưu quỷ kế gì cũng không giở ra được nữa! Binh lính chúng ta đều là mình đồng da sắt, bọn chúng chắc chắn sẽ không chống lại được rồi. Ha ha, đoán chừng chúng đã không còn sức để trở về trời được nữa. Chỉ lúc nữa thôi sẽ có tin báo tiếp thẳng trận trở về!”

Khóe miệng Vũ Sư nở nụ cười ma mãnh, Vũ Sư này là loại mặt người thân rắn, người này vừa là Vũ Sư cũng vừa là quân sư của Xi Vưu, vô cùng quỷ quyệt nham hiểm, hẳn có một cái tên mà mọi người chúng ta đều quen thuộc: Cộng Công.

Chỉ nghe Cộng Công nói: “Đại vương, có gì phải đối đầu với chúng? Chỉ cần tẩm độc vào mũi tên, bắn ra chừng năm vạn phát thì binh lính của Hoàng Đế sẽ trúng độc mà chết, còn không tốn sức bằng việc phủ bụi”.

Xi Vưu vừa nghe, thấy kế này rất tuyệt, liền nói: “Được! Được! Hãy mau cho chuẩn bị cung tên...”

Cộng Công ngắt lời Xi Vưu, vội vàng nói: “Đại vương, cung tên tẩm độc sớm đã chuẩn bị sẵn, chỉ chờ ngài hạ lệnh một tiếng thôi”.

Xi Vưu nghe vậy mừng rỡ nói: “Truyền lệnh xuống! Lui binh! Phóng tên độc!”

Dao Chân và các Thần binh khác đang cùng quân địch quần thảo tới lui, cả hai thực sự bất phân thắng bại, nhưng đột nhiên quân địch bắt đầu cấp tốc thoái lui.

Dao Chân nghĩ: “Đột nhiên lui binh, nhất định là có cạm bẫy!” Vì thế liền nhảy lên mây đi xem xét, thấy binh



lính Xi Vưu trong tay đều đang giương sẵn cung tên, chuẩn bị bắn.

Dao Chân thấy rằng không ổn, vừa nghĩ để toàn quân lui lên mây rồi lại tính kế đánh tiếp, nhưng sau đó lại nghĩ, nếu như Thiên binh đều rút lên mây, thì binh lính Hoàng Đế người trần mắt thịt, lại trong sương mù dày đặc, há không gặp tai họa rồi sao?

Vậy nên Dao Chân nhanh chóng truyền lệnh: “Quân địch chuẩn bị bắn tên, binh lính Côn Luân nhanh chóng vây thành vòng tròn để bảo vệ quân đội của Hoàng Đế, nỗ lực chống đỡ tên bắn; binh lính Tử Vân vòng ra sau tập kích phía sau cung thủ của quân địch, nhất định không được sai sót!”

“Vút! Vút! Vút!” Hàng vạn mũi tên nhất tề phóng ra! Có thể nói Thiên binh không khó để chống đỡ những mũi tên thông thường, nhưng những mũi tên này có độc, chỉ cần thân thể bị mũi tên sượt qua một chút, thì vết thương của Thiên binh sẽ biến thành màu tím đen, đau đớn khôn tả, còn phạm binh thì có lẽ vong mạng lia đời.

Đánh nhau hồi lâu, rất nhiều Thiên binh, Thiên tướng đều bị thương, đau không chịu nổi, quân binh Tử Vân phía bên kia cũng chưa tập kích thành công, Dao Chân vốn ở bên này cùng binh lính Côn Luân chiến đấu, nhưng thấy binh lính Tử Vân chậm chạp lẽ mề, liền cùng Tuyết Phượng, Manh Hoàng đi chi viện cho binh lính Tử Vân.

Khi Dao Chân đến phía sau cung thủ của Xi Vưu, phát hiện Ngọc Đầu đang quỳ xuống ôm mặt khóc, không muốn chiến đấu, Dao Chân kéo cô ấy đứng dậy để xem, thì ra trên mặt cô ấy bị rạch một nhát rất sâu, vết thương đen sì đang mưng mủ. Dao Chân để Tuyết Phượng, Manh Hoàng đem cô ấy về doanh trại cẩn thận giải độc và băng bó rồi tự mình thay Ngọc Đầu ở trong binh lính Tử Vân cố gắng chiến đấu, trong khi đó A Trạch thì đang cố gắng diễn kịch, Dao Chân cũng phải để mắt đến bên phía anh

ta, kỳ thực điều đó tương đương với việc binh lính Tử Vân mất đi hai tướng, đều phải dựa vào Dao Chân một mình chống đỡ, có chút khó khăn.

Vào lúc khó khăn này, từ đằng xa bỗng thấy một chiếc xe có bánh cãm cờ hiệu lao ra khỏi vòng bảo vệ của binh lính Côn Luân, đây là đội quân của Hoàng Đế, chiếc xe có bánh này chính là xe chỉ Nam (xe la bàn) do Hoàng Đế mới chế tạo ra.

Chiếc xe la bàn này bất luận ở đâu thì sẽ luôn luôn chỉ về hướng Nam. Quân đội Hoàng Đế có chiếc xe la bàn này, tương đương với việc sẽ luôn xác định được phương hướng, không còn bị sương mù làm khó nữa, không cần binh lính Côn Luân bảo hộ, cũng có thể đốc sức chiến đấu giết kẻ thù!

Chiếc xe la bàn lao ra khỏi vòng vây, lao thẳng vào hậu phương cung thủ của Xi Vưu để chi viện cho binh lính Tử Vân.

Có lẽ do bị sương mù kìm nén quá lâu, nên quân đội Hoàng Đế tự thân phát ra năng lực rất to lớn, hùng hực khí thế, một người đánh với nhiều người cũng không vấn đề, so với Thiên binh xem chừng còn có phần mạnh mẽ hơn!

Rất nhanh sau đó, toàn bộ cung thủ của Xi Vưu đều bị tiêu diệt! Quân binh Hoàng Đế chiến thắng toàn diện, binh lính Xi Vưu tháo chạy khắp nơi, bởi vì bên Dao Chân cũng có nhiều tướng sĩ trúng độc bị thương nên mọi người không thừa thắng truy kích nữa, đều lui cả về doanh trại của mình.

Quân của Dao Chân rút về doanh trại, đúng là có một số Thiên binh bị thương nặng, đau đớn không chịu nổi.

Nếu vết thương không nghiêm trọng, có thể dùng nước sạch rửa sạch vết thương, lặp lại mấy lần thì có thể tẩy đi một phần chất độc, dù sao cũng là Thiên binh, sức chống cự mạnh hơn phàm binh nhiều.

Đối với những binh tướng bị thương tương đối nặng, nước sạch không còn tác dụng. Dao Chân biết một số binh lính bị thương nghiêm trọng sẽ phải chịu đau đớn rất nhiều, vậy nên cô đã đem theo linh dược lấy từ Ngọc Kinh Sơn đi thăm hỏi những tướng sĩ bị thương, khi nhìn thấy những tướng sĩ bị thương nặng cô dùng công lực đẩy linh dược vào để vết thương lành trở lại, còn mình thì gánh chịu một phần đau đớn đó thay tướng sĩ.

Thấy thế Hy Hoà ở bên cạnh khuyên cô: “Tướng sĩ bị thương nghiêm trọng tuy không nhiều nhưng chất độc này rất mạnh, muội có chịu đựng nổi không?”

Dao Chân đang trị thương cho các tướng sĩ, nghe Hy Hoà nói vậy, liền do dự một lát, nhưng thấy các tướng sĩ đang chịu đau đớn dày vò như thế, lại thêm ánh mắt chờ đợi cùng sắc mặt lộ vẻ đáng thương của họ nhìn cô như đang cầu cứu khiến Dao Chân – một người có tính cách vốn ưa mềm không ưa cứng – mềm lòng không đành bỏ mặc, ai nhìn Dao Chân như vậy nàng đều không cầm lòng được, vậy nên Dao Chân cố tỏ ra nhẹ nhàng như không, nói: “Chút chất độc này không đáng là bao, một chút đau đớn kia nếu không giải trừ được cho các người thì làm sao có thể làm nguyên soái của các người đây?”

Các tướng sĩ đều biểu lộ ra ánh mắt hân hoan mừng rỡ khiến Dao Chân mỉm cười vui vẻ lần lượt giúp từng người trị thương, mọi người lần lượt quý xuống cảm tạ nguyên soái.

Dao Chân vội vàng đỡ họ đứng dậy, dặn dò họ dưỡng thương cho tốt, lúc này một tiểu đồng vào bẩm báo nói: “Xin Nguyên soái cứu chủ nhân của con, chủ nhân của con không muốn sống nữa, chỉ muốn tự sát”.

Chủ nhân của tiểu đồng này chính là Ngọc Đẩu. Ngọc Đẩu trở về doanh trại liền lấy chiếc gương đồng ra soi, thấy mặt mình đã trúng độc rất nặng, trở nên biến dạng, liền suy sụp tinh thần, chỉ muốn tự sát. Vì thế các

tướng lĩnh Tử Vân Sơn đều đang ra sức khuyên bảo, A Trạch và Đa Bảo cũng đang ở đó. Ngọc Đẩu dù rất đau khổ nhưng cô thấy ngại nếu đi tìm Dao Chân, dù gì hai người họ vốn đã có rất nhiều hiềm khích, mà hầu hết những tướng lĩnh hàng đầu ở Tử Vân Sơn đều có nhiều ân oán tích tụ với Dao Chân như thế.

Dao Chân và những người khác nghe vậy vội vã chạy đi ngay, vừa vào đến doanh trại Tử Vân, A Trạch thấy Dao Chân không hiểu sao bị thương khắp người? Cô ấy lúc tan trận trở về vẫn còn rất tốt, tại sao đánh nhau xong trở về doanh trại lại bị thương khắp người như vậy?

Dao Chân nhìn thấy Ngọc Đẩu như thế thì nghiêm giọng nói: “Đã đi đánh trận còn để tâm đến nhan sắc làm gì?!”

Nói xong liền đích thân kéo Ngọc Đẩu đứng lên, lấy viên thuốc ra, trực tiếp chữa vết thương trên mặt cho Ngọc Đẩu.

Ngọc Đẩu soi vào gương, thấy rằng khuôn mặt mình đã sáng láng nhẵn mịn trở lại, không còn vết thương nào nữa, nhưng trên cổ của Dao Chân lại xuất hiện thêm một vết thương mới.

Đa Bảo vội vàng dẫn Ngọc Đẩu ra cảm tạ Dao Chân, Dao Chân xua xua tay, không nói gì rồi đi ra ngoài.

A Trạch chứng kiến điều này, biết rằng các vết thương trên người Dao Chân đều là do chịu nhận từ những vết thương trên thân thể binh lính của nàng, trong tâm dâng lên niềm cảm phục, thấy nàng ấy dù là một cô nương nhưng lại không hề để tâm đến diện mạo của mình, thực sự khác biệt so với những người khác.

A Trạch trở lại lều trại của mình, trong lòng buồn bã không vui, Đào Đào, Mặc Mặc hỏi: “Chủ nhân, trận này đại thắng, ngài một chút cũng không bị thương, sao vẻ mặt ngài ủ dột như vậy?”

A Trạch nói: “Sự phụ bảo ta chỉ được thua không được thắng, ta chỉ có thể trơ mắt nhìn binh lính đánh nhau đầu rơi máu chảy, người thì chết, người bị thương, trong lòng cảm thấy thật khó nhằn chịu...”

Đào Đào, Mặc Mặc cúi đầu, thở vắn than dài mấy tiếng, nhưng cũng không có cách nào.

Gương mặt Dao Chân mới đây còn uy phong lẫm liệt, vậy mà lúc này khi trở về doanh trại của mình, thực sự cảm thấy toàn thân đau đớn, cô vội vàng bảo Thanh Loan đổ đầy một thùng nước tắm, lại mang nước suối Nhân Huân đổ vào trong nước, tự mình chữa thương.

Sau khi ngâm mình trong bồn tắm, miệng vết thương tuy có vẻ đã liền, nhưng cơn đau dường như một chút cũng không hề thuyên giảm, tuy vậy Dao Chân không có kêu than, để Thanh Loan trở về nghỉ ngơi. Cô tự mình mặc y phục rồi nằm trên giường, đau đớn trần trọc.

Vào lúc này hình ảnh toàn thân Dao Chân bị thương cũng luôn hiện lên trong đầu A Trạch, khiến anh ta trăn trở không yên, không tài nào ngủ ngon giấc. Đột nhiên, anh ta nảy ra một ý tưởng, anh khoác y phục lên, rồi dùng thuật ẩn thân di chuyển đến doanh trại của Dao Chân...

A Trạch đứng bên ngoài doanh trại, Dao Chân ở bên trong khắp người thương tích đang co ro cuộn tròn trên giường, mồ hôi vã ra ướt đầm cả gối. Chỉ thấy A Trạch ở bên ngoài duỗi tay trái ra, đặt ngang trước ngực, lại duỗi tay phải ra, xếp chồng lên trên tay trái, hai lòng bàn tay hợp lại sinh ra một luồng năng lượng rất mạnh mẽ. Sau đó, A Trạch đẩy luồng năng lượng này vào bên trong doanh trại, đánh thẳng lên thân Dao Chân, cho đến khi viên năng lượng này từ từ chữa liền toàn bộ các vết thương trên người Dao Chân, rồi A Trạch mới thu nó trở lại thân thể mình.

Đây gọi là “chuyển nghiệp thuật” trong công pháp bí thụ của Đạo gia, căn bản là không cần dùng cái gì gọi là

đan dược, vừa duỗi tay ra lập tức có thể thu lấy toàn bộ thống khổ trên thân thể đối phương, chuyển nó lên thân thể của mình, rồi gánh chịu thay cho người kia là được.

Dao Chân muốn ngủ nhưng vì đang rất đau, nên trong lúc mơ màng đột nhiên cảm thấy thân thể nhẹ nhõm rất nhiều, liền an nhiên chìm vào giấc ngủ. Nếu như nói Dao Chân trị thương cho tướng sĩ là có phần hơi liều lĩnh, thì A Trạch thực sự không phải thế, bởi vì bản thân A Trạch là Đông Châu Vương, là “Đệ tử bế quan” của Hồng Quân, mà hơn nữa trong rất nhiều đời anh ta đã khổ luyện “Nhẫn công”, cho nên lực nhẫn nại của anh ta mạnh hơn rất nhiều các vị Thần Tiên khác, việc chịu đựng một chút thống khổ này thực sự không đáng kể gì.

Bây giờ thì đến lượt A Trạch trở về doanh trại của mình với toàn thân thương tích, nhưng như vậy cũng được tính là làm chút gì đó cho người phe mình, cũng thấy thanh thản trong lòng. Bởi vì khắp người dính máu, A Trạch cởi bỏ luôn cả bộ bạch y bó sát thân, ném chúng xuống đất rồi lên giường đi ngủ.

Đào Đào, Mặc Mặc nghe thấy tiếng động, khẽ khàng ngồi dậy, kỳ thực hai người họ sớm đã phát hiện ra chủ nhân vừa mới biến mất, nên đều rất tò mò muốn biết chủ nhân đi đâu làm gì lúc nửa đêm.

Vì vậy hai người khi thấy chủ nhân ngủ say rồi, bèn lặng lẽ ngồi dậy, thấp cây nến nhỏ, ánh lửa vừa lóe lên, liền nhìn thấy bộ y phục của A Trạch ướt đầm toàn máu.

Hai người cảm thấy vô cùng lo lắng, rì rầm bàn tán không hiểu vì sao, lại nghe chủ nhân nói: “Ta chỉ đi giải bớt vết thương đau đớn trên thân Dao Chân nguyên soái thôi, không sao đâu, các người đi nghỉ ngơi đi”.

Nghe chủ nhân nói vậy, hai người càng thêm bối rối, nhưng cũng không dám bàn tán xì xào nữa, ai nấy đành mang theo tâm trạng rối bời lên giường đi ngủ.

Sáng sớm hôm sau, Dao Chân vươn vai, cảm thấy tối qua đã ngủ rất ngon, chỗ vết thương cũng không đau nữa, khi chạm vào người, ngay cả vết sẹo cũng không còn, bèn lẩm bẩm: “Trộn nước suối Nhân Huân này vào nước mà tốt thật? Ngay cả vết sẹo cũng biến mất rồi? Linh dược của Ngọc Kinh Sơn ta cũng chỉ có thể trị được bảy, tám phần thôi! Lẽ nào công lực gần đây của mình đã tinh tấn hơn chẳng...”

Dao Chân tuy cảm thấy rất thần kỳ, nhưng tính tình của cô có phần thô vụng, chiến sự lại còn đang căng thẳng, nên không để ý nhiều.

Hơn nữa, sau trận chiến trong màn sương trắng xóa, Xi Vuu đã phát hiện ra sự có mặt của Dao Chân và các Thiên binh Thiên tướng, quả thật giống như lửa cháy đến đâu, gấp rút đi tìm cứu binh.

Các loại yêu ma quỷ quái, quái vật đầu trâu, ác thần mình rắn mặt người v.v..., tất cả lũ lượt kéo đến chi viện Xi Vuu. Mỗi đợt sóng tà ma kéo đến Dao Chân lại cùng Hoàng Đế chống cự một đợt, phối hợp vô cùng ăn ý.

Nói phối hợp thì cũng không quá chính xác, tuy Dao Chân là Thần tướng, nhưng đối với Hoàng Đế vẫn là lấy lễ Quân Thần đối đãi, Hoàng Đế là Quân, Dao Chân là Thần, Hoàng Đế là Chủ, Dao Chân chỉ là phụ tá. Kỳ thực thì tận sâu trong tâm Dao Chân cũng rất bội phục trí huệ của Hoàng Đế, những điều Nguyên Thủy Thiên Tôn dặn dò Dao Chân bảo cô phải dùng lễ Quân Thần đối đãi với Hoàng Đế, Dao Chân lúc đó hơi có chút không phục, nhưng cũng không biết tại sao, chỉ sau khi thực sự nhìn thấy Hoàng Đế, Dao Chân đã từ tận đáy lòng cam tâm tình nguyện làm cận thần của vị Hoàng Đế đến nơi nhân gian này.

Có thể là do Hoàng Đế có khí chất phi phàm, hoặc có thể Ngài ấy có trí huệ hơn người, hay có thể ngay từ cái nhìn đầu tiên Dao Chân đã nhận ra Ngài là vị Phật Đà tóc

xanh lam trong giấc mơ ngày đó, hoặc lại cũng có thể là Dao Chân và Hoàng Đế đã có duyên phận rất thâm sâu...

Tuy rằng thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm của Dao Chân đánh đầu thắng đó, không có bất kể tà ma nào chạm vào được, cho nên trước nay trong chiến trận Dao Chân chưa bao giờ bị thương, nhưng nhiều tướng sĩ vẫn đang bị thương.

Bởi vì trong lần đầu tiên Dao Chân trị thương cho tướng lĩnh, bản thân đã rất nhanh hồi phục, và cũng không biết A Trạch đã phải gánh chịu vết thương thay mình, cho nên cô vẫn tiếp tục trị thương cho tướng lĩnh, dù sao thì cứ sáng hôm sau ngủ dậy vết thương nào cũng không đau nữa, có sao lại không làm?

Cần nói thêm, A Trạch này là nhân vật trong bóng tối, Dao Chân ban ngày chữa thương cho chúng tướng, còn A Trạch ban đêm ở ngoài lều giúp cô trị thương, cho nên mỗi đêm Dao Chân ngủ rất ngon lành, nhưng cũng mỗi đêm đó thân thể A Trạch lại nhận thêm vô số bầm dập và chằng chịt những vết sẹo lớn nhỏ.

Nhưng như vậy vẫn chưa đủ, bởi vì Hồng Quân Lão Tổ bảo anh ta “chỉ có thể thua, không thể thắng”, A Trạch lại không dám kháng lệnh Sư phụ, nên nhất định sẽ làm theo. Nhưng thử nghĩ xem, một vị tướng lĩnh căn bản chưa từng chiến thắng trên chiến trường thì khi trở về doanh trại rồi cuộc sẽ phải chịu bao nhiêu những lời xì xào đàm tiếu, thậm chí là sỉ nhục và lăng mạ? Chỉ cần nghĩ một chút là biết ngay.

Sau mấy trận chiến, mọi thứ khổ ải A Trạch đều gánh chịu đủ, lời mạt sát cũng nhận không ít, nổi ghen ngào trào dâng lên tận cổ. Quả thật Hồng Quân Lão Tổ đối với vị đệ tử bế quan này quá tốt đó mà!

Đào Đào, Mặc Mặc thấy không thể ngồi yên được nữa, nói với Chủ nhân: “Thưa Chủ nhân! Thật quá bất công! Cả



hai chúng con ban ngày đều không dám ra ngoài! Ánh mắt mọi người nhìn chúng ta đều ngập tràn sự khinh bỉ!”

A Trạch đứng lúc đang ngồi đả tọa, từ từ mở mắt ra, nói: “Thật khổ cho các ngươi rồi, đã theo ta cùng chịu khổ rồi. Nhưng các ngươi có thể giống như ta, coi đây là một trường tu luyện, Sư phụ bảo ta chỉ được thua không được thắng, chẳng phải là muốn để ta ở trong đó mà tu tâm nhẫn, mở rộng tấm lòng bao dung vị tha, đề cao bản thân trong tu luyện hay sao? Các ngươi tu luyện, các ngươi cũng sẽ đắc được như thế”.

Đào Đào nghĩ một chút, nói: “Không sao, chúng con cùng hầu hạ ngài, không sợ chút khổ này, chỉ là... chỉ là... Chúng ta bị nhục mạ là đủ rồi, cái đau đớn thống khổ đó không thể thay thế cô ta gánh chịu nữa, Chủ nhân, ngài đừng chữa thương cho Dao Chân kia nữa được không, cô ta giờ đã quen mùi rồi, hẳn không biết ngài vẫn đang giúp cô ta đâu!”

Vừa nhắc đến Dao Chân, A Trạch cảm thấy hơi chột dạ, không phản kháng một lời nào.

Mặc Mặc kéo Đào Đào sang một bên, nhỏ giọng nói: “Ngươi không để ý sao? Ánh mắt Chủ nhân nhìn Dao Chân khác lắm... cho nên ngươi đừng nhúng tay vào... Hai ngày nay ta đã phân tích điệu cười của Dao Chân. Thế nào mà thấy giống với miêu tả của Chủ nhân ngày hôm đó về nữ nhân kia đến thế? Mười phần phải giống đến tám, chín, khả năng Dao Chân chính là nữ nhân mà Chủ nhân đã nhìn thấy sau khi nhảy xuống sông Nhược Thủy đó!”

Đào Đào lặng người một lúc, nghẹn ngào nuốt nước miếng rồi nói: “Cái này. . . Hic... Cái này chúng ta phải xác nhận đã, nếu chính là cô ta thì thật gay go... Đây chẳng phải là Chủ nhân đã để ý tới mục hồ cái hay sao?”

Trong bữa cơm trưa, Đào Đào thận trọng dè dặt đề cập đến sự việc ở sông Nhược Thủy hôm đó, rồi nhân tiện hỏi: “Chủ nhân à, hôm đó ngài nhìn thấy một nữ nhân bên

bờ Nhược Thủy, có phải là...là... Dao Chân Nguyên soái hay không?”

A Trạch vừa ăn vừa thông thả gật gật đầu.

Đào Đào suýt chút nữa thì chết nghẹn, A Trạch vừa vỗ vỗ lưng cho Đào Đào vừa nhắc nhở: “Đang ăn đừng nói, đang ăn đừng nói, không lại nghẹn nữa bây giờ!”

Chú thích: (1) Khâm điểm: chỉ những điều do hoàng đế trực tiếp ban cho quần thần ở bên dưới, ở đây là chỉ việc Thiên Đế ban cho Dao Chân ân điểm nhận được sự hành lễ của người khác khi gặp mặt.

## Huyền Mộc Ký (3-10)

Lại nói trận chiến lần trước vừa kết thúc, mặc dù vừa đánh đã thắng, nhưng chỉ vì quân sư Cộng Công của Xi Vu quá thâm độc狡 hoạt, hẳn đã chế tạo ra những thanh kiếm có ngạnh sắc, nên đã khiến cho rất nhiều thiên binh bị trầy da tróc thịt, thống khổ vô ngần.

Tuy rằng thắng lợi nhưng thương vong khá nhiều, khi trận chiến vừa kết thúc, Dao Chân nhanh chóng gọi Hy Hòa đi lấy linh dược, nhưng khi mở bình ra thấy linh dược đã không còn mấy nữa.

Hy Hòa quay lại bẩm báo với Dao Chân rằng linh dược không còn nhiều, đại bộ phận tướng sĩ bị trọng thương sẽ không có cách nào chữa trị.

Dao Chân nghĩ: Lúc ta rời đi đã mang tất cả linh dược của Ngọc Kinh Sơn đi theo rồi, nếu ở đây ta không có thì cả bốn châu này cũng sẽ không có.

Vì vậy Dao Chân liền hạ lệnh cho Thanh Loan, Hy Hòa đưa theo mấy vị tiên nữ của núi Côn Luân cùng nhau đi hái thảo dược giảm đau. Nhưng vì nhiều năm nay Nam Châu chìm trong chiến sự, binh đao loạn lạc, ngay cả cỏ trên mặt đất cũng bị giày xéo phá hủy đi quá nửa, cho nên chẳng còn loại thảo dược giảm đau nào nữa cả.

Dao Chân nhìn các tướng sĩ chịu đựng đau đớn khổ sở, trong tâm cảm thấy phiền muộn, Phong Tiềm thấy vậy liền đi đến an ủi Dao Chân.

Phong Tiềm khuyên nhủ hồi lâu nhưng Dao Chân không nghe lọt một lời nào, cô liếc thấy bầu rượu đeo cạnh thắt lưng Phong Tiềm, đưa tay giật lấy tu ừng ực liền hai hơi, rồi đưa bầu rượu trả lại cho Phong Tiềm.

Phong Tiềm hỏi: “Vì sao lại chỉ uống hai hơi thôi? Sao không uống cho thỏa thích đi? Hình như đây không phải phong cách của muội?”

Dao Chân chau mày đáp: “Rượu của huynh khó uống lắm, nhạt nhẽo vô vị, giống như nước lã vậy, giống thứ rượu mà Sư phụ nấu đó”.

Phong Tiềm cười lớn: “Ha ha, là ta tiện thể đem theo từ Ngọc Kinh Sơn đó, chứ ta cũng không biết là ai nấu, nhưng rượu Ngọc Kinh Sơn không đến nỗi tệ! Làm gì đến nỗi tệ nhạt vô vị như muội nói?”

Dao Chân cũng cười, liếc xéo Phong Tiềm một cái: “Ha ha, huynh đã bao giờ uống “Lê hoa lê (Nước mắt hoa lê)” ở núi Côn Luân chưa?” Phong Tiềm đáp: “Ta có nghe nói qua, đó là rượu nấu bằng nước mắt đúng không?”

Dao Chân gật gù: “Rượu này trước tiên chưng cất bằng hoa lê, rồi chôn dưới gốc cây lê, chôn như thế hàng ngàn năm, hoặc hàng vạn năm, chỉ để đợi một giọt nước mắt rơi xuống”.

Phong Tiềm cảm thấy rất cao hứng, liền nói: “Ô? Cách nấu rượu này công nhận là thú vị đấy”.

Dao Chân nói tiếp: “Nếu như người hữu duyên gặp được rượu hoa lê kia, lại vừa đúng lúc giọt nước mắt của người đó nhỏ vào bình rượu, thì loại rượu “Nước mắt hoa lê” này sẽ được tính là nấu xong. Loại nước mắt này nếu cảm xúc càng hỗn độn, càng phức tạp, càng thống khổ không kể xiết thì hương vị của loại rượu này lại càng ngon”.

Phong Tiềm ngạc nhiên tấm tắc khen: “Núi Côn Luân của muội thực là chuyện độc đáo kỳ lạ gì cũng có, ngay cả việc chưng cất rượu cũng lãng mạn và thú vị đến vậy! Vậy muội đã bao giờ được thưởng thức loại rượu Nước mắt hoa lê này chưa?”

Dao Chân đáp: “Chỉ được nếm đúng một lần, mùi vị của nó thực sự rất đậm đà. Nó được lão rùa già cõng trên lưng mang lên từ đồng đồ nát dưới đáy biển Thanh Hải, có lẽ nó đã được chưng cất từ thời thượng cổ chăng.”

Phong Tiềm lại nói: “Ngày nào đó ta cũng sẽ nấu một bình, rồi chôn dưới gốc cây lê ở núi Côn Luân của muội, rồi đợi một người hữu duyên nào đó đi qua nhỏ một giọt nước mắt vào”.

Dao Chân nói: “Muội đã nấu được một bình từ lâu rồi, đang chôn nó dưới gốc cây lê, đợi ngày nào đó có nước mắt rơi vào thì muội sẽ tặng nó cho huynh! Ha ha!”

Phong Tiềm đứng sau khe liếc nhìn gương mặt của Dao Chân nói: “Được, ta đợi muội...”

Lúc này, Thanh Loan đi tới, ghé vào tai Dao Chân, hình như nói với Dao Chân việc gì rất cấp bách, Dao Chân nhanh chóng đứng dậy, nói với Phong Tiềm: “Muội có chút việc phải làm, muội đi trước đây”.

Còn chưa đợi Phong Tiềm hỏi việc gì, Dao Chân đã nhanh chóng rời đi, Phong Tiềm liền theo ngay sau Dao Chân, xa xa trông thấy một tiểu sinh áo lam đang đợi, Phong Tiềm nhìn kỹ, thì ra là tiểu tướng A Trạch ở núi Tử Vân.

A Trạch nhìn thấy Dao Chân liền nhoẻn miệng cười, quên mất bản thân chỉ là tướng quân còn người ta là nguyên soái, cũng quên luôn cả việc phải thi lễ chào hỏi.

Dao Chân vừa thấy anh ta liền nói luôn: “Hà tất phải đa lễ, có chuyện gì hãy mau nói đi!”

A Trạch vừa nghĩ rằng bản thân quên hành lễ, như sự tỉnh ra bèn chấp tay nói: “Nguyên soái, ngài hãy đi theo tôi đến chỗ tĩnh mạch một chút, tôi mới có thể dạy ngài bộ pháp kia được”. Nói xong, A Trạch liền cưỡi mây bay đi, Dao Chân cũng cưỡi mây bay theo.

Dao Chân thấy kỹ năng cưỡi mây của anh ta rất tinh tế điêu luyện, vút lên lao xuống trong hư không tự do như ý, liền nói: “Cưc lực của ngươi quả thật không tệ chút nào!”

A Trạch nghe Dao Chân nói vậy, vội rút bớt ba phần công lực, rồi nói ý tứ rằng: Thật vậy sao? Cước lực tốt đều sẽ bị người ta đuổi đi thôi, luyện ra gì đâu!

Dao Chân cười gượng, thầm nghĩ anh ta là vị tướng chưa từng thắng một trận nào, lời này có lẽ không phải nói đùa.

A Trạch đưa Dao Chân vào một sơn động tĩnh mịch âm u, rồi nói với Dao Chân: “Ở đây nhé”.

Dao Chân nghĩ một lát, có chút phân vân, bèn nói: “A Trạch, người nói người có phương pháp chữa thương cho chúng tướng, rồi sau đó đưa ta đến đây, người hãy nói rõ cho ta rốt cuộc nó là phương pháp gì? Và vì sao cần phải đến đây?”

A Trạch gật đầu, nói: “Đây là bộ thuật pháp mật truyền, gọi là ‘chuyển nghiệp thuật’, không cần đan dược cũng có thể lấy khổ nạn của đối phương chuyển lên thân thể bản thân mình, vì người đó mà chịu đựng là được. Thuật pháp này vốn không truyền cho người ngoài, nhưng hiện nay tình huống khẩn cấp, cho nên hãy tạm bỏ qua những quy định kia, một khi chiến sự kết thúc, ngài hãy quên nó đi, coi như tôi chưa từng nói gì với ngài”.

Dao Chân nói: “Được! Nhất định sẽ như vậy! Chiến sự qua rồi thì ta sẽ quên! Chúng ta bắt đầu thôi”.

Vậy là A Trạch đem bộ thuật pháp này dạy cho Dao Chân, sau khi Dao Chân học xong, cảm thấy chưa được thuần thục lắm nên tiếp tục luyện thêm mấy lần nữa.

A Trạch thấy Dao Chân học rất nghiêm túc, từng giọt mồ hôi lăn dài trên má, liền nói: “Ngồi xuống nghỉ ngơi chút đi, để công lực và thuật pháp trong thân thể có thời gian dung hợp với nhau, sau đó lại luyện thêm mấy lần nữa là được”.

Dao Chân gật đầu nói: “Đa tạ người, đa tạ... người đã đem công pháp mật truyền như thế dạy ta, ta cũng thay

mặt chúng thiên binh thiên tướng cảm tạ người”. A Trạch nhìn cô mỉm cười mà không nói năng gì.

Dao Chân nói xong liền cùng A Trạch ngồi nghỉ trên bãi cỏ, A Trạch lặng thinh không nói lời nào, chỉ lặng lẽ cúi đầu, khóe miệng nhếch lên như đang cười, trong lòng vừa cảm thấy vui mừng lại vừa bối rối.

Dao Chân thấy anh ta không nói gì mà chỉ cúi đầu xuống, cảm thấy bầu không khí có phần gượng gạo không được tự nhiên, muốn nói gì đó để xua đi cảm giác ngại ngùng này nhưng lại không biết nên nói gì, dù sao thì cô cũng không thân quen với anh ta.

Dao Chân cuối cùng cũng nặn ra được một câu, nói: “Cái này... Chuyển nghiệp thuật này nếu như ta biết sớm thì có lẽ đã cứu được rất nhiều sinh linh”.

A Trạch nhìn Dao Chân, nghiêm túc hỏi: “Núi Côn Luân của ngài có rất nhiều sinh linh bị trúng thương sao?”

Dao Chân nghĩ: Lẽ nào anh ta nghe không ra những gì ta vừa mới nói chỉ là để xua đi bầu không khí khó xử này sao?

Bèn đáp: “Đó là ... cũng không hẳn, chẳng qua là có một lần, lúc đó có một con quái thú Hồng Sơ phun lửa, lửa cháy làm rất nhiều sinh linh bị thương”.

A Trạch lại hỏi: “Vậy ngài có bị thương không?”

Dao Chân nghĩ trong tâm: Mình vừa nói gì vậy chứ? Mình lúc đó cũng xem bị con Hồng Sơ kia thiêu chết, nhưng nói ra điều này quả thực có chút muối mặt...

Vì thế mà đỏ mặt lúng túng nói: “Ừm... nói thế nào nhỉ, ta thì sợ nhất là lửa ... Những sinh linh ở núi Côn Luân chúng ta đều sợ lửa...”

A Trạch nhìn vẻ mặt ngượng ngùng khó xử của Dao Chân, biết cô ấy chắc cảm thấy nói ra không được hay cho lắm, nên không hỏi kỹ thêm, lại cúi đầu như cũ, mỉm cười không nói gì.

Bởi vì vừa nãy có chút mất mặt, Dao Chân nghĩ bản thân dù sao mình cũng là Nguyên soái, cần phải ra dáng là Nguyên soái một chút, liền ra vẻ đạo mạo nghiêm nghị cao giọng hỏi: “A Trạch, gần đây tham chiến có phần vất vả phải không?”

A Trạch nghe cô hỏi vậy thì không biết phải nói gì, chỉ ngập ngừng mấy câu: “Ừm... ừm... mọi việc vẫn ổn ...”

Dao Chân thấy anh ta mặc bộ quần áo lam, khung người gầy gò, khuôn mặt thanh nhã tuấn tú, kể ra cũng không giống những người chuyên đi đánh trận, liền an ủi vỗ về: “Không quan trọng, thắng bại là chuyện thường tình của nhà binh, cố gắng hết sức là được rồi!”

A Trạch nghe những lời Dao Chân nói không thấy có chút gì là coi thường mình cả, cảm thấy trong lòng ấm áp, nhưng vẫn không biết nói gì, lại cúi đầu lặng lẽ mỉm cười.

Dao Chân thấy chàng trai này chỉ một mực cúi đầu mỉm cười cũng cảm thấy có chỗ kỳ lạ, nghĩ rằng có lẽ cậu ta là kiểu người hướng nội dễ mắc cỡ thẹn thùng nên có chút mất tự nhiên.

Dao Chân lại nhìn vào công phu của bản thân, nói: “Nó gần như đã dung hợp được tương đối, không sai khác mấy nữa rồi”. Nói xong liền đứng dậy luyện bộ thuật pháp này thêm một lần nữa, cảm thấy đã thuần thục, liền nói với A Trạch: “Tương đối ổn rồi, chúng ta mau mau quay lại trị thương cho mọi người thôi!”

A Trạch gật đầu đồng ý rồi cùng cô cười mây bay trở về.

Sau khi Dao Chân trở về, liền dùng thuật pháp này chữa trị cho những người bị thương nặng, quả thực thuật pháp này hiệu quả hơn nhiều linh dược ở Ngọc Kinh Sơn, có thể chữa trị vết thương khỏi được đến tám phần, trong khi loại thuốc kia chỉ có thể trị được bảy phần. Thực ra là công lực của Dao Chân chưa được thuần thục lắm, nếu là



A Trạch thì có thể vận dụng thuật pháp này trị được đến mười phần, cũng chính là sẽ hoàn toàn trị khỏi.

Thấy Dao Chân trở về, Phong Tiềm hỏi cô lúc buổi chiều đã đi đâu, làm gì. Dao Chân nghĩ: Thuật pháp này là công pháp mật truyền của người ta, nhất định là cần bảo mật. Vậy là Dao Chân liền nói dối là mình đi tìm phương thuốc tiên dược.

Bởi vì Phong Tiềm nhìn thấy rõ ràng cô và A Trạch cùng nhau cưỡi mây bay đi, Dao Chân vừa rồi hẳn nhiên là không nói thật, nhưng anh ta không hỏi lại, chỉ là trong tâm cảm thấy bực dọc không vui, trong sâu thẳm Phong Tiềm đã biết mình thích Dao Chân từ lâu, nhưng anh ta không biết Dao Chân có phải cũng có ý với mình hay không, vậy nên mượn trăng sáng mà uống rượu giải sầu.

Phong Tiềm nhìn bóng trăng soi trong nước, kiếm có rượu ngà ngà say, ngâm nga hát rằng:

“Trăng thanh vắng vặc chiếu, gió mát thổi hiu hiu! Vầng sáng êm như nước, khó gột mối tình si! Người nữ phụ ta tấm tình nồng, để đêm trường lạnh lẽo thê lương....”

Tình cờ lúc đó Đa Bảo bắt gặp Phong Tiềm đang ngồi dưới gốc cây uống rượu, liền đến gần Phong Tiềm, nói: “Bấy lâu nay tôi nghe nói huynh đài là người tài hoa xuất chúng, phong lưu phóng khoáng, nay mới tận mắt thấy huynh đài quả là bậc nhân tài hiếm có, mượn nguyệt ngâm thơ, cảnh này tình này quả là khiến người ta mãn ý hài lòng...”

Phong Tiềm ngược đôi mắt đang ngà ngà say, nhìn thấy là Đa Bảo ở Tử Vân Sơn, liền mời anh ta cùng ngồi uống rượu tán chuyện...

Sau khi Dao Chân chữa trị cho các tướng sĩ bị thương nặng, cô trở lại lều của mình, dùng nước suối Nhân Huân ngâm tắm, rồi trở về lên giường nghỉ ngơi. Về phần A Trạch, mỗi đêm đúng giờ đó lại đến doanh trại của Dao

Chân trị thương cho cô, rồi sau mỗi lần chữa trị, thân thể lại loang lổ nhuộm đầy vết máu.

Hôm nay, A Trạch chữa thương cho Dao Chân xong, khi trở về đến bên ngoài doanh trại, liền cảm thấy hơi thở có gì đó không ổn...

Lại nói trong đêm khuya tĩnh lặng, A Trạch trở về doanh trại của mình, liền cảm thấy bầu không khí xung quanh có chút dị thường. A Trạch đoán là có người thuộc ma tộc ở đây, nhưng không biết chúng có dụng ý gì.

Vì vậy liền tương kế tựu kế, trở về trại của mình, giả vờ ngủ say.

Một lúc sau, chỉ nghe thấy bên ngoài có âm thanh khe khẽ gọi: “A Trạch tướng quân! A Trạch tướng quân! Tôi là tiên sứ đến trợ giúp ngài! Tôi có việc quan trọng muốn bàn bạc với ngài!”

Âm thanh này đã kinh động đến Đào Đào, Mặc Mặc, khiến hai người nghi nghi hoặc hoặc ra mở cửa, nhìn thấy hai vị “tiên sứ” với tà áo trắng bay bổng bồng bềnh, liền để hai người họ vào doanh trại.

Đào Đào, Mặc Mặc thấy chủ nhân đã ngồi dậy khoanh chân xếp bằng, hai vị “tiên sứ” kia đã đóng cửa lại, đi tới trước mặt A Trạch, vừa định cất lời chào hỏi.

Chỉ thấy A Trạch nhướng mí mắt lên, đã xuất ra “Hiện hình công”, tiên y và tiên khí của hai vị tiên sứ này lần lượt biến mất, lộ nguyên hình là bộ mặt hung ác dữ tợn của gia tộc yêu ma.

Đào Đào, Mặc Mặc sợ tới mức vội vàng thủ thế chuẩn bị chiến đấu, hai con tiểu yêu của ma tộc cũng tỏ ra căng thẳng lo lắng không kém, ấp úng giải thích: “Chúng tôi không có ác ý... không có ác ý...”

A Trạch nghiêm giọng hỏi: “Người quang minh chính đại không làm chuyện mờ ám! Các ngươi muốn làm gì?! Mau nói ra ngay!”

Luồng chính khí thuần dương này khiến hai con tiểu yêu sợ hãi lần lượt quỳ xuống, lấp bắp nói: “Không có ác ý... không có ác ý... chúng ta phụng mệnh chủ nhân Cộng Công, trước tiên đến... trước tiên đến... để khuyên tướng quân rời khỏi “Dao” doanh trại nơi nước sôi lửa bỏng này! Chủ nhân chúng ta biết ngài ở đây không được thoải mái, vì vậy muốn mời ngài sang bên chỗ chúng tôi...”

A Trạch vừa nghe liền hiểu ra vấn đề: Cộng Công này cũng nhìn ra ta ở trong cảnh chỉ được thua không được thắng, ở đây phải chịu cảnh đối xử ghê lạnh xem thường, nên dùng quỷ kế ly gián, gieo rắc bất hòa khuyên ta giúp hắn, hòng muốn ta làm gian tế cho hắn đây. Kế này đánh thẳng vào điểm yếu nhược của nhân tâm, thật hung hiểm và xảo trá, nhưng trong mắt A Trạch thì nó quá vụng về, vậy nên A Trạch bèn cười khẩy một tiếng, xua xua tay ra hiệu cho Đào Đào, Mặc Mặc đi ngủ, không cần để ý đến chúng.

Mặc Mặc thì thăm vào tai A Trạch: “Chủ nhân, ngài không đuổi bọn chúng đi sao?”

A Trạch lắc đầu nói: “Không cần, người đi ngủ đi. Vạn sự vạn vật đến rồi đi đều có thời điểm của nó”, nói xong liền tiếp tục nhắm mắt đả tọa.

Trong khi đó hai “sứ giả tiểu yêu” vẫn đang vất óc suy nghĩ, cố tình đeo bám, lải nhải năn nỉ A Trạch suốt hai thời thần cho đến khi nghe A Trạch ngáy khò khò mới tức tối bỏ đi.

Một ngày nọ, Dao Chân đang phải tập trung xử lý rất nhiều vấn đề quân sự.

“Báo cáo! Có quân địch tập kích phía sau doanh trại chúng ta!”

“Phát ba ngàn binh, trấn thủ!”

“Báo cáo! Đội quân của Hoàng đế đang bị quân địch thừa cơ đánh úp!”

“Phát ba ngàn binh, chi viện!”

“Báo cáo! Nguyên soái! Có quân địch quy hàng! Xử lý thế nào?”

“Không giết hàng binh, sắp xếp gom vào một chỗ! Phái bốn con thú kỳ lân canh giữ nghiêm ngặt!”

“Bấm báo!...”

Thanh Loan thấy bụi vương trên mũi Dao Chân vẫn chưa được phủ đi, liền lấy khăn tay để lau.

Dao Chân đẩy tay cô ra, nói: “Không cần không cần...”

Thanh Loan “Ồ” một tiếng, không nhìn được nữa bèn hỏi: “Này! Mọii có thể qua đây chút không, ta có chuyện muốn nói với mọii đây”.

Dao Chân thấy Thanh Loan có việc cần nên tạm gác lại việc quân, đi đến sau doanh trại, hỏi cô có chuyện gì.

Thanh Loan thấp giọng nói: “Thanh Điều đến báo, nói ma tộc gần đây hay ra vào doanh trại của A Trạch đó”.

Dao Chân ngạc nhiên nói: “Cái gì?! Để ta xử lý xong việc quân ắt sẽ đi hỏi anh ta”.

Thanh Loan tỏ vẻ không hài lòng, giọng trách móc nói: “Chuyện này sao có thể hỏi trực tiếp được? Làm sao anh ta có thể nói cho mọii biết sự thật đây? Mọii không sợ anh ta cùng đám ma tộc...”

Dao Chân lắc đầu nguầy nguậy nói: “Không phải đâu, anh ta đã từng giúp mọii mà”.

Thanh Loan nói: “Tốt hơn là nên cẩn thận, có những quỷ kế chính là liên hoàn kế đó”.

Dao Chân nghĩ một chút, thở dài một tiếng “ai chà” ...

Có lẽ đã đến lúc phát sinh hiểu lầm, dù bản thân có không muốn phát sinh cũng không được, chính là sự trùng hợp ngẫu nhiên kỳ lạ này.

Sau khi Dao Chân giải quyết xong việc quân thì đêm đã khuya, Dao Chân đi đến doanh trại A Trạch, muốn vào hỏi rõ nhưng chợt nhớ đến lời của Thanh Loan nên cảm thấy lưỡng lự. Thế là cô liền ngồi dưới gốc cây cổ thụ bên ngoài trại của A Trạch, để suy nghĩ xem khi đi vào thì hỏi

như thế nào, dù sao A Trạch đã giúp cô rất nhiều, thể hiện ra tâm hoài nghi với anh ta thì quả là không hay chút nào, nhưng lại không thể không hỏi được.

Lúc này, Dao Chân cảm thấy có một luồng không khí đục ngầu đang tiến đến gần, nhìn thấy hai sứ giả tiểu yêu đang dùng thuật độn thân chui vào trại của A Trạch.

Dao Chân vừa định tàng hình vào thám thính, nhưng lại có tin cấp báo từ tiền phương cần Dao Chân cấp tốc đến đó, bởi vì chiến sự không đợi ai nên Dao Chân bèn nhanh chóng rời đi.

Kỳ thực là hai con tiểu yêu sứ giả này cũng là bị Cộng Công bức đến đường cùng, bọn chúng một mực thuyết phục A Trạch đầu hàng không được thì lại quay ra năn nỉ mềm mỏng, A Trạch phớt lờ không đếm xỉa, không nói một câu nào với chúng, vì vậy chúng chỉ còn cách lăm lũi bỏ đi.

Chiến sự lúc này, đúng là bên phía Hoàng đế đang chiếm thế thượng phong, ép Xi Vuu phải xoay như chong chóng, hần chạy khắp nơi chiêu dụ, tìm kiếm phương cách phá giải quân đội Dao Chân.

Kỳ thực người sôi lên sùng sục này không chỉ có mình Xi Vuu mà còn có cả Thông Thiên Giáo Chủ. Tuy trong cuộc chiến bên này đang chiếm thế thượng phong nhưng binh lính Tử Vân lại không có công lao gì to tát.

Một ngày nọ, Đa Bảo đang chuẩn bị nghỉ ngơi thì thấy trên bàn có một bức thư mật, vừa mở ra xem liền giật mình kinh hãi. Thấy trong bức thư viết rằng: “Nếu không có thành tích gì thì đừng đến gặp ta!”

Đa Bảo vừa đọc biết là tối hậu thư của Sư phụ! Thực sự không thể nào ngủ ngon được.

Vậy là anh ta nghĩ cách để làm vừa lòng Sư phụ, nghĩ đi nghĩ lại một hồi, liền nghĩ đến con đường bất chính, trong tâm đột nhiên nảy sinh ra một kế, vội đi tìm Ngọc Đầu để bàn bạc.

“Sư muội, bây giờ muốn có chiến tích để lập công bằng cách cố sức chiến đấu e là không ổn, huynh đệ Tử Vân Sơn chúng ta làm sao có thể dũng mãnh như những mãnh thú ở núi Côn Luân được?”

“Vậy nên làm thế nào?”

“Như này, ta thấy hiện tại binh tình của Xi Vuu cũng tan tác rồi. Chúng ta đánh thế nào cũng chắc thắng, chỉ bằng trước tiên ta hãy làm suy yếu lực lượng nội bộ cái đã”.

“Ý này là gì?”

“Thực ra thì Dao Chân kia cũng có yếu điểm, chỉ là Xi Vuu bên kia hẳn không biết thôi. Trước tiên chúng ta có thể để hắn biết, rồi đợi thực lực của hắn mạnh lên. Vì nhược điểm của Dao Chân lại không phải là nhược điểm của chúng ta, đến khi Dao Chân chống đỡ không được nữa thì chúng ta sẽ xông lên! Lúc đó chiến công này chẳng phải là sẽ có trong tay một cách dễ dàng sao?”

“Cái gì? Vậy ngộ nhờ chúng ta cũng chống đỡ không nổi thì chẳng phải tất cả đều kết thúc sao?”

“Không đâu, muội có biết nhược điểm của Dao Chân và nhóm Côn Luân đó nằm ở chỗ nào không?”

Ngọc Đầu lắc lắc đầu.

“Muội còn nhớ năm đó Dao Chân suýt chút nữa thì bị Hồng Sơ phun lửa giết chết không? Muội xem những nhân vật ở núi Côn Luân bình thường oai hùng dũng mãnh là thế mà gặp lửa là tiêu ngay! Nhưng chúng ta thì không sợ lửa! Chúng ta ở đây có nhiều Thủy long Vũ tướng như thế, đạo pháp tu hành lại vào loại nhuần nhuyễn như nước chảy mây trôi, há còn sợ mấy loại lửa kia hay sao? Khi thời cơ đến, chúng ta trước tiên hãy dùng mật thư tàng hình mang tin tức này tiết lộ cho Xi Vuu, còn bên này Thủy long và Vũ Sư chuẩn bị sẵn sàng, đợi khi Dao Chân kia không chống đỡ được nữa thì chúng ta chỉ cần động

binh là quân địch lập tức bị tiêu diệt! Vậy chẳng phải sẽ lập được công trạng hay sao!”

Ngọc Đẩu nghe vậy cảm giác trái tim run lên, nói, “Việc này ... việc này ... có thể được sao?”

Đa Bảo đã dự liệu được điều này, nói: “Khẳng định là sẽ không sao, Xi Vưu kia bây giờ trong tình thế cấp bách như ngồi trên đống lửa, thấy bức mật thư này, sẽ như chết đuối vớ được cọc, hẳn sẽ thử một lần!”

“Không... Không phải là chuyện này... là nói... Ấy dà... Ta không biết phải nói thế nào nữa!”

Đa Bảo nói: “Cứ quyết như vậy đi! Chúng ta về chuẩn bị thôi!” Ngọc Đẩu trong tâm vẫn rất lo lắng bất an.

Theo kế hoạch của Đa Bảo, và để tăng thêm độ chắc chắn, hai người họ dùng các loại bút khác nhau viết liền mấy bức mật thư, bên trên chỉ đề bốn chữ: Dao quân sợ lửa.

“Su mọi, người nhất định phải dùng thuật tàng hình cho bức mật thư này đó! Ta gửi trước mấy bức, người gửi sau!”

Ngọc Đẩu lo sợ thấp thỏm gật nhẹ đầu, bức mật thư của Đa Bảo đã gửi đi rồi mà Ngọc Đẩu vẫn đang chần chừ do dự, nhưng lại sợ làm trái mệnh lệnh của Sư phụ, cuối cùng đành gửi đi.

Cô vốn chuẩn bị ba bức mật thư, nhưng khi gửi đến bức thứ ba, đột nhiên nhớ tới việc trước đây Dao Chân đã chữa lành cho khuôn mặt bị thương của mình, trong tâm khê động niệm liền quên mất dùng thuật tàng hình, cứ để nguyên vậy mà gửi mật thư đi.

Vì đó là bức mật thư không dùng thuật tàng hình nên giữa đường bị Thanh điều bắt được, trình lên Dao Chân.

Dao Chân vừa mở bức mật thư, nhìn thấy trên đó bốn chữ lớn sáng loáng: “Dao quân sợ lửa”.

Dao Chân phần nộ, tức giận dùng dùng, vắt óc suy nghĩ xem ai đã tiết lộ điểm yếu của mình?! Đột nhiên Dao

Chân nghĩ đến buổi nói chuyện với A Trạch bên sơn động ngày hôm đó...

Bản thân đã từng nói với anh ta: “Ài... nói thế nào nhỉ, ta là sợ nhất lửa... Những sinh linh ở núi Côn Luân chúng ta cũng sợ lửa...” Nếu vậy thì... cô lại nghĩ đến lũ ma tộc ra vào trại của anh ta như lời Thanh Loan nói...

Dao Chân nghi ngờ A Trạch là gian tế, phát sinh “hiểu lầm” này chẳng phải chính là một chữ “vừa khéo” đó sao, dường như kịch bản này được viết ở nơi sâu thẳm u minh, cố ý khiến người trong cuộc rơi vào tình thế khó khăn trắc trở.

Thanh Loan hỏi: “Hiện tại có cần điều tra không?”

Dao Chân nén cơn giận nói: “Lúc này không thể điều tra, trong chiến đấu tối kỵ việc điều tra người của mình, sẽ làm lòng quân rối loạn”.

Thanh Loan lại nói: “Vậy ta sẽ âm thầm phái người đi dò xét, A Trạch phía bên kia cũng cần được để mắt một chút”.

Dao Chân nhíu mày gật đầu.

Thanh Loan thấy cô như vậy, bèn an ủi nói: “Chuyện này chẳng phải chúng ta đã chặn đứng được rồi sao! Mọi người nên cảm thấy may mắn mới phải!”

Dao Chân gương cười một cách khổ sở nói: “Mọi người làm sao biết chỉ có một bức thư này?”

Thanh Loan suy nghĩ rồi nói: “Đúng vậy, nếu không phải chỉ một bức này thì có phiền toái rồi đây...”

Thanh Loan còn chưa kịp nói hết câu thì nghe thấy bên ngoài trướng một tiếng binh hét thất thanh:

“Cấp báo! Cấp báo! Quân địch phóng hỏa! Mấy con yêu quái lửa đang từ trên không tấn công vào doanh trại rồi!”

Thanh Loan kinh hãi kêu lên: “Chuyện này... Sao nhanh như vậy chứ!”



Dao Chân nghe vậy lập tức lao ra khỏi đại bản doanh. Cô nhìn kỹ thì thấy trên trời có gần hai chục con yêu quái lửa đang há miệng phun lửa xuống bên dưới. Dao Chân rút kiếm Lưu Ly khỏi búi tóc rồi lao thẳng lên trời, chém đầu từng con một. Sau khi giết xong hỏa quái, cô liền nhanh chóng hạ xuống đất, phát khí từ lòng bàn tay dập tắt các điểm lửa trên mặt đất.

Dao Chân vội vã xông vào doanh trại, nói: “Mau gọi quân sư Giải Trãi!” Lúc này, quân sư Giải Trãi cũng đang vội vã bước vào, Dao Chân thấy dáng vẻ gấp gáp của quân sư, liền nói: “Đúng lúc ta đang cần tìm! Xi Vưu sẽ dùng hỏa công! Ta vừa mới giết mấy con hỏa quái, e rằng chỉ lúc nữa thôi sẽ có biến động lớn đó! Người xem trước tiên nên để ai đi mời mấy vị Thủy long đến đây?”

Giải Trãi nói lớn: “Nguyên soái! Ngọn lửa này rất dị thường! Không dùng nước xử lý được!”

Dao Chân hỏi: “Ý người là gì?”

Giải Trãi nói: “Nguyên soái, ngài thử nhìn chỗ điểm lửa mà ngài dùng khí ở lòng bàn tay để diệt mà xem, sẽ biết ngay”. Dao Chân bước ra khỏi trại, nhìn thấy ở chỗ ngọn lửa bị dập tắt, chảy ra một vũng dầu sấp màu vàng sền sệt, Dao Chân dùng đầu ngón tay chấm vào, đưa lên mũi ngửi thì phát hiện vẫn có mùi thơm nhẹ thoang thoảng, dường như hiểu ra điều gì, liền quay lại nói với Giải Trãi: “Chẳng lẽ ngọn lửa này là lửa từ dầu của trời?”

Giải Trãi gật gù trầm ngâm xem ra có vẻ nghiêm trọng, nói: “Theo suy đoán của lão phu, ngọn lửa này đến từ một đạo trường đèn dầu của một chân nhân đại đạo nào đó, những con hỏa quái được luyện thành từ loại dầu này. Dầu này vô cùng vi tế, trong khi các hạt nước từ rồng phun ra lại tương đối thô, một khi gặp loại lửa dầu này thì vì dầu nước không hòa tan sẽ kích thích khuấy lên hàng ngàn tầng sóng lửa! Lúc đó Nam Châu có lẽ sẽ rơi

vào cảnh thống khổ dầu sôi lửa bỏng, hậu quả là vô cùng bi thảm”.

Dao Chân càng nghe thì chân mày càng chau lại tỏ vẻ vô cùng lo lắng, nhưng khi nghĩ lại thì hai hàng lông mày lại có vẻ giãn ra, nói: “Vậy nếu có một loại nước nào đó vi tế hơn dầu thì chẳng phải là đã có biện pháp dập lửa đúng không?”

Giải Trãi cười, vuốt vuốt chòm râu nói: “Ha ha, Nguyên soái quả nhiên là thông thái. Không sai, chỉ cần có loại nước vi tế hơn loại dầu này thì sẽ diệt được lửa từ dầu trời kia. Lão phu biết trong tam giới có một loại nước vi tế hơn dầu trời, đó là nước mà Ứng Long phun ra”.

Dao Chân kinh ngạc nói: “Ứng Long?! Đây không phải là Vương của các loài rồng thời thượng cổ sao? Nhưng ông ta đã mai danh ẩn tích, biệt tăm trong bốn châu này từ lâu rồi! Giờ chúng ta biết tìm ông ấy ở đâu?”

Giải Trãi lắc lắc đầu nói: “Theo lão phu biết thì ở Đông Châu có một hậu bối của Ứng Long, chỉ bất quá là giờ không biết người đó cụ thể đang ở đâu, giờ đi tìm chắc không kịp nữa. Dù sao Nguyên soái cũng đừng lo lắng, sự phụ Nguyên Thủy Thiên Tôn của ngài có chiếc bình bạch ngọc từ thời thượng cổ, trong đó có nước do Ứng Long phun ra, cũng có thể dập tắt lửa này”.

Dao Chân thở phào nhẹ nhõm nói: “Ây dà! Đáng nhẽ người nên nói những điều vừa rồi sớm hơn mới phải, cứ vòng vo loanh quanh mãi! Thanh Loan!”

Thanh Loan nghe Dao Chân gọi mình, liền nói: “Ta đã hiểu cả rồi! Bây giờ ta sẽ đến Ngọc Kinh Sơn, thỉnh chiếc bình bạch ngọc về đây!”

Dao Chân nói: “Người mau chóng đi đi! Hãy đem Hy Hòa đi cùng, đi đường để ý cẩn thận một chút!”

Thanh Loan ra khỏi doanh trại, sau đó Dao Chân truyền lệnh: “Truyền lệnh ba quân! Không được dùng nước! Thủy Long Vũ Sư, gặp lửa ngừng di chuyển! Trước

tiên bảo vệ đội quân của Hoàng đế, chỉ thủ không công, đợi hiệu lệnh ta!”

Nói rồi Dao Chân nắm chắc thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm, từ từ bay lên trời, trong tâm nghĩ: Xi Vưu, người tàn sát sinh linh, làm điều xằng bậy, còn dám mua chuộc tiên gia tướng lĩnh của ta! Trộm lấy dầu trời đem đi phóng hỏa, tâm địa tàn nhẫn độc ác! Một con ma vương lạc hồn dầu thai chuyển thế, còn muốn độc chiếm Nam Châu?! Hôm nay, ta sẽ kết thúc mọi chuyện với ngươi!

Dao Chân nghĩ một lúc rồi nhắm hướng đại bản doanh của Xi Vưu bay tới...

Lúc này Xi Vưu đang rất dương dương đắc ý, khua môi múa mép tâng bốc Cộng Công: “Quân sư thật là thông minh tuyệt đỉnh!”

Tà linh Cộng Công cười khoái trá: “Đại vương, lần này thì thực sự là chúng sẽ lâm vào cảnh nước sôi lửa bỏng rồi! Ha ha ha ha!”

Kỳ thực sau khi Xi Vưu lần lượt tiếp được mấy bức mật thư, dù cảm thấy có chút ngạc nhiên hoan hỷ nhưng cũng không dám coi nhẹ mà manh động, sợ đó là kế của Dao Chân cố ý dụ hấn dùng hỏa công.

Cộng Công giao hoạt, hấn hiến kế cho Xi Vưu rằng lửa của dầu trời nên nước không thể diệt được, nếu bức mật thư này là thật thì chúng ta dùng lửa vừa đúng là hợp lý, còn nếu bức mật thư này là giả, dù sao nước cũng không thể dập được, chúng ta cũng không bị thua. May là Cộng Công không biết rằng nếu dùng nước bình thường để dập lửa này thì ngọn lửa sẽ càng dữ dội mãnh liệt, nếu không hậu quả sẽ còn khủng khiếp khó lường hơn.

Nhưng lửa của dầu trời này là từ đâu ra? Cộng Công lại hiến kế rằng hãy đến mượn ở Tử Vân Sơn, khả năng cao là sẽ được. Xi Vưu hỏi nguyên nhân, Cộng Công nói: “Bức mật thư này nếu là thật, có lẽ việc này là do đám binh lính Tử Vân vì không có công trạng gì làm ra đó, vậy

họ muốn chúng ta phóng hỏa thì chúng ta hãy đến chỗ bọn họ xin chút dầu, họ nhất định sẽ cho.”

Xi Vưu gật gù nói: “Quả thật quân sư cơ trí hơn người!” Vậy là Xi Vưu bèn cử Cộng Công đến chỗ đèn dầu ở Tử Vân Sơn, Cộng Công đã lấy trộm được không ít dầu một cách thuận lợi, hắn bèn dùng tà pháp hóa thành mấy con hỏa quái và hỏa thú, sau đó lại bảo Phong Bá chuẩn bị ít gió lớn, lửa lớn vừa nổi lên thì gió lớn liền cuốn đi, toàn cõi Nam Châu sắp bị hãm nhập trong biển lửa.

## Huyền mộc ký (3-11)

Lại nói Dao Chân nhắm thẳng hướng đại bản doanh của Xi Vưu mà bay đến, vượt qua rất nhiều chông gai trắc trở, trăm sát vô số tiểu quái yêu ma, cuối cùng đã đến bên ngoài đại bản doanh của Xi Vưu.

Xi Vưu đúng lúc đang chuẩn bị ra khỏi trướng nghênh chiến thì nghe có tiếng “rắc rắc” vang lên, trại của Xi Vưu bị chém rách thành hai mảnh, Xi Vưu nhảy lên không trung, còn Cộng Công thì né sang một bên.

Xi Vưu nhún chân bay lên mây, đối đầu trực tiếp với Dao Chân.

Dao Chân thấy Xi Vưu có sừng mọc trên đầu, đỏ mặt tía tai, ánh mắt hung dữ, khuôn mặt rất đáng sợ, tay trái hấn cầm thứ giống như lưỡi hái, tay phải cầm binh khí giống cái rìu, quả thực trông rất buồn cười. Dao Chân liền cười khẩy tỏ vẻ xem thường nói: “Xi Vưu! Người cầm cái rìu với cái lưỡi hái là sao? Có phải để ra ngoài đốn củi làm ruộng không?” Xi Vưu “hừ” một tiếng, nói: “Ta tưởng người lợi hại thế nào, chẳng qua cũng chỉ là một mục hổ cái hung dữ! Ha ha ha ha!” Dao Chân cũng cười lớn nói: “Xi Vưu, người ngông cuồng cho mình là ma vương, nhưng đến khi người ta đem cả cái ổ của nhà người bỏ vỡ ra làm đôi mới biết chạy ra à!” Xi Vưu ha ha cười lớn nói: “Ha ha! Dao Chân! Người thì cũng ngông nghênh ta đây làm nguyên soái cơ đấy! Lửa cháy đến đầu mới biết chạy đến đây bái kiến ông nội nhà người!” Dao Chân không đợi hấn nói xong, dựng ngược lông mày, múa kiếm xông tới, Xi Vưu cũng rất cảnh giác, tránh né từng chiêu từng chiêu một.

Mấy chục hiệp đầu, Xi Vưu chỉ né đòn mà không tấn công, dường như đang có ý thăm dò công lực của Dao Chân, nhưng trong mấy chục hiệp đầu Dao Chân cũng

chưa dùng đến bản sự thực của mình, cũng là đang thăm dò Xi Vu. Sau mấy chục hiệp đấu, Xi Vu nói: “Có bản lĩnh đấy! Lần này bản vương sẽ không nhường ngươi nữa!”, Dao Chân cười nhạt: “Đánh không lại thì nhận đi, còn bày đặt nhường với chẳng nhịn!” Nói xong hai người bắt đầu vận dụng công lực thực sự lao vào giao đấu, mỗi chiêu mỗi thức đều như muốn lấy mạng nhau, vô cùng hung hiểm. Những người trên mặt đất chỉ nhìn thấy trên trời hai luồng ánh sáng, một đỏ một trắng quần thảo kịch liệt, thoát lên thoát xuống, thoát ẩn thoát hiện, kèm theo tiếng sấm long trời lở đất. Hai luồng sáng này, màu trắng là Dao Chân, màu đỏ là Xi Vu, cuộc chiến diễn ra vô cùng khốc liệt, nhất thời không thể phân định thắng thua.

Lúc này, Thanh Loan và Hy Hòa đang đi lấy bình bạch ngọc, trên đường gặp phải trở ngại, bị quân Xi Vu mai phục, nhất thời chưa thể thoát ra.

Cùng lúc đó, Cộng Công bắt đầu kế hoạch phóng hỏa. Mặc dù không thể dùng nước nhưng rất nhiều binh lính Côn Luân vẫn niệm chú quyết tránh lửa, lòng bàn tay vẫn có thể phát khí diệt lửa. Bởi vì từ sau trận gặp Hồng Sơ, Dao Chân đã huấn luyện cho các Tiên binh cùng Thần thú Côn Luân thuật tránh hỏa và diệt hỏa, lúc này quả nhiên đã trở nên hữu dụng.

Còn binh lính Tử Vân tu tập là thuật pháp Hành vân lưu thủy, sở trường là dùng nước, nhưng Dao Chân lại hạ lệnh không được dùng nước, binh lính Tử Vân có phần bất lợi, khó địch lại với hỏa quái. Nhưng tướng lĩnh núi Côn Luân vô cùng trượng nghĩa, thấy binh lính Tử Vân như vậy, liền để binh lính Tử Vân rút lui, còn mình xông lên phía trước, liên tục che chắn bảo vệ cho họ, thế trận tuy khó khăn nhưng không tính là thất bại.

Tuy nhiên rất nhiều binh lính Tử Vân cảm thấy bối rối khó hiểu, tại sao không cho dùng nước? Lúc này, người trước nay vẫn khổ sở “chiến đấu” – A Trạch trong

tâm biết rất rõ, bởi anh sớm đã nghĩ thấy ngọn lửa này là lửa của dầu trời, nước thông thường không chỉ không dập được mà khi dùng sẽ càng như thêm dầu vào lửa.

Một tiểu binh cùng chiến đấu với A Trạch lúc bình thường có thuật pháp “giáng thủy”, anh ta muốn cầu may nên đã kháng quân lệnh, khi vừa muốn dùng nước thử một chút, A Trạch liền lập tức khống chế anh ta, nói: “Tiểu đệ! Lửa này nếu dùng nước sẽ càng bùng lên lớn hơn đó! Không tin thì hãy nhìn đây!” Nói xong, A Trạch liền vẩy mấy giọt nước vào chỗ có ngọn lửa, ngọn lửa quả nhiên càng bùng lên dữ dội, kèm theo những tiếng nổ lớn. Tiểu binh đó kinh ngạc nói: “Đa tạ tướng quân đã thức tỉnh!” Sau đó buồn bã nói: “Lửa này ngay cả nước cũng không dập tắt được! Thượng thiên ơi! Lẽ nào Ngài muốn diệt hết bách tính Nam Châu sao? Vị cao nhân nào có thể cứu giúp Nam Châu trong cảnh nước sôi lửa bỏng này đây?” A Trạch nghe những lời cảm thán của anh ta, trong lòng dâng lên niềm thương cảm, vừa định dùng pháp lực thật của bản thân để cứu Nam Châu khỏi cảnh nước lửa hung tàn này, thì lại nhớ đến lời căn dặn của Sư phụ, tình thế của A Trạch thật đúng là tiến thoái lưỡng nan...

Đa Bảo lúc này đã không thể ngồi yên, hắn ta tức giận bất bình nói: “Dao Chân này rõ ràng là sợ binh lính Tử Vân chúng ta cướp công đầu! Chúng không dùng nước, và cũng không để chúng ta dùng!” Ngọc Đấu nói: “Vậy thì làm thế nào? Huynh có thể chống đối quân lệnh sao?” Đa Bảo thấy kế hoạch của mình sắp thất bại, nên nhất định không chịu để yên, bởi vì hắn ta là thống lĩnh của nhóm binh lính Tử Vân, cho nên hắn tính dùng uy danh và quyền lực của mình, tự tiện triệu tập Thủy Long núi Tử Vân dùng nước dập lửa.

Lúc này Thanh Loan, Hy Hòa vẫn chưa đi khỏi Nam Châu, vẫn đang đánh nhau ác liệt với quân của Xi Vu. Trong tình thế cấp bách, Thanh Loan hướng lên trời

phóng ra mấy con Thanh Điều, muốn để Thanh Điều đi tìm Dao Chân. Thanh Điều rất có linh tính, thấy Dao Chân đang chiến đấu với Xi Vưu, liền quay đi tìm Phong Tiềm cùng Tuyết Phượng, Manh Hoàng.

Lúc này, Dao Chân và Xi Vưu đang giao tranh ác liệt, bởi vì thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm thực sự rất mạnh mẽ, gặp nước chém nước, gặp gió chém gió, vượt xa rìu và lưỡi hái của Xi Vưu. Dao Chân sử dụng thanh kiếm này rất nhuần nhuyễn. Thanh kiếm và chủ nhân phối hợp ăn ý, gần như đạt đến trạng thái kiếm – thần hợp nhất. Sau mấy trăm hiệp, Dao Chân từng bước khép chặt Xi Vưu, trên thân Xi Vưu xuất hiện nhiều vết thương, máu me đầm đìa, tình thế rất bất lợi.

Trong lúc này, Tuyết Phượng, Manh Hoàng cùng Phong Tiềm đã đến hỗ trợ Thanh Loan và Hy Hòa, Phong Tiềm hét to: “Thanh Loan mau đi đi! Có chúng ta đến đây!”

Ngay khi Thanh Loan chuẩn bị bay lên không thì nghe thấy một âm thanh rất lớn, là tiếng của một vụ nổ cực lớn khiến Thanh Loan ngã xuống đất, Phong Tiềm cũng đứng không vững, mọi người đều thắc mắc vụ nổ xảy ra ở đâu, chỉ thấy Nam Châu khói đặc bốc lên cuồn cuộn, lửa cháy rất lớn. Đúng như dự đoán, chính là Đa Bảo đã để mấy con Thủy Long phun nước xuống mặt đất, dẫn đến vụ nổ lớn này, ngọn lửa của dầu trời này càng cháy càng mãnh liệt, hơn nữa, nước mà Thủy Long phun ra tất cả đều trở nên vô dụng, dẫn đến rất nhiều nơi lâm vào cảnh lũ lụt.

Lúc này, Dao Chân và Xi Vưu đang giao tranh rất gay cấn, Dao Chân đột nhiên nghe thấy một tiếng nổ cực lớn, nhìn xuống hạ giới thấy rằng có người đã tự tiện phun nước! Dao Chân cảm thấy căng thẳng, liền bị phân tâm.

Xi Vưu vừa thấy Dao Chân phân tâm liền tung lưỡi hái móc cổ Dao Chân, Dao Chân né được, nhưng dải lụa quấn tóc của Dao Chân đã bị móc đứt, thấy vậy Dao Chân nhanh chóng lấy lại tinh thần, để nguyên mái tóc rối tung



tiếp tục giao đấu kịch liệt với Xi Vưu. Đang còn tức giận vì có kẻ dám chống lại quân lệnh, Dao Chân càng trở nên dửng dưng mãnh hơn trước, hét lớn: “Xi Vưu! Hôm nay Dao Chân ta sẽ cùng chết với ngươi! Ta sẽ chôn ngươi theo những sinh linh bất hạnh này!” Nói xong liền vung kiếm xuất chiêu chém đứt cánh tay phải của Xi Vưu, Xi Vưu đau đớn toàn thân run rẩy, dù sao Xi Vưu cũng là ma vương chuyển sinh, chém đứt một cánh tay thì hẳn ta vẫn có thể đặt lên lại được, chỉ là nó không được linh hoạt lắm.

Quay trở lại cảnh tượng dưới mặt đất, A Trạch cũng phát hiện ra rằng chính Đa Bảo đã tự tiện ra lệnh cho Thủy Long phun nước. Sự ngu xuẩn và toan tính mưu lợi của Đa Bảo khiến cho A Trạch vô cùng tức giận nhưng lại chỉ có thể giậm chân đứng nhìn, kỳ thực A Trạch cũng chính là đang tức giận với bản thân mình.

Lại nói về những con Thủy Long nhận lệnh của Đa Bảo, khi chúng vừa mới chỉ phun ra mấy ngụm nước liền cảm thấy có gì đó không ổn, nên đều dừng cả lại. Nhưng mấy ngụm nước này cũng đủ khiến sinh linh ở Nam Châu khốn khổ lắm than. Đa Bảo cũng thấy tình hình không ổn, trong lòng nghi hoặc, làm sao càng dùng nước thì lửa lại càng lớn thế này? Thực sự đầu óc rối như tơ vò không thể lý giải, không biết xử trí làm sao.

“Mau nhìn kia! Ngọn lửa sắp lan đến đội quân Hoàng Đế rồi!” Thanh Loan lo lắng hét lớn.

“Đội quân Hoàng Đế người trần mắt thịt làm sao có thể chống chọi được ngọn lửa lớn thế này!” Phong Tiềm cũng lo lắng nói vào, ở trong cảnh nguy kịch nhưng không ai có bất kỳ cách nào chống lại.

Lúc này lại phát sinh một màn khác khiến người ta kinh hãi. Chỉ thấy Tuyết Phượng và Manh Hoàng nhìn nhau gật đầu rồi cùng bay lên trời, sau đó thân thể của họ trở nên to lớn vô hạn, gần như che phủ cả thiên không và mặt trời phía trên. Họ bay lên không trung phía trên đội

quân Hoàng Đế, dùng đôi cánh lớn của mình tạo thành lớp bảo vệ kiên cố, vững chắc bảo hộ cho thân thể phàm trần của quân Hoàng Đế. Tiếp đó, ngọn lửa ngay lập tức ập đến, bốc cháy ngùn ngụt trên thân thể của Tuyết Phượng, Manh Hoàng, nhưng toàn thân họ vẫn ở đó sừng sững bất động.

Cảnh tượng này quả thực đã khiến tất cả mọi người đều chấn động, nhìn thấy hành động vô tư vị tha của Tuyết Phượng, Manh Hoàng thì đều rơi nước mắt, thậm chí ngay cả A Trạch cũng đang chết lặng trước cảnh tượng này.

Dao Chân đang chiến đấu với Xi Vưu trên không, đột nhiên nghe thấy một âm thanh quen thuộc: “Nguyên soái! Cảm ân ngài năm đó đã cứu mạng, chúng tôi cuối cùng đã hoàn thành sứ mệnh của Phượng tộc rồi. Xin cáo biệt”.

Dao Chân vừa nghe thì biết đây là Manh Hoàng đang nói lời tạm biệt mình! Cô liền nhìn xuống hạ giới, thấy một Phượng và một Hoàng đang tự dùng thân thể che chắn bảo vệ đội quân Hoàng Đế, ngọn lửa lớn cháy hùng hực trên thân thể họ.

Dao Chân lại mất tập trung! Điều cấm kỵ nhất trong chiến đấu là bị mất tập trung, nhưng vì sao lại mất tập trung? Chỉ vì cô đang có mối bận lòng.

Đúng lúc Dao Chân bị Tuyết Phượng, Manh Hoàng làm cho xúc động, liền cảm thấy một đòn nặng nề vừa giáng xuống nơi lồng ngực của mình, Dao Chân bị rìu của Xi Vưu đánh vào ngực! May mắn là cánh tay cầm rìu của Xi Vưu lại không linh hoạt lắm, là lưng rìu đã đánh vào ngực Dao Chân. Nhưng lưng rìu này, cũng được Xi Vưu sử dụng với mười phần công lực, cú đánh khiến miệng Dao Chân phun ra một búng máu lớn, nàng ngồi sụp xuống, không đứng dậy nổi. Khi Xi Vưu chuẩn bị dùng rìu tấn công cô lần nữa, nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, Dao Chân thấy một luồng ánh sáng lóe lên trước mắt, liền

nghe Xi Vưu kêu “a” một tiếng, toan định quay người bỏ chạy nhưng lại bị luồng ánh sáng kia chặn lại, không cách nào chạy trốn được.

Dao Chân nhìn chăm chú: “Đây không phải là Hoàng Đế sao? Hoàng Đế đã thay một thân chiến bào và đến trợ giúp mình?” Đây chưa phải là điều kinh ngạc nhất, kinh ngạc nhất chính là thân thủ của Hoàng Đế vượt xa Dao Chân. Dao Chân nghi hoặc khó hiểu: “Hoàng Đế có thân thủ cao như vậy hà cớ gì còn cần ta đến giúp ngài?”

Đúng lúc Dao Chân đang nghĩ ngợi phân vân, vừa định đứng lên thì thấy đầu của Xi Vưu đã lặn lông lốc dưới chân cô. Dao Chân nhìn cái đầu của Xi Vưu, rồi lại nhìn Hoàng Đế trong bộ giáp đồng sáng loáng, cảm giác sững sờ, Hoàng Đế không cần tốn một chút hơi sức nào đã giết Xi Vưu nhẹ nhàng như vật chết một con rận vậy.

Dao Chân đứng ngây như trời trồng, nhìn Hoàng Đế đang đưa ánh mắt hướng về hạ giới, vẻ mặt nghiêm trang.

Lại nói về hạ giới, Tiên thể của Tuyết Phượng Mạnh Hoàng sắp bị thiêu hết. A Trạch nhìn thấy bọn họ không màng sinh tử vì cứu lê dân bách tính, có thể nhẫn chịu thống khổ khi xương cốt và nhục thể bị thiêu đốt đến cùng tận. Hai hàng nước mắt nóng hổi của A Trạch rưng rưng lặn xuống từ đôi mắt ngấn lệ, anh thầm nghĩ: Từ khi ta tu hành đến nay chưa từng kháng lệnh sư phụ, thực ra cũng bất quá chỉ là vì giải thoát bản thân, để tu được đến tầng thứ cao. Nhưng so với hành động bi tráng của Tuyết Phượng, Mạnh Hoàng hôm nay, thì tu luyện cá nhân này tính là gì đây? Giương mắt nhìn Tiên thể của Tuyết Phượng, Mạnh Hoàng đang sắp hóa thành tro bụi, nếu như ngọn lửa này tiếp tục thiêu đốt thì đội quân Hoàng Đế nhất định sẽ bị vùi chôn trong biển lửa. A Trạch quyết chí, nhất định không thể để những sinh mệnh vô tư vị tha kia hiến dâng vô ích, vậy là...

Lúc này Dao Chân cũng dần định thần trở lại, nhìn xuống hạ giới, thấy chúng sinh đang khốn khổ làm than, trong lòng chua xót nói: “Những sinh mệnh Nam Châu nếu không còn nữa, thì trăm sát Xi Vưu há có ích lợi gì? Cuộc chiến này của ta còn có ý nghĩa gì?” Dao Chân rơi lệ nhìn Hoàng Đế, chỉ thấy Hoàng Đế ngẩng đầu lên, dường như đang chờ đợi điều gì, sau đó sắc mặt lộ vẻ vui mừng rồi khẽ gật đầu.

Chính trong chớp mắt lúc Hoàng Đế vừa gật đầu xong thì từ dưới đất một con Thanh Long lớn bay lên, trên lưng mọc ra một đôi cánh trắng muốt. Con rồng này thân thể vô cùng to lớn, ánh mắt long lanh sáng ngời, toàn thân mang dòng chính khí thuần chính. Thanh Long bay lên không trung, há lớn miệng, một dòng suối ngọt phun ra! Dòng nước này rất mịn và mềm mại, nước chảy đến đâu lửa tắt ngay đến đó! Dao Chân vui mừng hét lớn: “Là Ứng Long! Chính là Ứng Long màu xanh! Ứng Long tới trợ giúp chúng ta! Là ý trời mà! Là Thiên thượng muốn cứu vớt Nam Châu!”

Không lâu sau, ngọn lửa ở Nam Châu đã hoàn toàn tắt ngấm. Nhưng trên mặt đất vẫn còn rất nhiều nước, liền thấy Ứng Long xanh dùng đuôi vạch một cái rãnh trên mặt đất, rãnh nước này kéo dài bất tận, thẳng đến biển lớn, phần lớn số nước dư thừa còn lại dần dần chảy vào đại dương. Sau khi mọi việc xong xuôi, Ứng Long xanh liền bay lên trời rồi biến mất. Dao Chân và những người khác lần lượt hướng lên trời chấp tay cúi đầu thi lễ, cảm tạ Ứng Long đã cứu giúp lê dân bách tính. Ứng Long xanh này chính là đời sau của Ứng Long Đông Châu, là Đông Thắng Huyền Phủ Thanh Hư Vương. Không ai biết rằng con đại thần long đã cứu Nam Châu khỏi cơn nước lửa lại chính là A Trạch “không thắng chỉ thua” ấy.

Nam Châu cuối cùng đã được cứu, trên trời xuất hiện cầu vồng tuyệt đẹp! Những người may mắn sống sót ở

Nam Châu nhảy múa reo hò, Dao Chân cũng vô cùng cao hứng, cô đưa mắt nhìn sang Hoàng Đế đứng bên cạnh, Hoàng Đế cũng đang mỉm cười nhìn cô.

Dao Chân và Hoàng Đế nhìn nhau, ánh mắt của Hoàng Đế khiến Dao Chân cảm thấy vô cùng quen thuộc, dường như đã gặp qua ở đâu đó rồi, rất có thể đã gặp qua trong mơ, trong giấc mơ đó có vị Phật Đà với tóc màu lam xuất hiện. Dao Chân ngáp ngừng hỏi: “Lẽ nào... Lẽ nào... Ngài là vị tóc lam, tóc lam kia...” Dao Chân chưa kịp hỏi xong thì Hoàng Đế đã chấp tay hướng về phía Dao Chân hành lễ nói: “Cảm tạ các Thiên thần đã vì chúng sinh mà chiến đấu! Đã cứu Thần Châu đại địa của ta!” Cái chấp tay của Hoàng Đế khiến Dao Chân sợ đến mức nhảy dựng lên, Dao Chân nhanh chóng quỳ xuống nói: “Bệ hạ là cao nhân bí hiểm khó lường, vô luận là cảnh giới hay pháp lực thì Dao Chân đều kém rất xa, vừa rồi còn cứu một mạng của Dao Chân, làm sao dám nhận cảm tạ?” Hoàng Đế đỡ Dao Chân đứng dậy, hai người cùng hạ xuống khỏi mây.

Lúc này trên trời bay đến hai con Phượng – Hoàng, một vàng một trắng, toàn thân tỏa ra thứ ánh sáng chói lọi. Dao Chân vừa nhìn đã nhận ra họ liền nói: “Là Tuyết Phượng, Manh Hoàng, bọn họ đã được tái sinh từ đồng tro tàn, từ cõi Niết Bàn quay trở lại!” Trên đầu của Tuyết Phượng, Manh Hoàng đã có thêm chữ: Đức. Phượng tộc cuối cùng đã thu thập đủ năm chữ: Đức, Thuận, Nghĩa, Tín, Nhân, cuối cùng cũng trở thành Bách vương chi đế. Lại thấy Tuyết Phượng, Manh Hoàng mang theo rất nhiều Phượng và Hoàng nhỏ, chúng bay lượn trên bầu trời Nam Châu vui vẻ líu lo ca hát...

Lại nói sau khi A Trạch cứu Nam Châu, tuy nói rằng đã bay lên trời biến mất, nhưng lại nghĩ: “Vỡ kịch này còn chưa diễn xong mà? Diễn dịch cũng cần có thủy có chung, không thể cứ thế này mà quay về được, nghĩ vậy liền quay trở về doanh trại”.

Ngay khi chiến sự kết thúc, các đạo quân lần lượt trở về doanh trại của mình, Đa Bảo với kế hoạch thất bại cũng đang đùng đùng tức giận trở về, vừa hay đụng phải A Trạch, liền tức tối hỏi: “Vì sao ngươi lại về trước?! Chẳng lẽ ngươi định đào tẩu sao?!”

A Trạch vốn không biết nói dối, nghe Đa Bảo hỏi vậy cũng không biết trả lời làm sao, chỉ đành im lặng.

Đa Bảo thấy anh ta không nói gì thì càng tức giận hơn, chửi bới tung tóe: “Ngươi nói xem, ngươi ngày nào cũng bị đánh bại! Còn bây giờ thì lại là kẻ đào tẩu! Đồ phế vật!” nói xong liền trừng phạt A Trạch phải đứng tấn, nâng đại đỉnh suốt một ngày đêm.

Vậy là A Trạch phải đứng tấn ngoài trại, hai tay nâng một chiếc đỉnh lớn nặng 7000 cân.

Xung quanh ai nấy vui vẻ ca hát, mọi người đều đang ăn mừng Xi Vưu bại trận, rất nhiều người dân Nam Châu đã tặng đồ ăn cho các Thiên binh, các binh sĩ nấu ăn cũng vô cùng bận rộn, bởi vì hôm nay Thiên binh cũng muốn ăn mừng cùng bách tính Nam Châu, cho nên Dao Chân hạ lệnh đãi tiệc, nấu thêm mấy món, để mọi người được thư giãn thoải mái.

Tất cả binh sĩ đều vui vẻ và tất bật, chỉ mình A Trạch là đang chịu phạt, phải nâng chiếc đại đỉnh nặng 7000 cân, thỉnh thoảng còn nghe thấy đám tiểu tốt đàm tiếu sau lưng xì xào: “Trước nay chưa từng thắng trận nào, ai cũng nói anh ta là đồ phế vật, nghe nói hôm nay còn là kẻ đào tẩu nữa đó...”

Cảnh chịu đựng nhẫn nhục xấu hổ nặng nề, đại thể là như vậy.

Nhưng ở A Trạch lại chỉ thấy một thân hình sừng sững thản nhiên bất động, hai mắt nhắm khế, coi hoàn cảnh xung quanh tất cả đều là để tu luyện tâm của mình, cho nên anh mới thản nhiên bình tĩnh đến như thế.

Đến khi màn đêm buông xuống, cả Nam Châu tịch mịch êm đềm, mọi người đều đã nghỉ ngơi, còn A Trạch vẫn đang nâng đại đỉnh.

A Trạch ngẩng đầu nhìn lên bầu trời đầy sao, trong cảnh tẻ nhạt vô vị ngược xem tinh tượng. Nhìn thấy một ánh sao từ chính cung ma giới lao vào bên trong thủy cung ma giới, A Trạch đoán rằng có thể linh hồn của Xi Vưu đã rơi vào thân thể Cộng Công. A Trạch nhìn thấy ma giới thủy cung đang dần dần đi lên, chiếm giữ vương vị của ma giới, A Trạch dự liệu rằng Cộng Công kia sau này được định rằng sẽ trở thành đại ma đầu trong Tam giới.

A Trạch nhìn thấy vị Thần giới Tư pháp tỏa ra ánh sáng rực rỡ, Sao Bạch hổ từ phía Tây dần dần di chuyển nhập vào chính cung Tư pháp, A Trạch nghĩ: “Sao Bạch hổ phía Tây này được định là Dao Chân, xem ra sau này cô ấy sẽ trở thành Tư pháp Thiên thần trong Tam giới”.

A Trạch lại quan sát thấy chính cung Tư pháp Thiên thần và chủ của ma giới đối ứng rất xa, tạo thành một chính một phụ, vị trí đối lập tương sinh tương khắc. Kế đối đầu lớn nhất trong đời này của Dao Chân chính là Cộng Công, hơn nữa bởi vì lý tương sinh tương khắc, một chính một phụ, định rằng một vinh tất cả cùng vinh, một mất tất cả cùng mất...

Ngày hôm sau, bữa yến tiệc kết thúc, chỉ thấy trên trời mây lành uốn lượn, một vị Thần quan được hai chú Tiên điểu dẫn đường, từ từ hạ xuống trên bầu trời Nam Châu, trong tay vị này cầm theo thánh chỉ, nói: “Bình Nam nguyên soái Dao Chân mau tiếp chỉ!”

Dao Chân dẫn theo chúng tướng lần lượt quỳ xuống tiếp chỉ.

Thần quan tuyên chỉ: “Bình Nam nguyên soái Dao Chân nhiều năm chinh chiến có công, anh hùng dũng mãnh thiện chiến, chính khí lẫm liệt khiến tà ma kinh khiếp. Ba

ngày nữa, thiên đình mở tiệc tẩy trần thiết đãi, tấn phong nguyên soái làm Tư pháp Thiên thần, khâm thủ!”

Dao Chân vừa nghe Tư pháp Thiên thần trong tâm cảm thấy vui vẻ, liền nghĩ: “Chí hướng của ta cuối cùng đã thành hiện thực!”

Sau khi Thần quan ẩn đi, cả Hy Hòa và Thanh Loan đều đến chúc mừng Dao Chân, ca ngợi Dao Chân có bản mệnh tốt, mấy viên đại tướng bên cạnh cũng tiến lên chúc mừng. Dao Chân khiêm tốn khước từ, nói: “Mọi người cũng đừng vội chúc mừng ta, tuy giờ Xi Vưu đã bị trảm sát, quân đội Xi Vưu bị đánh bại, nhưng Cộng Công đã trốn thoát ra ngoài rồi”.

“Nguyên soái! Chúng tôi đã phái người đi điều tra tung tích của Cộng Công! Đoán chừng không lâu nữa sẽ có tin tức!” Thuộc hạ của Dao Chân bẩm báo.

Dao Chân gật nhẹ đầu rồi quay lại trưởng, tuy chiến sự cơ bản đã kết thúc, lại là bên thắng trận, thêm việc đón tin vui được tấn phong, nhưng vẻ mặt Dao Chân vẫn lăm lăm không vui, bởi vì có một số việc quan trọng chưa xử lý xong. Rồi thấy cô nghiêm nghị nói: “Đi trời Đa Bảo đem đến đây cho ta!”

Vậy là mấy vị tướng lĩnh Côn Luân đã dùng tiên thùng trời Đa Bảo vào rồi áp giải đến trưởng Nguyên soái.

Dao Chân bắt đầu hỏi tội Đa Bảo: “Thống lãnh binh Tử Vân Sơn Đa Bảo! Người kháng quân lệnh, tự tiện dùng nước! Suýt chút nữa đã chôn vùi toàn bộ Nam Châu! Người đáng tội gì?”

Đa Bảo sớm biết Dao Chân sẽ hỏi tội mình trước ba quân, nên đã có tính toán từ trước. Hắn dựa vào trước đây có kết giao với Phong Tiềm, vậy nên tìm mọi cách lấy lòng Phong Tiềm, nhờ Phong Tiềm đạy bên ngoài trưởng để nếu sự tình chuyển biến xấu sẽ nhờ anh ta nói giúp.

Đa Bảo đáp: “Nguyên soái! Tại hạ quả thực không nhẫn tâm! Không thể nhẫn tâm nhìn bách tính Nam Châu



vùi thân trong biển lửa! Huống hồ Nguyên soái không nói rằng đó là lửa của dầu trời, tại hạ cũng không biết! Trong tình huống cấp bách, liền gọi Thủy Long lên! Nhưng thấy tình hình không ổn tôi đã vội bảo họ mau chóng dừng lại... Tóm lại, vẫn là tại hạ đã sai, chỉ cần bách tính ở Nam Châu bình an vô sự, Nguyên soái muốn chém muốn giết thế nào, Đa Bảo xin phục tùng mệnh lệnh!”

Dao Chân nghe hẳn ta nói vậy, sắc mặt dịu đi đôi chút, nói: “Tóm lại là đã chống đối quân lệnh, vậy hãy giao lại để Thiên đế xử lý!”

Lúc này, Phong Tiềm liền tiến lên trước thuyết phục: “Đây đều là những vị tướng lĩnh sẵn sàng xả thân vì bách tính Nam Châu. Bây giờ Nam Châu đã bình an rồi, hà tất phải đem chuyện này ra xử đến cùng như vậy?”

Dao Chân suy nghĩ một chút, nói với Đa Bảo: “Được rồi, việc này để ngày sau sẽ bàn tiếp, cho phép người lui!”

Nét mặt Đa Bảo vừa lộ vẻ vui mừng thì thấy Dao Chân sau khi nói xong liền lấy từ trong tay áo ra bức mật thư đề “Dao quân sợ lửa”, Đa Bảo trong tâm thất kinh nghĩ: “Hồng rồi! Đây là do sự muội quên dùng thuật tàng hình đây mà! Mảnh giấy này đã bị cô ta chặn lấy được! Nó thành chứng cứ mất rồi! Không được, tuyệt đối không được để lưu lại chứng cứ này...”

Dao Chân lấy bức mật thư ra, phẫn nộ ném nó lên mặt bàn, sau đó cô truyền lệnh: “Đưa A Trạch đến cho ta!”

Vừa đúng lúc này, bên ngoài có một tên tiểu binh chạy vào bẩm báo: “Bẩm báo! Nguyên soái! Đã tìm được tung tích của Cộng Công! Hiện hẳn đang ở Bắc Sơn!”

Dao Chân vừa nghe thấy liền nói với Thanh Loan đang đứng bên cạnh: “Cất tờ giấy này đi! Ta sẽ quay lại ngay”. Sau đó liền cưỡi mây bay đi.

Đa Bảo thấy Thanh Loan mang tờ giấy cất đi thì trong tâm lại nổi lên một tà niệm khác...

Hắn ta nhanh chóng trở về tìm Ngọc Đẩu, nói rằng nhân lúc Dao Chân không có ở đó, hãy cấp tốc dùng “chiêu hồi thuật” để thu lại bức mật thư kia. Khi Ngọc Đẩu còn chưa kịp ra tay, Dao Chân đã nhận ra không thấy tăm hơi Cộng Công ở Bắc Sơn, liền hiểu rằng hắn ta nhất định đã chạy đến nơi khác, liền nhanh chóng quay trở lại.

Đa Bảo trong lòng lo lắng, nghĩ rằng chỉ còn cách lợi dụng Phong Tiềm, vì vậy hắn ta tỏ ra vô ý nói với Phong Tiềm: “Huynh đệ, người nói ý trung nhân của người là Dao Chân tướng quân, vì sao ta không thấy cô ấy có chút tình ý gì với người nhỉ?”

Câu hỏi này lập tức chạm vào nỗi niềm chua xót sâu kín trong lòng Phong Tiềm khiến anh ta nhất thời ấp úng.

Đa Bảo lại giả vờ tỏ ra bị lỡ lời, nói: “Thật xin lỗi, huynh đài, tại hạ đã đụng vào nỗi đau của huynh”.

Phong Tiềm xua xua tay tỏ ý không sao, vậy là Đa Bảo lại nói: “Huynh đệ, ta có một cách có thể thăm dò xem Nguyên soái Dao Chân có thành ý với người hay không!”

Ánh mắt Phong Tiềm sáng lên, hỏi: “Cách gì?” ...

Dao Chân từ Bắc Sơn trở về, đang muốn tìm A Trạch để hỏi về bức mật thư, nhưng khi vừa quay lại thì gặp ngay quân sư cũng đến tìm cô để cùng phân tích tuyến đường mà Cộng Công có thể chạy trốn, bởi vì giọng điệu của quân sư Giải Trãi thư thả chậm rãi, lại nói tương đối nhiều, các hướng suy nghĩ đưa ra cũng rất phức tạp, mỗi phần lại phân tích rất lâu, vậy nên Dao Chân tạm thời đành gác chuyện bức mật thư sang một bên.

Khi cuộc đàm đạo của Dao Chân và Giải Trãi kết thúc, một tiểu đồng của Phong Tiềm đột nhiên xông vào trước cửa Dao Chân kêu lớn: “Nguyên soái! Không xong rồi! Thượng thần Phong Tiềm đã bị Cộng Công bắt đi! Tính mạng ngài ấy đang bị đe dọa!”

Dao Chân giật mình, hỏi: “Đang ở chỗ nào?”

Tên tiểu đồng ngật ngừng ấp úng nói: “Nghe nói vẫn là... vẫn là ở Bắc Sơn!” Dao Chân lo lắng nói: “Ai chà! Thôi để ta tự đi tìm! Cộng Công! Người xảo trá quỷ quyệt! Lần này để xem ta có giết được người không!”

Nói ra thì quả là trùng hợp, bởi vì A Trạch trước đó bị Dao Chân tuyên gọi, anh không biết chuyện gì, cũng có chút nghi hoặc khó hiểu, dù sao trong lòng cũng đã xốn xang hồi hộp, vì cơ hội được nói chuyện với người thương Dao Chân của chàng cũng không nhiều. Cho nên sau khi A Trạch thi hành hình phạt nâng đỉnh xong liền nhanh chóng đi đến trướng của Dao Chân.

A Trạch ở bên ngoài trướng vừa hay nghe được cuộc đối thoại của họ, khi nghe đến đoạn Dao Chân sẽ đi giết Cộng Công để cứu Phong Tiềm! Trong lòng A Trạch quặn thắt, bởi vì tối qua anh vừa xem Thiên tượng, Cộng Công và Dao Chân là hai về Chính – Phụ đối lập trong Tam giới, đã mất sẽ cùng mất! Dựa vào điệu bộ của nàng thì nhất định sẽ giết Cộng Công, nếu Cộng Công chết, tính mạng Dao Chân cũng không thể kéo dài...

A Trạch nghĩ đến đây tự nhiên không rét mà run, hơn nữa tinh tượng của Cộng Công lúc này đang ổn định, cho dù không giết nó thì mấy năm nữa cũng sẽ không có biến động gì lớn, cho nên A Trạch thầm nghĩ: “Tại sao nàng ấy lại liều lĩnh như vậy?! Không được, không được, mình phải đi ngăn nàng ấy lại và giải thích cặn kẽ việc này...”

Dao Chân khoác áo choàng lên người, rút thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm trên tóc ra, quay người đi ra khỏi trướng để đến Bắc Sơn, vừa ra khỏi trướng liền nhìn thấy A Trạch.

A Trạch khoanh tay ngang ngực nhìn Dao Chân nói: “Ngài không thể đi!”

Dao Chân nhất thời bối rối, liền hỏi: “Tại sao?”

A Trạch nghĩ một lát rồi nói: “Chuyến đi này rất nguy hiểm! Trước tiên ngài cứ ngồi xuống đã, chúng ta thông thả nói!”

Nghe A Trạch nói vậy, Dao Chân càng không hiểu thế nào, thầm nghĩ: “Tướng lĩnh muốn đi tiêu diệt ma quỷ, có lý nào mà binh lính lại được phép ngăn cản như này? Có nguy hiểm hay không đâu đến lượt hấn khoa chân múa tay chỉ trở? Thật kỳ lạ! Lẽ nào... hấn đang cố ý kéo dài thời gian của ta...”

Trong tâm Dao Chân thực sự hoài nghi, liền lạnh lùng cười một tiếng nói: “Ồ! A Trạch, ta vẫn còn chưa kịp xét hỏi ngươi! Ngươi có câu kết gì với Cộng Công kia không? Nói đi!”

A Trạch cảm thấy sững sờ, đột nhiên nghĩ ra: “Có lẽ nàng ấy đã nhìn thấy mấy con tiểu yêu của ma giới ra vào trại của mình”. Vì thế mà bình tĩnh đáp: “Ta không hề thông đồng câu kết gì với Cộng Công, nguyên soái minh xét”.

Dao Chân thấy A Trạch trả lời bình tĩnh như vậy, trong ánh mắt cũng không có chút gì lảng tránh, về cơ bản đã xác định được việc này không phải từ phía anh ta.

Dao Chân lúc này gật đầu nói: “Được, ta nhất định sẽ tra xét cho rõ. Ngươi tránh ra đã! Ta đi cứu người! Cộng Công kia không thể nào địch lại ta!”

Nhưng A Trạch vẫn không chịu, tiếp tục nói: “Chính vì địch không được nên ngài mới càng không thể đi!”

Dao Chân là một người nóng nảy, lúc này lòng như lửa đốt, gấp gáp nói: “Đầu óc người của Tử Vân Sơn các ngươi có vấn đề sao?! Tránh ra! Ta đi cứu người!”

Nói xong, Dao Chân giơ thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm lên, chĩa thẳng mũi kiếm vào ngực A Trạch, hùng hổ nói: “Mau tránh ra!”

A Trạch thấy Dao Chân đang chĩa thẳng mũi kiếm vào mình, bản thân anh đối với Dao Chân tình sâu nghĩa nặng,

ai có thể sẵn sàng đối diện với lưỡi đao của Dao Chân như này? Huống hồ anh đã dùng “chuyển nghiệp thuật” để chữa thương cho Dao Chân hàng đêm, còn ban ngày thì chịu đựng oan ức ê chề, cho nên mức độ nhẫn nhịn của A Trạch cho đến khi Dao Chân chìa kiếm vào ngực anh đã lên đến đỉnh điểm rồi.

Lúc này, A Trạch rất đau lòng, thầm nghĩ: “Dao Chân, ta đã vì nàng mà làm nhiều điều như thế, nhưng đổi lại thứ ta nhận được lại chỉ là mũi kiếm sắc lạnh sắp đâm thẳng vào ngực ta sao? Được thôi... Được thôi...”

A Trạch lẽ ra có thể giải thích, nhưng giờ anh cũng không muốn giải thích gì nữa, vì vậy cứ đứng sừng sững ở đó, lạnh lùng nói: “Ngài có bản lĩnh, có khả năng thì còn đợi gì nữa, cứ đâm đi thôi”.

Dao Chân thấy anh ta rõ ràng đang khiêu khích cô, liền nghĩ: “Ta sẽ đi giết Cộng Công trước, trở về sẽ xét hỏi đến ngươi! Trước tiên ta cứ đâm hẳn một kiếm, khi hẳn nghiêng người né đi thì ta sẽ cười mây đi luôn là xong”.

Nghĩ xong Dao Chân nhướn mày tròng mắt nói: “Tránh ra!” Nói đoạn liền hướng về phía ngực A Trạch đâm tới...

Nhưng A Trạch đã không tránh mũi kiếm đang đâm tới ấy.

Khi Dao Chân nhận ra A Trạch không hề né tránh, muốn thu kiếm lại thì muộn mất rồi, thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm đã xuyên thẳng vào trái tim A Trạch!

Dao Chân kinh hoàng vội rút kiếm ra, máu từ ngực A Trạch phun ra như suối, Dao Chân quá sợ hãi ném kiếm sang một bên, ôm chầm lấy A Trạch đang sắp sửa ngã xuống.

Ngay lập tức, máu tươi nhuộm đỏ một vùng, Dao Chân kinh hãi mở to mắt hét lên: “Tại sao ngươi không né đi?”

A Trạch từ từ mở mắt ra, giọng nói đã vô cùng yếu ớt: “Là... là Tư pháp chính cung... đối đầu với Cộng Công, nhưng... một mất... tất cả cùng mất...” Nói xong liền ngất đi.

Dao Chân hoàn toàn không hiểu A Trạch vừa nói điều gì, nhìn những vết máu trước mắt và nhìn A Trạch tính mạng đang ngàn cân treo sợi tóc, trong bao năm chinh chiến cô chưa từng sát hại người vô cố, vậy nên Dao Chân thập phần hoảng loạn, cuống cuồng lay A Trạch gọi lớn: “A Trạch! A Trạch! A Trạch... người cố lên, ta đi tìm Sư phụ! Sư phụ nhất định sẽ cứu được người!”

Nói rồi, Dao Chân ôm lấy A Trạch trong tay, hối hả bay về phía Ngọc Kinh Sơn...

## Huyền mộ ký (3-12)

Lúc này ở Ngọc Kinh Sơn, Nguyên Thủy Thiên Tôn và Thông Thiên Giáo Chủ đang cùng nhau chơi cờ.

“Sư huynh, ván này huynh thua chắc rồi!”

Thông Thiên Giáo Chủ từng bước từng bước thiết lập thế trận, vây hãm toàn bộ các quân cờ của Nguyên Thủy Thiên Tôn, vây chặt đến mức con kiến cũng khó lòng chui lọt.

Nguyên Thủy Thiên Tôn cười nói: “Ha ha, sư đệ chớ vội mừng sớm quá, tuy đệ dần áp đặt cục diện nhưng khó cưỡng lại Thiên đạo vô thường”.

Khi Nguyên Thủy Thiên Tôn còn chưa nói dứt câu liền nghe thấy bên ngoài có tiếng gọi lớn: “Sư phụ! Sư phụ cứu mạng! Sư phụ cứu mạng!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn nghe thấy vậy liền nói: “Không xong rồi!” và đi ra khỏi cửa động, Thông Thiên cũng đi ra theo.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nhìn thấy Dao Chân đang ôm trong tay một Tiên gia là chàng thanh niên trẻ, nơi trái tim của chàng trai đã bị một lưỡi kiếm sắc bén đâm thủng một lỗ, tính mạng đang rất nguy kịch, Thiên Tôn liền nhanh chóng phẩy phát trần đưa chàng trai vào thẳng chiếc giường bên trong.

Sau khi hỏi Dao Chân nguyên do đầu đuôi câu chuyện, Dao Chân liền quỳ xuống nói: “Sư phụ! Là tại thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm của con đã bất cẩn khiến anh ta bị thương!”

Thông Thiên Giáo Chủ sớm đã nhận ra A Trạch, nhưng không nói gì, chỉ khi nghe nói chính Dao Chân đã khiến anh ta bị thương, liền tức giận nói: “Sư huynh! Các người gây họa rồi! Các người có biết hấn là ai không?! Hấn chính là thị giả hầu hạ bên cạnh Sư phụ chúng ta đó!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn nghe thấy thế giật mình hỏi lại: “Cái gì?!”

Thông Thiên Giáo Chủ nói: “Đây là người mà Sư phụ đặc biệt phái đến cho ta trong trận chiến ở Nam Châu lần này. Dao Chân người thật gan to bằng trời! Sao dám cả gan gây hại tính mạng hần ta?!”

Dao Chân quỳ xuống nói: “Thúc phụ! Đây là lỗi của con! Xin hãy mau cứu mạng anh ta!”

Thông Thiên xắn tay áo lên, đẩy Dao Chân ra ngoài cửa, rồi cùng Nguyên Thủy Thiên Tôn xem vết thương cho A Trạch.

Sau khi kiểm tra vết thương, Nguyên Thủy Thiên Tôn và Thông Thiên đưa mắt nhìn nhau không nói gì, cả hai đều nghĩ: “Thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm này là loại vũ khí từ thời thượng cổ rất sắc bén, bị kiếm này đâm xuyên tim thì liệu còn cứu được nữa không?”

Dao Chân nghĩ: “Sư thúc và Sư phụ đều đang ở đây, A Trạch sẽ không sao, nhưng Phong Tiềm thì vẫn đang ở trong tay Cộng Công, tính mạng đang gặp nguy hiểm, cứ đi xem huynh ấy thế nào trước đã, sau khi cứu huynh ấy xong mình sẽ trở lại đây...”

Nghĩ xong Dao Chân liền dang vân bay đi.

Thiên Tôn và Thông Thiên vẫn đang loay hoay trong phòng, Thiên Tôn đành nói: “Mau đưa anh ta đến Đại La Thiên thôi, Sư phụ khẳng định sẽ...” Thiên Tôn còn chưa kịp nói xong, Thông Thiên đã ôm A Trạch cưỡi mây bay đi, rồi nói vọng lại: “Ta lên Thiên cung, tìm Thiên Y xem thế nào, chưa biết chừng sẽ có cách cứu được...”

Nguyên Thủy Thiên Tôn từ dưới nói với lên: “Ai chà! Thiên Y nào bằng Sư phụ kia chứ...”

Thông Thiên Giáo Chủ không quan tâm, tự mình ôm theo A Trạch hướng về phía Thiên cung mà bay tới.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nghĩ thầm: “Hần cứ nhất định phải để Thiên Đế biết chuyện mới được...”



Nguyên Thủy Thiên Tôn nghĩ một chút rồi nói với tiểu đồ đệ bên cạnh: “Lấy roi thần lại cho ta!”

Lúc này Dao Chân vừa về đến Nam Châu thì “gia quyến” của người bị thương cũng vừa tìm đến cửa.

Thấy Đào Đào, Mặc Mặc khóc lóc tìm Dao Chân, trên tay đang cầm những chiếc áo loang lổ máu.

Đào Đào, Mặc Mặc nhìn thấy Dao Chân liền mắng luôn: “Người đứng là vô lương tâm! Chủ nhân chúng ta đối với người tốt như thế mà ngườiỡ đối xử lại với ngài ấy thế này đây! Người quả thực là thứ vô tình máu lạnh!”

Dao Chân nhận ra họ là tùy tùng của A Trạch, đang định giải thích thì Đào Đào ném những bộ y phục dính đầy máu xuống đất, nói: “Hãy xem đi! Đây là những gì mà chủ nhân nhà chúng ta phải chịu đựng thay người đó!”

Dao Chân nhìn những bộ y phục sũng máu, vẻ mặt sững sờ. Mặc Mặc nhặt lên một chiếc rồi khóc nói: “Đây là chiếc mà ngày đầu tiên người chịu thương thay tướng sĩ, trên vai và hai bên sườn có hai vết máu dài ba tấc, đây là chiếc hôm đó người chịu thương do cú đâm, chỗ ngực có hai vết máu, còn đây là chiếc mà ngày hôm đó người chịu vết thương trúng độc chất màu vàng, các vết thương đều đang mưng mủ, có thể nhìn thấy vết mủ vàng trên thân áo...”

Dao Chân mở to hai mắt, nhìn thấy vết thương trên những bộ y phục loang lổ máu này và những vết thương trên người mình giống hệt nhau!

Dao Chân thất kinh hỏi: “Đây... đây... đây là chuyện gì vậy?”

Đào Đào nói: “Chủ nhân nhà chúng ta mỗi đêm đều ở bên ngoài doanh trại của người, rồi dùng chuyển nghiệp thuật để chuyển những vết thương trên người người sang thân thể của ngài ấy, rồi thay người chịu đựng”.

Dao Chân nghe xong, thật như sấm nổ giữa trời quang, ngỡ ngàng không thể tin nổi, lắp bắp hỏi lại: “Vậ... vậ... anh ta vì sao lại làm điều này?”

Mặc Mặc rơi nước mắt nói: “Người mà ngươi đâm cho một nhát kiếm hôm nay, chính là vào đêm trước cuộc Nam chinh lần này đã nhảy xuống sông Nhược Thủy ở núi Côn Luân các ngươi, khi lên bờ người đầu tiên ngài ấy nhìn thấy là ngươi. Và rồi từ đó nó bén rễ thành duyên tình nặng sâu”.

Dao Chân thất kinh nói: “Cái gì?! Anh ta đã rơi vào dòng Nhược Thủy! Mà khi lên bờ thì người đầu tiên nhìn thấy là ta?! Không... không thể nào...”

Đào Đào nói: “Có gì mà không thể?! Xin hỏi vào đêm đó có phải Thượng Thần đã ngồi cười vui vẻ bên bờ sông Nhược Thủy hay không?”

Dao Chân chợt nhớ lại sự việc xảy ra tối hôm đó, khi thấy Ngọc Trác Tiên tử vì mình mà đã bỏ đi nên Dao Chân cảm thấy quá buồn cười, liền ngồi luôn trên bờ Nhược Thủy mà phá lên cười....

Dao Chân nhớ lại điều này rồi lại nhìn sang những bộ y phục sũng máu, lại nhớ đến cử chỉ quan tâm triu mến của A Trạch lúc dạy cô chuyển nghiệp thuật ngày nào... Và khi A Trạch bị cô chĩa mũi kiếm vào, anh ấy tỏ ra rất đau lòng...

Dao Chân khuyu xuống bên cạnh đồng y phục đầm đìa máu, đôi tay run rẩy khế sờ từng chiếc một, trái tim nàng run lên, nước mắt rơi xuống từng giọt tí tách tí tách.....

Đào Đào, Mặc Mặc thấy Dao Chân quỳ bên những bộ y phục của chủ nhân, nước mắt từng giọt lăn chã tuôn rơi, cũng thấy cảm động nên không còn thấy căm ghét cô nhiều như trước.

Dao Chân vò chặt những bộ y phục trong tay, nước mắt không ngừng rơi, trong lòng vạn phần đau đớn, Đào

Đào, Mặc Mặc thường ngày nhìn thấy hình ảnh của Dao Chân uy phong凛冽, chưa bao giờ thấy cô ấy khóc, mà bây giờ cô đang quỳ gối khóc lóc thảm thiết, như thế này nhất định sẽ không phải giả vờ.

Đào Đào, Mặc Mặc cũng là những người thiện lương nhân hậu, nghĩ rằng: “Dù sao thì chủ nhân đã là thân bất tử, chẳng qua cũng chỉ bị thương một chút mà thôi”, vậy nên liền tiến đến đỡ Dao Chân dậy, nhưng Hy Hòa lại kéo họ ra nói nhỏ: “Chúng ta hãy cứ ra ngoài một chút, để cô ấy yên tĩnh suy nghĩ”.

Vậy là Hy Hòa và Đào Đào, Mặc Mặc cùng đi ra ngoài, Dao Chân ở trong phòng một mình tĩnh lặng nhớ lại những điều về A Trạch, càng nghĩ càng thấy giống như những gì Đào Đào, Mặc Mặc đã nói, ánh mắt A Trạch nhìn cô chan chứa đầy tình cảm, Dao Chân càng nghĩ càng cảm thấy bản thân có lỗi với người ta...

Lúc này Phong Tiềm vẫn đang đợi cô ở lối vào Bắc Sơn, vì đây là kế mà Đa Bảo bày cho Phong Tiềm, còn Phong Tiềm thì cho rằng chỉ là đùa vui với Dao Chân một chút mà thôi, anh ta căn bản không ngờ sự việc xảy ra lại có hậu quả nặng nề như vậy.

Lúc này tùy tùng của Phong Tiềm hốt hải chạy đến bẩm báo: “Chủ nhân! Chủ nhân! Không xong rồi! Toàn... toàn là...toàn là máu cả!”

“Cái gì?! Dao muội bị thương sao?” Phong Tiềm lo lắng hỏi.

Tên tùy tùng ấp úng nói: “Không biết là ai...là máu của ai...”

Trong tâm Phong Tiềm rất sốt ruột, lo lắng cho Dao Chân nên vội vàng bay trở về doanh trại, đến bên ngoài trại của Dao Chân, vừa định đi vào thì đụng ngay Hy Hòa.

Hy Hòa ngạc nhiên hỏi: “Huynh trở về rồi à? Tốt quá rồi! Huynh không sao chứ?”

Phong Tiềm nói: “Dao Chân có bị thương không?”

Hy Hòa nói: “Không việc gì, làm sao huynh thoát ra được vậy?”

Khi Phong Tiềm nghe thấy Dao Chân không bị thương liền thở phào nhẹ nhõm, ríu rít nói chuyện với Hy Hòa...

Dao Chân ở trong trại nghe tiếng Phong Tiềm mới chợt nhớ ra anh ta, vì nghe thấy anh ta không sao nên Dao Chân không đứng dậy nữa, cứ quỳ ở đó.

Nghe thấy Phong Tiềm cười nói rôm rả với Hy Hòa: “Ha ha, ngay cả muội cũng thấy sững sờ đúng không? Ta chỉ là trêu đùa muội ấy thôi! Làm gì có Cộng Công nào chứ! Chỉ có mình ta đi dạo ở Bắc Sơn thôi!”

Sắc mặt Hy Hòa đột nhiên thay đổi, nụ cười dần dần biến mất, rồi hỏi: “Vì sao huynh lại đùa cợt kiểu này?”

Phong Tiềm đỏ mặt nói: “Ừm... cũng không có gì, là muốn xem xem muội ấy có để ý ta không mà thôi. Dù gì trước đây chúng ta ở Ngọc Kinh Sơn cũng vẫn trêu đùa nhau như thế!”

Hy Hòa lắc đầu nói: “Huynh gây họa mất rồi...”

Nếu nói vừa rồi Dao Chân nghe được A Trạch có tình cảm sâu nặng với cô ấy, mỗi đêm đều trị thương cho cô thì quả như sét đánh giữa trời quang, còn Phong Tiềm nói: “Ta chỉ là trêu đùa muội ấy” thì đối với Dao Chân mà nói nó giống như sét đánh ngay trên đỉnh đầu.

Dao Chân giận dữ lập tức đứng phắt dậy, mắt trợn trừng, thở hổn hển, nhất thời không nói được gì. Cô nhìn trên bàn thấy cái “bình ngọc Băng Tâm” mà Phong Tiềm tặng liền đập mạnh xuống bàn, chiếc bình liền vỡ tan ra thành từng mảnh.

Phong Tiềm nghe thấy tiếng bể vỡ của thứ gì đó trong trướng, cảm thấy có gì không ổn, liền đi vào, nhìn thấy Dao Chân đang đứng quay lưng lại phía anh ta.

Phong Tiềm vừa định lên tiếng thì thấy Dao Chân quay người lại, khắp thân toàn vết máu, nhìn anh ta bằng ánh mắt vô cùng phẫn nộ, Phong Tiềm vô cùng kinh ngạc.

Dao Chân đưa tay chạm vào các vết máu trên người cô, lạnh lùng cười nói: “Ha ha, ha ha ha, huynh toại nguyện rồi nhé, vết máu trên người ta đủ để chứng minh là ta có quan tâm đến huynh đó”.

Nhìn tình cảnh này, Phong Tiềm bối rối hoang mang, vừa định hỏi đã xảy ra chuyện gì thì Dao Chân ném chiếc áo choàng xuống đất rồi đuổi Phong Tiềm ra ngoài trại.

Phong Tiềm loạng choạng suýt ngã nhào xuống đất, vội hỏi Hy Hòa xem chuyện này là thế nào.

Hy Hòa liền tường thuật đầu đuôi ngọn ngành từng việc cho Phong Tiềm.

Phong Tiềm không biết sự việc lại phát sinh đến mức đó, cảm thấy rất có lỗi, vừa định bước vào xin lỗi Dao Chân thì thấy một đồng mảnh vỡ từ trại của Dao Chân bay ra, đó chính là những mảnh vỡ của chiếc bình ngọc Băng Tâm.

Phong Tiềm buồn bã nhìn những mảnh vỡ này, sau một lúc lại nghe thấy trong trướng có tiếng vải bị xé ... “soạt”... “soạt”... giống như âm thanh của một trái tim đang tan vỡ. Sau đó từ trong trướng lại ào ào bay ra những tấm áo bào màu trắng tuyết, những mảnh áo bào trắng này từ từ rơi xuống đám mảnh vỡ của bình ngọc Băng Tâm, cảnh tượng bi thương càng thêm chùng chãi, mọi thứ có lẽ đã không còn cách nào trở lại như xưa.

Phong Tiềm nhìn những mảnh áo bào, cảm thấy đau lòng khôn tả, giọng run run nói: “Nàng... nàng ấy muốn cắt bỏ áo choàng để đoạn tuyệt với ta sao?”

Phong Tiềm ngồi sụp xuống, tay nắm chặt các mảnh vỡ của bình ngọc Băng Tâm đến khi bàn tay bị cứa rách ra, máu chảy đầm đìa nhưng vẫn không buông...

Lúc này ở Thiên Cung, đối mặt với A Trạch toàn thân đầy máu, hơi thở thoi thóp, các Thiên Y cũng đành khoanh tay bất lực, chuyện này đã làm kinh động đến cả Thiên Đế, Người cũng đến thăm A Trạch.

Thông Thiên Giáo Chủ nói với Thiên Đế: “Dao Chân kia nghiệt sát nặng nề, tính khí ngang ngược thô bạo, khó có thể đảm nhận chức vụ Tư Pháp Thiên Thần...” Thông Thiên cứ liên tục lái nhải gièm pha bên tai Thiên Đế những lời ấy.

Còn Nguyên Thủy Thiên Tôn thì đang tìm đủ mọi cách để cứu A Trạch, cũng không quan tâm gì đến Thông Thiên Giáo Chủ.

Lúc này hơi thở của A Trạch càng ngày càng yếu ớt, e rằng khó có thể cứu chữa được.

“Sư đệ, giờ chúng ta hãy mau chóng đưa A Trạch trở về Đại La Thiên thôi, nếu trì hoãn nữa e rằng sẽ xảy ra chuyện!” Nguyên Thủy Thiên Tôn vừa dứt lời thì tất cả các Thiên Y đang cấp cứu cho A Trạch đều từ nội điện cúi đầu bước ra.

Các Thiên Y lắc đầu, Thiên Đế vội vàng hỏi: “Lẽ nào... . Lẽ nào đã...”

Chúng Thiên Y gật gật đầu, lần lượt quỳ xuống nói: “Chúng thần bất tài”.

Trong lòng Nguyên Thủy Thiên Tôn “ong” lên một tiếng, Thông Thiên Giáo Chủ thì thở dài một hơi.

Lúc này, phía chân trời một chiếc thuyền nhỏ được bao quanh bởi luồng khí màu tím bay tới, trên thuyền không có ai, chỉ có một dải khí màu tím quấn lấy mái chèo, chậm rãi chèo tới trước mặt mọi người.

Nguyên Thủy Thiên Tôn chăm chú nhìn kỹ, nói: “Đây là chiếc thuyền Phổ độ của Sư phụ, bên trên còn có luồng tiên khí của Sư phụ”.

Bởi vì trên thuyền Phổ độ của Hồng Quân Lão Tổ có một dải khí, cho nên Nguyên Thủy Thiên Tôn cùng Thông Thiên lần lượt hướng về chiếc thuyền mà quỳ xuống, giống như đang nhìn thấy Hồng Quân Lão Tổ vậy.

Chỉ thấy thuyền Phổ độ từ từ bay đến nội điện chỗ A Trạch đang nằm, luồng khí màu tím này gác mái chèo

xuống, đến bên giường A Trạch nằm, cuộn lấy A Trạch đưa lên thuyền, rồi lại nhấc mái chèo lên, từ từ chèo về phía chân trời cho đến khi dần biến mất...

Lúc này trong quân doanh Nam Châu đột nhiên có một trận gió mạnh thổi tới, Đào Đào, Mặc Mặc bị gió cuốn lên cao rồi biến mất về phía cuối trời, chỉ để lại những bộ y phục sũng máu của A Trạch.

Cơn gió lớn cũng thức tỉnh Dao Chân lúc này đang đầy bi thương phần uất, Dao Chân đột nhiên nghĩ đến việc A Trạch vẫn còn đang ở Ngọc Kinh Sơn, liền nhanh chóng đứng dậy đi thăm A Trạch.

Dao Chân vừa định đi ra cửa thì đã nhìn thấy Sư phụ đang nghiêm nghị đứng đó, Dao Chân vội vàng hỏi: “Sư phụ, A Trạch thế nào rồi ạ?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn bước vào trong trướng, không nhìn Dao Chân, nghiêm giọng nói: “Quy xuống!”

Dao Chân nhanh chóng quỳ xuống nhưng vẫn liên tục hỏi: “Sư phụ! A Trạch bây giờ đã qua cơn nguy kịch hay chưa?...”

Nguyên Thủy Thiên Tôn thở dài nói: “Tổ Sư con đã đến đón Tiên thể anh ta đưa đi rồi”.

Dao Chân nghe đến hai chữ “Tiên thể”, cảm thấy chấn động như sét giáng thẳng xuống đỉnh đầu, nước nở khóc lớn hỏi: “Tiên thể? Huynh ấy đã...”

Nguyên Thủy Thiên Tôn gạt nhẹ đầu, Dao Chân ngồi bệt xuống đất, cảm giác đau đớn day dứt không thể chịu nổi. Chỉ thấy Nguyên Thủy Thiên Tôn cầm chiếc roi lên, nghiêm khắc hỏi Dao Chân: “Vì sao con lại ngộ thương A Trạch?”

Dao Chân nhồm người lên tiếp tục quỳ ở đó, nước mắt lã chã thành dòng rơi xuống, không nói được gì.

Nguyên Thủy Thiên Tôn lại nói: “Nói đi! Hà có gì con vô cớ gây tổn hại đến sinh mạng người ta?”

Dao Chân cố nén đau thương nói: “Con muốn đi giết Cộng Công, huynh ấy sợ con gặp nguy hiểm nên đứng chặn cản đường, vậy nên con... con đã dùng kiếm đâm tới....”

Nguyên Thủy Thiên Tôn hỏi tiếp: “Lúc này chiến sự ở Nam Châu đã lắng xuống, con cũng không phải là người chỉ thích đánh nhau, vì sao lại nóng vội như thế với một tên Cộng Công kia? Có phải con còn có chuyện gì giấu ta không?”

Dao Chân lau nước mắt nói: “Không có, chỉ là tại con sốt ruột”.

Liền nghe “vút” một tiếng, Nguyên Thủy Thiên Tôn quát một roi rất mạnh vào Dao Chân, rồi tiếp tục hỏi: “Có phải con đang không nói thật với Sư phụ hay không?”

Dao Chân vừa chịu một roi khiến lưng đau điếng nhưng lại cảm thấy sự bi thương thống khổ trong lòng giảm đi một phần, liền nghĩ: “Sư phụ, người cứ đánh chết con đi, cứ đánh chết một kẻ vong ân phụ nghĩa là con đi...”

Dao Chân vẫn nói: “Không có, chỉ là do con nóng ruột muốn đi giết Cộng Công”.

Sau đó chỉ nghe tiếng “vút”, “vút”... đại khái khoảng bảy, tám tiếng gì đó, mỗi một roi đều đánh lên rất mạnh, lưng Dao Chân lằn thêm rất nhiều vết máu nữa.

Nguyên Thủy Thiên Tôn lại hỏi tiếp: “Nếu con không nói rõ đầu đuôi ngọn ngành sự việc thì làm sao Sư phụ bảo vệ được con?!”

Dao Chân vẫn lắc lắc đầu nói: “Con không giấu gì Sư phụ, chính là bản thân con rất muốn đi giết Cộng Công”.

Nghe vậy sắc mặt Nguyên Thủy Thiên Tôn rất phẫn nộ, liền vén tay áo lên để đánh mạnh hơn.

Thực ra vừa rồi Hy Hòa vẫn đứng sau bức rèm trong trướng, nghe thấy “vút vút” mấy tiếng khiến trong lòng Hy Hòa hãi hùng khiếp vía.



Đến khi Nguyên Thủy Thiên Tôn đánh mỗi tay, còn mồ hôi của Dao Chân cũng từng giọt từng giọt nhỏ xuống thì Nguyên Thủy Thiên Tôn mới dừng tay, hỏi Dao Chân: “Dao Chân, con hãy nói cho Sư phụ nghe, có phải con đang cố bao che cho ai không?”

Mồ hôi Dao Chân túa ra đầy mặt, ngược lên nhìn Sư phụ, nước mắt lưng tròng nhưng trước sau vẫn nói như cũ: “Không có”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nhắm mắt lại, thở dài một tiếng rồi phẩy tay áo đi ra...

Lúc này Hy Hòa mới dám từ sau rèm bước ra, nhìn thấy Dao Chân khắp mình thương tích, mồ hôi vã ra trên mặt, nhưng vẫn đang quỳ ở đó, tâm tình cô đơn hiu hắt.

Hy Hòa không biết phải làm sao, chỉ nhìn thấy một chiếc bình nhỏ dựng ngay ở trước cửa.

Hy Hòa cầm lên xem thì hóa ra đây là loại thuốc chuyên trị thương khi bị roi thần đánh, chắc là do Nguyên Thủy Thiên Tôn để lại, Hy Hòa thầm nghĩ: “Ô, Thiên Tôn chỉ là bất đắc dĩ nên mới làm như vậy, cũng không thể không dạy dỗ muội ấy một trận”.

Hy Hòa cầm cái bình lên, định bôi lên cho Dao Chân nhưng Dao Chân lại đẩy Hy Hòa ra, nói: “Không cần, muội vẫn chịu được”.

Hy Hòa nói: “Đừng ngoan cố ta đây nữa! Lại đây! Để ta bôi thuốc cho muội!”

Dao Chân đẩy Hy Hòa ra, loạng choạng đứng dậy, nước mắt giàn giụa hét lớn: “Không cần!”

Nói xong, liền dùng hai tay nâng những bộ y phục nhuộm máu của A Trạch lên, ôm vào trong lòng, dùng hết sức bình sinh nói: “Truyền lệnh xuống, việc liên quan đến dư đảng Cộng Công sau này sẽ xét, phát lệnh hồi phủ”.

Vậy là hành trình đến Nam Châu lần này đã kết thúc.

Lúc này ở Thiên Cung, Thông Thiên Giáo Chủ vẫn liên tục đứng bên Thiên Đế gièm pha, cứ chăm chăm vào việc

Dao Chân làm A Trạch bị thương, nhất định không đồng ý để Dao Chân nhậm chức Tư Pháp Thiên Thần.

Thiên Đế vẫn chưa biểu hiện thái độ gì, lúc này có vị Thần quan vào báo: “Bệ hạ, buổi đại lễ tấn phong Tư Pháp Thiên Thần vào ngày mai đã chuẩn bị xong, Tư Pháp Quyền trượng đã được thỉnh đến, tạm thời đang đặt ở Chính Càn Điện”.

Thiên Đế nói: “Được, trăm biết rồi, người lui xuống đi”.

Thông Thiên lạnh lùng cười một tiếng, nói: “Dao Chân kia mới chỉ có thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm trong tay đã không biết trời cao đất dày là gì, giờ lại được cây Quyền trượng Tư Pháp này thì xem ra sẽ dám phản lại cả Trời!”

Thiên Đế thở dài một tiếng, nói: “Nếu vậy thì tạm thời cứ miễn buổi thụ phong này đi đã!”

Thông Thiên vội vàng nói: “Bệ hạ, không thể miễn được, vị trí Tư Pháp Thiên Thần trong Tam giới bỏ trống đã lâu, đã không có Thần cai quản thiện ác trong Tứ Châu rồi, giờ nếu không ai đến đó đảm nhiệm, e rằng Tứ Châu càng khó trị lý”.

Thiên Đế nói: “Ý của Giáo Chủ là muốn trăm thay người khác phải không? Giáo Chủ có gì cứ nói thẳng ra”.

Thông Thiên liền cố tỏ ra phân tích thiệt hơn, nói: “Người từ núi Côn Luân tính khí rất hống hách ngang ngược, người Ngọc Kinh Sơn thì không thiện chiến, vì sao ngài không để người của Tử Vân Sơn chúng thần đảm trách công việc khó khăn này xem sao?”

Thiên Đế cười sảng khoái nói: “Được! Tử Vân Sơn lần này cũng đã tham dự Nam chinh, cũng lập được chiến công hiển hách, uy đức cũng đủ để đảm nhận nhiệm vụ này, Giáo Chủ hãy tiến cử người đi!”

Thông Thiên dương dương đắc ý nói: “Thần tiến cử Đa Bảo! Đa Bảo được thần trông nom coi sóc từ nhỏ đến lớn, là người trung hậu chín chắn, lại còn học được thần thông Tử Vân của thần...”

Thiên Đế không chút do dự nói: “Được! Truyền lệnh ta xuống: Dao Chân còn nhỏ cần tiếp tục rèn luyện, ngày mai để Đa Bảo thụ nhận chức Tư Pháp Thiên Thần!”

Thông Thiên Giáo Chủ mãi nguyền cáo từ.

Ngay lúc Thông Thiên Giáo Chủ vừa đi thì lão bộc đằng sau Thiên Đế che mặt cười, Thiên Đế nhìn thấy liền hỏi: “Ngươi cười gì?”

Lão bộc lập tức tỏ vẻ nghiêm túc trở lại, nói: “Vi thần thất lễ, vừa rồi bật cười bởi vì Giáo Chủ đã không biết chức Tư Pháp Thiên Thần trong Tam giới trước giờ luôn là do Thiên định, nếu người này không phải do ông trời tuyển chọn thì cây Quyền trượng Tư Pháp sẽ không nghe theo sự sai bảo của người đó, mà sẽ còn phá rối anh ta”.

Thiên Đế cũng cười rồi nhìn ông ta nói: “Ngươi biết cũng không ít nhỉ!”

.....

Lại nói sau khi chiến sự ở Nam Châu kết thúc, đáng lẽ Dao Chân sẽ phải lên Thiên đình phục mệnh, nhưng lần này cô chỉ dùng một tờ tấu sớ miêu tả sơ qua tình hình và kết quả chiến sự thời điểm đó rồi gửi lên Thiên đình, sau đó bay thẳng về núi Côn Luân.

Vừa trở về Côn Luân Sơn không lâu thì tiếp được thánh chỉ bãi miễn chức Tư Pháp Thiên Thần của cô, Dao Chân lãnh chiếu chỉ xong vẫn y như cũ chẳng nói chẳng rằng trở về tấm điện của mình rồi đóng cửa lại.

Mọi người đều nghe được tin tức này, ai nấy thở dài buồn bã, Phong Tiềm cũng biết chuyện nên lo lắng hỏi Hy Hòa, Hy Hòa nói: “Muội ấy đã thay huynh mà chống lại tất cả”.

Phong Tiềm ghen ngào muốn khóc, muốn lên Thiên đình để giải thích với Thiên Đế, Hy Hòa đẩy anh ta ra rồi nghiêm túc nói: “Huynh định nói điều gì? Rằng muội ấy là ý trung nhân của huynh? Hay huynh là ý trung nhân của

muội ấy? Hay huynh muốn Dao Chân hết chịu đựng nổi nữa mới thôi?!”

Phong Tiềm nghẹn ngào rung rung nói: “Ta đã mắc nợ Dao muội quá nhiều...”

Nói xong liền cưỡi mây bay đi biệt vô tăm tích.

Lúc này, Nguyên Thủy Thiên Tôn và Thông Thiên Giáo Chủ cùng quỳ xuống trước mặt Hồng Quân Lão Tổ, cả hai đều đến để xin chịu phạt. Chỉ nghe Thông Thiên nói: “Là đệ tử không trông nom tốt cho A Trạch, để hắn chết thảm dưới kiếm của kẻ lỗ mãng kia. Xin Sư phụ cứ trách phạt!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn nói: “Sư phụ, con là Sư phụ của kẻ lỗ mãng kia, người bị trách phạt đáng phải là con”.

Hồng Quân Lão Tổ vẫn chưa mở mắt, vẫn nhắm mắt nói: “Đứng lên cả đi”.

Thông Thiên Giáo Chủ liền đứng dậy nhưng Nguyên Thủy Thiên Tôn vẫn đang quỳ ở đó.

Nguyên Thủy Thiên Tôn lấy từ trong ngực ra một cây roi nhuộm máu loang lổ, nói: “Sư phụ, Thiên Đế đã thu hồi chức Tư Pháp Thiên Thần của Dao Chân rồi, ngày mai đệ tử Đa Bảo của Sư đệ sẽ đảm nhận nó. Dao Chân quá hung hăng lỗ mãng, tất cả là do sai lầm của người làm thầy là đệ tử đây, xin Sư phụ cứ trách phạt!” Nói xong liền trình chiếc roi dính đầy máu lên Hồng Quân.

Thông Thiên nhìn chiếc roi thần nhuộm máu, biết Sư huynh muốn dùng khổ nhục kể nên khẽ “hừm” một tiếng.

Hồng Quân từ từ mở mắt ra nhìn cây roi, rồi lại nhắm mắt lại và nói: “Tư Pháp Thiên Thần không phải là một vị trí dễ làm, con phải dạy dỗ đồ đệ cho tốt”.

Thông Thiên nhanh nhẩu thi lễ nói: “Vâng! Sư phụ, đệ tử nhất định sẽ dạy bảo nó thật tốt! Để nó không phụ sự mong đợi của mọi người!”

Hồng Quân mở mắt ra, liếc nhìn Nguyên Thủy Thiên Tôn rồi biến mất...

Ngày hôm sau, đại lễ tấn phong bắt đầu.

Bởi vì chức vị Tư Pháp Thiên Thần kia không chỉ cai quản việc thưởng phạt thiện ác của Tứ Châu, mà còn cần diệt tà trừ ác, chinh chiến tám phương, cho nên hầu hết các võ tướng trên Thiên đình đều cần đến tham dự, hơn nữa còn đem toàn bộ binh quyền giao cho Tư Pháp Thiên Thần, từ đó Tư Pháp Thiên Thần chính là cấp bậc đứng đầu của tất cả chúng võ tướng, tất cả các Thiên binh cũng đều phải nghe lệnh của người đó.

Tuy lúc này Đa Bảo sẽ thụ nhận chức vị nhưng Dao Chân đang là Bình Nam nguyên soái nên không thể không đến tham gia.

Chỉ thấy Đa Bảo hớn hở tiến lên phía trước chuẩn bị nhận chức, còn Dao Chân trông rất cô đơn, thần tình hiu hắt đang cúi đầu đứng sang một bên, trên cổ và mu bàn tay vẫn còn vết máu, cũng vì cô không chịu bôi thuốc, phía sau lưng vẫn đang rỉ máu.

Đa Bảo tiến đến nói giọng khiêu khích: “Sao thế? Bị Sư phụ đánh sợ quá nên ủ rũ thế à?”

Dao Chân cũng không quan tâm, chỉ cúi đầu không nói lời nào.

Đa Bảo lại chế giễu tiếp: “Ha ha, xem ra Dao Chân không chỉ sợ lửa mà còn sợ cả roi của sư phụ nữa kìa! Ha ha ha!”

Vào lúc hăn ta đang cười ha ha và quay sang nhìn Dao Chân, bắt gặp cô đang trừng mắt phẫn nộ nhìn hăn ta, liền giật bản mình, lúc đó hăn ta mới biết bản thân đã nói lỡ lời.

Dao Chân trừng trừng nhìn hăn ta nói: “Thì ra là ngươi, tên tiểu nhân! Hóa ra là ngươi... đã cấu kết với Xi Vụ, suýt chút nữa thì hủy diệt cả Nam Châu, đồ táng tận lương tâm!”

Đa Bảo nghĩ rằng chứng cứ đã sớm bị mình lấy trộm đi trong lúc rối ren, nên rất tự tin nói: “Đúng như vậy thì sao? Người có chứng cứ không?”

Dao Chân siết chặt nắm tay, nhắm nghiền hai mắt, thực sự không muốn nhìn mặt hắn ta.

Nghi lễ tấn phong chính thức bắt đầu, tiết mục đầu tiên chính là “trao Quyền trượng”.

Lúc đó một vị Thần quan hai tay nâng Quyền trượng Tư Pháp lên, Tư Pháp Quyền trượng này chính là biểu tượng của Tư Pháp Thiên Thần, sau khi nhận được Quyền trượng này thì đã chính là một Tư Pháp Thiên Thần thực sự, mới có thể được nắm binh quyền.

Toàn bộ vẻ ngoài của chiếc Quyền trượng Tư Pháp này là một màu xanh nhạt của gỗ cũ, đầu Quyền trượng có hình dáng của đầu rồng, khí chất hiên ngang mạnh mẽ.

“Trao trượng” Thần quan nói xong liền nâng Tư Pháp Quyền trượng dâng lên Đa Bảo, Đa Bảo chìa tay định nhận nhưng có làm thế nào cũng không nhắc lên được, giống như là bị thứ gì đó hút cứng lại vậy.

Đa Bảo cố đưa mạnh tay ra bắt nhưng cây trượng “vù” một cái tuột ra khỏi tay anh ta.

Rồi lại thấy cây trượng bay thẳng đến đứng bên cạnh Dao Chân, cứ thế không ngừng quay vòng vòng quanh cô ấy khiến Dao Chân nhất thời lúng túng không biết phải làm sao.

Đa Bảo nhìn thấy cây trượng cứ quay xung quanh Dao Chân thì thấy bất bình, cố hết sức chụp lấy cây trượng, nhưng bất kể anh ta có cố gắng thế nào cũng không thể bắt được, cây trượng kia nếu không quay xung quanh Dao Chân thì sẽ ở trên đầu Dao Chân xoay chuyển.

Đa Bảo nóng vội định dùng công phu để đánh rơi gậy xuống đất nhưng lúc đó vị Thần quan kêu lớn: “Thượng Thần xin chớ dùng vũ lực! Cây trượng kia sẽ nổi cáu đó!”

Nhưng lúc này “công” của Đa Bảo đã đánh ra, đánh rớt cây trượng kia xuống đất.

Đa Bảo đắc ý cười lớn, vừa định đưa tay nhặt lên thì thấy cây trượng “nhảy” lên không trung biến thành một con Thương Long (con rồng màu xanh sẫm), bay thẳng lên trời, há miệng phun nước xối xả lên người Đa Bảo.

Đa Bảo tức giận đánh cho Thương Long một chưởng khiến Thương Long càng cáu hơn, Thương Long liền dùng đuôi quất Đa Bảo một cái rất mạnh, Đa Bảo trở nên hoa mày chóng mặt.

Đa Bảo lại đánh Thương Long một chưởng nữa, vị Thần quan không thể ngăn được, nói: “Thượng Thần không được thế!”

Nhưng Đa Bảo đã tức giận phát điên liền lao vào đánh nhau với Thương Long, Thương Long kia cáu tiết không chịu nổi liền dùng đuôi quật Đa Bảo ngã xuống đất, sau đó bắt đầu phun nước liên tục, toàn bộ Thiên cung đều chịu một trận mưa xối xả.

Dao Chân còn đang bối rối chưa hiểu cơ sự thế nào nhưng vào lúc này, cô nhìn thấy Thương Long sắp phun nước xuống hạ giới, mà hạ giới ở đây chính là Nam Châu. Vậy là Dao Chân nhảy lên rồi bay đến trước mặt Thương Long, giơ tay phải lên làm dấu ra hiệu cho Thương Long kiềm chế lại và nghiêm khắc nói: “Không được phun nước xuống Nam Châu!”

Kể cũng lạ, Thương Long nghe vậy lập tức dừng ngay không phun nước xuống Nam Châu nữa, nó rất biết nghe lời Dao Chân, nhưng vẫn cứ phun nước vào Thiên cung.

Lúc này chỉ nghe Thần quan nói với Dao Chân: “Dao Chân nguyên soái! Cây trượng kia chỉ nghe lời ngài! Ngài hãy mau thu lấy nó!”

Sau đó, Dao Chân thử thăm dò nói với Thương Long: “Chớ phun nước nữa! Mau mau thu hồi thần thông của ngươi lại!”

Ngay lập tức, Thương Long không phun nước nữa, và biến trở lại thành hình dáng của một cây Thần trượng như cũ, rồi đứng ngay ngắn trước mặt Dao Chân.

Dao Chân cầm cây trượng trao trả lại Thần quan, bởi vì cây trượng kia nhất quyết không cho Đa Bảo chạm vào cho nên buổi đại lễ tấn phong đã phải bãi bỏ.



## Huyền mộc ký (3-13)

Sau khi đại lễ tấn phong chức vị bị hủy bỏ, Đa Bảo vô cùng tức tối, Thần quan liền khuyên giải anh ta: “Hãy tuân theo Thiên ý”.

Đa Bảo vừa định bỏ đi thì Dao Chân túm chặt cánh tay anh ta rồi nghiêm giọng nói: “Đa Bảo, việc của chúng ta vẫn chưa xong đâu!”, sau đó kéo Đa Bảo đi gặp Thiên Đế.

Đa Bảo vùng vẫy muốn thoát ra nhưng cố thể nào cũng không thoát ra được, Dao Chân lôi thẳng anh ta đến trước Thiên Đế, nói rằng: “Bệ hạ, người này đã tư thông với ma tộc trong chiến dịch ở Nam Châu, bí mật câu kết với chúng khiến Nam Châu lâm vào hiểm cảnh, sau đó còn chống lại quân lệnh, khiến cho vô số sinh linh Nam Châu thiệt mạng và bị thương! Mong Thiên Đế minh xét!”

Đa Bảo vội vàng nói: “Dao Chân toàn nói linh tinh! Người nói ta âm mưu câu kết với ma tộc vậy có chứng cứ gì không? Người rõ ràng là đổ kỹ vì bị ta cướp mất chức Tư Pháp Thiên Thần chứ gì?”

Dao Chân cười nhạt, nói: “À ha! Tư Pháp Thiên Thần tuy từng là chí hướng của ta nhưng ta cũng không đến nỗi đổ kỹ với một vị Thiên Thần kém cõi tới mức đến đây Thần Trọng Tư Pháp cũng không nhắc nổi”.

Đa Bảo tức giận ấp úng nói không ra lời, chỉ nghe thấy mấy tiếng “Người, người, người”, rồi lắp bắp nói: “Bệ hạ! Đừng có nghe Dao Chân nói xằng... xin đừng nghe...”

Thiên Đế cũng thấy phiền toái, kéo dài giọng với vẻ uể oải nói: “Được...rồi! Dao Chân! Người có chứng cứ không?”

Dao Chân nói: “Thần nếu có bằng chứng thì không phải đã sớm lấy nó ra rồi sao?”

Lão bộc sau lưng Thiên Đế vội vàng cảnh cáo Dao Chân: “Hỗn xược! Nói năng cho hẳn hoi!”

Dao Chân lại nói: “Nếu vụ án nào cũng có chứng cứ thì còn cần có người thẩm án phân xử không? Một vị quân vương anh minh khi xử án thì không nhất thiết phải có chứng cứ! Tự sẽ biết mình xét từng li từng tí!”

Thiên Đế cười thầm một tiếng rồi hạ giọng nói: “Tiểu nha đầu này thật là miệng lưỡi sắc bén!”

Nhưng ngay sau đó lại tỏ vẻ nghiêm túc nói: “Trẫm không anh minh đến thế, trẫm thẩm án cũng cần phải có chứng cứ. Như vậy đi, Đa Bảo, nếu như ngươi không làm những việc này thì ngươi hãy phát thệ đi”.

Dao Chân lập tức tiếp lời Thiên Đế nói: “Ngươi phải phát thệ độc mới được! Giống như ta đây này”. Nói rồi Dao Chân giơ ba ngón tay lên phát thệ: “Nếu ta bí mật câu kết với ma tộc ở Nam Châu thì ta sẽ bị năm tia sét đánh thẳng đỉnh đầu, thân thể vỡ nát, chết không yên ổn! Được rồi, đến ngươi phát đi!”

(Đối với con người mà nói thì việc phát thệ có vẻ không quá đáng sợ, nhưng Thần thì biết, phát thệ thực sự rất đáng sợ, sẽ ứng nghiệm một trăm phần trăm).

Vậy nên Đa Bảo nơm nớp lo sợ, chần chừ do dự không dám phát thệ, Dao Chân và Thiên Đế thì đang bình tĩnh đứng đó chờ anh ta phát thệ.

Đa Bảo tay run bần bật từ từ giơ lên, nói: “Nếu ta ở Nam Châu cùng với...ma tộc...cùng nhau...gây họa cho bách tính thì ta sẽ...sẽ...”

Dao Chân cắt ngang lời Đa Bảo nói: “Đừng có đánh tráo khái niệm! Là “âm mưu câu kết thông đồng với ma tộc!”

Đa Bảo nhân đà bị cắt lời vội vàng nói: “Dao Chân! Ngươi ức hiếp người quá đáng! Ngươi vừa mới vô cớ giết tướng của ta là A Trạch! Giờ lại ép ta phải phát thệ độc! Ngươi có tâm địa gì vậy hả?”

Câu nói này đánh trúng chỗ đau của Dao Chân, Dao Chân vốn dĩ có thể bác bỏ những lời này của Đa Bảo,

nhưng khi nghĩ đến A Trạch thì cổ họng như nghẹt thở, nghẹn ngào không nói nên lời.

Đa Bảo lại nói: “Dao Chân, không phải ngươi rất khao khát vị trí Tư Pháp Thiên Thần sao? Ta không làm nữa là được chứ gì, để lại cho ngươi đó!”

Dao Chân nghĩ thầm: “Đồ tiểu nhân thô bỉ, rõ ràng là bản thân còn không nhắc nổi Tư Pháp Quyền Trượng, lại còn đem mình ra để làm bệ đỡ cho hắn!”

Dao Chân lạnh lùng nói: “Ngươi vốn dĩ không xứng đáng”.

Nghe Dao Chân nói vậy, Thiên Đế nhấp một ngụm trà rồi hỏi Dao Chân: “Hắn không xứng? Vậy ngươi cảm thấy ngươi xứng sao?”

Dao Chân không trả lời.

Thiên Đế sắc mặt có vẻ bức bối nói: “Hừm! Một kẻ vô dụng, một kẻ kiêu ngạo, không ai có thể gánh vác trọng trách lớn được!”

Thiên Đế nói xong liền phất tay áo bước đi...

Sau khi Thiên Đế rời đi, trong đại điện chỉ còn lại Đa Bảo và Dao Chân vẫn đang quỳ, thấy Thiên Đế đi rồi, Đa Bảo mới thở phào nhẹ nhõm, nghĩ rằng sự việc đã ứng phó xong xuôi, giờ cần nhanh chóng rời khỏi nơi này!

Vì vậy, Đa Bảo nhìn bốn xung quanh, rồi liếc nhìn Dao Chân, thấy rằng Dao Chân có chút lơ đãng liền “vù” một cái chuồn mắt.

Dao Chân không thấy Đa Bảo đâu, trong tâm nghĩ: “Nếu mình mà không hại A Trạch, thì đã không bị tên tiểu nhân đó bắt nạt khống chế... Thiên Đế có lẽ cũng không bị khó xử... Nói cho cùng thì vẫn là bản thân mình có lỗi với chúng sinh”.

Dao Chân suy nghĩ vẫn vơ, rồi từ từ đứng dậy, nhưng khi vừa đứng dậy liền cảm thấy chóng mặt, Dao Chân gắng gượng đứng vững rồi cố lắc mạnh đầu để tỉnh táo một chút, cô đưa tay chạm vào lưng, thấy miệng vết thương

do bị roi thần đánh vẫn đang rỉ máu, lưng áo ướt đẫm, máu nhuộm đỏ cả chiếc áo choàng trắng.

Dao Chân vuốt tay trên áo, chiếc áo choàng trắng như tuyết liền biến thành chiếc áo choàng màu đen huyền, vậy nên cho dù nó đang chảy máu thì cũng không ai nhìn thấy.

Dao Chân suy nghĩ, chiến sự cũng đã kết thúc, những gì nên làm đã làm rồi, đã đến lúc phải trở về nhà, vì vậy liền dang vân bay về núi Côn Luân.

Dao Chân vừa về đến cửa nhà, cô nhìn thấy hai Thần quan đang gỡ bảng hiệu phủ đệ của cô xuống.

Dao Chân giương mắt bất lực nhìn tấm biển đề rành rành năm chữ “Bình Nam nguyên soái phủ” bị hai Thần quan tháo bỏ, cảm thấy một sự ớn lạnh sốc tận trái tim...

Khi hai Thần quan nhìn thấy Dao Chân, định chấp tay hành lễ, Dao Chân liền buông một câu: “Hãy gỡ bỏ luôn cả phủ đệ này đi” rồi đi vào nhà...

Dao Chân vừa tiến vào nhà thì thấy Nguyên Thủy Thiên Tôn đang ngồi trên bục cao đợi cô.

Dao Chân vội vàng quỳ xuống hành lễ, cất tiếng chào: “Sư phụ!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn không nói câu nào, Dao Chân cũng không dám đứng dậy, qua một lúc lâu sau, Nguyên Thủy Thiên Tôn mới bắt đầu nói: “Dao Chân à, ngay trước cuộc chinh chiến lần này của con chẳng phải Sư phụ đã nói với con rằng thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm này còn có một cái bao kiếm đúng không?”

Dao Chân đáp: “Vâng, thưa Sư phụ”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn lại nói: “Là lúc đó Sư phụ còn nói rằng đợi con làm Tư Pháp Thiên Thần rồi, Thiên Đế tự nhiên sẽ đem bao kiếm này tặng cho con, con biết tại sao không?”

Dao Chân lắc lắc đầu nói: “Đồ nhi không biết”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nói tiếp: “Bởi vì bao kiếm kia chính là hóa thân của Thần quyền, là Tư Pháp Quyền Trương đó”.

Dao Chân vô cùng kinh ngạc, bèn hỏi: “Thanh kiếm này và cây quyền trượng kia chính là một thể? Vậy vì sao phải tách chúng ra dùng như này?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn tiếp tục nói: “Thanh kiếm này là loại vũ khí sắc bén để trừ tà, vô cùng bén nhọn. Còn bao kiếm chính là vật ẩn kiếm, là thứ thâm trầm sâu sắc. Tư Pháp Thiên Thần là chức vị tối cao để trừ tà diệt ác trong Tam giới, dùng vật mạnh mẽ này thì đúng là hoàn hảo. Nhưng Tư Pháp Thiên Thần cũng là người trông coi việc thưởng thiện phạt ác trong Tam giới, phải có trách nhiệm với chúng sinh, là người bảo hộ cho họ. Cho nên chỉ có sắc bén thôi là không đủ, còn cần phải có lòng từ bi bảo bọc tất cả chúng sinh.

Vì Sư phụ không biết con còn có những duyên phận với thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm này, chưa đợi đến lúc con được làm Tư Pháp Thiên Thần thì con đã có được nó. Nhưng nếu tâm trí còn non nớt, chỉ biết đánh giết liên hồi, không có tâm từ bi mà đắc được thứ mạnh mẽ này thì là phúc hay họa còn chưa biết được”.

Dao Chân lắng nghe cũng hiểu ra đôi phần, đầu cô càng ngày càng cúi thấp xuống.

Nguyên Thủy Thiên Tôn lại nói tiếp: “Con à, hãy ngẩng đầu lên”.

Dao Chân ngẩng đầu lên, Nguyên Thủy Thiên Tôn ý nhị sâu xa nói với cô ấy: “Dao nhi, con hãy nhớ kỹ: thanh kiếm của con vĩnh viễn không bao giờ được hướng vào chúng sinh!”

Dao Chân òa khóc nức nở, kiên định khấn đầu đáp lễ: “Đồ nhi kính cẩn vâng lời Sư tôn giáo huấn!”

.....

Sau khi Nguyên Thủy Thiên Tôn rời đi, Dao Chân chậm rãi đứng dậy, nhìn thanh kiếm trong tay, cô cầm nó lên rồi bước ra ngoài.

Thanh Loan và Hy Hòa đứng lúc nghe tin cô trở về liền đến tìm, vừa khéo Dao Chân cũng đang bước ra, Dao Chân căn bản không nhìn thấy hai người họ nên cứ thế đi thẳng ra ngoài.

Thanh Loan nói: “Muội ấy từ lúc nào lại mặc cái áo choàng màu đen huyền kia thế? Làm gì mà vội vội vàng vàng đi đâu vậy?”

Hy Hòa nói: “Chúng ta đi theo xem sao”.

Chỉ thấy Dao Chân bước vào một hang động nơi cô đã từng ở trước đây, Dao Chân xòe bàn tay ra đưa hướng xuống dưới, vách đá ở sơn động liền nứt ra một khe hở, sau đó Dao Chân liền cầm thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm này vào khe hở, rồi dùng chưởng lực hợp lại, đem thanh kiếm phong ấn vào vách đá này.

Thanh Loan nhìn thấy tình huống vừa rồi liền trêu Dao Chân: “Sao thế? Đây là vì bằng hiệu bị người ta gỡ rồi, sau này cũng không còn trận chiến nào để đánh nữa đúng không?”

Hy Hòa thấy sắc mặt Dao Chân khá nghiêm nghị liền khều nhẹ Thanh Loan ra hiệu đừng trêu đùa cô ấy nữa.

Thấy sắc mặt Dao Chân tái nhợt, đôi môi tím tái không còn giọt máu, cảm thấy có gì đó không ổn, Hy Hòa liền vén áo choàng màu đen huyền của Dao Chân lên xem thì thấy phía sau lưng cô máu chảy đầm đìa.

Hy Hòa liền lo lắng nói: “Vì sao muội không bôi thuốc? Sư phụ của muội dùng roi thần đánh đòn không phải là trò đùa đâu! Thảo nào Thiên Tôn còn để thuốc lại cho muội dùng chứ!”

Dao Chân nói: “Không sao đâu, chỉ là hồi phục chậm hơn chút mà thôi”.

Thanh Loan lo lắng nói: “Ta biết muội đang tự trách phạt bản thân, nhưng cũng không cần phải tàn nhẫn với chính mình như thế! Hy Hòa, mau bôi thuốc cho muội ấy đi!”

Dao Chân xoa xoa tay, nói: “Muội thực sự rất mệt rồi, ngày mai hãy bôi sau”. Nói xong liền đẩy họ ra ngoài.

Dao Chân quả thực cảm thấy mệt mỏi vô cùng, thay quần áo rồi bước vào suối Nhân Huân trong động, tắm rửa qua loa rồi lên giường nghỉ ngơi.

Dao Chân mơ màng chìm dần vào giấc ngủ, trong lúc nửa tỉnh nửa mê đột nhiên cảm thấy nơi ngực nhói đau một trận, hóa ra là do vết thương cũ nơi ngực cô bị chiếc rìu của Xi Vưu đánh vào vẫn chưa hoàn toàn hồi phục, giống như bị mấy chục roi quất vào, lại thêm máu chảy ra nhiều nên vết thương cũ đang có dấu hiệu tái phát.

Dao Chân ôm ngực ho liên hồi, mơ hồ thấy giống như có ai đó đang lặng lẽ ngồi bên mình. Cảm giác người đó đang lấy tay xoa nhẹ đầu cô, Dao Chân thấy lồng ngực đột nhiên không còn đau nữa, thấy dễ chịu hơn rất nhiều. Trong lúc nửa tỉnh nửa mê, Dao Chân mơ hồ thấy dường như bản thân đang đi lên đỉnh của một ngọn núi lớn.

Cô nhìn qua, đây chẳng phải là “Nhất Chỉ Phụng Kim Tâm Cốc” năm đó hay sao?

Cô nhìn lại lần nữa, vị Phật Đà tóc lam y phục trắng vẫn đang ở đó, đang ngồi bên hồ kia...

Dao Chân thấy vị Phật Đà tóc lam thì rất cao hứng, liền bước về phía Ngài.

Dao Chân càng lúc càng đến gần vị Phật Đà tóc lam, thấy Phật Đà nhìn mình mỉm cười, sau đó thân thể Phật Đà trong bóng chốc biến thành to lớn vô hạn, còn Dao Chân ở trước mặt Phật Đà biến thành nhỏ xíu.

Rồi Phật Đà chìa tay ra, dùng ngón cái và ngón trỏ túm lấy chân của Dao Chân mà dốc ngược cô xuống.

Dao Chân hơi có chút sợ hãi kêu lên: “Oái!... Oái... Phật Đà Ngài có dụng ý gì đây?”

Dao Chân trong lúc đang bị treo ngược nhìn thấy một hồ nước lớn màu xanh biếc, Dao Chân nhớ lại, thì ra đây chính là nơi Phật Đà đã thanh tẩy thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm năm nào.

Vì vậy Dao Chân liền dè dặt hỏi: “Con... con... cũng cần phải tẩy tịnh sao?”

Phật Đà mỉm cười gật đầu với cô, rồi buông tay ra để Dao Chân rơi vào trong hồ.

Dao Chân “A” lên một tiếng rồi rơi tòm vào hồ nước. Khi rơi vào hồ Dao Chân lại cảm thấy nước trong hồ vô cùng thanh mát, hơn nữa còn rất đổi mịn màng, thậm chí còn cảm thấy nước này dường như xuyên thấu thân thể cô, thanh tẩy từng huyết vị, từng mạch lạc của cô, cảm thấy thân tâm đều được nước trong hồ này thẩm thấu và tẩy tịnh.

Dao Chân đang đắm chìm trong cảm giác này thì lại thấy cánh tay lớn nhấc bổng cô lên, sau đó lại nhúng cô xuống, kéo lên, rồi lại thả xuống, quay đi quay lại mấy lần như vậy.

Dao Chân nhô đầu lên khỏi mặt nước, thấy Phật Đà đang nhìn cô cười khế, nhưng cô dường như không thể cười được, có lẽ là vì gần đây tâm trạng cô không tốt nên chỉ cười gượng thôi cũng là không thể.

Vị Phật Đà liền búng mấy giọt nước trúng vào một bên nách của Dao Chân, cô liền cảm thấy rất ngứa ngáy, liền cười phì một tiếng vui vẻ.

Sau đó, Phật Đà vẩy mấy giọt nước vào Dao Chân, tất cả đều rơi đúng lên những chỗ nhọt trên da thịt Dao Chân, khiến cô cuối cùng cũng phải phá lên cười một cách sảng khoái.....



Sau khi Dao Chân tắm rửa gần như đã xong, Phật Đà liền túm lấy cô mà nhắc bổng lên và đặt trở lại chiếc giường nhỏ.

Dao Chân mơ màng nhìn thấy vị Phật Đà tóc lam đang ngồi bên cạnh giường mình, đưa tay xoa xoa đầu cô, cô liền an nhiên chìm vào giấc ngủ...

Đây là giấc ngủ mà Dao Chân cảm thấy thoải mái dễ chịu nhất kể từ sau khi trở về từ cuộc chinh chiến ở Nam Châu. Khi thức dậy vào sáng sớm hôm sau, cô cảm thấy sức lực toàn thân đã gần như hoàn toàn hồi phục, nơi ngực cũng không còn đau nữa.

Khi cô bước ra khỏi động, có một tia sáng chiếu lên mặt cô thật là ấm áp. Lúc này, Thanh Loan, Hy Hòa đang mang theo thuốc đi về phía động của Dao Chân.

Dao Chân chào hai người họ, nói: “Ồ! Mới sáng sớm đã nhớ ta vậy sao?”

Hai người nhìn Dao Chân đang cười hi hi, không hiểu vì sao muội ấy lại khác hẳn hôm qua như thế.

Hai người đi đến, nhìn Dao Chân, phát hiện ra sắc mặt Dao Chân đã hồng hào hơn rất nhiều, môi không bị tái nhợt nữa. Khi vén áo cô lên thì thấy dù không bôi thuốc nhưng vết thương cơ bản đã lành lại.

Thanh Loan liền nói: “Nếu bộ dạng hôm qua của muội bướng bỉnh, nghịch ngợm như thế này, thì ai hơi đâu sáng ngày ra đã mang thuốc đến xức cho muội chứ?”

Dao Chân bĩu môi nói: “Muội hôm qua chẳng phải cũng như thế này sao?”

Hy Hòa cười lớn nói: “Ha ha, muội hôm qua ấy à, cảm giác là không thể sống được đến hôm nay đó”.

Dao Chân vừa nghe xong đã phá lên cười ha ha, Thanh Loan cũng thấy rất buồn cười, vậy nên mọi người cùng được một trận cười nghiêng ngả...

Nhưng đúng lúc Dao Chân và Thanh Loan, Hy Hòa đang cười đùa vui vẻ thì thấy hai vị Thần quan hôm qua lại cười mây bay tới.

Thanh Loan nói: “Bọn họ đến đây làm gì?”

Dao Chân ngược lên đám mây gọi lớn: “Hai vị Thần quan! Hôm nay là đến để dỡ phủ đệ đó à?”

Hai vị Thần quan liền gấp gấp từ trên mây đáp xuống, nhìn thấy Dao Chân thì vội vàng hành lễ nói: “Nào dám nào dám, làm sao chúng ta dám dỡ bỏ phủ đệ của Thượng Thần?” Nói xong liền từ trong tay áo lấy ra một chõng tấu triệp và nói: “Hai người chúng thần phụng mệnh Thiên Đế mang những bản tấu triệp này đến đưa cho Thượng Thần thẩm duyệt, bởi chức Tư Pháp Thiên Thần trong nhiều năm như thế không có ai đảm trách nổi, Thượng Thần khí chất anh thư ngời ngời, những năm vừa rồi lại trợ giúp Thiên Đế trừ tà diệt ác, sớm đã trở thành phụ tá đắc lực của Thiên Đế rồi...”

Dao Chân cắt lời Thần quan, nói: “Được rồi được rồi... Vào vấn đề chính đi”.

Vị Thần quan nói tiếp: “Vậy ta nói ngắn gọn việc này, chức vị Tư Pháp Thiên Thần đã nhiều năm nay không ai đảm nhiệm được, mà hiện nay Thiên Đế tuổi cao, nên có ý để Thượng Thần tạm thời thay vào vị trí Tư Pháp Thiên Thần kia”.

Dao Chân nghĩ một chút rồi nói: “Ta mới đánh được có mấy trận, nào biết gì mà phê duyệt mấy bản tấu triệp này?”

Thần quan vội vàng đáp: “Thiên Đế nói những bức tấu triệp này là để Thượng Thần rèn luyện trước, chủ yếu là những việc thưởng thiện phạt ác, Thượng Thần muốn phê thế nào thì phê”.

Dao Chân gật gật đầu nói: “Được, để ta thử xem sao”.

Hai vị Thần quan lưu lại chõng tấu triệp, cáo từ rồi rời đi ...

Kể từ ngày đó, Dao Chân dần dần đã tiếp quản chức vụ cơ bản của Tư Pháp Thiên Thần. Thời gian rảnh rỗi khi nghỉ ngơi, Dao Chân thường nhớ tới A Trạch, nhưng luôn có nhiều việc mà cô nghĩ mãi không ra. Ví như trước khi A Trạch “quy tiên”, anh ta đã nói những điều liên quan đến chiêm tinh học với Dao Chân, cái gì mà Bạch Hồ tinh và Tư Pháp chính cung, Dao Chân không hiểu về chiêm tinh học, cũng như không hiểu ý của A Trạch khi nói về những điều này là gì. Ngoài ra, đúng là mỗi đêm A Trạch đều chữa thương cho cô, mấy bộ huyết y đó đã được Dao Chân nâng niu cất giữ ở một hang động tĩnh mịch, thỉnh thoảng Dao Chân sẽ đến động này bái lạy chúng, để xoa dịu đi cảm giác tội lỗi của mình. Tuy nhiên điều khiến Dao Chân trăm trở khó hiểu nhất chính là, một người thông hiểu thiên tượng đến vậy, lại là một thị giả của Đại La Thiên có thể hằng đêm đích thân chịu đựng thương tích đau đớn thay mình, lại chỉ toàn bại trận liên miên chứ chưa bao giờ chiến thắng.

Vì thế mà Dao Chân cứ luôn đi tìm hiểu điều tra việc này suốt những năm qua, muốn những nghi vấn này phải được tìm ra lời giải, nhưng mọi cố gắng đều vô ích. Dù trực giác của Dao Chân mách bảo rằng A Trạch thực sự không hề chết, nói không chừng một ngày nào đó họ có thể sẽ gặp lại nhau.

Thực tế thì đúng như Dao Chân nghĩ, A Trạch chưa hề chết. Ngày đó, anh ta được thuyền Phổ độ đưa trở về Đại La Thiên, không lâu sau liền tỉnh lại. Thanh Hư từ từ mở mắt ra, giọt nước mắt từ khóe mắt lăn xuống. Thanh Hư lấy tay lau nước mắt, chậm rãi đứng dậy, cảm giác tựa hồ như vừa trải qua một giấc mộng quá đổi bi thương.

Lúc này, Hồng Quân Lão Tổ mỉm cười nhìn anh ta, rồi nói: “Đồ nhi, con xem xem công lực quanh thân thể con đi”.

Thanh Hư vừa nhìn thì thấy toàn thân mình phát ra vàng ánh quang sáng chói vô cùng mạnh mẽ, rồi lại nhìn thấy công trụ của bản thân đã tăng lên rất nhiều nhưng sắc mặt lại không hề có chút niềm vui nào cả.

Hồng Quân thấy Thanh Hư biểu cảm không vui vẻ gì, bèn nói: “Quan này khó qua hơn một chút, đồ nhi à, con cần phải hiểu rằng hết thảy đều là vì sự tu luyện của con”. Thanh Hư vẫn như cũ, vẫn là tâm tình hiu hắt cô đơn.

Hồng Quân thở dài nói: “Ai dà! Thân thể đã độ qua được kiếp nạn nhưng tâm thì vẫn chưa độ được qua, thôi cứ từ từ vậy”.

Sau đó, Hồng Quân bèn sắp xếp để Đào Đào, Mặc Mặc đưa Thanh Hư đi du sơn ngoạn thủy ở Đại La Thiên, Đào Đào, Mặc Mặc cả ngày cười cười nói nói, tâm trạng của Thanh Hư cũng chuyển biến tốt lên ít nhiều.

Một ngày nọ, Đào Đào Mặc Mặc và Thanh Hư lên đến đỉnh ngọn núi cao ở Đại La Thiên, từ đỉnh núi này gần như có thể nhìn thấy toàn cảnh Tam giới.

Đào Đào, Mặc Mặc vô cùng phấn khích, Đào Đào rất kinh ngạc thốt lên: “Oa! Cảnh sắc này cho dù có cõi mây bay đến chỗ cao nhất đi nữa cũng chưa chắc đã nhìn thấy được, Tam giới vẫn là nơi rất tuyệt mỹ!”

Mặc Mặc cũng chấn động không kém thốt lên: “Quá mỹ diệu! Nhìn kìa! Đã thấy Đông Châu của chúng ta rồi kìa!”

Thanh Hư cũng đang lặng thinh thưởng ngoạn thì nghe Đào Đào nói: “Xem kìa! Đó chẳng phải là núi Côn Luân sao?”

Đào Đào vừa nói xong liền cảm thấy bản thân dường như đã trót lỗ lời, Mặc Mặc trừng mắt lườm Đào Đào một cái.

Thanh Hư nghe đến núi Côn Luân, vẻ mặt lại trở nên buồn rầu, bèn nói: “Các người cứ đi chơi đi, ta mệt rồi, ta đi về nghỉ ngơi đây”. Nói rồi liền xoay người rời đi.

Thanh Hư nằm trên chiếc giường con, từng cảnh tượng khi còn ở Nam Châu lần lượt tái hiện ra, đặc biệt là cảnh Dao Chân đâm mũi kiếm vào anh, nó dường như thường trực trong suy nghĩ và luôn khuấy lên trong lòng mãi không thôi.

Thanh Hư ngồi dậy, trầm nghĩ: “Chỉ là giấc mộng thôi mà, đều là khoảnh khắc thoáng qua, tâm tình vui buồn, đều là tiền duyên nhân quả, hà tất phải bận tâm. Đã rời Đông Châu lâu như vậy, đến lúc phải quay về thôi”.

Vì vậy, Thanh Hư mang theo Đào Đào Mặc Mặc đến từ biệt Hồng Quân Lão Tổ. Hồng Quân cũng ưng thuận, cho phép anh ta trở về.

Nhưng trước khi rời đi, Thanh Hư đã hỏi Hồng Quân một câu, Thanh Hư nói: “ Sư phụ, đệ tử có một việc muốn thỉnh giáo Sư phụ”.

Hồng Quân nói: “Con nói đi”.

Thanh Hư hỏi: “Nếu bị rơi vào sông Nhược Thủy, bị vây khốn vào tình, có cách nào phá giải được không?”

Hồng Quân ngồi thẳng dậy, nhắm mắt nói: “Tu xuất Tam giới, không còn cách nào khác”.

Thanh Hư ngẫm nghĩ, ánh mắt kiên định, nói: “Vâng! Đệ tử hiểu rồi! Đệ tử xin bái biệt Sư tôn!”

.....

Kể từ khi Thanh Hư trở lại Đông Thắng Thần Châu thì càng tập trung tinh tấn tu hành, mỗi ngày càng siêng năng gắng sức hơn xưa.

Một ngày nọ, Đào Đào, Mặc Mặc thức dậy vào lúc nửa đêm, nhìn thấy Chủ nhân đang luyện công ở bên ngoài, liền rì rầm bàn luận.

Đào Đào nói: “Từ khi trở về từ Đại La Thiên, Chủ nhân thực sự đã tinh tấn siêng năng hơn rất nhiều, xem ra đã tiến gần hơn bước nữa đến tu xuất Tam giới rồi”.

Mặc Mặc lắc lắc đầu nói: “Ta không nghĩ vậy, Chủ nhân cần mẫn tu hành đến thế, mục tiêu biểu hiện ra

quá mạnh, chẳng phải là vì không chịu nổi cái khổ do vết thương lòng kia gây ra hay sao?”

Đào Đào nói: “Vậy làm thế nào đây? Ít ra thì thời gian luyện công đã dài hơn trước kia gấp ba lần, chẳng có lẽ một chút hiệu quả cũng không có sao?”

Mặc Mặc nói: “Đương nhiên là hy vọng sẽ có hiệu quả. Lần này, vết thương lòng của Chủ nhân thực sự là không nhẹ. Ngài ấy đối xử tốt với Dao Chân như thế, nhưng không ngờ...àì...”

Đào Đào nói: “Sau này tôi có nghe được, việc này cũng không hoàn toàn chỉ oán Dao Chân. Lúc đó Dao Chân đang muốn đi cứu một người rất quan trọng, hình như đó là một nam thần tên Phong Tiềm. Chủ nhân lại đứng đó ngáng đường không cho người ta đi, người ta không thể không sốt ruột sao được!”

Mặc Mặc nói: “Là Phong Tiềm? Nam thần anh tuần có lợn tóc luôn rủ xuống trước mặt phải không?”

Đào Đào nói: “Đúng vậy, chính là anh ta, nghe nói anh ta có quan hệ rất tốt với Dao Chân đó”.

Mặc Mặc nói: “Chẳng trách nào, người nói Chủ nhân chúng ta đang ghen đúng không? Nhưng bản thân ngài ấy lại không biết điều đó? Mà luôn cảm thấy sự si tình của bản thân bị nhát kiếm của người ta làm tổn thương trái tim, chứ chưa từng nghĩ xem tâm tính của bản thân có chỗ nào không đúng!”

Đào Đào nói: “Ghen tuông à? Có thể lắm. Tuy nói rằng Chủ nhân luôn có tấm lòng khoáng đạt cởi mở, nhưng phàm là cứ những cái gì liên quan đến Dao Chân thì ngài đều không độ lượng lắm. Dù người ta lỡ đâm nhầm ngài một kiếm, ngài tu cao như thế thì nó cũng không phải điều gì quá đáng ngại, nhưng cảm giác ngài ấy vẫn luôn có mối hận lòng. Phong cách này rất không giống ngài ấy, có lẽ đây chính là uy lực của dòng Nhược Thủy, người nói ngài ấy đang ghen tuông, ta nghĩ rất có lý đó”.

Mặc Mặc nói: “Có lẽ Chủ nhân thực sự đang đi vào ngõ cụt, cảm giác bản thân đang bị thương nghiêm trọng chứ không nghĩ những niệ̣m đầu chấp trước của bản thân có những gì”.

Đào Đào gật gù nói: “Được rồi, một ngày nào đó chúng ta sẽ thử thăm dò chút xem Chủ nhân rốt cuộc là đang suy nghĩ những gì, để giúp chủ nhân bài trừ lo lắng giải quyết khó khăn!” Mặc Mặc gật đầu, thấy Thanh Hư đã luyện công xong trở về phòng, hai người liền mau chóng nằm xuống, giả vờ như đang ngủ say...

Sáng hôm sau, Mặc Mặc nói với Thanh Hư: “Chủ nhân, chúng ta trở về Đông Châu mấy năm nay rồi, chúng con biết ngài thích sống thanh đạm qua ngày trong căn nhà gỗ này, nhưng có phải là vẫn cần hồi cung xem xét các thứ hay không?”

Đào Đào cũng nói: “Phải rồi, mãi không vào trong nước rồi, con hầu như quên mất bản thân là một con tiểu long nữa đó!”

Thanh Hư bị Đào Đào chọc cười, liền nói: “Được rồi! Hồi cung đi!”

Vì vậy, Thanh Hư và Đào Đào, Mặc Mặc quay trở về cung điện dưới nước, cung điện này gọi là “Đông Cung”, nằm dưới đáy sâu của vùng hải vực cổ xưa rộng lớn.

Thanh Hư tuy là Vương của Đông Thắng Thần Châu, nhưng ngài ấy rất khác với những vị Vương khác, dù đi hay đến đều luôn im lìm lặng lẽ, trước nay không hề có bất kỳ sự phô trương nào cả, cũng chưa bao giờ làm phiền bất cứ ai, vô luận họ là quan lại hay là thường dân cũng vậy.

Một hôm, hai vị lính canh đang đứng gác ở cửa Đông Cung, chợt nhìn thấy Đông Châu Vương trở về, liền nhanh chóng quỳ xuống hành lễ. Thanh Hư cũng cười nhẹ rồi nhanh nhẩu đỡ hai người đứng dậy, cười nói: “Người

trong nhà cả, cần gì phải hành đại lễ như vậy?” Nói xong lại mỉm cười với bọn họ rồi đi vào trong cung.

Đào Đào bước tới trước mặt hai người họ, nói: “Hai người các vị mới đến đây à? Thiên cung điều chuyển các vị đến đây phải không?”

Hai thị vệ gật đầu, Đào Đào nói với bọn họ: “Nơi Đông Châu chúng ta khi thấy Vương cũng không cần hành lễ đâu, chỉ cần chào hỏi là được rồi”. Mặc Mặc thấy hai thị vệ ngơ ngác không hiểu, liền cười rồi giải thích: “Là như này, Đông Châu Vương chúng ta là người bình dị dễ gần nhất đó, nếu như các ngươi hành đại lễ với ngài ấy thì Vương của chúng ta sẽ ngồi hẵn xuống mà đỡ các ngươi đứng dậy, hôm nay là hai người quý xuống hành lễ chứ nếu là hai trăm người, hai nghìn người, hai vạn người đều quý xuống hành lễ, thì Vương của chúng ta sẽ nhất nhất đi đỡ từng người một, rất lãng phí thời gian, cho nên ở Đông Châu, những quy định này đều được bãi miễn cả”.

Nét mặt của hai thị vệ biểu hiện vô cùng kinh ngạc, cả hai đều rất sửng sốt: Một vị “Vương” như thế này quả là chưa từng gặp qua...



## Huyền mộ ký (3-14)

Bữa tối đầu tiên khi trở về Đông Cung đương nhiên là cần chửi chu hơn bình thường, cho nên Mặc Mặc liền sắp xếp một bàn cao lương mỹ vị trong Thịnh Hạo Đường.

Khung cảnh ở Thịnh Hạo Đường vô cùng mỹ lệ, nơi này có vô số hạt san hô lung linh kiêu diễm đang đung đưa nhún nhảy, rục rờ mỹ miều. Hơn nữa nơi đây còn là ranh giới màu vàng kim phân chia toàn vùng hải vực, và cũng là nơi của các loại ánh sáng giao hội. Ban ngày có thể phản chiếu ánh sáng mặt trời, ban đêm thì mượn ánh quang hoa của mặt trăng, lại thêm sóng nước dập dềnh, ánh sáng giao thoa, san hô lấp lánh, mỹ nhân ngư khiêu vũ, quả thực cảnh sắc nơi đây quá đổi diễm lệ khó có nơi nào sánh được.

Trời vừa chập choạng tối, Thanh Hư và Đào Đào, Mặc Mặc cùng nhau dùng bữa trong Thịnh Hạo Đường, mượn có phong cảnh đẹp để nên thơ, Đào Đào lên tiếng trước: “A! Chủ nhân ngài xem! Nhà chúng ta thật đẹp! Đã lâu rồi chưa trở về, con muốn ngâm một bài thơ!”

Thanh Hư đang chậm rãi thưởng thức các món sơn hào hải vị, nghe Đào Đào nói muốn ngâm thơ thì không khỏi có chút ngạc nhiên nhưng cũng liên tục gật gù, nói: “Người biết ngâm thơ sao? Quá tốt, quá tốt!”

Đào Đào cười hi hi nói: “Hãy hãy, đây chẳng phải là học được từ Nam Châu ngày ấy sao?”

Thanh Hư hỏi: “Nam Châu vừa rồi chiến tranh khói lửa liên miên, làm thế nào lại hun đúc ra được bậc phong lưu trang nhã là vậy?”

Mặc Mặc tiếp lời nói: “Chủ nhân, ngài mau để hẳn ngâm thử xem sao!”

Thanh Hư nhìn anh ta gật đầu, Đào Đào cố làm ra vẻ thâm trầm bắt đầu ngâm: “Sơn hào hải vị trước Thịnh

Hào, ta với chủ nhân dùng rất ngon. San hô... Tiên cá hòa sóng múa... Ở nhà thoải mái chẳng đâu hơn!”

Mặc Mặc bên này cố nhịn cười, Thanh Hư bên kia nghe xong gật gù nói: “Rất hay, rất hay, người học được từ ai vậy?”

Đào Đào nói: “Tên là gì ấy nhỉ? Mặc Mặc, tên của nam Thần hào hoa phong nhã kia gọi là gì? Chính là cái người rất hay ngâm thơ mà chúng ta gặp ở Nam Châu đó?”

Mặc Mặc nói: “Ồ! Người đang nói về vị nam Thần anh tuấn hay mặc bộ y phục màu lam nhạt đúng không? Anh ta... Anh ta hình như tên là Phong Tiềm đó! Đúng rồi, Phong Tiềm!”

Đào Đào quan sát thấy vẻ mặt chủ nhân sa sầm lại khi nghe đến hai từ “Phong Tiềm”.

Mặc Mặc cũng nhìn thấy thế, liền hòa vào nói: “Đúng đúng, nam Thần kia trông không chỉ tuấn tú, lại còn biết ngâm thơ nữa, thật sự tài hoa đó!”

Đào Đào nhìn nét mặt Chủ nhân càng trở nên u ám hơn.

Đào Đào lại nói: “Người biết không? Ta thấy bảo anh ta và Dao Chân có mối quan hệ rất tốt đẹp! Hai người bọn họ thường hay tìm nhau nói những chuyện trên trời dưới đất nữa đó!”

Mặc Mặc thấy Chủ nhân buông đũa rồi cúi gằm xuống, liền tiếp tục nói: “Nghe nói Dao Chân còn nhiều lần cứu anh ta lắm!”

Lúc này Thanh Hư đột nhiên ngẩng đầu lên, nhìn bọn họ rồi gất gổng hỏi: “Các người rất cuộc là muốn nói điều gì?”

Đào Đào, Mặc Mặc giả vờ ra vẻ ngây thơ vô tội, nói: “Chủ nhân, chúng tôi... chúng tôi không nói chuyện với ngài mà, ngài làm sao vậy?”

Thanh Hư lấy lại bình tĩnh nói: “Ờ, là ta không phải, thôi ăn cơm đi”.

Mặc Mặc lúc này cũng trở nên nghiêm túc hỏi: “Chủ nhân? Ngài mấy năm nay đều tinh tấn khắc khổ tu hành, nhưng có vượt qua được sự vây khốn của dòng Nhược Thủy không?”

Thanh Hư suy nghĩ một lát rồi lắc đầu.

Đào Đào nói giọng nghiêm trang: “Chủ nhân, ai cũng nói người ngoài cuộc là rõ ràng nhất, theo như chúng con thấy thì ngài vẫn là chưa hóa giải được nút thắt trong tâm mình đâu”.

Thanh Hư nghe vậy cũng cao hứng tiếp lời: “Ôi! Các người thấy nút thắt trong tâm ta ở chỗ nào?”

Mặc Mặc nói: “Con nghĩ nút thắt trong tâm ngài ở chỗ chưa nghĩ cho thấu đáo một chút rằng vì sao bản thân cuối cùng lại bị người trong mộng nhấn tâm đâm cho một kiếm như vậy!”

Kể từ khi Thanh Hư bị Dao Chân đâm một kiếm, trong mấy năm qua, không ai dám động chạm đến vết sẹo chưa liền của ngài ấy như vậy.

Vì thế câu nói này như một nhát kiếm đâm vào Thanh Hư, Thanh Hư vừa nghe thấy thể trống ngực đánh thành thịch, lần này thì thực sự rất bức bối, tức giận nói: “Hỗn xược!”

Đào Đào, Mặc Mặc sợ quá vội vàng rời khỏi bàn quý xuống nói: “Chủ nhân bớt giận!”

Thanh Hư cố gắng lấy lại bình tĩnh, dùng tay nhéo nhéo giữa hai chân mày, lúc này cả Cảnh Nguyệt Đường đều tĩnh lặng, tiếng sáo trúc không còn ngân nga, mỹ nhân ngư không dám múa nữa, ngay cả san hô cũng chẳng dám lắc lư.

Thanh Hư bình tĩnh lại một lúc lâu, cuối cùng tâm tình cũng ôn hòa trở lại, đi đến trước mặt Đào Đào, Mặc Mặc, chậm rãi đỡ hai người dậy, không nói năng gì rồi trở về phòng ngủ.

Sau khi Thanh Hư về phòng liền trầm ngâm ngẫm nghĩ về câu nói kia của Mặc Mặc, “Nút thắt trong tâm ngài ở chỗ chưa nghĩ sâu xa hơn xem vì sao bản thân cuối cùng lại bị đâm cho một kiếm”.

Thanh Hư nghĩ: “Mình luôn cho rằng bản thân là vì cứu Dao Chân nhưng khi không lại bị Dao Chân đâm cho một kiếm. Nhưng cứ nhắc đến Phong Tiềm không hiểu sao lại nổi cơn ghen tuông đến thế? Lẽ nào mình lúc đó không đơn thuần chỉ là muốn ngăn cản cuộc thám sát giữa Dao Chân và Cộng Công? Mà xen lẫn trong đó là sự ghen tuông với Phong Tiềm? Không muốn để Dao Chân đi cứu ‘tình địch’ của mình? Nếu đúng là như vậy thì trong nội tâm của ta vẫn có điều ác cực đại rồi, vậy thì cũng không phải thực sự oan uổng gì, cũng không cần tỏ ra đáng thương như vậy...”

Thanh Hư cẩn thận bóc tách tâm trạng của bản thân khi đó mấy lần liền, phát hiện rằng bản thân quả thực là bị sự ghen tuông che mờ lý trí. Ngăn chặn Dao Chân đi giết Cộng Công có thể có nhiều cách, có thể âm thầm đi theo Dao Chân rồi liệu đường tính toán sau, nếu cần thiết thì cứ để Dao Chân khuất phục Cộng Công trước, sau đó khuyên cô ấy giao nộp hẳn cho Thiên Đế xử lý há chẳng tốt hơn sao? Hà tất phải để cô ấy đâm mình một kiếm? Cho dù bản thân có không cản trở Dao Chân đi chẳng nữa thì Dao Chân cũng chưa chắc đã giết được Cộng Công, dù sao còn có một tầng Thiên ý nữa, hà tất bản thân phải lo lắng như này?

Thanh Hư lại tiếp tục suy tư: “Nếu như người Dao Chân muốn cứu không phải là Phong Tiềm thì liệu bản thân có ngu ngốc như này không? Có lẽ sẽ xử lý việc này trí huệ hơn. Nói cho cùng thì tâm niệm cứu người bất thuần nên mới dẫn đến bị kiếm đâm”.

Thanh Hư dần dần hiểu ra, trong lòng cũng nhẹ nhõm hơn rất nhiều, cũng không còn cố dùi sừng bò nữa,

anh ta nghĩ: “Dao Chân vốn không biết mỗi ngày mình chịu thương thay cô ấy, cũng không biết mình đối với cô ấy là nghĩa nặng tình sâu, mình chưa từng nói với cô ấy như vậy, hai người mình ngay cả nói chuyện với nhau cũng không được mấy lần, gần như đây là mối quan hệ giữa thuộc hạ và thượng cấp. ‘Nguyên soái’ muốn đi cứu người, làm gì có đạo lý nào là ‘tướng lĩnh’ lại được quyền ngăn cản?”

Nghĩ đến đây, Thanh Hư đột nhiên cảm thấy thật nực cười, vì vậy liền “ha ha” cười thành tiếng, cảm thán nói: “Nói cho cùng, một chữ ‘tình’ này, chẳng qua cũng chỉ là cái tâm si mê ảo tưởng nực cười mà thôi”.

Nói xong liền cười lên một cách nhẹ nhõm...

Lại nói về Dao Chân những năm qua cũng không thể lý giải được vì sao A Trạch lại tìm mọi cách để ngăn cô đi giết Cộng Công.

Mấy năm vừa rồi Cộng Công cũng đang ra sức thu thập lực lượng ma tộc, muốn chấn hưng ma tộc. Cùng những năm này, Nam Châu đã không còn khói lửa chiến tranh, tứ châu tương đối thái bình, Dao Chân ở núi Côn Luân chỉ xử lý một số công việc bình thường liên quan đến thưởng phạt thiện ác, cũng không quan tâm gì đến Cộng Công nữa, không còn để hấn ta ở trong tâm nữa. Cho nên Cộng Công và ma tộc cứ thế im hơi lặng tiếng mà phát triển lớn mạnh lên.

Cuối cùng, Cộng Công không kìm nén nổi nữa, lại bắt đầu gây họa loạn thiên hạ.

Cộng Công lần này vẫn hạ thủ ở Nam Châu, lũ yêu ma quỷ quái của hấn lại bắt đầu ở Nam Châu tác oai tác quái, dù sao thì trong tứ châu, Nam Thiệm Bộ Châu là yếu nhược nhất, bởi vì nơi đó có những sinh mệnh thấp kém tầm thường nhất – con người.

Dao Chân tiếp nhận ý chỉ, đến Nam Châu bình định.

Dao Chân lấy bộ kim ngân khô giáp và áo choàng trắng bao năm chưa mặc, chuẩn bị mặc lên ra trận chiến. Cô vừa định đi thì nghe Thanh Loan gọi: “Đợi đã! Mọii còn chưa lấy thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm!”

Dao Chân nói: “Kiếm đó đã bị mọii phong ấn lại rồi, không lấy ra được nữa!”

Thanh Loan thất kinh, nói: “Hả? Vậy phải làm sao? Mọii không thể nào tay không tác sắt mà đi như thế, vậy tìm loại vũ khí khác đi!”

Dao Chân cười nói: “Bao năm rồi chưa chiến đấu, mọii cũng nên tranh thủ rèn gân luyện cốt một chút, không có binh khí cũng không sao đâu!” Nói xong liền đằng vân bay đi.

Dao Chân bay đến địa giới Nam Châu, thấy mấy lão chuột xám mập ú đang hung hăng càn quấy, họa hại mùa màng, bắt người ăn thịt, Dao Chân liền hạ xuống mặt đất, mắng át lũ chuột đang phá hoại hoa màu kia: “Giặc chuột to gan!”

Lũ chuột nghe tiếng quát cả kinh ngẩng đầu nhìn thì thấy là một nữ tướng quân, thủ lĩnh lũ chuột mập hỏi: “Người là ai?! Sao dám to gan vô lễ với ma tộc chúng ta? Ma vương Cộng Công của chúng ta sẽ lột da người cho xem!”

Dao Chân vừa nghe thấy rằng Cộng Công giờ đã là ma vương, sau bao năm mai danh ẩn tích, hóa ra là hắc đang bí mật cải tổ chấn hưng ma tộc. Dao Chân liền tiếp tục: “Các người mau cuốn xéo ngay, về nói với Cộng Công: ‘Nếu không muốn ta truy quét diệt tận đám ma tộc các người, hãy ngoan ngoãn ở địa giới ma tộc đi, đừng ngay việc gây họa cho Tam giới lại!’”

Một con chuột nhất ở bên cạnh nói: “Thủ lĩnh! Ngài xem hắc đang ngay cả vũ khí còn không có trong tay mà dám khoác lác như thế! Con giúp ngài bắt sống mụ ta! Lát nữa sẽ dâng lên ngài làm đồ nhắm!”

Nói xong, chuột nhắt lao về phía Dao Chân, Dao Chân vẫn cứ đứng bất động như cũ, nhìn bộ dạng hài hước của nó mà phì cười.

Chuột nhắt xông đến trước mặt Dao Chân trừng mắt quát lên: “Hử? Người có đem theo binh khí hả? Còn mang cả trường côn sau lưng cơ đấy!”

Kỳ thực thì đây là cái đuôi hổ của Dao Chân. Dao Chân nhìn con chuột nhắt lắc đầu như không có chuyện gì, nhẹ giọng nói: “Không phải côn đâu, người nhìn nhầm rồi”.

Nói vừa dứt lời, quả thật nhanh như sét đánh không kịp bưng tai, Dao Chân liền dùng chiếc đuôi dài cuộn chuột nhắt lại, đập thật mạnh xuống đất, sau đó Dao Chân lại biến ra rất nhiều chiếc đuôi, dùng đuôi cuốn toàn bộ lũ chuột béo rồi lại đập thật mạnh chúng xuống đất, rồi lại nhấc lên, lại đập, lặp lại như thế mấy lần, đập cho đến khi lũ chuột mập chịu không nổi kêu la ồm tỏi.

Dao Chân lúc này vẫn đứng nguyên một chỗ, ngay cả chân cũng không nhúc nhích, lũ chuột bắt đầu nhao nhao rối rít xin được tha mạng.

Cuối cùng, Dao Chân dùng chiếc đuôi dài nhấc bổng đám chuột lên hỏi: “Có phải ta vừa bảo các người đi về nói với Cộng Công điều gì đúng không?”

Lũ chuột lấp bắp nói mãi không thành câu, Dao Chân đang định đập nữa thì chúng vội vã nói: “Bà nội ơi, đừng đập... đừng đập nữa! Bà để chúng con về nói với Cộng Công...”

Dao Chân cười lớn nói: “Ha ha ha! Xem ra trí nhớ cũng không tồi, cuốn xéo!”

Nói xong liền dùng lực của chiếc đuôi hất lũ chuột văng ra khỏi bầu trời...

Đàn chuột kia vừa lăn vừa bò trở về tìm Cộng Công, râu rắng: “Đại vương! Ở Nam Châu có một bà cô dữ dằn lắm, ngài đánh mụ ấy giúp chúng con đi!”

Cộng Công đứng lúc đang ngồi ngả người ra sau, mí mắt cũng không thèm nhấc lên, liền buông thõng một câu: “Phế vật!”

Con chuột kia lại nói: “Đại vương! Bà cô kia réo tên ngài ra mắng nhể! Nói là sẽ rút gân Cộng Công, lột da Cộng Công! Để bà ấy nhắm rượu!”

Cộng Công giận dữ dùng dũa quát: “Hừm! Làm gì có cái lý này! Là bà cô như thế nào?”

Lão chuột nói tiếp: “Khôi ngân giáp bạc, khoác áo choàng trắng, dáng người nhỏ bé, mặt tròn, có chiếc nanh hổ!”

Cộng Công nghe vậy liền cảm thấy lạnh sống lưng, hạ giọng nói: “Té ra là Dao Chân! Thiên Đế chẳng phải đã sớm loại chức Bình Nam Nguyên soái của cô ta rồi sao? Làm sao lại đến đây được?”

Cộng Công lại hỏi: “Cô ta còn nói những gì?”

Con chuột kia lại nói: “Nói là sẽ lột da rút gân Cộng Công! Uống máu Cộng Công, ăn thịt Cộng Công...”

Cộng Công tức điên ruột gầm lên: “Thối tha! Cô ta làm sao lại nói ra được những ngôn từ thô lỗ đến vậy! Nói cho đúng vào, cẩn thận kẻo ta lột da rút gân lũ chuột các ngươi đó!”

Chuột nhắt run lấy bầy nói: “... Bà ấy bảo là: Nếu không muốn bị bà ta đem ma tộc truy quét diệt tận thì hãy thành khẩn ngoan ngoãn mà đợi ở địa giới ma tộc đi, chớ được gây họa loạn Tam giới nữa!”

Cộng Công nghe thấy thế liền nở nụ cười nham hiểm, nói: “Ha ha, còn muốn truy quét diệt tuyệt chúng ta nữa... Dao Chân à Dao Chân, ngươi sớm muộn gì cũng chết trong tay ta mà thôi!”

.....

Sau khi ném lũ chuột đi, Dao Chân lại đi đến mấy nơi có yêu ma đang tác quái, tay không thanh lý sạch sẽ rất nhiều yêu ma quỷ quái, một mạch cho đến khi bầu trời



Nam Châu trở nên quang đấng trong xanh thì Dao Chân mới quay về phục mệnh.

Tuy nói rằng dựa vào pháp lực của Dao Chân để đối phó với lũ yêu ma quỷ quái này thì không khó khăn gì nhưng Dao Chân rất cuộc vẫn chưa có pháp khí, nên vẫn hơi có chút phải gắng sức.

Vì vậy, Dao Chân vừa bay vừa nghĩ: “Mình đã tính không sử dụng thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm nữa, mỗi tội đã dùng thanh bảo kiếm này rồi thì không sao để mắt được tới những binh khí khác nữa, nhưng tay không tắc sắt thế này thì cũng không ổn, phải nghĩ cách mới được...”

Dao Chân lúc này đang bay qua đại dương, tình cờ nhìn thấy một con cá voi lớn nhảy lên khỏi mặt nước, đang phun nước lên, cảnh tượng rất hoành tráng. Cô lại nhìn những đám mây dưới chân mình, đột nhiên nghĩ ra: “Cá có thể mượn nước để nổi, ta thì mượn mây để bay, có thể thấy rằng Thiên Địa tự đã có giải pháp cho hết thảy mọi việc rồi. Vậy nếu ta phải chiến đấu thì cũng có thể mượn sự trợ giúp của lực lượng Thiên Địa này chăng? Có lẽ tất cả những vật tầm thường trong trời đất này đều có thể biến thành pháp khí! Mượn nước mà nổi, mượn mây mà bay, đều có thể được, vậy “Tùy vật hóa pháp khí” có phải cũng có thể được hay không! Mình phải suy xét cho kỹ càng hơn mới được...”

Sau khi Dao Chân trở về núi Côn Luân liền bắt đầu chú tâm nghiên cứu cách thức “Tùy vật hóa pháp khí”.

Cộng Công ở bên kia cũng đang tìm biện pháp đối phó với Dao Chân. Cộng Công là người rất xảo trá xảo quyệt, mức độ thông minh cũng không hề thấp, trước đó lại mượn được tia linh hồn của Xích Vụ nên hiện nay pháp lực cũng không phải loại tầm thường.

Cộng Công nghĩ: “Lần trước suýt chút nữa thì Đa Bảo của Tử Vân Sơn kia đã cướp được vị trí Tư Pháp Thiên Thần của Dao Chân, có thể hình dung rằng mảnh giấy ghi

‘Dao Chân sợ lửa’ có lẽ đa phần là do quân Tử Vân Sơn tung ra. Nhưng bây giờ nếu muốn tìm ra biện pháp thực sự khả dĩ để đối phó với Dao Chân thì vẫn phải là từ Tử Vân Sơn mà hạ thủ”.

Sau khi tính toán, Cộng Công nhiều lần ẩn nấp ở Tử Vân Sơn, âm thầm quan sát động tĩnh nơi đây.

Cộng Công là kẻ thông minh có thừa, rất nhiều sự việc hẳn chỉ cần nhìn thoáng qua liền hiểu thấu, tâm trí và mánh khéo của đám người Tử Vân Sơn kia qua mấy lần vừa rồi, Cộng Công cũng đã nắm được rõ ràng.

Một đêm nọ, Cộng Công lại lẳng lặng lên vào núi Tử Vân, phát hiện Thông Thiên Giáo Chủ thường xuyên ra vào một sơn động nọ, hơn nữa lại đang luyện thứ gì đó trong động.

Ban đầu Cộng Công chỉ nghĩ rằng Thông Thiên luyện linh đan diệu dược gì đó nên định trộm mấy viên để uống, muốn cho công lực bản thân tăng mạnh mẽ hơn.

Vì vậy đợi Thông Thiên rời đi, Cộng Công rón rén lên vào trong động, cảnh tượng trước mắt khiến hẳn rất đỗi ngạc nhiên: Trong sơn động rốt cuộc lại là hai con Hồng Sơ! Cộng Công thầm nghĩ: Đây chẳng phải là loại xấu xa nhất trong ma giới của ta hay sao? Năm xưa Xích Vụ xem chúng như bảo bối, sau này nghe nói vì mấy trao đổi nào đó mà hẳn phải bỏ mấy con Hồng Sơ kia, hóa ra là trao đổi với Thông Thiên Giáo Chủ!

Cộng Công lại nhìn thấy có một lò luyện đan lớn bên cạnh hai con Hồng Sơ đang bị nhốt kia, lẽ nào Thông Thiên Giáo Chủ này lại muốn dùng mấy con Hồng Sơ để luyện đan? Những thứ này phải nói là vật vô cùng xấu xa tàn ác, nếu mấy con đó trong ma giới đều được ông ta dùng để luyện đan, cho dù đan luyện ra này không thể hủy thiên diệt địa thì cũng đủ để nổ tung san phẳng dãy Côn Luân nguy nga hùng vĩ đó. Cộng Công nghĩ đến đây, khéo miệng lộ ra nụ cười ma mãnh...

Lại nói về Dao Chân sau mấy ngày nghiên cứu tỉ mỉ phương pháp “Tùy vật hóa pháp khí” đã tương đối có thành tựu, rồi tiếp được ý chỉ của Thiên Đế nói ở Nam Châu lại có tà ma đang gây họa loạn.

Dao Chân đến Nam Châu, thấy cả một vùng ô yên chướng khí, Dao Chân vừa nhìn, quả thực là có yêu ma đang tác oai tác quái. Cô phát hiện thêm là người dân ở xứ này còn luôn dùng tay ôm ngực, vô cùng đau đớn.

Vì vậy Dao Chân liền bước tới hỏi: “Lão bá à, mọi người làm sao vậy?”

Chỉ nghe lão bá đó nói: “Con à, mau mau chạy trốn đi! Từ khi có lũ quái vật đến thôn này, khiến toàn bộ thôn trang này tràn ngập toàn khói đen nước độc, chúng ta đều trúng độc khí của nó, toàn thân đau nhức, đặc biệt là nơi ngực này, đau đến nỗi không đứng thẳng lưng lên nổi”.

Dao Chân gật gật đầu rồi bay lên giữa không trung thì thấy một đám yêu quái xấu xí. Dao Chân nhìn thấy một cây Trâu Cổ mọc trên mặt đất, trên cây có rất nhiều quả, Dao Chân tiện tay ngắt mấy quả búng về phía lũ quái vật.

Chỉ nghe “bốp” một tiếng, lũ yêu quái tức tối tột độ dáo dác tìm xem rốt cuộc ai đã ném vào chúng.

Dao Chân nói: “Đừng tìm nữa! Là ta ném đó!”

Mấy con quái vật nhìn thấy Dao Chân liền muốn phi lên trước bắt cô, nhưng Dao Chân né được, lại ngắt thêm mấy quả Trâu Cổ rồi tiếp tục ném bốp bốp vào mấy con quái vật.

Lũ quái vật kia vênh váo chế giễu: “Ha ha! Người chỉ có chút bản sự thể thôi à? Xem ra hôm nay người chạy không thoát rồi!”

Liền thấy Dao Chân ngắt một chùm quả Trâu Cổ, dùng tay vuốt một cái biến thành một cây roi dài, đem pháp lực chú nhập lên cây roi, những quả Trâu Cổ này liền biến thành vô cùng cứng chắc. Dao Chân tay phải vung cây roi Trâu Cổ lên, tay trái bóp vỡ mấy quả Trâu Cổ rồi lấy hạt

của nó nhắm vào mắt quái vật mà bắn ra, bách phát bách trúng, chỉ một lúc đã bắn mù mắt rất nhiều quái vật.

Những con quái vật mù chỉ còn nước chịu trận để Dao Chân vung roi quất chúng và liên tục van xin, nhưng Dao Chân không có mềm lòng, đem pháp lực chú nhập vào những chiếc lá cây Trâu Cổ, ngay lập tức, những chiếc lá liền trở thành lưỡi dao sắc bén, Dao Chân huơ tay một cái trong không trung, những lưỡi dao này liền bay thẳng về phía cổ những con quái vật, từng chiếc đầu của quái vật bị cắt đứt rơi xuống.

Mặc dù tất cả yêu quái đều đã bị giết nhưng Dao Chân không quên thanh lý hiện trường, cô lại dùng pháp lực giải quyết, các quả Trâu Cổ bị đánh vỡ ra, Dao Chân đem nước ép từ những quả này hóa thành nước dung nham nóng đỏ rồi mang những con quái vật này nấu chảy trong dung nham.

Trâu Cổ là loài thực vật bình dân đến không thể bình dân hơn trong nhân gian mà cũng có thể trở thành pháp khí trấn yêu trừ ma, đây chính là phương pháp “Tùy vật hóa pháp khí” mà Dao Chân đã ngộ ra được gần đây.

Do lúc này tà ma đã được diệt trừ tận nên bầu không khí trở nên sáng sủa trong lành. Bởi những bệnh tật đau đớn trên thân thể con người là do tà ma nhiễu loạn gây ra, những quả Trâu Cổ sau khi được Dao Chân làm thành pháp khí để sử dụng, nó liền có tác dụng hàng phục tà ma. Con người sau khi ăn quả Trâu Cổ này thì bệnh trạng đau đớn toàn thân đều khỏi hết.

Vì nơi này có thần tích lưu lại, cây Trâu Cổ cũng có công trấn yêu trừ ma cho nên quả Trâu Cổ bình thường cũng có giá trị của nó, khi người ta ăn nó thì cũng có thể chữa được các loại bệnh thống phong, đau nhức, quả Trâu Cổ từ đây về sau có thể dùng làm thuốc, trở thành một loại dược liệu.

Kể từ đó, Dao Chân không chỉ dùng phương pháp “Tùy vật hóa pháp khí” để diệt trừ rất nhiều tà ma mà còn biến nhiều loại thực vật bình thường thành dược liệu.

Ví dụ: Cây Tế Tân có thể tiêu trừ khối u ở cổ người, Hoa Lệ Đường có thể điều trị chứng điếc tai... Mỗi một loại bệnh đều do mỗi loại tà ma nhiễu loạn gây ra, mỗi loài thực vật đều được Dao Chân làm thành một loại pháp khí để hàng phục yêu ma. Cho nên sau này những loại thực vật này đã được gia nhập vào hàng ngũ những cây thuốc để trị những loại bệnh tương ứng.

Nhưng mà, việc chiến sự cũng là tùy cơ ứng biến, có lúc cây cối xung quanh không thể sử dụng được, lúc này Dao Chân sẽ sử dụng ưu thế của chính bản thân mình. Ví như: Cô thường để lộ ra đuôi hổ, dùng đuôi hổ làm roi, có lúc sẽ biến thành hình tượng mặt người thân thú, có lúc lại lộ ra răng nanh của mãnh hổ, hình tượng cực kỳ dữ tợn. (Chiến tranh mà, chắc chắn là không hiền ngang đẹp đẽ oai hùng như chúng ta thường tưởng tượng trong thời bình, rất nhiều Thần Hộ Pháp và các Chiến Thần trên Thiên giới trong chiến trận đều vô cùng uy phong lẫm liệt).

Một lần sau trận chiến, Dao Chân quên biến thân thể trở lại thành hình người, cứ thế đi lên Thiên cung phục mệnh.

Dao Chân định vào cung gặp Thiên Đế, vừa hay đi đến cổng Thiên giới thì nhìn thấy xe kiệu của Thiên Đế cách đó không xa, Dao Chân nghĩ: “Mình đi luôn đến trước kiệu Thiên Đế để phục mệnh với Thiên Đế là xong, đỡ phải vào cung phiền phức”.

Nói rồi Dao Chân nhắm thẳng hướng xe kiệu của Thiên Đế mà đi tới, bởi vì Dao Chân quên biến trở lại thành hình tượng Thiên Thần, khiến các thị vệ của Thiên Đế hoảng sợ khiếp vía.

Các thị vệ thấy phía sau bay đến một con “yêu quái”, đầu tóc bù xù, mặt người thân thú, đuôi báo răng hổ, chiếc đuôi dài thông xuống kéo lê phía sau, toàn thân nhuốm máu, hình dáng quả là đáng sợ, các thị vệ sợ hãi quá cuống quýt hô lớn: “Hộ giá! Hộ giá!”

Thiên Đế vén rèm lên, quả thực cũng thấy giật mình. Lúc này Dao Chân đã đáp xuống trước kiệu Thiên Đế, thấy sắc mặt mọi người có gì đó không đúng lắm chợt nhớ ra là bản thân quên biến trở lại hình người, cúi nhìn xuống thân thú đuôi hổ của mình, toàn thân vẫn dính đầy vết máu tà ma nên liền nhanh chóng lắc người hô biến, biến trở lại thành hình dạng bình thường.

Các thị vệ thở phào nhẹ nhõm, thị vệ thủ lĩnh thở phào một hơi dài thoải mái, nói: “A... Thì ra là Dao Tư đây mà, hình dạng vừa rồi của Dao Tư làm chúng tôi sợ phát khiếp đó”.

Màn trướng của chiếc kiệu từ từ vén lên, Thiên Đế ở bên trong nhăn mặt cười, nói: “Dao Chân à, đừng có để bộ dạng đáng sợ như vậy tới gặp quả nhân chứ, quả nhân già rồi...”

Dao Chân đỏ mặt cười gượng gạo, nói: “Vâng vâng... vừa nãy thần quên khuấy đi mất...”

Sau khi Dao Chân phục mệnh rời đi, Thiên Đế cười rồi nói với đám thị vệ bên cạnh: “Vừa rồi các người bị hù cho phát khiếp phải không?”

Thị vệ nói: “Là chúng thần mắt mũi kém cỏi, không nhận ra Dao Tư”.

Thiên Đế suy nghĩ một chút rồi nói: “Kỳ thực thì Dao Tư của các người cũng là một mỹ nhân đó, đều là vì Tam giới đấy...” Nói rồi bèn hướng đôi mắt trầm ngâm suy tư nhìn về phía Tây phương...

Bởi vì những năm qua Dao Chân đã luyện tập tương đối thành thục, đã lập được rất nhiều uy đức trong việc

hàng yêu phục ma, cho nên Thiên Đế có ý định chính thức trao chức Tư Pháp Thiên Thần cho Dao Chân.

Trước buổi lễ bổ nhiệm, tất cả chúng Thiên Vương chúng Thiên Thần đều chuẩn bị phẩm vật chúc mừng cho vị Tư Pháp Thiên Thần mới được thăng chức, Thiên Đế cũng không ngoại lệ, ông cũng đang tuyển chọn một số cung nữ, chính là một số Phi Thiên, định sẽ tặng chúng cho Dao Chân, coi như phần thưởng.

“Thiên Đế dặn dò cần chọn người ôn hòa nhu mì, cẩn thận đoan chính... Không cần quá khôn ngoan tài giỏi, càng nhu thuận hiền dịu càng tốt...” Vị Thần quan phụ trách việc này nói với những thuộc hạ của ông ta khi họ đang chọn thị nữ để gửi đến núi Côn Luân.

Vị Thần quan bên cạnh thấy thế mỉm cười rồi nói nhỏ với một Thần quan khác: “Người có biết vì sao Thiên Đế nhất định muốn chọn người nhu mì hiền thực không?”

Vị Thần quan khác lắc đầu, lại nghe vị Thần quan kia nói: “Hôm qua có nghe thị giả của Thiên Đế nói, rằng tặng những thị nữ này chính là vì Thiên Đế muốn cải biến một chút tính tình của Đại Dao Tư đó, không cần phải quá mạnh mẽ... ha ha...”

Vị Thần quan khác cười khà khà, nói: “Ha ha, tính khí không mạnh mẽ thì đánh nhau thế nào được?”

Vị Thần quan kia liền tiếp lời: “Đây không phải là sợ tính cách mạnh mẽ quá, mà là sợ Thiên cung một ngày nào đó cũng bị san phẳng thì không hay thôi, ha ha ha...”

Hai vị Thần quan vượt vượt chòm râu rồi ha ha cười lớn...

Bởi vì Tư Pháp Thiên Thần là một vị trí trọng yếu trong Tam giới, cho nên rất nhiều đại Thần Tiên đều theo nghi thức mà chuẩn bị lễ vật chúc mừng, kể cả các Thiên Vương trong Tứ Châu, nên Đông Châu Vương Thanh Hư đương nhiên cũng sẽ cần chuẩn bị.

Vào ngày này, Đào Đào thận trọng dè dặt hỏi Thanh Hư khi đó đang đọc sách: “Chủ nhân, vị đó... vị Tư Pháp Thiên Thần đó đã đăng quang, chúng ta nên tặng ngài ấy cái gì ạ?”

Thanh Hư không ngẩng đầu lên, mí mắt cũng không buồn vén lên một chút.

Mặc Mặc đưa mắt liếc Đào Đào một cái, ý tứ ra hiệu để mình nói: “Chủ nhân, lễ vật chúc mừng này là lễ nghi tất phải có trong nghi thức, cũng không thể không hỏi ý kiến ngài, mong ngài xem xét...”

Thanh Hư ngẩng đầu lên, lạnh lùng nói: “Đông Châu ta trước giờ rất đơn giản, ta không có thứ gì tặng cô ấy”.

Đào Đào Mặc Mặc đưa mắt nhìn nhau...

Rất nhanh sau đó buổi đại lễ bổ nhiệm Tư Pháp Thiên Thần bắt đầu. Vào ngày hôm đó, rất nhiều loài Thần Điểu, Phượng Hoàng đồng thanh ca hát, những áng mây lành ngũ sắc cũng hiện ra rực rỡ khắp trời.

Vào thời khắc Dao Chân tiếp quản Tư Pháp Quyền trượng, cây Thần trượng đại phóng muôn vàn ánh quang huy lấp lánh, biến thành một con đại Thương Long, Thương Long liền bay lên trời, rồi lượn vòng vòng xung quanh Dao Chân hồi lâu.

Sau khi lễ tấn phong hoàn tất, Dao Chân trở về phủ, thấy rất nhiều phẩm vật chất đầy cả tiền sảnh, Thanh Loan lúc đó đang mở từng chiếc kiểm tra, không lâu sau, trên trời bay xuống hàng ngàn Phi Thiên, xiêm y pháp phối, dải thắt lưng tiên thướt tha vấn vít, đồng loạt ào ào bay về phía núi Côn Luân.

Bọn họ đáp xuống trước phủ đệ của Dao Chân, cúi người hành lễ, nói: “Bái kiến Dao Tư, chúng tôi là thị nữ được Thiên Đế phái xuống hầu hạ ngài, tổng cộng có 3.388 người, thỉnh Dao Tư kiểm tra”.

Dao Chân nhìn đàn thị nữ đông đảo này, thấy có chút hồ nghi, cô trước tiên gật gật đầu, sau đó tự nhủ



thầm: “Minh nếu có nhiều thị nữ như thế thì cũng để làm gì đâu...”

Dao Chân lộ ra vẻ mặt khó xử, người thị nữ dẫn đầu nhìn vẻ mặt khó xử của Dao Chân thì buồn bã nói: “Dao Tư không thích chúng tôi sao? Ày dà...”

Dao Chân vội vàng đáp: “Ta đâu có ý đó, đâu có ý đó, Hy Hòa! Sắp xếp chỗ ở chu đáo cho các tử muội đây!”

Chúng Phi Thiên nghe thấy vậy thì sắc mặt liền tươi tỉnh hẳn lên, họ cùng Hy Hòa hoan hỷ rời đi.

Sau đó Dao Chân đi vào phòng, nhìn thấy trong phòng bày la liệt các loại kỳ trân dị bảo quý hiếm khó tìm, có một viên dạ minh châu khổng lồ trông giống như mặt trăng sáng rực; có loại như chiếc gương càn khôn có thể phản chiếu các ngôi sao trong dải Ngân Hà, trong gương mang cả càn khôn, ánh quang huy lấp lánh, mỹ diệu vô ngần; còn có loại Vạn Tượng Cầm có thể chứa đựng hết thảy âm thanh của mọi tiếng đàn trong Tam giới, hàng vạn sợi dây đàn, mỗi sợi dây có thể đơn tấu các loại âm nhạc khác nhau; còn có các loại quả tiên, mỹ tửu, tiên đan diệu dược...

“Ý, đây là cái gì?” Thanh Loan mở một chiếc hộp nhỏ trông không có gì nổi bật.

Dao Chân nghe thấy giọng nói nghi hoặc của Thanh Loan liền đến gần xem, thì thấy bên trong chiếc hộp nhỏ này có một vật nhỏ hình chiếc quạt màu xanh, không phát ra ánh sáng, cũng không nhìn thấy bất kỳ linh khí gì.

Dao Chân cầm lên xem rồi nói: “Nếu là cái quạt thì quả thật hơi nhỏ, còn nếu là đồ trang trí thì lại đơn giản quá, màu sắc thì xanh không ra xanh, lam không ra lam, ngược lại thì trông cũng trang nhã đấy, chỉ là không biết nó có tác dụng gì. Thanh Loan, là ai tặng đây?”

Thanh Loan nói: “Cũng không phải là nhân vật tầm thường đâu! Đây là lễ vật từ Đông Châu Vương Thanh Hư đó!”

Dao Chân loay hoay ngắm nghía chiếc quạt nhỏ này, chỉ lớn bằng lòng bàn tay, thấy buồn cười quá, nói: “Đông Châu Vương này thật là keo kiệt quá đi!”

Thanh Loan cười nói: “Là muội không nhận ra bảo bối đó, đừng nói người ta keo kiệt! Ta đi gọi Giải Trãi đến, ông ấy sẽ biết đây là cái gì!”

Một lúc sau, Giải Trãi đi đến, ông cầm chiếc quạt nhỏ lên, xem một chút, gật gù như đã biết trước vấn đề rồi vậy, nhưng lại nhìn Dao Chân đầy vẻ nghi hoặc.

Thấy vẻ mặt Giải Trãi có chút khác thường, Thanh Loan cười nói: “Ta đoán ông cũng không nhận ra đúng không, nhận ra thì đã nói được rồi”.

Dao Chân cười nói: “Tỉ quên à, Giải Trãi quân sư nói có lúc nào nhanh đâu?”

Giải Trãi cười cười nói: “Theo kinh nghiệm của lão phu thì vật này tên là “Lộ Dẫn”, được làm từ vảy rồng, ai nắm giữ được Lộ Dẫn này thì sẽ không còn chịu bất kỳ ngăn trở của khu vực địa lý nào, kể cả những nơi cấm kỵ, cũng sẽ tìm đến được chủ nhân của Lộ Dẫn này mà không chịu một chút trở ngại nào”.

Dao Chân và Thanh Loan gật gù nửa hiểu nửa không, rồi cùng quay sang nhìn nhau tỏ vẻ khó hiểu.

Giải Trãi cũng cảm thấy khó hiểu nói: “Nhưng lão phu cũng nghĩ không ra, vì sao Đông Châu Vương lại tặng cho Dao Tư vật riêng tư bí mật này? Lẽ nào ngài ấy muốn Dao Tư đến Đông Châu làm khách? Hay là không có gì để tặng? Không thể nào...”

Thanh Loan nói: “Nghe nói Đông Châu Vương là người thanh đạm tiết kiệm lắm, có lẽ là anh ta không có gì để tặng đó”.

Giải Trãi lắc đầu nói: “Không phải. Người có biết Đông Cung Đông Châu trước kia là ai đã từng ở không? Đó là cung điện của Hạo Thiên Đại Đế thời thượng cổ. Hạo

Thiên Đại Đế này là ai? Đó là phu quân của Tây Vương Mẫu, tổ tiên của Côn Luân chúng ta đó!”

Thanh Loan nói: “Ồ, nhưng như vậy thì sao?”

Giải Trãi nói: “Con bé này, người không biết rằng núi Côn Luân thời thượng cổ là nơi lưu trữ trân bảo của Tam giới sao? Khi đó, Côn Luân được gọi là ‘Tây Cung’, Tây Vương Mẫu thường cưỡi chiếc xe có ánh quang huy vạn trượng lấp lánh, đem theo gia quyến và các loại bảo vật quý hiếm đến Đông Cung... Cho nên dù nói là thanh đàm thì Đông Cung cũng sẽ không thiếu gì bảo vật! Chỉ là thật đáng tiếc, đáng tiếc là, trong trận đại chiến thời thượng cổ sau này, toàn bộ Côn Luân đã bị nổ tung san phẳng thành bình địa, và chìm xuống đáy sâu vực thẳm của biển Thanh Hải, Côn Luân này của chúng ta đã được tái tạo lại mới khi có Thiên Đế kế vị, nhưng Đông Cung là được bảo lưu lại đến sau này, trở thành nơi ở của Đông Châu Vương kế nhiệm...”

Dao Chân nghe Giải Trãi thông thả chậm rãi kể chuyện xưa, cũng có chút buồn ngủ, liền ngáp dài một cái, cười nói: “Một ngày nào đó ta sẽ cầm theo Lộ Dẫn này đi tìm Đông Châu Vương xem ngài ấy có khoản đãi ta bữa tiệc rượu nào hay không!”

Dao Chân uể oải duỗi thẳng lưng lên, nói: “Giải Trãi à, nghe câu chuyện này ta thấy buồn ngủ quá, mọi người kiểm tra chỗ này, thích gì thì cứ lấy đi, ta về đi ngủ đây”.

Dao Chân vừa bước vào phòng ngủ thì giật mình thảng thốt, thấy trên vách tường đã gắn đầy hoa tươi, sàn phòng ngủ được trải bằng bông liễu mềm mại, chiếc trường kỷ phủ đầy những cánh hoa sơn trà, giống một tấm lụa mỏng màu tím mềm mại như làn khói bao quanh trường kỷ, ngay cả khu nước suối Nhân Huân trong phòng ngủ cũng được trồng thêm một hàng trúc xanh đan xen nhau, khiến cho khắp gian phòng tràn ngập hương thơm, cảnh tượng như mộng như huyền, lãng mạn mơ màng.

Dao Chân đang kinh ngạc với cảnh đẹp mỹ miều trước mắt thì Hy Hòa bước vào, nói: “Những thứ này đều là do các thị nữ kia chuẩn bị cho muội đó, giờ có người vẫn đang làm bàn trang điểm, có người làm trâm cài tóc ngọc trai, cũng có người vẫn đang may váy cho muội nữa”.

Dao Chân cười nói: “Hy Hòa, muội tặng tỷ và Thanh Loan mỗi người một ngàn thị nữ này được không?”

Hy Hòa khước từ nói: “Thiên Đế vừa mới tặng muội, muội lại chuyển tay tặng luôn người khác như vậy chẳng phải sẽ làm tổn thương người ta sao?”

Dao Chân gãi đầu gãi tai, nói: “Khung cảnh này, sự bài trí này, phúc khí này một mình muội tận hưởng thì thật bất an biết bao, ha ha”. Sau đó, Dao Chân liền căn dặn bên dưới, phái một số thị nữ đi phục vụ Hy Hòa, Thanh Loan...

Một ngày nọ, khi Dao Chân đang giải quyết việc công vụ thì Thanh Loan đi đến nói với vẻ kỳ lạ mờ ám: “Dao Đại Tư Pháp! Có người tìm ngài, có cho truyền vào không đây?”

Dao Chân ngẩng đầu hỏi: “Là ai?”

Thanh Loan vẫn kiêu kỳ lạ thần bí nói “Không dám nói, nói ra sợ muội lại không chịu gặp!”

Dao Chân nghĩ một lúc, dường như đã biết là ai, bèn nói: “Được rồi, không gặp”.

Thanh Loan vội vàng nói: “Muội vì sao lại tuyệt tình đến vậy! Những năm qua người ta không phải 1000 thì cũng là 900 lần đến đây rồi, muội không thể gặp một chút sao?! Muội hãy gặp anh ta một lần đi, cũng là để anh ta khỏi phải cầu xin ta mãi...”

## Huyền mộ ký (3-15)

Dao Chân vẫn nhất quyết lắc đầu, cúi xuống tiếp tục xử lý công vụ.

Thanh Loan không biết phải làm sao bất lực thở dài rồi bỏ ra ngoài. Người này là ai? Chính là kẻ ngốc Phong Tiềm.

Thanh Loan đi ra nhìn Phong Tiềm lắc đầu, Phong Tiềm có chút thất vọng buồn bã, nhưng dường như anh chàng đã quen với điều này, dù sao những năm qua anh ta dù rất muốn gặp Dao Chân nhưng hết lần này tới lần khác đều bị Dao Chân cự tuyệt.

Phong Tiềm xoay người định rời đi thì Thanh Loan gọi to: “Đợi đã!”, rồi mau chóng chạy đến nói với Phong Tiềm: “Nếu không huynh hãy ở lại núi Côn Luân này đi, huynh biết rõ là không thể gặp vì muội ấy luôn từ chối, nếu huynh ở hẳn lại núi Côn Luân này, sớm muộn gì cũng sẽ gặp nhau”.

Phong Tiềm quay lại nhìn Thanh Loan, ánh mắt bi thương cộng thêm phần xấu hổ cho nên lặng thinh không nói lời nào, dù sao ai cũng có lòng tự trọng của bản thân. Tình cờ cảnh tượng này bị Hy Hòa nhìn thấy, Hy Hòa bước tới nói với Thanh Loan: “Tỉ muốn để huynh ấy chìm đắm sâu hơn nữa hay sao?” Rồi Hy Hòa nói với Phong Tiềm: “Phong Tiềm à, huynh cũng tu hành Chân tiên Tiêu Dao Đại Đạo, bị vây hãm trong lưới tình đã lâu như vậy, huynh vẫn chưa từng nghĩ đến phải nhảy thoát ra khỏi nó sao?”

Phong Tiềm quay lại, nước mắt lưng tròng, rưng rưng nói với Hy Hòa: “À... là huynh đã nợ muội ấy quá nhiều”.

Hy Hòa nói: “Những điều này đều là quá khứ, Dao Chân đã không còn để trong tâm nữa rồi”.

Phong Tiềm lại nói: “Vậy vì sao muội ấy không muốn gặp ta?”

Hy Hòa thở dài, nói kiêu lảng tránh vòng vo: “Ài, muội ấy...có thể là không có thời gian”.

Phong Tiềm lạnh lùng cười nhạt rồi bỏ đi...

Lại nói những năm này, Phong Tiềm phiêu bạt bốn phương, cả ngày chỉ làm bạn cùng thơ với rượu, không màng thế sự, nhưng với hết thấy những thứ có liên quan đến Dao Chân thì đều đi nghe ngóng hỏi han, bao năm qua đã đến núi Côn Luân tìm Dao Chân vô số lần nhưng lần nào cũng bị Dao Chân cự tuyệt, nhưng rồi anh ta vẫn lại đến, có lẽ trong Tứ Châu này thì anh ta là người si tình số một.

Ngày đó sau khi Phong Tiềm bị Dao Chân cự tuyệt, anh ta uống đến say mềm, mượn rượu quên sầu đến nỗi lòng tự tôn gì đó của bản thân cũng chẳng quan tâm, vậy nên anh ta trong trạng thái lơ mơ nửa say nửa tỉnh bay đến núi Côn Luân, tìm đến hẻm núi Quan Thư Cúc, dùng thần thông tạo ra một căn lều cỏ rồi thường trú ở đây.

Bởi vì Phong Tiềm là một tài tử nổi danh trong Tứ Châu cho nên vẫn có rất nhiều Tiên nhân sẽ vì ngưỡng mộ danh tiếng của Phong Tiềm mà tìm đến, hoặc cùng anh ta uống rượu đàm gió luận trăng, hoặc thưởng trà bình thơ, hoặc thỉnh giáo anh ta hội họa thư pháp, vì vậy Phong Tiềm ở đây cũng không bị coi là cô đơn tịch mịch. Nhưng không biết vì điều gì, người mà anh ta mong nhớ muốn gặp nhất thì lại không gặp được, cho nên anh chàng chỉ còn biết mang niềm tương tư sâu kín kia hóa thành thi họa. Dần dần, có đến hàng ngàn bài thơ viết cho Dao Chân, không dưới hàng trăm bức tranh miêu tả Dao Chân, là tương tư cũng thế, hay là si tâm mê muội cũng thế, cũng sẽ phải dần dần phai nhòa đi, có lẽ đó là để mau chóng hoàn trả sạch sẽ dù chỉ một chút nợ nần.

Làm gì có sự si mê nào là ngẫu nhiên vô duyên vô có? Dao Chân đã cứu Phong Tiềm nhiều lần, Phong Tiềm như vậy là đã mắc nợ Dao Chân, tâm si mê này có lẽ là từ đó sinh ra, mỗi người đều có những phương thức khác nhau để hoàn trả nợ, chỉ là cách thức trả nợ của Phong Tiềm có vẻ lãng mạn hơn đôi chút mà thôi.....

Kể từ khi Dao Chân trở thành Tư Pháp Thiên Thần, Tam giới những năm này tương đối thái bình, không tà ma nào không sợ Dao Chân, cô đối với ma tộc cực kỳ nghiêm khắc, chỉ cần chúng có một chút động tĩnh nhỏ thôi thì Dao Chân cũng sẽ triệt phá chúng từ mầm mống mới manh nha phát tác, ma tộc dù không làm nổi trò trống gì trong những năm này thì cũng tích tụ dồn nén rất nhiều oán hận.

Cho nên ma giới gần đây kìm chế không nổi nữa và sẵn sàng phản kháng. Bởi vì gần đây ma vương Cộng Công đã có được lòng tin nên hắn đã ăn trộm thành công viên “Đan Hồng Sơ” được luyện thành từ ba con Hồng Sơ ở chỗ Thông Thiên, viên đan này uy lực đến mức một viên liền có thể làm nổ tung san bằng dãy Côn Luân thành bình địa. Vì vậy Cộng Công lại phái ma tử ma tôn đi Nam Châu khiêu khích, họa loạn thường dân.

Dao Chân đến Nam Châu kiểm tra, phát hiện mấy con yêu ma lại bắt đầu vênh vang hống hách, chúng khua môi múa mép rêu rao toáng lên: “Dao Chân! Nói cho người biết! Đại vương chúng ta đã luyện thành công một quả tạc đạn có sức mạnh vô song, có thể nổ tung san bằng dãy Côn Luân thành bình địa dễ như trở bàn tay, muốn giữ mạng thì biết điều ít xía vào chuyện thiên hạ thôi!”

Dao Chân thấy những con yêu quái này khá tự tin, nghĩ rằng chúng rất có thể đã đắc được bảo bối nào đó, vì vậy sau khi diệt trừ đám yêu ma làm loạn kia xong, liền quay trở về bẩm báo chuyện này với Thiên Đế.

Thật trùng hợp, lúc đó Thiên Đế cùng Thông Thiên Giáo Chủ và Nguyên Thủy Thiên Tôn đang thưởng trà.

Dao Chân đến bẩm: “Bệ hạ, gần đây lũ yêu ma khá huênh hoang kiêu ngạo, vỗ ngực rằng trong tay Cộng Công có tạc đạn gì đó, có thể tạc nổ san phẳng núi Côn Luân. Thần không biết thực hư thế nào, mong Thiên Đế định đoạt”.

Thông Thiên nhấp một ngụm trà, khước miệng hơi nhếch lên cười, nói: “Đừng nghe chúng nói nhảm, chúng lấy đầu ra những thứ đó, chỉ là hư trương thanh thế mà thôi”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn liếc nhìn Thông Thiên, rồi nói với Thiên Đế: “Bệ hạ, chuyện này cần phải tra xét cẩn thận, không cầu thả được”.

Thông Thiên cười nói: “Một con ma quân vật vờ như mất hồn thì lời nói của nó sao có thể tin được?” Nói xong lại cố làm ra vẻ trù mến nhìn Dao Chân nói: “Hiền điệt à, không cần phải quá lo lắng đâu con!”

Dao Chân nhìn ánh mắt trù mến kia của sư thúc, cảm thấy có gì đó kỳ quặc bất thường, nên cô gật đầu qua loa lấy lệ rồi lại quay sang nhìn Thiên Đế.

Thiên Đế ngẩng đầu lên, nhìn Thông Thiên mỉm cười gật gù, có vẻ như tình cờ bắt tiếng đến Dao Chân rằng: “Yên tâm đi!” Nhân lúc Thông Thiên đang uống trà, Thiên Đế lại liếc nhìn Nguyên Thủy Thiên Tôn...

Vị trí Thần quan làm cũng đã lâu nên Dao Chân có thể nhìn ra được một số manh mối, đành ngoan ngoãn gật gật đầu, trả lời: “Thần tuân mệnh, thần xin cáo lui”.

Dao Chân không trở về Côn Luân mà đi thẳng đến Ngọc Kinh Sơn đợi sư phụ. Không lâu sau, Nguyên Thủy Thiên Tôn cũng trở về, bởi vì ông biết Dao Chân đang đợi.

Dao Chân nói với Nguyên Thủy Thiên Tôn: “Sư phụ, đệ tử cảm giác rằng việc này có lẽ là sự thật”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn hỏi: “Làm sao con thấy vậy?”



Dao Chân nói: “Hôm nay ánh mắt sư thúc nhìn con tỏ ra trù ố, nhưng con cảm thấy lạnh sống lưng vì sự trù ố đó, sư thúc cũng không phải là chỉ một hai lần phá đám sau lưng con, lần này rất có thể ông ấy đã chế biến ra đờc loại đờc đờc gì đó, rồi cố tình đưa nó cho ma tộc cũng nên”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn thở dài nói: “Ài dà, là sư phụ cũng chính vì điều này nên đã mau chóng từ Thiên Cung trở về để nói với con đây, con cần thật sự cẩn trọng trong mọi việc đó”.

Dao Chân hỏi: “Sư phụ, đờc đờc nào mà lại có thể có sức mạnh kinh khủng như vậy? Mà dám khoe khoang khoác lác rằng có thể nổ thành bình địa cả dãy Côn Luân hùng vĩ này? Côn Luân này không phải là một ngọn núi tiên thông thường, dù tên gọi là “núi”, nhưng thực tế nó chính là một thế giới, là cả một tầng trời!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn đưa mắt nhìn Dao Chân, nói: “Núi Côn Luân trước đây chính là bị một quả đờc đờc tạc nổ san phẳng đi và chìm xuống biển Thanh Hải đó”.

Dao Chân kinh ngạc nói: “Con đờc nghe là núi Côn Luân lần trước bị nổ tung nhưng cũng không nghĩ đến cảnh lại bị nổ bởi một viên đờc đờc, hóa ra thực sự là có viên đờc có uy lực khủng khiếp như thế!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn nói: “Viên đờc này với pháp lực của Cộng Công thì cả đời hẳn luyện cũng không ra đờc, thúc phụ của con đã ngày càng lộ liễu trắng trợn. Thúc phụ con luôn cho rằng ta chẳng biết cái gì. Con Hồng Sơ làm bị thương con lần trước đó, trong ma giới vẫn còn mấy con nữa, loài vật thù địch hung hãn này chưa từng xuất hiện trong trận chiến giữa Xi Vưu và Hoàng Đế, chúng khẳng định là đã đờc sư thúc con câu lưu rồi, khả năng cao đờc đờc này cũng là do ông ấy dùng mấy con Hồng Sơ kia để luyện, “Hỗn Nguyên chân lực” cộng thêm

thứ tàn bạo khét tiếng trong ma giới kia thì luyện ra loại đan này kể cũng không khó gì”.

Dao Chân than ngẩn thờ dài, nói: “Ài dà, sư phụ, vì sao sư thúc lại luôn muốn làm như vậy? Người và sư thúc cùng học một môn, vì sao tâm tính lại khác biệt lớn đến mức này?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn cười nói: “Ha ha, không phải là sư phụ đã giảng cho con về lý tương sinh tương khắc sao? Con quên rồi à?”

Dao Chân nói: “Con không dám quên, có thiên sẽ có ác, có Thần sẽ có Ma, có chính Thần thì sẽ có phụ Thần, con hiểu, sư phụ, con sớm đã xếp sư thúc vào hàng ngũ phụ Thần rồi. Nhưng đệ tử chỉ là không hiểu lắm, đó là sư thúc bản mệnh vốn là phụ Thần hay đây là lựa chọn của bản thân ông ấy?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn mỉm cười không nói gì, ngừng lại một lúc, rồi nói với Dao Chân: “Việc của người khác đừng quản làm gì, con hãy làm tốt những việc con phải làm thôi”.

Dao Chân gật đầu lia lịa, quay về phía sư phụ chấp tay hành lễ nói: “Đệ tử tuân mệnh. Đệ tử trước tiên trở về Côn Luân đã, xin sư phụ bảo trọng”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn cũng gật đầu đáp lại rồi ẩn đi mất...

Dao Chân trở về Côn Luân, một mình đi dạo trong núi, suy nghĩ cách thức để phá giải địch quân.

Dao Chân nghĩ: “Cộng Công kia cố ý lan truyền ra những câu này, đa phần là muốn uy hiếp mình, nhưng trong tình thế “chính mạnh hơn tà” hiện nay trong Tam giới thì cũng không dễ dàng dùng đến viên tạc đan kia được, phần nhiều là hấn dùng để đe dọa và khủng bố, muốn ma tộc của hắn có chỗ đứng trong Tam giới, đợi ngày sau lớn mạnh lên. Côn Luân ta tạm thời an toàn nhưng ma tộc kia đang có vật này trong tay thì ta vẫn

chưa thể yên tâm, vẫn cần phải nghĩ cách lấy viên đan đó khỏi chúng mới được. Cộng Công à, Cộng Công, người gian ngoan xảo trá, nếu người mà lưu lại trong Tam giới thì tất sẽ là đại họa, một khi lấy được viên đan về, ta sẽ diệt trừ người! Nhưng mà muốn lấy được đan cũng không dễ, đã không thể chọc giận Cộng Công, còn muốn lấy được viên đan được này thì quả thật là hao tâm tổn sức. Giờ Cộng Công nhất định đang cất giấu viên đan ở một chỗ kín đáo bên thân, lấy trộm thì không ổn, dùng vũ lực cũng không xong, rốt cuộc phải làm thế nào mới tốt đây...”

Dao Chân ở trong núi vừa đi dạo vừa nghĩ cách, tình cờ đi đến hang Quan Tư Cúc.

Dao Chân vô tình ngược lên thì nhìn thấy Phong Tiềm, để tránh bị lúng túng khó xử, Dao Chân nhanh chóng ẩn đi chân thể.

Dao Chân dùng thuật tàng hình từ từ đi đến bên cạnh Phong Tiềm, bao năm chưa gặp, một Phong Tiềm với bộ thanh y màu xanh da trời, phong lưu khoáng đạt, mà nay trải qua tháng năm dâu bể, râu tóc đã dài, bộ y phục màu thiên thanh khi xưa đã trở nên sồn bạc.

Dao Chân khẽ gọi một tiếng: “Su huynh”. Nhưng tiếc là Dao Chân đang tàng hình nên Phong Tiềm không nghe thấy.

Dao Chân nhìn quanh tứ phía, thấy có một căn nhà tranh, có lẽ là nơi ở của Phong Tiềm, bèn đi vào trong, vừa mở cửa ra, Dao Chân sững sờ kinh ngạc, khắp phòng đều là các bức chân dung của mình, Dao Chân rất ngạc nhiên, tự tiện lấy một bức tranh xuống, nhìn thấy bản thân trong tranh, liền nói: “Mình năm xưa xấu xí như này sao?” Rồi lại ngẩng đầu lên lẩm bẩm: “Thế nào mà một vị nam Tiên nghiêm túc nhường ấy mà sao một chút nghiêm trang đúng đắn cũng không có nhỉ?” Lúc này, ở bên ngoài vang lên tiếng huyền áo, thì ra có dăm ba vị nam Tiên ôm đàn cầm rượu, tay cầm thi phú thư pháp đi

tới tìm Phong Tiềm, Phong Tiềm cũng vui vẻ chuyện trò cùng họ, cả nhóm ngồi dưới gốc cây mà đàm đạo chuyện trời trăng mây gió.

Dao Chân nhìn họ, mỉm cười hài lòng nghĩ: “Su huynh thực ra có cuộc sống vui vẻ thoải mái hơn ta nhiều, đây mới thực sự là lối sống tiêu dao tự tại của một vị Chân Tiên”.

Dao Chân nói xong định rời đi nhưng vẫn cảm thấy bị quên điều gì đó, vậy là cô cầm bút lên đề vào bức tranh vừa rồi: “Xấu xí, đừng vẽ nữa”. Viết xong bèn mỉm môi cười, khoan khoái bước đi...

Dao Chân trên đường trở về, trong cô hiện lên từng màn từng màn sự việc trong quá khứ, cắt áo bào đoạn tuyệt, lửa thiêu Nam Châu, những điều sai lầm bản thân đã làm, mẫu giấy ghi “Dao Chân sợ lửa”...

“Mẫu giấy?” Trong đầu Dao Chân đột nhiên lóe lên một suy nghĩ, tính toán, rồi tự nhủ thầm: “Cộng Công, năm đó ngươi và Đa Bảo bày mưu chống phá ta thì lần này cũng đừng trách ta đáp lễ tương xứng, để ngươi biết thế nào là gậy ông đập lưng ông”.

Trong khoảng thời gian này, Dao Chân cố tình tỏ vẻ sợ hãi, tương kế tựu kế, kiềm chế bình ổn Cộng Công. Có yêu ma quấy phá cô cũng không đích thân xuất đầu lộ diện nữa, chỉ phái một số tiểu binh tiểu tướng đi dẹp mà thôi.

Cộng Công vô cùng hơn hởi, liền bày tiệc rượu ở ma tộc để ăn mừng, Cộng Công nói: “Các con! Có viên đan này trong tay! Dao Chân kia nào ngờ cũng có ngày hôm nay! Đang sợ hãi chúng ta đó! Ha ha ha! Đợi ma tộc ta phát triển lớn mạnh thêm, sớm muộn gì cũng sẽ cho núi Côn Luân của cô ta nổ tan thành, ha ha ha ha!”

Đám tiểu yêu ma bên dưới cũng hòa theo reo hò hoan hô ầm ĩ... Sau khi tiệc rượu kết thúc, Cộng Công đương lúc buồn ngủ lim dim, mắt nhắm mắt mở thì đột nhiên nhìn

thấy trên bàn đá có một mẩu giấy, Cộng Công tiện tay cầm lên xem, trong mẩu giấy viết rằng: “Đan này là giả”.

Cộng Công đang thiu thiu buồn ngủ thì giật thót mình từ trường kỷ ngồi bật dậy, cứ xem đi xem lại mẩu giấy, trong tâm nghi hoặc khó hiểu, nghi ngờ thứ nhất là không biết tờ giấy này từ đâu ra, thứ hai là nội dung viết bên trong không biết thật hay giả. Cộng Công đột nhiên nhớ ra năm xưa tờ giấy ghi “Dao Chân sợ lửa” đã trợ giúp cho ma tộc hẳn rất nhiều, suýt chút nữa chúng sinh Nam Châu đã bị vùi trong biển lửa hung dữ kia, lần đó chỉ còn cách một bước nữa là thành công, Cộng Công vẫn thường lấy chuyện này ra khoe khoang ra oai thể hiện với đám tiểu quái yêu ma.

Vậy nên lần này trong tiềm thức Cộng Công cũng có chút thiện cảm với mẩu giấy, nhưng dù sao thì vẫn có chút nghi ngờ. Cộng Công lấy viên tạc đan ra, xem đi xem lại, ngẫm nghĩ một hồi, không hiểu là thật hay giả, bèn quyết định lại đi Tử Vân Sơn chuyến nữa. Đêm hôm đó, trên đường đi đến Tử Vân Sơn, bỗng nhìn thấy Thông Thiên Giáo Chủ đang ngồi trên mây, xếp một bàn trà và đang uống trà ở đó. Cộng Công sợ hãi bỏ chạy thục mạng, nhưng hẳn chạy đằng Tây thì thấy Thông Thiên đang ở đằng Tây uống trà, còn khi chạy đằng Đông cũng lại thấy Thông Thiên ở đằng Đông uống trà, chạy hướng Nam, Thông Thiên cũng đang...

Cộng Công biết hẳn chạy không thoát, xem ra như này là Thông Thiên đang cố ý đợi hẳn, vả lại cũng không thấy có ác ý.

Cộng Công quyết định không chạy nữa, lấy hết dũng khí đi đến trước mặt Thông Thiên, chắp tay vái lạy hành lễ rồi mạnh dạn nói: “Ma vương Cộng Công bái kiến Thông Thiên Giáo Chủ”.

Thông Thiên ngẩng đầu lên, cười giả lả rồi gật đầu với hẳn, Cộng Công nhìn sắc mặt Thông Thiên, có vẻ là không

có gì nguy hiểm, cho rằng ông ta không biết mình đã trộm đan. Vậy nên Cộng Công lại định bỏ chạy, liền nghe tiếng Thông Thiên trách mắng: “To gan!” Cộng Công sợ tới bật vía kinh hồn, chân tay bủn rủn, không dám chạy tiếp.

Chỉ nghe Thông Thiên nói: “Lao tâm khổ tứ, vất óc tính kế trộm đan mà không biết đan này là giả. Quá đáng thương, quá nực cười...”

Thấy Thông Thiên dường như hiểu rõ chuyện này, Cộng Công nhất thời bối rối không biết làm sao, nhưng trong tâm vẫn có chút hoài nghi, liền làm ra vẻ điềm tĩnh nói: “Cộng Công ngu xuẩn, thực không biết những lời này của giáo chủ là có ý gì”.

Thông Thiên ngẩng đầu nhìn Cộng Công, ánh mắt của Cộng Công lảng tránh nhìn đi nơi khác, không dám nhìn thẳng Thông Thiên, Thông Thiên cười ha ha nói: “Đừng giả bộ nữa”.

Cộng Công vẫn có chút nghi ngại, thận trọng liếc mắt nhìn “Thông Thiên” trước mặt, trong tâm thầm nghĩ: “Thông Thiên như này là thật hay giả còn chưa biết được, cho nên mồm miệng nhất định phải mạnh mẽ hơn chút, không thể thừa nhận được!” Thông Thiên dường như nhìn ra sự nghi ngại của Cộng Công, nói: “Nếu người không tin thì đích thân cầm lấy viên đan này rồi từ đỉnh núi Côn Luân ném xuống đi, xem xem nó có nổ hay không”. Nói xong liền phất tay áo bỏ đi...

Cộng Công nghĩ: “Thông Thiên này vốn luôn coi thường Côn Luân, ông ta đã nói như thế thì thực sự giống như ông ta là...” Cộng Công không tiếp tục đi đến Tử Vân Sơn nữa mà quay trở lại Ma giới.

Sau khi Cộng Công trở về ma giới, hẳn vẫn tiếp tục nghĩ tới nghĩ lui, nghĩ mãi về tính xác thực của viên đan này.

Mà không khí ở núi Côn Luân cũng vô cùng căng thẳng, Dao Chân lệnh cho tất cả chúng sinh ở núi Côn

Luân nếu có thể hãy tạm thời lánh đi một thời gian, Tứ Châu lớn như thế, có thể đi đến nơi nào cũng được.

Và Dao Chân đã sớm nhờ sư huynh Ngọc Đỉnh chân nhân ngay trong đêm chế ra một chiếc lưới vô hình cực lớn, rồi dùng tấm lưới này phủ lên trên không trung của Côn Luân, đồng thời Dao Chân còn rẩy lên bên trên lưới một ít Nhược Thủy, bởi vì nước Nhược Thủy kia là vật chất mềm mại nhu mì nhất trong Tam giới, mà hơn nữa lực nâng nổi của nó rất mạnh mẽ, bất kể vật thể nào rơi vào Nhược Thủy đều có thể bị lực cản cực lớn của nó chống lại không cho rơi xuống.

Chúng Thần thú và Thiên tướng ở trong đám mây phía trên Côn Luân chăm chú quan sát suốt ba ngày đêm. Vào đêm thứ ba, Dao Chân lên đám mây, nhìn mọi người gật đầu, vẻ mặt của tất cả các Thần tướng đều nghiêm nghị, tấm lưới này cũng được kéo căng ra rất chắc chắn.

Lúc này trong đêm khuya, núi Côn Luân tĩnh lặng lạ thường. Chỉ thấy từ xa bay đến một cái bóng mặt người thân rắn, chính là Cộng Công. Thấy Cộng Công lấy từ trong bọc ra một viên tạc đan, nhìn nhìn ngó ngó, lưỡng lự chần chừ...

Tất cả Thần tướng đều chờ lệnh sẵn sàng, Dao Chân cũng đang ở phía trên đầu Cộng Công, ánh mắt chăm chú dõi theo nhất cử nhất động của hắn. Vào lúc Cộng Công ném viên tạc đan xuống, cũng chính là ngày hắn hết mệnh là đời, kể cả viên đan kia được ném xuống thì cũng sẽ bị Nhược Thủy bắt lấy, bị võng thần tóm chặt, cũng không thể làm nổ tung được Côn Luân.

Cộng Công suy đi tính lại, phân vân quan sát, vẫn là không ném viên đan ra, lại cẩn thận nhét nó vào trong ngực rồi quay người bỏ đi.

Mọi người thở phào nhẹ nhõm, Dao Chân xua xua tay ra hiệu cho tất cả rút lui...

Vào đêm hôm sau, Cộng Công lại lấm la lấm lét chạy đến Tử Vân Sơn, lại thấy Thông Thiên đang ngồi trên mây, nhưng lần này thì không uống trà, mà là đang mài kiếm.

Cộng Công biết Thông Thiên đang đợi hắn ở đây, bèn ra vẻ tự tin điềm tĩnh đi đến bái kiến Thông Thiên, nói: “Cộng Công tham kiến giáo chủ, chúc giáo chủ vạn thọ vô cương, tuổi thọ sánh ngang trời đất!”

Thông Thiên không nhìn hắn ta, vừa mài kiếm vừa nói: “Đã là đạo chích còn làm ra vẻ đường hoàng chính nhân quân tử gì nữa”.

Cộng Công cười nói: “Ha ha, dù nhỏ bằng cái móng tay cũng nào giấu được con mắt tinh tường của giáo chủ đâu? Hết thấy mọi việc giáo chủ đều nắm trong lòng bàn tay cả rồi!”

Thông Thiên cũng cười, nói: “Ha ha, người biết thế là tốt”. Nói xong liền giả bộ vô tình lia kiếm sượt qua cổ Cộng Công, khiến Cộng Công sợ toát mồ hôi lạnh.

Cộng Công sợ quá run rẩy nói: “Giáo... Giáo chủ, có việc gì thì cứ dặn dò tiểu tốt này, hà tất... hà tất phải mạnh tay”.

Thông Thiên ha ha cười lớn, còn Cộng Công thì sợ run cầm cập, Thông Thiên cười nói với Cộng Công: “Hiền đệ ơi, viên đan kia của người là giả đó”.

Cộng Công cười quỷ dị nói: “Là giả thì đã sao? Chỉ cần Dao Chân cho nó là thật là được rồi”.

Thông Thiên thản nhiên như không, nói: “Được rồi, ngày mai ta sẽ nói cho Dao Chân rằng viên đan này là giả”.

Cộng Công hấp tấp nói: “Đừng... đừng, giáo chủ có việc gì thì cứ dặn dò tại hạ là được!”

Về mặt Thông Thiên nghiêm túc nói với Cộng Công: “Được rồi! Người trong sáng không nói lời đen tối”. Sau đó lại từ cái bọc trong ngực lấy ra một viên đan được lấp lánh màu vàng kim, nói: “Đây là chân đan!”



Cộng Công thấy viên đan này lớn hơn và sáng hơn viên đan trong tay mình, vừa định giơ tay đón lấy thì Thông Thiên đã rút tay lại, nói với Cộng Công: “Bây giờ ta chưa thể đưa cho người được, người phải thay ta làm việc này đã”.

Cộng Công suy nghĩ một lát, có chút do dự, im lặng không nói gì.

Thông Thiên nói: “Việc này cũng chính là điều mà hiền đệ đã mơ ước bấy lâu đó”.

Cộng Công hỏi: “Việc gì?”

Thông Thiên nói tiếp: “Ta muốn mượn tay người giết Dao Chân!”

Cộng Công cảm thấy rất cao hứng, sốt sắng hỏi lại: “Ngài muốn tôi làm gì?”

Thông Thiên nói: “Người trước tiên cứ phao tin đồn đi, cố ý tiết lộ nơi cất giấu đan giả này cho Dao Chân, sau khi loan tin, Dao Chân sẽ đến để trộm viên đan. Và việc người cần làm chính là dùng bảo kiếm trong tay ta đây, một kiếm giết cô ta đi!” Kiếm này uy lực vô tỉ, người chỉ cần đứng sau lưng Dao Chân thừa lúc cô ta mất cảnh giác thì chém phăng một nhát, cô ta nhất định sẽ đầu một nơi thân một nẻo”.

Cộng Công nghe vậy cảm thấy vừa ngỡ ngàng vừa mừng rỡ, nhưng vẫn có chút do dự.

Thấy Cộng Công lẩn tránh không quyết, Thông Thiên lấy viên đan màu vàng trong ngực mình ra rồi dùng pháp lực khảm nhập nó lên thanh bảo kiếm, cười nói với Cộng Công: “Hiền đệ không cần phải lo lắng đến thế, sau khi thanh kiếm này chém xả người Dao Chân ra thì viên đan này sẽ rơi vào tay hiền đệ. Hiền đệ tuy giết Dao Chân nhưng do người có viên tạc đan uy lực vô tỉ như thế trong tay thì Thiên Đế cũng sẽ không làm gì được người! Huống chi là một khi Dao Chân chết rồi thì đệ tử Tử Vân Sơn ta chắc chắn sẽ tiếp quản chức Tư Pháp Thiên Thần. Đến lúc

đó, hiền đệ à, còn cần phải quản Nam Châu Tây Châu gì nữa, đã đều là thiên hạ của chúng ta rồi...”

Cộng Công nghe say sưa như nuốt từng lời, cho dù mới rồi còn có chút nghi ngờ, nhưng việc giết Dao Chân này thì quả thật là quá hấp dẫn đối với hắn ta, Cộng Công hận Dao Chân thấu xương, mà hơn nữa hắn từ lâu đã muốn bá chủ Nam Châu Tây Châu, bây giờ Thông Thiên quả thực là đã vẽ ra cho hắn một “chiếc bánh lớn” và đưa tận miệng hắn rồi.

Vậy là Cộng Công và “Thông Thiên” đã đạt được thỏa thuận, chuẩn bị để thực hiện kế hoạch của hai người.....

Quả đúng là Cộng Công đã đem “đạn giả” đặt ở một nơi, rồi cố ý phao tin ra để Dao Chân đi trộm nó.

Dao Chân tất nhiên nhất nhất tin theo, một đêm nọ, Dao Chân lẻn vào ma tộc và chuẩn bị trộm đạn.

Dao Chân rón rén thận trọng tiến vào ma tộc, đêm đó ở ma giới yên ắng bất thường. Dao Chân còn chưa kịp tìm kỹ thì viên “giả đạn” đó đã lóe lên những tia sáng ở chỗ kia, giống như một miếng mồi vậy, và đang chờ Dao Chân cắn câu.

Cùng lúc này, Cộng Công nắm chắc thanh “bảo kiếm” do “Thông Thiên” đưa cho và đang chờ sẵn, chỉ cần Dao Chân cầm đạn lên thì sẽ lập tức chém xả thân, chắc chắn sẽ chém đứt đôi, lúc đó Dao Chân tất sẽ đầu lìa khỏi cổ, chỉ cần nghĩ đến đó thôi là Cộng Công đã cảm thấy cực kỳ phấn khích.

Màn kịch này đã đến lúc cần lên diễn, chỉ thấy Dao Chân đưa tay ra, vừa định lấy đạn thì đột nhiên một bóng đen xuất hiện sau lưng cô, bóng đen này vung kiếm hướng về phía Dao Chân chém xuống!

Liền nghe thấy “tét” một cái giống như âm thanh của tiếng roi vụt xuống, thanh bảo kiếm này thế nào nháy mắt lại biến thành một chiếc “roi”? Nhanh như cắt, Dao Chân xoay người lại nằm chặt roi, cười cười nhìn Cộng Công

lúc này vẫn đang ngỡ ngác bối rối: “Cộng Công, người nắm đuôi của bốn Tư Pháp làm gì thế?”

Cộng Công liếc nhìn thì hóa ra là đã bị mắc lừa! Thanh bảo kiếm này té ra là do chiếc đuôi hổ của Dao Chân biến thành! Lúc này Dao Chân đã lấy viên “đan giả”, cũng chính là viên đan Hồng Sơ thực sự cầm chắc trong tay.

Cộng Công thấy tình thế không ổn thì muốn bỏ chạy, Dao Chân liền rút phất cây Thần trượng từ thắt lưng ra, một gậy liền đánh Cộng Công ngã lăn xuống. Sau đó, Dao Chân gõ gõ cây Thần trượng xuống đất, trong nháy mắt, các Thiên binh Thần thú lần lượt hiện thân, từng nhóm từng nhóm vây chặt ma tộc vào trong, trên bầu trời ma giới lúc này, tiếng trống trận thúc giục liên hồi, sấm vang chớp giạt, cảnh tượng vô cùng hùng tráng uy nghiêm.

Dao Chân xách Cộng Công lên tay, đem hấn vút trên đỉnh ma giới, Cộng Công gào thét âm ỉ: “Quanh năm đánh ngỗng! Để hôm nay bị ngỗng mổ mắt mà! (1) Dao Chân! Người là đồ tiểu nhân bỉ ổi! Người đã lừa ta! Ngay cả Thông Thiên Giáo Chủ mà người cũng dám mạo xưng! Quên mất cái danh quân tử của mình rồi...”

Dao Chân ha ha cười lớn nhìn Cộng Công nói: “Cộng Công, ai nói với người ta là quân tử? Ta là nữ tử thôi! Ha ha ha ha ha!”

Cộng Công tiếp tục xối xả: “Người đúng là con mụ già thối tha không biết xấu hổ! Ta nhất định sẽ băm thầy người thành ngàn mảnh, sẽ tàn sát sạch sẽ Côn Luân nhà các người...”

Dao Chân bỏ ngoài tai những lời chửi bới của nó, quay sang nói với đám yêu ma quỷ quái: “Cộng Công đã làm đủ mọi việc xấu xa! Không chỉ tàn hại chúng sinh, lại còn mưu toan cho nổ tung Côn Luân Sơn chúng ta, tội ác tày trời chết cũng đền không hết! Hôm nay, ta sẽ cho những ma tử ma tôn tàn hại sinh linh các người nhìn

mà có cái làm gương! Mau đem Cộng Công ra hành quyết tại chỗ!”

Nói xong, Dao Chân cầm cây Thần trượng sẽ dùng để hành hình lên, đột nhiên, có một âm thanh từ không trung vọng xuống: “Dao Tư hãy khoan đã!”

Rồi thấy trên trời bay đến một vị Thần quan, đáp xuống bên cạnh Dao Chân, lấy ra Thánh chỉ, tuyên rằng: “Dao Chân tiếp chỉ!”, Dao Chân vội vàng quỳ xuống tiếp chỉ.

“Cộng Công gây hại Tam giới, tội ác cực đại, cần đưa về Thiên Cung dần dần hỏi tội, cáo thị Tam giới, sau sẽ hành hình. Khâm thủ!”

Dao Chân tiếp nhận ý chỉ, bèn trối Cộng Công lại, túm lấy hắc hướng lên Thiên Cung bay tới.

Biết cơ hội đã đến, Cộng Công dọc đường lái nhái không ngớt: “Dao Chân! Ta nói cho ngươi biết, quả tạc đan kia trong tay ngươi là giả đó! Đồ thật vẫn đang ở chỗ ta đây, ha ha ha ha!”

Dao Chân nghĩ bụng: “Hừm, nếu đồ thật vẫn ở bên ngươi thì vì sao vừa rồi ngươi không cho nó nổ luôn đi?”

Cho nên Dao Chân lơ đi chẳng thèm đếm xỉa gì hẳn nữa.

Thế nhưng Cộng Công vẫn cứ luôn mồm: “Thần quan tới hơi sớm! Nếu đến chậm một bước, chỉ một bước thôi thì ngươi đã chết chung với ta rồi! Thôi được, đến Thiên Cung rồi sẽ cho nổ luôn cả lão Thiên Đế một thể! Vậy cũng không lỗ!”

Dao Chân vẫn như cũ, ngó lơ chả thèm nói rằng gì.

Cộng Công thì cứ mồm miệng liến thoắng liên hồi, nói: “Dao Chân à Dao Chân, ngươi bay nhanh chút đi! Ha ha ha, các ngươi sẽ thành quỷ trong địa ngục ngay lập tức thôi mà ha ha ha! Ngươi mang ta lên Thiên Cung, cùng nhau cho nổ tung cả lão Thiên Đế đi, ha ha ha ha lúc đó chúng ta đều sẽ lưu danh thiên cổ rồi...”

Dao Chân thấy phiền toái quá không nhẫn được nữa, quát: “Câm miệng!”

Cộng Công lại càng lái nhái hơn: “Ha ha ha, đời này vậy là không sống uống rồi, có thể nổ tung được cả Thiên Đế thì cũng không gọi là thua cuộc ha ha ha... Dao Chân à, may là nhờ có ngươi. . .”

Một lúc sau, khi đã đến rất gần Thiên Cung, Cộng Công làm ra vẻ như đang rất sẵn sàng, Dao Chân cảm thấy lo lắng, nghĩ: “Vẫn là không thể mang Cộng Công vào Thiên Cung được, không thể mạo hiểm như thế được”.

Vậy là Dao Chân dừng lại, thở dài một tiếng rồi nói: “Này, các ngươi trước tiên ở đây trông coi hẩn cho cẩn thận vào! Nhất định phải trông chừng hẩn thật kỹ đó! Nghe rõ chưa?”

Chúng tướng vâng mệnh, Dao Chân một mình đi vào Thiên Cung.

Dao Chân diện kiến Thiên Đế, Thiên Đế nói: “Tư Pháp Thiên Thần vất vả rồi, tới đây tới đây, ngồi xuống đi! Xem xem nước cờ này của Trẫm đi như thế nào...”

Dao Chân cùng Thiên Đế xem mấy nước cờ, trao đổi mấy câu, thấy Thiên Đế cơ bản là không hề nhắc gì tới Cộng Công, Dao Chân không nhịn được, hỏi: “Bệ hạ, Cộng Công kia...”

Dao Chân còn chưa nói hết câu thì Thiên Đế lại chuyển chủ đề, nói: “Quả nhân thấy mấy năm nay thấy Tư Pháp Thiên Thần áo gấm mũ ngọc, mặt tựa hoa đào, xem ra Trẫm tặng ngươi mấy ngàn thị nữ chăm sóc hầu hạ có vẻ khá chu đáo đó. Ha ha”.

Dao Chân sốt ruột nói: “Là như này thưa Bệ hạ, cả ngàn vị tiên tử kia mỗi người đều thể hiện khả năng riêng, sắp xếp Côn Luân Sơn ngăn nắp sạch sẽ, thần vẫn chưa kịp cảm tạ ân điển của Bệ hạ!”

Thiên Đế nói: “Không cần khách khí, lại đây, xem cờ đi”.

Dao Chân có chút không kiên nhẫn nổi nữa, lại hỏi: “Bệ hạ, Cộng Công kia nên xử trí thế nào?”

Thiên Đế chăm chú nhìn bàn cờ, nói: “Tạm thời không bàn việc công”.

Dao Chân không còn cách nào đành phải tuân mệnh...

Đại khái là sau khoảng mấy giờ đó, thị vệ ngoài cổng chạy vào bẩm báo: “Bệ hạ! Không xong rồi! Cộng Công trốn thoát mất rồi!”

Thiên Đế nghe vậy cả kinh, nói: “Cái gì? Tức tốc truy đuổi!”

Dao Chân gấp gáp nói: “Bệ hạ, thần xin phép đi!”

Thiên Đế gật đầu ưng thuận.

Kỳ thực thì Cộng Công kia miệng lưỡi giáo hoạt lanh lẹ, trước tiên dĩ dành các vị Thần tướng cởi bớt dây trói cho hẵn, sau đó vận dụng công lực, mở quả “trứng mộng du” trong ngực ra, “trứng mộng du” kia vừa mở ra liền phát tán ra từng đợt từng đợt mùi thơm của cây Hương thảo, khiến các vị Thần mê man bất tỉnh, vậy là Cộng Công liền có thể trốn thoát rồi.

Khi các Thần tướng tỉnh dậy thì Cộng Công đã cao chạy xa bay được một lúc rồi, cho nên Dao Chân chạy đi tìm khắp nơi cũng không sao tìm được.

Dao Chân không tiếp tục tìm kiếm nữa mà bay đến Ngọc Kinh Sơn tìm Nguyên Thủy Thiên Tôn.

Dao Chân lấy viên đan Hồng Sơ từ trong ngực áo ra để Nguyên Thủy Thiên Tôn xác định thật giả, Nguyên Thủy Thiên Tôn vừa nhìn thì thấy viên đan này chất chứa khí hận thù mạnh mẽ, mà trong đó còn có Hỗn nguyên chân lực chạy loạn xạ bên trong, cho nên ông đã xác nhận rằng đây chính là viên tạc đan Hồng Sơ thật sự.

Dao Chân thở phào nhẹ nhõm, nói: “Đan này đã là thật rồi thì cũng không cần gấp gáp tìm Cộng Công làm gì nữa”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn hỏi: “Tìm Cộng Công sao? Nó chạy mất rồi?”

Dao Chân không biết làm sao, nói: “Ài dà! Đúng vậy! Thiên Đế cứ nhất định bắt đệ tử xem chơi cờ gì đó, cứ xem mãi không sao dứt ra được! Kết quả là để Cộng Công chạy thoát mất rồi!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn lặng thinh mỉm cười, rồi nói với Dao Chân: “Đem viên đan này cất cẩn thận ở một nơi kín đáo, bảo vệ nó thật an toàn và không được để người khác biết”.

Dao Chân lãnh mệnh và quay trở lại núi Côn Luân.

Trên đường trở về, Dao Chân liền nghĩ ra một nơi rất kín đáo, đó là góc Đông Nam của Tây Châu — Chu Phong.

Chu Phong có địa thế đặc biệt kỳ lạ với những mỏm đá lởm chởm nhọn hoắt, vì vậy Dao Chân đã đem viên đan Hồng Sơ này phong ấn nó ở bên dưới một tảng quái thạch khổng lồ.

Sau đó, Dao Chân lại tiếp tục truy tìm tung tích Cộng Công ở khắp mọi nơi, mấy lần tóm được vừa định giết hẳn thì đều bị Thiên Đế ban ra ý chỉ triệu hồi.

Dao Chân nghi hoặc khó hiểu liền quyết định đi hỏi Nguyên Thủy Thiên Tôn...

Chú thích của người dịch:

(1) “Quanh năm đánh ngỗng! Để hôm nay bị ngỗng mổ mắt!”: Là Câu thành ngữ Trung Quốc: “年年打雁，叫雁啄了眼”: “Niên niên đả nhạn, khiếu nhạn trác liễu nhãn”, hàm ý rằng quanh năm suốt tháng muốn khuất phục người nào đó, ngờ đâu cũng có ngày lại bị chính người đó khuất phục lại”.

## Huyền mộ ký (3-16)

Lại nói ngày hôm đó, vào buổi sáng khi Phong Tiềm còn chưa thức dậy thì đã có mấy vị tiên gia đến tìm anh ta. Một vị nhìn thấy Phong Tiềm vẫn đang ngủ say sưa trên giường liền cất lời hỏi thăm: “Thượng Thần Phong Tiềm? Huynh có hỷ sự đây này, sao không dậy sớm một chút đi?”

Phong Tiềm vẫn đang lim dim ngái ngủ, bèn hỏi lại: “Là hỷ sự gì vậy?”

Vị Tiên nhân kia cười nói: “Núi Nhã Lâm có một vị Tiên nữ, dung mạo xinh xắn, tính tình như mộng như thơ, vẫn luôn ngưỡng mộ Thượng Thần. Cho nên, ta đợi hôm nay đến đây, là muốn...muốn mạo muội làm mối cho Thượng Thần”.

Phong Tiềm lại nằm xuống, cười nói: “Ha ha, đã biết là mạo muội thì vì sao vẫn đến đây?”

Lời này của Phong Tiềm khiến cho mấy vị Thượng Tiên cảm thấy có chút xấu hổ, do dự không nói gì nữa, đành đi quanh quẩn trong phòng.

Phong Tiềm trở nghiêng người rồi chỉ chốc lát đã lại thấy ngáy khò khò.

Mấy vị Tiên nhân này trước đây chưa từng đến nơi ở của Phong Tiềm, cho nên họ chăm chú quan sát căn lều gỗ, quả thực các bức thư pháp hội họa treo khắp trong lều, vẫn đang thơm mùi mực mới.

Một vị Thượng Tiên trong số đó nhìn mấy bức họa vẽ Dao Chân, nói: “Xem ra Thượng Thần thích những nữ tử khí chất anh thư, các vị xem mấy bức họa này đều là một gương mặt ấy. Nữ nhân trong tranh thân mang ngân giáp, tóc dài búi cao, dung mạo thuần khiết, ánh mắt trong veo”.

Vị Thượng Tiên khác nói: “Các vị xem bức này đi, cũng vẫn là vị nữ nhân đó, y phục màu vàng non, gương mặt



bầu bĩnh, điệu cười khả ái. Xem ra Thượng Thần đã có ý trung nhân rồi, chúng ta đừng quấy rầy huynh ấy nữa”.

Mấy vị Tiên nhân còn lại cũng gật gù tỏ vẻ đồng ý, có một vị khi lật giở những bức họa này, liền phát hiện bức dưới cùng có đề mấy chữ hơi nguệch ngoạc.

Vị Tiên nhân ấy liền đọc to lên: “Xấu xí, đừng vẽ nữa”

Mấy vị Tiên nhân nghe vậy liền bật cười, nói: “Thượng Thần, vị nữ nhân trong bức họa này của ngài có để lại cho ngài mấy chữ đây này, ngài không biết sao?”

Phong Tiềm vừa nghe thấy thế liền ngồi bật dậy, mau chóng chạy tới lật ra xem, vừa nhìn thì nhận ra ngay đây là nét chữ của Dao Chân.

Phong Tiềm phút chốc nước mắt giàn giụa nói: “Thì ra...thì ra...muội ấy đã đến đây...”

Mấy vị Tiên nhân thấy Phong Tiềm nước mắt đầy mặt thì nhìn nhau lắc đầu rời đi.

Phong Tiềm lau nước mắt rồi đi đến phủ Dao Chân tìm cô. Anh ta đi đến cửa thì nhìn thấy Thanh Loan, Thanh Loan vừa thấy Phong Tiềm định quay người bỏ đi thì nghe Phong Tiềm gọi lớn:

“Thanh Loan muội muội! Muội ấy đã đến rồi! Muội ấy đã từng đến gặp ta!”

Thanh Loan khựng lại không bước nữa, quay lại hỏi: “Muội ấy đã gặp huynh à? Có thật không?”

Phong Tiềm nói: “Thật mà, nhưng ta lại không nhìn thấy muội ấy, ta muốn hỏi muội ấy rằng vì sao không muốn ta nhìn thấy mặt nàng?”

Thanh Loan khẽ gật đầu: “Được, để ta đi tìm muội ấy, bảo muội ấy gặp huynh và cho huynh câu trả lời”. Thanh Loan nói xong liền đi về phía phủ Dao Chân.

Dao Chân đúng lúc này cũng vừa ra khỏi cửa, chuẩn bị đi tìm Nguyên Thủy Thiên Tôn.

Thanh Loan nhìn thấy Dao Chân bèn hỏi: “Có phải muội trước đây đã đến gặp Phong Tiềm không?”

Dao Chân gật đầu nói: “Phải, có chuyện gì sao?”

Thanh Loan nói: “Muội lạnh nhạt với huynh ấy bao năm qua đã đủ chưa? Hẳn đúng là người si tình gặp kẻ vô tình mà! Phong Tiềm lại dậm trường cát bụi vất vả đến đây, lần này dù thế nào muội cũng nên gặp huynh ấy một chút, cho dù sau này không làm bằng hữu nữa thì cũng cần nói thẳng mấy lời với người ta!”

Dao Chân ngẫm nghĩ rồi nói: “Ừm, thôi được. Muội đang có chút việc gấp, cần đi đến Ngọc Kinh Sơn một chuyến, khi trở về sẽ đến gặp anh ta”.

Nói rồi liền rời đi....

Dao Chân đi đến Ngọc Kinh Sơn gặp Nguyên Thủy Thiên Tôn, sau khi quỳ xuống hành lễ cô liền hỏi Thiên Tôn: “Sự phụ, đệ tử có việc không minh bạch lắm, mong sự phụ chỉ ra chỗ mê mờ kia!”

Nguyên Thủy Thiên Tôn gật gật đầu.

Dao Chân hỏi: “Sự phụ, vì có gì Thiên Đế không để con giết Cộng Công?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn cười không đáp.

Dao Chân hỏi tiếp: “Sự phụ, chỉ cần con định giết Cộng Công thì Thiên Đế liền ngăn cản, cũng mấy lần rồi, Cộng Công giờ càng trở nên xảo quyệt. Đệ tử không hiểu Thiên Đế vì sao lại làm như vậy?”

Nguyên Thủy Thiên Tôn từ từ mở mắt ra, nói: “Ầy dà, đi nào, ta đưa con đến thiên đài quan sát thì con sẽ hiểu ra thôi”.

Vừa nói dứt lời, Nguyên Thủy Thiên Tôn liền đưa Dao Chân đến thiên đài, rồi chỉ cho cô: “Con hãy nhìn những ngôi sao trên bầu trời đi, đây là sao La Vương, kia là chòm sao Ngọc Ẩn... còn đây là sao Bạch Hổ”.

Dao Chân chăm chú nhìn, thi thoảng lại gật gù như hiểu ý.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nói tiếp: “Đây là Thần giới, con xem vị trí Chính cung này, đó là Chính Thần vị, còn

Phụ cung kia là Phụ Thần vị. Mà bên kia là Ma giới, con nhìn xem vị trí đứng đầu trong Ma giới đối ứng trực tiếp với điều gì?”

Dao Chân đáp: “Là Tư Pháp vị trong Thần giới”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn vuốt râu rồi gật gù nói: “Ừm, nếu như chiếu theo lý tương sinh tương khắc này, ngôi sao đối ứng với nó sẽ cực kỳ dễ dàng bị ‘một tổn thất tất cả cùng tổn thất’”.

Dao Chân nghe sư phụ nói đến đây thì giật mình hiểu ra mọi chuyện, đột nhiên nhớ tới những lời năm đó trước khi A Trạch thành Tiên đã nói với mình... Hóa ra, huynh ấy đã quan sát tinh tượng, sợ rằng ta và Cộng Công... một tổn thất tất cả cùng tổn thất...

Dao Chân cảm thấy cay cay nơi sống mũi, ghen ngào nói: “Sư phụ... Đệ tử hiểu rõ rồi. Nhưng là Cộng Công nguy hại chúng sinh, đặc biệt là hắn đã tàn sát bách tính Nam Châu, có những lúc đệ tử vừa đến thì đã có rất nhiều sinh mạng bị tử thương”.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nói: “Con thật là, có những lúc vẫn ngang bướng cố chấp! Yêu ma làm hại sinh linh cũng là để giúp sinh linh tiêu trừ tội nghiệp, cái đạo lý nông cạn này lẽ nào sư phụ chưa từng dạy con sao?”

Dao Chân gật đầu nói: “Sư phụ đã dạy qua, chỉ là đệ tử... đệ tử không thể đứng nhìn cảnh yêu ma làm hại phàm nhân. Dù sao trong tứ châu này, chỉ có cuộc sống của phàm nhân Nam Châu là khổ nhất, là mê mờ nhất”.

Thiên Tôn lại nói: “Con cần nhớ kỹ, con là Tư Pháp Thiên Thần, không phải là Thần hộ pháp nơi nhân loại! Sinh linh Nam Châu phẩm hạnh không đoan trang, tâm địa bất chính, nếu như không có ma giúp họ tiêu giảm tội nghiệp thì chính bản thân họ cũng sẽ thành ma!”

Dao Chân lặng thinh gật đầu.

Nguyên Thủy Thiên Tôn nói tiếp: “Nếu không bận thì con hãy đi quan sát một chút con người Nam Châu đi, xem xem đạo đức của họ thế nào!”

Dao Chân gật đầu đáp lại....

Khi từ ở Ngọc Kinh Sơn trở về, suốt chặng đường Dao Chân chỉ hồi tưởng lại những lời A Trạch đã nói với mình, mới hiểu những trăn trở lo lắng của người ta... thấy trong tâm muôn vàn đau xót, lại cảm thấy cực kỳ áy náy, hai hàng nước mắt cứ thế tuôn rơi không thể kìm nén nổi.

Dao Chân vừa về đến núi Côn Luân thì bị Thanh Loan nhìn thấy, nói: “Ta đi gọi huynh ấy vào nha?”

Lúc này Dao Chân mới nhớ ra Phong Tiềm nhưng cô xua xua tay nói: “Không gặp nữa. Để huynh ấy về đi, cứ nói là duyên nợ của Dao Chân với huynh ấy đã hết, gặp chẳng ích gì, cũng không muốn gặp”.

Thanh Loan thấy sắc mặt Dao Chân không được tốt thì không hỏi thêm gì nữa, đi ra nói với Phong Tiềm: “Muội ấy bảo là duyên nợ với huynh đã hết, gặp không ích gì, cũng không muốn gặp”.

Phong Tiềm nghe vậy cảm thấy bi thương cơ cực, chỉ chực muốn khóc, lắm bầm nhắc lại: “Cũng không muốn gặp... cũng không muốn gặp.... được rồi... được rồi....”

Phong Tiềm lần này dứt khoát đi thẳng, không giống như những lần trước cứ đi mấy bước lại ngoái đầu nhìn, chàng không khóc, cũng không suy sụp, thanh thản thư thái bước đi....

Từ sau hôm đó, Dao Chân thường đến Nam Châu quan sát tâm tính người dân. Có lúc cô biến thành bà cụ ăn mày, lúc thì biến thành em bé lang thang cơ nhỡ, có lúc lại biến thành cụ già cô đơn mắc bệnh nan y, cũng có khi biến thành kẻ hành khất lòi thối bẩn thỉu....

Những vai diễn này chủ yếu là để quan sát thiện tâm của người phàm, Dao Chân tuy mục đích là quan sát thiện tâm người phàm nhưng khi nhập vai thành những nhân

vật kia, cô càng có trải nghiệm sâu sắc hơn với những gian truân của bà lão ăn mày, nỗi niềm bơ vơ tội nghiệp của những em bé phải sống lang thang, sự đáng thương của những cụ già neo đơn, sự chịu đựng hắt hủi ghẻ lạnh của người hành khất...

Tâm tính người dân cao thấp khác nhau, có thiện có ác. Một lần nọ, khi Dao Chân hóa thành một em bé lang thang, cô phát hiện rất nhiều phụ nữ tình nguyện giúp đỡ, có người cho màn thầu, người cho bánh bao, có người còn tặng cô chăn đắp, Dao Chân cảm thấy rất ấm lòng. Sau đó, Dao Chân biến thành kẻ hành khất nhếch nhác bẩn thỉu, cô phát hiện những người thương cảm anh ta ít dần đi, rất nhiều phụ nữ nhìn thấy anh ta liền bịt mũi mà đi, cả ngày cũng chỉ có vài cụ già cho anh ta mấy đồng bạc lẻ.

Cuối cùng Dao Chân lại hóa thành một kỹ nữ già lang thang, vì nhan sắc không còn nên phải lang thang xin ăn.

Lần nhập vai này khiến Dao Chân được mở mang tầm mắt, cô phát hiện ra cả ngày trời không những không ai giúp đỡ mà ngược lại còn bị rất nhiều người lăng mạ và phỉ nhổ, có những phụ nữ còn lao vào đánh đập cô tơi tả. Suốt cả ngày dài chỉ có duy nhất một cậu bé cúi người xuống định đưa cho cô chiếc bánh, nhưng khi Dao Chân vừa đưa tay đón lấy thì mẹ cậu bé liền lao đến hắt văng xuống đất, sau đó hùng hổ quát mắng cậu: “Nó là kỹ nữ đó, không cần phải thương hại nó! Đi!” nói rồi kéo tay cậu bé lôi đi.

Trong lòng Dao Chân nghi hoặc khó hiểu, cùng là người ăn xin nhưng người phàm trần sẽ vì thân phận khác nhau của người ăn xin mà thể hiện cách nhìn nhận đối xử khác nhau, xem ra, tâm tính thiện ác của phàm nhân có liên quan chặt chẽ với tư duy và “quan niệm” của bản thân người đó.

Vậy nên, Dao Chân bèn bắt đầu quan sát các loại sự việc trải qua trong toàn bộ cuộc đời của một số người....

Sau một hồi quan sát, Dao Chân phát hiện ra rất nhiều người làm ác đều là để kết toán nghiệp duyên của họ, ví như kẻ sát nhân là vì người kia đời trước đã nợ họ một mạng; kẻ phạm tội cưỡng gian thì đời trước đa phần là kỹ nữ; kẻ làm cướp biển thì đời trước bị người khác cướp đoạt của cải....

Mặc dù hết thấy đều có nhân duyên nhưng Dao Chân vẫn muốn tra xét xem xuất phát điểm ban đầu của nghiệp duyên tốt cuộc là gì.

Vậy là Dao Chân dùng công năng túc mệnh thông để truy tra từ mấy chục đời, mấy trăm đời trước của người đó. Có khi phải tra đến mấy trăm đời mới nhìn ra căn nguyên của nghiệp duyên một người là từ đâu mà có.

Có nghiệp duyên của kẻ sát nhân mà phải tra đến mấy trăm đời mới phát hiện hóa ra chỉ vì một lý do rất hoang đường. Dao Chân khi truy từ mấy trăm đời trước của kẻ phạm tội sát nhân thì phát hiện căn nguyên ban đầu nhất chỉ là vì anh ta nói năng không giữ mồm giữ miệng, gièm pha sau lưng người khác khiến người đó giết nhầm một người khác nữa, oan hồn của người bị giết sau khi chết đi đã trút hận thù lên thân của kẻ đã nói gièm pha sau lưng kia, cứ thế oan oan tương báo đến mấy trăm đời. Còn có những kỹ nữ vô liêm sỉ, là chỉ vì trong một đời nào đó đã đem nhầm con riêng của lão phú ông giàu có gả cho chính ông ta, phạm phải tội loạn luân, vậy nên đời sau phải làm kỹ nữ để bồi hoàn, mà ở đời sau khi làm kỹ nữ đã phá hoại hạnh phúc rất nhiều gia đình, tạo nhiều nghiệp lực mới, nên vẫn phải tiếp tục làm kỹ nữ mà hoàn trả, cứ thế liên tục không ngừng nghỉ...

Dao Chân chỉ còn biết cảm thán nói: “Tuy nói nhân gian mê mờ nhưng quả thực người phạm trần quá ư ngu muội”.

Dao Chân đang định rời đi, không quản việc nơi thế gian nữa, nhưng khi vừa chuẩn bị đi thì thấy bên đường có một kẻ say rượu đang đánh đập thể tử của mình.

Dao Chân thấy thế phải cố kìm nén tức giận, cũng không thể tùy ý can thiệp vào oán cừu sâu sắc của nhân gian, bèn dùng túc mệnh thông xem xét mấy đời trước của kẻ say rượu kia.

Khi Dao Chân tra xét đến 10 đời trước của kẻ say rượu thì cảm thấy rất chấn động, cô phát hiện ra kẻ say này chính là một vị Tinh tú hạ phàm đang lưu lạc chốn nhân gian.

Dao Chân thấy kẻ say rượu trước mặt mình kia vốn dĩ là một vị Thần trang nghiêm vĩ đại, chỉ vì trong tâm có chấp trước, xung đột với Thiên Đế nên đã bị trừng phạt đầy xuống nhân gian làm người phạm mà phản tỉnh, mỗi một đời đều tài hoa xuất chúng, nhưng chú định sẽ có một sự việc không thành. Thiên Đế muốn anh ta với sự việc bất như ý kia trong bản mệnh mà ngộ ra sinh mệnh là hư ảo, ngộ không ra thì không thể trở về, khi nào ngộ được thì khi đó mới có thể quay trở về Thiên thượng.

Dao Chân nghĩ bụng: “Những thống khổ đã trải qua trong 10 kiếp này không những không khiến anh ta hoàn toàn tỉnh ngộ, mà ngược lại chấp niệm càng sâu, tạo nghiệp rất nhiều, e rằng sẽ khó hồi thiên... Thật đáng tiếc thay cho một người mà thuở ban sơ đã từng là một vị Thần uy nghiêm vĩ đại”.

Dao Chân lại nghĩ: “Có lẽ những người giống như anh ta sẽ có rất nhiều, mình nên tra một chút”.

Bởi vì công lực của Dao Chân có hạn, tra đến một đoạn thời gian nhất định thì không tra thêm được nữa, vậy nên Dao Chân dự định đi xuống Địa phủ một chuyến để tra xét tỉ mỉ hơn chút nguồn gốc của những phạm nhân ở Nam Châu.

Bởi vì Dao Chân vẫn có một số việc cần giải quyết cho nên cô trở về núi Côn Luân trước, đợi khi những công việc lặt vặt được xử lý xong xuôi thì sẽ đi Địa phủ.

Sau khi Dao Chân trở về, liền ngồi bên bàn đá xử lý việc công. Nghe thấy một tiểu thị nữ mặc bộ y phục màu hồng quay sang nói nhỏ với thị nữ mặc y phục màu cam bên cạnh: “Địa giới Nam Châu kia không kiên tịnh, mỗi lần Thiên Thần đến đó thì khắp thân đều bị phủ lên người một lớp bụi trần, chúng ta hãy thay y phục cho Thiên Thần thôi!”

Thị nữ mặc y phục cam nói: “Được, đúng lúc mấy ngày trước vị quan may áo vừa may xong một bộ y phục mới, nó rất đẹp nha, để ta đi lấy về!”

Thị nữ áo hồng hớn hử nói: “Có phải là chiếc váy dài màu ngọc bích với áo choàng màu tím nhạt đó không?”

Nàng áo cam gật đầu, nói: “Đúng rồi, nghe nói bộ y phục này lấp lánh sắc màu vô cùng đẹp mắt đó!”

Nàng áo hồng tiếp lời: “Bộ y phục đó tôi từ lâu đã muốn xem nó như thế nào rồi! Nghe nói nó được làm từ những gợn sóng lăn tăn xanh biếc của đại dương kết hợp với những tia nắng mai lấp lánh của vàng dương buổi sớm mà dệt thành đó...”

Hai tiểu thị nữ trao đổi xong liền đi lấy y phục, Dao Chân vẫn đang miệt mài xử lý công vụ, không nghe thấy gì.

Một lúc sau, hai thị nữ nói cười ríu rít đem y phục trở về, thị nữ áo hồng nói nhỏ: “Dao Tư, chúng ta muốn thay y phục cho ngài, nó đẹp lắm!”

Dao Chân không ngẩng đầu lên, trả lời qua loa: “Được, được...”

Hai tiểu thị nữ liền bận rộn luôn tay, lúc thì mặc y phục, lúc lại kết đai lưng, Dao Chân vẫn không ngẩng lên nhìn. Sau khi mặc xong y phục, thị nữ áo cam cẩn thận xem lại một lượt rồi nói: “Bộ y phục này thật là lộng lẫy,



chúng ta phải chải cho Thiên Thần một kiểu tóc thật đẹp mới được”.

Thị nữ áo hồng gật đầu nói: “Ta hãy cùng đến chỗ quan khảm ngọc chọn những món trang sức thật phù hợp đi...”

Khi những món trang sức được đưa đến, các thị nữ bắt đầu chải đầu làm tóc, vẽ mi tô môi cho Dao Chân, sau một hồi kỳ công trang điểm, cuối cùng họ cũng đã cảm thấy hài lòng, lần lượt nói: “Thiên Thần trang điểm như này trông xinh đẹp lắm...”

Lúc này Dao Chân cũng vừa xử lý xong công vụ, cô liền đứng dậy soi gương, ngắm nhìn bản thân trong gương cảm thấy rất vừa ý nên mỉm cười nói: “Ta được trang điểm sang trọng quý phái quá, bộ trang phục này cũng thật là lộng lẫy”.

Thấy chủ nhân hài lòng, thị nữ áo hồng rất phấn khởi nói: “Dao Tư à, chiếc váy dài của bộ y phục lộng lẫy này được làm từ những gợn sóng lăn tăn xanh biếc của đại dương, còn chiếc áo choàng này là từ những tia sáng lấp lánh màu chàm tím, băng trán thì đính thêm những viên đá đỏ, kẹp tóc bằng ngọc phi thúy, khuyên tai cong cong bằng ngọc bích, trâm cài búi tóc hình Kỳ Lân vàng, dải lụa quấn bằng vải gấm...”

Dao Chân lắng nghe một lát rồi cười nói: “Cũng tại ta quên nói với các người, lát nữa ta cần đi ra ngoài rồi”.

Nghe thấy vậy nàng áo cam vội vàng hỏi: “Dao Tư sẽ không đến nhân gian ở Nam Châu phải không?”

Dao Chân cười lắc lắc đầu.

Hai thị nữ thở phào nhẹ nhõm: “Vậy tốt rồi, vậy tốt rồi, chỉ cần không phải đến nơi bụi bặm kia là được”.

Dao Chân bật cười: “Ta phải đi Địa phủ một chuyến”.

“Hả?” hai thị nữ ngơ ngác nhìn nhau, sắc mặt vừa khó chịu lại như bất lực nói: “Sớm biết Dao Tư phải đến đó thì

chúng ta đã không trang điểm cầu kỳ như thế làm gì... Ài dà... Thật là...”

Dao Chân vẫn mặc bộ trang phục lộng lẫy quý phái nhường kia, nhìn họ mỉm cười rồi đi xuống Địa phủ....

Hôm nay ở Địa phủ vô cùng náo nhiệt, trên Thượng giới vừa trảm hạ một con rồng có tội, thân rồng sa vào Địa phủ để đám quý đỏi bỏ vào chảo dầu rán lên, thịt rồng xào cũng là một món khá ngon.

Mấy tên quý sứ nhân tiện có món thịt rồng liền cùng nhau uống rượu. Vừa uống được mấy chén thì một tên quý già râu bạc trong bàn bắt đầu ôn lại chuyện xưa, hẳn nói:

“Ta nhớ hồi nhỏ có lần sắp bị chết đỏi thì thấy phía trước một nữ Thần đang từ từ bay tới, nữ Thần đó muôn phần đoan trang kiêu diễm! Quả thật ánh hào quang của bà tỏa xa vạn trượng! Thật đúng là... Các ngươi có biết đó là ai không?!”

Một tên tiểu lại trong đó không kiên nhẫn được đáp luôn: “Là Tây Vương Mẫu!”

Tên “quan sai” già tiếp tục nói: “Không sai! Là Tây Vương Mẫu! Các ngươi có biết sau đó phát sinh sự việc gì khiến ta chấn động không?!”

Một tiểu lại khác đáp: “Sau đó Tây Vương Mẫu cho ông hai quả táo, ông ăn xong thì sống đến tận giờ! Ta nói này lão quan à! Chuyện này lão kể mấy ngàn lần rồi, có thấy mệt hay không?”

Lão quan sai già không hài lòng, nói: “Thì sao nào? Các ngươi đã gặp Tây Vương Mẫu chưa?! Đến cái gấu váy của bà ấy các ngươi còn chưa được thấy! Ta kể thêm mấy lần nữa thì đã làm sao....”

Một tên trong đó nói giọng giễu cợt: “Đó là vị Thần đã chết bao nhiêu năm rồi, chúng ta giờ gặp bà ấy hay gặp ma thì cũng như nhau cả thôi! Ha ha ha ha...”

Viên quan sai già tức giận ùng ùng nhảy lên bàn quát: “Câm cái miệng thối của ngươi lại! Không được phép sỉ nhục Tây Vương Mẫu!”, quát xong liền nghẹn ngào nức nở: “Sau đó...sau đó... núi Côn Luân sụp đổ, ta đã không được gặp lại bà ấy nữa. Nương nương à, ơn cứu mạng của người con vẫn chưa thể nào báo đáp!”

Mấy tên tiểu lại nói vẻ khó chịu: “Lại uống lắm.... lại uống lắm vào, già rồi không uống được thì đừng có uống, uống xong lại mượn rượu làm càn, thật là...”

Đám tiểu lại đang uống thì đột nhiên nghe thấy: “Thiên Thần giá đáo! Chúng quý mau lánh đi! Thiên Thần giá đáo! Chúng quý mau lánh đi!”

Chúng quý chúng quan sai nghe thấy lệnh truyền bèn lần lượt ẩn thân hoặc lánh đi chỗ khác, nếu không ánh hào quang của Thần sẽ khiến chúng hồn xiêu phách tán, nhưng tên quan sai già ngốc nghếch kia đã uống nhiều rồi, mắt mờ tai lãng nên quên cả tránh đi, vẫn tiếp tục uống rượu ở đó.

Dao Chân biết chúng sợ ánh sáng nên đã thu lại hào quang của mình rồi hạ xuống Địa phủ.

Tên quan sai già ngược lên nhìn thì giật mình tròn cả mắt.

Diêm Vương tiến đến tiếp đón Dao Chân, vừa định chấp tay hành lễ thì lão quan sai già chạy đến trước mặt Dao Chân nói lớn: “Tây Vương Mẫu! Là Tây Vương Mẫu! Ngài là Tây Vương Mẫu! Ngài vẫn còn sống mà!”

Diêm Vương tức giận quát lớn: “Mau lôi hẳn ra ngoài! Uống say đến mức này!”, sau đó Diêm Vương quay sang cười rồi ríu rít xin lỗi Dao Chân, nói: “Thiên Thần bớt giận, bớt giận, lão già này lắm cảm! Hẳn nhiều tuổi rồi, xin Thiên Thần đừng quở trách...”

Dao Chân nhìn thấy đôi mắt lão già không được tinh tường, bèn nói: “Đợi chút!”, rồi hươ tay một cái liền trị

khỏi mắt cho cụ, mỉm cười hỏi ông ta: “Giờ thì đã nhìn rõ chưa, ta không phải là Tây Vương Mẫu đúng không?”

Sai lại già dụi mắt nhìn kỹ, lần này quả thật đã nhìn mọi thứ rõ ràng hơn, chỉ thấy hắc nước mắt giàn giụa quỳ xuống khấu đầu nói: “Là nương nương! Là nương nương mà! Nương nương năm đó đã cứu mạng tiểu tốt này, tiểu tốt này còn chưa kịp báo đáp ân nhân...”

Không đợi ông lão nói hết, mấy tên tiểu lại đã kéo hắc ra ngoài, Diêm Vương nói: “Thiên Thần không cần để ý đến hắc, hắc gàn dở quen rồi, Thiên Thần đến đây, có công việc gì vậy?”

Dao Chân mỉm cười đáp: “Ta đến là để tra xét luân hồi liên tiếp mấy đời của những phạm nhân Nam Châu kia”.

Diêm Vương nói: “Ra là vậy, xin mời Thiên Thần”.

Qua một hồi tra xét ngọn nguồn nguyên do, Dao Chân phát hiện ra rất nhiều phạm nhân Nam Châu trước đây đã từng là Thần, có những vị là Thần rất cao trong Tam giới, nhưng một khi bị giáng hạ xuống phạm gian, chịu ảnh hưởng bởi rất nhiều nhân tố bất hảo nơi con người thế gian, nghiệp cũ chưa trả lại nợ thêm nghiệp mới, cho nên chỉ đành phải tiếp tục luân hồi ở nhân gian mà hoàn trả nợ.

Tuy luôn có một số người có căn cơ tốt sẽ được Thần Tiên hóa độ nhưng mỗi trăm năm số người có thể dựa vào tu Đạo mà trở về Thiên giới cũng không có mấy ai, điều này khiến Dao Chân cảm thán khôn nguôi.

Sau khi trở về, Dao Chân suy nghĩ cặn kẽ mọi việc: “Trong những năm qua dù ta đã trảm yêu trừ ma cho Tam giới nhưng đa phần đều là chinh chiến ở Nam Châu, Đông Châu trị vì rất tốt, căn bản là không có việc cho ta phải làm, Bắc Châu và Tây Châu cũng không quá hỗn loạn, mấy năm vừa rồi cũng đã diệt trừ tương đối. Chỉ có Nam Châu là diệt không hết tà ma, giáng không xong yêu quái, đến

cả Cộng Công cũng thích ở Nam Châu, là ai đã khiến cho con người ở đó kém cõi và u mê đến vậy.

Những người đó trong vô tri mà tạo nhiều tội nghiệp, cũng lại phải ở trong vô tri mà hoàn trả bồi thường, rồi trong khi hoàn trả thì lại tạo thêm nghiệp mới, rồi lại bồi hoàn... quả thực là bồi hoàn không được, nghiệp lực quá lớn thì yêu ma quỷ quái liền kéo đến... người Nam Châu chỉ cần nghiệp lực vẫn còn thì không thể nào diệt trừ hết ma quỷ được.

Ài, con người thế gian nơi Nam Châu này chính là ở trong chiếc bình mê, ai đã ở đó quá lâu sẽ không có kết cục gì tốt đẹp. Biện pháp tốt nhất chính là bảo phạm nhân tu luyện thành Tiên, thoát ly khỏi biển khổ Nam Châu kia, dù sao, rất nhiều người Nam Châu trước đây họ từng đã là Thần..."

Nhưng Dao Chân lại nghĩ: "Việc độ con người thành Tiên cũng không nằm trong phạm vi chức trách của mình, nghĩ nhiều quá cũng không có tác dụng gì, có chiến trận thì phải xông pha, có ma thì đi đánh đuổi, có sao phải hao tâm tốn sức vào việc này...."

Tuy Dao Chân đã nghĩ như vậy rồi nhưng khi rảnh rỗi cô vẫn đến nơi núi cao rừng già tìm những người tu đạo, âm thầm quan sát họ tu luyện.

Có một ngày, Dao Chân ngồi trên đám mây phía trên của vùng sông núi nọ và quan sát một người tu đạo trong sơn động, phát hiện ra ý chí của người này không được kiên định.

Thấy sư phụ của người tu đạo này gọi anh ta ra ngoài động, nghiêm nghị nói: "Con xem ở cửa động đều là những loại cây gì?"

Người tu đạo nói: "Thưa sư phụ, là cây đào và cây lý (cây mận)".

Vị Sư phụ càng nghiêm giọng hơn, nói: "Như này vẫn chưa đủ rõ ràng hay sao? Cây đào và cây lý mọc ngoài

động của con chính là để nói với con cần nhanh chóng “đào ly” (thoát khỏi) nhân gian này! Chỉ có đào ly khỏi thế gian con người này thì mới không chịu sự vây hãm trong Sinh Lão Bệnh Tử được!”

Người tu đạo kia nghe được lời giáo huấn của sư phụ thì tâm trí trở nên kiên định hơn, liền quay vào động tiếp tục đả tọa. Khi người tu đạo kia vừa ngồi xuống thì sư phụ của anh ta liền đi vào trong thân thể anh ta ra một “nguyên thần”, sau đó bắt đầu dạy những thuật pháp thần thông cho “nguyên thần” đó.

Dao Chân ngồi trên mây quan sát, không nhịn được cười, bèn nói: “Vô nghĩa! Thật vô nghĩa! Ha ha ha!”

Vị Chân nhân kia ngẩng đầu nhìn thấy Dao Chân, bèn hỏi: “Vị Tiên nhân kia vì sao lại cười?”

Dao Chân từ từ hạ xuống khỏi mây, người tu đạo thoáng nhìn liền nhận ra Dao Chân, nói: “Hóa ra là Tư Pháp Thiên Thần! Ngài thế nào lại có nhã hứng tới đây?”

Dao Chân cười nói: “Tiên hữu vừa rồi hà tất phải khổ công dạy dỗ tên đồ đệ ngốc kia của ngài như vậy? Đánh hẳn một gậy cho ngắt đi rồi điều phó nguyên thần của hẳn ra luyện công, há chẳng phải đơn giản hơn nhiều sao?”

(Ở đây nhắc đến “phó nguyên thần”, con người không chỉ có một nguyên thần nhưng “chủ nguyên thần” thì chỉ có một, là chủ thể thân thể chúng ta, cũng chính là bản thân chúng ta thực sự. Con người còn có phó nguyên thần, phó nguyên thần và bản thân người đó hình dạng lớn như nhau nhưng nó không thực sự là cá nhân người đó. Phó nguyên thần không chịu chỗ mê của con người thế gian, cố gắng khống chế chủ nguyên thần để ít tạo nghiệp lực).

Vị Tiên hữu kia cười nói: “Ha ha Thiên Thần cứ đùa, tu luyện cần sự tự nguyện của bản thân người đó, nào có thể bức bách người ta tu luyện được?”

Dao Chân: “Đã là bản thân anh ta tự nguyện thì ngài nên độ bản thân anh ta, độ chủ nguyên thần của anh ta mới phải, vì sao lại độ phó nguyên thần?”

Tiên hữu cười đáp: “Thiên Thần lại nói vui nữa rồi, nào có ai độ chủ nguyên thần? Giới tu luyện xưa nay đều là độ phó nguyên thần thôi. Hơn nữa, hình dạng đều giống nhau, độ ai cũng đều như thế cả, ha ha”.

Dao Chân cũng cười cười, phất tay một cái biến ra một bàn trà dưới gốc cây đào rồi nói với Tiên hữu: “Ngài ngồi xuống nhấp chén trà xanh được không?”

Vị Tiên nhân kia gạt đầu rồi ngồi xuống uống trà đàm đạo với Dao Chân.

Dao Chân nói: “Ta những năm này ở Nam Châu trừ ma, cũng thấy được nhiều đời nhiều kiếp của phàm nhân nơi đây, rất nhiều trong số họ đều đã từng là Tinh tú, là Thần. Nhưng ta phát hiện rằng bọn họ hễ rơi vào hồng trần thì sẽ rất khó trở về Thiên thượng. Các vị độ vẫn là độ phó nguyên thần thôi, còn chân chính bản thân họ thì căn bản chưa có ai trở về”.

Tiên nhân đáp: “Không phải chúng tôi không muốn độ chủ nguyên thần người ta mà là chủ nguyên thần quá mê rồi, danh lợi tình đều không buông xuống được, độ thế nào đây?”

Dao Chân thở dài ngao ngán, rồi nhấp một ngụm trà....

## Huyền mộc ký (3-17)

Vị Tiên nhân kia nhìn thấy Dao Chân thở dài một tiếng, liền nói tiếp: “Ngài là Tư Pháp Thiên Thần, thảo nào nhìn không quen sự bất công này, ta có thể hiểu được”.

Dao Chân lại nói: “Ngài đừng nói vậy, cũng là do con người quá mê thôi, các ngài cũng không có cách nào. Chỉ là, những năm vừa qua, ta đã nhìn thấy quá nhiều khổ đau và bệnh tật nơi nhân gian, nên trong tâm không nở, cảm giác nơi nhân gian này chính là một nơi có đi mà không có về, chỉ cần đầu thai chuyển sinh vào đây, thì sẽ càng khó trở về trời, chỉ có thể ở trong biển khổ này mà dần dần hao mòn sinh mệnh của mình, dần mất đi bản tính của mình. Ái chà, biết làm sao đây?”

Tiên nhân nhìn thấy trong đôi mắt Dao Chân rung rung hai hàng lệ, trong tâm thấy cảm phục bội phần, nghĩ rồi liền đáp lời: “Không ngờ rằng, Tư Pháp Thiên Thần trăm yêu trừ ma không thương tiếc, tác phong hành sự oai phong凛冽 lại có tấm lòng từ bi như vậy, thật là khiến ta phải nhìn bằng một đôi mắt khác!”

Dao Chân cười khổ, lắc lắc đầu.

Vị Tiên nhân kia mỉm cười nói: “Tư Pháp Thiên Thần có tấm lòng từ bi, ta rất cảm động. Hôm nay ta và ngài có duyên, ta sẽ nói cho ngài một thiên cơ”.

Dao Chân cảm thấy hứng thú, liền đặt chén trà xuống, cẩn trọng lắng nghe.

Tiên nhân đáp: “Ngày mai, Thiên Đế sẽ hạ một đạo Thánh chỉ, từ nay sẽ cho phép ‘Nhục thân tu thành Thánh thể’. Thế nào là ‘Nhục thân tu thành Thánh thể’? Đây chính là cho phép phò nguyên thần của người ta đem theo chủ nguyên thần và nhục thân tu luyện lên trên, nhưng không thể tu xuất Tam giới, việc này trong giới tu luyện cũng tính là từ bi rất lớn đối với con người rồi”.



Dao Chân cảm kích nói: “Vậy thì thật quá tốt! Không xuất tam giới cũng không có gì đáng ngại, xuất ra khỏi biển khổ nhân gian là được rồi! Đa tạ Tiên hữu đã tiết lộ thiên cơ này cho ta!”

Tiên nhân mỉm cười lắc đầu nói: “Sự việc ngày mai cũng không tính là thiên cơ gì. Ngài hãy nghe ta nói, mặc dù sẽ cho phép nhục thân tu luyện thành Thánh thể, nhưng theo ta được biết, sẽ không có vị Thần nào nguyện ý độ nhục thân này của con người đâu, nhục thân này quá dơ bẩn, khó mà tịnh hóa, vậy nên sự việc này e rằng cũng khó thực hiện được”.

Gương mặt của Dao Chân dần trở nên trầm ngâm.

Tiên nhân lại nói: “Thiên cơ mà tôi muốn nói cho ngài, chính là đạo tịnh hóa bản thể nhục thân của người tu luyện. Nếu như Thượng Thần Dao Chân biết được đạo pháp này, thì có thể giúp ích lớn cho giới tu luyện, có thể khiến cho những người có cơ duyên tu luyện chân chính tu luyện chân ngã, chủ nguyện thần cho đến nhục thân của họ, từ đó mà thoát ly khỏi biển khổ chốn nhân gian”.

Dao Chân kiên định gật gật đầu, nói: “Là đạo pháp tịnh hóa bản thể gì? Xin Tiên nhân hãy nói ra, Dao Chân ta có thể đi thực hiện!”

Tiên nhân nói: “Thiên Thần trước tiên chỉ cần tìm được một vật chất mà con người có thể ăn được, đồng thời có thể hấp thụ được sự tuần hoàn sinh trưởng trong bốn mùa của đất trời, lại tìm được hai khí Trùng Âm, Trùng Dương trong tam giới, đem hai chủng khí này dẫn nhập vào vật chất này là được. Nếu người tu luyện ăn được loại thực vật nuôi dưỡng từ hai khí Trùng Âm, Trùng Dương thì cho dù không khổ tu nhục thân này, thì cũng đạt được hiệu quả tịnh hóa thân thể”.

Dao Chân vừa chăm chú lắng nghe, vừa nói: “Có thể ăn được, sinh trưởng suốt bốn mùa, loại vật chất này có

rất nhiều mà! Ngài xem cây đào sau lưng chúng ta chẳng phải cũng được sao?”

Vị Tiên nhân kia khẽ gật đầu nói: “Được!”

Dao Chân lại nói: “Vậy thì nếu như ta trồng một rừng đào, sau đó đem khí Trùng Âm, Trùng Dương tìm được trong vũ trụ này dẫn nhập vào trong đó, thì trái đào mọc ra sẽ có chủng thần lực này phải không?”

Tiên nhân đáp: “Đúng vậy, sẽ có loại thần lực này”.

Dao Chân nói: “Cũng chính là nói rằng chất dẫn nhập có thể chuyển hóa khí Trùng Âm, Trùng Dương này có rất nhiều, nhưng hai chủng khí này thì không dễ tìm chút nào!”

Tiên nhân gật đầu nói: “Đúng là không dễ tìm được, nhưng Thiên Thần là người thông minh cơ mẫn, lại có huệ nhãn nhìn được thông thấu mọi sự, có thể ngài sẽ tìm được”.

Dao Chân bật cười khẽ lắc đầu nói: “Không dám, không dám, tuy nhiên, kẻ tầm thường đây cũng muốn thử một lần xem sao”.

Nói xong ngẩng đầu lên nhìn, vị Tiên nhân kia liền hiện ra chân thân, Dao Chân kinh ngạc, vị Tiên nhân này chính là Độ Hà Tản Nhân – người phụ trách giới tu luyện và các quy tắc tu luyện trong toàn Tam giới, Dao Chân vội vã đứng dậy thi lễ nói: “Hóa ra là Tản Nhân, vinh hạnh, vinh hạnh!”

Độ Hà Tản Nhân cười đáp: “Gần đây, ta cảm giác thấy một luồng lực từ bi thổi đến địa giới tu luyện của ta, hôm qua dùng thiên mục quan sát, biết được rằng đó chính là Thiên Thần. Những điều ta nói về tu luyện là điều có giá trị, không phải lời hàm hồ. Nếu như Thiên Thần tin ở ta, thì có thể đi thực hiện, công đức vô lượng”.

Dao Chân hành lễ đáp: “Tản Nhân khiêm tốn rồi, Dao Chân đây vô cùng cảm kích, khi trở về sẽ đi thực hiện sự việc này, nếu như có thể làm ra đạo pháp tịnh hóa bản thể

này, thì chúng sinh cũng sẽ có thêm được một chiếc thang lên trời, tâm nguyện của ta cũng sẽ được toại nguyện”.

Độ Hà Tản Nhân nhìn Dao Chân mỉm cười gật đầu, sau đó liền biến mất trong mây...

Sau khi trở về núi Côn Luân, Dao Chân cho mời Thanh Loan, Hy Hòa, Giải Trãi cùng một số vị bằng hữu thân thiết đến cùng nhau thảo luận về việc này.

Dao Chân nói: “Sự việc giúp phạm nhân tịnh hóa bản thể này vốn dĩ không phải công việc của Thiên Thần Tư Pháp là ta, nó là việc thuộc về phạm trù của giới tu luyện. Nhưng hôm nay Độ Hà Tản Nhân đã tiết lộ cho ta thiên cơ này, cũng là ta có duyên với giới tu luyện, vừa hay ta cũng có nguyện vọng như vậy, vậy nên, ta dự định sẽ cùng mọi người thực hiện sự việc lợi lạc cho chúng sinh này, mọi người nguyện ý giúp Dao Chân này chứ?”

Mọi người lần lượt gật đầu tỏ vẻ kiên định đồng ý, Thanh Loan nói: “Cái gì mà giúp hay không giúp, đây là hành động thiện nghĩa, người làm Thần Tiên chúng ta, cả ngày tiêu dao tự tại, có được cơ hội vì những phạm nhân khổ mệnh kia làm chút sự việc, âu cũng tính là đã không làm Thần một cách uổng phí”.

Nghe vậy mọi người cũng lần lượt gật đầu, đồng ý với Thanh Loan.

Dao Chân nói một cách đầy mãn nguyện: “Thật vô cùng cảm ơn mọi người... Sự việc này tạm thời cũng không cần phải tuyên bố ra bên ngoài”.

Mọi người đồng thanh nói: “Được”.

Hy Hòa nói: “Nếu như cần phải trồng đào, vậy ta sẽ cùng Thanh Loan tìm giúp muội giống đào tốt nhất trong Tam giới!”

Nói xong liền cùng Thanh Loan vui vẻ rời đi.

Giải Trãi cũng nhanh chóng đi giúp Dao Chân tìm một số sách của thượng cổ, xem xem có ghi chép nào viết về hai khí Trùng Âm, Trùng Dương này không.

Dao Chân không ngờ rằng, mọi người lại tích cực chủ động đi làm sự việc này đến vậy, trong lòng vô cùng cảm động, nghĩ rằng: “Những vị Thần nơi núi Côn Luân của ta, thực sự chính nghĩa, thiện lương và đáng yêu biết nhường nào! Mọi người có thể chủ động vì chúng sinh mà làm sự việc này, ta cũng có thể vì mọi người mà phó xuất tất cả...”

Những ngày này, mọi người ai nấy đều vô cùng bận rộn. Thanh Loan, Hy Hòa tìm khắp cả từ trên trời xuống dưới đất trong Tam giới rất nhiều hạt giống đào, trải qua nhiều lần chọn lọc và so sánh, cuối cùng phát hiện trong toàn bộ Tam giới thì thực vật nơi núi Côn Luân là sinh trưởng tốt nhất, hạt giống đào này rất cuộc cần phải tìm ở núi Côn Luân.

Dao Chân và Giải Trãi thì tất bật đi tìm đất trồng đào, cũng đã lựa chọn rất nhiều nơi, phát hiện ra đều không thực sự phù hợp, chỉ có đất dưới chân núi Chu Phong là thích hợp nhất cho cây cối sinh trưởng, khí hậu cũng ôn hòa không khô cần thiếu nước, vậy nên quyết định lựa chọn chân núi Chu Phong làm nơi trồng đào.

Hạt giống đào đã chọn xong, đất trồng cũng được chọn ra, tất cả hạt giống đã được gieo xuống, đợi ngày mọc mầm lên cây. Nhưng đây cũng chỉ là bước đơn giản nhất.

Mấy ngày này, Dao Chân cùng Giải Trãi cũng lật giở hết các cổ tịch thượng cổ từ Hà Đồ, Lạc Thư đến Chu Dịch, Bát Quái, nhưng ngay cả đến hai chữ “Trùng Âm”, “Trùng Dương” cũng không tìm thấy.

Dao Chân nói với Giải Trãi: “Giải Trãi à, chúng ta không có một chút manh mối nào cả!”

Giải Trãi nghe vậy liền đặt sách xuống, nói: “Dao Tư à, dẫu sao cũng không tìm thấy, vậy chẳng bằng tạm không tìm nữa. Chúng ta thử phân tích hai từ này xem sao!”

Dao Chân đáp: “Được. Chữ “Trùng” này, chắc hẳn có ý chỉ về sự trong suốt, sáng sủa, “Trùng Âm” có thể chỉ

về khí Âm trong suốt, “Trùng Dương” có thể chỉ về khí Dương tươi sáng?”

Giải Trãi khẽ vuốt nhẹ chòm râu nói: “Về ý nghĩa trên bề mặt chữ thì là như vậy, theo lão phu phân tích thì đây rất có thể là cần chúng ta tìm được khí âm dương nguyên thủy nhất trong vũ trụ”.

Dao Chân đáp: “Lời này có nghĩa là thế nào?”

Giải Trãi đáp: “Dao Tử thử nghĩ xem, vô cực sinh thái cực, thái cực sinh lưỡng nghi, lưỡng nghi sinh tứ tượng, bát quái, vạn vật. Lưỡng nghi này chính là hai khí âm dương trong vũ trụ, âm dương kết hợp chính là tân sinh, là sự sinh sôi mới. Thân thể của phàm nhân như chớp dờ bấn, mà Trùng Âm, Trùng Dương nhị khí này lại có thể tịnh hóa bản thể của phàm nhân. Dao Tử à, ngài nghĩ xem nhục thân này có thể đạt đến trình độ tịnh hóa như thế nào mới đạt được tiêu chuẩn?”

Dao Chân nói: “Đương nhiên là giống như Thần thể mới được”.

Giải Trãi lại hỏi: “Vậy tiêu chuẩn của Thần thể lại là gì?”

Dao Chân nhất thời im lặng không nói được gì.

Giải Trãi lại nói: “Dao Tử còn nhớ đạo tràng của Sư phụ Nguyên Thủy Thiên Tôn của ngài tên là gì không?”

Dao Chân đáp: “Còn nhớ, còn nhớ: Chính Bản Trùng Nguyên Đài, ồ... ta hiểu rồi, hiểu rồi, đạo pháp của Sư tôn xuyên suốt pháp lý về phản bốn quy chân, mà phản bốn quy chân cũng là ý nghĩa cuối cùng của tu luyện. Một chữ “tu”, là khiến cho nguyên thần trở về bản tính tiên thiên ban đầu, còn chữ “luyện” lại là khiến cho nhục thân trở về trạng thái kiên tịnh nguyên thủy nhất. Cũng chính là nói, Trùng Âm, Trùng Dương này chính là âm dương nguyên thủy nhất trong Tam giới, chỉ có vật chất bản nguyên này mới có công hiệu tịnh hóa ấy!”

Giải Trãi nói: “Không sai, chỉ có âm dương nguyên thủy nhất trong Tam giới, mới được gọi là Âm Dương trong sáng nhất, hai khí này mới thực sự có được hiệu quả tịnh hóa như vậy!”

Dao Chân suy nghĩ một lúc rồi quay sang hỏi Giải Trãi: “Giải Trãi, lão nói xem Âm Dương ban sơ nhất trong vũ trụ này là do ai tạo ra?”

Giải Trãi nói: “Tương truyền vào thời Thượng cổ, tại nơi núi Côn Luân của thời kỳ trước, Phục Hy Thái Hạo Đại Đế đã dùng Thái Cực Đồ khai sáng thời hồng hoang, sáng tạo ra vạn vật. Thái cực sinh lưỡng nghi cũng chính là hai khí âm dương, thái cực này mặc dù là do Phục Hy Đại Đế tạo nên, vậy thì âm dương nguyên thủy nhất cũng có khả năng là do Phục Hy Đại Đế tạo ra. Nhưng mà, Dao Tử, âm dương nguyên thủy nhất này chúng ta có thể tìm được không? Vô cùng mù mịt...”

Dao Chân cũng khẽ gật đầu, đáp: “Ai dà,...tất cả chỉ là suy luận, chúng ta tiếp tục tìm trong cổ tịch đi, xem xem có manh mối gì không”.

.....

Cứ như thế, chỉ cần Dao Chân không có công vụ cần xử lý, nếu không cùng Giải Trãi vui mình trong thư phòng tìm kiếm hai khí Trùng Âm, Trùng Dương, thì lại ở trong rừng đào tự mình chăm sóc những cây đào đang trưởng thành.

Ngày qua ngày, năm qua năm, những cây đào nhỏ cũng đã trưởng thành, bởi vì sứ mệnh của những cây đào này là cần nở ra những trái đào có thể tịnh hóa được bản thể của phạm nhân, vậy nên Dao Chân đã lấy xuống thuộc tính âm dương tự thân của chúng, nếu như không có Trùng Âm Trùng Dương nhị khí, thì chúng sẽ chỉ ra hoa mà không kết trái.

Mấy ngày gần đây, Dao Chân đứng ngồi không yên, cô nói với Giải Trãi: “Trùng Âm, Trùng Dương nhị khí

này nếu như dựa vào chúng ta để tìm, thì e rằng cả đời này cũng không tìm được. Trong những năm qua chúng ta cũng có chút nghiên cứu về âm dương, hay là chúng ta tìm vài thứ thử xem?”

Vậy nên, sau khi cùng bàn thảo, mọi người đã quyết định dùng loại nước mềm mại nhất trong Tam giới, là nước Nhược Thủy và loại lửa mạnh nhất trong Tam giới là Kim Ô, để cùng thử với nhau. Nói không chừng khi hai vật này tiếp xúc với nhau có thể phát ra hai khí Trùng Âm, Trùng Dương cũng nên!

Nhược Thủy ở ngay núi Côn Luân, rất dễ dàng lấy được. Chỉ là Kim Ô không mấy nghe lời, Hy Hòa lúc bình thường hầu hạ chúng tắm rửa, còn nhẹ nhàng khuyên nhủ chúng, nên mãi chúng mới chịu đến rừng đào một chuyến.

Dao Chân lấy được Nhược Thủy, Hy Hòa đem Kim Ô đến. Trước tiên Dao Chân dùng Nhược Thủy tưới một vòng quanh gốc đào, để Kim Ô bay lượn trên khung trung, nhưng rất lâu sau cũng không có điều dị thường gì xuất hiện.

Hy Hòa đột nhiên nói lớn: “Không được rồi! Dao Chân! Ta phải nhanh chóng thu hồi lại Kim Ô, muội xem kia, lá trên cây đào sắp bị đốt cho khô héo cả rồi”.

Vậy nên, Dao Chân bèn nhanh chóng để Hy Hòa đem Kim Ô rời đi, Dao Chân phát hiện, không chỉ những lá đào bị Kim Ô đốt cho khô héo, mà ngay cả những gốc đào được tưới nước Nhược Thủy cũng phát sinh điều dị thường, bắt đầu trở nên giòn hơn, vỏ cây bị bong ra.

Trong lòng Dao Chân nghĩ: “Lần này hỏng cả rồi, hai nhân tố này không những không phải là Trùng Âm Trùng Dương nhị khí, mà còn có tác dụng phá hoại đối với rừng đào, mình phải nhanh chóng chữa thương cho những cây đào này mới được!”

Vậy nên, Dao Chân ngày đêm coi sóc vườn đào, trị thương và chăm sóc cho chúng...

Không lâu sau, rừng đào được khôi phục, xanh tốt trở lại.

Dao Chân lại tiếp tục cùng Giải Trãi thương lượng: “Nghe nói, ở gần Cực Lạc Thiên có một chiếc bình, tên gọi là Âm Dương nhị khí bình, khí Âm Dương trong đó cũng được lưu lại từ thời Thượng cổ”.

Giải Trãi nói: “Đúng vậy, quả là có vật này, chỉ là nghe nói trông giữ chiếc bình này là Đại Bằng Điều, mà Đại Bằng Điều vốn không dễ nói chuyện. Dao Tư, hãy đợi lão phu đi tìm hiểu tính khí của Đại Bằng Điều này xem sao, sau đó chúng ta đi mượn bình thì sẽ có phần chắc chắn hơn”.

Dao Chân suy nghĩ một lát rồi nói: “Thôi ta cứ đi trước xem sao! Xem Đại Bằng Điều có nể mặt Tư Pháp Thiên Thần này không”. Nói rồi, bèn giục tỳ nữ thay cho mình bộ quan phục oai phong, vội vã rời đi. Giải Trãi bị bỏ lại một mình, miệng lẩm bẩm: “Tính tình hấp tấp, quá nóng vội, đúng là trẻ người non dạ...”

Dao Chân đến gần Cực Lạc Thiên, nhìn thấy một chú chim lớn ngồi bên sườn núi, bảo vệ một chiếc bình ngọc, đoán rằng đây nhất định là Âm Dương nhị khí bình rồi. Dao Chân từ trên mây chầm chậm hạ xuống, đứng trước mặt Đại Bằng thi lễ rồi nói: “Nơi này núi non và mây trời hòa quyện, Bằng huynh thực là tiêu dao tự tại!” Đại Bằng Điều khẽ hé mắt nhìn, thấy là Tư Pháp Thiên Thần áo mũ chỉnh tề đang đứng trước mặt mình, cũng chẳng buồn nói một lời liền nhắm mắt lại luôn. Dao Chân cảm thấy có chút bối rối khó xử, nghĩ bụng thôi thì cứ nói thẳng ra vậy, thế nên Dao Chân tiếp tục lên tiếng: “Bằng huynh ở nơi này thanh tu, quả thực ta đây rất ngại làm phiền, thôi thì ta cứ nói thẳng ra nhé! Bằng huynh, ta muốn mượn



Âm Dương nhị khí bình của huynh dùng một chút, ngày mai sẽ trả lại”.

Đại Bằng Điều không mở mắt, vẫn ngồi bất động như một pho tượng tại đó.

Dao Chân thở dài một tiếng, nói: “VẬY ta đây không phiền huynh nữa”. Nói rồi bèn cười mây rời đi.

Khi về đến núi Côn Luân, mọi người đều xúm lại hỏi Dao Chân đã mượn được bình chưa? Dao Chân chán nản kể ra sự tình vừa rồi.

Nghe xong Hy Hòa cười nói: “Bao nhiêu năm nay, trong Tam giới chưa từng có vị tiểu Tiên nào dám thất lễ với muội như vậy, vì vườn đào này, muội cũng phải cúi đầu khom lưng trước kẻ khác, ha ha”.

Dao Chân gượng cười, đáp lại: “Không có gì, không có gì, người ta dẫu sao vẫn là hàng xóm của Cực Lạc Thiên, vị thế cao”.

Quân sư Giải Trãi lúc này mới lên tiếng: “Ta vừa tra cứu được, Đại Bằng Điều này tên là Vân Thành Vạn Lý Điều, là người có quan hệ thân thiết với Cực Lạc Thiên, nhưng gã Đại Bằng Điều này có chút “háo sắc”, thích người đẹp thực sự, ghét những người đẹp biến hóa mà thành”.

Thanh Loan nói: “Dao Chân, bộ quan phục này của muội trông nghiêm túc quá, thực ra muội không cần biến hóa, chỉ cần trang điểm một chút là cũng đẹp rồi, muội đổi bộ y phục khác rồi đi tìm Đại Bằng lần nữa xem sao”.

Dao Chân nghĩ ngợi một lúc rồi bật cười “Phù” một tiếng nói: “Nhớ lại năm xưa khi từ Nam Châu chinh chiến trở về, trên đường hiện nguyên hình là hổ, quên mất không biến lại Thần thể mà đi tìm Thiên Đế phục mệnh, suýt chút nữa thì dọa cho Thiên Đế sợ ngã từ trên kiệu xuống đất, vậy mà hôm nay người như muội cũng được tính là mỹ nhân rồi đó sao?”

Mọi người nghe vậy đều phá lên cười, quân sư Giải Trãi nói: “Dao Tư giờ đây đã không giống như xưa nữa rồi, lão phu thấy những năm gần đây ngài cũng lộ ra vẻ quốc sắc thiên hương rồi đó, lão xem là được đấy”.

Mọi người lại được một tràng cười khoái chí, mấy tỳ nữ thấy vậy liền đẩy Dao Chân đi trang điểm, Dao Chân không thể không thử một lần nữa xem sao.

Sau khi trở lại Cực Lạc Thiên, Dao Chân dùng voan lụa trắng che mặt, ngồi bên sườn núi giả bộ khóc lóc, cố ý gây chú ý với Đại Bằng Đieu.

Quả nhiên, Đại Bằng Đieu để mắt thấy có một giai nhân mặc bộ y phục trắng, tóc dài như thác nước, khắp người còn tỏa ra một mùi hương nhẹ nhàng của hoa sơn trà, đang ngồi bên sườn núi khóc nức nở.

Vậy nên, Đại Bằng Đieu liền hóa thân thành một nam tử hình hài anh tuấn, bước đến trước mặt cô nương kia, khẽ gạn hỏi: “Cô nương vì sao lại ngồi đây khóc lóc vậy?”

Chỉ nghe thấy cô nương kia vừa khóc vừa nói: “Tôi đây vất vả muôn phần mới trồng được một rừng đào để dùng vào việc cứu độ chúng sinh, tiếc là không có khí Âm Dương thanh tịnh thì chúng không ra quả. Nghe nói, nơi này có khí Âm Dương thuần tịnh mới vượt ngàn núi non hiểm trở tìm đến đây, nhưng thấy một Đại Bằng Đieu uy nghiêm ngồi coi giữ tại nơi đó, một tiểu cô nương vô danh tiểu tốt như tôi chắc hẳn sẽ chẳng thể mượn được Âm Dương nhị khí bình của ngài, vì vậy mà cảm thấy bi thương mới bật khóc nức nở như vậy...”

Đại Bằng Đieu xem thấy cô nương khóc vô cùng chân thành, thật khiến người ta cảm động nhân tâm. Lúc này Dao Chân đang bật khóc nức nở, những lời vừa rồi cũng là xuất phát từ nội tâm mà nói ra, thế nên Đại Bằng đột nhiên khởi lên tâm tình thương hoa tiếc ngọc, bèn nói: “Ta cho cô mượn, mượn rồi trả lại cho ta, đừng khóc nữa, được không?”

Lúc này, cô nương kia bèn dừng khóc, hỏi: “Huynh cho ta mượn thực không?”

Chỉ thấy Đại Bằng Điều lập tức xòe Âm Dương nhị khí bình trong lòng bàn tay ra nói: “Đương nhiên! Tuy nhiên, trước khi cho mượn ta có một yêu cầu nho nhỏ”.

Cô nương kia bèn hỏi: “Là yêu cầu gì vậy?”

Đại Bằng Điều đáp: “Ta nhìn thấy đôi mắt của cô nương đây long lanh ngấn lệ! Đoán rằng dung nhan của nàng nhất định cũng rất mỹ lệ, không biết nàng có thể bỏ khăn che mặt xuống cho ta chiêm ngưỡng dung nhan của nàng trong chốc lát chăng?”

Cô nương suy nghĩ một lát, rồi gật đầu nói: “Được, vậy huynh trước tiên hãy giao Âm Dương nhị khí bình cho ta!”

Đại Bằng Điều lập tức giao bình ra phía trước, cô nương cũng từ từ hạ tấm voan che mặt xuống.

Đại Bằng Điều kinh ngạc đáp: “Nàng...nàng chính là Tư Pháp Thiên Thần Dao Chân!”

Dao Chân nhìn Đại Bằng Điều cười một cách tinh nghịch duyên dáng: “Cảm ơn chiếc bình của huynh!” Nói xong bèn rời đi!

Đại Bằng Điều nói với theo: “Này! Sau khi mở bình ra không được nói chuyện! Hãy ghi nhớ cho kỹ đó!” Nói xong lại nhoèn cười nói nhỏ: “Vốn dĩ ta không nói là không cho nàng mượn, vội gì chứ! Xem ra, Dao Chân này nhất mực xinh đẹp, sao phải mặc bộ quan phục như vậy mà đến thi lễ, sớm đến trong diện mạo này thì ta đã sớm cho nàng ấy mượn rồi...”

Kỳ thực, câu cuối cùng Đại Bằng Điều nói vọng theo rất quan trọng, chính là sau khi mở bình ra thì không được nói chuyện. Thế nhưng Dao Chân chỉ nghe qua loa như vậy, không đặt chuyện này trong tâm.

Sau khi trở về, Dao Chân không đợi được lâu bèn mang Âm Dương nhị khí bình đến rừng đào, mở nắp ra

rất lâu cũng không thấy có động tĩnh gì, chỉ cảm thấy rừng đào trở nên thanh mát hơn, không có điều gì khác thường xảy ra.

Dao Chân đợi mãi nên có chút sốt ruột, hết nhìn qua trái lại nghiêng qua phải sau đó thuận miệng nói một tiếng: “Ái chà, tại sao chẳng có động tĩnh gì vậy?”

Đột nhiên, từ trong chiếc bình liền bay ra mấy quả cầu lửa! Quả nọ nối tiếp quả kia, lúc này Dao Chân mới nhận ra rằng là do lúc nãy mình đã buột miệng lên tiếng.

Dao Chân vội vã nắm lấy nắp, đậy chiếc bình lại, nhưng những quả cầu lửa bay ra quá nhanh khiến cho Dao Chân có chút phản ứng không lại.

Cuối cùng, Dao Chân nhắm mắt chịu đau, dùng một tay bịt chặt lấy miệng bình, một tay khác vơ lấy nắp bình đậy lên.

Tay của Dao Chân đã bị bỏng, một số cây đào cũng bị cháy thương. Mọi người lúc này mới vội vã chạy đến hỏi: “Muội có sao không? Có bị bỏng không?”

Dao Chân khẽ lắc đầu, nói: “Không sao!” Tay của Dao Chân bị bỏng nổi lên rất nhiều mụn nước, vết thương đau đến nỗi Dao Chân phải chau mày nhăn mặt, bộ dạng có chút khó coi.

Lúc này Hy Hòa lên tiếng nói: “Chúng ta hãy tìm cho muội ấy ít thuốc chữa bỏng xem sao!”

Dao Chân đáp: “Không cần gấp như vậy, không có gì đâu. Xem ra, chiếc bình này cũng không được, mọi người hãy cử ra một ai đó đem chiếc bình này trả lại cho người ta đi, vừa rồi là do ta đã quên quy tắc, đã nói chuyện, vậy nên...”

Không đợi cho Dao Chân nói hết câu, Thần Trọng phía sau lưng thấy chủ nhân của mình đang chịu đựng đau đớn nên không nhịn được bèn hóa thân thành một tiểu Thương Long màu xanh, há miệng phun nước lên

bàn tay đang bị thương của Dao Chân, rất nhanh sau đó tất cả những chỗ bị bỏng đều đỡ hơn nhiều.

Dao Chân nhìn thấy nước từ Thần Trượng phun ra có công hiệu thần kỳ, bèn lệnh cho Thần Trượng phun thêm nước, tưới khắp vườn đào.

Quả nhiên, những cây đào bị cầu lửa làm cháy rất nhanh được phục hồi, hơn nữa dùng nước phun ra từ Thần Trượng để tưới tắm cho vườn đào, thì vườn đào càng trở nên tươi tắn, xanh tốt.

Mặc dù lần thử nghiệm này của Dao Chân lại thất bại, nhưng cô đã phát hiện ra sự diệu dụng của chất nước phun ra từ Thần Trượng, như vậy dẫu sao cũng được tính là có chút thu hoạch.

Cứ như vậy, Dao Chân thử đi thử lại trong rất nhiều năm, nhưng vẫn không tìm được Trùng Âm, Trùng Dương nhị khí chân chính.

Những năm này, Dao Chân một mặt vừa chăm sóc vườn đào, một mặt vừa đảm nhận chức vụ của Tư Pháp Thiên Thần nên vô cùng bận rộn. Lại nói về Cộng Công, Dao Chân cũng không để mắt gì tới hắn. Vậy nên, những năm nay, tình thế của Cộng Công cũng không bắt lợi cho lắm, thêm nữa, hắn lại thường xuyên đến chỗ Thông Thiên Giáo Chủ ăn cắp tiên đan, tiên dược, Thông Thiên Giáo Chủ mắt nhắm mắt mở bỏ qua cho hắn, vì thế pháp lực của Cộng Công cũng tăng trưởng không ít.

Một ngày nọ, Dao Chân nhận được chỉ ý, Thiên Đế lệnh cho Dao Chân cần đặc biệt để mắt tới địa giới nước Thục ở Nam Châu, nơi đó có tà ma ăn tim gan của người sống, hơn nữa cũng có một số Tiên nhân trong giới tu luyện cũng bị liên lụy, đám tà ma đó không chỉ ăn tim gan của người phàm, chúng còn dám ăn tim gan của không ít người tu luyện.

Dao Chân tức tốc khoác chiến bào và khôi giáp lập tức đến đất Thục nơi Nam Châu quan sát, phát hiện thấy

có một số tà ma trong đêm tối sẽ đi bắt người, rồi đem họ tới trời trong một chiếc động trong núi, biểu hiện nơi nhân gian là những người này bị mất tích một cách thần bí. Bởi vì phương thức này không hề có sự giao tranh kịch liệt nơi hạ giới nên Dao Chân trước nay vẫn không phát giác thấy.

Dao Chân nhìn thấy lũ quỷ tới người trên một tấm đá lớn, đang lúc chuẩn bị moi tim móc gan họ thì Dao Chân đánh ra một tia sét, phá nát chiếc sơn động đó, lũ quỷ thất kinh ngẩng đầu xem thấy đó là Dao Chân thì ba chân bốn cẳng tháo chạy, Dao Chân vươn tay túm lấy chúng rồi nắm chặt trong lòng bàn tay trái của mình. Dao Chân đem những phàm nhân và người tu đạo đó thả ra, sau đó lại dùng tay phải hóa ra một chiếc mặt gương, Dao Chân dùng thiên mục của mình để xem xem đám quỷ này trước đây rốt cuộc đã hành ác như thế nào.

Chỉ thấy trong chiếc gương hiện ra cảnh tượng: lũ quỷ đem những người bị bắt tới lên tấm đá lớn, trong đó cũng có không ít những người tu hành không tinh tấn, bị tà ma dúi vào chỗ sơ hở, bắt vào trong động. Những tên quỷ này hò hét như phát rồ gọi những người bị bắt tỉnh lại, bắt họ mở to mắt mà nhìn chúng dùng tay móc tim, gan, phổi, thận cùng những phủ tạng khác của mình ra ngoài ăn sống nuốt tươi.

Những người bị hại la hét càng thảm thiết thì lũ quỷ càng cảm thấy vui. Mãi cho đến khi máu của họ không còn một giọt, tạng phủ bị chúng ăn hết, họ mới đau khổ mà kết thúc sinh mệnh của mình, thật là tàn nhẫn đến mức không muốn nhìn.

Dao Chân xem thấy cảnh tượng đó thì nộ khí bùng bùng, trợn tròn hai mắt, tức giận nói: “Thật không ngờ... trong Tam giới lại có việc tà ác đến vậy!” Dưới sự phẫn nộ đó, Dao Chân nhắc Thần Trượng đập tan tất cả các hang

động của tà ác, biểu hiện nơi nhân gian là động đất, vùi lấp rất nhiều hang động.

Sau đó Dao Chân nén cơn giận, nắm chặt lấy đám tà ác trong tay trái, đi thẳng đến địa ngục.

“Thiên Thần giá đáo! Chư quỷ mau tránh ra! Thiên Thần giá đáo! Chư...” còn chưa đợi tiểu sứ báo xong, Dao Chân dùng đòn nộ khí đã đến địa phủ.

Còn chưa đợi Diêm La Vương có lời gì, Dao Chân liền dùng tay đẩy cửa một nhà giam trong địa ngục, ném lũ ác quỷ vào trong đó. Dao Chân nghiêm nghị nói với Diêm La Vương: “Đem quỷ sứ ác nhất, nghiêm khắc nhất ở địa phủ gọi đến đây cho ta!”

Diêm Vương gật đầu, gọi đến rất nhiều quỷ sứ tay sai.

Dao Chân hỏi Diêm Vương: “Tà ma hành ác, bồi hoàn bao nhiêu lần?”

Diêm Vương đáp: “Thông thường là bồi hoàn 100 lần”.

Dao Chân lắc đầu đáp: “Không được. Đám tà ma này là những kẻ táng tận lương tâm đến mức phát rồ mất trí, 100 lần còn quá nhẹ, cần phải bồi hoàn một vạn lần!”

Đám tà ma vừa nghe thấy vậy liền vội vàng quỳ xuống đất xin tha thứ, Diêm Vương và đám quỷ sứ tay sai cũng thất kinh, Diêm Vương vội vã nói: “Thiên Thần à, đây là quy định đã được đặt ra, thông thường đều là 100 lần, một vạn lần như thế này thì ...thì....”

Dao Chân lạnh lùng nói: “Quy tắc cũng là Thần định ra như vậy, sẽ có những tình huống đặc thù. Đám tà ma này ăn tim gan người ta, khiến họ lâm vào càn thống khổ cùng cực. Cần phải bồi hoàn một vạn lần, một lần cũng không được sót”. Nói xong, đem Tư Pháp Thần Trượng chống mạnh xuống đất, mặt đất chấn động khiến đám quỷ khóc lóc kêu than, Diêm Vương cũng đứng không vững. Đám quỷ sứ lần lượt quỳ xuống lăn lộn trên mặt đất đồng thanh kêu lớn: “Thiên Thần bớt giận! Thiên Thần bớt giận!”

Thấy vậy, Diêm Vương vội vàng đáp: “Được! Được! Một vạn lần! Một vạn lần...”

Dao Chân nghiêm nghị nói: “Bây giờ hành hình! Quyết không được sai sót!”

Sau đó, những tên tà ma móc tim người kia cũng bị đóng lên tảng đá lớn, chỉ nhìn thấy đám quỷ sứ tay sai đem tri giác về sự thống khổ của con người đem đánh nhập vào trong thân thể của đám tà ma kia, lúc này trong thân thể của đám tà ma đó cũng có đầy đủ tim, gan, tỳ, phổi, đối với tri giác về sự thống khổ cũng đã giống như con người. Tên quỷ sứ đứng đầu tên là Âm Sâm trên mặt không một chút máy động, lạnh lùng hô lên một tiếng: “Hành hình!” Tiếp sau đó, tất cả quỷ sứ tay sai bắt đầu móc tim gan của đám tà ma kia, những kẻ đó cũng kêu khóc thảm thiết giống như con người vậy. Nhưng điểm khác biệt là, chúng phải thụ nhận hình phạt đó một vạn lần. Mỗi lần bị móc hết nội tạng xong, đám quỷ sứ lại đem tim gan tỳ phổi đặt lại vào bên trong thân thể chúng, dùng kim khâu lại, sau đó lại tiếp tục móc ra, lại tiếp tục khâu vào, cứ như vậy đủ một vạn lần.

Dao Chân đứng ở đó lặng lẽ quan sát, cho đến khi nộ khí giảm bớt mới quay sang nói với Diêm Vương còn đang run lẩy bẩy: “Được rồi, việc này cứ làm như vậy, một vạn lần, một lần cũng không được thiếu. Sau khi hình phạt hoàn tất, đánh tất cả vào địa ngục vô gián, tiêu hủy. Ta đi trước đây!”

Diêm Vương thi lễ đáp: “Tuân mệnh, kính chào Thiên Thần!”

Lúc rời đi, Dao Chân còn thuận tay cầm theo mấy trái tim và lá gan bị móc ra của đám tà ma ấy, trên đường về cắm lên đầu mũi tên rồi giương cung bắn thẳng về phía cửa lớn của Ma giới, lấy điều đó để chấn nhiếp tà ác. Sau này, trong thời gian Dao Chân tại chức, không còn nghe thấy sự việc tà ma móc tim gan người như vậy nữa.



## Huyền mặc ký (3-18)

Lại nói trên đường trở về từ ma giới, Dao Chân tình cờ nghe được hai vị Tiên nhân đàm đạo, dường như họ đang nói về một loài điểu. Dao Chân vốn không để ý nhưng khi nghe vị Tiên nhân kia nói về con chim trống gọi là “Vận Nhật” và chim mái gọi là “Âm Hài”, Dao Chân vừa nghe liền nghĩ: “Đây chẳng phải là Âm Dương sao? Có lẽ nó có mối liên quan gì đó đến hai khí Trùng Âm và Trùng Dương cũng nên”, liền cảm thấy rất tò mò.

Vậy là Dao Chân tiến lên trước hỏi: “Xin hỏi loài chim này ở đâu?”

Vị Tiên nhân kia nói: “Nó ở Ấn Vụ Sơn phía trước cách đây không xa”.

Dao Chân lại hỏi: “Con chim trống gọi là Vận Nhật, chim mái là Âm Hài phải không? Vậy nó có liên quan gì đến hai khí Âm và Dương không?”

Hai vị Tiên nhân lắc lắc đầu, Dao Chân thấy họ có vẻ không biết nên không hỏi thêm nữa, ngẫm nghĩ một lát thấy bản thân có lẽ nên vào núi để tự mình xem xét.

Vì vậy Dao Chân bay đến Ấn Vụ Sơn.

Đến Ấn Vụ Sơn, Dao Chân đột nhiên cảm thấy nơi này âm khí rất nặng, bỗng có một đàn chim bay tới, lông đen mắt đỏ, toàn thân một màu tím đen. Dao Chân định thần nhìn kỹ thì hóa ra đây chẳng phải là loài Trầm điểu (1) sao? Có gì là Vận Nhật Âm Hài? Đây vốn là một loài cực độc.

Dao Chân không muốn khiêu khích loài Trầm điểu này nhưng bầy điểu đã phát hiện ra Dao Chân nên chúng liền phát động tấn công cô.

Dao Chân biết những chiếc lông vũ của chúng có độc nên lập tức thu Thần tượng lại, lấy lồng bảo hộ chụp lên

thân rồi dùng công lực từ lòng bàn tay phát ra đánh nhau với chúng.

Không lâu sau, Trám điều bị đánh bại, Dao Chân thu lồng, vào lúc Dao Chân thu lồng thì có mấy mảnh lông vũ sót lại bay lơ lửng trên không rơi xuống dính vào váy và giày của Dao Chân nhưng cô không phát hiện ra.

Sau khi trở về Côn Luân, các thị nữ thấy khắp thân Dao Tư lại dính đầy bụi trần bèn giúp Dao Chân thay y phục để đem đi giặt giũ.

Khi Dao Chân thay y phục, vì không nhìn thấy mấy mảnh lông vũ kia nên cô đã đưa luôn y phục cho thị nữ để họ đem đi giặt.

Dao Chân muốn nằm xuống trường kỷ nghỉ ngơi một lát nên thị nữ đã giúp cô cởi giày, Dao Chân vừa nằm xuống thì nghe thị nữ cởi giày nói: “Đây là lông của loài chim gì vậy? Lại tím tím đen đen”.

Dao Chân vừa nghe thấy liền giật mình nhảy khỏi trường kỷ, vội vàng nói lớn: “Đừng đụng vào! Có độc đấy!”

Nhưng đã quá muộn, người thị nữ kia đã miệng thổ máu tươi, đang thoi thóp thở.

Dao Chân ôm lấy người thị nữ, lo lắng nói: “Đừng sợ, đừng sợ, ta sẽ giải độc cho ngươi!”

Dao Chân dùng dòng khí mạnh mẽ của lòng bàn tay tiêu hủy chiếc lông vũ, vừa định chữa trị và giải độc cho thị nữ thì chợt nghĩ ra: “Không xong rồi! Trên bộ y phục kia của ta có lẽ cũng đã dính nó rồi...”

Dao Chân mau chóng ôm người thị nữ và hỏa tốc chạy đến suối Linh Khiếu, đây là nơi giặt y phục của núi Côn Luân.

Quả đúng như thế, y phục của Dao Chân đã ngâm trong nước, thị nữ giặt y phục và rất nhiều người đã chạm vào nước suối này, họ đều đang có biểu hiện bị trúng độc, trong đó có Thanh Loan, Hy Hòa. Dao Chân nhanh chóng phong tỏa suối Linh Khiếu.

Thanh Loan thều thào nói: “Là sao... việc này là sao? Chúng ta hình như đều bị trúng độc rồi!”

Dao Chân lo lắng nói: “Tại ta! Tại ta! Mọi người cảm thấy sao rồi?”

Một thị nữ yếu ớt nói: “Chúng ta... vừa mới bỏ y phục vào nước, liền... liền... thổ ra máu tươi, tử Thanh Loan và tử Hy Hòa đến xem... rồi cũng bị trúng độc... sau đó có rất nhiều người đến... tất cả đều bị như này...”

Dao Chân biết loại Trầm độc này, ở núi Côn Luân hình như không có thuốc giải, nhưng thấy mọi người đều chỉ còn hơi tàn thoi thóp, việc cứu người rất cấp bách! Vậy nên Dao Chân liền dùng “chuyển nghiệp thuật” mà năm đó “A Trạch” đã dạy cô, đem độc khí của người bị trúng độc chuyển lên thân thể mình, nhưng “chuyển nghiệp thuật” này Dao Chân vẫn chưa thể vận dụng hoàn toàn, vẫn còn một ít độc khí sót lại trong thân thể mọi người.

May mà mọi người không thổ huyết nữa mà chỉ còn cảm giác tức ngực và yếu nhược. Nhưng Dao Chân thì bắt đầu thổ huyết, Dao Chân cảm thấy tức ngực, khó thở, chân tay đau nhức, lục phủ ngũ tạng như bị thiêu đốt tuy nhiên vẫn có thể chịu đựng được. Dao Chân đặt Thần tượng xuống, bảo Thương long đi đón Giải Trãi đến.

Giải Trãi nhìn thấy tình cảnh thê thảm này thì kinh ngạc hỏi: “Các vị đều làm sao thế này?”

Dao Chân lau vết máu trên môi, nói: “Chúng ta đều bị trúng Trầm độc rồi”.

Giải Trãi sửng sốt há hốc miệng.

Dao Chân lại nói: “Ta trên đường trở về vì không để ý nên đã bị dính lông vũ của loài Trầm điểu, rồi mang chất độc này trở về Côn Luân. Toàn bộ suối Linh Khiếu đều bị ô nhiễm bởi độc khí này. Ta đã xử lý lông độc, phong bế suối Linh Khiếu rồi. Nhưng làm thế nào giải được độc tố đây?”

Giải Trãi lo lắng nói: “Mau nhờ người bầm báo Thiên Đế đi! Hoặc đi tìm Nguyên Thủy Thiên Tôn! Côn Luân không có giải dược của trảm độc! Giải dược ở Đông Châu thì xa lắm!”

Dao Chân phân vân lúng túng, có chút do dự.

Giải Trãi thấy Dao Chân thái độ khác thường bèn hỏi: “Vì sao ngài lại dụng phải độc điểu này?”

Dao Chân nói: “Ai dà, là vì tò mò tìm hiểu hai khí Trùng Âm và Trùng Dương đó mà”.

Mọi người nghe vậy cũng hiểu vì sao vừa rồi Dao Chân lại có vẻ mặt khó xử, bởi vì là chính Thần thì lời không muốn nói có thể không nói ra, nhưng chính Thần sẽ không nói dối. Một khi Thiên Đế hay Nguyên Thủy Thiên Tôn hỏi Dao Chân vì sao gặp độc điểu thì Dao Chân sẽ phải kể ra tất cả, ngay cả sự việc ở rừng đào họ cũng sẽ biết. Rừng đào này vốn là việc ngoài bốn phận của Dao Chân, giờ lại vì rừng đào này khiến chúng sinh trúng độc, bao công lao vất vả vun xới rừng đào rất có thể sẽ không giữ được.

Hy Hòa biết Dao Chân đã bỏ ra vô số tâm huyết cho rừng đào này, vì vậy nói: “Như này đi, chúng ta hãy tự nhờ người đến Đông Châu tìm thuốc giải, đừng bầm báo nữa, tạm thời tính mạng của mọi người đã không còn nguy hiểm. Chỉ là, Dao Chân à, muội có thể cố gắng một chút không?”

Dao Chân nhanh nhẩu đáp: “Muội không việc gì, không sao đâu, chỉ là mọi người sẽ phải chịu đựng thêm chút thôi”.

Mọi người lần lượt nói: “Chúng ta giờ cũng chỉ hơi mệt và tức ngực chút thôi, không sao cả”.

Dao Chân thấy mọi người đều hiểu và chia sẻ với mình như vậy thì cảm động rơi nước mắt.

Giải Trãi nói: “Trảm độc vốn không có thuốc giải nhưng suối Như Tâm ở Đông Châu kia có thể giải hết thầy

mọi chất độc trong Tam giới. Nó được Hạo Thiên đại đế tạo ra từ thời thượng cổ và hiện nay được Đông Châu Vương Thanh Hư đích thân quản lý. Chỉ cần ngài ấy giúp chúng ta có được nước suối Như Tâm là được rồi. Nhưng mà... chúng ta phải nhờ ai mới có thể thỉnh được Vương của một Châu trợ giúp đây?”

Dao Chân lên tiếng: “Ta sẽ đi”.

Giải Trãi nói: “Ngài trúng độc sâu như thế có thể đi được không?”

Dao Chân nói: “Không sao đâu, vẫn đang yên được. Trước đây nghe nói Đông Châu Vương thường xuyên bề quan, ẩn cư, không phải lúc nào cũng ở Đông Cung, đừng nói là người bình thường chẳng thể thỉnh nổi ngài ấy, ngay cả việc tìm được ngài ấy cũng không dễ gì. Nhớ khi ta kế vị chức Tư Pháp Thiên Thần, Đông Châu Vương đã tặng ta Lộ Dẫn, Lộ Dẫn này có thể giúp tìm thấy ngài ấy bất cứ lúc nào, cho nên ta đi là thích hợp nhất”.

Thấy sắc mặt mọi người có vẻ lo lắng, Dao Chân lau vết máu trên khóe miệng, đứng dậy nói với mọi người: “Ta không việc gì, không cần lo lắng quá. Lần này ta thật xin lỗi mọi người, ta sẽ mau chóng lấy bằng được thuốc giải trở về, mong mọi người cố gắng thêm chút...”

Nói xong liền vươn tay lôi “Lộ Dẫn” đang bám đầy bụi từ trong kho chứa ra rồi bay thẳng lên mây.

Dao Chân ở trên mây rồi vẫn không đành lòng, ngoái nhìn xuống dưới, thấy bộ dạng hư nhược yếu đuối của mọi người, những giọt nước mắt nóng hổi của cô cứ thế rơi xuống...

Dao Chân được Lộ Dẫn chỉ đường nên cố gắng cười mây bay về phía trước nhanh nhất có thể. Ai dè khi bay đến gần Đông Châu, Dao Chân chịu không nổi nữa phun ra một ngụm máu. Thật trùng hợp là ở tại Bắc Châu sắp đến địa phận Đông Châu cũng có một bầy Trảm điều núi, đàn

Trấm điểu ngửi thấy mùi máu độc do Dao Chân ho ra liền lữ lượt bay ra khỏi núi để tìm nơi phát ra mùi máu tanh...

Sau khi Dao Chân bị ho ra máu thì cơ thể càng thêm yếu nhược, cước lực ngày càng chậm nên dễ dàng bị đàn Trấm điểu đuổi tới.

Dao Chân lại phải quần thảo với đàn Trấm điểu này một trận, sau khi quần thảo một hồi thì may thay đàn Trấm điểu tạm thời rút lui, Dao Chân nhân cơ hội này hỗn hển thở dốc mau chóng lao về phía Đông Châu.

Cuối cùng, Dao Chân cũng thoát khỏi đàn Trấm điểu và bay đến gần địa giới Đông Châu. Lúc này Dao Chân đã rất yếu, khó mà “cưỡi mây” được, nên chỉ còn cách “bò trên mây”, tức là bay ở cao độ thấp hơn và tốc độ bay cũng chậm hơn. Dao Chân lau những giọt mồ hôi trên trán rồi vuốt xuống ngực, thôi xong! Lộ Dẫn bị mất rồi!

Dao Chân nghĩ bụng: “Lộ Dẫn nhất định đã bị mất trong khi chiến đấu với lũ độc điểu ở Bắc Châu, nếu bây giờ mà quay lại tìm thì lại phải quần nhau với đàn Trấm điểu kia, tính ra thì Lộ Dẫn đã dẫn ta đến được Đông Châu, xem chừng Thanh Hư Vương kia chắc cũng chỉ ở Đông Cung thôi”.

Bởi vì Đông Châu trước nay tương đối thái bình, cho nên đây là lần đầu tiên Dao Chân đến Đông Châu, Dao Chân định dùng thiên mục để tìm vị trí của Đông Cung nhưng phát hiện ra phía trước thiên mục mịt mù mờ ảo, nhìn không rõ ràng. Có lẽ là do thần thể yếu mệt mà thành ra như thế.

Trong lúc không biết phải làm sao, Dao Chân đành phải dò dẫm từng chút một hỏi thăm vị trí Đông Cung. Dao Chân đưa mắt nhìn quanh, thấy rằng khung cảnh Đông Châu yên bình hòa ái, nét mặt của người dân nơi đây hiền lành lương thiện, những sinh vật cũng rất đáng yêu, lại vô tình nghe được những tên gọi của chúng đều là những điệp từ, ví như “Du Du”, “Nhiễm Nhiễm”, “Điềm Điềm”...

Đến cả những sinh vật có hình dáng to lớn dũng mãnh cũng có những cái tên rất dễ thương như là “Phí Phí”.

Dao Chân mỉm cười nói: “Đông Châu này quả thực là một nơi đáng mến”.

Dao Chân nhìn thấy một cụ già, liền tiến đến hỏi: “Lão bá, lão có biết đường đến Vương cung không?”

Cụ già nghi hoặc hỏi lại: “Vương cung là nơi nào?”

Dao Chân đáp: “Chính là cung điện của Đông Châu Vương các vị!”

Cụ già càng thấy khó hiểu hơn, hỏi lại: “Đông Châu có Vương khi nào vậy? Ta không biết đâu”.

Dao Chân nghĩ thầm: “Lão bá này có vẻ hơi lú lẫn hồ đồ rồi, đến Vương cung và vị Vương của mình mà còn không biết nữa”.

Dao Chân lại tiếp tục hỏi những người khác.

“Bác gái à, bác có biết muốn đến Vương cung thì đi đường nào không?”

“Vương cung là chỗ nào?”

“Chính là nơi Vương của các bác ở đó!”

“Vương của chúng ta à? Ta chưa từng nghe thấy ở Đông Thắng Thần Châu này có Vương đó...”

Vậy là Dao Chân gặp ai cũng hỏi, nhưng mọi người không chỉ không biết Vương cung ở chỗ nào mà thực sự là còn không biết ở Đông Châu này có một vị Vương.

Dao Chân không khỏi cảm phục trong tâm, cảm thán thốt lên: “Mảnh đất Đông Châu dưới sự trị vì của Đông Châu Vương thái bình hòa thuận, người dân Đông Châu còn không biết rằng ở Đông Châu có Vương. Đây mới chính là đạo “vô vi nhi trị”, là đạo Thượng thừa. Xem ra cảnh giới của Thanh Hư kia quả là thực sự phi phàm”.

Dao Chân nghĩ một chút, thay đổi cách đặt câu hỏi và lại đi hỏi thăm.

“Lão bá, lão có biết ở Đông Châu có một thanh niên có khả năng nhập định đọc sách, vừa đọc liền có thể sùng sững ở đó mấy chục năm bất động mà đọc không?”

Lão bá kia nghe xong gật gù nói: “Ừm ừm, ta biết chứ, cô nương là đang nói về Thanh Hư đây mà!”

Dao Chân mừng rỡ gật đầu nói: “Đúng đúng, chính là anh ta, lão biết nhà anh ấy ở đâu không?”

Lão bá cười nói: “Ha ha, biết biết, nhà hắn ở vùng đáy biển phía trước kia”.

Dao Chân cảm tạ lão bá rồi vội vã đi đến vùng biển phía trước...

Lại nói Thanh Hư ngày hôm qua vừa hồi cung, lúc này đang nằm trên trường kỷ nghỉ ngơi, Đào Đào, Mặc Mặc ở bên cạnh rì rầm.

Đào Đào nói: “Người xem, mấy năm nay chủ nhân rõ ràng tu hành không được tinh tấn như những năm trước đây, trở về liền ngủ, mấy năm trước trừ phi đọc sách ra thì thời gian còn lại là đã tọa”.

Mặc Mặc khê cười nói: “Biết đâu giờ người ta đã tu xuất ra khỏi Tam giới rồi!”

Đào Đào phì cười tí nữa thì phun cả trà trong miệng ra ngoài, nói: “Thôi đi! Ta không tin ông ấy đâu! Năm đó trong buổi đại lễ kế vị của Tư Pháp Thiên Thần, cũng thề thốt thành khẩn lắm, nói cái gì mà ‘Đông Châu cũng đơn giản thôi, ta thì không có gì để tặng cô ấy’ (Đào Đào làm động tác miêu tả ra vẻ âm dương kỳ bí). Kết quả là thế nào, chính là đem chìa khóa nhà mình tặng cho người ta rồi, đem Lộ Dẫn làm lễ vật tặng đi mất rồi, ha ha, đây chẳng phải rõ ràng là muốn người ta đến tìm ông ấy còn gì!”

Mặc Mặc cũng không nhịn được cười: “Ha ha, kết quả là mấy năm nay Dao Chân nhà người ta thậm chí còn chưa bước chân vào địa giới của Đông Châu nữa mà! Ha ha ha...”



Hai người cùng cười khúc khích, không ngờ là có rất nhiều sự việc đã không ai chịu nói ra.

Lúc này, Dao Chân đang rất vất vả lặn xuống biển sâu. Vì thể lực kém nên chú quyết chống nước của Dao Chân cũng không hiệu quả lắm, cho nên mỗi lần Dao Chân lặn xuống một tầng đại dương thì lại phải gánh chịu thêm áp lực nước cự đại hơn nữa. Cuối cùng, sau khi lặn xuống mười mấy vạn dặm dưới biển thì cũng đến được Đông Cung. Dao Chân gắng gượng lấy lại tinh thần, cố gắng điều hòa hơi thở, nói với thị vệ ở cửa Đông Cung: “Tur Pháp... Tur Pháp Thiên Thần Dao Chân có việc quan trọng xin được cầu kiến Đông Châu Vương”.

Thị vệ nhìn thấy cây Thần trượng Tur Pháp dất bên hông Dao Chân, lại nhìn sắc mặt Dao Chân đang tái nhợt, hít thở khó khăn, biết là có việc khẩn cấp nên vội vàng đi bẩm báo.

Lúc này Thanh Hư vừa mới ngủ dậy, đương lúc mắt mũi lim dim chuẩn bị phê duyệt tấu chương, Đào Đào, Mặc Mặc đứng bên cạnh mài mực, rót trà.

“Bẩm báo bệ hạ, Tur Pháp Thiên Thần có việc trọng yếu xin được cầu kiến!”

Vừa nghe thấy Tur Pháp Thiên Thần, Thanh Hư kia đang còn ngái ngủ mắt nhắm mắt mở liền giật thót mình, trong nháy mắt hết cả buồn ngủ, Đào Đào, Mặc Mặc cũng thấy ngạc nhiên, lấp ba lấp bắp hỏi lại: “Ai... ai... người đang nói ai?”

“Bẩm báo bệ hạ, Tur Pháp Thiên Thần Dao Chân có việc trọng yếu xin được cầu kiến! Nhìn bộ dạng của Thiên Thần thì... hình như ngài ấy đang bị trọng thương”.

“Cái gì?” Thanh Hư từ chỗ ngồi nhảy dựng lên, nói: “Mau mau ra thông báo! Đào Đào, Mặc Mặc các người nên tránh đi!”

Bởi vì Dao Chân đến quá bất ngờ, sự việc của A Trạch năm đó là việc mà Thanh Hư tạm thời không muốn để cô

ấy biết, cho nên Đào Đào, Mặc Mặc nhanh chóng cáo lui, Thanh Hư cũng lệnh cho thị nữ kéo rèm che xuống, tạm thời che đi khuôn mặt của mình.

Dao Chân tinh thần phấn chấn, từ từ bước vào đại điện của Đông Cung, phiêu phiêu diêu diêu, tựa như sắp cùng cố nhân tương ngộ, lại tựa như chốn cũ tìm về.

Thanh Hư nhìn chằm chằm Dao Chân đang từng bước từng bước đi về phía anh ta, bất kể trước mắt đã từng là ái nhân hay là cừu nhân, có lẽ bản thân Thanh Hư cũng không phân biệt rõ, nhưng trong lòng anh ta thầm nghĩ: “Dao Chân à, nàng cuối cùng cũng đến đây rồi, chúng ta vẫn là còn duyên phận”.

Dao Chân bước vào điện, dáng vẻ yếu ớt quý xuông hành lễ: “Tư Pháp Thiên Thần Dao Chân xin bái kiến Đông Thắng Thần Châu Vương”.

Thanh Hư nhìn thấy Dao Chân sắc mặt trắng bệch, xem ra cô đã bị trúng Trầm độc, liền nhanh chóng hạ lệnh: “Mau lên! Mau dìu Tư Pháp Thiên Thần vào mật điện! Cô ấy đã trúng độc khá sâu rồi, không chịu được áp lực nước này đâu!”

Mật điện là một cung điện bí mật trong không gian song song ở Đông Cung, nơi này không hề có nước, rất thích hợp với Dao Chân lúc này. Dao Chân vừa đến mật điện, đã thoát khỏi áp lực nước ở độ sâu mười mấy vạn dặm, cuối cùng đã có thể thở phào nhẹ nhõm, miệng phun ra dòng máu do áp lực nước đè lên ngực khiến cô thấy thoải mái hơn nhiều. Lúc này Thanh Hư cũng đã đi đến, bởi vì anh ta lấy làn mây che mặt, cho nên Dao Chân nhìn không rõ mặt anh ta nữa.

Lúc này, Dao Chân vẫn đang hoa mày chóng mặt, vừa nhìn thấy Thanh Hư liền nắm chặt cánh tay anh ta, lấy hết sức lực nói với Thanh Hư: “Xin... xin Đông Châu Vương hãy dùng Như Tâm Tuyền kia cứu lấy Côn Luân Sơn của ta, ta... chúng ta đều bị trúng Trầm độc rồi”.

Thanh Hư vội gật đầu nói: “Được được, bốn Vương biết rồi”. Sau đó mau chóng đỡ Dao Chân đến trường kỷ.

Thanh Hư một tay đỡ Dao Chân, tay kia duỗi bàn tay ra, dùng nội lực đẩy tới, một tia nước nhỏ từ lòng bàn tay phun ra mạnh mẽ, dòng nước nhỏ này chính là Như Tâm Tuyền.

Sau khi Thanh Hư cho Dao Chân nuốt Như Tâm Tuyền, Dao Chân cảm thấy nóng rát trong lục phủ ngũ tạng rồi từng chút từng chút một tiêu bớt đi, nơi ngực cũng không còn thấy bị đè nặng nữa, dần dần cũng đã lấy lại tinh thần.

Dao Chân ngồi dậy nói với Thanh Hư: “Đa tạ Đông Châu Vương đã giải độc giúp, hy vọng Đông Châu Vương cho ta mượn một chút nước suối, ta phải mau chóng trở về để cứu người ở Côn Luân Sơn của ta”.

Thanh Hư nói: “Thiên Thần không cần phải lo lắng quá, bây giờ ngài vẫn còn rất yếu, bốn Vương phái người đem Như Tâm Tuyền đến núi Côn Luân sẽ tốt hơn, còn ngài không nên cử động nhiều”. Sau đó, Thanh Hư gọi một Thần quan đến.

Dao Chân gật gật đầu, tháo chiếc trâm ngọc bích trên đầu xuống, đưa cho vị Thần quan kia và nói: “Cảm phiền Thần quan, ngài hãy cầm chiếc trâm ngọc này, nó có thể giúp ngài tìm được những người bị trúng độc ở núi Côn Luân, dùng chiếc trâm này để xác định ranh giới phía trên suối Linh Khiếu, cũng có thể giải những bùa chú mà ta đã điểm, lại cảm phiền ngài rải một chút nước Như Tâm Tuyền xuống dòng suối này, Dao Chân xin đa tạ ở đây”.

Vị Thần quan nhận lời dặn dò xong nhanh chóng đi đến núi Côn Luân.

Thanh Hư nhìn Dao Chân, ánh mắt kia vẫn trong veo như ngày nào, gương mặt cũng đã hồng hào trở lại nên càng biểu hiện ra vẻ ngọt ngào đáng yêu hơn, chiếc trâm

cài đã gỡ ra, mái tóc dài đen ánh đỏ xuống vai như thác, ngây thơ yếu điệu...

“Hụ... Hụ...” Dao Chân yếu ớt ho khan mấy tiếng, Thanh Hư đã dần dần lấy lại sự điềm đạm vốn có, nói với Dao Chân: “Thân thể ngài vẫn còn dư chút độc tố chưa tẩy tịnh hết, vẫn cần phải nghỉ ngơi nhiều hơn, hãy mau nằm xuống đi”.

Dao Chân trong lòng cảm thấy không được thoải mái lắm khi nằm xuống đó, liền ngồi đơn bàn, dựa lưng vào tường.

Thanh Hư gắng hỏi: “Loài Trấm điều này tuy là thứ cực độc trong Tam giới nhưng nó sẽ không chủ động tấn công, ngài vì sao lại trúng độc như này?”

Dao Chân cười khổ sở, nói: “Ờ... chuyện này nói ra dài dòng lắm, lần này thập phần cảm tạ Đông Vương đã giải độc cho, Dao Chân sau này nhất định sẽ...”

Thanh Hư thấy Dao Chân chưa chịu nằm xuống nghỉ ngơi, vẫn đang cố nói mấy lời khách sáo, liền cười nhẹ rồi lẩm bẩm nói: “Vẫn còn cố thể hiện ta đây”.

Dao Chân dường như nghe được điều gì đó, bèn hỏi: “Cái...cái gì?”

Thanh Hư nói: “Ừm...ừm ... Như Tâm Tuyền này có thể giải được hết thảy mọi độc tố trong Tam giới, đợi ngài hồi phục lại rồi thì bốn Vương sẽ dạy ngài cách tạo ra nước suối này, ngài thấy thế nào?”

Dao Chân nói: “Nước suối này, ngài biết cách tạo ra sao?”

Thanh Hư nói: “Đương nhiên, Như Tâm Tuyền chính là được bốn Vương tạo ra đó”.

Dao Chân khó hiểu gắng lại: “Con suối này chẳng phải do Hạo Thiên đại đế tạo ra sao?”

Thanh Hư nghe thấy vậy liền mau chóng đáp: “Ờ... Bốn Vương cũng biết, bốn Vương cũng biết tạo mà”.

Dao Chân gật đầu nói: “Hay, hay, thật đa tạ Đông Vương”.

Thấy Dao Chân vẫn đang ngồi, Thanh Hư biết nếu mình không đi khỏi đây thì nàng ấy sẽ không nằm xuống, liền nói: “Ngài chịu khó nghỉ ngơi, bốn Vương trở về, lát nữa sẽ lại tới thăm”.

Dao Chân gật gật đầu, định đứng dậy tiễn Thanh Hư nhưng Thanh Hư đã ẩn đi mất, Dao Chân lúc này mới nằm xuống nghỉ ngơi. Nằm được một lúc lâu, trong tâm liền nhớ ra không biết sinh linh ở núi Côn Luân đã được uống thuốc giải hay chưa, pháp lực vừa hồi phục một chút liền dùng thiên mục nhìn về phía Côn Luân, phát hiện rằng vị Thần quan đã giải Trảm độc cho Côn Luân Sơn rồi, lúc đó Dao Chân mới yên tâm thiếp đi...

Buổi trưa hôm sau, Dao Chân dần dần tỉnh lại.

“Thiên Thần tỉnh rồi! Thật tốt quá!” Một tiểu thị nữ vui mừng thốt lên.

Dao Chân từ từ ngồi dậy, các thị nữ mang nước cam lồ và khăn thơm đến, nói: “Chúng ta đến giúp tắm gội và thay y phục cho Thiên Thần”. Dao Chân mỉm cười gật nhẹ đầu.

Sau khi tắm gội qua loa, tiểu thị nữ đem đến một chiếc áo choàng màu xanh lam, nói: “Đây là chiếc áo choàng mà Vua chúng tôi hàng ngày vẫn mặc, Đức Vua nói thân thể ngài vẫn đang hư nhược yếu ớt nên bảo chúng tôi khoác nó cho ngài”. Nói xong liền giúp Dao Chân khoác áo choàng lên.

Sau đó người thị nữ tiếp tục nói: “Xin mời Thiên Thần di chuyển đến lầu Thanh Tường, Đức Vua của chúng tôi đã chuẩn bị một bàn đầy những món ngon và kính cẩn đợi ngài đã lâu”.

Dao Chân gật đầu rồi đi theo cung nga đến lầu Thanh Tường.

Lúc đó Thanh Hư đang ở bên bàn ăn đợi Dao Chân, nhìn thấy Dao Chân khoác áo choàng của mình đi tới thì cũng không đứng dậy, cứ ngồi như thế tĩnh tĩnh nhìn cô.

Chỉ thấy Dao Chân khoác chiếc áo choàng mà mình hàng ngày vẫn mặc, vẻ mặt có phần tiêu tụy nhưng nét cười đã trong trẻo vui tươi, lọn tóc dài rủ xuống bên má, chậm chậm bước đến...

Dao Chân thấy Đông Châu Vương dùng làn mây che mặt, ngồi ngay đơ ở đó lặng thinh nhìn mình, thầm nghĩ: “Hôm qua còn tưởng mình bị hoa mắt nhìn không rõ dung mạo anh ta, thì ra anh ta đã dùng làn mây để che mặt”.

Dao Chân đi tới bên cạnh Thanh Hư hành lễ, nói: “Đã để Đông Châu Vương phải đợi lâu”.

Thanh Hư dần lấy lại bình tĩnh, nói: “Nàng khỏe lên chút nào chưa?”

Dao Chân đáp lời: “Đã khá hơn nhiều rồi”.

Thanh Hư cười nhẹ nói: “Nào, mau ngồi xuống đi, ăn chút gì đó sẽ giúp hồi phục nhanh hơn”.

Sau khi Dao Chân ngồi xuống, Thanh Hư liền tiếp thức ăn cho Dao Chân, trong lòng Dao Chân cảm thấy khó hiểu, nghĩ thầm: “Anh ta sao không bảo thị nữ tiếp thức ăn nhỉ?”

Dao Chân vội vàng nói: “Đa tạ đa tạ, để tự ta đi, để tự ta”.

Thanh Hư mỉm cười đáp: “Đồ ăn ở Đông Châu này có lẽ là ngon nhất trong Tam giới đó, nàng cứ thưởng thức chút đi”.

Dao Chân nếm thử, quả nhiên là mùi vị không mặn không nhạt, món ăn không mềm không cứng, từ màu sắc mùi vị đều rất hài hòa ưng ý.

Dao Chân gật đầu nói: “Ồ, quả nhiên là rất ngon!”

Thanh Hư cười nhẹ: “Vậy hãy ăn nhiều một chút”. Sau đó Thanh Hư bèn hỏi các thị nữ đang đứng cạnh đó: “Các người đã ăn chưa?”

Thị nữ liền đáp: “Chúng con hầu như đều ăn rồi, hình như còn Thu Thu và Ngải Ngải là vẫn chưa ăn”.

Thanh Hư nói: “Vậy đừng đứng đó nữa, mau đi ăn cơm đi!”

Thu Thu và Ngải Ngải gật đầu, quay về phía Dao Chân hành lễ rồi lui ra, Dao Chân nghĩ bụng: “Đông Châu Vương thiết đãi yến tiệc, không những không phô trương mà còn giống như gia đình lão bách tính bình dân ăn cơm bình thường vậy”.

Thanh Hư lên tiếng hỏi: “Nàng vì sao lại trúng độc như thế?”

Dao Chân gãi đầu gãi tai, không biết phải nói thế nào: “Ây dà, chẳng là đúng lúc ta đi ngang qua Ẩn Vụ Sơn thì bị một đàn Trảm điều phát hiện, lúc đang đánh nhau với chúng thì sơ sót để vấy chạm phải lông vũ của Trảm điều, rồi đem theo chất độc này về Côn Luân Sơn. Thị nữ của ta khi giặt y phục đã vô tình đụng phải lông vũ kia nên trúng độc, cuối cùng ta liền...” Nói đến đây, Dao Chân đột nhiên nghĩ ra mình không thể nói đã dùng “chuyển nghiệp thuật” được vì cô đã đồng ý với A Trạch rằng sẽ không nói ra công pháp bí truyền này. Cho nên Dao Chân cứ ngập ngừng ấp úng nói: “Ta liền... ta liền...”

Thanh Hư đột ngột chen ngang ngắt lời Dao Chân, nói: “Nàng chính là đã dùng chuyển nghiệp thuật, sau đó mang toàn thân trúng độc này đến gặp bốn Vương”.

Dao Chân cười khổ sở, hỏi lại: “Đúng là vậy, ngài thế nào lại biết...”

Thanh Hư vừa gấp thức ăn cho Dao Chân vừa nói: “Đoán thôi”. Lúc này, vẻ mặt Thanh Hư tỏ ý không hài lòng.

Dao Chân cũng không để ý tới sắc mặt Thanh Hư, chỉ cười cười định khen Thanh Hư đoán đúng, nào ngờ Thanh Hư lại nói: “Rất may là nàng mới chỉ nắm được tám phần chuyển nghiệp thuật, nếu nàng nắm giữ nó hoàn toàn thì nàng đã không gặp được bốn Vương rồi”.

Dao Chân chết lặng, nghĩ thầm: “Quả thực là cao nhân mà, anh ta không những biết công pháp bí truyền này mà ngay cả việc ta đã học được mấy thành công lực cũng nhìn ra được nữa”.

Sau đó Thanh Hư ăn chút thức ăn, rồi vẻ mặt lại nghiêm trang nói: “Sau này trước khi muốn dùng chuyển nghiệp thuật thì đầu tiên hãy cân nhắc cân nhắc, xem xem bản thân có mấy phần bản lĩnh đã”.

Dao Chân nghe mấy lời quở trách này thì thẹn thùng đỏ mặt, cảm thấy có chút xấu hổ, thị nữ đứng bên cạnh cũng thấy tình cảnh này rất khó xử, bèn nói nhỏ với Thanh Hư: “Bệ hạ, người thế nào lại có thể nói như thế với Tư Pháp Thiên Thần?”

Thanh Hư bỗng nhận ra mấy lời vừa rồi của mình có chút khiếm nhã, thấy hai má Dao Chân đỏ bừng liền mau chóng nghĩ cách cứu vãn tình thế, nhưng cũng không biết phải cứu vãn thế nào, đành nói: “Ừm... ừm... lời nói của bốn Vương có chút mạo phạm mất rồi”.

Dao Chân nhanh chóng cười nhẹ đỡ lời: “Không có gì! Không có gì! Đông Vương giáo huấn chí phải! Muôn phần cảm tạ Đông Vương đã cứu mạng, Dao Chân xin kính trước một ly!”

Dao Chân nâng ly rượu lên, một hơi uống cạn, uống xong mới phát hiện ra hình như không phải rượu, tiểu thị nữ thấy Dao Chân có chút nghi hoặc, nhanh chóng gỡ rối nói: “Đức Vua của chúng tôi biết thân thể Thiên Thần vẫn cần an dưỡng cho nên không tiếp thịnh tửu mà đổi thành nước ép trái đào, không biết Thiên Thần uống có quen hay không?”

Dao Chân nếm thử, nói: “Không tệ, không tệ, uống rất ngon”.

Thanh Hư mím miệng cười, nâng ly lên, nhìn nước đào trong ly nói: “Ta đã từng nghe ở Nam Châu có câu thơ



rằng: Đào chi yêu yêu, Chước chước kì hoa” (Ý rằng: Đào tươi mơn mớn, Sắc hoa rực rỡ”).

Dao Chân nói: “Đây chẳng phải là để tả mỹ nhân sao?”

Thanh Hư chỉ cười trừ không nói gì, trường cảnh này lại có thêm chút bối rối nữa rồi, tiểu thị nữ nhanh nhẩu đỡ lời: “Bài thơ này là thích hợp nhất để miêu tả về Thiên Thần đó!”

Dao Chân có chút thẹn thùng nói: “Nói đùa mà, nói đùa mà, ta làm sao được tính là mỹ nhân chứ...” Dao Chân muốn xua đi bầu không khí khó xử này, bèn liến thoắng: “Đông Vương, ngài chẳng phải nói sẽ dạy ta cách tạo ra Như Tâm Tuyền sao?”

Thanh Hư gật đầu, nói: “Ừm, đúng rồi, vậy nàng hãy đi theo ta”.

Chú thích:

(1) Trầm điểu: Là một loài chim trên lông có chứa chất cực độc trong truyền thuyết.

## Huyền mộc ký (3-19)

Thanh Hư đưa Dao Chân đến một nơi có cảnh sắc tươi đẹp mỹ miều, rồi nói với cô: “Nàng xem, kia chính là suối Như Tâm”.

Dao Chân nhìn vào, thì thấy một dòng suối vói làn nước gợn lên những con sóng màu ngọc bích, trong veo tinh khiết, không khí xung quanh thư thái an hòa.

Thanh Hư nói với Dao Chân: “Hãy duỗi tay phải ra, học theo ta nào”.

Dao Chân duỗi tay phải ra, theo sát Thanh Hư học từng chút một. Chỉ nghe Thanh Hư nói: “Vận lực vào đan điền, rồi...” Sau khi trải qua một bộ các thủ pháp phức tạp, một tia nước nhỏ phun ra từ lòng bàn tay của Thanh Hư, đây chính là Như Tâm Tuyền.

Nhưng trong lòng bàn tay của Dao Chân thì không có gì cả, Dao Chân cười ngượng nghịu nói: “Vì sao trong tay ta lại chẳng có gì?”

Thanh Hư mỉm cười đáp: “Ha ha, đừng có sốt ruột, bốn Vương trước tiên sẽ phải đánh giá Tư Pháp Thiên Thần ngài xem thế nào đã”.

Dao Chân cũng bật cười, chụm tay hành lễ nói: “Tư Pháp Thiên Thần xin cung kính rửa tai lắng nghe đánh giá”.

Thanh Hư nói: “Con Trảm điều đó thường sẽ không chủ động tấn công sinh linh, trừ phi trên thân nàng mang theo oán khí sân hận. Trước khi nàng đi qua Ấn Vụ Sơn có lẽ đã bị nổi tâm oán hận rồi?”

Dao Chân nghiêm túc hồi tưởng lại, nói: “Ừm, không sai. Tà ma ở Nam Châu quá hung ác, nên ta quả thực đã động tâm sân hận rất lớn”.

Thanh Hư gật gù hỏi tiếp: “Nàng đúng là cũng có khí phách quyết phải ăn thua đủ đó, nhưng nàng có cái tâm cười nhẹ mà giải tỏa ân oán không?”

Dao Chân ngẫm nghĩ một chút, lắc lắc đầu rồi thú thật: “Không có”.

Thanh Hư nghĩ thầm: “Quả nhiên Dao Chân có tính tình bộc trực, cách trả lời rất rõ ràng dứt khoát”.

Thanh Hư nói: “Tốt, trả lời rất dứt khoát. Vậy nàng có biết hai chữ ‘Như Tâm’ trong Như Tâm Tuyên này có ý nghĩa gì không?”

Dao Chân nghĩ một lát, nói: “Như Tâm, Như Tâm, phải chăng là chữ Tha thứ?” (1)

Thanh Hư gật gù tâm đắc, Dao Chân thì thấy khó hiểu, hỏi lại: “Ý ngài là muốn ta khoan dung tha thứ cho lũ tà ma?”

Thanh Hư hỏi vặn: “Là tà ma bị trúng Trảm độc? Hay Dao Chân bị trúng Trảm độc đây?”

Dao Chân cười cười nói: “Là ta bị trúng Trảm độc”.

Thanh Hư nói tiếp: “Đúng thế, điều nàng cần khoan thứ là chính bản thân nàng, không sân không hận, lại có thể tự tại như Tâm! Đây chính là tâm pháp để tạo ra Như Tâm Tuyên, vừa rồi nàng không hiểu tâm pháp này, chỉ dùng những kỹ thuật mà ta dạy nàng thôi thì sẽ không tạo ra “suối” này được. Bây giờ nàng đã hiểu chưa?”

Dao Chân trả lời: “Ồ, đã hiểu ra chút rồi”.

Thanh Hư tiếp tục: “Vậy nàng lại thử chút xem sao”.

Dao Chân làm lại lần nữa thủ pháp vừa rồi, quả nhiên là trong lòng bàn tay đã có một tia nước rất mảnh phun ra.

Thanh Hư nói: “Nàng trở về tu tâm tính nhiều hơn, mở rộng lòng khoan dung của bản thân, như vậy thì nước suối này sẽ tuôn ra càng ngày càng mạnh mẽ”. Sau đó liền duỗi tay ra, nước suối kia từ lòng bàn tay của Thanh Hư dũng mãnh phun ra cuộn cuộn.

Dao Chân rất khâm phục nói: “Loại nước suối do Hạo Thiên Đại Đế tạo ra này, ngài có thể thực hành nó thành thực đến thế, quả thật là quá lợi hại!”

Thanh Hư chỉ cười mà không nói gì.

Dao Chân lại hỏi: “Ta đã chứng kiến tấm lòng của Đông Vương khoan dung độ lượng. Ngài có việc gì cảm thấy bản thân khó có thể khoan thứ được không?”

Thanh Hư nghĩ một chút rồi nói: “Đã từng có một việc, chẳng qua là ta chọn cách buông bỏ mà thôi”.

Dao Chân hỏi: “Là việc gì?”

Thanh Hư khựng lại một lúc, rồi bật cười sáng khoái, nói: “Không có gì, chỉ là việc cái tâm này đã từng đau đớn giày vò chút thôi”.

Dao Chân ngạc nhiên hỏi: “Cái gì? Ai dám cả gan khiến trái tim ngài đau đớn làm vậy...”

Thanh Hư ngắt lời Dao Chân, nói: “Ô đúng rồi! Kỹ pháp vừa rồi nàng vẫn cần phải tăng cường luyện tập thêm một chút, điều này trọng yếu phi thường...!”

Sau khi dạy Dao Chân xong, Thanh Hư lại đưa Dao Chân đến vườn hoa sau Vương cung tản bộ, hai người chuyện trò vui vẻ, sắc thái hư nhược xanh xao trên khuôn mặt Dao Chân cũng dần biến mất. Hai người đi đến vườn nho, gặp một ông lão làm vườn đang bắc giàn nho. Khi đang nói chuyện thì Dao Chân thấy Thanh Hư kéo ống tay áo lên, đi giúp ông lão bắc giàn nho, chẳng có chút gì ra vẻ ta đây là bậc Quân vương cả.

Dao Chân nghĩ: “Người ta là Vương của một Châu mà bình dị gần dân như thế, ta cũng phải đi giúp một tay”.

Dao Chân đang định giúp thì thấy Thanh Hư ngắt một chùm nho đưa lên miệng cô, Dao Chân vừa đưa tay đón lấy thì Thanh Hư nói: “Để ta, cứ ăn đi, thưởng thức một chút!”

Dao Chân buông tay xuống, cắn một quả nho, Thanh Hư mỉm cười nhìn cô thưởng thức.

Dao Chân cảm thấy nho này quả thực rất ngon! Mà hơn nữa nó khác với những loại nho thông thường, vì vậy liền nói: “Đây là lần đầu tiên ta được ăn loại nho mềm như thế, từ vỏ đến hạt không hề có chút vị chát nào, ăn vào miệng cảm giác mềm mịn và ngọt dịu nữa, thực sự rất ngon!”

Thanh Hư cười nói: “Nàng thích ăn là được rồi”.

Cứ như vậy, hai người đi thăm hoa viên hồi lâu, Dao Chân lại ho khan mấy tiếng, Thanh Hư liền nói với cô: “Nàng mệt rồi đó, để bốn Vương đưa nàng về nghỉ ngơi thôi!”

Dao Chân gật đầu đồng ý, nói: “Được”. Thanh Hư liền đưa cô về mật điện.

“Ờ... Thôi, nàng chịu khó nghỉ ngơi, bốn Vương cũng phải trở về rồi”.

Dao Chân hành lễ đáp: “Cung kính tiễn Đông Châu Vương”.

Thanh Hư vội đỡ lời: “Không cần không cần, không cần phải khách sáo như vậy”.

Dao Chân gật nhẹ đầu mỉm cười.

Thanh Hư thấy đã đến lúc phải rời đi, vừa định bước đi thì như chợt nhớ ra gì đó nên quay lại, nói: “Ấy... Ngày mai, nàng cùng bốn Vương... dùng bữa sáng được không?” Dao Chân bẽn lẽn gật nhẹ đầu...

Ngày hôm sau, Dao Chân dậy rất sớm, hỏi nhỏ thị nữ đứng canh đêm bên cạnh giường: “Các người thường ngày dùng cái gì vẽ mày vậy?”

Thị nữ trả lời: “Bẩm Thiên Thần, chúng tôi dùng mực của bạch tuộc cái để vẽ mày”.

Dao Chân cười nói: “Không thấy tanh sao? Ờ đúng rồi, ta quên mất là các người vẫn luôn ở trong đại dương mà”.

Tiểu thị nữ nói: “Không tanh, Thiên Thần muốn vẽ mày phải không? Tôi sẽ đi lấy cho ngài một ít”.

Dao Chân nói: “Ừm, hôm nay ta muốn sắc mặt của mình trông đỡ tiều tụy hơn, đi gặp Đức Vua của các người có lẽ cũng nên trang trọng một chút”.

Thị nữ nói: “Được, vậy tôi sẽ đi lấy cho ngài”.

Khi tiểu thị nữ vừa rời đi, Dao Chân liền theo ngay sau rời khỏi mật điện, đi vào đại dương.

Dao Chân ở trong biển vẫy vùng bơi lội một hồi, nàng lượm mấy viên trân châu tím làm vòng trán, mượn ít màu san hô đỏ làm son môi, lại gặp đúng lúc vàng dương đang ló dần trên mặt biển, liền kéo vài sợi nắng ban mai làm dải lụa, ngắt mấy chùm hoa sóng làm chân váy, rồi lựa những tia nắng mặt trời lấp lánh thả lên điểm xuyết cho mái tóc... Sau khi Dao Chân quay về, cô nhìn thấy người thị nữ đã đang đứng đó cầm khay mực bạch tuộc đợi cô để vẽ mào.

Vẽ mào xong, Dao Chân cẩn thận soi lại mình trong gương lần nữa, cảm thấy rất vui vẻ hứng khởi bèn hỏi người thị nữ bên cạnh: “Người trông ta có xinh đẹp không?”

Người thị nữ nói: “Thiên Thần đẹp tuyệt trần, thật là một Tiên nhân tuyệt sắc!”

Dao Chân cười e thẹn, rồi như chợt nhớ ra điều gì, liền hỏi: “Ồ? Đúng rồi, người có phấn hồng không?”

Các thị nữ cười nói: “Ôi Thiên Thần, ngài soi gương đi, xem xem có cần phải dùng phấn hồng không?”

Dao Chân cẩn thận soi lại gương, thì thấy sắc mặt của mình hồng hào như thoa phấn, thị nữ nói: “Má của Thiên Thần bây giờ trông mịn màng hồng nhuận như trái đào tiên vậy! Đâu cần dùng đến phấn hồng nữa?”

Dao Chân cười tí mắt nói: “Đưa ta đi dùng bữa sáng nào”.

Các nàng Tiên nga dẫn đường cho Dao Chân, đưa cô đi dùng bữa sáng.

Thanh Hư nhìn thấy Dao Chân, hôm nay quả là kiêu diễm khả ái, quên cả chào hỏi, chỉ ngồi đó tĩnh tĩnh ngắm nhìn cô.

Dao Chân mỉm cười cúi đầu, thỏ thẻ cất tiếng: “Đã để Đông Châu Vương đợi lâu”.

Thanh Hư cũng cười nhẹ đáp: “Đây rồi, ngồi xuống đi. Bốn Vương đặc biệt nhờ lão bá làm vườn chọn chùm nho tươi ngon nhất mang đến đây đó, ta biết nàng thích ăn”.

Dao Chân nhẹ nhàng ngồi xuống, e lệ nói: “Đa tạ thật nhiều”.

Thanh Hư cười cười: “Lát nữa bốn Vương sẽ dẫn nàng đến chỗ này”.

Dao Chân hỏi: “Là ở đâu?”

Thanh Hư đáp: “Cứ đi rồi sẽ biết”.

Sau khi ăn sáng xong, Thanh Hư đưa Dao Chân đến một nơi tĩnh lặng.

Dao Chân thấy nơi này hẻo lánh yên tĩnh, nằm thẳm thẳm trong núi sâu, nơi sâu hun hút trong thung lũng, ở đây có một gian nhà gỗ nhỏ, trong sân có cây cổ thụ với hàng rào bao quanh, dưới tán cây có một cái bàn đá và một chiếc ghế đá.

Thanh Hư nói: “Bốn Vương hàng ngày thích ở đây đọc sách, nơi đây tĩnh mịch, khi xem những cuốn thiên thư về thuật loại sẽ không bị phân tâm”.

Dao Chân ngạc nhiên nói: “Thiên thư thuật số à? Ta thì mới chỉ xem mấy bộ Hà Đồ, Lạc Thư thôi mà gần như đã phải vắt kiệt toàn bộ trí lực của mình rồi, hi hi”. Dao Chân thẹn thùng cười gượng.

Thanh Hư cười nói: “Nàng đọc được mấy bộ sách là trí huệ của Phục Hy Đại Đế kia thì cũng không phải đơn giản rồi”.

Dao Chân nghe đến Phục Hy Đại Đế liền cảm thấy hứng thú nên hỏi: “Ồ! Vậy ngài đã nghe nói đến Trùng Âm, Trùng Dương chưa?”

Thanh Hư suy nghĩ một chút, sau đó gật gật đầu.

Dao Chân lại hỏi: “Ngài có biết Trùng Âm, Trùng Dương rốt cuộc là gì không?”

Thanh Hư nói: “Vô Cực sinh Thái Cực, Thái Cực sinh Lưỡng Nghi, Lưỡng Nghi là sơ khai nhất trong Tam giới, đó chính là Trùng Âm, Trùng Dương”.

Dao Chân hỏi tiếp: “Vậy Lưỡng Nghi sơ khai nhất này là ở đâu?”

Thanh Hư nghĩ một lát rồi nói: “Sơ khai nhất chính là Thái Cực do Phục Hy Đại Đế tạo ra, Thái Cực sinh ra Lưỡng Nghi. Phục Hy Đại Đế và Nữ Oa Nương Nương đã từng sinh được một con trai và một con gái, cũng chính là hai vị Thần thượng cổ mà chúng ta biết, là Đông Vương Công và Tây Vương Mẫu, Đông Vương Công sau này trở thành Hạo Thiên Đại Đế, trên thân thể hai vị Thần đó đều đã tự mang theo Trùng Âm, Trùng Dương rồi”.

Dao Chân ngẫm nghĩ rồi thở dài một tiếng, nói: “Ài... Vậy ngoài hai vị Thần đó ra thì trong Tam giới không tìm được Trùng Âm, Trùng Dương này nữa sao?”

Thanh Hư lắc lắc đầu, nói: “Cái đó thì bốn Vương không biết được”.

Thanh Hư hỏi lại: “Mà vì sao nàng hỏi điều này?”

Dao Chân trả lời qua quýt: “Ừm... Là vừa nghe ngài nhắc đến Phục Hy Đại Đế đó, nên đột nhiên nghĩ đến...”

“Nào, chúng ta hãy vào nhà ngồi chút đi”. Thanh Hư cười nói với Dao Chân.

Dao Chân bước vào căn nhà gỗ nhỏ, nhìn ngó xung quanh, phát hiện ra là chẳng những không hề có đồ đạc gì bài trí mà hơn nữa chỉ có thể dùng từ “nhà bốn bức vách” mà hình dung. Thiết nghĩ, là Vương của một Châu mà lại thích ở trong căn nhà gỗ đơn sơ như thế, quả thực là hiếm gặp.

“Ồ! Đây là chiếc giường đất này, là loại mà nhân gian gọi là giường đất nung đó phải không?” Dao Chân ngạc



nhiên khi phát hiện ra trong phòng còn có một chiếc giường làm bằng đất nung.

Thanh Hư gật đầu nói: “Đúng đấy, tuy vậy nhưng nàng hãy thử ngồi lên xem sao”.

Dao Chân vừa ngồi lên thì phát hiện chiếc giường đất nung này mềm mại và ấm áp, liền bật cười nói: “Chiếc giường đất nung này không giống với loại ở nhân gian, cảm giác nó thoải mái hơn nhiều!”

Thanh Hư cũng cười vui vẻ: “Đương nhiên rồi”.

Lúc này, một chú thỏ rừng từ bên ngoài đột nhiên nhảy vào qua cửa sổ, Thanh Hư ôm nó lên tay, vuốt ve bộ lông mượt mà của thỏ con rồi nhìn Dao Chân cười nói: “Nàng xem nó đáng yêu chưa này, cũng giống như nàng vậy đó”.

Dao Chân ngẩn người một lúc, bởi vì cô nghĩ chân ngã của mình vốn là một con Bạch Hổ, nên bất giác bật cười ha ha, vừa cười vừa nói: “Ha ha ha... Ngài nói ta giống thỏ con sao? Ha ha ha, ta thế nào lại trông giống một con thỏ được?”

Thanh Hư cười tủm tỉm, nói: “Phía sau núi có rất nhiều loài động vật nhỏ đáng yêu! Để ta dẫn nàng đi ngắm chúng”.

Dao Chân đi đến phía sau núi xem thì thấy nào là gà, vịt, ngỗng và chó nuôi trong chuồng, còn có cả thỏ và hươu nhỏ, Dao Chân nhìn chúng mà tròn xoe mắt không thốt nên lời, khái niệm ban đầu về chữ “Vương” trong cô hoàn toàn sụp đổ, không ngờ vị Vương của một Châu lại yêu thích cuộc sống thường nhật bình dị của những người dân thường như thế, không chỉ trong nhà có giường đất nung mà còn tự tay mình chăn nuôi gia súc nữa...

Thanh Hư đưa Dao Chân đi khắp nơi, du sơn ngoạn thủy, đôi khi gặp được bách tính Đông Châu, những người dân thường ở đây chào hỏi anh ta giống như chào bằng hữu vậy, thỉnh thoảng anh ta cũng giúp cụ già thu lưới

đánh cá, xếp lại bàn cờ, hay cùng người dân trò chuyện trên trời dưới bể, không một ai biết anh ta là Vương của Đông Thắng Thần Châu, tất cả chúng sinh ở Đông Thắng Thần Châu đều nhận được ân huệ và sự bảo hộ chở che từ anh ấy.

“Bệ hạ, Thiên Thần, bữa yến buổi tối đã được chuẩn bị xong”, một Tiên nga tiến đến bẩm báo.

“Đói bụng rồi, chúng ta trở về ăn tối thôi!” Thanh Hư nói với Dao Chân.

Dao Chân cười nói: “Ừm ừm, ta thực sự cũng đói rồi!”

Trong bữa tối, Thanh Hư vẫn như thế, không cần thị nữ tiếp món ăn, thậm chí còn tự tay bóc vỏ một số món cho Dao Chân, điều này khiến cô cảm thấy rất ngại ngùng.

Dao Chân bối rối nói: “Cái này... cái này... Dao Chân làm sao dám nhận... cứ để các thị nữ bóc là được rồi”.

Thanh Hư nói: “Không sao, không sao, các thị nữ đang đứng còn bốn Vương thì ngồi nên đương nhiên bốn Vương bóc vỏ sẽ thuận tiện hơn, đều là người nhà mà, ai bóc cũng đều thế cả”.

Nghe Thanh Hư nói những lời này, trong lòng Dao Chân càng dâng lên niềm cảm phục, vì vậy liền nâng ly rượu lên, tuy trong ly chứa đầy nước đào, nhưng Dao Chân vẫn dùng nước quả thay rượu, kính Thanh Hư một ly, nói: “Tuy muội làm Tư Pháp Thiên Thần đã nhiều năm nhưng cảm thấy hổ thẹn vì đây mới là lần đầu tiên muội tới Đông Châu. Sau khi tới đây, thấy bách tính an nhiên, chúng sinh vui vẻ, cảnh tượng chỉ một màu hạnh phúc tường hòa, trong lòng không thôi khởi lên niềm kính phục Đông Vương. Mấy ngày này được ở bên cạnh huynh, càng khiến muội mở mang tầm mắt, chưa bao giờ nghĩ được rằng vị Vương của một Châu lại có thể bình dị khiêm nhường đến thế, thực sự là trước nay chưa từng nghe nói đến...”

Thanh Hư tĩnh tĩnh nghe Dao Chân khen ngợi tán thán anh ta, trong lòng ngập tràn hoan hỷ.

Dao Chân nói tiếp: “Lần này là vì tình thế nguy ngập mà đến, Đông Vương không chỉ hóa giải khổ nạn cho muội và Côn Luân mà còn hết lòng chăm sóc muội tỉ mỉ chu đáo...” Nói đến đây hai má Dao Chân liền ửng đỏ, cô ngừng lại một lát, rồi cười bẽn lẽn nhìn Thanh Hư, thỏ thẻ nói: “Trong lòng Dao Chân thực cảm động khôn nguôi. Sau này hy vọng Đông Vương sẽ ghé thăm Côn Luân Sơn của muội, để lòng cảm ân... cảm ân và ngưỡng mộ của muội và chúng sinh Côn Luân được an ủi phần nào...” Dao Chân, với đôi má đào ửng đỏ, giọng nói ngọt ngào như rót mật, ngược đôi mắt tròn xoe long lanh nhìn Thanh Hư nói ra những lời cảm kích, rồi lại khẽ cụp mi mắt xuống, chờ đợi lời đáp của Thanh Hư.

Nhưng qua một lúc lâu cũng không thấy Thanh Hư đáp lại, chỉ ngây người ngồi ở đó, khi nghe đến hai từ “ngưỡng mộ” thì chàng lập tức đỏ bừng hai tai, không ngờ rằng Dao Chân lại có thể thẳng thắn nói ra những lời ruột gan như thế, khiến Thanh Hư nhất thời nghẹn ngào không biết nói sao.

Thấy cảnh tượng này có gì đó hơi trầm lặng, tiểu thị nữ đứng bên gọi khẽ: “Bệ hạ, bệ hạ...”

Thanh Hư nghe thị nữ gọi thì giật mình đứng bật dậy khỏi chỗ ngồi khiến cho ai nấy đều sững sốt.

Thanh Hư lúc này không chỉ tâm tình bồn loạn mà còn ngượng ngùng xấu hổ, đột nhiên thấy muốn đi ra ngoài để bình tĩnh lại chút, chẳng nói chẳng rằng cứ thế hấp tấp rời đi.

Nhìn thấy hành động bối rối vội vã này của Thanh Hư, Dao Chân đoán rằng anh ta có lẽ đã cảm thấy ngại ngùng xấu hổ, nghĩ thêm chút nữa thì thấy chuyện này buồn cười quá, chẳng kịp che miệng liền cười to thành

tiếng: “Ha ha ha... Đức Vua của các vị sao mà dễ xấu hổ thế, ta nói vậy cũng đâu có phóng đại chút nào!”

Các thị nữ đứng bên cạnh cũng cười theo, nói: “Bình thường ông ấy cũng không phải là người dễ xấu hổ đâu, chỉ là không hiểu sao đối với ngài ông ấy lại như thế, lại đặc biệt coi trọng những lời tán dương khen ngợi của ngài đến thế!”

Dao Chân mỉm cười nói với họ: “Các người dám chắc rằng Quân vương của các người là người điềm đạm không? Xem ra, huynh ấy thường ngày có lẽ đối đãi với các người khoan dung đôn hậu lắm!”

Các thị nữ nói: “Ừm, Đức Vua của chúng ta là người rất bao dung, bình thường trước nay ông ấy không bao giờ bắt chúng ta phải hành đại lễ, ông ấy rất tốt với chúng ta”.

Dao Chân gật đầu, cười nói: “Ờ, ta cũng thấy huynh ấy đúng là một vị Vương như vậy. Tuy nhiên, nếu như không có ai đó thực sự nghiêm khắc để trợ giúp trong việc cai quản, như cách huynh ấy đang làm, ở Đông Châu còn được, sinh linh ở đây hiền hòa, tâm tính cũng cao. Nếu đây là Nam Châu thì e rằng không ổn...”

Dao Chân hướng ánh mắt nhìn về phía cửa, các thị nữ liền nói: “Thiên Thần không cần lo lắng, Bệ hạ sau khi bình tĩnh thì sẽ quay trở lại thôi”.

Dao Chân vừa nghe hai từ “bình tĩnh” thì không khỏi lặng lẽ cười thầm, nghĩ bụng: “Lẽ nào huynh ấy cũng bị động tâm sao? Tâm nếu không loạn thì có gì phải bình tĩnh lại...”

Một lúc sau, Thanh Hư quay lại. Mọi người nhất loạt quay sang nhìn anh ta, Thanh Hư nói: “Ừm... Bồn Vương chợt nhớ ra có một thứ bị lạc ở nơi khác nên đi gọi nó về”.

Dao Chân còn chưa kịp phản ứng thì đột nhiên cảm thấy trên cổ mình có gì đó mát lạnh, chạm nhẹ vào thì thấy nó giống như một sợi dây chuyền.

Dao Chân cúi xuống nhìn thì đó là Lộ Dẫn! Hóa ra Thanh Hư không chỉ tìm được Lộ Dẫn trở về mà còn xâu nó thành sợi dây chuyền.

“Như này thì nó sẽ không lại bị mất lần nữa”, Thanh Hư vừa cười vừa ngồi xuống nói.

Dao Chân vượt nhẹ lên cổ nơi có Lộ Dẫn, mỉm cười rồi gật gật đầu nói: “Ừm”.

Thanh Hư chỉ lẳng lặng cười chẳng nói lời nào.

Dao Chân nghĩ: “Huynh ấy đối tốt với mình như thế... Xem ra, mình phải nhìn thấy dung nhan chân thật của huynh ấy mới được”.

Dao Chân vừa định bảo Thanh Hư gỡ làn mây che mặt xuống, muốn nhìn thấy gương mặt thực sự của anh ta, nào ngờ Thanh Hư đã lên tiếng trước.

Thanh Hư nói: “Bổn Vương muốn hỏi Thiên Thần một việc”.

Dao Chân ngỡ ngàng, nhưng cũng gật đầu đồng ý, đáp: “Xin cứ hỏi”.

Thanh Hư nói: “Bổn Vương có nghe rằng Tư Pháp Thiên Thần từng có một thanh bảo kiếm gọi là Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm. Đó là một thứ vũ khí sắc bén để trừ tà, đã từng là thứ bất khả chiến bại khiến tà ma khiếp sợ. Nhưng cũng nghe rằng Thiên Thần sớm đã đem nó phong ấn hàng vạn năm nay chưa từng lấy ra sử dụng...”

Khi Dao Chân nghe Thanh Hư nhắc đến chuyện này, vẻ mặt cô dần dần trầm xuống, đôi má ửng hồng với khóe miệng tươi tỉnh luôn nhoẻn lên cười vừa mới đây thì giờ biến mất.

“Bổn Vương thấy trên mái tóc nàng quả thực là đã không còn chiếc trâm Lưu Ly nữa, xem ra điều này có vẻ là sự thực?”

Dao Chân lặng thinh không đáp, chỉ gật gật đầu.

Thanh Hư lại hỏi: “Cũng nghe nói rằng những năm qua Thiên Thần đã trăm yêu trừ ma rất vất vả, có lúc còn

chiến đấu với chúng bằng tay không vũ khí, nhưng cũng chưa bao giờ sử dụng kiếm này. Bốn Vương thấy khó hiểu quá, việc này là thế nào?”

Dao Chân thấy Thanh Hư đang chờ câu trả lời của cô, bèn đứng lên nhìn ra ngoài cửa sổ, cố ngăn những giọt nước mắt chỉ chực trào ra, nói: “Bởi vì... muội đã dùng kiếm này làm tổn thương... một vị cố nhân”.

Thanh Hư giật mình hỏi lại: “Cố nhân là như thế nào?”

Dao Chân nghẹn ngào nói: “Đó là... đó là một người bạn đã đối xử với muội vô cùng, vô cùng tốt, nhưng muội... đã dùng thanh kiếm này đâm vào huynh ấy”.

Thanh Hư trân trối nhìn Dao Chân, hỏi lại: “Nàng vì sao lại đâm anh ta?”

Dao Chân ngược lên nhìn bầu trời ngoài khung cửa, nói: “Huynh ấy vì để cứu muội, vì muốn tránh cho muội bị tổn thương sinh mệnh bởi lý tương sinh tương khắc, nên đã... đã dùng sinh mạng của huynh ấy để đổi cho muội mạng sống này”. Lúc này, trên khuôn mặt của Dao Chân đã nhạt nhòa nước mắt.

Thanh Hư nghe thấy âm thanh của những giọt nước mắt đang rơi, bèn nhẹ nhàng hỏi lại: “Sau này nàng đã biết hết mọi chuyện rồi?”

Dao Chân rầu rĩ nói: “Ừ, muội đã biết. Muội cũng biết huynh ấy vì muội mà đã chịu đựng rất rất nhiều, đã dùng chuyển nghiệp thuật để chữa thương cho muội... Mấy chiếc áo choàng đầm đìa vết máu vì phải trị thương cho muội kia, vẫn đang được thờ phượng trong mật thất của muội ở núi Côn Luân, muội vẫn thường xuyên tới đó cúng dường, cũng là để tỏ lòng thương nhớ cảm ân...”

Dao Chân không nói tiếp nữa, Thanh Hư nghe tiếng nước mắt rơi càng ngày càng gấp gáp nên vội vàng bảo thị nữ đưa khăn tay cho cô.

Thanh Hư dè dặt hỏi lại: “Vậy nàng phong ấn thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm chính là vì lý do này?”

Dao Chân gật nhẹ đầu.

Cả hai người trở nên trầm mặc, cả căn phòng cũng im ắng một hồi lâu. Dao Chân quệt qua nước mắt, xoa người lại nói: “Cho dù phong ấn vạn năm, có lẽ món nợ này cũng không trả hết, món nợ ân tình này...”

Thanh Hư thấy gương mặt khả ái của Dao Chân nước mắt chan hòa thì trong lòng muôn phần cảm động. Anh ta không ngờ rằng Dao Chân đã nhớ sâu sắc hết thấy những điều tốt đẹp mà anh đã đối xử với cô trong kiếp nạn, thậm chí còn vì anh ta mà phong ấn thanh kiếm Lưu Ly hàng vạn năm qua...

“Đông Vương, muội thấy mệt rồi, muốn về nghỉ ngơi một chút”. Dao Chân nói xong mấy lời này thì buồn rầu ủ dột đứng thẫn thờ ở đó.

Thanh Hư nói: “Được, được, vậy để bốn Vương đưa nàng trở về”.

Dao Chân lạnh lùng nói: “Không cần đâu, muội đã nhớ đường rồi”.

Nói xong liền quay sang Thanh Hư hành lễ, chào xong còn chưa đợi Thanh Hư định thần trở lại thì Dao Chân đã rời đi.

Dao Chân trở về phòng, ngược nhìn những vì tinh tú trên bầu trời xa thẳm ngoài kia, thẳm thì nói: “A Trạch à, muội xin lỗi huynh”.

Đêm đã khuya, Dao Chân vẫn trần trọc trở mình không sao ngủ được, vậy nên cô liền muốn ra ngoài đi dạo loanh quanh.

Dao Chân bước ra khỏi tấm điện, dưới ánh trăng vàng vạc sáng, nghĩ đến những chuyện giữa Đông Châu Vương và mình trong ngày thì bất giác nhoẻn miệng cười, cảm thấy trong lòng vui vẻ. Nhưng khi nghĩ đến A Trạch thì lại cảm thấy day dứt khôn nguôi...

“Đông Vương có thành ý với ta, ta cũng ngưỡng mộ huynh ấy... nhưng những điều này làm sao có thể sánh

với tình cảm sâu nặng mà A Trạch đã dành cho ta được?” Dao Chân tự nhủ trong lòng.

Vào thời khắc này, Dao Chân cảm thấy trái tim đau đớn tan nát như bị ai vò xé, đúng lúc trong lòng đang rối bời thì nhìn thấy một hồ nước trong vắt, cô liền lao mình vào đó, muốn cố gắng khiến bản thân tỉnh táo trở lại.

Hồ nước quả nhiên rất mát mẻ, Dao Chân cảm thấy khi ở trong đây thì lòng đã trầm tĩnh hơn, nên cô thả lỏng người để mình từ từ chìm xuống đáy hồ.

Khi Dao Chân chìm xuống đáy, vừa mở mắt ra thì phát hiện có một cái động, trong động có ánh nến leo lét hắt ra.

Dao Chân trong vô thức bơi tiến vào, không ngờ cửa động này lại dẫn đến một gian mật thất, trong mật thất này hoàn toàn khô ráo, không hề có nước.

Dao Chân từ từ tiến vào mật thất, thấy ở cửa động có hai tên lính canh giữ, chỉ có điều họ đang ngủ gà ngủ gật.

Dao Chân nhẹ nhàng đi đến gần cánh cửa đá, thấy bên trong không có gì đặc biệt, chỉ là nơi thờ cúng mấy bức tranh cổ.

Dao Chân ngẩng đầu nhìn, bức này là một nữ Thần, mặt người thân rắn, dáng vẻ thần thái đều muôn phần đẹp đẽ, trên bức tranh có đề bốn chữ: “Linh Oa Đại Thần”.

Dao Chân vội vàng quỳ xuống hành lễ, sau khi bái mấy bái thì đứng dậy ngắm nghía quan sát tỉ mỉ hồi lâu, trong lòng nghĩ: “Đây chắc là Nữ Oa Nương Nương, bà thật xinh đẹp. Đây là lần đầu tiên mình nhìn thấy Nữ Oa Nương Nương, nhưng làm sao lại trông thân quen đến thế?”

Dao Chân nhìn ngó một hồi rồi đi thẳng vào gian chính điện trong mật thất, chính giữa nơi đó cũng treo một bức tranh.

Dao Chân nhìn thấy hình trên bức tranh là một vị Thần mặt người thân rồng, vẫn chưa kịp nhìn kĩ diện mạo của vị Thần này thì đã thấy bốn chữ lớn “Phục Hy Đại Đế”



đề bên cạnh bức tranh, nên lại nhanh chóng sụp xuống lễ bái, sau khi bái xong liền nghĩ thầm: “Mình ngưỡng mộ Phục Hy Đại Đế đã lâu, lần này đã có thể chiêm ngưỡng dung nhan chân thật của ngài ấy rồi”.

Dao Chân chăm chú nhìn kỹ hơn: “Ơ? Đây không phải là Hoàng Đế sao?”

Dao Chân lại chăm chú quan sát một hồi, bất kể từ lông mày, khuôn mặt hay thần thái đều giống Hoàng Đế như tạc!

Khi Dao Chân còn đang nghi hoặc khó hiểu, tình cờ nhìn quanh một lượt trong phòng thì nhìn thấy ở góc phòng treo một bức tranh không hoàn chỉnh.

Dao Chân vừa nhìn thì phát hiện ra, dù bức tranh này không hoàn chỉnh nhưng vẫn có thể nhìn ra hình dáng một vị nữ Thần, chẳng qua là đường nét ngũ quan trên gương mặt đã không còn nhìn được rõ. Bức tranh này giống như đã được dùng pháp lực để ghép lại với nhau, dùng thiên mục nhìn thì có thể nhìn ra dấu vết. Dao Chân giơ tay chạm vào bức tranh và nghĩ: “Bức tranh này dường như đã bị thứ gì đó làm cho nổ tung, sau đó các mảnh vụn kia được lấy về, từng chút từng chút một gắn chúng lại với nhau”.

Dao Chân nhìn kỹ thấy phía dưới bức tranh có một số phong thư rời rạc cũ kỹ và đã từng bị bóc ra.

Dao Chân ngẫu nhiên cầm một bức lên, tiêu đề bên trên ký là Tây Vương Mẫu, nhưng nội dung bên trong không còn rõ ràng, chỉ là vẫn có thể lờ mờ nhìn ra bút tích.

Dao Chân nhìn bức thư rồi cười nói: “Chữ viết của Tây Vương Mẫu cũng không đẹp cho lắm! Nhìn không khác với chữ viết của mình là bao!”

Dao Chân lại tình cờ đưa mắt nhìn thì phát hiện trong bức tranh bên cạnh, bên trên có đề mấy chữ: “Hạo Thiên Đại Đế”.

Dao Chân nhìn bức tranh kia, đôi mắt cô càng lúc càng trợn tròn, thái độ tỏ ra vô cùng kinh ngạc.

Dao Chân sững người nhìn Hạo Thiên Đại Đế, Hạo Thiên Đại Đế trông giống hệt như A Trạch vậy!

Sau khi nhìn kỹ một hồi, phát hiện càng nhìn càng thấy giống, dần dần, Dao Chân vừa ngạc nhiên lại thêm mấy phần sợ hãi, hốt hoảng vội vã rời khỏi căn mật thất.

Sau khi Dao Chân từ dưới hồ lên bờ thì cảm thấy dường như mình đang mơ, trong giấc mơ cô nhìn thấy những bức thư của Nữ Oa Nương Nương, Phục Hy Đại Đế, Tây Vương Mẫu, và có cả Hạo Thiên Đại Đế người trông giống hệt như A Trạch.

Dao Chân vẫn chưa lấy lại được tinh thần, ngồi trên bờ lẩm bẩm: “Là ảo ảnh, là ảo ảnh...”

Bởi vì Dao Chân vừa nhìn thấy “hình bóng của A Trạch” nên cô càng cảm thấy u buồn chán nản hơn, cả đêm lặng lẽ ngược nhìn những vì tinh tú trên bầu trời thăm thẳm xa xôi.

Cho đến trước lúc bình minh, những giọt nước mắt nóng hổi gần như đã cạn, chỉ còn lại mấy vệt nước mắt lấm tẩm lấp loáng dưới ánh trăng đêm. Không ai biết được, cả đêm ấy, trái tim Dao Chân đã trải qua những giằng xé đớn đau đến mức độ nào.

Trời gần hửng sáng, khi những vì tinh tú trong dòng sông Ngân vẫn đang tỏa ánh sáng lung linh nhấp nháy..., Dao Chân thì thầm với chúng, những ngôi sao xa dày đặc khắp trời: “Muội xin lỗi huynh, xin lỗi vì ân điển chữa thương của huynh cho muội, xin lỗi vì những đau đớn muội đã gây ra cho trái tim khốn khổ của huynh, càng xin lỗi nhiều hơn vì những gì từ trái tim chân thành của huynh đã dành cho muội...” Dao Chân nhắm mắt lại, rất dứt khoát và kiên định nhủ thầm: “Dao Chân không muốn làm một kẻ vong ân phụ nghĩa, muội đã nợ huynh, hãy để

muội dành cả cuộc đời lẻ loi cô độc này để hoàn trả món nợ ân tình đó”.

.....

Chú thích: (1) Chữ tha thứ (恕) trong tiếng Trung Quốc có chữ Như (如) ở trên, chữ Tâm (心) ở dưới.

## Huyền mộ ký (3-20)

Sáng sớm hôm sau, có lẽ vì tối qua cảm thấy vui mừng quá đỗi mà Thanh Hư đi ngủ muộn nên giờ vẫn còn chưa thức dậy.

Tâm trạng hai người sau bữa tối qua khá là trái ngược, Dao Chân thì bi thương rồi bời trong khi Thanh Hư ngay lúc bước về phòng lại cực kỳ hứng khởi.

Thanh Hư vừa trở về, Đào Đào đưa mắt liếc Mặc Mặc một cái, nói khê: “Nhìn kia!”

Mặc Mặc nhìn nhìn, cười nói: “Dao Chân hai ngày vừa rồi rất xinh đẹp, hôm nay xem chừng sẽ còn cao hứng hơn nữa đó, chả có nhẽ Dao Chân đã cho ông ấy ăn mật ngọt hay sao?”

Đào Đào nhẹ nhàng đi đến bên cạnh Thanh Hư hỏi: “Chủ nhân, hôm nay ngài có hỷ sự gì chẳng?”

Thanh Hư cười túm túm nhìn Đào Đào, nói: “Hỷ sự thì không có, chỉ là... chỉ là... ta đã hiểu được một việc vốn là nghi vấn bấy lâu”.

Mặc Mặc nghe thấy vậy thì cũng sáp lại, hai người cùng hỏi Thanh Hư về sự việc khiến anh ta nghi hoặc là gì.

Thanh Hư nói: “Ta vẫn luôn thắc mắc tại sao những năm qua cô ấy không hề dùng đến thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm kia, ta vừa nghe từ chính miệng cô ấy nói ra thì mới biết cô ấy là vì bốn Vương mà làm điều đó...” Thanh Hư liền thuật lại cho Đào Đào, Mặc Mặc nghe tình cảnh vừa rồi Dao Chân đã khóc lóc khổ sở ra sao.

Sự việc này khiến cho Đào Đào, Mặc Mặc thập phần kinh ngạc, Đào Đào nói: “Xem ra Dao Chân kia thực sự là người có tình có nghĩa, quả nhiên là xứng đáng làm Tư Pháp Thiên Thần trong Tam giới”.

Mặc Mặc nói: “Vị Tiên nữ này đối với bản thân cũng thực là khắc nghiệt, vô tình làm tổn thương người khác

một lần thôi mà cả đời nhất quyết không dùng lại kiếm này nữa, cũng chẳng sợ tay không giao chiến, để cho bản thân khắp mình thương tích và chi chít sẹo, cô ấy quả là một người có khí tiết!”

Đào Đào tiếp lời: “Minh vốn tưởng rằng chỉ có Ngọc Trác Tiên Tử Kiều Nga – đệ nhất mỹ nhân trong Tam giới mới xứng với chủ nhân, nhưng hôm nay xem ra Thiên Thần Dao Chân kia mới xứng đôi vừa lứa với chủ nhân của chúng ta hơn”.

Thanh Hư cũng phụ họa theo: “Ngọc Trác tuy xinh đẹp nhưng lại chẳng có chút gì là đáng yêu cả. Làm sao cô nàng có thể sánh với Dao Chân được?”

Mặc Mặc giơ tay vỗ Đào Đào, nháy mắt hưởng ứng: “Bây giờ Dao Chân là đẹp nhất, Dao Chân đẹp nhất...”

Đào Đào cười tinh nghịch nói: “Thượng Thần Dao Chân là Tư Pháp đại Thiên Thần trong Tam giới, chủ nhân lại là Vương của Đông Thắng Thần Châu, quả thực là môn đăng hộ đối! Chủ nhân, ngài rõ ràng là nên gỡ làn mây che mặt đi thôi, đem sự việc này nói hết ra, như vậy vừa giải được nỗi niềm áy náy kia của Thượng Thần Dao Chân, lại cũng tác thành được tình cảm của hai người, thật tốt biết bao!”

Thanh Hư mỉm cười gật đầu: “Được rồi, ngày mai ta sẽ tìm cơ hội gỡ làn mây ra, để tạo cho cô ấy sự ngỡ ngàng mừng rỡ”.

.....

Không ngờ rằng sáng nay khi tỉnh dậy, Dao Chân đã gỡ chuối hạt châu trên trán, lau đi vết son đỏ trên môi, váy lụa áo voan thì thay lại thành quan phục, từ sớm đã ngồi nghiêm chỉnh ở sảnh chính chờ để cáo biệt Thanh Hư.

Thanh Hư thông dong bước tới, rồi vội vàng hốt hoảng nói: “Vì sao phải đi gấp như này?”

Dao Chân thấy Thanh Hư hốt hoảng liền đứng dậy, cố gượng cười, chấp tay nói với Thanh Hư: “Côn Luân Sơn

của muội đột nhiên có chút việc gấp, nên muội phải đi rồi, đa tạ Đông Vương đã nhiệt tình khoản đãi muội những ngày qua, Dao Chân thật cảm kích vô vàn”. Sau khi Dao Chân nói những lời này, liền ra vẻ thần nhiên như không đặt “Dây chuyền Lộ Dẫn” vừa đeo hôm qua lên bàn.

Thấy Dao Chân vội vã rời đi, trong tâm Thanh Hư rất không nỡ chia tay, nói: “Vậy hãy dùng bữa sáng trước rồi đi!”

Dao Chân liền khước từ: “Không được, muội đã quấy nhiễu huynh mấy ngày rồi, bây giờ Dao Chân xin cáo biệt”.

Khi Dao Chân định quay người đi thì Thanh Hư gấp gáp nói: “Bổn Vương có một số việc muốn nói cho nàng biết”.

Dao Chân khựng lại, cổ nén xuống trái tim đang đập loạn xạ trong lồng ngực, nói: “Sự việc... cấp bách, cách tạo Như Tâm Tuyền... ngày sau Dao Chân sẽ quay lại xin thỉnh giáo, còn giờ xin được cáo biệt huynh!” Dao Chân nói xong thì mau chóng xoay người, chuẩn bị chạy đi.

Dao Chân đã quay đi rồi nhưng lại nghe Thanh Hư gọi lớn: “Đợi đã!”

Dao Chân đứng lại, trái tim cô lại bắt đầu loạn nhịp, lòng bàn tay ướt đẫm mồ hôi.

Thanh Hư đã gỡ đi làn mây che mặt, cầm trên tay “Dây chuyền Lộ Dẫn”, nói với Dao Chân bằng giọng điệu chan chứa tình thâm: “Lộ Dẫn của muội, muội quên cầm này”.

Dao Chân cảm giác trái tim này tan nát như bị ai cào xé, nhưng cô vẫn không quay đầu lại, nghẹn ngào nói: “Đường về Đông Cung muội biết rõ rồi, không cần phải cầm đâu”.

Thanh Hư thấy những hành động và lời nói của Dao Chân khi này thì hiểu rằng cô chính là không muốn cầm Lộ Dẫn, dùng điều này để cự tuyệt tình cảm của anh đối với cô, không còn nghi ngờ gì nữa, việc này đối với một

người mang trong lòng mối tình sâu nặng như Thanh Hư quả là đau đớn như bị bóp nghẹt trái tim.

Nhưng Thanh Hư vẫn cầm Lộ Dẫn trong tay, đưa đến bên cạnh Dao Chân, nói: “Cầm lấy đi, sau này còn thuận tiện mà tìm được bốn Vương”.

Chỉ cần Dao Chân quay lại, liền có thể nhìn thấy dung nhan chân thật của Thanh Hư, sẽ thấy được Thanh Hư chính là A Trạch!

Nhưng Dao Chân đã không quay người lại, chỉ nghe Dao Chân nói với Thanh Hư đang đứng sau lưng cô, từng từ ngắt quãng: “Không được, đa tạ ý tốt của Đông Vương. Dao Chân... chết rồi, làm ơn... hãy bảo trọng!” Từng chữ từng chữ nói ra đều rất khó khăn.

Dao Chân nói xong, nước mắt lưng tròng mà bước đi. Thanh Hư định nắm lấy cánh tay Dao Chân kéo lại, để cô nhìn thấy anh ta rốt cuộc là ai!

Tuy nhiên, vào lúc Thanh Hư muốn phơi bày tất cả sự thật thì đột nhiên cảm thấy lồng ngực đau dữ dội, khiến anh ta không những không thể cử động được mà còn không thể đả xuất ra bất kỳ pháp lực nào, chỉ còn có thể đứng ở đó bất động nhìn Dao Chân dần biến mất vào không trung xa xôi....

Đào Đào, Mặc Mặc nhìn thấy chủ nhân đang ôm tay lên ngực, dựa hẳn vào bàn, liền vội vàng chạy tới hỏi thăm: “Chủ nhân! Chủ nhân! Ngài không sao chứ?”

Thanh Hư đứng đó hồi lâu, ánh mắt thất thần, giống như bị mất hồn vậy, một lúc sau, thấy anh ta nhìn chằm chằm sợi dây chuyền Lộ Dẫn, thần thờ nói: “Đã dẫn được đến nơi, không vượt qua được kiếp số, cải biến không được mệnh số”. Nói xong, liền ôm chặt lấy bộ áo lam vào lòng mà bật khóc.

Đào Đào, Mặc Mặc nhìn thấy Thanh Hư nước mắt rờn rờn thì trong lòng vô cùng khó chịu, lo lắng nói:

“Chủ nhân! Chủ nhân, sao ngài lại khóc? Trong lòng ngài đau lắm sao? Chủ nhân, ngài thế nào mà...”

Chỉ nghe Thanh Hư từng chữ từng chữ ngập ngừng cất tiếng:

“Đắm chìm Nhược Thủy yêu và hận,  
Ngu muội vô minh mộng khùng điên.  
Vốn là kiếp nạn trong tu luyện,  
Sao cứ lòng đau lệ triền miên”.

Thanh Hư nói xong, bèn một mình lẳng lặng bước vào thiền phòng...

Sau khi Dao Chân rời Đông Châu, cô cũng thần thờ như người mất hồn, lang thang một hồi lâu rồi mới trở lại núi Côn Luân.

Trước khi hồi phủ, Dao Chân chú ý rửa sạch đôi mắt để không ai nhìn thấy cô vừa khóc, cố gượng cười một chút trước khi đi vào phủ.

“Chào mừng Dao Tư hồi phủ!” Các thị nữ đồng thanh hô lớn.

“Dô dô dô! Đã trở về rồi!” Thanh Loan nhìn thấy Dao Chân thì la lên.

Dao Chân rất nhanh chóng thể hiện vẻ mặt tươi cười rạng rỡ nói: “Ha ha! Ta đã trở về! Các vị thế nào rồi? Mọi người bình phục hết cả chưa?”

Thanh Loan cười đáp: “Hiện tại mọi người đều đã ổn rồi! Không việc gì nữa cả!”

Dao Chân cũng cười nói: “Mọi người vất vả rồi, đi nào! Bày tiệc ở tiền sảnh! Mang hết mấy chum rượu cổ ngàn năm ra đây! Hôm nay ta muốn khoản đãi mọi người!”

Thanh Loan vui mừng hưởng ứng: “Được được! Côn Luân Sơn đã lâu chưa náo nhiệt! Ta đi báo cho mọi người đây!”

Rượu ngon và các món cao lương mỹ vị đã được chuẩn bị xong xuôi, mọi người đều đã ngồi vào chỗ. Dao Chân đứng dậy mở màn: “Mấy năm nay các vị đã bỏ rất



nhieu công sức vì rừng đào này, vài hôm trước còn suýt thì mất mạng, Dao Chân ta trong tâm quả thực vô cùng áy náy, mọi người vất vả rồi, Dao Chân xin kính các vị một ly!” nói rồi Dao Chân liền uống cạn ly rượu.

Giải Trãi cười nói: “Nghiêm trọng hóa vấn đề, chỉ là trông nom vườn tược và cuốc xới đất thôi mà, vất vả gì đâu! Mọi người đều không để trong tâm, phải vậy không?”

Mọi người gật đầu, có người nói: “Bấy nhiêu đó không đáng gì, vẫn còn nhàn rỗi chán!” Người khác thêm vào: “Ai vất vả cũng không vất vả bằng Tư Pháp Thiên Thần được, ngày ngày chạy đôn chạy đáo...”.

Dao Chân nghe mọi người nói vậy thì cảm thấy vui vẻ an tâm phần nào. Lúc này Giải Trãi mượn cớ ngà ngà say, nói: “Dao Chân, từ khi Côn Luân xây dựng Phủ Tư Pháp Thiên Thần, mặc dù địa vị đã cải thiện nhưng thực sự không được tự tại như ban đầu, hay thế này... ngài có thể tổ chức cuộc tỷ thí tài năng gì đó không? Mọi người vui vẻ vui vẻ, chơi đùa chơi đùa một chút!”

Dao Chân nhìn Giải Trãi rồi phì cười: “Ta uống đến xoắn hết lưỡi rồi, còn tỷ thí gì được nữa!”

Hy Hòa ở bên cạnh đế thêm: “Tuy Giải Trãi uống hơi nhiều nhưng lời nói vẫn có lý đó, chúng ta tổ chức thôi!”

Dao Chân ngẫm nghĩ rồi cười nhẹ tán thành: “Được rồi! Ta theo các vị! Việc này giao cho Giải Trãi chủ trì đi”.

Mọi người đều vỗ tay hưởng ứng.

Dao Chân nói thêm: “Những năm qua Thiên Đế đã ban thưởng cho ta rất nhiều bảo vật, Tiên hũu các nơi cũng thường tặng ta kỳ trân dị bảo, ta đa phần không dùng đến, tới lúc đó chọn ra những món đồ tốt một chút làm thành tặng phẩm và sẽ tặng chúng cho tất cả mọi người!” Mọi người lại càng vui vẻ hơn, có người thì hát, có người nhảy múa, làm sao mà không vui mừng cho được!

Chỉ có Dao Chân dần dần thiếu vắng nụ cười, nhìn bình rượu ngon lớn đặt trên bàn, cô bung lên muốn uống. Nhưng vừa định uống thì lại từ từ đặt xuống.

Thanh Loan thấy thế, hỏi: “Thế nào? Rượu này không thơm sao? Đây là rượu Mãn Đình Phương đó, nó thơm sức nức mà! Trừ loại rượu Lê hoa lệ làm từ nước mắt kia ra thì nó là loại thơm nhất! Mọi người không uống thì mang đây cho ta!”

Dao Chân mỉm cười đưa nó cho Thanh Loan, nói: “Ài, mọi người rồi, uống đến say bí tỉ ra thì còn gì là thể thống mặt mũi của quan Tư Pháp nữa. Các vị uống đi, ta đi Nam Châu kiểm tra một chút”.

Thanh Loan dài giọng nói: “Vây ~ đi đi, Tư Pháp đại Thiên Thần!”

Khi Dao Chân chuẩn bị rời đi thì đột nhiên nhớ ra vừa rồi Thanh Loan có nhắc tới Lê hoa lệ bèn quay lại hỏi: “Ồ! Đúng rồi, bình rượu từ vạn năm trước mọi người chôn trong vườn lê, đã đợi được giọt nước mắt hữu duyên kia chưa?”

Thanh Loan lắc đầu nói: “Chưa! Nếu thực sự cất được loại rượu Lê hoa lệ đó thì mùi hương của nó đã chẳng tỏa ra khắp Côn Luân rồi ấy chứ?”

Dao Chân gật đầu nói: “Cũng phải, rượu ngon khó cất”.  
Nói xong liền hướng Nam Châu bay đi...

Không lâu sau, Đông Cung nhận được mấy chục rương bảo vật quý hiếm cùng một lá thư, những thứ này là do Dao Chân gửi tới để cảm tạ ơn trợ giúp của Đông Châu Vương.

“Ấy dô! Ai dà!..... Xem nào..... Xem nào.....! Vẫn là Côn Luân Sơn người ta đây mà...” Đào Đào vừa lần giở mấy chục món quà kỳ trân dị bảo vừa nguyền dài miệng, điệu bộ trông rất buồn cười.

“Người ta nói rằng Côn Luân lần trước là kho chứa bảo vật của Tam giới, xem ra Côn Luân lần này cũng

không thua kém bao nhiêu! Người nhìn xem dáng vẻ đơn giản sơ sài của chúng ta kìa, nào giống những thứ bên thân của vị Quân vương? Giống như người canh tác trồng trọt hơn!” Mặc Mặc nói với vẻ chê bai.

“Vậy ngày mai người đi Côn Luân làm việc đi! Ở Đông Cung này làm gì?” Đào Đào nói cà khịa.

“Thôi xin! Ta sợ mụ hổ cái đó lắm!” Mặc Mặc nói.

“Người ta là mụ hổ đúng rồi nhưng lần này đến Đông cung chúng ta, ta thấy cô ấy mềm mại nhu mì như làn nước, không mạnh mẽ như khi chiến đấu ở Nam Châu đâu!” Đào Đào nói.

“Người nói xem vì sao cô ấy lại cự tuyệt chủ nhân? Ta thấy cô ấy nhìn chủ nhân ánh mắt tràn đầy triu mến mà?” Mặc Mặc chau mày nói nhỏ.

“Ta có cảm giác không phải cô nàng không thích chủ nhân mà là trong lòng có chút khổ tâm đó”, Đào Đào nói.

“Nhưng chủ nhân khẳng định không nghĩ như vậy, chủ nhân vốn là Vương của một Châu, trước thì bị cô ấy đâm cho một kiếm, giờ lại hết lòng chăm sóc cô ấy cẩn thận chu đáo nhiều ngày như thế, sự si mê của ông ấy đã không đủ ngôn từ để diễn tả thành lời. Cuối cùng cô ta lại rời đi mà cũng không thèm ngoảnh lại nhìn, Lộ Dẫn cũng không cần lấy, với chủ nhân thì chính là trái tim đã bị tổn thương lần thứ hai, ài dà!”

“Úi? Ở đây có thư này, đưa chủ nhân đi?” Mặc Mặc nói.

“Đợi ông ấy ra khỏi thiên phòng đã!” Đào Đào nói xong liền đem bức thư này cất đi...

Vào ngày này, mặt trời trên cao đang chiếu xuống những tia nắng vàng rực rỡ. Dao Chân ngồi trong vườn đào phơi nắng, cây trượng thần bay lượn trên không, thỉnh thoảng phun nước xuống để tưới cho rừng đào.

Thanh Loan đi tới cười nói: “Thật là nhân nhĩ thông dong!”

Dao Chân nhìn thấy cô ấy đi đến liền mỉm cười chào: “Đến đây, ngồi dưới gốc cây với muội một lát!”

Thanh Loan ngồi xuống bên cạnh Dao Chân, ngẩng đầu nhìn rùng đào, nói: “Quả nhiên nước của cây Thần trượng này không tầm thường, mới chỉ tưới nước này được mấy năm mà cây đào trăm năm đã lớn vững chãi như cây nghìn năm tuổi vậy!”

Dao Chân vừa gật đầu vừa ngáp dài nói: “Ờ, phải đấy, nước này thực sự rất tốt. À đúng rồi! Cuộc tỷ thí kỹ nghệ tài năng kia chuẩn bị thế nào rồi?”

Thanh Loan cười đáp: “Ta chính là định nói với muội về việc này đó! Đều chuẩn bị xong cả rồi, dự định tháng sau chọn ngày cát tường thì bắt đầu! Nhân tiện, ta và Hy Hòa đã chọn ra mấy trăm bảo bối làm phần thưởng”, khi nào có thời gian muội hãy xem qua một chút!”

Dao Chân nói: “Chỉ có mấy trăm thôi sao? Ít quá! Chọn nhiều hơn chút! Các vị cứ chọn những món tốt, xem qua làm gì? Côn Luân Sơn ta cũng không có chúng sinh tham lam, không cần kiểm tra, đóng đếm làm gì, phiền phức, tở và Hy Hòa cứ xem nếu nó phù hợp thì lấy thôi!”

Thanh Loan gật đầu nói: “Vậy để...”

Còn chưa nói dứt lời thì đã thấy từ trên trời một vị Thần quan bay đến, hướng về phía Dao Chân nói lớn: “Thiên Đế tuyên mời Tư Pháp Thiên Thần hỏa tốc tiến cung!”

Dao Chân khẽ cau mày, do dự một lát rồi hướng về Thiên Cung bay đi...

Khi vừa bước vào đại điện thì Dao Chân nhìn thấy Thông Thiên Giáo Chủ đang ngồi cạnh đó, liền biết là việc chẳng phải tốt đẹp gì.

Thiên Đế lên tiếng trước: “Dao Chân à, gần đây có Thần quan tố cáo ngươi, nói ngươi dạo này ngày càng bất cần ngông cuồng! Còn tự tiện thay đổi điều luật của Địa phủ, có việc này không?”

Dao Chân do dự một chút rồi nói: “Bẩm báo Thiên Đế, Dao Chân không hề thực sự thay đổi điều luật nào của Địa phủ, chỉ là ngay lúc đó đã thay đổi một chút. Vật nội tạng người sống, vật nội tạng người tu luyện, nhìn người sống đau đớn thống khổ mà chết dần chết mòn đi, đám tà ác này cần trừng trị nghiêm khắc. Cho nên chỉ là ở trong sự việc này Dao Chân có tăng thêm mức độ trừng phạt tà ác. Có thể sẽ khiến tăng thêm lượng công việc của các quỷ sứ trong Địa phủ, chỗ này Dao Chân đã có sơ suất”.

Thông Thiên bên cạnh cười nói: “Thiên Đế đừng tức giận, cô ta chẳng qua chỉ là thay đổi chút điều luật của Địa phủ thôi, cũng không phải chuyện gì lớn, cô ta còn dám thay đổi cả điều luật của Thiên đình nữa không được sao?”

Sắc mặt Thiên Đế trầm xuống, hỏi: “Ta hỏi ngươi! Dao Chân! Một ngày nào đó ngươi có đem luật ở Thiên đình của trẫm thay đổi đi không?”

Dao Chân cười nhạt rồi nói với Thông Thiên: “Ha ha, sự thúc muốn thay đổi sao? Dao Chân thì không hề có ý định đó”.

Thông Thiên lạnh lùng cười, không ngẩng đầu lên, Thiên Đế vội vào tiếp vấn đề khác: “Dao Chân! Còn có Thần quan cũng nói ngươi dùng Thiên thủy của Thần trượng Tư pháp để tưới tiêu cho vườn nhà ngươi? Có việc này không?”

Dao Chân nghe vậy thì cảm thấy trong lòng buồn se sắt, cười nhạt: “À... Thần vô tình phát hiện ra Thiên thủy từ cây Thần trượng rất có lợi cho sự sinh trưởng của thực vật, cho nên xuất tâm hiếu kỳ, liền dùng Thần trượng tưới một chút”.

“Nhất định là một khu vườn tốt, đáng được dùng Thiên thủy để tưới. Hôm nào ta và sự phụ ngươi đi ngắm nghĩa một chuyến!” Thông Thiên vừa vê vê tách trà vừa nói.

Dao Chân hơi chột dạ, chẳng qua cũng phải cố tỏ ra bình tĩnh một lát, rồi nói với Thiên Đế: “Dao Chân vì hiếu kỳ mà dùng nước này tưới cho Côn Luân Sơn, phạm vào tội bẻ cong luật pháp, xin Thiên Đế trách phạt!”

Thiên Đế ngẫm nghĩ, nói: “Hai chuyện này cộng lại thì trăm phạt người 10 năm bổng lộc!”

Dao Chân đang định lãnh chỉ tạ ơn thì lại nghe Thông Thiên cười lớn: “Ha ha ha! Bệ hạ, cháu ta giàu hơn ngài đó! Côn Luân kia muốn cái gì mà không có? Hà tất phải lo có mấy năm bổng lộc?”

Thiên Đế hất hàm hỏi: “Vậy người cảm thấy hình phạt tối ưu nhất là gì?”

Thông Thiên nói: “Chớ chớ, thần không có ý này. Chỉ là sợ các Thần quan không phục thôi, thần nghĩ Tư Pháp Thiên Thần cũng nên đóng cửa suy nghĩ mấy năm, như thế cũng có thể giảm bớt cái tính khí ngạo mạn ngông nghênh kia của hẳn đi”.

Dao Chân có chút lo lắng nói: “Đóng cửa mấy năm? Vậy tà ma ở Tam giới này còn không làm loạn phản Thiên sao?”

Thông Thiên hấp tấp đáp: “Nhìn đi! Nhìn đi! Tam giới thiếu người thì cứ phải có đại loạn sao? Cái tính khí ngông nghênh ngạo mạn của người mãnh liệt như thế! Chính là phải để người bẻ môn suy nghĩ mới xong!”

Dao Chân đã không thể nhẫn chịu thêm được nữa, cô dựng Thần trượng Tư pháp xuống đất, rồi quỳ xuống nói: “Bệ hạ, chức Tư Pháp Thiên Thần này quả thực rất khó làm, Tam giới cũng không thiếu người như thần, chi bằng có ai có thể điều khiển được cây Thần trượng này thì hãy để người đó đảm nhận thôi!”

Thấy Dao Chân giận dữ, Thông Thiên bèn thừa cơ quát lớn: “Dao Chân! Người càng ngày càng vô lễ! Dám uy hiếp cả bệ hạ...”

Thiên Đế không muốn nghe nữa, thở dài một tiếng rồi biến mất.

Dao Chân thấy Thiên Đế đã rời đi, Thông Thiên còn chưa kịp quở trách xong, liền không thèm để ý gì tới ông ta nữa, đứng dậy bỏ đi. Trong đại điện chỉ còn lại độc cây Thần trượng Tư pháp cùng với Thông Thiên Giáo Chủ.

Thông Thiên nhìn cây Thần trượng này, khóe miệng lộ ra nụ cười tham lam, từ từ đi về phía Thần trượng, khi vừa định giơ tay cầm lấy thì con mắt rồng trên đầu rồng của cây Thần trượng đột nhiên mở ra! Trùng đôi mắt giận dữ nhìn như ghim vào Thông Thiên!

Vì không phòng bị trước nên Thông Thiên bị luồng chính khí cuộn cuộn này uy hiếp, thoái lui một bước, không dám nghĩ gì đến cây Thần trượng nữa. Thần trượng sau đó tự mình bay đến bên cạnh Dao Chân.

Thông Thiên càng nghĩ đến cảnh tượng vừa rồi thì càng tức giận, trong ánh mắt phát ra một tia nhìn đằng đằng sát khí...

Dao Chân quay trở lại Côn Luân, mau chóng đi đến vườn đào để đặt bùa trấn yểm, lại dùng pháp lực đánh xuống tách thành một cái ao, bảo Thần trượng biến thành Thương long rồi cho Thương long phun nước xuống đầy ao.

Khi Giải Trãi, Hy Hòa và Thanh Loan nghe tin Dao Chân trở về thì đều chạy đến Đào Viên để hỏi xem chuyện gì đã xảy ra.

Dao Chân nói: “Có một Thần quan đã tố cáo ta, nói ta thay đổi điều luật của Địa phủ, lại còn nói ta dùng nước của Thần trượng để tưới tiêu cho khu vườn của nhà mình. Sự thúc cũng ở đó, có lẽ là núi Tử Vân lại âm mưu gây rắc rối nữa rồi. Việc thay đổi điều luật Địa phủ kia ta chẳng sợ, Thiên Đế nếu muốn phạt thì phạt thôi. Chỉ là ta sợ họ nghi ngờ vườn đào này thì không thể công khai trồng giồng cờ mở dùng Thần trượng tưới nước cho vườn đào

nữa, thì cần trữ nước tưới tiêu, cho nên ta phải đào cái ao này đây”.

Giải Trãi vượt vượt bộ râu, gật gù: “Hóa ra là việc này, cần thận một chút cũng tốt. Gần đây việc tìm khí Trùng Âm, Trùng Dương thế nào rồi?”

Dao Chân lắc đầu: “Để tùy duyên đi”.

Hy Hòa nói: “Nếu không có mấy hy vọng thì thôi đừng quá đặt tâm vào khu vườn này nữa, không có Trùng Âm, Trùng Dương thì kết trái không được”.

Dao Chân thở dài: “Ài dà, muội cũng muốn buông tay rồi, tùy nó thế nào cũng được. Chỉ là vườn đào này đã khiến chúng ta hao tổn tâm huyết bao năm, cũng là nguyện ban đầu của muội, dẫn đến việc này cuối cùng không thể thành thì muội cũng phải bảo vệ nó cho chu toàn. Cũng tính là đối với nguyện ước này muội đã tận tâm tận lực, còn kết quả thế nào thì tùy nó thôi”.

Nói xong liền dùng pháp lực tạo một chiếc giường cạnh ao, rồi nói: “Mấy ngày này muội sẽ không về tắm điện, ngủ ở đây cũng thoải mái. À đúng rồi, cuộc tỷ thí kỹ nghệ đã ấn định ngày chưa?”

Hy Hòa nói: “Đã ấn định rồi, là ngày mùng hai của tháng sau”.

Dao Chân mỉm cười, gật gật đầu...

Chẳng mấy chốc đã đến ngày mùng hai, một sự kiện quy mô lớn ở núi Côn Luân bắt đầu, trừ những người tu đạo bế quan ở trong núi sâu ra thì hầu như tất cả các chúng sinh, bao gồm côn trùng, cá, chim và thú, tiên hoa, tiên thảo, ông cây bác thạch có lẽ đều tham gia đông đủ, những người không tham gia tranh tài thì cũng làm khán giả. Các phần của cuộc thi chủ yếu là so tài cạnh tranh kỹ nghệ các công năng thần thông thuật loại, ví như pháp thuật biến hóa, ban vận công, dâng vận điều vận, chỉ đá hóa vàng, vũ đạo, các kiểu bay lượn, các loại bơi lội v.v...



Sau trận đấu đã bố trí một bữa yến tiệc rất lớn, trên bàn tiệc mọi thứ đều là sơn hào hải vị, mỹ tửu giai hào, cho nên bất luận là ai có hay không có thần thông thì đều rất phấn khởi hứng thú tham dự cuộc thi.

“Ấy? Dao Chân đâu?” Thanh Loan hỏi.

Hy Hòa cười hỏi lại: “Có phải là muội ấy đã trốn mất rồi hay không?”

“Muội ấy cũng tham gia sao?” Thanh Loan hỏi lại.

“Khó hiểu quá! Cô ấy thì tham gia thi gì nhỉ? Luận thần thông thuật pháp thì ở Côn Luân Sơn này ai có thể so được với cô ấy? Chẳng qua...” Khi Hy Hòa nói đến từ “chẳng qua” thì trên mặt lộ ra một điệu cười “tinh quái”.

Thanh Loan chất vấn: “Chẳng qua cái gì? Nói mau, nói mau!”

“Chẳng qua, hôm qua ta đã liên tục đeo bám quấy rầy muội ấy, nhất định khiến cô nàng phải biểu diễn một món tài nghệ, loại mà không ai trong chúng ta có thể làm được! Ha ha, để xem muội ấy biểu diễn gì cho chúng ta nào? Ha ha...” Hy Hòa cười vui vẻ nói...

Côn Luân Sơn bên này thực là vô cùng náo nhiệt. Thật trùng hợp, ở Đông Châu hôm nay cũng đã phá vỡ sự lạnh lùng vắng vẻ của mấy ngày qua.

Chính là hai tiểu đồng của Hồng Quân Lão Tổ đã mang đến cho Thanh Hư cuốn thần thông mật tịch khác, Thanh Hư lúc này mới từ thiền phòng bước ra.

Đào Đào, Mặc Mặc thấy chủ nhân rời khỏi thiền phòng thì rất vui vẻ, liền chuẩn bị cho chủ nhân một bữa ăn ngon.

Trong bữa ăn, Đào Đào báo cáo: “Chủ nhân, Côn Luân Sơn gửi đến rất nhiều kỳ trân dị bảo!”

Thanh Hư mỉm cười đáp: “Ờ, ta sẽ xem khi có thời gian”.

Thấy chủ nhân trả lời rất bình tĩnh, Đào Đào, Mặc Mặc nhìn nhau mỉm cười, cảm giác chủ nhân đã buông bỏ được rồi.

Mặc Mặc nói: “Đúng rồi, chủ nhân, Tư Pháp Thiên Thần còn gửi cho ngài một phong thư”.

Thanh Hư húp một ngụm cháo, nói: “Ừ, ăn xong ta sẽ xem”.

Khi họ đang ăn, một thị vệ đi tới nói nhỏ mấy câu với Mặc Mặc, Mặc Mặc liên tục gật đầu, nói: “Được, vậy người để họ tiếp tục công việc đi...”

Thanh Hư hỏi: “Có chuyện gì vậy?”

Mặc Mặc nói: “Ừm, cũng không phải chuyện gì to tát. Là Tư Pháp Thiên Thần trong thời gian ở tại mật viện của chúng ta đã vô tình đi vào mật thất dưới hồ Ônng Tích. Lúc đó hai tên thị vệ lại đang ngủ gật, sau này mới biết là Thiên Thần đã đi vào, hấn đến để báo cáo với tôi, tôi đã phạt chúng vì tội tự ý bỏ vị trí không canh giữ, hình phạt vừa xong tôi đã để chúng khôi phục lại chức vụ của mình”.

Thanh Hư nghe thấy vậy thì trong tâm rất nghi hoặc, thầm nghĩ: Điều này có vẻ không đúng, mật thất ở hồ Ônng Tích cho dù không có ai canh giữ thì cũng chỉ có mình ta có thể vào đó. Làm sao cô ấy lại vào được...

(Bởi vì mật thất ở hồ Ônng Tích là nơi lưu giữ “quá khứ”, căn mật thất này chứa đựng quá khứ đã qua giữa Phục Hy Đại Đế, Nữ Oa Nương Nương, Tây Vương Mẫu và Đông Vương Công. Chỉ có bốn vị chủ nhân này mới có thể đi vào đây).

Thanh Hư nghĩ một lúc rồi nói với Đào Đào, Mặc Mặc: “Đưa bức thư cho ta”.

Thanh Hư mở bức thư ra, xem xem một chút, cũng không thấy có lời lẽ nào khác thường, loáng thoáng mấy câu, đều là những lời cảm ơn khách sáo, dưới cùng là đề

từ của Dao Chân, đây có lẽ là bức thư do đích thân Dao Chân hạ bút.

Thanh Hư nhìn đi nhìn lại cũng không thấy có gì khác lạ, anh đặt bức thư xuống, rồi lại thắc mắc rốt cuộc Dao Chân đã làm thế nào mà vào được gian mật thất kia...

Đột nhiên, anh ta đứng dậy khỏi chỗ ngồi, cầm lá thư lên xem đi xem lại, nhìn từng chữ từng chữ một, sau đó liền bước về phía hồ Uông Tích...

## Huyền mộc ký (3-21)

Cuộc thi thố tài năng kỹ nghệ ở núi Côn Luân sắp kết thúc.

Ngay khi Giải Trãi vừa định tuyên bố kết thúc cuộc thi thì Hy Hòa cắt ngang lời ông, nói: “Ấy ấy! Chờ đã, chờ đã! Cuối cùng là tiết mục của Dao Chân biểu diễn cho chúng ta xem! Vụ này không thể bỏ qua được! Các vị thấy đúng không?”

Mọi người reo lên hưởng ứng cổ vũ Dao Chân lên biểu diễn. Dao Chân vốn chỉ đến ngồi làm khán giả xem mọi người thi đấu, nghe vậy thì mỉm cười đứng dậy, nói: “Được rồi, được rồi!”

Thanh Loan nói to: “Nhất định phải biểu diễn tiết mục mà không ai trong chúng ta biết làm ấy!”

Ai nấy lại tiếp tục reo hò ầm ĩ.

Dao Chân cười rồi bước lên đài, nói: “Dao Chân cũng không biết tài nghệ gì, hay là ta sẽ đưa tất cả các vị lên cao điểm trong Tam giới để mọi người quan sát được toàn bộ diện mạo của Tứ Châu như thế nào?”

Bởi vì rất nhiều chúng sinh ở Côn Luân Sơn pháp lực thấp kém, độ cao khi cười mây cũng thấp, có thể cả đời cũng không nhìn được toàn bộ diện mạo Tứ Châu, cho nên tất cả lần lượt vỗ tay tán thưởng.

Thấy mọi người đang chờ đợi, Dao Chân gật gật đầu, biến trở về hình dạng chân thật của mình là một con hổ trắng, nói với mọi người: “Đến đây! Nếu muốn nhìn toàn cảnh của Tứ Châu thì hãy leo lên lưng ta đi!”

Người đầu tiên bước lên là Thanh Loan, tiếp đến là Hy Hòa, Giải Trãi, Trâu Ngu và các thần thú khác.

Dao Chân thấy một số chúng sinh bình thường pháp lực rất thấp đang ngại ngần không dám bước lên, liền

nói: “Nào! Bất cứ ai muốn lên đều được! Ta đều công được tất cả!”

Sau đó, các chúng sinh có pháp lực thấp kém cũng leo lên lưng hổ của Dao Chân, nhưng vẫn còn một số loài động vật nhỏ không có chút pháp lực nào như sóc, khỉ... cứ đứng đó nhìn chăm chăm háo hức, dù trong lòng rất muốn nhưng chưa dám trèo lên.

Dao Chân nói: “Các vị ở dưới đất kia có muốn lên đây không?”

Chúng liền rối rít gật đầu, Dao Chân thổi nhẹ một luồng chân khí đẩy bọn chúng lên cả trên lưng.

Bây giờ thì gần như toàn bộ những chúng sinh có thể chạy ở Côn Luân đều đã lên trên lưng Dao Chân, Dao Chân cười nói: “Được rồi! Các vị ổn định chỗ ngồi nhé! Xuất phát nào!”

Bằng cách này, Dao Chân mang theo những chúng sinh Côn Luân Sơn, từng chút từng chút bay lên không trung, càng ngày càng lên cao so với mặt đất, tốc độ bay càng ngày càng nhanh, nhưng mọi người đều cảm thấy lưng của Dao Chân rất dày dặn, rất ổn định, rất rộng rãi, và rất an toàn, giống như đang ở trên mặt đất vậy...

Tùy vào việc càng ngày càng lên cao, được nhìn thấy toàn bộ khung cảnh của Tứ Châu, mọi người đều kinh ngạc, tán thán, vô cùng phấn khích, Dao Chân thấy ai nấy đều hứng khởi cuồng nhiệt thì trong lòng cũng cảm giác vui lây...

Cũng vào lúc này, ở hồ Ưông Tích, Thanh Hư đang cẩn thận lật giở từng bức thư do Tây Vương Mẫu lưu lại từ thời thượng cổ, một tay anh ta cầm bức thư của Dao Chân, tay kia cầm bức thư của Tây Vương Mẫu, quan sát tỉ mỉ từng chữ từng chữ...

Thanh Hư kinh ngạc thốt lên: “Thật giống! Thật là giống... Bút tích này quá giống mà! Lẽ nào... Dao Chân chính là chuyển sinh của Tây Vương Mẫu?”

Ngay sau đó Thanh Hư lại chau mày nghi hoặc nói: “Không đúng, ta và Tây Vương Mẫu đều là con của Phục Hy Đại Đế. Phục Hy Đại Đế mặt người thân rồng, cho nên ta chuyển sinh thành Thanh Long, thì nàng ấy cũng nên là một con rồng mới đúng, làm sao lại chuyển sinh thành Bạch Hổ được?”

Thanh Hư đặt những bức thư này xuống, ngẫm nghĩ một lát rồi lẩm bẩm: “Không được, ta phải đến đáy biển Thanh Hải một chuyến, có lẽ từ những tàn tích trong đồng đồ nát của Côn Luân xưa có thể tìm ra một số manh mối cũng nên”.

Nói xong, Thanh Hư chuyển niệm liền đến được biển Thanh Hải. (Nghe nói rằng “chuyển niệm”, tuy cũng có một khoảng thời gian gián cách, chẳng qua là tốc độ rất nhanh, giống như một cái nháy mắt). Bởi phế tích nằm nơi đáy sâu của đáy biển Thanh Hải, nên để thuận tiện, Thanh Hư đã biến trở lại thành chân thân là Ứng Long, rồi lặn xuống đáy đại dương.

Bên này, Dao Chân mang theo chúng sinh Côn Luân bay suốt cả buổi chiều và trời cũng đã sắp tối.

Giải Trãi nói: “Chúng ta trở về thôi. Trời tối rồi nhìn không rõ nữa, Dao Chân cũng đã mệt và mọi người cũng đã được mãn nhãn rồi”.

Các chúng sinh đồng thanh: “Đồng ý! Chúng ta trở về đi. Hôm nay chúng ta thật hạnh phúc khi có thể nhìn thấy cảnh tượng tuyệt diệu này. Chúng ta đã rất mãn nhãn rồi! Hãy để Dao Chân nghỉ ngơi thôi!”

Dao Chân mỉm cười nói: “Được rồi! Vậy chúng ta trở về thôi!”

Sau đó, Dao Chân đưa mọi người trở lại Côn Luân Sơn. Mọi người bắt đầu mở tiệc ăn mừng, Dao Chân hơi mệt một chút, không kịp biến lại thành Thần thể, cứ thế đến vườn đào nghỉ ngơi.

Dao Chân vẫn để thân Bạch Hổ rồi nằm luôn dưới gốc cây đào, ngủ say sưa...

Về phần Thanh Hư, tìm kiếm cả nửa đêm trong đồng phế tích đổ nát dưới đáy biển sâu nhưng không thấy bất kỳ manh mối nào, cũng cảm thấy hơi mệt mỏi nên ra khỏi biển Thanh Hải, lúc này trời vừa tảng sáng.

Thanh Hư lên bờ, cũng chưa kịp biến trở lại thành Thần thể thì ngửi thấy mùi hoa đào, cảm thấy dường như là ở gần Chu Phong của núi Côn Luân, bèn nghĩ thầm: “Phía trước không xa nhất định là có một vườn đào, mình đến đó nghỉ ngơi một chút”.

Vậy là, chỉ thấy một con Thanh Ưng Long vụt băng qua bầu trời đêm, bay đến chỗ có vườn đào, khu vườn này chính là vườn đào của Dao Chân.

Thanh Hư nghĩ bụng: “Mùi hương ở đây tự nhiên dịu nhẹ quá, mình cứ nằm cuộn dưới gốc cây đào kia đánh giấc một lúc đã”.

Vì vậy, Thanh Hư cũng cuộn tròn nằm dưới gốc cây đào thoải mái ngủ thiếp đi, trong khi Dao Chân cũng đang ngủ ngon lành cách đó không xa, tiếng ngáy của cả hai cùng đều đều lên xuống, không phân biệt được ai với ai.

Ánh trăng mịn màng như nước, hương thơm thoang thoang, gió thổi hiu hiu, hoa đào bay bay, cánh hoa trượt trên vai Thanh Hư, rồi hôn khẽ lên vầng trán của Dao Chân...

Rạng sáng hôm sau, mọi người cả đêm qua đã đều phấn khởi, nên giờ muốn được nghỉ ngơi.

Giải Trãi mắt mũi lơ lơ buồn ngủ đang định trở về phòng của mình thì tình cờ đưa mắt nhìn về phía vườn đào, đột nhiên, ông ta tròn xoe mắt, hô lên: “Mau nhìn kia! Trên không trung ở vườn đào có ánh sáng cát tường lấp lánh! Đó chính là thể của Rồng cuộn Hồ ngòi!”

Mọi người cũng nhìn thấy cảnh tượng kỳ lạ này, liền bàn tán sôi nổi: “Thật là hiện tượng cát tường, các vị hãy

nhìn chiếc lọng ánh sáng an lành may mắn đang bao phủ Đào Viên đi...”

Giải Trãi dẫn theo mọi người nhanh chóng chạy đến Đào Viên...

Dao Chân lúc này mở hé đôi mắt vẫn còn lim dim ngái ngủ, đột nhiên cảm thấy bữa nay vườn đào đang có khách đến chơi, liền nhanh chóng biến lại thành Thần thể, nhìn về phía trước, thì thấy một con Thanh Long đang cuộn mình nằm dưới gốc cây đào.

Cùng lúc đó Thanh Hư cũng nghe thấy có âm thanh khác lạ, mở mắt ra nhìn, vừa định biến trở lại thành Thần thể nhưng anh nhìn kỹ thì rất kinh ngạc, kia là Dao Chân mà!

Vừa hay Giải Trãi và những người khác cũng đã đến vườn đào, Thanh Hư thấy có nhiều người quá nên không triển hiện chân dung nữa mà vẫn dùng thân Thanh Long để bay lên không trung.

Dao Chân nhìn thấy Thanh Long có đôi cánh trắng mọc bên sườn, trông rất quen thuộc, thì chợt nhớ ra đây chính là Thanh Ứng Long, người đã giúp Hoàng Đế dập tắt ngọn lửa của dầu trời ở Nam Châu đây mà!

Thế nên Dao Chân vui vẻ gọi lớn: “Thanh Ứng Long! Là người sao? Ta nhận ra người mà! Người thế nào lại đến nơi đây?”

Giải Trãi vô tình đưa ánh mắt nhìn lên cây đào, kinh ngạc kêu lên: “Nó đã kết trái! Nó đã kết trái rồi! Cây đào này đã kết trái! Dao Chân, ngài mau nhìn xem!”

Dao Chân nhìn lên, thấy những bông hoa trên cây đào đã rụng hết, trên cành đào bắt đầu kết ra những quả lớn nhỏ to cỡ nắm tay!

Dao Chân kích động đến không nói nên lời, vội vàng quỳ xuống, chắp tay hướng về phía Thanh Ứng Long, nói: “Đa tạ ngài! Đa tạ ngài! Đa tạ vì đã giúp đỡ ta lần nữa...”



Thanh Hư ở trên không trung nhìn hành động của Dao Chân thì thấy có chút khó hiểu, lại cũng có chút buồn cười, thầm nghĩ: “Tiểu tử gốc này đang làm gì vậy? Bái lạy ta sao? Ở đây đông người quá, ta phải về trước cái đã. Để ta kiểm tra kỹ xem nàng rốt cuộc có phải là Tây Vương Mẫu hay không, nếu phải thì có lẽ chúng ta đời này sẽ không tránh được việc phải tiếp tục bước cùng nhau rồi... Hãy đợi ta, Dao Chân!”

Nói xong anh ta liền biến mất vào không trung...

Sau khi Thanh Ứng Long rời đi, Dao Chân thích thú cầm những quả đào nhỏ vừa kết trái không nở bung ra, Dao Chân nhìn đi nhìn lại, hào hứng nói: “Quả đào này khác với những quả đào thông thường, các vị nhìn xem nó giống cái gì?”

Thanh Loan nhận xét: “Màu sắc của quả đào nhỏ này hồng phơn phớt, không khác nhiều so với những quả đào bình thường, chỉ là hình dáng thì có chút kỳ lạ, những quả đào bình thường có hình tròn, thế nào mà những quả đào này lại dẹt nhỉ? Nhìn giống như thứ gì được cuộn tròn lại ấy!”

Dao Chân cười nói: “Đúng vậy đó, ta vừa nhìn thấy Thanh Ứng Long cuộn tròn dưới gốc cây đào, rất có thể trên thân của Thần Long này có mang theo hai khí Trùng Âm, Trùng Dương, cho nên kết ra những trái đào tự nhiên cũng sẽ giống hình ảnh của vị ấy vậy!”

Hy Hòa tán thưởng: “Thần Long cuộn quanh cây đào liền kết ra trái có hình dạng giống như một con rồng cuộn lại, thực là thần kỳ!”

Dao Chân nói tiếp: “Đúng vậy! Ta đã kể cho các vị nghe về Thanh Ứng Long này, năm đó ở Nam Châu may là có anh ta, pháp lực của anh ấy là vô biên. Hôm nay anh ấy lại đến giúp ta, lại đến phổ độ cứu giúp chúng sinh. Cây đào này nếu kết trái tốt thì không biết sẽ độ hóa bao nhiêu nhục thân của người tu luyện! Lúc đó, phạm nhân

sẽ không phải luôn chịu đựng trong biển khổ nữa, chính là sẽ có hy vọng rồi!”

Giải Trãi mỉm cười vuốt vuốt chòm râu: “Đây không phải là quả đào bình thường. Phải gọi nó là ‘Bàn Đào’! Ha ha ha!”

Dao Chân gật đầu, thuận tay đặt một tấm bảng hiệu đẹp mắt ở lối vào của Đào Viên, bên trên viết “Bàn Đào Viên” ...

Thanh Hư vừa trở về Đông Cung thì gặp ngay tiểu đồng của Hồng Quân Lão Tổ đang ở đây đợi anh ta đã lâu, tiểu đồng kia thấy Thanh Hư trở về liền lấy chỉ ý của Lão Tổ ra đọc to: “Con ta Thanh Hư lập tức bế quan, đủ bốn nghìn chín trăm chín mươi chín ngày bảy giờ tám khắc mới được phép xuất quan”.

Thanh Hư quỳ bái, lĩnh chỉ bế quan.

Thanh Hư bế quan rồi, cuộc điều tra xem Dao Chân có phải là Tây Vương Mẫu hay không tạm thời bị gác lại.

Kể từ khi những quả Bàn Đào nhỏ kết trái trong vườn, Dao Chân ngày đêm chăm sóc chúng, vừa xử lý các việc thưởng phạt thiện ác của Tứ Châu, lại vừa đăm chiêu suy nghĩ xem việc này nên bẩm báo với Thiên Đế thế nào, cho nên vô cùng bận rộn.

Bằng cách này, sau bảy năm bận bận rộn rộn, Bàn Đào cũng đã trưởng thành, và sự việc cũng đã được Thiên Đế ưng thuận.

Một ngày nọ, Dao Chân cùng Độ Hà Tản Nhân đi dạo trong vườn Bàn Đào.

Dao Chân hỏi: “Bàn Đào này mất bao lâu thì sẽ chín hoàn toàn?”

Độ Hà Tản Nhân đáp: “Khoảng ba năm”.

Dao Chân đặt vấn đề: “Ta nghĩ lúc này đã có thể ăn được, nếu ta với ngài chỉ hai người ăn thử đánh giá thì có chút phiền diện và hạn hẹp, ta muốn mời các Tiên chúng độ nhân cùng ăn thử Bàn Đào”.

Độ Hà Tản Nhân cười đáp: “Ta chính là cũng có ý này”.

Dao Chân cũng cười nói: “Được, vậy ta sẽ chọn ngày phát thiệp mời, Bàn Đào Viên thiết yến, mở tiệc khoản đãi chúng Tiên, và sẽ tốt hơn nếu có thể dẫn theo một số người tu luyện”.

Độ Hà Tản Nhân mỉm cười gật nhẹ đầu...

Tiệc Bàn Đào sắp bắt đầu, Độ Hà Tản Nhân mang theo nhiều vị Thần Tiên đại đạo đang độ nhân ở thế gian đến tham dự tiệc Bàn Đào của Dao Chân như Lã Nham Chân Nhân, Quảng Lăng Tản Tiên, Uyên Trưởng Đạo Nhân, Huyền Nguyệt Thánh Mẫu, Miểu Nhiễm Chân Tiên, Phúc Thịnh Thần Quân v.v... Và xác thực cũng có mang theo mấy người tu luyện.

Dao Chân lần lượt chấp tay thi lễ với từng vị, chúng Tiên cũng từng người chấp tay đáp lễ, và buổi tiệc cũng đã được chuẩn bị xong những món ngon thượng hạng cùng rượu nếp ủ vạn năm, đợi chúng Tiên dần dần ngồi vào chỗ. Nhưng chúng Tiên nhân cũng chưa vội nhập tiệc vì đều muốn đi dạo loanh quanh trong vườn, ngắm nhìn phong cảnh.

Mọi người dạo chơi trong vườn ai nấy nói cười rôm rả, chợt nghe Phúc Thịnh Thần Quân nói: “Ngọc can kim nhụy, phương mao lộ thanh, hương lâm sạ tấy, vạn tượng trùng minh” (Dịch rằng: Ngọc thuần khiết nhụy vàng, cỏ thơm đậu sương mai, mưa hương như gột rửa, vạn vật sáng vô ngần).

Mọi người gật gù nói: “Mô tả rất xác đáng, đặc biệt là hai từ “trùng minh” này...”

Miểu Nhiễm Chân Tiên nhìn thấy một hồ nước, bèn hỏi: “Cái hồ này dùng để làm gì?”

Dao Chân trả lời: “Đây là hồ chứa nước tưới tiêu cho cây đào”.

Huyền Nguyệt Thánh Mẫu lại chỉ vào nơi Dao Chân thường ngủ, hỏi: “Cái bụi này có tác dụng gì?”

Dao Chân mỉm cười đáp: “Bực này là nơi ban đêm ta dùng để nghỉ ngơi, là chiếc giường để ngủ tạm”.

Chúng Tiên liền bật cười vui vẻ, Huyền Nguyệt Thánh Mẫu cười nói: “Ngài quả thật không chịu chú trọng bản thân mà!” Nói xong liền phát tay một cái, bực này nháy mắt đã được khảm nạm bằng vàng và thạch ngọc, bên cạnh trồng trúc xanh và phong lan, trên bực chạm khắc khung cảnh thung lũng, núi non, sông suối, còn có một cây cầu nhỏ bắc ngang sông, trên sàn bực trải một lớp đệm mây mềm mại mịn màng, rồi huơ nét bút cuối cùng, khắc lên hai chữ: Dao Đài.

Thấy Huyền Nguyệt Thánh Mẫu làm như vậy, Miếu Nhiễm Chân Tiên mỉm cười lên tiếng: “Vậy ta cũng sẽ không để mình là người ngoài cuộc được!” Nói xong liền bắt đầu cải biến hồ chứa nước. Chỉ thấy lòng hồ không những rộng hơn, tinh xảo hơn mà còn chứa đầy hạt trân châu và hạt vàng, trong hồ trồng mấy khóm sen màu vàng kim, cá chép tiên tung tăng bơi lội, mặt hồ lấp lánh ánh sáng nhiều màu sắc bởi sự phản chiếu của ánh mặt trời lên những con sóng trong veo tinh khiết, sau đó, ở bên bờ hồ, ông phóng bút viết hai chữ lớn như phượng múa rồng bay: Dao Trì.

Chúng tiên thấy hai vị Tiên này đã tô điểm cảnh sắc rực rỡ cho khu vườn thì đều lần lượt để lại thần tích, có người thêm sương mù phủ lên phía trên Dao Trì, có người rắc sao vàng lên Dao Đài, có người thêm cầu vồng lên Đào Viên, còn một số thì thêm tuổi tiên cho thổ nhưỡng của vườn đào... Sau khi cải biến một phen, Bàn Đào Viên đã trở nên mới mẻ và rực rỡ, Dao Chân liên tục chấp tay cảm tạ.

Cuối cùng, tất cả Tiên chúng đều ngồi vào bàn tiệc, mỹ tửu giai hào đã đem lên đầy đủ, Tiên chúng mỗi vị chọn một quả đào tiên và bắt đầu thưởng thức. Chỉ nghe

Quảng Lăng Tản Tiên vừa nếm thử đào tiên vừa ngắm  
nghĩa quả Bàn Đào và ngâm rằng:

“Ngắm sắc hồng thuần khiết,  
Quả tươi non ngọt mềm.  
Nước quả trong tràn miệng,  
Ăn tẩy tịnh phàm thân”

Sau khi các vị Tiên chúng nếm thử xong, mọi người  
đều chia sẻ cảm nhận rằng vị của quả đào này trong suốt  
thanh tịnh, đều khen ngợi hết lời.

Sau đó đến lượt những người tu luyện cũng nếm thử  
đào tiên, đột nhiên, thân thể của những người tu luyện  
này bắt đầu dần dần phát sáng, sau khi phát sáng thì  
thân thể dần dần trở nên trong suốt thanh tịnh, rồi từ  
từ chuyển thành màu trắng sữa. Dao Chân và các vị Tiên  
chúng thấy quả Bàn Đào này thực sự có hiệu quả! Mọi  
người đều vô cùng cao hứng.

Những người tu luyện ăn quả Bàn Đào này đều là  
những người đang trong tu luyện nên cũng khó tránh  
khỏi khởi tâm hoan hỷ.

Dao Chân thấy họ khởi tâm hoan hỷ thì sợ họ sẽ bị  
trễ nải trong việc tu hành nên ngâm một bài thơ để điểm  
hóa họ:

“Tuy nói Bàn Đào mang thần lực,  
Cũng chỉ độ thân khó độ tâm.  
Đâu là căn bản tu hành thuật?  
Đạo chẳng ngoài thân ngộ từ tâm”  
Sau đó, Lã Nham Chân Nhân bổ sung thêm:  
“Sóng bụi đen tràn, hiểm thế gian,  
Chẳng nhuộm bùn như đá Tịnh liên.  
Vì để độ thân Bàn Đào hiện,  
Chớ quên tịnh tấn xói Tâm điền”

Nghe xong hai bài thơ này, tâm tính những người tu  
luyện dần dần lấy lại sự điềm tĩnh, chúng Tiên nhân cũng  
mỉm cười gật đầu.

Một làn gió nhẹ bất chợt thổi đến, hương thơm ngào ngạt của rừng trúc và mấy khóm phong lan bên cạnh Dao Đài ùa tới, lại nghe Nguyên Trường Đạo Nhân nói: “Vì khu vườn Bàn Đào này mà Tư Pháp Thiên Thần bỏ cả tấm điện của bản thân, đến ở luôn trong vườn, đây đều là chân thành thực ý, đất trời cùng chứng giám cho!”

Dao Chân cười đáp lời: “Nào có nào có, ta chỉ là lười về phòng ngủ thôi”.

Miếu Nhiễm Chân Tiên ngâm nga:

“Tây Chân Tiên Tử ngộ Dao Đài,

Khắp trời tinh tú dật chặn êm.

Miệng thơ say đắm thơm mùi cỏ,

Bàn Đào vui khắp cảnh điền viên”

Các vị Tiên chúng đều tấm tắc khen ngợi bài thơ của Miếu Nhiễm, chỉ có Dao Chân cười nói: “Ta làm sao dám nhận danh xưng Tây Chân Tiên Tử chứ? Tiên tử là rất mỹ miều, nếu ta kiều diễm được như Ngọc Trác Tiên Tử thì cũng chỉ được gọi là “miệng lưỡi ngọt ngào mê hoặc” chút thôi!

Các vị tiên chúng cùng cười, cho rằng Dao Chân khiêm tốn, nhưng Dao Chân mỉm cười phân bua: “Cũng không sợ bị các vị cười, có một năm, ta ở bên dòng Nhược Thủy nhìn thấy Ngọc Trác Tiên Tử đang nhẹ nhàng nhảy múa thì cũng thử bắt chước múa may mấy cái, Ngọc Trác Tiên Tử thấy ta ‘Đông Thi bắt chước chau mày’, các vị đoán xem thế nào? Ha ha, cô nàng phất cái tay áo rục rở kia rồi bực bội bay đi mất!”

Mọi người bật cười sáng khoái, Phúc Thịnh Thần Quân vừa cười vừa nói: “Nếu có vị Tiên tử nào có tâm lượng như Dao Chân thì cô ấy không thể làm Tiên tử được!”

Dao Chân mỉm cười hỏi: “Vậy thì làm gì?”

Lã Nham Chân Nhân nhanh nhẩu trả lời trước: “Chỉ làm Vương Mẫu thôi!”

Chúng Tiên nhân ai nấy đều mỉm cười gật gù, chỉ có một mình Dao Chân cười vẻ khổ sở xoa tay nói: “Các vị lại chế giễu ta! Lại chế giễu ta...”

Yến tiệc Bàn Đào kết thúc, chúng Tiên nhân hẹn Dao Chân ba năm sau sẽ đến cùng Dao Chân thu hái Bàn Đào chín. Cũng chính là nói, ba năm sau, Bàn Đào sẽ chính thức là Pháp bảo giúp độ hóa nhục thân người tu luyện, và việc nhục thể con người thế gian thành Thánh thể sẽ không còn là điều viển vông ngoài tầm với nữa.

Đêm đó, Dao Chân mời Thanh Loan, Hy Hòa và Giải Trãi đến ngồi trên Dao Đài, cảm thụ một chút Dao Đài mới, thưởng lãm Dao Trì cùng khu vườn Bàn Đào đã được cải tạo trang hoàng lại mới này.

Thanh Loan Hy Hòa hai người nằm trên Dao Đài ngắm các vì sao, Giải Trãi thì nằm bên bờ Dao Trì ngủ gật, còn Dao Chân thì ở trong vườn đào vừa đi dạo vừa cùng họ chuyện trò rôm rả.

Thanh Loan nhìn lên bầu trời đêm, nói: “Các vị xem kia! Vì cầm sợi chỉ hồng kia chẳng phải là Nguyệt Lão sao! Ông ấy vừa vội vàng bay qua đây xong!”

Hy Hòa nói: “Ừm, đúng thực là ông ấy” Sau đó liếc mắt nhìn Thanh Loan, cười nói: “Người kích động cái gì, ta lại tưởng sao Hồng Loan của người đã chiếu rồi!”

Thanh Loan trợn mắt lườm Hy Hòa, bực bội nói: “Ta thì thấy người là muốn tìm phu quân đó mà!”

Hy Hòa cười rồi liếc sang Dao Chân nói: “Tư Pháp Thiên Thần của chúng ta còn chưa có kết hôn thì như ta chỉ là một tiểu Tiên ở Côn Luân há lại dám vượt qua sao?”

Dao Chân mỉm cười nói: “Úi! Vậy là ta đã làm lỡ duyên của tử rồi!”

Mọi người đều mỉm cười gật đầu, sau đó Thanh Loan nghiêm túc hỏi: “Ta hỏi muội việc này! Những năm này muội chạy đôn đáo khắp nơi, kiến thức so với chúng ta

thực là biết rộng hiểu nhiều! Không lẽ lại không có nam tiên nào là ý trung nhân sao?”

Dao Chân cố ý giả vờ không nghe thấy. Vì vậy Thanh Loan lại hỏi lần nữa. Hy Hòa thấy vậy mỉm cười nói với Thanh Loan: “Muội ấy giả vờ ngu ngơ đó! Vậy chắc chắn là có rồi!” Dao Chân vẫn thế, giả vờ không nghe thấy, giơ tay nghịch nghịch quả Bàn Đào. Tuy nhiên, Hy Hòa Thanh Loan thì không chịu bỏ qua, nhất quyết yêu cầu Dao Chân tiết lộ người trong mộng của mình.

Dao Chân chỉ còn cách ù ù cạc cạc giả điếc giả câm, không đáp lời họ. Vậy nên Thanh Loan Hy Hòa bèn chú ý đến Giải Trãi đang ngáp dài bên cạnh, biết là Giải Trãi tinh thông bói toán, liền quay sang quấy rầy Giải Trãi, yêu cầu ông ấy bói xem người trong mộng của Dao Chân là ai, và đang ở Châu nào.

Kỳ thực thì Giải Trãi làm sao có thể tính ra được, ông ta không còn lựa chọn nào khác, thấy Dao Chân đúng lúc đang nhìn về hướng Đông liền buột miệng nói: “Đông Đông...” Khi Dao Chân nghe thấy từ “Đông” thì cảm thấy chột dạ, liếc sang Giải Trãi nhưng sau đó nhanh chóng hướng ánh mắt lảng tránh nhìn sang bên cạnh, Giải Trãi cũng thấy kỳ quặc, nhìn biểu cảm của Dao Chân nghĩ rằng cô nàng bản thân đang có gì đó bối rối, lẽ nào mình đoán mò lại thành đoán trúng rồi? Vì vậy liền vuốt râu cười khà khà nói: “Được rồi được rồi, ta đã có manh mối, nhưng chờ ta về bốc một quẻ đã rồi sẽ nói cho các vị biết”.

Dao Chân cũng cười nói: “Thôi được thôi được, để ta nói cho các vị biết luôn nè!”

Mọi người đều lắng tai nghe, Dao Chân nằm xuống, nhìn mây trắng đang lững thững bay ngang bầu trời, cô nàng chỉ tay nói: “Người trong mộng của ta chính là đang ở phía sau đám mây kia, các vị mau mau đi tìm đi!”

Hai người Thanh Loan Hy Hòa cùng trợn mắt lườm cô nói: “Biết ngay muội lại trêu chúng ta đây mà!”



Dao Chân ha ha cười lớn nói: “Ha ha ha, đâu có? Ta nói thật mà!”

Giải Trãi vốn rất thông minh, khi nghe Dao Chân nói như thế liền nghĩ thầm: “Ngày đó Dao Chân trở về từ Đông Châu, trong bữa tiệc tối đã từng nghe cô ấy kể là Đông Châu Vương luôn dùng làn mây che mặt... Đông Châu Vương lại đã cứu mạng cô, bao năm qua Dao Chân cứu người vô số, nhưng người có thể cứu Dao Chân lại không có mấy ai... Lẽ nào, người trong mộng của cô thực sự là Đông Châu Vương...”

Một lúc sau, Hy Hòa thấy Dao Chân và Thanh Loan có vẻ lờ mờ buồn ngủ, Giải Trãi thì vẫn đang đắm chiêu ngắm nghĩ, bèn đến gần ghé tai hỏi nhỏ: “Ta thấy ông hình như là biết rồi ấy, nói cho ta đi, là ai?”

Giải Trãi hạ giọng nói khẽ: “Đông Châu Vương”.

Hy Hòa và Giải Trãi nhìn nhau gật gù cười.

Sáng sớm hôm sau, Dao Chân đứng lúc còn đang lim dim mắt nhắm mắt mở thì thấy từ trên trời hai vị Thần quan vội vã bay xuống, nhìn thấy Dao Chân liền tuyên chỉ ngay: “Dao Chân nghe chỉ! Trẫm lệnh cho người trợ giúp Hoàng đế Chuyên Húc đi thảo phạt đám quỷ quân Vương tử Dạ [1], lập tức khởi binh. Bởi vì tâm tính con người thế gian trượt dốc, không cho phép nhìn thấy Thần tích, cho nên các người chớ đem Thần tướng triển hiện cho con người, chỉ được bí mật trợ giúp. Khâm thủ!”

Dao Chân khó hiểu hỏi lại: “Hai vị Thần quan, trận chiến ở nơi nhân gian này giữa Hoàng đế Chuyên Húc và quỷ tộc Vương tử Dạ không phải là định số rồi sao? Vì sao lại cần ta can thiệp?”

Thần quan đáp: “Vốn là như vậy, nhưng vừa hôm qua Cộng Công đã giết Vương tử Dạ sau đó chiếm hữu thi thể hắc ta, hòng mượn tay giết Hoàng đế Chuyên Húc, nhất thống nhân gian”.

Dao Chân nói: “Có chuyện này sao? Được, ta sẽ lập tức đi tìm binh!”

Chú thích:

[1] “Dạ” nghĩa là đêm tối, như trong từ “dạ hội”, theo cách hiểu của người dịch, “Vương tử Dạ” có thể hiểu là hoàng tử bóng đêm, ý là người có thân phận cao quý nhưng tâm địa đen tối thì vẫn bị ma quỷ bám lên thân.

## Huyền mộ ký (3-22)

Dao Chân dẫn các Thiên binh Thiên tướng ẩn nấu trên mây, bắt đầu cuộc đọ sức bí mật với ma tộc Cộng Công.

Cộng Công thường ở sau lưng điều khiển Ma tộc tập kích đội quân Chuyên Húc, Dao Chân liền phái Thiên binh Thiên tướng đi ngăn cản, và thường thì đội quân của Chuyên Húc ngủ say cả đêm, còn các vị Thần thì cũng vì họ mà anh dũng chiến đấu quyết liệt cả đêm.

Cộng Công lấy thân thể của Vương tử Dạ để giao chiến với Chuyên Húc, nhưng thân thể phàm nhân của ông đương nhiên sẽ đấu không lại hắn ta. Dao Chân ẩn sau lưng Chuyên Húc để gia trì chính niệm cho ông ấy, khiến tay chân của ông kết hợp với thần thông pháp lực của mình rồi đánh nhau với Cộng Công. Chuyên Húc thường chiến đấu hăng hái đến mức tưởng rằng tự mình đánh thắng được Vương tử Dạ mà không hề biết đó là do có một vị chính Thần đang tương trợ.

Sau mấy trận giao chiến, Dao Chân phát hiện ra công lực của Cộng Công quả thực đã tăng trưởng không ít, nhưng công lực đó lại có thừa sự nhạy bén, quý quyết mà thiếu sức mạnh, sức chống đỡ không đủ, điều này rất có thể là do hắn đã uống những viên đan dược gì đó gây ra.

Hơn nữa, Dao Chân còn phát hiện ra đầu của Cộng Công không hiểu sao lại trở nên rất cứng, cô nghe sư phụ nói rằng sư thúc đã từng luyện ra một loại gọi là “Cương Thạch Đan”, sau khi ăn đan này thì đầu có thể húc vỡ tan núi lớn. Dao Chân cũng thấy nghi ngờ, chẳng lẽ Cộng Công đã ăn đan dược của sư thúc rồi?

Dù sao thì Dao Chân cũng không mấy bận tâm, chỉ có cái đầu cứng thì cũng có tác dụng gì? Pháp lực của Dao Chân vẫn vượt trội hơn Cộng Công. Chẳng qua là hiện nay Cộng Công đã bám lên thân người, mà Dao Chân

thì lại không được phép hiển lộ Thần tích ở nhân gian, đành mượn tay Chuyên Húc để chiến đấu với Cộng Công, nhưng vẫn là rất không thuận tiện. Trận chiến lẽ ra chỉ một tháng là xong thì đây lại mất cả năm, tuy rằng qua mấy ngày quan sát, Dao Chân thấy mình vẫn nắm chắc phần thắng, chỉ là thời gian kéo dài hơn, nhưng trước khi những quả Bàn Đào kịp chín thì vẫn sẽ kết thúc được cuộc chiến này.

Thông qua giấc mộng, Dao Chân thường xuyên điểm hóa cho Chuyên Húc biết các loại binh pháp, Chuyên Húc trong mộng chỉ nghe được lơ mơ, sau khi tỉnh lại thì quên mất bảy phần, chỉ còn ba phần thì cũng phải từ từ mới hiểu. Dao Chân không còn cách nào khác vì đây là quy tắc, Thần Tiên điểm hóa phàm nhân không được phép điểm hóa quá rõ ràng.

Chuyên Húc tuy là người thiện lương chính trực nhưng lại có phần non nớt, trí huệ không đủ. Trong khi món sở trường nhất của Cộng Công lại là phóng đại và hư trương thanh thế, dùng phương thức khủng bố lừa dối để khuấy đảo nhiễu loạn lòng quân. Khi Chuyên Húc gặp phải loại can nhiễu này thì tinh thần vẫn hơi bất ổn.

Mấy ngày này, vì muốn làm rối loạn tinh thần đội quân Chuyên Húc, vào lúc nửa đêm, Cộng Công thả những con ác quỷ ra ngoài, để lũ quỷ ác bò quanh doanh trại của quân Chuyên Húc rồi phát ra những tiếng kêu ghê rợn, khiến quân Chuyên Húc không thể nghỉ ngơi yên ổn, dẫn đến ngày hôm sau không còn sức lực mà chiến đấu.

Tiếng kêu quái lạ này đã liên tục mấy ngày liền khiến Chuyên Húc nghe được cũng cảm thấy ớn lạnh sống lưng, Chuyên Húc rất lo lắng. Dao Chân lại phải ở trong mộng điểm hóa ông ta. Trong mộng, Chuyên Húc đi đến một đường hầm tối đen như mực, xung quanh cũng có quái âm vang lên, trong lòng rất sợ hãi.

Lúc này, Chuyên Húc nghe được một âm thanh: “Đừng sợ, là bóng tối phải sợ hãi ánh sáng, người vốn là ánh sáng, có gì phải sợ hãi đây?” Ở trong mộng Chuyên Húc nghe được điểm hóa, có vẻ rất rõ ràng, đột nhiên một đàn đom đóm bay tới, màn đêm đen kịt bị chiếu rọi càng lúc càng sáng hơn...

Chuyên Húc nghe vậy hết nhiên tỉnh ngộ, vui mừng nói: “Đúng vậy! Bóng tối phải sợ hãi ánh sáng!”

Vậy là, vào đêm hôm sau, Chuyên Húc lệnh cho binh lính không được tắt lửa trên bếp, đợi khi lũ ác quỷ của Cộng Công bò đến gây nhiễu loạn lần nữa, Chuyên Húc lệnh cho binh lính châm lửa vào đầu mũi tên, đồng loạt bắn vào chỗ bóng tối nơi phát ra âm thanh quái dị, lũ quỷ ác sợ nhất ánh lửa, vì sợ hãi mà bỏ chạy tứ tán.

Chuyên Húc cảm khái nói: “Bóng tối sợ hãi ánh sáng, ánh sáng không sợ gì cả, tà không thể thắng chính!” Nói xong bèn quỳ xuống đất cảm tạ Thần Tiên điểm hóa. Dao Chân ngồi trên mây nhìn ông ta rồi mỉm cười gật đầu.

Âm mưu của Cộng Công lần này không thành thì hẳn lại nghĩ ra một phương thức khác để khủng bố, hẳn lấy một bộ phận hình tượng của quỷ quân gia tăng thêm sự kinh tởm khó coi, răng nanh nhe ra dữ tợn, khiến người ta khiếp hãi! Sau đó những con yêu quái này không tham gia chiến đấu mà làm nhiệm vụ phối hợp để khi xông trận thì lao ra hù dọa khủng bố đối phương.

Trong chiến trận, những con yêu quái nanh nhọn này sẽ lơ lửng trên không, hướng về phía đội quân Chuyên Húc thể hiện bộ mặt quỷ và phát ra những tiếng thét ghê rợn chói tai, mục đích là cho dù những người kia không còn sợ hãi vì đã quen nhìn thấy chúng thì cũng gây phiền toái cho họ, sẽ khuấy đảo và làm rối loạn lòng quân.

Hoàng đế Chuyên Húc lại thấy đau đầu, nói: “Quân tử khó lòng đấu lại kẻ tiểu nhân! Chao ôi!”

Chính vào lúc Hoàng đế Chuyên Húc đang đau đầu khổ não thì hốt nhiên ngửi thấy một làn hương thơm mát, nghĩ đến cuộc chiến này đang toàn mùi máu tanh, làm sao lại có mùi hương thanh mát như này? Ông bèn ra khỏi cửa trại để đi tìm mùi hương kia.

Chuyên Húc đi một hồi cuối cùng cũng phát hiện ra nguồn gốc nơi phát ra mùi thơm, hóa ra là có ai đó đã đốt một đồng cây ngải cứu, hương thơm tỏa ra chính là từ đồng ngải cứu kia.

Chuyên Húc đang định rời đi thì thấy một ông lão, trên tay ông ta cầm bình rượu, vừa uống vừa hát:

“Hương thơm của ngải cứu! Pha chế với hùng hoàng! (1)

Một nắm ngải cứu, một chén rượu chung!

Mùi bay ra quỷ ác sợ run!” Nghe thấy thế, Chuyên Húc bèn hỏi: “Lão bá, ngài hát như vậy là có ý gì?”

Lão bá kia không trả lời, lại hát lại lượt nữa:

“Hương thơm của ngải cứu! Pha chế với hùng hoàng!

Một nắm ngải cứu, một chén rượu chung!

Mùi bay ra quỷ ác sợ run!”

Rồi ông ta nằm vùi đầu vào đồng ngải cứu ngủ thiếp đi. Chuyên Húc cẩn thận suy nghĩ, lại nhìn ngó xung quanh, phát hiện thật sự không có quỷ quân nào dám bén mảng đến đó, liền lệnh cho mọi người đi thu thập ngải cứu và hùng hoàng.

Hùng hoàng ngâm vào rượu, rồi đốt cùng ngải cứu, Chuyên Húc ra lệnh binh lính hun lửa cho khói ngải cứu phát tán ra, sau đó để mọi người uống mấy ngụm rượu hùng hoàng trước khi ra trận. Quả nhiên, ma quỷ ngửi thấy mùi này thì không dám gây rối nữa, vậy nên Chuyên Húc biết ngải cứu và hùng hoàng này có công hiệu tránh quỷ đuổi tà.

Hoàng đế Chuyên Húc nói với các quan đại thần: “Trẫm nghe nói thời thượng cổ có một vị nữ Thần, không

cầm bất kỳ loại vũ khí nào đến nhân gian trăm yêu trừ ma, thứ bà dùng chính là những loại cây cối hoa cỏ này, nhưng lại có thể tùy ý biến ra bất kể pháp khí nào. Nên là, rất nhiều loại cây cối hoa cỏ thông thường đều có uy lực riêng của chúng. Xem ra ngải cứu và hùng hoàng này có lẽ năm đó cũng đã được vị nữ Thần kia sử dụng làm pháp khí rồi, đã có công hiệu đuổi tà như thế!”

Chuyên Húc nói xong liền quỳ xuống hướng lên trời khấu đầu bái lạy.

Dao Chân ngồi trên mây mỉm cười không nói lời nào.

Bởi vì Chuyên Húc vẫn còn non kinh nghiệm, cách vận dụng binh pháp chưa linh hoạt, mỗi khi chiến đấu với Cộng Công thì chưa thể phát huy tốt hiệu quả của những binh pháp đó.

Tuy rằng luôn ở sau thân Chuyên Húc để gia trì pháp lực cho ông ấy nhưng Dao Chân vẫn không thể chi phối được tư tưởng ông ta, không cấp được cho ông ta trí huệ, hết thấy vẫn cần bản thân Chuyên Húc phải tự mình ngộ ra.

Bởi vì đầu Cộng Công rất cứng, hấn lại bám trên thân của Vương tử Dạ, khiến đầu của Vương tử Dạ cũng trở nên vô cùng cứng rắn, nhưng Chuyên Húc vẫn cố chấp ương ngạnh, mỗi trận giao chiến đều muốn chém đầu Vương tử Dạ, cho nên trận nào cũng không thu được kết quả gì.

Sau đó, Cộng Công cũng bắt được bài của Chuyên Húc, biết ông ta muốn chặt đầu mình liền cố tình đưa đầu cho ông ta chặt, khiến binh khí của Chuyên Húc gãy tan, đành chịu bại trận mà bỏ chạy.

Chuyên Húc quay trở về rồi vẫn cứ suy nghĩ chuyện làm cách nào chặt được đầu của Vương tử Dạ, lúc này trong đầu ông ấy đột nhiên giống như có tiếng quát mắng: “Cố chấp, ngu xuẩn, tránh chỗ mạnh! Đánh chỗ

yếu!” Không sai, âm thanh này chính là tiếng quát của Dao Chân.

Chuyên Húc giật mình, chợt nhận ra vừa rồi có lẽ là điểm hóa của Thần, nhưng lại không biết bản thân có vấn đề ở chỗ nào. Ông ta nghĩ: “Đầu của Vương tử Dạ rất cứng, chỉ cần giải quyết xong chuyện cái đầu của hắn thì chẳng phải hết thảy mọi việc đều sẽ được giải quyết xong sao? Lẽ nào lại không đúng?”

Lúc này đã đến giờ cơm trưa, thị nữ dâng đồ ăn cho Chuyên Húc, đúng lúc có một vị tướng lĩnh cao to vạm vỡ đến bẩm báo việc quân cho Chuyên Húc, nhưng thật khéo là cùng lúc đó dải lụa của thị nữ bị rơi trượt xuống, quần quanh cổ chân của vị tướng to cao kia, kết quả là vị tướng không có sự phòng bị đã để hai chân giẫm lên nhau, ngã ạch xuống đất.

Cú ngã này của vị tướng khiến Chuyên Húc thấy thú vị ha ha cười lớn, nói: “Một vị tướng quân kiêu hùng thiện chiến như thế! Lại bị một miếng vải lụa mềm kéo ngã! Ha ha ha!”

Vị tướng lĩnh này vội vàng phủ phục xuống đất, gãi đầu ngượng ngùng phân trần: “Bệ hạ nói đùa. Thân thể thần tuy là sắt thép, cứng chọi cứng thì thần chưa từng sợ, nhưng lại sợ những thứ nhu mì mềm yếu như này của nữ nhân!”

Chuyên Húc nghe vậy phì cười, vừa định hỏi việc quân thì đột nhiên thấy sự việc vừa rồi có chỗ đã ngộ ra, lẩm bẩm nói: “Cứng chọi cứng không sợ, sợ những thứ mềm yếu nhu mì... Trăm hiểu rồi!”

Ngày hôm sau, trước khi Chuyên Húc giao chiến với Cộng Công, ông đổi vũ khí từ cái rìu thần vẫn dùng trước đây thành cái roi dài. Dao Chân cảm thấy rất yên tâm.

Chuyên Húc vung roi dài lên, mỗi roi đều nhắm vào cổ của Cộng Công đánh tới chứ không đánh vào cái đầu cứng kia của hắn nữa.



Trí huệ của Chuyên Húc được mở ra khiến chính niệm của ông ấy tăng thêm, Dao Chân lại dùng pháp lực gia trì thêm nữa. Chuyên Húc đánh đến nỗi “Vương tử Dạ” phải liên tục thoái lui, cứ một mực ôm lấy cổ để bảo vệ, không còn thời gian để tấn công.

Cộng Công bị bức bách đến mức điên cuồng, tức tối xé xác Vương tử Dạ, để lộ ra thân thể ma quỷ của hắn.

Hình dạng của hắn vừa xuất hiện, Chuyên Húc sợ hãi quá liên tiếp thoái lui ba bước, không thể đứng vững, Cộng Công lao thẳng vào đầu Chuyên Húc rồi giơ tay định bắt lấy, Chuyên Húc nhất thời luống cuống không biết phải làm sao, ngã vật xuống đất.

Vào lúc Chuyên Húc vừa thoái lui, Dao Chân liền biết là không ổn, nghĩ thầm: “Không được rồi! Chuyên Húc đã mất đi chính niệm, ta khó có thể âm thầm giúp đỡ hắn được nữa! Đành phải lấy hình tượng con người để hỗ trợ thôi!”

Vậy là, lúc Cộng Công chuẩn bị tóm được đầu Chuyên Húc thì đột nhiên có một cây gậy gỗ bất ngờ từ trên trời giáng xuống, đánh trúng tay của Cộng Công.

Tiếp đó liền tiến đến một vị nữ tướng, vị nữ tướng này tay cầm gậy gỗ sáp lại đánh nhau với ác ma mặt người thân rắn, toàn thân phát ra ngọn lửa màu xanh. Chuyên Húc nhìn thấy cảnh tượng này thì há hốc miệng sửng sốt, trong lòng nghĩ: Vương tử Dạ vừa mới ở đây giờ vì sao không thấy nữa?

Chiến đấu được một lúc thì Cộng Công bại trận rút lui.

Dao Chân mau chóng đỡ Chuyên Húc dậy, hỏi với vẻ quan tâm: “Long thể ngài có bị thương không?”

Chuyên Húc còn đang ngu ngơ chưa hiểu chuyện gì xảy ra, chỉ lắc lắc đầu, Dao Chân thấy có vẻ Chuyên Húc vẫn chưa lấy lại tinh thần, nên nói tiếp: “Ta đưa bệ hạ về doanh trại trước đã”.

Trở về doanh trại, Chuyên Húc đã lấy lại tinh thần, ngồi trên ngai vàng, hỏi: “Không biết nên xưng hô như thế nào với ân nhân đây? Ngài từ đâu tới?”

Dao Chân mỉm cười nói: “Dân nữ vốn là đạo cô tu hành ở núi Côn Luân, lúc này vừa đi ngang qua đây, thấy bệ hạ gặp nạn bèn chạy đến ứng cứu”.

Chuyên Húc gật gù, lại hỏi: “Hóa ra là nữ Thần ở Côn Luân, trong truyền thuyết nói là ở đầu bên kia của biển lớn có một tòa núi, tên gọi là Côn Luân, nhưng ta chưa nghe nói có ai từng tới được đó, xem ra thì thực sự là có tòa núi này! Cô cô đạo hiệu là gì? Trẫm xưng hô như thế nào?”

Dao Chân mỉm cười trả lời: “Bệ hạ cứ gọi tôi là Dao Ẩn là được rồi”

Hoàng đế Chuyên Húc lúc này mới nhìn kỹ “Dao Ẩn cô cô” một lượt, thì thấy cô cô này: Toàn thân mặc một chiếc váy dài vạt thẳng màu xanh nhạt của tre trúc, khoác chiếc áo choàng màu tuyết trắng điểm sắc xanh của ánh trăng lạnh, bên hông giắt cây gậy gỗ màu đen huyền có hình đầu rồng, mái tóc dài như thác đổ búi lên cao, dung nhan thanh xuân như ngọc bích, nhưng cách nói chuyện lại trầm ổn chín chắn, lúc lạnh thì như núi băng, trang nghiêm điềm đạm, lúc ấm áp thì như gió xuân, tươi cười duyên dáng...

Dao Chân tĩnh tĩnh nhìn Hoàng đế Chuyên Húc quan sát mình, sau khi Hoàng đế Chuyên Húc quan sát một lượt, thần sắc cũng đã hồi phục lại, nghĩ đến cảnh tượng vừa rồi, liền hỏi: “Đúng rồi, cô cô, vì sao vừa rồi lại không nhìn thấy Vương tử Dạ đầu nữa? Lại thấy xuất hiện một con rắn xanh, vậy rốt cuộc sự việc là thế nào?”

Dao Chân đáp: “Bệ hạ, Vương tử Dạ đã chết từ lâu, con rắn xanh kia đã bám lên thi thể của Vương tử Dạ được mấy ngày rồi. Con rắn xanh đó gọi là Cộng Công, là dư đảng Xi Vụ từ thời kỳ Hoàng Đế, sau này lại tu

thành Ma vương, lần này nó gắn lên thân của Vương tử Dạ, chính là muốn soán ngôi Hoàng đế của bộ hạ, thống nhất nhân gian”.

Chuyên Húc giận dữ nói lớn: “Loài dê tiện! Những loại này không thể lưu lại được!” Sau đó ông ấy hướng về phía Dao Ân cung kính chắp tay, nói: “Dao Ân cô cô, trong tâm của Quả nhân thì ngài chính là chiến Thần được ông trời phái xuống, là hy vọng để giải cứu bách tính trong cơn nước lửa, ngài có sẵn lòng giúp Quả nhân trừ Cộng Công, diệt ma quỷ, trả lại ánh sáng quang minh cho thế gian hay không?”

Dao Chân mỉm cười gật đầu...

Một ngày nọ, ở Côn Luân Sơn trời trong gió mát, Thanh Loan và Hy Hòa đang tưới nước cho khu vườn Bàn Đào.

Thanh Loan hít hà quả Bàn Đào rồi nói: “Quả đào này thực là thơm ngào ngạt! Chắc chỉ mấy ngày nữa là chín thôi, đến lúc đó mình sẽ có một bữa ngon rồi!”

Hy Hòa hỏi: “Đúng rồi, hôm nay Thanh Đế đưa thư đến chưa? Dao Chân có nói khi nào thì chiến sự sẽ kết thúc không?”

Thanh Loan cười đáp: “Nói rồi! Dao Chân bảo không quá 10 ngày nữa sẽ giương cờ chiến thắng, khái hoàn trở về!”

Hy Hòa nghe vậy thì vô cùng cao hứng tiếp lời: “Vậy chúng ta phải đi chuẩn bị thiệp mời đúng không? Hội Bàn Đào lần trước đã hẹn ba năm sau quay lại đó, đoán chừng chúng Tiên đều đang nóng lòng đợi đến ngày đó rồi!”

Thanh Loan mỉm cười nói: “Vội vã gì chứ? Đào chín quá chúng ta cứ ăn trước đi! Phần còn lại thì chia cho các vị Tiên chúng là được rồi!”

Hy Hòa nghe vậy thì che mặt cười: “Ha ha ha! Thanh Loan à Thanh Loan, ta thấy ngươi chỉ chực muốn cầm quả

đào lên cắn thối ấy! Từ khi nào ngươi lại trở nên tham ăn thế chứ!”

Thanh Loan trợn mắt lườm Hy Hòa, cười hỏi: “Ngươi cho rằng ta thực sự tham ăn sao? Ngươi đang đùa ta à, Dao Chân coi những quả đào này như mạng sống của muội ấy, làm sao ta có thể cầm đào lên cắn được? Ta sợ muội ấy trở về thấy thế lại khóc đó!”

Hy Hòa nói đùa: “Nhiều đào như thế, ngươi ăn vụng một quả làm sao muội ấy biết được?”

Thanh Loan liếc mắt nhìn Hy Hòa, lắc đầu nói: “Vậ thì ngươi thực sự đánh giá thấp muội ấy rồi” Nói xong liền lấy từ trong bọc ra một tờ giấy, đọc to: “Bàn Đào Viên có tổng cộng 333 cây đào, hơn mười vạn cành nhánh, hơn một trăm vạn chiếc lá, kết được tổng cộng 9332 trái Bàn Đào, trong đó có 5748 trái sẽ chín muộn hơn một chút, 3584 trái sẽ chín sớm hơn, trái chín sớm nhất cũng phải sau 500 ngày, chín muộn nhất cũng cỡ 1000 ngày... Vào những ngày không mưa thì tưới nước mỗi ngày ba lần; ngày mưa ít mỗi ngày tưới nước một lần; ngày mưa vừa thì...”

Hy Hòa cười cắt ngang lời Thanh Loan, nói: “Dừng lại... dừng lại... thối được rồi!”

Thanh Loan được thể nói tiếp: “Nghe rõ chưa? Đây là điều mà Dao Đại Tư Pháp của chúng ta trước khi rời đi đã bàn giao lại đó, để ta chú tâm chăm sóc Bàn Đào Viên, ta có lấy mấy cái lá cây có khi còn bị hỏi, huống hồ lại dám ăn đào của người ta?”

Hy Hòa cười cười phân bua: “Chỉ là nói đùa chút thôi, dù gì đào này của muội ấy cũng là dùng để cứu độ chúng sinh, không thể bắt cắn được!”

Thanh Loan cũng mỉm cười tán thành: “Đúng vậy đó, Bàn Đào sắp chín hoàn toàn, Dao Chân cũng sắp trở về, chúng ta hãy đi chuẩn bị thiệp để thỉnh các vị Tiên chúng đến dự yến thối!”

Hy Hòa gật gật đầu, hai người vui vẻ rời đi...

Lại nói phe Dao Chân ở bên này cũng đang liên tiếp giành chiến thắng.

“Ngày mai là ngày chúng ta cùng đám quỷ quân quyết đấu một trận sinh tử! Trận chiến cuối cùng này...” Chuyên Húc đang động viên cổ vũ sĩ khí ba quân.

Bởi vì đã thắng trận liên tiếp nên các binh lính rất vững lòng tin. “Mọi người hãy trở về nghỉ ngơi dưỡng sức! Ngày mai chúng ta nhất định sẽ chiến thắng giөн giã! Được rồi, Trầm và Dao Ẩn cô cô còn có một số việc quan trọng cần bàn thảo...” Sau khi Chuyên Húc cổ vũ sĩ khí cho binh lính xong, ông bèn quay sang cùng Dao Chân bàn bạc đối sách cho trận chiến cuối cùng vào ngày mai.

Dao Chân chỉ tay vào bản đồ địa hình, đem kế hoạch tác chiến của bản thân giải thích tỉ mỉ cho Chuyên Húc: “Ngày mai, ta sẽ bắt đầu từ đây... Bệ hạ sai hai vị tướng Thiên Lâm, Quảng Trị trấn thủ tại đây... Ta sẽ trực tiếp đánh thẳng vào doanh trại Cộng Công, giao chiến trực diện với hắn, sau đó bệ hạ ở chỗ này tiếp ứng cho ta, bệ hạ không cần làm gì khác, chỉ cần ném cái lồng nhốt ma này vào Cộng Công, vậy là chúng ta đã hoàn thành việc lớn”.

Nói xong, Dao Chân liền lấy từ trong phòng ra một loại pháp khí trông giống như cái lồng, pháp khí này chính là lồng nhốt ma.

Chuyên Húc cầm lồng nhốt ma trong tay, nhìn qua một lượt, hỏi: “Cô cô, vì sao phải dùng lồng nhốt ma này? Khi trầm tiếp ứng cho ngài thì trực tiếp lấy thủ cấp của Cộng Công là xong! Đám tà ma bại hoại này thì không đáng lưu lại!”

Dao Chân do dự một lúc, nét mặt tỏ vẻ lúng túng, nói: “Ừm... Cộng Công vẫn là chưa thể giết được”.

Hoàng đế Chuyên Húc hỏi: “Vì sao lại chưa được giết hắn?”

Dao Chân nghĩ một lát rồi ngập ngừng đáp: “Đám tà ác này cần phải giao cho Thiên Đế xử trị”.

Chuyên Húc ngẫm nghĩ một lúc rồi gật đầu: “Được!”

Sau khi hai người bàn bạc xong đối sách, Dao Chân dặn dò Chuyên Húc và các tướng lĩnh một số phương pháp xử lý tình huống khẩn cấp phát sinh, đến khi gần như không còn gì để dặn dò nữa thì mới để họ đi nghỉ. Dao Chân và Chuyên Húc xác nhận lại lần nữa một số kế hoạch tác chiến rồi cũng ai nấy trở về bản doanh nghỉ ngơi.

Dao Chân về đến trại của mình, vừa định lên giường đi nghỉ thì đột nhiên một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng, Dao Chân cảm thấy rùng mình. Người thị nữ bên cạnh thấy vậy liền nói: “Cô cô thấy lạnh à, ngoài trời cũng đang ngày càng lạnh hơn, áo choàng của cô cô thì mỏng quá, nô tì sẽ đi tìm cho cô cô một chiếc áo lông dày hơn nhé!”

Dao Chân cảm thấy có gì đó không đúng, làm sao đột nhiên lại cảm thấy ớn lạnh sống lưng? Vậy nên nói với thị nữ: “Không cần đâu, các người ra ngoài trước đi, ta muốn đả tọa một lát”.

Các thị nữ nghe vậy bèn đi ra ngoài, Dao Chân ở trong phòng tĩnh tọa... Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng, hẳn là “tiểu nhân ở trên xà nhà” – câu nói của người xưa luôn đơn giản mà chuẩn xác. Chính là Thông Thiên Giáo Chủ “vừa đúng lúc đi ngang qua” Nam Châu đang âm thầm quan sát nhất cử nhất động ở nhân gian, chẳng trách Dao Chân lại thấy lạnh sống lưng.

Thông Thiên Giáo Chủ hướng cặp mắt chăm chú nhìn vào Chuyên Húc...

“Bệ hạ, vừa nghe thấy ý của ngài là muốn dùng rìu thần trực tiếp giết chết Cộng Công, nhưng vì sao cô cô kia lại trông có vẻ bối rối lúng túng như vậy?” Tên cận vệ bên cạnh Chuyên Húc nói với ông, ánh mắt hẳn lộ ra ánh nhìn xảo quyệt khó hiểu...

Chuyên Húc đáp: “Cô cô nói cần phải giao hấn cho Thiên Đế sửa trị”.

Tên cận vệ lại nói tiếp: “Bệ hạ, đám tà ác này Thiên Đế nhất định cũng sẽ giết hấn như thế thôi, cô cô làm vậy thì cần thận nhỏ nhặt quá, lại không dám giết hấn. Vậy sao chúng ta không trực tiếp giết hấn? Thứ nhất là để trừng phạt cái ác hoằng dương cái thiện, thứ hai, đây cũng là điều mong mỏi của bách tính lê dân”.

Chuyên Húc có chút dao động, do dự nói: “Nhưng mà... chúng ta nên làm thế nào đây?”

Tên cận vệ mỉm cười ma quái rồi gợi ý: “Bệ hạ, việc này chẳng phải đơn giản sao? Chỉ cần đem cái lồng nhốt ma kia thay bằng cái riu thần chặt sắt như chặt bùn của ngài, đợi lúc ngài đi tiếp ứng cô cô thì chỉ cần một riu là chém đứt cổ Cộng Công kia....”

Chuyên Húc dăm chiêu suy nghĩ rồi nói: “Ngộ nhớ...”

Tên cận vệ bồi thêm: “Khi cô cô muốn Bệ hạ tiếp ứng thì đã chắc chắn là sẽ hàng phục được Cộng Công kia, việc này chỉ khác có một nhát riu thôi...”

Hoàng đế Chuyên Húc do dự hết lần này lần khác, cuối cùng nghiêng răng kiên quyết, gật đầu đồng ý.

Vào lúc Chuyên Húc gật đầu thì ở trên mây, Thông Thiên cũng cười lạnh lùng gật gật đầu...

Ngày hôm sau, trận đại chiến cuối cùng đã bắt đầu khai màn.

Mọi chuyện đều diễn ra theo đúng kế hoạch, Dao Chân đích thân áp sát đại doanh của Cộng Công, chiến đấu với Cộng Công vô cùng khốc liệt.

Trải qua mấy trăm hiệp, Cộng Công bắt đầu thở dốc, giả vờ đánh lạc hướng gào to: “Thông Thiên Giáo Chủ! Ngài thế nào lại đến đây?”

Dao Chân lạnh lùng cười khẩy: “Hừ! Kể cả ông ta có đến thì cũng làm sao!” Nói xong liền đánh xuống một gậy.

Lại qua mấy hiệp nữa, Cộng Công thực sự không địch lại được bèn dùng đầu húc loạn một thoi một hồi, Dao Chân liền biến cây gậy gỗ thành sợi dây thừng, trói chắc vào cổ Cộng Công rồi ném mạnh hẳn xuống đất.

Cộng Công thu nhỏ người lại trốn thoát khỏi sợi dây thừng, nào ngờ hẳn vừa chui ra khỏi sợi dây thì bị Dao Chân xoay áo choàng quét một cái, vạt của chiếc áo choàng màu tuyết trắng vô cùng sắc bén, đến mức Cộng Công xem chút thì đã tiêu đời nếu không né được cú phất áo này...

Cứ như vậy, một Thần một Ma, kẻ lui người tiến, vô cùng tổn hao sức lực, nhưng xem ra Cộng Công kia đã sắp kiệt sức rồi...

Dao Chân ngẩng đầu nhìn, thấy cũng đã đến lúc gọi Chuyên Húc mang lồng nhốt ma đến tiếp ứng rồi.

Đúng lúc này, Hoàng đế Chuyên Húc xuất hiện. Dao Chân thấy Hoàng đế Chuyên Húc đến đúng thời điểm, bèn y theo kế hoạch trói gô Cộng Công đang kiệt sức bằng thừng trói ma, rồi ném hẳn về phía Chuyên Húc, nếu như y theo kế hoạch ban đầu, Chuyên Húc chỉ cần ném chiếc lồng nhốt ma về phía Cộng Công, một khi Cộng Công chui vào lồng rồi thì không còn múa may giở trò gì được nữa.

Nhưng mà, Chuyên Húc đã không chiếu theo kế hoạch thực hiện, thay vào đó, khi Dao Chân ném Cộng Công đang bị trói về phía Chuyên Húc, ông ta đã vung chiếc rìu thần lên, rồi nhắm cổ Cộng Công bổ xuống!

Dao Chân vừa nhìn thấy thế thì trong tâm thất kinh, giật bản mình nhảy dựng lên!

Đúng vào thời điểm ngàn cân treo sợi tóc khi Chuyên Húc chặt vừa đứt sợi dây thừng trói ma đang trói chặt Cộng Công kia, Dao Chân hét thất thanh: “Đừng!” rồi dùng chiếc gậy gỗ đỡ lấy cái rìu thần của Chuyên Húc đang bổ xuống.



Nhưng đúng là sự trùng hợp kỳ lạ, chiếc thùng trôi ma vừa đứt rời thì Cộng Công lại có không gian để vẫy vùng, mà cũng đúng lúc đó, Dao Chân đang cố sức đỡ lấy nhất rìu kia của Chuyên Húc.

Vào chính thời khắc này, Cộng Công đột nhiên cảm thấy có một lực lượng thần bí kéo rút hẳn lên! Thân thể hẳn trong vô ý thức hướng về phía Tây bay đi, tốc độ vô cùng nhanh chóng!

Dao Chân quát to: “Trốn đi đâu!” Rồi hất một gậy đẩy văng Chuyên Húc ra, cố hết sức đuổi theo Cộng Công.

Nhưng Cộng Công đang được nguồn lực lượng bí ẩn kia gia trì nên bay vô cùng nhanh, Dao Chân có cảm giác như chỉ kịp bám theo sau Cộng Công mà không tài nào bắt kịp hẳn.

Dao Chân đuổi theo càng xa thì càng cảm thấy có gì đó không ổn, tại sao Cộng Công lại chạy về phía Côn Luân Sơn?!

Hai người một trước một sau chạy đến Côn Luân, Dao Chân huy động mọi phép thuật của bản thân dốc sức truy đuổi Cộng Công nhưng vẫn không thể nào đuổi kịp...

Chỉ kịp nghe mấy âm thanh “đùng đoàng” cực lớn vang lên, một màn kinh điển xưa nay đã lên diễn: “Cộng Công trút hận Bất Chu Sơn”. Không sai, Cộng Công đã dùng “Thiết Thạch Đan Đầu” húc rất mạnh vào đỉnh Chu Phong của núi Côn Luân. Cú húc mãnh liệt đến nỗi làm gãy cả trụ chống trời, húc văng viên đan Hồng Sơ ra ngoài, còn khiến vị trí nhật nguyệt bị dịch chuyển, Chính hay Tà, Trừ ác hay Trợ ác, tất cả đã dần được sắp xếp đầu đầy vào vị trí.

Chu Phong, Chu Phong, làm sao biết bản thân đã Bất Chu? (Bất Chu [不周]: Không toàn vẹn)

Thiên Thần, Thiên Thần, tâm kia ma biến thật uống đã làm Thần!

Thương thay Bàn Đào Viên dưới chân Chu Phong,  
Đất lở trời long tường nghiêng thành sụp đổ.  
Tìm Pháp độ nhân ngàn cay trăm đắng đủ,  
Ngờ đâu một niệm khiến ôm hận cả đời!  
Tiếc thương cho Đào thần! Khóc thương cho Đào thần!

Cộng Công húc sụp Chu Phong, đồng thời cú húc cũng đánh văng ra viên đan Hồng Sơ mà Dao Chân năm đó đã chôn giấu nó trong một tảng quái thạch ở đỉnh Chu Phong này, viên Hồng Sơ kia phát ra thứ ánh sáng màu đỏ rực, Dao Chân vừa định thu lấy viên đan thì nào ngờ Cộng Công đã nhanh tay vồ lấy trước.

Lúc này, đỉnh Chu Phong đổ sụp xuống đập vào Bàn Đào Viên khiến nước trong hồ Dao Trì bắn văng tung tóe, bởi vì hồ kia đã từng được pháp lực của những vị Đạo sĩ có đạo hạnh thâm sâu gia trì cho nên lực văng của nước cũng vô cùng mãnh liệt, một nửa bên đầu của Cộng Công bị sóng nước kia văng lên đánh trúng làm vỡ nát ra, Cộng Công rú lên thảm thiết, nắm chặt viên đan Hồng Sơ, ôm đầu chạy gấp về Ma giới...

Khi đó, những tảng quái thạch ở Chu Phong bay tán loạn tứ tung, cả một vùng chỉ còn lại là ô yên chướng khí, chìm ngập trong khói đen khí độc, Dao Chân liên tục gạt lớp khói mù, hối hả lao về phía Bàn Đào Viên...

Cảnh tượng trước mắt Dao Chân kia, đủ khiến cho mọi hy vọng trong cô đều trở nên tắt ngấm...

(1) Hùng hoàng: Còn gọi là đá tổ ong, là loại khoáng chất có màu đỏ cam hoặc hơi hồng. Mặc dù chứa chất độc asen nhưng hùng hoàng cũng được dùng làm vị thuốc theo nguyên tắc “dĩ độc trị độc”. Trong Đông y, nó được dùng với liều rất thấp để điều trị sốt rét, nhưng phổ biến hơn cả là dùng ngoài da...

## Huyền mộ ký (3-23)

Dao Chân ngỡ ngác nhìn một vùng Bàn Đào Viên hỗn độn ngổn ngang trước mặt.

Dao Đài bị một tảng đá lớn đập vỡ làm đôi, nước trong hồ Dao Trì bắn văng tung tóe ra tứ phía, lòng hồ đầy mảnh đá vụn và những cành lá cây gãy đập.

Tất cả 333 gốc đào, không một cây nào may mắn sống sót. Có những thân cây bị đá đập thẳng vào gãy xuống, có những cây mà toàn bộ cành nhánh đều gãy hết, chỉ còn trơ trụi mỗi thân cây.

9332 quả Bàn Đào, có những quả bị hư hỏng, có những quả thì dập nát, có những quả bị chôn vùi dưới các tảng cự thạch, một số thì bị lớp bụi phủ lên, số khác thì bị đập cho bẹp dẹt, dập nát như bùn. Những quả Bàn Đào bị dập nát này, giống như thỏi son mới chế của người con gái, bị đập cho vỡ tan ra, đập cho nhừ nát, cũng giống như khuôn mặt ngây thơ thuần chân vừa tô son xong lại bị kẻ ác vấy bẩn lên, nói chung là, nó giống như một sự việc đẹp đẽ bị phá hủy vô cùng tàn nhẫn.

Bàn Đào Viên giờ đây vắng lặng tiêu điều như đã chết.

Trong màn sương mù đầy khói đen khí độc, thấp thoáng thấy có bóng người ngỡ ngác đáng thương, thần thờ đứng đó một hồi lâu.

Bóng hình này ban đầu đứng yên bất động, sau đó bắt đầu run run, rồi dần dần khuỵu xuống, dùng đôi tay run rẩy mà chạm vào những đám quả đào đã nhừ nát như vũng bùn kia.

Hình bóng đáng thương này, còn có thể là ai ngoài chủ nhân của Bàn Đào Viên đây?

Dao Chân quỳ sụp xuống, nước mắt đầy mặt, đôi tay run rẩy chạm nhẹ lên những quả Bàn Đào vỡ nát.

Đôi tay cô run run nâng những quả Bàn Đào dập, bất kỳ ai đều không thể hiểu được cô lúc này, trái tim đang đau đớn bao nhiêu!

Dao Chân nhìn những quả Bàn Đào mà phần thịt quả bị tách lìa khỏi hạt, vẫn cố mấp máy môi nói: “Không... sẽ không... các em sẽ ổn thôi...”

Nói xong, liền thi triển pháp thuật đẩy lên những quả Bàn Đào, quả nhiên là phần thịt quả và hạt đã miễn cưỡng ghép lại với nhau.

Dao Chân vui mừng quá, dùng tay áo lau nước mắt, nhanh chóng đứng lên, đi cấp cứu cho những cây và quả Bàn Đào khác.

Dao Chân lúc thì thi triển pháp thuật lên cái cây, lúc thì thi triển lên những quả đào nát, lúc thì lại làm với đám cành lá gãy nát kia...

Cô không ngừng đẩy đi những hòn đá tảng, những viên đá lớn đá nhỏ, thậm chí còn dùng miệng thổi lớp bụi đất bám trên những quả Bàn Đào dập...

Tuy nhiên, kể cả khi dùng pháp thuật mà khôi phục được những quả Bàn Đào dập về nguyên dạng như ban đầu đi nữa thì chúng vẫn là những quả đào đã dập. Hỏng thì chính là hỏng rồi, bị hủy thì cũng chính là bị hủy rồi, chính là giống như quy luật của vũ trụ này, đối diện với những cảnh giới ngang bằng đồng đẳng như nhau, ai có thể thực sự có được diệu pháp giúp cải tử hoàn sinh đây?

Một lúc sau, những pháp thuật mà Dao Chân thi triển lên bề mặt quả Bàn Đào bị tiêu mất, mọi thứ lại trở lại trạng thái ban đầu, nhưng Dao Chân không quan tâm, vẫn cứ cố dùng pháp thuật mong khôi phục lại cây đào và những quả Bàn Đào đó...

Hết lần này lần khác, Dao Chân mồ hôi vã ra đầm đìa nhưng vẫn cố chạy ngược chạy xuôi...

Lúc này, Thanh Loan, Hy Hòa và những người khác đã chạy đến, Thanh Loan vừa khóc vừa kéo Dao Chân, hét

đến khản tiếng: “Đừng ngốc như thế nữa! Bị hủy thì chính là bị hủy rồi!”

Dao Chân lúc này cũng đã sức cùng lực kiệt đẩy Thanh Loan ra, dùng chút sức lực yếu ớt còn sót lại nói: “Tỉ đi ra đi!”

Hy Hòa nhìn những giọt mồ hôi từ trên mặt Dao Chân ròn ròn chảy xuống, kéo giật cô lại, hét lên: “Đường đường là Tư Pháp Thiên Thần! Lại vì khu vườn đào này mà muốn buông bỏ tất cả chúng sinh trong Tam giới không trông nom coi sóc nữa hay sao?”

Giải Trãi cũng nói với tâm trạng bi thương: “Ngài hãy tỉnh táo lại một chút! Bàn Đào Viên đã không thể nào khôi phục nữa!”

Dao Chân lúc này mới dừng lại, thực ra sức lực của cô cũng đã kiệt quệ rồi.

Dao Chân nói với giọng yếu ớt: “Hãy để mọi yên tĩnh một lát”.

Thanh Loan, Hy Hòa vốn cũng không muốn rời đi nhưng Giải Trãi nói với họ: “Để cô ấy được yên tĩnh đi thôi”.

Ngay khi mọi người vừa bước ra khỏi Bàn Đào Viên, Dao Chân lập tức phát tay áo, đặt bùa trấn yểm Vườn Bàn Đào để không ai có thể vào được nữa.

Mọi người cảm thấy rất căng thẳng, Thanh Loan lo lắng nói: “Một mình mọi ấy ở trong đó không biết có xảy ra chuyện gì không?”

Giải Trãi lắc đầu: “Không sao đâu, cô ấy là Tư Pháp Thiên Thần, tự sẽ biết làm thế nào là phù hợp”. Tuy vậy mọi người vẫn ở bên ngoài khu vực đặt bùa yểm trông chừng cô ấy.

Lúc này, Dao Chân biết rằng Bàn Đào Viên đã không còn cách nào trở lại như cũ, vậy là công sức phó xuất bao năm qua tất cả đều uổng phí. Hơn nữa, cho đến hiện nay, Dao Chân cũng không biết làm cách nào có thể dung nạp

được hai khí Trùng Âm Trùng Dương, mà Thanh Ứng Long kia cũng không biết khi nào sẽ quay lại, sự việc để nhục thân người phạm được giải thoát thành thánh thể không biết khi nào có thể thành hiện thực, như tình huống trước mắt mà nhìn thì quả thực là mờ mịt vô cùng...

Dao Chân thấy không thể tìm chế nổi cảm giác thống khổ, cô vốc vũng bùn đào ôm vào ngực, khóc lóc khổ sở, than: “Là ta đã hại các vị rồi! Là ta đã hại các vị rồi...”

Thanh Loan ở bên ngoài vòng đặt bùa yểm nhìn thấy Dao Chân khóc lóc thảm thiết thì thương tâm nói: “Ta trước nay chưa bao giờ thấy muội ấy khóc cay đắng như thế, muội ấy từ nhỏ đã rất coi trọng thể diện, rất hiếm khi khóc trước mặt người khác, cho dù có khóc cũng chỉ âm thầm thôi, lần này, quả thực là sự đau lòng của muội ấy đã không lời nào kể xiết!”

Bầu trời Côn Luân Sơn lúc này cũng bắt đầu đổ mưa.

Khi Dao Chân nói câu “Là ta đã hại các vị rồi”, không ai biết cô đã tự dẫn vật bản thân đến thế nào, cô nghĩ: “Nếu như mình không đỡ nhất rìu kia của Chuyên Húc thì Cộng Công đã không thể chạy thoát, hẳn sẽ không thể húc đầu vào Chu Phong, Bàn Đào Viên sẽ không bị hủy...”

Cứ thế, tiếng khóc của Dao Chân càng thảm thiết thê lương hơn nữa, và mưa ở Côn Luân Sơn cũng càng lúc càng dồn dập.

Dao Chân cứ thế nằm xuống đám cành gãy quả dập này, giống như đang nói chuyện với chúng, rồi nức nở: “Là ta... Là tại ta, là sự ích kỷ của bản thân ta đã hại các vị đến thế này... cho dù Cộng Công có chết dưới lưỡi rìu của Chuyên Húc thì cũng là ta nên theo lý tương sinh tương khắc kia mà chết đi, thì các vị sẽ không bị chết... các vị sẽ không... mà sự việc nhục thân thành thánh thể sẽ không bị hủy hoại như này...”

Mưa ở Côn Luân Sơn càng lúc càng dữ dội...

Còn Dao Chân thì càng nghĩ càng dần vất chính mình, giống như nổi dần vất của một người mẹ vì cảm thấy bản thân đã hại chết đứa con của mình vậy.

Lúc này Dao Chân ngoài việc tự oán trách bản thân còn cảm thấy đau lòng khốn khổ. Cô nhìn chăm chú vũng bùn đào này, ánh mắt ấy của cô giống như người mẹ dùng phần yếu đuối nhất của bản thân để âu yếm vuốt ve thân thể đứa con của mình vậy.

Dao Chân nhắm mắt lại, cô ngửi thấy mùi hương thơm từ phần nước của quả đào còn sót lại, mùi thơm này hòa lẫn với mùi của bùn đất khiến Dao Chân chìm sâu vào dòng hồi ức.

Dao Chân nhớ lại thuở ban đầu của bản thân mình, chứng kiến biết bao đau khổ của con người thế gian, chứng kiến bao gặp ghềnh khúc khuỷu của sinh mệnh luân hồi, lại chứng kiến những câu chuyện đặc sắc của từng sinh mệnh, chứng kiến con người không thể tự kiểm soát được thân thể mình, cũng như nhìn thấy sự bất lực của con người, thấy được sự trớ trêu của số mệnh, thấy những thiện niệm vẫn còn lưu lại trong sâu thẳm tâm hồn con người...

Những điều này khiến Dao Chân cảm động, khiến cô hạ quyết tâm đi giúp đỡ mọi người, để có thể trở về nơi mỹ hảo tốt đẹp hơn, siêu thoát ra khỏi khổ nạn của thế gian.

Sau đó, Dao Chân đã đi kết thân với những Chân nhân Tiên gia đang độ nhân, rồi vất vả khó nhọc đi tìm hai khí Trùng Âm, Trùng Dương, nhiều năm như thế, những bằng hữu ở Côn Luân Sơn đã cùng Dao Chân nhọc công tổn sức chăm sóc quản lý Đào Viên, mọi người có lúc còn khốn đốn vì Trầm độc đến nỗi sinh mạng như chỉ mảnh treo chuông, chỉ vì dùng vào việc độ nhân này...

Dù may mắn là cây đào này cuối cùng đã kết trái, quả đào thực sự có tác dụng, và phàm nhân thực sự có thể

thoát ly khỏi biển nghiệp lực vô tận... Nhưng hết thấy mọi thứ đều đã bị hủy hoại đến mức này.

Dù nói gì đi nữa thì sau tất cả, Dao Chân vẫn nhận lỗi về mình, cũng chẳng thể thay đổi được, vì đây chính là tính cách của cô.

Dao Chân khóc than đau đớn, nói: “Dù nói gì thì vẫn là sai ở ta... là sai ở ta...”

Cô ấy làm sao biết hết thấy những điều này đều là cái bẫy giăng sẵn của Thông Thiên Giáo Chủ, ông ta ngồi trên mây nhìn xuống khu vườn Bàn Đào bị hủy hoại, nhìn viên đan Hồng Sơ lại trở về trong tay Cộng Công, nhìn thấy Dao Chân cay đắng khóc than... Đúng vậy, đây chính là điều mà ông ta muốn thấy, đây chính là sự đổ kỵ của ông ta, mục đích của ông ta đã hoàn thành. Đây chính là sau khi tâm tính của một Đại La Chân Tiên trong Tam giới bị méo mó mà gây ra sự việc trên, quả thực rất khó chấp nhận! Khiến người ta dựng tóc gáy vì phẫn nộ.

Bởi vì, vũ trụ mệnh mang này một lần nữa cần sắp xếp lại mới hết thấy chúng Thần vào vị trí!

Dao Chân ở Bàn Đào Viên khóc ròng ba ngày đêm, và Côn Luân Sơn mưa cũng rơi tầm tã suốt ba ngày.

Thanh Loan, Hy Hòa và Giải Trãi cũng ở bên ngoài vùng đặt bùa chú của Bàn Đào Viên trông chừng Dao Chân suốt ba ngày đêm.

Vì lượng mưa quá lớn, lo lắng Côn Luân Sơn bị ngập nên Giải Trãi quỳ xuống hướng về phía Dao Chân đang ở bên trong kều lớn: “Dao Tư xin hãy kìm nén đau thương! Côn Luân Sơn mưa lớn đã ba ngày nay rồi!”

Dao Chân nghe thấy tiếng gọi của Giải Trãi thì nhìn ra phía bên ngoài Côn Luân, quệt qua đôi mắt đang sung húp, phất tay áo một cái, thu bùa yểm lại, Côn Luân lập tức tạnh mưa.



Chỉ thấy Dao Chân đầu tóc rối bù, từ từ đứng dậy, nước mắt trên mặt còn chưa khô, từng bước từng bước đi ra ngoài Bàn Đào Viên, mỗi bước đi đều rất nặng nề...

Dao Chân không biết mình đã đi bao lâu, chỉ biết là khi đang bước đi thì nghe thấy tiếng người gác cổng chào to: “Dao Tư!”

Dao Chân ngẩng đầu lên nhìn, treo trước cửa là một tấm bảng hiệu trang trọng đề “Tư Pháp Thiên Thần Phủ”, là về đến nhà rồi.

Ngược nhìn tấm bảng hiệu kia bằng đôi mắt sưng húp, Dao Chân lạnh lùng cười một tiếng, phẩy mạnh tay áo, xả tấm bảng “Tư Pháp Thiên Thần Phủ” thành hai mảnh, tấm bảng lớn “âm” một tiếng từ xà nhà rụng xuống, rớt thẳng xuống đất.

Hai tên lính canh sợ quá quỳ sụp xuống, bối rối không hiểu tại sao.

Thanh Loan, Hy Hòa, Giải Trãi nhanh chóng nâng tấm bảng hiệu lên, đi theo Dao Chân vào phủ, tất cả lạng thình không ai dám nói lời nào.

Dao Chân vừa bước vào sân đã nhìn thấy một vị Thần quan vội vã từ chính điện đi ra, lo lắng vừa đi vừa nói: “Dao Tư đã trở về! Phe của Chuyên Húc đã báo tin chiến thắng, quý tộc đã bị tiêu diệt, Cộng Công trốn về ma giới sẽ không còn tiếp tục làm mưa làm gió nữa. Nhưng trụ chống trời kia ở Chu Phong đã bị Cộng Công húc đổ, bầu trời ở nhân gian của Nam Châu bị đâm thành một hõm lớn, vị trí Mặt Trời, Mặt Trăng và các ngôi sao bị dịch chuyển, việc này thực sự đã kinh động đến Nữ Oa Nương Nương. Nữ Oa Nương Nương đang dẫn các vị Thần đi vá trời! Hiện bên đó đang thiếu nhân lực nên Thiên Đế yêu cầu Dao Tư điều một số thần thú và thợ thủ công lành nghề của Côn Luân đi giúp Nữ Oa Nương Nương vá trời đó!”

Dao Chân lặng thinh nghe Thần quan thuật lại sự việc, không nói năng gì, chỉ hơi giơ tay phải lên, ẩn ý chỉ tay về phía Giải Trãi.

Giải Trãi hiểu ý Dao Chân, vội nói với Thần quan: “Xin mời Thần quan qua đây, ta sẽ sắp xếp việc này...”

Dao Chân lặng lẽ đi về phía tấm điện của mình...

Ngay khi Dao Chân bước vào tấm điện, các thị nữ nhìn thấy hai mắt Dao Chân sưng húp, nước mắt đầy mặt, sắc mặt trông rất cô đơn, tóc tai rối bù, khắp người bám đầy bụi bặm và bùn đất...

Các thị nữ vội vàng tiến tới hỏi thăm: “Thiên Thần như này là thế nào? Thiên Thần ngài làm sao vậy?...”

Một thị nữ trong đó nói: “Mau, chúng ta mau tắm rửa cho Thiên thần đi...”

Nhưng Dao Chân cứ đi thẳng đến bên giường, nằm cuộn mình lại, nói bằng thứ giọng trầm trầm khàn đặc: “Đóng cửa điện”.

Các thị nữ đành phải đóng cửa tấm điện lại, ai nấy nhìn thấy Thiên Thần như vậy thì rất đau lòng, bọn họ cũng đều biết Bàn Đào Viên bị hủy nên Thiên Thần mới ra như vậy, cho nên họ cũng không dám làm phiền Dao Chân, đợi đến đêm khuya khi thấy Dao Chân dường như đã ngủ thì mới lặng lẽ lấy nước ấm, nhẹ nhàng rửa mặt, tắm gội cho cô...

Các Tiên nhân trong giới tu luyện đều dần dần biết được sự việc Bàn Đào Viên bị hủy. Mọi người lần lượt đến Côn Luân Sơn thăm Dao Chân, nhưng cô không gặp một ai, chỉ nằm thui thủi một mình trong tấm điện.

Mấy ngày đó, bên ngoài phủ Tư Pháp Thiên Thần luôn có tiếng than ngán thở dài của chúng Tiên nhân, thỉnh thoảng họ lại đứng tụm vào nhau. Hôm nay thì có Độ Hà Tản Nhân và Lã Nham Chân Nhân, cũng lại có thêm mấy vị Tiên nhân vừa hay cùng gặp nhau ở bên ngoài Tư Pháp Thiên Thần Phủ.

Lã Nham Chân Nhân ngẩng đầu nhìn hai mảnh của tấm bảng hiệu “Tư Pháp Thiên Thần Phủ” được ghép tạm lại với nhau, thở dài nói: “Ài dà, Dao Chân có lẽ là đã dẫn vật vô cùng!”

Độ Hà Tản Nhân cũng buồn bã tiếp lời: “Ta dùng thiên mục nhìn thì chuyện xảy ra ngày hôm đó thực sự cũng không phải là lỗi của Dao Chân”. Sau đó trong ánh mắt ông phát ra tia nhìn buồn bã và tức giận, nói: “Ta biết đó là ai...” Nhưng lại chần chừ không nói, bất đắc dĩ thở dài: “Ày dà, Chu Phong đã Bất Chu, vậy có thể là lỗi của ai đây? Chỉ là lỗi do ông Trời bày ra thôi...”

Lúc này, Thanh Loan Hy Hòa từ trong phủ đi ra, mời tất cả chúng Tiên vào bên trong ngồi.

Độ Hà Tản Nhân nói: “Chúng tôi không vào đâu, Tiên tử. Hãy nói với chủ nhân các vị, chớ nên quá bi thương, việc này không phải là lỗi của cô ấy, Tam giới vẫn cần cô bảo vệ, chúng ta sẽ đợi cô ấy xây dựng lại Bàn Đào Viên”. Nói xong, mấy vị Tiên nhân liên tục gật đầu, sau đó liền ẩn đi mất...

Dao Chân đã nhiều ngày qua đến cả mấy giọt nước còn không uống, thức ăn lại càng không nghĩ đến, chỉ nằm trong tấm điện. Tuy nói rằng Thần thể dù không chết vì đói, nhưng cũng sẽ bị gầy đi. Những ngày này Dao Chân hao mòn đi rất nhiều.

Hôm đó, Thanh Loan vội vã xông thẳng vào tấm điện của Dao Chân, gấp gáp nói: “Mau dậy đi! Mau dậy đi! Nữ Oa Nương Nương phái sứ giả tới kìa! Nếu muội vẫn không dậy thì chính là đại bất kính đó!”

Dao Chân ngỡ ngàng khi nghe thấy nói đến “Nữ Oa Nương Nương”, cảm thấy không thể không dậy, nên đã mau chóng ngồi dậy. Thị nữ vội vàng búi lại mái tóc, rửa mặt cho cô, Dao Chân thấy nghi hoặc khó hiểu bèn hỏi: “Nữ Oa Nương Nương à? Nữ Oa Nương Nương phái sứ

giả đến chỗ của ta làm gì nhỉ?” Đây hẳn là câu đầu tiên Dao Chân đã nói trong những ngày qua.

Thanh Loan nói: “Không biết nữa, muội mau đi tiếp kiến đi!”

Dao Chân chỉnh lại vạt áo cho ngay ngắn rồi bước nhanh đến đại sảnh phía trước, thấy hai vị Tiên sứ đang đứng lơ lửng trên mây, trên tay bưng một đồ vật, bên trên vật này có phủ một tấm vải trắng.

Dao Chân bái kiến các Tiên sứ, các vị Tiên sứ mỉm cười nói: “Nữ Oa Nương Nương nghe tin gần đây Thần thể của Tư Pháp Thiên Thần bất an, tâm trạng buồn phiền nên ngài ban tặng cho người một chiếc gối tiên. Chiếc gối này có công hiệu hỗ trợ an thần giấc ngủ. Dùng gối này ngủ có thể giải tỏa những phiền não gần đây của Tư Pháp Thiên Thần”.

Tiên sứ nói vừa dứt lời, chiếc gối tiên này liền từ từ tự mình hạ xuống, Dao Chân đưa hai tay đỡ lấy, khấu bái tạ ơn.

Sau đó, hai vị Tiên sứ liền ẩn đi. Dao Chân nhắc tấm vải trắng lên thì thấy đó là chiếc gối có hình một chú tiểu Bạch hổ rất đáng yêu!

Thanh Loan nhìn thấy chiếc gối thì cười nói: “Chiếc gối tiểu Bạch hổ này nhìn giống hệt muội vậy!”

Dao Chân nhìn nó và hỏi lại: “Trông giống muội lắm sao?”

Thanh Loan thấy Dao Chân mấy ngày nay tiều tụy đi nhiều, môi khô và nhợt nhạt, liền nghĩ tranh thủ lúc cô ấy đã dậy khỏi giường thì nên uống một chút nước! Cô nói với thị nữ: “Mau đi lấy nước cam lồ cho Thiên Thần uống!” Chỉ như vậy thì Dao Chân mới miễn cưỡng uống chút nước cam lồ, nhưng rồi lại ôm gối trở về tấm điện, đóng cửa không tiếp bất kỳ ai...

Dao Chân nhìn chiếc gối, không có gì đặc biệt, chỉ là trông rất giống chân thân của cô mà thôi, chiếc gối cũng

rất dễ chịu nên cô nằm gối đầu lên thư giãn một lúc. (Có thể những thế hệ đi trước lớn tuổi hơn đều biết rằng gối thực sự là một vật thần kỳ. Gối của trẻ em không được vút loạn lung tung, bởi vì ba hồn bảy vía của đứa trẻ rất có thể ẩn nấu bên trong gối. Kỳ thực thì gối cũng là nơi lưu giữ những ký ức). Dao Chân nằm gối đầu lên chiếc gối tiểu Bạch hổ này rồi chìm dần vào giấc ngủ... Thần Tiên là không nằm mộng, nhưng họ cũng sẽ đi sâu vào “mộng cảnh”, nhưng đây lại không gọi là nằm mộng mà đây thực sự là nhìn thấy cảnh tượng của thời không khác. Chiếc gối này quả thực là thần kỳ, ngay khi Dao Chân vừa chìm vào giấc ngủ, nó liền đưa cô tiến nhập vào một mộng cảnh mà cô có nghĩ cũng không thể nghĩ ra...

“Tuệ Hy! Tuệ Hy!...” Cùng với những tiếng gọi quen thuộc mà như xa lạ này, Dao Chân nhìn thấy một bé gái mặc áo trắng từ nơi vũ trụ sâu thẳm xa xôi đang không ngừng rơi xuống, rơi mãi, rơi mãi..... cho đến khi rơi thẳng vào Tam giới. Đột nhiên, một bàn tay to lớn nhưng mềm mại đỡ lấy cô.

Cô gái nhỏ ngồi trên lòng bàn tay to lớn này, mở mắt ra nhìn thì thấy một khuôn mặt tròn đầy từ bi mà lại vô cùng thân thuộc. Mái tóc màu lam xanh biếc, chiếc áo cà sa trắng muốt cùng khuôn mặt từ bi hiền hòa...

Cô gái hỏi: “Đây là đâu? Ta là ai?”

Cô nghe thấy vị Phật Đà tóc xanh lam kia dùng thứ âm thanh từ ái và mộc mạc, mỉm cười nói với cô: “Đây là Tam giới, và con là con của ta”.

Sau đó, giấc mộng chuyển cảnh, một cảnh tượng khác xuất hiện trước mắt Dao Chân.

Một bé gái khoảng ba, bốn tuổi đang khoanh chân xếp bằng ngồi dưới đất, bên cạnh có lẽ là thầy giáo của cô, cũng đang ngồi xếp bằng. Chỉ thấy vị thầy giáo này cầm cây gậy gỗ, viết một chữ xuống đất: Dương (羊).

Bé gái hỏi: “Thầy giáo Thương Hiệt, đây là chữ gì?”

Thầy Thương Hiệt ân cần trả lời: “Điện hạ, đây là chữ ‘dương’” Sau đó Thương Hiệt đặt hai ngón tay hướng lên trên đỉnh đầu, giả làm cừ non, nói với tiểu công chúa: “Đây là con cừ ~ cừ ~ cừ non”. Đọc theo thầy nào, cừ ~”

Tiểu công chúa với cái miệng vẫn thơm mùi sữa nói: “Cừ ~”. Dao Chân mơ hồ nhìn thấy trên nhân trung cô bé có một đóa hoa mai lơ mờ ẩn hiện.

Lúc này, một cậu bé khoảng năm, sáu tuổi ôm một con cừ non bị thương đi tới.

Tiểu công chúa nhìn thấy cậu bé liền gọi to: “Ca ca! Ca ca!” Sau đó, cô thả chân đang xếp bằng ra rồi chạy về phía cậu bé.

Thương Hiệt theo sát phía sau, lẩm bẩm nói: “Tiểu điện hạ nghịch ngợm quá mà...”

Khi Thương Hiệt nhìn thấy cậu bé, liền hành lễ chào: “Thái tử điện hạ”.

Tiểu Thái tử cũng hành lễ đáp lại: “Chào thầy giáo Thương Hiệt”.

Công chúa nhỏ đón lấy con cừ bị thương, hỏi: “Ai làm nó bị thương vậy?”

Tiểu Thái tử nói: “Chắc là do thú dữ trong rừng”.

Công chúa nhỏ mím môi, cầm cây gậy lên nói với Thương Hiệt: “Thầy giáo à, chữ dương đừng viết như thế, phải viết như này này, phải thêm một chiếc sừng nữa nó mới tự bảo vệ được mình!”

Thương Hiệt thấy tiểu công chúa thực sự đã thêm “một chiếc sừng” vào chữ “dương (羊)”, nét bút hơi nghiêng ngả viết thành chữ “Khương, 羌”.

Lúc này Thương Hiệt nghe thấy có tiếng cười bèn quay đầu lại nhìn thì thấy Hoàng đế Phục Hy, liền vội vàng hành lễ.

Khi tiểu công chúa nhìn thấy Hoàng đế Phục Hy, cô bé dang rộng hai cánh tay nhỏ xinh của mình, gọi to: “Cha,

ôm ôm đi!” Hoàng đế Phục Hy đưa một tay ôm lấy tiểu Công chúa, tay kia ôm tiểu Thái tử. Hoàng đế đưa cả hai con lên đỉnh Côn Luân Sơn, ông chỉ cho Công chúa nhỏ: “Con nhìn kia, đó là nhân gian ở Nam Châu, sinh mệnh ở đó thiện lương giống như một con cừu non vậy, nên luôn chịu tổn thương”.

Tiểu Công chúa nói: “Cha! Đừng để bọn họ chịu tổn thương!”

Hoàng đế Phục Hy gật gật đầu: “Được rồi, cha sẽ xuống nhân gian truyền Pháp, để những con cừu non thiện lương đó sẽ vĩnh viễn không bị tổn thương nữa. Con sẽ giúp cha chứ?”

Công chúa nhỏ ngược khuôn mặt ngây thơ non nớt lên, nhìn mặt trời, nói với Hoàng đế Phục Hy: “Được thưa cha! Chỉ cần là nơi có ánh mặt trời chiếu sáng, con sẽ không cho phép tà ác bắt nạt thiện lương!”

Hoàng đế Phục Hy nhìn tiểu Công chúa, mỉm cười, rồi nhìn tiểu Hoàng tử, hỏi: “Muội muội con nói: ‘Chỉ cần là nơi có ánh mặt trời chiếu sáng thì sẽ không cho phép cái ác bắt nạt người thiện lương’, vậy chí hướng của ca ca con thì thế nào?”

Tiểu Thái tử cũng nhìn mặt trời, nói: “Vậy để con sẽ làm mặt trời kia cho!” Phục Hy Đại Đế nghiêng đầu mỉm cười, vui vẻ nói: “Được!”

Lúc này, có một người đàn ông dáng dấp tiên phong đạo cốt đi đến hành lễ với Phục Hy Đại Đế. Hoàng đế đặt tiểu Thái tử xuống, nói với cậu: “Đi đi, con hãy đến học với thầy giáo Hồng Quân đi!”

Sau khi tiểu Thái tử hành lễ với Phục Hy Đại Đế xong, liền đi theo Hồng Quân...

Tiểu Công chúa thì tiếp tục đi học với Thương Hiệt, Hoàng đế Phục Hy nhìn chữ “Khương 羌” trên mặt đất thì nói với Thương Hiệt: “Thương Hiệt, hãy tạo chữ này”.

Thương Hiệt hành lễ nói: “Tuân chỉ”.

.....

Dao Chân mở đôi mắt vẫn còn đang mơ màng, tỉnh dậy từ giấc mộng. Cô từ từ ngồi dậy, từng màn từng màn cảnh tượng trong giấc mộng vẫn đang văng vẳng trong đầu.

Dao Chân từ từ hồi tưởng lại giấc mơ vừa rồi, trong lòng nghĩ: “Cậu bé và cô bé này có lẽ là con của Phục Hy Đại Đế và Nữ Oa Nương Nương, đó là thời thơ ấu của Đông Vương Công và Tây Vương Mẫu. Cô bé con gọi là Tuệ Hy kia trông rất giống với Tây Vương Mẫu khi còn bé. Còn Phục Hy Đại Đế quả nhiên lại giống hệt với người trong bức tranh mà mình nhìn thấy trong mật thất ở Đông Cung... Lẽ nào, Phục Hy Đại Đế, Hoàng Đế, và vị Phật Đà tóc xanh lam đều là cùng một vị Thần vĩ đại kia? Nhưng những chuyện này sao lại có liên quan gì đến ta nhỉ...”

Dao Chân càng nghĩ về câu chuyện trong mộng cảnh này thì càng cảm thấy đầu óc choáng váng, vậy nên cô lại nằm xuống nghỉ ngơi...

Chẳng mấy chốc cô lại đi vào mộng cảnh.

Trong lần nằm mộng này, cô nhìn thấy Nữ Oa Nương Nương, bà đang ôm hai chiếc gối tiểu Bạch hổ trong tay, âu yếm vuốt ve khuôn mặt nhỏ nhắn của hai đứa con, cười nói: “Mẫu thân đã may hai chiếc gối nhỏ này cho các con, mỗi con một chiếc”. Hai em bé mỗi đứa ôm một chiếc gối tiểu hổ, rất mừng rỡ, mỗi ngày chúng đều gối đầu ngủ trên hai chiếc gối tiểu Bạch hổ này...

Dần dần, Dao Chân nhìn thấy hai người họ lớn lên. Bởi vì họ là con của Phục Hy và Nữ Oa, có trách nhiệm điều chỉnh âm dương của trời đất cho nên họ phải kết hôn với nhau giống như cha mẹ của mình.

Đây là một hôn lễ hoành tráng và trang trọng, có rất nhiều vị Thần trong Tam giới đều đến dự, bên ngoài hôn trường còn có Thiên binh Thiên tướng đứng canh gác bảo vệ, nhưng Dao Chân thấy các vị Thần không chỉ đơn



giản là chúc mừng mà dường như là họ đang hoàn thành một đại sự quan trọng, nhìn vẻ mặt trang trọng của các vị Thần, cô cảm thấy rõ ràng là đám cưới này không hề đơn giản.

Hôn lễ đã bắt đầu, Dao Chân mơ hồ nghe thấy một vị Thần quan đọc to với âm lực rất vang vọng: "...Chàng trai của Trời, cô gái của Đất, thật tốt đã kết giao, để điều chỉnh Âm Dương Thiên Địa. Âm Dương tương hợp, vạn vật tuân theo. Âm Dương bù trừ, vạn vật truyền nối".

Sau khi Thần quan nói xong, hai người họ mới bắt đầu hành lễ Bái đường...

Dao Chân ở trong mộng nghĩ: "Vừa rồi mình chưa được nhìn rõ Đông Vương Công và Tây Vương Mẫu khi lớn lên trông như thế nào, phải nhìn xem khi lớn lên trông họ như thế nào mới được".

Vậy là, ở trong mộng cảnh, Dao Chân di chuyển đến bên cạnh cô dâu, từ từ vén chiếc khăn trùm đầu màu đỏ của tân nương lên...

Cô dâu quay sang Dao Chân mỉm cười, Dao Chân giật mình kinh ngạc, nói: "Thì ra ngài chính là ta!"

Dao Chân quay đầu lại, chú rể cũng quay sang nhìn cô mỉm cười, Dao Chân mở to mắt hét lên: "A Trạch! A Trạch!"

"Thiên Thần... Thiên Thần... Thiên Thần tỉnh lại đi... Ngài làm sao vậy?" Một tiểu thị nữ đã phá vỡ mộng cảnh của Dao Chân.

Dao Chân "hốt hoảng" mở mắt ra, tiểu thị nữ vội rót cho Dao Chân một cốc nước cam lồ. Dao Chân ngồi dậy, cầm lấy cốc nước rồi tạt lên mặt, mong rằng bản thân sẽ mau chóng tỉnh táo trở lại. Các thị nữ trở vội rửa mặt cho cô, Dao Chân vừa lắc đầu vừa lẩm bẩm nói một mình: "Không thể nào? Không thể nào?..."

Thị nữ quan tâm lo lắng hỏi: "Thiên Thần ngài làm sao vậy? Cái gì mà không thể nào?"

Dao Chân nhìn ánh mắt bối rối và quan tâm lo lắng của thị nữ thì nói: “Không có gì, các người ra ngoài trước đi, ta nghỉ ngơi thêm một lát”.

Các thị nữ đi ra ngoài, Dao Chân lại từ từ nằm xuống chiếc gối tiêu Bạch hổ, rồi nhắm mắt lại...

## Huyền mộc ký (3-24)

Lại nói về Dao Chân đang ở trong giấc mộng, mộng cảnh lần này quả là hỗn loạn ngổn ngang.

Đây có lẽ là khung cảnh Côn Luân Sơn lần trước đã bị nổ tung, khắp nơi đều là phế tích đổ nát, khắp nơi đều tiêu điều tan hoang, khi Dao Chân nhìn thấy nơi này, nước mắt cô bất giác không ngừng tuôn rơi. Lúc này, một vị Hoàng đế khoác hoàng bào chậm rãi đi tới, ông ngồi trên cỗ xe kiệu do Thiên mã kéo, nhìn khung cảnh thê lương vắng vẻ kia thì vô cùng buồn bã, ông nói: “Muội muội, Trẫm tới trễ mất rồi”. Vị này chính là Hạo Thiên Đại Đế. Dao Chân ở trong mộng lặng lẽ quan sát, nước mắt từng giọt từng giọt lăn dài xuống má...

Hoàng đế Hạo Thiên tình cờ nhìn thấy một chiếc gối tiểu Bạch hổ trong đống đổ nát, nước mắt ông lập tức tuôn như suối... Nước mắt chảy thành dòng, đôi tay run rẩy khẽ chạm nhẹ lên chiếc gối tiểu Bạch hổ, ông nói thầm: “Vốn là một đôi, sao giờ đơn độc chỉ còn một chiếc...” Nước mắt ông thấm đẫm chiếc gối tiểu Bạch hổ, trời cũng bắt đầu mưa xối xả, chư Thần lần lượt quỳ xuống khuyên giải Hạo Thiên Đại Đế hãy lấy đại cục của Tam giới làm trọng, cố kìm nén đau thương... Hạo Thiên Đại Đế rời khỏi vùng hoang tàn đổ nát của Côn Luân, nơi chỉ còn sót lại chiếc gối tiểu Bạch hổ nằm chơ vơ giữa một vùng hoang phế rộng mênh mang.

Lúc này, nguyên thần của Tây Vương Mẫu đã bị nổ tung thành từng mảnh, nguyên thần tan nát tơi tả của bà mơ hồ cảm nhận được một chút khí tức của ca ca, cho nên nguyên thần tan tác kia liền từng chút từng chút dò dẫm hướng theo luồng khí tức mà tiến tới....

Một chút khí tức này ngụ trên chiếc gối tiểu Bạch hổ, bởi vì trên đó có nước mắt của Hạo Thiên Đại Đế còn lưu lại.

Trải qua bao tháng năm đằng đẵng, nguyên thần của Tây Vương Mẫu từng chút một tụ tập lại trên chiếc gối tiểu Bạch hổ này, luồng sinh khí ở trên đó tĩnh dưỡng nghỉ ngơi.

Dao Chân cũng nhìn thấy ở thượng tầng Thiên giới rất xa xôi, trên đó có một vị Phật Đà vận y phục trắng tóc xanh lam, có lúc Ngài thị hiện là hình tượng Phật Đà, lúc lại hiện ra hình tướng của Phục Hy Đại Đế... Ngài kỳ thực vẫn đang quan sát hết thảy mọi thứ. Ngay sau trận đại chiến giữa Tây Vương Mẫu với đám tà ác kia, khi Côn Luân Sơn bị nổ tung tan tác, vị Phật Đà tóc lam đã rơi lệ bi thương.

Giọt nước mắt này xuyên qua tầng tầng thiên thể đi xuống hạ giới, khi đến Tây Châu ở Côn Luân thì đã trải qua hàng trăm nghìn năm, bởi vì thời gian trong các tầng không gian vũ trụ là khác nhau, cũng chính là nói, dùng thời gian ở Tam giới mà tính thì giọt nước mắt của vị Phật Đà tóc lam đã rơi hàng trăm ngàn năm mới rơi xuống đến Côn Luân ở Tây Châu.

Dao Chân nhìn thấy trong hàng trăm ngàn năm đó khi giọt nước mắt kia rơi xuống xuyên qua các tầng thiên vũ thì cùng lúc ấy, nguyên thần của Tây Vương Mẫu cũng đang không ngừng tích tụ, tích tụ lại. Cho đến khi toàn bộ những mảnh nguyên thần rời rạc của Tây Vương Mẫu đã tập hợp lại trên chiếc gối tiểu Bạch hổ, thì giọt nước mắt kia cùng lúc đó rơi xuống Côn Luân.

Trong một sát na, vào đúng lúc giọt nước mắt kia vừa rơi xuống Côn Luân, chiếc gối tiểu Bạch hổ này liền mở to hai mắt, hơn nữa bên cạnh sườn còn mọc thêm đôi cánh, vậy là một con Thần thú nhỏ đã được sinh ra như thế!

Cùng lúc này, Dao Chân nhìn thấy nơi phương Đông xa xôi ẩn hiện bóng dáng của một con Thanh Long bay vút qua, con tiểu Thanh Long này cũng mọc cánh trên lưng, đó chính là Thanh Ứng Long...

Mộng cảnh đã kết thúc, Dao Chân từ từ mở mắt nhìn, nước mắt cô chảy dài trên mặt, lẩm bẩm: “Hóa ra mình chính là Tây Vương Mẫu, mình là con của Phục Hy Đại Đế”. Sau đó, các mối liên quan trong quá khứ qua lại giữa Dao Chân và A Trạch, Đông Châu Vương, Thanh Ứng Long lần lượt được chiếu lên từng màn từng màn một: Lần đầu tiên Dao Chân gặp Thanh Ứng Long là trong trận đại chiến giữa Hoàng Đế và Xi Vuu... Sau đó Đông Châu Vương lại hỏi mình vì sao không dùng thanh Lưu Ly Tinh Khôn kiếm, anh ta còn biết chuyển nghiệp thuật rõ như lòng bàn tay... Đông Châu Vương cũng từng nói với cô rằng trên thân Tây Vương Mẫu và Đông Vương Công có mang theo Trùng Âm Trùng Dương...

Dao Chân nửa mơ nửa tỉnh, nhủ thầm: “Cho nên là... ngay khi Thanh Ứng Long đến Bàn Đào Viên thì cây đào liền kết trái... Thanh Ứng Long chính là Đông Châu Vương, là Hạo Thiên Đại Đế, là Đông Vương Công, cũng là ca ca của ta, mà Đông Châu Vương lại chính là A Trạch...”

Dao Chân nghĩ đến bé gái tên là “Tuệ Hy” kia thì gạt nước mắt rồi nói tiếp: “Xem ra ta không phải là sinh mệnh trong Tam giới này, ta vốn là khách đến từ nơi xa xôi trong vũ trụ bao la kia”.

Dao Chân khẽ thở dài một tiếng, nín bật không khóc nữa mà bật cười thốt lên: “Ai có thể biết được bản thân thực sự vốn đến từ đâu? Có bao nhiêu sinh mệnh giống như ta đây, chỉ là vị khách trong Tam giới? Nhục thân biến thành thánh thể thì đã làm sao? Vẫn không thể xuất ra khỏi Tam giới, vẫn không biết được bản thân mình thực sự là ai, và vẫn không thể trở về được cố hương thực sự của bản thân mình. Bàn Đào Viên kia, bị hủy thì cũng

chính là bị hủy rồi, cũng không có gì phải quá hối tiếc đau buồn nữa”. Tuy nói là Dao Chân nín khóc cười ngay nhưng sau đó rất lâu tinh thần vẫn chưa thoát ra được cảm giác hắt hiu trống trải...

Một tia nắng bất chợt rọi qua khung cửa sổ phòng ngủ của Dao Chân, ánh nắng lấp lánh chiếu lên người cô, lúc này, Dao Chân loáng thoáng nghe được hai thị nữ ở ngoài cổng đang ríu rít nói cười.

Dao Chân đã rất lâu không nhìn ra ngoài cửa sổ, lúc này cô tình cờ nhìn ra, thấy hai tiểu thị nữ bưng một giỏ lớn những bông hoa rừng mọc hoang, họ đang chọn hoa ngoài sân, thỉnh thoảng người này lại cài những bông hoa nhỏ lên mái tóc của người kia.

Dao Chân nhìn cảnh tượng này thấy rất thú vị nên ngồi trong phòng dùng tiên pháp rút lên một bông hoa trong giỏ, hai thị nữ thấy đóa hoa nhỏ tự động bay lên rồi bay về phía tấm điện của Dao Chân liền chạy đuổi theo. Khi đuổi gần đến phòng ngủ thì thấy Dao Chân đang cài bông hoa nhỏ đó lên mái tóc rối bù của mình, cô nằm trên giường nhìn họ cười vui vẻ. Cảnh tượng này khiến hai tiểu thị nữ vui mừng quá đỗi, bọn họ liên tục nói: “Thiên Thần cười rồi! Thiên Thần cười rồi! Thiên Thần đã ổn rồi...”

Dao Chân ngồi dậy hỏi: “Các vị hái hoa rừng ở đâu?”

Tiểu thị nữ đáp: “Là Thượng Thần Phong Tiềm gửi tặng. Thượng Thần Phong Tiềm nói phủ chúng ta luôn chỉ dùng hoa Sơn Trà để trang trí, thấy đơn điệu quá, cho nên ngài ấy đã gửi tặng một giỏ hoa rừng lớn từ thung lũng Quan Tư Cúc đến đây”.

Dao Chân gật đầu, hỏi: “Thượng Thần Phong Tiềm có nói gì không?”

Thị nữ đáp: “Thượng Thần Phong Tiềm còn nói rằng đặc tính của hoa trà là thanh nhã cao quý, cho nên tự bản thân nó luôn nỗ lực tỏa hương thơm, đáng vẻ mỗi bông hoa đều đầy đặn như trăng tròn. Nhưng nào ai biết Thiên

Địa vốn bất toàn, thì làm sao có mặt trăng tròn thực sự? Nhưng loài hoa rừng hoang dã này lại khác, có lẽ chúng căn bản không biết bản thân khi lớn lên trông sẽ thế nào hay sẽ có loại hương thơm gì. Chỉ là theo gió, theo mưa, theo thời tiết, theo tạo hóa Thiên Địa mà mỗi bông hoa sẽ có vẻ đẹp mỹ lệ khác nhau... Ngài ấy còn nói phũ chúng ta đang thiếu sự tự tại như những đóa hoa này”.

Dao Chân cười nói: “Sư huynh ngộ cũng có lý nha! Đem những bông hoa xinh xắn này vào tắm điện đi, các vị giúp ta trang điểm một chút”.

Sau khi Dao Chân được trang điểm xong, cô liền đi ra sảnh chính.

Lúc này, Giải Trãi cùng mọi người đang giúp cô xử lý công vụ, Dao Chân thấy ai nấy đều đang tất bật thì cất tiếng chào: “Các vị vất vả rồi”. Mọi người ngẩng lên nhìn, thấy Dao Chân đã chải chuốt chỉnh chu thì rất ngạc nhiên. Giải Trãi trêu đùa: “À nha! Hôm nay có cơn gió nào lại đưa ngài đến đây thế này? Đại sảnh gió lớn lắm đó, ngài không trở về mà nằm thêm lúc nữa đi?”

Dao Chân cười lớn đáp: “Ông thôi đi!” Mọi người cùng phá lên cười. Sau trận cười, Giải Trãi nói với Dao Chân: “Gần đây có lẽ đầu của Cộng Công đã phục hồi rồi, nên lại cầm viên đan Hồng Sơ kia đi rêu rao khu vực núi múa mép ở Nam Châu, còn tuyên bố là sẽ cho nổ tung nhân gian. Ta chẳng buồn để tâm, chỉ phái xuất mấy tên tiểu tướng xuống trấn thủ ở nhân gian thôi...”

Dao Chân chỉ trầm ngâm lắng nghe, không nói câu nào.

Giải Trãi nói thêm: “À đúng rồi, đây chẳng phải là mỗi chuyện nhật nguyệt và các vì tinh tú bị dịch chuyển vị trí thôi sao, việc lớn vá trời của Nữ Oa Nương Nương cũng sắp hoàn thành, mặt trời ở nhân gian sau này sẽ mọc lên từ hướng Đông. Cho nên, Hy Hòa lập tức phải đi rồi, cô ấy cần mang theo Kim Ô đi cùng đến Đông Châu”.

Dao Chân nghe thấy vậy thì vội hỏi: “Khi nào tĩ ấy đi?”

Giải Trãi nói: “Hai ngày nữa thôi”.

Dao Chân nghe vậy thì quàng mắt đỏ hoe, cười gượng gạo: “Ồ... Vậy hai ngày này ta phải ở bên tĩ ấy thôi”.

Dao Chân bước ra khỏi chính điện đi tìm Hy Hòa, Thanh Loan, vừa vào đến phòng ngủ của Thanh Loan thì đã thấy cô đang thu dọn đồ đạc, liền hỏi: “Tĩ thu xếp đồ đạc làm gì đó?”

Thanh Loan quay đầu lại, nhìn thấy Dao Chân từ tấm điện đi ra, lại còn đầu tóc ăn mặc đều chỉnh chu nữa thì ngạc nhiên reo lên: “Muội muội của ta! Muội đã ổn thật rồi!”

Dao Chân cười nói: “Không ổn lắm, làm sao chúng ta lại không mừng năm mới ở tấm điện nhỉ?”

Thanh Loan cười đáp: “Muội biết Hy Hòa sắp phải đi không?”

Dao Chân nói: “Biết, nhưng tĩ thu xếp đồ đạc để làm gì? Tĩ thì không thể đi được”.

Thanh Loan vừa xếp đồ vừa trả lời: “Ai chà, ta chỉ đi vắng mấy ngày, dạo chơi một chút rồi lại về thôi mà”.

Dao Chân nói, giọng điệu chất chứa ân tình: “Côn Luân rất cần tĩ đó”.

Thanh Loan trong tâm có chút nao núng, liền trả lời: “Côn Luân có muội là đủ rồi! Đâu cần tới ta!”

Dao Chân thấy cay cay nơi sống mũi, nhưng cố kìm nén lại, mỉm cười gật gật đầu, ra vẻ thản nhiên như không nói: “Ừm, ra là thế, có muội ở đây thì những người nhàn rỗi như các tĩ thích đi chơi thì cứ đi thôi hả?”

Thanh Loan vừa xếp đồ vừa cười phân bua: “Là thế mà, đại Tư Pháp Thiên Thần của chúng ta ơi, chỉ cần muội không đi khỏi đây thì Côn Luân này không cần ai khác...”

Dao Chân chen ngang ngắt lời Thanh Loan, lái câu chuyện sang hướng khác: “Đêm nay chúng ta cùng đến phòng Hy Hòa ngủ nhé!”



Thanh Loan vui vẻ hưởng ứng: “Được được! Chúng ta đã lâu không ngủ cùng nhau rồi!”

...

Buổi tối đó, ba tử muội nằm bên nhau, Dao Chân nằm giữa, hai tử tử nằm hai bên, ai nấy mỉm cười vui vẻ hồi tưởng lại những sự việc thuở thiếu thời.

Hy Hòa vui vẻ kể: “Dao Chân lúc nhỏ nghịch ngợm lắm nha, rất hay chọc phá mấy chú lợn rừng...”

Thanh Loan tiếp lời: “Đúng đó, ai ngờ một nhóc con nghịch ngợm như thế cuối cùng lại bái Nguyên Thủy Thiên Tôn làm thầy...” Thanh Loan vừa nói vừa giơ tay lên uể oải duỗi lưng.

Dao Chân thấy Thanh Loan đưa tay lên để lộ ra vết sẹo tròn trên cánh tay thì không khỏi đỏ mặt thẹn thùng kể: “Vết sẹo này chính là năm đó tử tử đã đỡ cho muội viên đạn của Đa Bảo bắn ra đây”.

Thanh Loan nói: “Phải, năm đó muội vừa mới đến Ngọc Kinh Sơn bái sư, như mới chớp mắt thôi vậy mà đã nhiều năm như thế”.

Mọi người thấy Dao Chân ngồi dậy, cô duỗi tay ra, trong lòng bàn tay xuất hiện chiếc áo lông cừu vàng, Dao Chân mở bộ áo vàng ra, khoác lên người Thanh Loan rồi cười nói: “Đây là áo vàng mà sư phụ tặng cho muội để phòng thân, sẽ không thứ gì có thể xuyên qua được nó. Tử khoác nó lên thì dù những viên đạn nào hay đao thương kiếm kích gì cũng đều trở nên vô dụng, đều có thể che chắn hết, thì tử sẽ không bị thương nữa”.

Thanh Loan chạm vào chiếc áo khoác lông cừu vàng nói: “Ồ, thật hào phóng quá, thứ sư phụ tặng muội thì muội lại đem tặng cho ta!”

Dao Chân mỉm cười, quay sang Hy Hòa nói: “Thiên Đế đã từng ban thưởng cho muội thanh Linh Lung bảo kiếm. Thanh kiếm này vừa đẹp vừa mạnh mẽ, đã nhiều

năm nay muội không dùng đến kiếm, cũng dùng không quen nữa rồi, lần này tặng tử coi như có vật phòng thân”.

Hy Hòa ngạc nhiên nói: “Muội định tặng ta thanh kiếm đó thật sao? Nghe thị nữ nói đó là thanh kiếm muội rất thích mà, cho dù là không dùng vẫn cất nó vào mật thất, có lúc còn đem ra ngắm nghía và chơi với nó nữa cơ”.

Dao Chân cười, nói trêu: “Sao thị nữ của muội chuyện gì cũng nói với tử nhỉ, muội phải giáo huấn lại bọn họ một bài mới được!”

Thanh Loan cũng trêu lại: “Muội ấy sợ chúng ta không nhớ muội ấy đó, rồi sau này không chịu quay lại đây nữa!”

Hy Hòa, Dao Chân đều ha ha cười lớn, Dao Chân nói: “Cái miệng của tử quen nói xấu người khác rồi đó, mau chóng mà thay đổi đi thôi!”

Cứ như vậy ba tử muội họ chuyện trò cười nói rì rầm suốt cả đêm, gần sáng mới chìm vào giấc ngủ...

Nhưng Hy Hòa lại không ngủ, cô nhìn tay của Dao Chân đang nắm chặt tay mình và tay của Thanh Loan mà ngủ, nghĩ đi nghĩ lại, cảm thấy Dao Chân có gì đó khác thường khó hiểu, cô nghĩ thầm: “Lẽ nào muội ấy có điều gì đó không ổn? Có gì đâu nhỉ, cho dù là mình về Tây Châu hay cô ấy đi Đông Châu đều sẽ rất dễ dàng, vì sao lại cảm giác như muội ấy đang phải cố đè nén một thứ tình cảm gì đó bị thương đau đớn làm vậy? Hay là muội ấy vẫn chưa vượt qua được nỗi khổ tâm từ sự việc của Bàn Đào Viên kia...”

Cuối cùng cũng đã đến lúc phải nói lời từ biệt. Dao Chân chuẩn bị một chiếc xe kiệu Bạch Mã cho Hy Hòa.

Thực tế thì Thanh Loan cũng đã thu dọn đồ đạc để chuẩn bị đi cùng Hy Hòa, nhưng Dao Chân gọi mấy con sâu ngủ đến, chúng chui vào mũi của cô khiến cô cứ ngủ li bì.

Vào chập tối thì Hy Hòa và Kim Ô sẽ lên xe kiệu Bạch Mã đi Đông Châu, để đến đúng vào sáng sớm, Hy Hòa thả Kim Ô ra, mặt trời ở nhân gian sẽ mọc lên từ hướng Đông.

Người đi tiền cô rất đông, Hy Hòa nhìn mọi người nhưng phát hiện không thấy Thanh Loan trong đó, liền hỏi Dao Chân: “Thanh Loan đâu?”

Dao Chân cười nói: “Tỉ ấy đang ngủ, có lẽ tỉ ấy sẽ không đi cùng tỉ được, tỉ hãy bảo trọng nha”. Sau đó, Dao Chân lấy từ trong túi ra một phong thư, nói với cô: “Tỉ thay muội đưa bức thư này cho Đông Châu Vương giúp”.

Hy Hòa bối rối gật gật đầu, vẫy tay từ biệt từng người từng người một, khi vừa định lên xe kiệu Bạch Mã thì cô nghe thấy Dao Chân gọi to: “Thường xuyên về nhà nhé!”

Hy Hòa mỉm cười gật đầu rồi lên xe.

Hy Hòa vừa lên kiệu thì nhìn thấy thanh Linh Lung bảo kiếm đã dựng sẵn trong xe liền cười nói: “Dao Chân trước nay chưa bao giờ thất hứa, chỉ là không hiểu tại sao muội ấy lại nhất quyết giữ Thanh Loan ở lại bằng được? Thanh Loan chỉ là đi chơi mấy ngày thôi mà, vì sao lại không để cô ấy đi chứ?” Sau đó cô lại nhú mày nói: “Không, không đúng, có lẽ Dao Chân sắp gặp chuyện gì đó không ổn...”

Bạch Mã kéo cỗ xe kiệu, chở theo Hy Hòa và Kim Ô, thư thái bay về phía Đông Châu. Lúc này, Hy Hòa cảm thấy có chút sợ hãi bất an, cô đang nghĩ ngoáy nghịch thanh Linh Lung bảo kiếm, tình cờ từ trong bao kiếm rơi ra một mảnh giấy, trên tờ giấy viết: “Hy Hòa, hãy giúp muội ngắm nhìn cảnh tượng mặt trời mọc từ hướng Đông ở nhân gian nhé, nhất định là nó rất ấm áp, rất mỹ diệu đó – Dao Chân”.

Câu nói này của Dao Chân khiến Hy Hòa vừa xem xong liền toát mồ hôi lạnh...

Hy Hòa đã rời đi, Thanh Loan thì đang ngủ, chỉ còn một mình Dao Chân lững thững dạo bước ở Côn Luân Sơn.

Lúc thì cô nhìn ngắm dáng đắp dãy núi Côn Luân, lúc lại quan sát bầu trời sao ở Côn Luân, lúc thì cúi đầu vuốt ve cây cỏ, cũng có lúc lại ngẩng lên chăm chú ngắm nghía chim muông... giống như kẻ lãng du sắp sửa dẫn thân vào một cuộc hành trình xa vời vợi, như sự lưu luyến cuối cùng của họ đối với chốn quê nhà. Phần tình cảm dành cho mảnh đất cố hương này, sự yêu dấu đã trở nên sâu đậm, cho dù cố chôn giấu trong tim thì cũng sẽ tràn ra nơi ánh mắt. Mỗi nhành cây ngọn cỏ ở Côn Luân Sơn dường như đều là những thứ mà cô muốn khắc ghi, muốn giữ thật chặt trong lòng.

Dưới ánh trăng xanh lạnh lẽo, cô nâng lên một đóa Sơn Trà, nhẹ nhàng đặt nụ hôn lên những cánh hoa, rồi nhặt một chiếc lá roi, khe khẽ đắp lên mình chú chuột con đang say ngủ, cô xắn ống tay áo bằng vải sa-tanh, nhẹ búng búng tay đùa nghịch cùng làn sóng nước trong vắt tựa pha lê... Trong màn đêm đen tịch mịch, dãy Côn Luân Sơn túm tụm, vạn vật sinh linh đều đang say ngủ, sự êm đềm này, sự đẹp đẽ này, chính là thiên đường mỹ diệu không tì vết trong trái tim cô...

Dao Chân cứ thế rảo bước, rồi đi đến chỗ vườn lê.

Dao Chân phảng phất ngửi thấy mùi hương của rượu, ngẩng đầu nhìn thì thấy một cây lê dày đặc hoa nở.

Dao Chân ngồi dưới những bông hoa lê, vung tay rút lên, một bình rượu chui ra từ dưới đất bay vọt lên trên. Dao Chân cười nói: “Hóa ra mùi rượu phát ra từ mi”. Đây chính là bình Lê hoa lệ mà cô đã chôn từ hàng vạn năm trước dưới gốc lê này, đã hàng vạn năm rồi, nó vẫn cứ thế, vẫn đang chờ đợi chỉ một giọt nước mắt kia.

Dao Chân cầm bình rượu lên, rút nắp đậy ra liền ngửi thấy mùi rượu thơm, cô chợt hồi tưởng lại cảnh mình sát cánh cùng Hoàng Đế chiến đấu ở nhân gian, cũng nhớ lại lời hứa hẹn của bản thân với Phong Tiềm rằng đợi rượu Lê hoa lệ được cất xong sẽ tặng anh, nhưng đã bao năm

qua rồi, bình Lê hoa lệ này vẫn chưa gặp được giọt nước mắt hữu duyên kia... Nhớ bản thân khi đó đã từng là Bình Nam nguyên soái, được bách tính ở Nam Châu yêu quý thế nào, rồi sau này làm Tư Pháp Thiên Thần, phụ trách việc thưởng phạt thiện ác, chinh chiến Tứ Châu, sau này lại tạo dựng nên Bàn Đào Viên, và... những sự việc vẫn rành rành hiện lên trước mắt.

Đôi mắt Dao Chân ngân ngấn lệ, nhủ thầm: “Nhớ đại lễ tấn phong Tư Pháp Thiên Thần ngày đó, mình lười Đa Bảo đi gặp Thiên Đế để vạch trần hắn, mình còn nói hắn không xứng đáng làm Tư Pháp Thiên Thần. Thiên Đế sau đó hỏi lại mình, người thấy người thì xứng sao? Ha ha ha.....”

Dao Chân cứ cười, cười mãi, sau đó không cười nữa, chỉ nhẹ nhàng tự đáp: “Không xứng”.

Vào chính lúc cô vừa nói xong, một giọt nước mắt bất giác rơi vào bình Lê hoa lệ, bình rượu này phút chốc phát ra thứ ánh sáng thanh mát lành lạnh.

Dao Chân nhìn bình Lê hoa lệ, lấy nắp bình đập chặt lại và nói: “Su huynh à, bình Lê hoa lệ này đã cất xong rồi. Ngờ đâu, giọt nước mắt của người hữu duyên kia, lại chính là của muội đây”. Nói xong, cô bèn dùng pháp lực đẩy nó đi, đẩy bình rượu Lê hoa lệ này đến bậu cửa sổ bên ngoài túp lều của Phong Tiềm... Dao Chân từ dưới gốc cây lê đứng dậy, nói: “Được rồi, lời hứa khó khăn nhất trong cuộc đời cuối cùng đã được thực hiện, giờ mình đi được rồi”.

Dao Chân nói xong, liền bước nhanh đến căn mật thất, chỉ nghe thấy một âm thanh cực lớn vang lên, Dao Chân vận chưởng xả đôi bức tường đá, lấy ra thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm bị phong ấn đã lâu. Dao Chân nhìn thanh kiếm này, nói: “Cha ơi, thanh kiếm này cha đã tẩy sạch rồi, hài nhi phải mang nó theo thôi”. Sau đó, cô lại

bước nhanh đến trước dòng Nhược Thủy, uống cạn một nửa hồ Nhược Thủy...

Lúc này, Hy Hòa ở trong kiệu dường như đã đoán ra chuyện gì, tự nhủ: “Dao Chân, muội sẽ không... thực sự muốn rời xa chúng ta chứ?” Cô nhìn chằm chằm bức thư của Dao Chân gửi Đông Châu Vương, lẩm bẩm: “Lúc này không cần cần thận câu nệ lễ tiết gì nữa, Đông Châu Vương đã cứu Dao Chân, Dao Chân cũng rất ngưỡng mộ huynh ấy, nếu Dao Chân thực sự sắp... thì những gì cô ấy viết cho Đông Châu Vương nhất định sẽ là thư tuyệt mệnh!” Sau đó, Hy Hòa cắn môi, mở bức thư ra!

Chỉ có mấy lời ngắn ngủi, nhưng lại thấy Hy Hòa giật mình kinh hãi...

Hy Hòa vội vàng nhét lại bức thư vào trong ngực, vén rèm lên, thấy Bạch mã kéo xe kiệu đi quá chậm! Vì vậy cô bèn cầm theo thanh Linh Lung bảo kiếm nhảy xuống khỏi kiệu, nói: “Nữ nhi Côn Luân! Hà tất phải dùng kiệu!” Nói xong liền rút kiếm ra, chặt đứt dây cương nối xe kiệu, mang theo Kim Ô nhảy lên lưng ngựa phi nước đại về phía Đông Châu!

Về phần Dao Chân sau khi uống Nhược Thủy bèn cài Lưu Ly trâm lên đầu, dắt thêm cây gậy gỗ thần bên hông rồi đằng vân bay hướng về Nam Châu.

Dao Chân đến nơi nhân gian ở Nam Châu, Cộng Công trước đó cũng đã dẫn theo mấy con tiểu yêu ma đến nơi đây hống hách âm ỉ nhiều ngày. Người dân ở đây không sao yên ổn, Dao Chân trước tiên giết mấy con tiểu yêu ma, cô nhìn thấy một cậu bé đang trốn dưới gốc cây, điệu bộ trông rất sợ sệt.

Dao Chân đi đến dưới gốc cây, dịu dàng nhìn cậu bé rồi ôm cậu vào lòng. Đứa trẻ ngừng khóc, cơ thể cũng không còn run rẩy, Dao Chân mỉm cười hỏi cậu: “Con tên gì?”

Đứa trẻ thưa: “Con là Chân Nhi”.

Dao Chân nói: “Trùng hợp quá, ta cũng tên là Chân Nhi”.

Đứa trẻ ngẩng đầu lên, hỏi với cái miệng còn thơm mùi sữa ngọt: “Ngài là ai?”

Dao Chân nói với cậu: “Ta là Thần hộ Pháp của con”.

Cậu bé nhìn chằm chằm Dao Chân, nói: “Ngài đẹp như mẹ của con vậy”.

Dao Chân mỉm cười, xoa nhẹ đầu cậu bé: “Con có mong ước gì nào, ta có thể thực hiện cho con”.

Đứa trẻ nói trả lời: “Mẹ con nói rằng chỉ khi mưa sao băng xuất hiện thì điều ước mới có thể thành hiện thực”.

Dao Chân hỏi: “Con có muốn xem mưa sao băng không?”

Cậu bé gật gật đầu.

Dao Chân mỉm cười, cẩn thận nhẹ nhàng đặt đứa trẻ trở lại dưới gốc cây, rồi dùng tiên pháp tạo thành một cái lồng chụp xuống người cậu. Dao Chân nhìn khuôn mặt non nớt ngây ngô của đứa trẻ, âu yếm nói: “Chân Nhi, con hãy ngồi đây đợi chút nhé, chỉ lát nữa thôi, một trận mưa sao băng rực rỡ huy hoàng nhất sẽ xuất hiện trên bầu trời đó”.

Đứa trẻ mỉm cười, vỗ vỗ đôi tay nhỏ nhắn hoan hô hay quá, rồi ngoan ngoãn ngồi đó chờ đợi.

Dao Chân tạm biệt cậu bé, cũng đã đến lúc phải hoàn thành sự việc cuối cùng trong cuộc đời này của cô.

“Dao Chân! Người cuối cùng cũng đã tới đây mà!” Đây là giọng nói phát ra từ một hình hài âm ám, đó chính là Cộng Công.

Biểu cảm nét mặt của Dao Chân không mấy may mắn, cứ tĩnh tĩnh đứng phía sau lưng Cộng Công, lặng thinh không nói lời nào.

Cộng Công nói tiếp: “Nhân gian này sẽ sớm là của ta! Tam giới này sớm muộn cũng sẽ là của ta!” Nói xong, hấn

quay người lại, lấy viên đan Hồng Sơ ra, nhìn Dao Chân cười ma quái.

Dao Chân vẫn cứ thế, trên gương mặt không hề thể hiện ra bất cứ thái độ gì, cũng không nói một câu.

Cộng Công thấy Dao Chân không nói năng gì thì lại tiếp tục ba hoa khoác lác: “Có viên đan Hồng Sơ này, ngươi há lại dám động đến ta! Ngươi đến đây là để xin giảng hòa đúng không? Được rồi, đợi ta giết sạch bọn phàm nhân đã, sau khi ma tử ma tôn của ta chiếm lĩnh được nhân gian này thì ta sẽ chia cho ngươi một góc!”

Cộng Công vừa dứt lời thì nghe thấy tiếng gầm của một con rồng! Sau thân Dao Chân bay lên một con đại Thương Long, miệng của Thương Long há lớn, phát ra thứ ánh sáng lấp lánh rực rỡ sắc màu, một thanh kiếm sắc bén phóng thẳng lên trời!

Cộng Công trợn mắt, hét lên: “Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm!”

Dao Chân đằng vân bay lên, nắm chặt lấy thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm trong tay, đâm rất mạnh về phía Cộng Công, kiếm pháp vô cùng mạnh mẽ và ác liệt, hầu như không có chút nào sai sót.

Cộng Công vội vàng lấy lưới hái và rìu ra chống đỡ, vừa chống đỡ vừa nói: “Dao Chân! Ngươi không cần phải đánh dữ như thế! Ta có viên đan Hồng Sơ, nếu ngươi quyết xuống tay hạ sát thì cả ta, ngươi và con người thế gian đều sẽ bị diệt tận thôi!”

Nhưng Dao Chân vẫn y như cũ, chẳng nói chẳng rằng, từng bước từng bước bức bách, từng chiêu từng chiêu đều chỉ nhằm đoạt mạng hắn ta.

Cộng Công lúc này vừa đánh vừa lo lắng, hấn huy động hết mọi sức lực vất vả chiến đấu với Dao Chân.

Không lâu sau, Cộng Công đã mình đầy thương tích, nhưng Dao Chân vẫn như cũ, không một chút nhượng bộ. Cộng Công thực sự không thể địch lại, nhìn thấy mình



như sắp sửa chết dưới lưỡi kiếm của Dao Chân, vì vậy hắn hét to lên: “Được rồi! Vậy hãy chết cùng nhau đi!”

Dao Chân chính là đang đợi câu nói này của hắn!

Sau đó, Cộng Công lấy viên đan Hồng Sơ ra ném mạnh lên không trung một cách hung ác! Hắn hét lên: “Đi chết đi!”

Chỉ trong tích tắc khi Cộng Công ném viên đan Hồng Sơ ra, hắn nghe thấy có tiếng của mãnh hổ gầm lên, một con hổ trắng cực to lớn, há cái miệng to như cả bầu trời, nuốt sống viên đan Hồng Sơ vào trong!

Nhìn cảnh tượng này, Cộng Công sững sờ há hốc miệng, sững sờ như chết đứng.

Sau khi Bạch hổ nuốt xuống viên đan Hồng Sơ, nó liền biến trở lại thành Thần thể, đúng vậy, đó chính là Dao Chân.

Sau khi Dao Chân nuốt viên đan kia xong, cô vẫn đứng ở trên mây, ngẩng mặt cười lớn.

Thấy tình hình không ổn, Cộng Công tức tốc bỏ chạy.

Dao Chân quát to: “Trốn đi đâu!”

Dao Chân vụt một gậy đánh ngã Cộng Công xuống đất, chĩa mũi kiếm sắc nhọn thẳng vào yết hầu của Cộng Công.

Cộng Công vẫn cười ma quái như thế: “Người không thể giết ta được, người biết lý tương sinh tương khắc mà, ha ha ha ha! Người vĩnh viễn sẽ không thể giết ta, Dao Chân à! Ha ha ha ha!”

Nào ngờ, Dao Chân nở nụ cười khinh miệt, vừa gật gật đầu vừa nói: “Đúng rồi, ta biết chứ, ta biết lý tương sinh tương khắc này, ta biết...”

Dao Chân mỉm cười, từ từ rút thanh kiếm dịch chuyển ra khỏi cổ họng của Cộng Công...

Cộng Công thấy Dao Chân không dám giết hắn, vừa định đứng dậy bỏ chạy thì thấy khuôn mặt Dao Chân đột nhiên biến sắc, phần nộ quát lớn: “Chính là vì ta biết điều

đó nên mới để cho người có cơ hội hủy hoại Bàn Đào Viên của ta!”

Nói xong liền dùng kiếm chém xả vào Cộng Công!

Thanh Lưu Ly Tịnh Khôn kiếm này đã xả nguyên thần Cộng Công ra thành hai nửa, khiến Cộng Công không còn cơ hội nào sống sót.

Hai phần của Cộng Công rơi xuống ngọn núi ở nhân gian, cư dân trên núi thấy hai đoạn của con rắn xanh lớn rơi xuống núi thì vô cùng sợ hãi.

Lúc này, Dao Chân dùng hình tướng của một vị Thần xuất hiện ở trên mây, ý biểu đạt rằng: Thiên thần trừ ác, con người thế gian chớ nên sợ hãi.

(Hai khúc thân thể của Cộng Công rơi lên hai ngọn núi. Hai ngọn núi này chính là Xà Sơn (佘山) ở Thượng Hải ngày nay. Bởi vì ban đầu nó có tên là “Núi Rắn (蛇山)”, chữ “rắn (蛇)” này ngụ ý không tốt nên đổi thành “Núi Xà (佘山), chữ “Xà (佘)” khi bóc tách ra thì có hàm ý là “biểu thị cho người khác nhìn vào” (chữ “nhân” ở trên chữ “thị”).

Khi thôn dân trên núi nhìn thấy một vị Thần xuất hiện trên mây thì liên tục dập đầu bái lạy. Trong số những người đó có một cao nhân, nhận ra thân phận trước đây của Dao Chân bèn kêu lớn: “Là Tây Vương Mẫu! Tây Vương Mẫu! Chính là Tây Vương Mẫu đang trừ ác ở nhân gian...”

Dao Chân thầm nghĩ: “Ta biết ta là Tây Vương Mẫu chỉ mới mấy ngày trước, mà bây giờ lại có người nhận ra ta là Tây Vương Mẫu, xem ra con người thế gian quả thực là không hề đơn giản. Như này đúng là không uống công ta đã bảo vệ các vị rồi”.

Dao Chân mỉm cười với mọi người, rồi ẩn đi, một thân một mình từ từ bay hướng về Ma giới...

Cũng trong lúc này, Hy Hòa giục ngựa phi nước đại lao đến Đông Châu.

Vừa khéo cũng đã đến thời khắc bốn nghìn chín trăm chín mươi chín ngày bảy giờ tám khắc, Thanh Hư đã được xuất quan.

Thanh Hư vừa xuất quan thì nhìn thấy một cô gái vận đồ trắng dáng dấp phong trần mệt mỏi tới tìm, cô đưa cho anh một bức thư, khóc: “Xin hãy mau cứu, mau cứu Dao Chân!”

Thanh Hư vội vã bóc thư, trên đó viết mười tám chữ lớn:

“Đau đớn xé lòng  
Ân điển chữa thương  
Nếu có kiếp sau  
Cả đời đền đáp.  
Dao Chân”

Thanh Hư thất kinh biến sắc, mau chóng vận dụng thiên mục quan sát tinh tượng, chỉ thấy đôi mắt anh ta rất lo lắng giống như đang cố gắng tìm kiếm điều gì, vừa quan sát tìm kiếm vừa nói: “Ngôi sao của Cộng Công đâu! Ngôi sao của Cộng Công đâu! Nó đã rơi rồi sao?... Không, không thể nào, ta phải đi cứu muội ấy!”

Thanh Hư vô cùng nôn nóng, định lập tức bay đến Nam Châu! Đột nhiên, chiếc phát trần từ phía trên không của Đông Cung giáng xuống, cuốn Thanh Hư lên, ở trong cây phát trần, Thanh Hư không thể thi triển bất kỳ pháp lực nào.

Chỉ nghe thấy có giọng nói: “Đồ nhi, con vẫn còn một kiếp nạn cuối cùng!” ...

Còn Dao Chân lúc này cũng đang bay thẳng đến Ma giới.

Đột nhiên cô nghe có tiếng gọi: “Dao Chân! Hãy mau mau nhổ viên đan Hồng Sơ ra! Sư phụ sẽ giúp con tránh qua kiếp nạn bởi lý tương sinh tương khắc này!”

Dao Chân vừa nghe, thì ra là Nguyên Thủy Thiên Tôn, hai mắt cô đỏ hoe, đáp: “Sư phụ, con đã hứa với Chân Nhi

rằng đêm nay con sẽ giúp cậu bé ấy xem được một màn mưa sao băng rực rỡ hoành tráng nhất. Là một vị Thần, làm sao có thể đi lừa con người được?”

Lúc này, Dao Chân đã vào đến nơi mà lũ ma quỷ đang hú hét gào rú trong Ma giới, cô không còn nghe được tiếng khóc thầm nơi sự phụ nữ.

Dao Chân nói với thứ âm điệu nhẹ nhàng nhòa: “Ca ca, làm sao để khoan thứ bản thân? Mọi người vẫn chưa học được “Như Tâm” chân chính, nhưng bằng có kiếp sau, lại xin được nhờ ca ca chỉ dạy”.

Lúc này, đám tà ma lạ quỷ nhìn thấy Dao Chân, chúng lũ lượt chui ra khỏi động, gầm gào nhe nanh múa vuốt, kêu thét điên cuồng, như muốn nuốt chửng cả thế giới này.

Dao Chân đứng ở nơi trung tâm nhất của Ma giới, mặc kệ cho lũ quỷ dữ cắn xé bản thân, vẫn sừng sững đứng đó bất động, nói câu cuối cùng của cuộc đời mình: “Cha ơi, ngày mai mặt trời sẽ lại mọc lên, cái ác sẽ không còn bắt nạt thiện lương được nữa”.

Dao Chân nói xong, nhắm hai mắt lại, ghì mình xuống đan điền, chỉ nghe một tiếng “đoàng” cực lớn trong trời đất, Ma giới bị nổ tung san phẳng thành bình địa.

Trên bầu trời đêm lúc này, một ngôi sao bị nổ tung rất mãnh liệt, thiên thạch nối tiếp nhau rơi xuống, bầu trời đêm tĩnh mịch khiến cho trận mưa sao băng càng trở nên rực rỡ sáng lòa. Nhìn thấy cảnh đẹp mỹ diệu này, con người thế gian vỗ tay reo hò ầm ĩ, nháy nhót tung tăng, rồi thi nhau ước nguyện, người ta đều nói là trận mưa sao băng lung linh sáng chói này nhất định sẽ mang lại may mắn tốt lành cho nhân loại...

Lúc này, Thanh Hư cũng bị Hồng Quân Lão Tổ cuốn trong phát trần ném xuống nhân gian để luân hồi tiếp...

Ngày hôm sau, ánh mặt trời lấp ló mọc lên từ phương Đông, hoa thơm chim hót, vạn vật thái hòa.

“Chân Nhi~ Chân Nhi~ con có nghe thấy mẹ gọi không~”

“Tử Nha~ Tử Nha~ Chân Nhi~ Cha ở đây! Con đâu rồi~”

“Cha ơi! Cha ơi! Tử Nha ở đây này!”

Một cặp vợ chồng đang lo âu nôn nóng, cuối cùng cũng tìm thấy con trai của mình đang ngồi dưới gốc cây cổ thụ.

“Chân Nhi! Chân Nhi! Con đây rồi! Con làm chúng ta sợ chết khiếp mà!”

“Cha à! Là Thần Tiên đã cứu con đó!”

“Ha ha ha! Đúng vậy! Con trai ta quả là may mắn!”

“Mẹ ơi! Hôm qua cha mẹ có nhìn thấy mưa sao băng không?”

“Có nhìn thấy, có nhìn thấy, một trận mưa sao băng vô cùng rực rỡ, giống như những nụ hoa chúm chím nhất loạt nở bùng ra vậy, lúc đó mẹ cũng ước, ước rằng nếu mẹ tìm được con trai thì mẹ có như thế nào cũng được, có vẻ như điều ước này đã thành hiện thực thật rồi...”

“Mẹ ơi, con cũng ước rồi”.

“Ồ? Con ước điều gì?”

“Điều con mong ước là, Tử Nha sau này cũng sẽ trở thành Thần Tiên!”

“Ồi...ha ha được lắm...”

Chân Nhi cùng cha mẹ vui vẻ trở về nhà, chỉ còn lại một bóng ảnh thong dong đồ dài nơi rừng hoang sâu thẳm...

Lúc này Phong Tiềm còn đang vờn vai uể oải thì mơ hồ nghe thấy những tiếng khóc than, anh lắng tai nghe kỹ, thì ra là tiếng khóc của chư Thần!

Anh ta thầm nghĩ: “Phải chăng có vị Thiên Thần quan trọng nào đó đã qua đời sao? Thiên giới vì sao lại có nhiều tiếng khóc than như vậy?”

Phong Tiềm liền kéo cửa ra, nhìn thấy bình rượu Lê hoa lệ liền òa lên khóc, đôi tay run run mở chiếc nắp gỗ, ngay lập tức mùi hương của rượu tỏa ra tứ phía, hương thơm bay đến tận trời xanh...

“Mùi rượu nồng nặc quá!” vị Bồ Tát ở thượng giới ngao ngán thở dài.

Mọi người còn nhớ hai vị Bồ Tát nọ ở đầu câu chuyện chứ?

Khi họ còn chưa nói xong câu chuyện, bỗng ngửi thấy mùi rượu bay lên nồng nặc, liền cùng nhau nhìn xuống hạ giới, một vị Bồ Tát trong đó nói: “Lúc mà chúng ta đang nói cười đây, bất quá mới chỉ trong khoảnh khắc, thì Dao Chân đã đi xong một đời này của cô ấy rồi!”

Vị Bồ Tát kia gật gù: “Ừm, lần này thì nên đắc được thân người”.

.....  
*Hết!*



